**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Phần Mở Đầu](" \l "bm2)

[Chương 1](" \l "bm3)

[Chương 2](" \l "bm4)

[Chương 3](" \l "bm5)

[Chương 4](" \l "bm6)

[Chương 5](" \l "bm7)

[Chương 6](" \l "bm8)

[Chương 7](" \l "bm9)

[Chương 8](" \l "bm10)

[Chương 9](" \l "bm11)

[Chương 10](" \l "bm12)

[Chương 11](" \l "bm13)

[Chương 12](" \l "bm14)

[Chương 13](" \l "bm15)

[Chương 14](" \l "bm16)

[Chương 15](" \l "bm17)

[Chương 16](" \l "bm18)

[Chương 17](" \l "bm19)

[Chương 18](" \l "bm20)

[Chương 19](" \l "bm21)

[Chương 20](" \l "bm22)

[Chương 21](" \l "bm23)

[Chương 22](" \l "bm24)

[Chương 23](" \l "bm25)

[Chương 24](" \l "bm26)

[Chương 25](" \l "bm27)

[Chương 26](" \l "bm28)

[Chương 27](" \l "bm29)

[Chương 28](" \l "bm30)

[Chương 29](" \l "bm31)

[Chương 30](" \l "bm32)

[Chương 31](" \l "bm33)

[Chương 32](" \l "bm34)

[Chương 33](" \l "bm35)

[Chương 34](" \l "bm36)

[Chương 35](" \l "bm37)

[Chương 36](" \l "bm38)

[Chương 37](" \l "bm39)

[Chương 38](" \l "bm40)

[Chương 39](" \l "bm41)

[Chương 40](" \l "bm42)

[Chương 41](" \l "bm43)

[Chương 42](" \l "bm44)

[Chương 43](" \l "bm45)

[Chương 44](" \l "bm46)

[Chương Kết](" \l "bm47)

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Phần Mở Đầu**



Mẹ của Avery Alizabeth Delaney là một người điên loạn.   
May là mẹ cô, Jilly, đã bỏ đi đâu mất tích sau ngày Avery ra đời ba hôm.   
Avery được bà ngoại Lola và dì Carrie nuôi nấng. Ba thế hệ đàn bà sống yên lành, đạm bạc trong một ngôi nhà có khung gỗ hai tầng trên phố Barnett chỉ cách quảng trường thành phố Seldon Veach , Florida , hai khu phố. Không khí ở khu phố Barnnett rất khác sau khi Jilly bỏ nhà ra đi. Căn hộ trước đây thường ồn ào náo nhiệt, bây giờ yên tĩnh. Thậm chí Carrie đã biết cười trở lại, và suốt năm năm tuyệt diệu, cuộc sống rất an lành bình dị.   
Tuy nhiên những năm về trước khi còn Jilly ở nhà, bà ngoại Lola hết sức khổ sở vì chị ta. Bà có con khi đã lớn tuổi, cái tuổi tri thiên mệnh, cho nên bây giờ bà đã già yếu, mệt mỏi. Ngày Avery lên năm, Lola đã bắt đầu đau ngực. Vào ngày sinh nhật của bé, bà phủ cái trứng lên cái bánh sinh nhật cho cháu, nhưng vừa làm được nửa đã phải ngồi nghỉ một lát mới làm tiếp được.   
Lola không cho ai biết về bệnh tình của mình, bà không đi đến ông bác sĩ quen thuộc của bà ở Sheldon Beach , vì bà không tin ông ta kín miệng. Thế nào ông ta cũng nói cho Carrie biết về bệnh tình của bà. Bà đã hẹn với một ông bác sĩ chuyên khoa về tim mạch ở Savannah , rồi lái xe đến đấy để gặp ông ta. Sau khi đã khám rất cẩn thận, ông cho biết bệnh tình của bà rất nghiêm trọng. Ông kê đơn cho thuốc uống giảm đau và trợ tim, khuyên bà đi đứng chậm lại và, với một giọng rất nhẹ nhàng, ông nói rằng bà phải bớt làm việc.   
Lola không đếm xỉa gì đến lời khuyên của bác sĩ. Ông bác sĩ gà mờ ấy biết gì mà nói? Có thể một chân bà đã nằm dưới mồ, nhưng lạy Chúa, chân kia bà phải cố đứng cho thật vững ở trên mặt đất. Bà còn đứa cháu ngoại phải nuôi, và bà sẽ không đi đâu hết nếu chưa làm xong công việc.   
Lola có tài giả vờ mình có sức khỏe tốt rất giỏi. Bà đã hoàn thiện cái biệt tài ấy trong những năm rối rắm vì lo kiểm soát Jilly. Khi ở Savannah trở về, bà cố tin mình khỏe như bò mộng.   
Và quả đúng như thế.   
Bà ngoại Lola từ chối không nói gì về Jilly, nhưng Avery muốn biết hết những chuyện về chị ta. Bất cứ khi nào cô bé hỏi về mẹ mình, là bà ngoại cô mím môi rồi trả lời như mọi khi:   
- “Ta ước sao cho nó tốt. Ta ước sao cho nó hoàn toàn tốt”. – Rồi không để cho Avery có thì giờ hỏi tiếp, bà chuyển sang vấn đề khác. Dĩ nhiên đấy không phải là câu trả lời thỏa đáng, nhất là đối với một em bé năm tuổi hiếu kỳ.   
Cách duy nhất mà Avery có thể biết đôi chút  về mẹ em là hỏi dì em. Carrie thích nói về Jilly, cô không hề quên bất cứ hành động xấu xa nào của chị cô , và vì thế mà tội lỗi của mẹ Avery chồng chất như núi.   
Avery rất nể phục dì em. Em tin dì là người xinh đẹp nhất trần đời, và ước mơ sao em giống dì chứ đừng giống bà mẹ trời đánh của mình. Carrie có tóc màu giống như màu mứt đào bà ngoại làm, và cặp mắt có màu xám xanh như mắt con mèo có lông trắng mà Avery đã thấy ảnh màu trong một cuốn sách truyện. Carrie thường ăn kiêng để sụt ký, nhưng Avery nghĩ rằng để như thế dì em cũng đẹp rồi. Carrie cao 1m65, nên trông cao ráo đẹp đẽ, và khi cô cài những kẹp tóc sáng lóng lánh trên đầu để giữ cho tóc khỏi xõa xuống mắt trogn khi học hay làm việc nhà, trông cô như một công chúa.   
Avery thích hương thơm nơi người dì tỏa ra, hương thơm như mùi thơm của hoa dành dành. Carrie nói với Avery rằng đây là nước hoa cô yêu thích, và Avery nghĩ đây là loại nước hoa đặc biệt. Khi Carrie vắng nhà, Avery cảm thấy cô độc, cô gái bèn lẻn vào phòng ngủ của dì, rảy nước hoa lên tay lên chân, tưởng tượng dì của em đang ở phòng bên cạnh.   
Tuy nhiên điều mà Avery thích nhất về Carrie là dì em đã nói với em như nói với một người lớn. Dì em không đối xử với em như bà ngoại Lola đã làm. Khi Carrie nói về người mẹ trời đánh của em, Jilly, dì em thường bắt đầu bằng một giọng rất nghiêm trang:   
- Dì không che dấu sự thật vì cháu còn nhỏ. Cháu có quyền biết sự thật.   
Vào tuần lễ trước khi Carrie đi Caliornia, Avery vào phòng dì để thu xếp đồ đạc. Cô bé rất thích giúp dì, và Carrie đã thu xếp xong, cô bảo cháu gái ngồi vào bàn trang điểm của mình, để trước mặt cô bé chiếc hộp đựng giày, trong hộp có nhiều đồ trang sức rẻ tiền. Cô đã mua những thứ này ở chợ trời gần nhà để làm quà cho Avery trước khi cô ra đi. Avery rất sung sướng khi nhìn những đồ trang sức bóng loáng và lập tức em trang điểm trước tấm kính hình bầu dục.   
-         Carrie, tại sao dì phhải đi tuốt đến tận California ? Dì phải ở nhà với bà ngoại với cháu chứ?   
Carrie cười   
-         Dì phải ở nhà à?   
-         Peyton nói mẹ nó đã nói như thế. Peyton nói mẹ nó nói dì đã học xong đại học và bây giờ dì phải ở nhà để giúp chăm sóc cháu vì cháu hay quấy rầy.   
Peyton là bạn thân nhất của Avery, và vì cô bé này lớn hơn Avery một tuổi, nên Avery tin lời cô ta nói. Theo Carrie thì mẹ của Peyton, Harriet, là người hay xen vào chuyện của người khác, nhưng vì chị ta tốt với Avery, nên cô bỏ qua tính hay chen vào việc nhà người khác của chị ta.   
Sau khi đã xếp cái áo laen bằng lông dê màu xanh nhạt, cái áo Carrie thích nhất vào vali xong, một lần nữa cô nói cho cháu nghe vì sao cô phải ra đi.   
-         Cháu nhớ là dì được tài trợ để đi học tiếp chứ? Dì phải lấy bằng thạc sĩ, và dì đã nói cho cháu biết ít ra cung 5 lần rồi, là tại sao việc học thêm sau đại học rất quan trọng. Dì phải đi, Avery à. Đây là cơ hội ngàn vàng cho dì, và sau khi dì đã lập công ty riêng, dì sẽ già và nổi tiếng, rồi cháu và bà ngoại sẽ đến ở với dì. Chúng ta sẽ có nhà lớn ở Beverly Hill, có gia nhân và có hồ bơi.   
-         Nhưng như thế thì cháu không học đàn dương cầm được. Bà Burns nói cháu phải học vì cháu có năng khiếu âm nhạc.   
Vì thấy cô cháu gái có vẻ quan trọng quá, nên Carrie không dám cười.   
-         Bà ấy nói cháu có khiếu có nghĩa là cháu phải thực tập mới giỏi được, nhưng cháu có thể học đàn ở California . Cháu cũng có thể học Karate ở đấy luôn.   
-         Nhưng cháu thích học Karate ở đây. Sammy nói học võ này cháu sẽ đá rất mạnh, nhưng dì biết sao không, Carrie?  Cháu nghe bà ngoại nói, mẹ của Peyton cho biết bà ta không thích con bà học Karate. Bà nói làm thế không hợp với giới nữ lưu.   
-         Tầm bậy, - Carrie nói.- Dì đóng học phí cho cháu học, dì muốn cháu lớn lên biết cách để tự vệ.   
-         Nhưng tại sao phải tự vệ?- Avery hỏi.-Mẹ của Peyton cũng hỏi bà ngoại tại sao phải tự vệ.   
-         Vì dì không muốn bất kỳ ai có thể xô đẩy cháu như Jilly thường xô đẩy dì,- cô đáp.- Cháu lớn lên sẽ không sợ ai hết. Và dì tin chắc ở California có nhiều trường dạy võ để tự vệ rất tuyệt vời, giáo viên giỏi như Sammy.   
-         Mẹ Peyton nói bà ngoại nói rằng Jilly đi xa để làm tài tử điện ảnh. Dì cũng muốn làm tài tử điện ảnh à, Carrie?   
-         Không, dì muốn xây dựng công ty và hái ra rất nhiều tiền. Dì sẽ làm cho những người khác trở thành tài tử.   
Avery quay lui với tấm gương và đeo cặp hoa tai bằng kim cương giả thật lớn màu lục. Rồi cô bé mở sợi dây chuyền cũng bằng kim cương giả và đeo vào cổ.   
-         Dì biết Peyton nói sao không?- Cô bé hỏi rồi không đợi trả lời mà nói tiếp.- Nó nói mẹ nó nói khi Jilly có mang cháu, bả đã lớn đủ biết chuyện đời rồi.   
-         Đúng thế! – Carrie trả lời. Cô kéo hộc tủ đựng bít tất ra, lôi hết ra giường rồi so từng đôi.- Jilly đã 18 tuổi.   
-         Nhưng mẹ Peyton nói thế nghĩa là sao? Mẹ cháu đủ biết chuyện đời là biết cái gì?   
-         Bà ấy muốn nói rằng Jilly phải biết cách đề phòng.   
Cái hộc tủ rơi xuống nền nhà. Carrie lấy lên đẩy lại vào tủ, rồi tiếp tục sắp chồng bít tất.   
-         Nhưng đề phòng nghĩa là sao? – Avery hỏi. Cô bé nhăn mặt với mình trong gương khi đeo chiếc dây chuyền thứ hai.   
Carrie tảng lờ như không nghe câu hỏi của cô bé. Cô không muốn nói dông dài đến chuyện tình dục và ngừa thai. Avery còn nhỏ quá không nên nghe những chuyện như thế này. Cho nên cô muốn cô cháu gái chú ý qua chuyện khác.   
-         Cháu rất may mắn đấy nhé.   
-         Có phải cháu nhờ có dì và bà ngoại chăm sóc, vì cháu là đứa bé quậy phá không?   
-         Đúng thế,- Cô đáp.- Nhưng cháu còn may mắn hơn nữa là vì Jilly khi có thai cháu, bả không uống rượu nhiều hay là không uống từng nẵm thuốc an thần có chất ma túy. Nếu mẹ cháu mà xài nhiều cái chất độc hại ấy vào người, thì khi cháu ra đời, thế nào cháu cũng mang họa vào thân.   
-         Peyton nói mẹ nó nói cháu may mắn đã được ra đời bình an vô sự.   
Quá chán, Carrie nói:   
-         Có phải mẹ Peyton rất thích nói về Jilly không?   
-         Ờ,- cô bé đáp.-Thứ thuốc an thần ấy không tốt à?   
-         Ừ không tốt nếu uống nhiều. Chúng sẽ giết chết cháu như chơi.   
-         Thế tại sao người ta dùng?   
-         Vì họ ngốc. Dẹp cái đồ nữ trang ấy đi và đến ngồi trên vali cho dì có thể đóng lại.   
Avery cẩn thận để hoa tai và dây chuyền vào hộp đựng giày. Cô bé leo lên cái giường có đỉnh màn cao.   
-         Cho cháu cái này nhé?- Cô bé hỏi, vừa lấy cuốn sách nhỏ có bao nhựa màu xanh.   
-         Không, không được. Đây là cuốn nhật ký của dì, - Carrie đáp. Cô lấy cuốn sách nơi tay Avery, nhét vào cái túi nhỏ trong vali. Cô đóng vali, Avery lên ngồi ở trên. Cô đè mạnh vali xuống rồi khóa lại.   
Khi Carrie giúp cháu bước xuống giường, thì Avery hỏi:   
-         Tại sao tuần sau mới đi mà bây giờ đã thu xếp đồ đạc? Bà ngoại nói dì làm thế là vì lo xa.   
-         Thu xếp đồ đạc cho gọn trước khi sơn phòng cho cháu, trước khi dì ra đi không phải là chuyện lo xa. Làm thế để khỏi vướng đồ đạc khi sơn quét lại phòng. Ngày mai cháu và dì ra tiệm bán sơn để chọn màu.   
-         Cháu biết. Dì đã nói dì để cho cháu chọn màu. Mà dì Carrie này?   
-         Cái gì thế?- Carrie hỏi vừa mang vali đến gần cửa.   
-         Có phải bà mẹ trời đánh khi gặp chúa sẽ gét cháu không?   
Carrie quay lui, thấy sự lo sợ hiện ra nơi mắt Avery, bỗng cô thấy nổi giận. Mặc dù Jilly không có ở đây, chị ta vẫn gây đau đớn cho gia đình, chuyện này không chấm dứt được hay sao?   
Carrie nhớ cái đêm cô biết chị cô sắp có con như nhớ chuyện vừa xảy ra hôm qua.   
Jilly tốt nghiệp trung học vào buổi tối thứ sáu tháng năm trời dịu mát. Rồi cô ta về nhà, phá hỏng buổi lể ăn mừng bằng cách tuyên bố rằng cô có thai sáu tháng rồi. Cô ta đã khéo giữ để không lộ ra ngoài.   
Khi nghe tin, Lola quá kinh hoàng, mới đầu bà sợ gia đình sẽ mang tai tiếng, xấu hổ; nhưng rồi bà bình tĩnh và nói:   
-         Chúng ta là một gia đình, chúng ta phải tìm cách giải quyết. Chúng ta phải tìm ra một cách để thu xếp việc này cho ổn thỏa. Phải vậy không, Carrie?   
Carrie đang đứng nơi bàn ở phòng ăn, lấy dao cắt một miếng bánh nơi cái bánh thật lớn mà bà Lola đã bỏ công trang hoàng cả buổi sáng.   
-         Thời đại bây giờ và về sau mà để cho có thai là điều rất ngu đần. Jilly, chị không hề nghe về chuyện ngừa thai à?Hay chị là đồ khờ dại?   
Jilly đứng dựa vào tường, hai tay vòng trước ngực, nhìn Carrie. Lola muốn tránh cho hai cô con gái một cuộc đấu khẩu kịch liệt, bà bèn nói xen vào:   
-         Carrie, đừng nặng lời làm gì. Chúng ta đừng làm cho Jilly buồn.   
-         Mẹ nên nói mẹ không muốn làm cho chị ấy buồn – Carrie chỉnh lời mẹ.   
-         Carrie, con đừng nói cái giọng ấy với mẹ.   
Cô ân hận, cúi đầu, xúc miếng bánh bỏ vào đĩa.   
-         Vâng, thưa mẹ.   
Jilly đốp lại:   
-         Tôi không nghĩ đến chuyện ngừa thai. Tôi đã đến ông bác sĩ ở Jacksonville để phá thai, nhưng ông không chịu laays ra, vì ông ta nói cái thai đã lớn.   
-         Lola ngồi phịch xuống ghế, đưa tay che mặt.   
-         Mày có đi bác sĩ…   
Jilly không quan tâmđến vấn đề này nữa. Cô đi vào phòng khách, ngồi vào ghế nệm dài, lấy cái điều khiển tivi, bật lên xem.   
-         Chị ta gây nên nhiều chuyện phiền phức rồi bỏ đi, Carrie nói, để mọi chuyện cho chúng ta lo liệu. Khôn đấy chứ!   
-         Đừng nói thế, Carrie,- Lola nài nỉ. Bà chà xát bộ lông mày như để làm dịu cơn đau đầu, rồi nói: - Jilly không bao giờ chịu suy nghĩ chín chắn khi làm việc gì.   
-         Tại sao lại thế? Chị ấy phải biết sữa đổi tật xấu chứ. Mẹ đã bỏ qua hết thảy các tội lỗi của chị ấy chỉ vì mẹ không thể nghiêm khắc với chị ấy. Con nghĩ mẹ đã sợ chị.   
-         Nói thế thật kỳ cục, - Lola lớn tiếng đáp lại. Bà đứng dạy khỏi bàn, đi vào bếp để rữa đĩa. – Chúng ta là một gia đình, chúng ta phải cho qua một chuyện như thế này, - Bà nói lớn cho Carrie ở ngoài nghe.- Con phải giúp đỡ thôi, Carrie à. Chị con cần sự nâng đỡ về tinh thần.   
-         Carrie nắm chặt hai tay, bực tức. Biết làm sao cho mẹ cô mở mắt nhìn thấy đứa con trắc nết, ích kỷ mà bà đã nhọc công nuôi dưỡng. Tại sao bà không thấy sự thật?   
-         Thời đại bây giờ và về sau mà để cho có thai là điều rất ngu đần. Jilly, chị không hề nghe về chuyện ngừa thai à?Hay chị là đồ khờ dại?   
Jilly đứng dựa vào tường, hai tay vòng trước ngực, nhìn Carrie. Lola muốn tránh cho hai cô con gái một cuộc đấu khẩu kịch liệt, bà bèn nói xen vào:   
-         Carrie, đừng nặng lời làm gì. Chúng ta đừng làm cho Jilly buồn.   
-         Mẹ nên nói mẹ không muốn làm cho chị ấy buồn – Carrie chỉnh lời mẹ.   
-         Carrie, con đừng nói cái giọng ấy với mẹ.   
Cô ân hận, cúi đầu, xúc miếng bánh bỏ vào đĩa.   
-         Vâng, thưa mẹ.   
Jilly đốp lại:   
-         Tôi không nghĩ đến chuyện ngừa thai. Tôi đã đến ông bác sĩ ở Jacksonville để phá thai, nhưng ông không chịu laays ra, vì ông ta nói cái thai đã lớn.   
-         Lola ngồi phịch xuống ghế, đưa tay che mặt.   
-         Mày có đi bác sĩ…   
Jilly không quan tâmđến vấn đề này nữa. Cô đi vào phòng khách, ngồi vào ghế nệm dài, lấy cái điều khiển tivi, bật lên xem.   
-         Chị ta gây nên nhiều chuyện phiền phức rồi bỏ đi, Carrie nói, để mọi chuyện cho chúng ta lo liệu. Khôn đấy chứ!   
-         Đừng nói thế, Carrie,- Lola nài nỉ. Bà chà xát bộ lông mày như để làm dịu cơn đau đầu, rồi nói: - Jilly không bao giờ chịu suy nghĩ chín chắn khi làm việc gì.   
-         Tại sao lại thế? Chị ấy phải biết sữa đổi tật xấu chứ. Mẹ đã bỏ qua hết thảy các tội lỗi của chị ấy chỉ vì mẹ không thể nghiêm khắc với chị ấy. Con nghĩ mẹ đã sợ chị.   
-         Nói thế thật kỳ cục, - Lola lớn tiếng đáp lại. Bà đứng dạy khỏi bàn, đi vào bếp để rữa đĩa. – Chúng ta là một gia đình, chúng ta phải cho qua một chuyện như thế này, - Bà nói lớn cho Carrie ở ngoài nghe.- Con phải giúp đỡ thôi, Carrie à. Chị con cần sự nâng đỡ về tinh thần.   
-         Carrie nắm chặt hai tay, bực tức. Biết làm sao cho mẹ cô mở mắt nhìn thấy đứa con trắc nết, ích kỷ mà bà đã nhọc công nuôi dưỡng. Tại sao bà không thấy sự thật?   
Mùa hè năm đó là một kỷ niệm đau buồn. Jilly là cơn ác mộng khủng khiếp thường xuyên của cô, và mẹ họ đã tất bật làm lụng để phục vụ cho cô ta. May thay, Carrie có công việc làm mùa hè ở quán bà Sammy và Grille, cô đã làm rất nhiều giờ trong ngày để khỏi về nhà.   
Jilly sinh vào cuối tháng tám, tại bệnh viện quận. Sau khi ainh xong, cô ta nhìn đứa bé quằn quại, mặt mày phồng rộp, đã làm cô đau đớn và quyết định không muốn làm mẹ. Không bao giờ, không bao giờ. Nếu các bác sĩ bằng lòng, chắc cô ta đã cắt tử cung hay thắc buồn trứng vào hôm đó.   
Lola đã lôi Carrie đến bệnh viện để thăm cô chị. Họ chưa vào đến phòng, Jilly đã tuyên bố rằng cô ta quá trẻ đẹp, không thể kè kè đứa bé bên cạnh. Ngoài thành phố Sheldon Beach ở Florida ra, cả một thế giới rộng lớn mở ra trước mắt cô, nhưng sẽ không có ai giàu có chú ý đến cô nếu cô đi đâu cũng ẵm đứa bé bên hông. Không, tình mẫu tử không hợp cho cô. Ngoài ra cô ao ước trở thành minh tinh điện ảnh. Cô phải khởi đầu bằng cách được phong hoa hậu Mỹ quốc. Cô ta nói với họ cô ta đã chuẩn bị đâu vào đấy rồi. Cô ta kheo rằng mình đẹp hơn những con bò cái cô đã xem trên tivi hồi năm ngoái, những cô gái thi hoa hậu mặc áo tắm đi trên sân khấu. Cô ta quả quyết rằng khi các giám khảo nhìn cô, thế nào họ cũng trao vương miện cho cô.   
-         Lạy chúa, chị dốt quá – Carrie nói – Họ không trao vương miện cho những cô gái đã có con.   
-         Mày mới là đồ dốt, Carrie à.   
-         Thôi, hai đứa, - Lola ra lệnh. – Các con muốn để cho các nữ hộ sinh nghe hay sao?   
-         Họ nghe hay không, con chẳng cần, - Jilly nói.   
-         Mẹ bảo con phải im, - Lola đáp.- Phải biết suy nghĩ, Jilly à. Bây giờ con đã làm mẹ rồi.   
-         Con không muốn làm mẹ. Con muốn làm minh tinh, - Jilly nói lớn.   
Hoảng hồn, Lola kéo Carrie vào phòng, bảo cô đóng cửa. Một tay nắm bó hoa bà mang đến cho Jilly, tay kia bà phải níu cánh tay của Carrie để cho khỏi khụy xuống.   
Carrie tức giận vì bị bắt buộc phải đỡ bà. Cô dựa người vào cửa và nhìn cô chị.   
-         Này Jilly, tao không quan tâm đến lời mày nói, - Lola nói, giọng thì thào giận dữ.   
Mẹ cô thường không nói với Jilly một giọng như thế. Carrie thấy vui, cô bèn chú ý đến cuộc nói chuyện.   
Mày phải có trách nhiệm, - Lola nói. Giọng bà nghiêm nghị, vừa nói bà vừa bước đến phía giường. – Mày phải làm mẹ cho thật tốt, Carrie và tao sẽ giúp mày nuôi nấng đứa bé. Công việc sẽ tốt đẹp. Mày sẽ thấy. Tao nghĩ là mày nên gọi bố đứa bé….- Jilly cười to khiến bà ngừng lại. – Có gì vui mà cười?   
-         Cười mẹ. – Jilly đáp. – Có phải mẹ dã hoạch định đời tôi theo ý của mẹ không? Mẹ luôn luôn muốn làm cho tôi phải cư xử và hành động theo ý của mẹ. Mẹ à, bây giờ tôi lớn rồi. Tôi muốn làm gì thì làm.   
-         Nhưng, Jilly, người bố có quyền biết anh ta có con gái.   
Sửa cái gối dưới đầu cho cao, Jilly ngáp thật to.   
-         Tôi không biết bố đứa bé là ai cả. Có thể là thằng sinh viên đaih học ở Savannah, nhưng cũng không chắc lắm.   
Lola thả tay Carrie ra:   
-                  Mày nói không chắc là sao? Mày nói với tao…   
-         Tôi nói láo. Mẹ muốn tôi nói thật phải không? Tốt tôi nói cho mà nghe. Cha của đứa bé có thể là cả tá thằng đàn ông.   
Lola lắc đầu. Bà không muốn tin con gái.   
-         Đừng nói tầm bậy. Nói thật cho tao nghe.   
Carrie ngẩng đầu.   
-         Ôi, lạy chúa, Jilly!   
Jilly thích thấy người khác sửng sốt và thích mọi người chú ý đến mình.   
-         Tôi nói thật đấy. Tôi không đếm xuể số đàn ông đã ngủ với tôi. Tôi không thể nào biết ai là bố của đứa bé. – Cô thấy mặt mẹ cô lộ vẻ ghê tởm. – Tôi làm cho mẹ buồn phải không? – Jillly hỏi, vẻ thích thú. – Đàn ông yêu tôi, - cô ta kheo khoang. – Họ làm tất cả những gì tôi muốn để tôi vừa lòng. Họ cho tôi ngững món quà đắt tiền và cho cả tiền mặt nữa, tôi phải giấu mẹ và Carrie để người khác khỏi ganh tỵ và làm ra vẻ ta đây thánh thiện hơn ai hết. Mẹ sẽ lấy tiền bạc và nữ trang của tôi, phải không? Nhưng tôi không để cho mẹ có cơ hội đâu. Tôi lanh lợi chứ không như mạe tưởng đâu, mẹ à.   
Lola nhắm mắt, cố chặn cơn buồn nôn trào lên.   
-         Mày có bao nhêu đàn ông cả thảy?   
-         Làm sao tôi biết? Mẹ không nghe tôi nói à? Tôi đã nói tôi không đếm xuể. Công việc tôi phải làm là để cho họ sử dụng cơ thể tôi trong một thời gian ngắn. Họ yêu vì tôi, tôi để cho họ yêu. Tôi đẹp hơn cả những diễn viên ở Hollywood cộng lại, và tôi sẽ nổi tiếng. Mẹ cứ đợi mà xem. Ngoài ra, tôi thích nhục dục. Khi đàn ông làm việc này ngon lành, ta có cảm giác rất tuyệt vời. Mẹ không hiểu phụ nữ tân thời đâu. Mẹ già rồi, mẹ à, mẹ khô khan hết rồi. Có lẽ mẹ không nhớ tình dục là gì.   
-         Bán thân lấy tiền à? Mày có biết làm thế là mày thành cái đồ gì không?   
-         Là người phóng khoáng, - Jilly càu nhàu.   
Carrie bước ra khỏi cửa.   
-         Không, không phải. Làm thế là thành con đĩ dơ bẩn, Jilly à. Chị sẽ thành thế đấy.   
-         Mày không biết gì đâu mà xía vào, - Jilly hét lớn. Đàn ông muốn mày như họ muốn tao đâu. Tao làm cho họ nổi điên, và họ không tèm nhìn đến mày đâu. Tao là người phóng khoáng nên mày ganh tỵ.   
-         Thôi mẹ ơi. Ta về thôi. – Carrie chạm vào vai mẹ cô.   
Jilly quay đầu, nói lầu bầu:   
-         Phải, về đi. Để tôi ngủ. Đi đi, để cho tôi nghỉ ngơi.   
Carrie phải giúp Lola ra xe. Chưa bao giờ cô thấy mẹ cô quẩn trí như thế, việc này khiến cô đâm lo sợ.   
Khi họ lái xe rời khỏi bệnh viện, Lola thẩn thờ nhìn ra ngoài cửa sổ. – Con đã biết nó sẽ như thế nào rồi, con đã nói cho mẹ biết, nhưng mạ không nghe con. Mẹ như sống trong đám sương mù phải không?   
 Carrie gật đầu.   
-         Có cái gì trong người Jilly không ổn. Bản chất ty tiện trong người chị ấy đã vượt quá giới hạn… tính nết không bình thường.   
-         Có phải mẹ đã gây nên cho nó không? – Lola hỏi, giọng có vẻ bối rối. – Bố con đã làm hư nó, và sau khi ổng bỏ chúng ta, mẹ đã quá cưng chiều để nó khỏi cảm thấy bị bỏ rơi. Có phải mẹ đã làm cho nó trở thành con quái vật không?   
-         Con không biết.   
Cả hai mẹ con không ai nói với ai lời nào cho đễn khi họ về nhà. Carrie lái xe chạy trên con đường vào nhà, đến đậu ở trước nhà xe, tắt máy. Khi cô mở cửa thì mẹ cô nắm cánh tay cô.   
-         Mẹ rất ân hận về cách mẹ đã đối xử với con – Bà bật khóc – Con là đứa con gái tốt, lâu nay mẹ xem đây như là điều hiển nhiên. Đời sống của chúng ta quay quanh Jilly phải không? Mẹ hình như đã bỏ hết thì giờ trong 18 nưm của nó để làm nó hạnh phúc. Mẹ chỉ muốn con hiểu rằng mẹ rất tự hào về con. Mẹ chưa bao giờ nói với con thế phải không? Mẹ nghĩ chuyện khủng khiếp vừa rồi đã làm cho mẹ nhận thấy con là một kho báu. Mẹ yêu con, Carrie à.   
Carrie không biết trả lời như thế nào. Cô không nhớ trước đây có khi nào mẹ cô nó với cô là bà yêu cô không. Cảm thấy như thể cô đã thắng một cuộc thi, nhưng vì đối thủ không đến dự. Đứa con vàng đã bị mờ xỉn, và vì cô còn lại một mình, nên cô thắng cuộc.   
Thế mà chưa đủ. Cô hỏi:   
-         Mẹ sẽ làm gì với Jilly?   
-         Dĩ nhiên mẹ sẽ làm cho nó cải tà quy chánh.   
Carrie rút tay đi.   
-         Mẹ vẫn không thành công đâu. Chị ấy không cải tà qui chánh được đâu. Có lẽ chị không thể làm được. Chị ấy bệnh , mẹ à.   
Lola lắc đầu   
-         Nó được nuông chiều thành hư, nhưng mẹ có thể làm…   
Carrie cắt ngang lời bà.   
-         Mẹ vẫn sống trong mộng ảo. – Cô nói rồi bước ra khỏi xe, đóng mạnh cửa và đi vào nhà.   
Lola đi theo cô vào bếp, bà lấy cái tạp dề móc trên móc gỗ gắn trên tường, buộc quanh bụng.   
-         Mẹ có nhớ chuyện gì xảy ra vào ngày sinh nhật thứ tám của con không? – Carrie hỏi, vừa kéo cái ghế nơi bàn trong bếp ra và ngồi xuống.   
Muốn tránh nhắc lại kỷ niệm đau buồn, Lola không quay người lui, bà nói:   
-         Không nhớ gì hết. Tại sao con không don bàn để mẹ dọn thức ăn ra?   
-         Mẹ cho con búp bê Barbie mà con muốn có.   
-         Carrie, bây giờ mẹ không muốn nói chuyện này.   
-         Mẹ ngồi xuống. Chúng ta cần bàn chuyện này.   
-         Chuyện này xảy ra đã lâu. Tại sao con còn nhắc lại làm gì?   
Lần này Carrie không nhượng bộ. Cô nói tiếp:   
-         Đêm đó con đã vào trong phòng ngủ của mẹ.   
-         Carrie, mẹ không…   
-         Mẹ ngồi xuống, mẹ kiếp! Mẹ không thể sống như thế này. Mẹ phải nhìn vào thực tế. Ngồi xuống, mẹ. – Cô muốn nắm vai bà lắc mạnh cho bà thức tỉnh.   
Lola lam theo lời con. Bà kéo ghế ngồi xuống trước mặt con, hai tay chắp lại ngay ngắn trong lòng.   
-         Mẹ nhớ bố con rất buồn vì lời tố cáo của con, - bà nói. – Còn Jilly thì khóc. Đêm ấy con thức cả nhà dậy.   
-         Chị ấy muốn lấy con búp bê của con, - Carrie nói.- Con không chịu đưa cho chị ấy, chị nói chị sẽ lấy kéo múc mắt con ra. Lúc nữa đêm con thức dậy, chị ấy đứng bên giường nhìn con, tay cầm cái kéo của mẹ. Chị ấy cười, nụ cười bệnh hoạn. Chị mở kéo đóng kéo, làm phát ra tiếng kêu rùng rợn. Rồi chị lấy búp bê Barbie mới của con, con nhìn chị đâm mũi kéo vào mắt búp bê, và con nhìn nụ cười trên mặt chị… Cảnh tượng rất khủng khiếp. Khi con định hét lên, chị cúi xuống và nói nhỏ với con: - Bây giờ đến phiên mày.   
-         Con khi ấy còn quá nhỏ nên không nhớ chính xác sự việc đã xảy ra. Chuyện bé con xé thành to.   
-         Ồ không, con không phóng đại, - cô nói. – Chuyện xảy ra đúng như thế mà. Mẹ không thấy ánh mắt của chị ấy, nhưng con xin cam đoan là chị ấy muốn giết con. Nếu con ở trong nhà một mình với chị, thế nào chị cũng thực hiện điều chị mong ước.   
-         Không, không, nó chỉ dọa cho con sợ thôi, - Lola khăng khăng nói. – Nó không muốn hại con. Jilly yêu con mà.   
-         Nếu mẹ và bố không có ở đấy, chắc chị ta đã hại con rồi. Chị ấy điên mẹ à. Con không cần quan tâm đến chị ấy, nhưng bây giờ có một đứa bé vô tội. Cô hít vào một hơi thật dài rồi nói: - Con nghĩ là chúng ta nên khuyến khích Jilly cho đứa bé để họ làm con nuôi.   
Ý kiến của cô làm Lola nổi giận.   
-  Không thể được, - bà nói, đập mạnh tay lên bàn. – Đứa bé ấy là cháu con và cháu ngoại của mẹ, mẹ không để cho người lạ nuôi nó.   
- Đấy là con đường hy vọng duy nhất để cho đứa bé có được tương lai sáng, - Carrie biện luận. Con bé sẽ sống không nổi với mẹ nó, vì Jilly không thương nó. Con chỉ hy vọng mầm mống điên loạn trong người Jilly không di truyền cho con bé.   
- Ôi lạy chúa. Điều duy nhất sai trái của Jilly là nó quen nếp sống buông thả. Độ này rất nhiều thiếu nữ đã tỏ ra rất ngu đần với đàn ông. Thế là sai lầm, - bà vội nói tiếp,- Nhưng mẹ biết lý do tại sao Jilly muốn đàn ông thương yêu nó. Bố nó đã bỏ nó, và nó cố…   
-         Mẹ không hiểu gì hết hay sao? – Carrie hét to. – Hồi nãy con tưởng là mẹ đã hiểu được thực trạng của Jilly, nhưng bây giờ con nghĩ là con đã lầm. Mẹ không mở mắt ra mà nhìn. Mẹ đã hỏi con, phải chăng mẹ đã làm cho chị ấy trở thành quái vật không, mẹ không nhớ à?   
-         Mẹ muốn nói hạnh kiểm của nó là con số không, nhưng bây giờ Jilly đã là người mẹ rồi. Khi mẹ đến lại bệnh viện để đem nó và đứa bé về nhà, con sẽ thấy. Nó sẽ hiểu ra cho mà xem.   
Thật giống như nói với bức tường.   
-         Mẹ nghĩ là bản năng làm mẹ sẽ hoán cải chị ấy à?   
-         Phải, mẹ nghĩ thế, - Lola nói. Rồi con sẽ thấy, - bà lại nói, - Jilly sẽ muốn cải tà quy chính.   
Carrie bỏ cuộc. Quá đau đớn, cô về phòng và ở miết trong phòng cả đêm. Sáng hôm sau khi cô xuống dưới nhà, cô thấy trên bàn trong bếp có tờ giấy ghi lời nhắn. Mẹ cô cho biết đã đi Sears để mua cái nôi, áo quần em bé và ghế ngồi của trẻ con để gắn trên xe hơi.   
-         Mộng ảo! – Carrie lẩm bẩm nói.   
Sáng thứ hai, Lola đến bệnh viện để đưa Jilly và đứa bé chưa đặt tên về nhà. Carrie từ chối không đi với mẹ. Cô nói với bà rằng cô phải làm việc vào ca sớm tại nhà hàng Sammy và rời khỏi nhà trước khi kịp hỏi cô.   
Jilly đang đợi Lola. Cô ta đã mặc áo quần, đứng trước tấm gương trong phòng tấm chải tóc. Cô ta vẩy tay ci=hỉ đứa đang khóc ở giữa chiếc giường nhàu nhò lộn xộn, cô ta vừa vứt đứa bé xuống đấy sau khi cô ta ra khỏi phòng mấy giây, và nói với Lola rằng bà có thể nuôi nó, bán nó, hay là cho nó… Cô ta chẳng cần quan tâm đến việc bà muốn làm gì thì làm. Rồi cô ta lấy cái bao ngủ và đi ra khỏi bệnh viện với số tiền cô ta ăn cắp của em gái, tiền dành dụm để vào đại học, nhét vào trong cái nịt vú.   
Mãi cho đến hai tuần sau, Carrie mới thấy việc rút tiền xuất hiện trên tờ báo cáo của ngân hàng, Carrie quá giận. Cô làm việc cực nhọc để dành dụm tiền, cô quyết định lấy lại số tiên cho bằng được. Cô muốn khai cho cảnh sát biết tên kẻ đã ăn trộm, nhưng Lola không muốn cô làm thế.   
-         Chuyện trong gia đình phải đóng cửa bảo nhau, - bà quyết định như thế.   
Mùa xuân năm sau, Carrie tốt nghiệp trung học, và mùa hè năm đó cô làm hai công việc. Lola đã dùng một ít tiền để dành của mình để giúp Carrie nộp học phí vào đại học, và Carrie đã làm thêm những công việc ngoài giờ ở trường đại học để phụ vào các việc chi tiêu. Vào dịp nghỉ lễ giáng sinh năm đó, khi Carrie về nhà, cô rất hững hờ với con của Jilly.   
Tuy nhiên, Avery không phải là loại trẻ em đáng ghét để cho người ta lưu tâm đến. Chỉ cần nhìn cô bé cười toe toét hai lần là Carrie phải cười lại với bé. Mỗi lầm về nhà, là sợi dây thân ái càng ràng buộc vững bền hơn. Đứa bé thương mến cô, và tình cảm, tuy chưa bộc lộ rõ ràng, đã nảy nở giữa hai dì cháu.   
 Avery là cô bé dịu dàng nhất, thông minh nhất, cho nên dù muốn dù không, Carrie cũng phải thay chân mẹ nó. Dĩ nhiên cô có bản năng bảo vệ của người mẹ. Cô sẽ làm bất cứ điều gì để giữ cho Avery được an toàn.   
Thế nhưng bây giờ đã năm năm trôi qua, dù họ sống bên nhau yên ổn, Jilly vẫn còn là mối đe dọa gây đau khổ cho gia đình.   
-         Phải không dì Carrie? Có phải bà ấy ghét cháu không?   
Carrie buộc lòng phải lưu tâm đến câu hỏi của cô bé. Chốnh hai tay lên hông, cô hít vào thật sâu rồi hỏi:   
-         Cháu cần biết Jilly nghĩ gì về cháu phải không?   
Avery nhún vai đáp:   
-         Cháu không biết.   
-         Này nhé, dì sẽ nói cho cháu biết. Bà mẹ trời đánh của cháu có lẽ ghét cháu, nhưng không phải vì khi mới sinh cháu là ai, hay trông cháu như thế nào… Cháu là đứa bé hoàn hảo. Jilly chỉ không muốn lãnh trách nhiệm nuôi cháu thôi. – Cô chỉ cái ghế gần bên giường. – Dì sẽ nói cho cháu nghe chuyện quan trọng này, và dì muốn cháu phải chú ý nghe, ngồi xuống.   
Avery vội vàng làm theo lời của dì.   
-         Có lẽ cháu còn quá nhỏ không nên nghe chuyện như thế này, nhưng dì vẫn nói cho cháu biết mẹ cháu là người điên loạn.   
Avery thất vọng. Bé tưởng sẽ được nghe điều gì mới lạ.   
-         Dì đã nói chuyện này cho cháu nghe rồi. Nói rất nhiếu lần rồi.   
-         Dì muốn nhắc lại cho cháu nhớ, - cô nói. – Jilly không bình thường. Đáng ra mẹ cháu phải bị nhốt trong nhà thương điên một thời gian thật lâu mới phải.   
Avery rất kinh ngạc khi nghe nói đến chuyện nhốt mẹ cô. Nhà thương điên là cái gì?   
-         Là chỗ dành cho người bệnh.   
-         Jilly bệnh à?   
-         Phải – Cô đáp.- Nhưng không phải loại bệnh người ta thường mắc phải. Mẹ cháu mắc bệnh ti tiện, hận thù, và điên khùng. Chắc bà ta quá điên khùng mới bỏ một người tuyệt vời như cháu mà đi. – Carrie nói thêm rồi cuối người vuốt tóc ra khỏi mắt của Avery. – Mẹ cháu đã lớn lên với đầu óc lệch lạc. Không hẳn là tệ nạn xã hội, nhưng cũng gần như thế.   
Mắt Avery mở to. Cô bé nói nho nhỏ:   
-         Carrie, dì vừa nói gần như thế.   
-         Dì nói đúng những điều dì nhận xét.   
Avery đứng lên khỏi ghế, đến ngồi trên giường bên cạnh Carrie. Cô bé nắm bàn tay của dì rồi nói:   
-         Nhưng chắc dì không nói đúng những điều dì nhận xét.   
-         Để dì nhận xét cho cháu nghe. Một người tệ nạn xã hội là người không có lương tâm, và chắc cháu muốn biết lương tâm là gì. Lương tâm là cái nằm trong đầu cháu để nói cho cháu biết điều gì sai trái khi cháu mắc phải sai lầm. Lương tâm sẽ làm cho cháu cảm thấy cắn rứt.   
-         Như khi cháu nói với bà ngoại rằng cháu đã thực hành đàn xong, nhưng cháu không làm, rồi bà khen cháu ngoan, nhưng cháu không ngoan vì cháu nói láo, và thế là cháu cảm thấy lương tâm cắn rứt, phải không?   
-         Phải, đúng như thế đấy, - cô đáp. – Mẹ cháu không có trái tim hay là tâm hồn, sự thật là thế đấy.   
-         Giống như bài hát dì thích nhất, phải không? Có phải bài hát là loại trái tim hay tâm hồn không?   
-         Phải, giống bài hát, - Carrie nói cho bé an tâm. – Jilly không có tânm hồn để cảm nhận những gì không có liên quan hay có lợi cho mình.   
Avery dựa người vào một bên Carrie, ngước mắt nhìn cô, cặp mắt xanh tím đẹp tuyệt vời, đẹp hơn mắt mẹ bé rất nhiều. Carrie thấy được vẻ thanh khiết và tính thiện ẩn sau cặp mắt ấy.   
-         Jilly chỉ lo thương mình mà không thương ai hết, nhưng cháu đừng bỏ công lo buồn về chuyện này. Chuyện này không phải là lỗi của cháu. Cháu có tin dì không?   
Avery gật đầu với vẻ trang trọng.   
-         Chính bà mẹ trời đánh của cháu mới có lỗi.   
Carrie cười.   
-         Đúng thế.   
-         Cháu có tâm hồn không?   
-         Có chứ. Ai cũng có tâm hồn ngoại trừ mẹ cháu.   
-         Trước khi con Whiskers bị Jilly hành hạ cho đến chết, nó có tâm hồn không?   
-         Có lẽ có, - cô đáp, nhớ đến con mèo của cô đã bị Jilly dành lấy rồi hành hạ rất dã man với nó.   
-         Tâm hồn ở đâu?   
-         Tâm hồn của cháu ư? – Carrie suy nghĩ một hồi mới đáp. Nó ở trong người cháu, bao quanh trái tim của cháu. Tâm hồn cháu thanh khiết mãi. Cháu sẽ không được giông Jilly, Avery à.   
-         Nhưng dì nói cháu trông giống mẹ cháu.   
-         Việc trông giống bề ngoài không quan trọng. Bên trong người cháu mới là vấn đề quan trọng.   
-         Có phải Jilly thương dì và thương bà ngoại mà không thương cháu không?   
Carrie chán nản.   
-         Dì tưởng cháu đã hiểu hết những điều dì nói. Jilly không thương ai hết, ngoài mình. Mẹ cháu không thương bà ngoại, không thương dì và không thương cháu. Bây giờ cháu đã hiểu chưa?   
Avery gật đầu.   
-         Bây giờ cháu chơi với đồ nữ trang được không?   
Carrie cười. Hình như đứa bé đã nghĩ đến những vấn đề quan trọng hơn. Cô nhìn bé ngồi nơi bàn trang điểm, lục đồ trong hộp ra lại.   
-         Cháu có biết điều tuyệt vời nhất đã xảy đến cho cháu không?   
Averry trả lời, mắt không nhìn đi chỗ khác.   
-         Có dì làm dì Carrie của cháu.   
-         Có phải cháu cho thế là điều tuyệt vời nhất.- Cô hỏi, vẻ ngạc nhiên và thích thú. – Tại sao thế?   
-         Vì điều mà dì nói với cháu là điều tuyệt vời nhất.   
Carrie cười:   
-         Này cháu, có điều còn tuyệt vời hơn nữa.   
-         Điều gì?   
-         Cháu sẽ không lớn lên với nỗi lo sợ như dì đã chịu đựng. Jilly sẽ không trở về. Cháu sẽ không bao giờ gặp lại mẹ cháu nữa… không bao giờ. Đó là điều tuyệt vời nhất.   
Vừa nói xong câu nói là Carrie cảm thấy ớn lạnh tận xương sống. Nói huênh hoang như thế có liều lĩnh không? Phải chăng khi tuyên bố không có ma quả là người ta có thể làm cho ma quỉ hiện lên? Cô cảm thấy sự ớn lạnh như là điều linh cảm. Nhưng dĩ nhiên không phải thế. Cô chỉ quá lo xa vậy thôi. Cô xua đuổi cảm giác lo sợ, cô trở lại với công việc.   
Tuần tiếp theo cô bận rộn nhiều công việc. Avery chọn màu hồng để sơn tường, và Carrie thêm đường viền màu trắng. Cô nghĩ cái phòng ngủ trông như sự bùng phát một trường phái nghệ thuật mới, nhưng Avery thích thế. Vào chiều chủ nhật, cô bé yên vị ở phòng ngủ lớn phía trước. Carrie đã chất vali vào thùng xe hơi. Cô sẽ ngủ đêm cuối cùng ở phòng ngủ cũ của Avery trên cái giường thô ráp khó chịu.   
Tối đó cả nhà ăn bữa tối có những món Carrie thích nhất. – Nhũng thức kiêng kỵ theo chế độ ăn kiêng của cô như gà chiên, khoai tây nghiền và nước sốt thịt, đậu xanh ninh. Lola dùng số rau bà trồng ở vườn sau để làm món salad tươi, nhưng Carrie không đụng đến. Vì cô đã quyết định không ăn kiêng một ngày – một ngày tự do tội lỗi kỳ diệu – nên cô đã ăn đủ các món kia cămg cả ruột rồi.   
Sau khi Lola đọc truyện cho Avery nghe xong và để cô bé vào giường, Carrie đến hôn chúc cô bé ngủ ngon. Cô bật đèn đêm, đóng cửa phòng ngủ, rồi xuống lầu làm tiếp một số công việc giấy tờ cần thiết.   
Công việc này tiếp tục công việc khác mãi cho đến hơn mười một giờ cô mới lên lầu lại. Lola đã ngủ trong phòng bà ở phía sau nhà. Carrie kiểm tra Avery – Ôi, cô sẽ nhớ cô bé này biết bao – và khi thấy cô cháu gái nằm trong cái giường khổng lồ, cô muốn bật cười. Cô bé mang ít ra đến năm sợi dây chuyền và bỗn cái vòng đeo ở cổ tay. Cái vương miện đã mờ với những hạt kim cương bằng thủy tinh đã mất gần hết, vướng vào tóc nằm chệch sang một bên đầu. Cô bé nằm ngửa mà ngủ, ôm con gấu nhồi bông đã bị rách trong tay. Carrie ngồi xuống giường, nhẹ nhàng tháo đồ nữ trang để khỏi làm cho bé thức dậy.   
Sau khi đã bỏ hết đồ trang sức rẻ tiền vào hộp, cô lặng lẽ đi ra cửa. Khi cô kéo cửa đóng lại thì bỗng nghe Avery thì thào nói:   
-         Chúc ngủ ngon, Carrie.   
Khi Carrie quay lui nhìn cô bé, bé đã nhắm mắt. Trong ánh sáng yếu ớt chiếu vào từ đèn đường, cô bé trông như một thiên thần. Carrie nghĩ nếu cô bé là con ruột của cô, thì cô cũng chỉ thương yêu đến như thế này là cùng. Bản năng bảo vệ hết sức dồi dào trong lòng cô. Cô không thích nghĩ đến chuyện ra đi, cô cảm thấy như thể cô bỏ rơi đứa bé.   
Nhưng Carrie tự nhắc nhở mình: cô phải ra đi. Tương lai của Avery phụ thuộc vào cô. Khi cô đã có cơ nghiệp, cô sẽ có thể giúp đỡ mẹ và cháu đầy đủ, xứng với trường hợp của họ. Carrie không muốn để cho tình cảm yếu đuối xen vào làm cản trở kế hoạch của cô. Cô phải đạt cho được mục đích và ước mơ của mình, Avery và Lola cũng phụ thuộc vào cả hai yếu tố này.   
Khi cô đi ra hành lang để đến phòng tắm, cô nói lẩm bẩm:   
-         Mình đang làm điều đúng đắn. – Khi đứng dưới vòi nước, cô vẫn cứ tin như thế.   
Carrie vừa mới vặn vòi nước cho chảy mạnh thì bỗng có tiếng cữa xe hơi đóng thật mạnh làm cho Avery thức giấc. Cô bé nghe có tiếng cười ồ ồ, liền vùng ra khỏi giường để xem ai làm ồn như thế. Cô thấy một người đàn ông và một người đàn bà. Họ đứng bên chiếc xe hơi cũ tả tơi, đầu chụm vào nhau, cười nói ồn ào.   
Người đàn bà có mái tóc màu vàng. Người đàn ông tóc đen. Anh ta có cái gì nơi tay. Avery nhìn một bên cửa sổ nên họ không thấy cô bé, nếu thấy có thể họ la lớn biểu cô bé đừng chõ mũi vào. Người đàn ông đưa cái chai tu một hơi. Rồi anh ta đưa cho người đàn bà, chị ta ngửa đầu cũng tu một hơi.   
Họ làm gì trước nhà của bà ngoại thế nhỉ? Avery quỳ xuống núp sau tấm màn viền đăng ten. Cô bé cuối đầu khi người đàn bà quay lui và đi lên vỉa hè. Người đàn ông trông có vẻ không được đứng đắn, không đi theo chị ta. Anh ta đứng dựa vào cái thanh chắn ở xe, mắt cá chân này tréo lên mắt cá chân kia. Anh ta tu một hơi khác, rồi ném cái chai không ra đường. Tiếng chai vỡ to như hơi thở hổn hển của Avery. Làm dơ bẩn cả đường xá, thật quá tệ. Bà ngoại Lola đã nói với cô như thế.   
Gã đàn ông không nhìn vào ngôi nhà. Anh ta nhìn con đường, vì thế mà Avery nghĩ là tình thế yên ổn, nên đứng thẳng lên để nhìn cho rõ. Cô thấy khi anh ta quay người về phía chiếc xe, có cái gì thòi ra nơi túi quần sau. Cái gì thế nhỉ? Có lẽ là chai rượu khác?   
Người đàn ông có vẻ không đứng đắn, mặc áo thun dơ bẩn, hẳn là khác nước kinh khủng, vì hắn đưa tay ra sau và lôi cái chai ra. Nhưng không phải cái chai. Avery thở hổn hển lại. Gã đàn ông không tốt, nắm trong tay một khẩu súng đen bóng loáng. Giống như loại súng cô bé thường thấy trên tivi.   
Cô bé quá bị kích thích nên cảm thấy không còn lo sợ nữa. Cứ đợi xem ra sao để có thể kể cho Peyton nghe. Bé có nên đánh thức bà ngoại và dì Carrie dậy để nói cho họ biết về khẩu súng không? Có lẽ họ sẽ gọi cho ông sĩ quan ở đồn cảnh sát để ông ta đến tóm cổ anh chàng không tốt này đi.   
Avery giật mình khi nghe tiếng đấm rầm rầm ở cửa trước. Bé nghĩ chắc là cô ấy đấm cửa để gọi bà ngoại vào lúc nửa đêm.   
Cái cô này hét lớn những lời bật bạ kinh khủng. Avery chạy lui vào giường, chui vào núp dưới chăn, phòng trường hợp bà ngoại vào kiểm tra bé trước khi xuống lầu để bảo cái cô ấy thôi đừng có làm ồn như thế nữa. Bé biết thế nào bà ngoại cũng nói với cô ta: " Chị muốn thức người chết dậy à? – Đúng, thế nào bà cũng nói thế cho mà xem. Như bà vẫn thường nói thế với Carrie khi dì ấy mở tivi hay máy hát thật to. Nhưng nếu bà ngoại đi xuống dưới nhà nhìn vào mà thấy không có Avery trong giường, bé không biết chuyện sẽ xảy ra thế nào.   
Thỉnh thoảng người ta phải làm những việc xấu để tìm ra được vấn đề quan trọng. Peyton đã nói với bé rằng nghe người khác nói mà không nói lại cho ai biết những điều mình đã nghe, là chuyện rất tốt.   
Tiếng đấm cửa thình thịch to hơn khi người đàn bà yêu cầu bà ngoại mở cửa cho chị ta vào.   
Bà ngoại mở cửa, Avery nhìn chị ta la hét om sòm. Bé hiểu lời chị ta nói. Bỗng Avery không hiếu kỳ nữa. Bé hoảng sợ. Bé hất tấm chăn nhảy xuống giường, nằm sắp trên nền nhà, bò xuống trốn dưới giường. Bé chui nhanh đến đầu giường có ván chắn. Bé đã lớn rồi, quá lớn không thể khóc. Nước mắt chảy xuống hai má là vì bé nhắm hai con mắt quá chặt. Bé lấy hai tay bịt lại để khỏi nghe những lời la hét khủng khiếp.   
Avery biết người đàn bà xấu ấy là ai. Chị ta là bà mẹ trời đánh của bé, Jilly, chị ta đến để bắt bé đi.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 1**

  Sự chờ đợi làm Avery phát điên. Cô ngồi trong cái buồn nhỏ vuông vức, lưng dựa vào tường, chân này chéo lên chân kia, một tay gõ mấy đầu ngón tay lên mặt bàn, tay kia nắm bao nước đá để lên đầu gối bị thương. Tại sao lâu như thế này nhỉ? Tại sao Andrews không gọi? – Cô nhìn chăm chăm vào máy điện thoại, muốn nó reo lên. Không có gì. Không có tiếng động. Quay chiếc ghế xoay, cô nhìn chiếc đồng hồ hiện số lần thứ một trăm. Bây giờ là 10:05, giống như cách đây 10 giây. Lạy Chúa, đáng ra bây giờ cô đã nghe điện thoại reo rồi mới phải chứ.   
Mel Gibson đứng dậy, dựa vào bức vách ngăn đôi giữa buồng làm việc của anh với buồng của Avery, nhìn cô với ánh mắt đầy thiện cảm. Tên này là tên thật của anh, tên móc nôi, nhưng Mel cho rằng cái tên này xưa rồi, cái tên vô danh, không ai trong lực lượng cảnh sát đếm xỉa đến. Thế nhưng anh cũng không thích cái tên do cơ quan đặt cho anh là Brad Piit.   
-         Chào, Brad, - Avery nói. Cô và các đồng đội khác vẫn dùng cái tên mới này cho quen. Tuần trước đồng đội gọi anh bằng tên "George Clooney", và cái tên này gặp phản ứng như cái tên "Brad" bây giờ, anh quắc mắt và nhắc rằng tên anh không phải là "George", không phải "Brad", và không phải "Mel", mà là "Melvin".   
-         Đáng ra bây giờ cô đã có tin rồi mới phải, - anh nói.   
         Avery quyết không để cho anh ta trêu chọc. Anh ta cao, trông có vẻ lanh lợi, yết hầu nhô ra thật lớn, và có thói quen dùng ngón tay thứ ba đẩy chiếc kính gọng thép lên trên cái sống mũi thẵng. Margo, một đồng đội khác nói với Avery rằng Mel làm thế là có ý đồ. Đấy là cách anh để cho ba người khác trong tổ biết rằng anh ta cảm thấy mình quan trọng hơn các tổ viên khác.   
        Avery không đồng ý như thế. Mel thường không làm điều gì không chính đáng. Anh sống theo quy cách mà anh tin là hình ảnh điển hình của người thuộc cơ quan FBI. Anh tận tâm, có trách nhiệm, năng nổ, có tham vọng, và…. Hơi quan trọng hóa công việc một chút. Mặc dù anh mới 27 tuổi, nhưng áo quần anh mặc giống như các nhân viên mật vụ mặc vào thời thập niên 50 của thế kỷ XX. Comple đen, sơ mi trắng tay dài có cổ áo cài khuy, cà vạt đen nhỏ bản, giày đen mũi nhọn đánh láng bóng, và đầu tóc ngắn mà Avery biết cứ hai tuần là anh cắt một lần.   
        Anh có thói quen kỳ lạ là hay trích dẫn vài chi tiết trong tập Chuyện Của Cơ Quan FBI, truyện đã được chuyển thành phim với Jimmy Stewart thủ vai chính. Anh ta nhanh trí kinh khủng và có tinh thần đồng đội. Anh chỉ cần tỏ ra mình xuất sắc hơn một tí là được. Thế thôi.   
-         Cô không nghĩ bây giờ đáng ra cô đã nhận được tin tức rồi à? – Anh hỏi, giọng lo âu như tâm trạng của cô.   
-         Còn sớm, - cô đáp, nhưng chưa đầy năm phút sau, cô nói tiếp, - anh nói đúng. Đáng ra bây giờ đã có tin.   
-         Không – anh chỉnh lại – Tôi nói đáng ra "cô" đã nhận tin. Lou, Margo và tôi không có dính líu gì đến quyết định nhờ cậy đội SWAT hết.   
Ôi, lạy Chúa, cô đã nghĩ như thế nào nhỉ?   
-         Nói cách khác, anh không muốn bị khiển trách nếu tôi sai lầm phải không?   
-         Không khiển trách đâu, - anh nói – Mà bị sa thải. Tôi cần công việc này. Tôi đã sắp trở thành nhân viên mật vụ chính thức rồi. Theo nhãn quan của tôi.   
-         Tôi biết, Mel.   
-         Melvin, - anh chỉnh lại ngay tức khắc. – Và lợi thế sẽ lớn.   
Margo đứng dậy để có thể tham gia câu chuyện.   
-         Nhưng tiền lương bèo.   
Mel nhún vai nói:   
-         Môi trường làm việc cũng thế. Nhưng…. Cơ quan FBI kia mà.   
-         Môi trường làm việc của chúng ta có sao đâu? Lou vừa đứng dậy vừa hỏi. Buồng làm việc của anh nằm bên trái buồng của Avery. Mel ngay trước mặt cô, còn buồng của Margo nằm kế bên buồng của Lou. Phòng làm việc của họ - họ thường âu yếm gọi là hang chuột – nằm phía sau phòng cơ khí với tiếng máy đun nước nóng và máy nén kêu rầm rầm.   
-         Tôi thấy môi trường làm việc có gì không ổn đâu? – Anh hỏi lại, giọng có vẻ bối rối.   
        Lou kém năng lực, nhưng dễ thương, Avery nghĩ thế. Bất cứ khi nào cô nhìn anh ta, cô lại nhớ đến cảnh bừa bãi trong bức biếm họa cũ có nhan đề "Nghèo xơ xác". Lou lúc nào cũng luộm thuộm. Anh ta thông minh thật đấy, nhưng không mở miệng nói được câu gì hay ho, cái áo sơ mi tay cụt thường thường có ít ra là một vết bẩn. Sáng nay có hai vết. Một vết do nước mứt nơi bánh cam vòng của Margo mang đến. Vết này có màu đỏ lớn nằm ngang trên vết mực đen do cây bút gây ra trên túi áo sơ mi trắng.   
Lou nhét đuôi áo vào quần – sáng nay là lần thứ ba anh nhét áo vào quần – rồi nói:   
-         Tôi thích làm việc dưới này. Rất thoải mái   
-         Chúng ta làm việc trong một góc tầng hầm không có cửa sổ - Margo đáp lại.   
-         Thì có sao đâu? – Lou hỏi. – Chúng ta làm ở đâu cũng không giảm bớt tầm quan trọng. Chúng ta là thành phần của một tổ công tác.   
-         Tôi muốn làm thành phần của tổ công tác nào có cửa sổ. – Margo nói.   
-         Không thể có đủ thứ được. Này, Avery, đầu gối ra sao rồi? – Bỗng anh hỏi, đổi đề tài.   
Cô thận trọng giở bao nước đá lên, nhìn chỗ bị thương.   
-         Bớt sưng rồi.   
-         Chuuyện xảy ra như thế nào? – Mel hỏi. Anh là người duy nhất không nghe tai nạn xảy ra.   
Margo vuốt mái tóc quăn đen, ngắn và đáp:   
-         Một bà già suýt chút nữa giết chết cô ấy.   
-         Với một chiếc Cadillac, - Lou nói. Tai nạn xảy ra trong bãi đổ xe. Rõ ràng bà già không nhìn thấy cô ấy. Chắc phải rút bớt tuổi cho phép lái xe xuống mới được.   
-         Bà ta đã tông vào cô à?   
-         Không, - Avery đáp.- Khi xe bà phóng quành góc đường, tôi chạy tránh được xe bà ta, nhưng lại đụng phải đầu một chiếc Mercedes khác, đầu gối va vào càng xe. Tôi nhận ra chiếc Cadillac là của bà Speigel, bà ở trong tòa nhà chung cư của tôi. Tôi nghĩ bà đã 90 tuổi. Bà không được lái xe, nhưng thỉnh thoảng tôi thấy bà lấy xe ra để đi mua đồ lặt vặt.   
-         Bà ta có dừng lại không?- Mel hỏi.   
Cô lắc đầu.   
-         Tôi nghĩ chắc bà ta không tin là có tôi ở đấy. Bà ta phóng xe thật nhanh đến nổi tôi mừng là không có ai trên đường hết.   
-         Lou, anh nói đúng đấy, - Margo nói. Cô ta biến mất sau bức vách ngăn buồng làm việc của cô, cúi xuống đẩy cái thùng đựng giấy đánh máy đến góc buồng, rồi đứng lên trên thùng. Bỗng cô cao bằng Mel.- Phải giới hạn tuổi cho phép lái xe. Avery nói bà già quá nhỏ, đến nổi cô ấy không thấy được đầu bà ta khi nhìn từ phía sau xe. Chỉ thấy được một đám tóc bạc.   
-         Khi chúng ta già, thân thể chúng ta teo lại, - Mel nói. – Margo, nghĩ mà xem, khi cô 90 tuổi, chắc không ai thấy cô.   
Margo, người nhỏ nhắn, cao 1m55, không phật ý đáp:   
-         Tôi sẽ mang giầy cao gót.   
Điện thoại reo, cắt đứt câu chuyện. Avery vùng đứng dậy, xem đồng hồ: 10 giờ 14 phút.   
-         Đúng giờ, - cô thì thào nói khi điện thoại reo lần thứ hai.   
-         Trả lời đi,- Margo lo lắng nói.   
Avery nhấc máy khi máy reo hồi thứ ba. Cô đáp:   
-         Avery Delaney đây.   
-         Ông Carter muốn gặp cô tại văn phòng của ông lúc 10 giờ 30, cô Delaney.   
Cô nhận ra giọng nói. Cô thư ký của Carter có giọng nói của người ở bang Maine, cô đáp:   
-         Tôi sẽ đến bây giờ.   
Khi Avery gác máy, ba cặp mắt đều nhìn cô.   
-         Ôi, trời đất!- cô nói nhỏ.   
-         Sao?- Margo hỏi, cô là người thiếu kiên nhẫn nhất.   
-         Carter muốn gặp tôi.   
-         Ơ ồ. Chuyện không hay rồi. – Mel nói, rồi, như thể anh nhận ra anh đã nói cái gì đáng ra không nên nói, anh nói thêm. – Cô muốn chúng tôi cùng đi với cô không?   
-         Anh muốn làm thế à?- Avery hỏi, ngạc nhiên khi nghe anh ta đề nghị.   
-         Tôi không muốn, nhưng phải đi.   
-         Thôi được rồi. Tôi hứng đạn một mình được rồi.   
-         Tôi nghĩ chúng ta sẽ cùng đi, - Margo nói. Nếu đuổi thì đuổi cả đám. Tôi muốn nói chúng ta cùng đồng lòng với nhau, được không?   
-         Được, Avery đồng ý – Nhưng ba bạn đã cố nói với tôi đừng đến gặp Andrews kia mà. Bạn nhớ chứ? Tôi là người duy nhất phạm lỗi. – Cô đứng dậy, để bao nước đá lên đỉnh tủ hồ sơ, lấy áo khoác.   
-         Chuyện không hay rồi, - Mel lặp lại. – Họ phá hỏng quy tắc chỉ huy. Lôi thủ trưởng của thủ trưởng vào việc này, chắc là chuyện chẳng lành. Carter vừa được đề bạt làm chỉ huy các chiến dịch nội hạt.   
-         Như thế tức là bây giờ ông ta là thủ trưởng của hai tầng thủ trưởng, - Margo nói.   
-         Không biết có đầy đủ các thủ trưởng ở đó không – Lou nói.   
-         Chắc có, Avery nói nhỏ. – Có lẽ cả ba thủ trưởng đều có mặt để sa thải tôi. – Cô cài nút áo khoác rồi hỏi: - Trông tôi như thế nào?   
-         Giống như người muốn hại cô, - Mel nói.   
-         Bít tất của cô rách hết, - Margo nói.   
-         Tôi biết. Tôi tưởng tôi có một đôi khác trong hộc bàn, nhưng té ra không.   
-         Tôi có thừa một đôi đây.   
-         Cám ơn, Margo, nhưng cô nhỏ con, mà tôi thì lớn. Mel, Lou, quay lưng lại hay ngồi xuống.   
         Khi họ quay lưng, cô đưa tay xuống dưới váy, kéo bít tất dài ra rồi để hai gót chân lên giày.   
        Cô rất tiếc là hôm nay cô mặc váy. Thường thường cô mặc quần váo sơ mi, nhưng vì hôm nay cô đi ăn tiệc, nên phải diện bộ đồ Averymani của dì Carrie tặng cách đây hai năm. Bộ đồ có màu nâu đẹp tuyệt vời, mặc với chiếc áo bó không tay có cổ hình trái tim cũng cùng màu. Chiếc váy trước có xẻ hai bên trông rất khiếm nhã, nhưng Avery đã khâu lại cho kín đáo. Bộ đồ trông rất tuyệt. Điều đáng làm cho cô ghi nhớ là cô mặc bộ đồ đẹp đúng vào hôm cô bị sa thải.   
-    Bắt này, - Margo nói vừa ném cái gói bít tất còn mới cho Avery. – Đây là loại mỗi kích cõ đều vừa. Chúng co giãn rất tốt. Cô phải mang bít tất. Chắc cô biết luật về áo quần rồi.   
Avery đọc cái nhãn, nó cho biết vừa với mọi kích cỡ.   
-    Cám ơn, cô nói và ngồi xuống lại. Hai chân cô dài, khi kéo chiếc bít tất lên tận hông cô cứ sợ rách, nhưng đôi tất hình như vừa vặn sít sao.   
-     Cô sẽ đến trễ đấy, - Mel nói khi cô đứng lên sữa lại chiếc váy cho ngay ngắn. Tại sao cô không nhận thấy cái váy ngắn như thế này nhỉ? Gấu của váy chưa chạm đến đầu gối.   
-    Tôi còn bốn phút nữa. – Cô đáp. Sau khi đã tô son lại đôi môi, kẹp tóc gọn gàng sau gáy, cô xỏ chân vào giày. Đến lúc ấy cô mới nhận ra gót giày bên phải lỏng ra. Chắc khi cô vấp phải nắp chiếc xe, gót giày đã bị gãy.   
Cô nghĩ bây giờ chẳng làm gì được nữa rồi. Cô hít vào, vươn vai, đi khập khiễng ra lối đi ở giữa phòng. Mỗi khi cất chân bước, cô cảm thấy đầu gối giật giật.   
-         Hãy chúc tôi may mắn đi!   
-    Avery, - Mel nói lớn. Anh đợi cho cô quay lui mới thảy cho cô cái thẻ chứng minh kẹp nơi áo. – Có lẽ cô nên đeo cái này vào nó.   
-     Phải, đúng vậy. Thế nào họ cũng lấy lại trước khi đưa tôi ra khỏi cơ quan.   
Margo nói với theo thật lớn:   
-    Này Avery, cậu đừng quên chuyện…. nếu bị sa thải, cậu khỏi cần phải lo quái gì hết mà cứ vui chơi thoải mái với dì cậu ở suối nước khoáng đẹp như mộng ấy.   
-     Tôi không biết có đến gặp dì tôi ở đấy không. Dì ấy vẫn tưởng tôi đang kèm các đứa bé ở D.C.   
-     Nhưng bây giờ chắc dì cô biết chuyện ấy đã hủy bỏ rồi, cô thế nào cũng đến đấy vui chơi, - Margo lập luận.   
-     Đúng đấy, cô nên đi thôi, - Lou nói.- Cô có thể ở lại Utopia cả một tháng để làm bảng tóm tắt.   
-    Không ích gì đâu, quý vị,- Avery đáp, không nhìn lui.   
-   Văn phòng của Carter nằm ở tầng lầu bốn của tòa nhà cao ốc. Vào ngày thường, cô sẽ đi bằng cầu thang lầu để tập thể dục nhịp điệu, nhưng bây giờ đầu gối cô quá đau và gót giày bên phải quá lung lay. Khi đến thang máy, cô mệt nhoài. Trong khi chờ đợi thang đến, cô nhẩm tính trong óc những điều cô nói khi Carter hỏi về việc cô đã làm.   
           Cửa thang máy mở. Cô bước vào, bỗng nghe có tiếng kêu răng rắc. Cô nhìn xuống thấy gót giày nằm kẹt giữa đường ranh của thang máy với nền nhà. Vì chỉ có một mình, nên cô kéo cao váy, cúi xuống ở bên phía chân không bị đau để lấy cái đế giày bị long ra. Chính lúc ấy cửa thang máy đống lại ngay trên đầu cô.   
         Buột miệng rủa, Avery nhào lui. Thang máy chuyển động, cô níu vào lan can. Khi cửa thang mở ra ở tầng một, cô lấy gót giày và đứng lên. Khi thang máy lên đến tầng bốn, trong thang có nhiều khách, cô bị lấn ra tận phía sau. Cảm thấy mình như một kẻ ngu ngốc, cô xin lỗi mọi người để ra phía trước và khập khiễng bước ra ngoài.   
          Khổ thay, văn phòng của Carter ở cuối cái hành lang dài. Cánh cửa kính còn cách khá xa nên cô không đọ được tên khắc trên trên nắm tay cửa bằng đồng.   
          Vừa đi cô vừa nghĩ: Ráng lên. Đi được nữa đường cô dừng lại xem giờ để cho cái chân đau được nghĩ một lát. Cô con một phút nữa. Cô có thể đến kịp giờ, vừa đi lại cô vừa nghĩ. Cái kẹp tóc rơi ra, nhưng cô chụp kịp trước khi nó rớt xuống nền nhà. Cô kẹp lại vào tóc và đi tiếp. Cô bỗng ước chi xe bà Speigel tông vào cô. Chắc bây giờ cô khỏi phải nghĩ ra lời giải thích, và thế nào Carter cũng gọi cô ở bệnh viện để sa thải cô qua điện thoại.   
-    Ráng lên, - Cô lặp lại – Lẽ nào tệ hơn nữa?   
Dĩ nhiên có thể tệ hơn. Ngay khi cô kéo cánh cửa, chiếc bít tất móc vào quần lót bị sút ra, tụt xuống khi cô khập khiễng bước tới bàn cô tiếp tân, dải vải quấn quanh hông tuột xuống mông.   
Người đàn bà da ngăm đen trịnh trọng mặc bộ đồ Chanel ngắn cũn cỡn có vẻ ngạc nhiên khi thấy Avery.   
-     Có phải cô Delaney không?   
-     Phải, - cô đáp.   
Chị ta cười.   
-     Cô đến đúng giờ. Ông Carter sẽ đánh giá cao việc này. Ông ấy làm việc rất đúng giờ giấc.   
Khi chị ta nhấc máy điện thoại để báo Avery đã đến, cô nghiêng người tới trước, hỏi:   
-    Có phòng vệ sinh nữ gần đây không?   
-    Ở ngoài hành lang, qua khỏi cầu thang máy, phía bên trái.   
          Avery nhìn ra sau suy tính. Đi dọc theo cái hành lang dài dằng dặc để tháo cái bít tất mắc dịch ra, chắc cô sẽ trễ giờ hẹn, còn nếu không, cô có thể….   
Cô tiếp tân cắt đứt dòng suy nghĩ mông lung của cô:   
-    Ông Carter muốn gặp cô ngay bây giờ.   
Cô không nhúc nhích.   
-    Cô có thể vào trong, - Chị ta nói.   
-    Vấn đề là…   
-    Sao?   
-    Sao?   
Avery từ từ đứng thẳng lên. Chiếc bít tất nằm yên. Cô mỉm cười nói:   
-  Tôi vào trong bây giờ.   
Cô quay người, thôi cười, tay vịn vòa mép bàn rồi cố bước đi như thể chiếc giày vẫn còn đế. Nếu may mắn, Carter sẽ không chú ý đến tình trạng của cô.   
Cô đùa với ai đấy? Người đàn ông đã được huấn luyện để có tài quan sát.   
Ông ta cao, có vẻ đạo mạo, mái tóc dày đốm bạc và chiếc cằm vuông. Khi cô đi vào, Tom Carter đứng dậy. Cô lúc lắc đi tới. Khi đến bên cái ghế trước bàn làm việc của ông, cô muốn ngồi phịch xuống, nhưng phải đợi ông cho phép.   
      Carter đưa tay qua bàn để bắt tay cô, và vì cô phải vươn người tới trước, nên cái bít tất không chịu nằm yên một chỗ. Cái móc bây giờ đã tuột xuống đến đầu gối. Trong cơn hoảng hốt, cô nắm tay ông, lắc thật mạnh. Khi cô nhận ra tay phải cô nắm cái gót giày thì đã quá trễ. Từ khi cô thi tốt nghiệp đến giờ, chưa bao giờ cô ra mồ hôi như thế này.   
-  Thưa ông, rất sung sướng được gặp ông. Thật là một vinh dự. Ông muốn gặp tôi à? Trời, ở đây nóng quá. Xin phép ông được cởi áo khoác có được không ạ?   
    Cô nói lan man, hình như không dừng được. Tuy nhiên lời nhận xét về nhiệt độ làm cho ông Carter chú ý. Ơn chúa, lời đồn quả không sai. Carter có bộ ổn nhiệt riêng, ông thích để nhiệt độ trong phòng dưới độ nước đông. Nhiệt độ giống như ở Alaska. Avery ngạc nhiên không thấy hơi thở của mình thở ra. Thì ra cô nín thở.   
Hãy bình tĩnh, cô tự nhủ. Hít vào thật sâu đi.   
Carter gật đầu với vẻ thiện cảm. Ông không chú ý đến cái gót giày rơi trên chồng hồ sơ trên bàn.   
Tôi nghĩ là trong phòng nóng, nhưng người phụ tá của tôi nói là ở đây lạnh quá. Để tôi vặn ổn áp xuống thêm một nấc nữa.   
Cô không đợi ông Carter cho phép mới ngồi. Lúc ông quay lưng, cô liền lấy cái gót giày trên chồng hồ sơ đề tên cô và tên những người khác trong phòng của cô – Rồi ngồi xuống ghế lại. Chiếc bít tất bây giờ nằm một đóng quanh đầu gối. Cô cởi nhanh áo khoác, rồi vắt ở trên đùi chân.   
Lát sau hai cánh tay và hai vai cô nổi gai ốc.   
Hãy ráng lên cô nghĩ. Rồi sẽ ổn thôi. Khi ông ta ngồi vào sau bàn, cô sẽ từ từ tuọt chiế bít tất xuống và tháo ra. Chắc Carter sẽ không để ý đâu.   
Đây là kế hoạch vĩ đại, nếu Carter tạo điêu kiện, chắc cô sẽ làm được thôi, nhưng ông ta không về ghế ngồi. Ông đi qua phía cô, rồi ngửa người ngồi lên mép bàn. Cô không thấp như Margo, nhưng cô phải ngửa đầu ra sau để nhìn vào mắt ông. Mắt ông có vẻ long lanh, cô thấy thật kỳ lạ, cô tự hỏi phải chăng ông thích thú vì sắp sa thải nhân viên. Lạy Chúa, có lẽ lời đồn đúgn mất.   
-         Tôi nhận thấy cô đi khập khiễng. Tại sao cô bị thương ở đầu gối thế? – Ông hỏi. Ông cúi xuống để lấy lên cái kẹp giấy bị rơi xuống nền nhà.   
-         Bị tai nạn, - cô đáp, lấy cái kẹp để trên đùi. Nhìn ánh mắt ngạc nhiên của ông, cô có thể nói câu trả lừi của cô không làm cho ông hài lòng.   
-         Một bà già… rất già, lái chiếc xe thật lớn, không thấy tôi khi tôi đi đến lấy xe tôi trong bãi đậu xe. Tôi phải nhảy đi tránh đường, nếu không bà ấy đã tông vào tôi rồi. Vì thế tôi va phải đầu một chiếc Mercedes, khiến gót giày long ra và đầu gối bị bầm. – Rồi, không để cho ông ta có thì giờ bà đến tai nạn rủi ro, cô nói tiếp. – Thực ra thì gót giày của tôi chỉ bị lỏng mà thôi. Nó bị văng ra khi cửa thang máy đógn ngay trên đầu tôi.- Ông nhìn cô đăm đăm như thể cô là con mụ điên đang nói lảm nhảm. – Thưa ông, thật là một buổi sáng không may.   
-         Nếu tôi là cô, chắc tôi phải chuẩn bị tinh thần, - ông Carter nói, giọng bỗng nghiêm nghị. – Tình hình chắc sẽ xấu hơn.   
Hai vai cô chùng xuống. Carter đi đến ngồi vào ghế sau bàn làm việc. Cô thừa cơ hội này luồn hai tay xuống dưới áo khoác và váy, kéo bít tất xuống dưới hai chân. Công việc thật khó khăn nhưng có thể làm được, cô ngồi bình thản trên ghế, kéo cặp bít tất ra, công việc này chẳng khác gì một kỳ công. Trong khi ông mở tập hồ sơ của cô ra để đọc những lời ghi chú mà ông hay ai đó đã ghi chú về cô, thì cô nắm chiếc bít tất, vo thành một cục. Cô mang giày vào vừa lúc ông ngước mắt nhìn cô lại.   
-         Tôi đã nhận được cú điện thoại của Mike Adrews, - ông ta nói. Giọng nghiêm nghị của người có quyền sinh sát trong tay.   
Cô cảm thấy ruột gan rối bời như mớ bòng bong.   
-         Thế à, thưa ông?   
-         Tôi tin là cô biết ông ta?   
-         Phải, thưa ông. Không rõ lắm,- cô vội nói tiếp.- Tôi tìm thấy số điện thoại của ông ấy, gọi cho ông trước khi rời khỏi văn phòng.   
-         Và trong cuốc điện thoại đó, cô đã thuyết phục được ông ta triển khai một đội SWAT đến Ngân hàng Quốc gia thứ Nhất ở…- Ông ta nhìn xuống, tìm địa chỉ ở trong hồ sơ.   
Cô nói nhanh địa chỉ và nói thêm.   
-         Chi nhánh gần tuyến đường sắt tiểu bang.   
Ông ngửa người ra sau, vòng hai tay và nói:   
-         Cô hãy nói cho tôi biết cô biết gì về ba vụ trộm này?   
Cô hít vào một hơi dài, cố thư giãn. Bây giờ cô đã ở vào tình thế được bình an, kiềm chế được mình.Vì cô đã đánh tất cả những bản báo cáo của nhân viên mật vụ vào máy tính và đã xem những cuộn băng từ của ngân hàng, nên cô biết rất rõ chi tiết và nhớ rất nhiều.   
-         Những tên cướp xưng là Chính Khách, - cô nói. – Có ba tên trong nhóm.   
-         Nói tiếp đi, ông giục.   
-         Có ba vụ cướp trong ba tháng vừa qua. Những tên đàn ông, tất cả đều mặc áo trắng, xông vào ngân hàng thứ nhất, Ngân hàng và Quỹ Ũy thác Quốc gia thứ nhất trên đường phố Thứ Mười Hai, vào ngày 15 tháng ba, đúng ba phút sau khi ngân hàng mở cửa làm việc. – Những người đàn ông dùng súng để chế ngự nhân viên và một khách hàng, nhưng chúng không bắn. Tên đàn ông chỉ huy đã kề con dao bên cổ người bảo vệ. Khi hai tên kia chạy ra cửa thì tên chỉ huy đâm người bảo vệ, thả con dao rồi tẩu thoát. Người bảo vệ không làm gì để chọc tức tên cướp hết. Không có lý do gì để giết ông ta hết.   
-         Đúng, không có lý do gì hết.   
-         Vụ cướp thứ hai xảy ra vào ngày 13 tháng tư tại Ngân hàng Mỹ quốc ở Maryland. Người quản lý ngân hàng, một phụ nữ, đã bị giết chết trong vụ cướp này. Tên chỉ huy đi ra cửa một cách tự nhiên. Bỗng hắn quay lui bắn thẳng vào bà ta. Một lần nữa, hình như không có lý do gì, vì các nhân viên đều nghe theo lời chúng.   
-         Còn vụ thứ ba.   
-         Vụ này xảy ra vào ngày 15 tha tháng năm tại Ngân hàng và Quỹ Ũy thác Goldman ở Maryland, - cô đáp. – Như ông đã biết, bạo động gia tăng. Hai người bị giết chết, và một người bị thương rất nặng xuýt chết nhưng đã bình phục một cách rất kỳ lạ.   
-         Tốt, cô đã nắm tình hình rất chính xác, - ông nói – Bây giờ cô cho tôi biết chuyện này. Cái gì làm cho cô tin rằng chi nhánh nhỏ của Ngân hàng Quốc gia thứ Nhất ở Virginia sẽ là mục tiêu tiếp theo?   
Ánh mắt của Carter rất gay gắt. Cô nhìn xuống đùi, cố suy nghĩ rồi nhìn lên lại. Cô biết cô đã đến hồi kết thúc ra sao, nhưng trình bày cho thủ trưởng của các chiến dịch nội hạt sẽ rất khó khăn.   
-         Tôi nghĩ chắc ông biết tôi tin chuyện này vì tôi thấy được các sự kiện xảy ra. Sự kiện đã có sẵn… hầu hết đã có nói trong hồ sơ.   
-         Không ai thấy điều này trong hồ sơ, - ông ta đáp. – Chúng tấn công ba ngân hàng khác nhau với ba vụ cướp, nhưng cô thuyết phục Andreuws tin rằng chúng sẽ tấn công chi nhánh khác nữa của Ngân hàng Quốc gia thứ Nhất.   
-         Phải thưa ông, tôi đã làm thế.   
-         Điên… đáng chú ý là làm sao cô nói cho ông ta nghe lời cô?   
-         Không phải nghe lời tôi, - cô đáp, hy vọng Andrews không nói cho Carter nghe từng lời cô đã nói.   
-         Cô đã dùng tên tôi.   
Cô giật thót người.   
-         Phải, thưa ông, tôi đã làm thế.   
-         Cô đã nói với Andrews chính tôi ra lệnh. Có phải thế không, Delaney?   
Đã đén lúc rồi đây, cô nghĩ. Cái giọng của người có quyền sinh sát trong tay.   
-         Vâng, thưa ông.   
-         Chúng ta trở lại thực tế vừa rồi, nhé? Đây là điểm tôi muốn biết. Bọn “Chính Khách” đã tấn công vào các ngày 15 tháng ba, 13 tháng tư rồi 15 tháng năm. Chúng tôi không biết tại sao chúng tấn công vào những ngày đặc biệt ấy, nhưng cô biết, phải không? Chính cô đã nói thế với Andrews. – Ông ta nhắc cho cô nhớ. – Nhưng cô không giải thích rõ ràng.   
-         Không có thì giờ để giải thích.   
-         Bây giờ có thì giờ rồi. Căn cứ vào đâu mà cô kết luận như thế?   
-         Nhờ Shakepeare, thưa ông, - cô đáp.   
-         Shakepeare à?   
-         Vâng, thưa ông. Tất cả các vụ trộm đều theo một khuôn mẫu, hầu như giống một thủ tục trong công việc gì đây. Tôi đã lấy một bản in về các chi tiết của ngân hàng thứ nhất trong tuần lễ trước khi xảy ra vụ trộm. Tôi cũng làm như thế với hai ngân hàng kia. Tôi nghĩ là có gì đấy hiện ra cho thấy có mối liên hệ giữa các vụ cướp này.   
Cô dừng nói để lắc đầu.   
-         Tôi đã có hàng đống các bản in khắp văn phòng, và tôi thấy có điều hơi kỳ cục. May thay, tôi có các đĩa ghi âm của các ngân hàng, cho nên tôi có thể kiểm tra chéo trên máy tính.   
Carter thoa cằm, làm cho cô rối trí. Cô thấy vẻ nôn nóng hiện ra nơi mắt ông ta.   
-         Thưa ông, xin ông chịu khó cho một chút. Ngân hàng thứ nhất bị cướp ngày 15 tháng ba. Cái ngày này có làm cho ông suy nghĩ gì không?   
Không để cho ông kịp trả lời, cô hỏi tiếp:   
-         Ngày kỷ niệm danh nhân trong tháng ba phải không? Ngày kỷ niệm Julius Caesar phải không?   
Ông ta gật đầu.   
-         Đêm hôm qua, ý ấy chắc đã nảy ra trong óc tôi trong khi tôi đọc các bản tin, và tôi nhận thấy có người đàn ông tên là Nate Cassius đã rút tiền trên thẻ ATM. Tôi vẫn chưa kết hợp được các sự kiện này, - cô xác nhận. – Nhưng tôi nhận ra rằng tên đầu nậu của nhóm chính khách này đã để lại đầu mối, không biết tôi có đúng không, nhưng tôi rất hy vọng mình nghĩ đúng. Có lẽ hắn chơi trò che mắt chúng ta. Có lẽ hắn đợi để xem chúng ta có chú ý đến việc này không.   
Bây giờ thì cô đã làm cho ông ta hoàn toàn chú ý. Ông ta bảo:   
-         Nói tiếp đi.   
-         Như tôi đã nói hồi nãy, ngày chúng ăn cướp làm tôi đâm nghi cho đến lúc tôi tìm ra. Tôi xem lịch La Mã thì thấy rằng khi người La Mã tính các ngày trong các tháng, họ thường ghi ngày kỷ niệm các danh nhân. Chúng ta đã biết trong vở kịch Julius Caesar của Shakepeare, ngày kỷ niệm trong tháng ba đúng vào ngày 15. Nhưng không phải tháng nào cũng thế. Có tháng rơi vào ngày 13. Cho nên, tôi mới chú ý thấy cái ngày rút tiền trên thẻ ATM đúng vào tuần lễ trước khi xảy ra vụ cướp thứ hai và thứ ba, ông biết tôi tìm ra cái gì không?   
-         Có phải Nate Cassius đã rút tiền ở các ngân hàng ấy?   
-         Không, thưa ông, - cô trả lời. – Nhưng một kẻ có tên Wiliam Brutus rút ở một ngân hàng, và Mario Casca rút ở ngân hàng khác… và các lần rút tiền đều diễn ra hai ngày trước khi xảy ra các vụ cướp. Tôi nghĩ là chúng nghiên cứu cách sắp xếp của các ngân hàng.   
-         Nói tiếp đi, - ông ta nói, người chồm tới trước.   
-         Tôi không tổng hợp được tình hình cho đến giờ phút cuối. Tôi phải lôi hết các biên bản giao dịch củ tất cả các ngân hàng nằm trong khu vực ba bang, từ ngân hàng thứ 11 trở lên.   
-         Vì hai vụ rút tiền lần sau được thực hiện đúng vào hai ngày trước khi xảy ra các vụ trộm.   
-         Phải. – Cô đáp – Tôi thức gần suốt cả đêm để kiểm tra chéo các dữ liệu, tôi coi trong máy tính thuộc ngân hàng thứ 11, và trời ơi, tôi thấy được vấn đề. Ông John Ligarius đã rút tiền ở chi nhánh nhỏ của Ngân hàng Quốc gia thứ Nhất vào lúc 3 giờ 45 phút sáng. Tất cả những cái tên này – Cassius, Brutus, Casca, Ligarius – là của những người âm mưu chống lại Caesar. Tôi không có thì giờ kiểm tra những người cá các thẻ này, nhưng tôi tìm ra những thẻ này đều xuất phát từ các ngân hàng ở Airlington. Ligarius rút tiền ở Ngân hàng Quốc gia thứ nhất. Cho nên, Ngân hàng Quốc gia thứ Nhất sẽ là mục tiêu tiếp theo cho chúng cướp.   
Tôi thấy thì giờ quá cấp bách, mà thượng cấp của tôi, ông Douglas, không thích hợp. Ông ấy đã đi để đáp chuyến bay lâu 4 giờ. Tôi phải dùng sáng kiến – cô nhấn mạnh – Tôi thà mang lỗi, chịu mất việc còn hơn giữ im lặng những điều tôi khám phá ra mà tôi cho là đúng. Thưa ông, những suy nghĩ và quyết định của tôi, tôi đã đánh đầy đủ trong bản tường trình của tôi, khi ông đọc, chắc ông sẽ thấy rằng tôi chịu hoàn tòan trách nhiệm về hành động của tôi. Các đồng đội của tôi không có liên quan gì đến quyết định gọi cho Andrews hết. Nhưng theo ý kiến của tôi, - cô vội nói tiếp, - tôi, cũng như những người khác trong phòng làm việc của tôi, có bằng thạc sĩ, và tất cả chúng tôi đều làm việc rất nghiêm túc. Chúng tôi không phải chỉ là nhân viên đánh máy chuyển lời nhận xét của nhân viên mật vụ vào cơ sở dữ liệu mà thôi. Chúng tôi còn phân tích thông tin chúng tôi nhận được.   
-         Lập trìng máy tính cũng làm thế.   
-         Phải, nhưng máy tính không có tâm hồn hay là bản năng. Chúng tôi có. Và thưa ông, vì bây giờ chúng ta đang bàn về công việc, nên tôi xin thưa rằng công chức đã được tăng lương, nhưng lương chúng tôi thì không.   
Ông Carter chớp mắt.   
-         Cô yêu cầu tôi tăng lương phải không?   
Avery nhăn mặt. Có lẽ cô nói quá nhiều, nhưng ít ra nếu cô mất việc, thì Lou, Mel và Margo cũng có lợi. Bỗng cô cảm thấy tức giận vì cô và các đồng sự đã bị đánh giá quá thấp. Cô vòng tay, nhìn thẳng vào mắt Carter.   
-         Khi tôi viết tờ tường trình báo cáo cho ông, tôi cảm thấy tôi đã hành động rất đúng. Tôi không có cách nào khác ngoài việc phải thông báo cho Andrews biết, và nếu tôi không dùng tên ông thì chắc ông ấy cũng không nhúc nhích. Tôi biết tôi đã dùng quá quyền hạn, nhưng vì không có thời gian nữa nên tôi phải…   
-         Họ đã tóm được chúng rồi, Avery à.   
Cô dừng lại đột ngột rồi hỏi:   
-         xin lỗi, ông nói sao?   
-         Tôi nói Andrews và nhân viên của ông ấy đã tóm được chúng rồi.   
Cô không hiểu tại sao cô quá sửng sốt khi nghe tin này, nhưng cô sửng sốt thật. Cô hỏi:   
-         Tóm được tất cả bọn chúng à?   
Ông gật đầu.   
-         Andrews và các nhân viên đợi, đúng 10 giờ 3 phút, ba thằng ấy ùa vào ngân hàng.   
-         Có tên nào bị thương không?   
-         Không.   
Cô thở dài.   
-         Thật nhờ trời!   
Carter gật đầu.   
-         Chúng mặc đồ trắng, cô có hiểu ý nghĩa chúng chọn màu trắng không?   
-         Hiểu chứ. Các Thượng nghị sĩ La Mã mặc áo dài trắng.   
-         Hiện giờ ba thằng ấy đang được thẩm vấn, nhưng cô chắc đã biết chúng muốn chơi trò gì rồi.   
-         Có lẽ chúng xem mình là những kẻ vô chính phủ muốn lật đổ chính quyền. Chúng sẽ nói với ông họ muốn giết Caesar, và có lẽ họ còn tung hô mình là thánh tử đạo vì mục đích này, nhưng ông biết sao không. Khi ông đã bác bỏ hết những chuyện bậy bạ vô nghĩa do chúng đưa ra, thì tật nào tính ấy thôi. Tham lam là động cơ chính. Chúng làm ra vẻ vì lý tưởng. Thế thôi.   
Cô cười, cảm thấy hài lòng, bỗng nhiên một ý nghĩ nảy ra trong óc cô.   
-         Thưa ông, hồi nãy ông có nói buổi sáng của tôi sẽ xấu hơn, - cô nhắc ông ta. – Ông muốn nói cái gì thế?   
-         Sẽ có cuộc họp báo trong… - Ông dừng lại để xem đồng hồ. – 10 phút nữa, và cô là nhân vật chính cho mọi người chú ý. Tôi biết cô ghét cảnh phải trình diễn trước ống kính. Tôi cũng không thích họp báo, nhưng chúng ta phải làm gì đáng làm.   
Avery cảm thấy hốt hoảng.   
-         Mike Andrews và tổ công tác của ông ấy phải dự họp báo mới đúng. Họ đã bắt được các nghi can. Tôi chỉ làm công việc của tôi thôi.   
-         Có phải cô khiêm tốn hay là…   
Cô nghiêng người tới trước, cắt ngang lời ông Carter.   
-         Thưa ông, tôi muốn được giấu mặt.   
Carter ngạc nhiên rồi mỉm cười, mắt long lanh trở lại.   
-         Cô ghét cay ghét đắng họp báo thế à?   
-         Phải, thưa ông. – Cô khen ông ta đã có thái độ cởi mở, nhưng vẫn không hết ái ngại trong lòng. – Tôi xin phép hỏi ông một câu được không?   
-         Được   
-         Tại sao hồ sơ của tôi nằm trên bàn ông? Tôi đã theo đúng thủ tục… rất nghiêm túc, - cô nói.- Và nếu ông không có ý định sa thải tôi.   
-         Tôi muốn làm quen với bộ phận của cô, - ông ta đáp vừa lấy tập hồ sơ lên.   
-         Tôi xin phép hỏi ông tại sao được không?   
-         Cô đang có thượng cấp mới.   
-         Cô cảm thấy khó tin. Cô và những người khác làm việc rất hòa hợp với Douglas, chuyện thay đổi khó mà có.   
-         Vậy ông Douglas về hưu à? Ông ấy có nói đến chuyện ổng về hưu lâu rồi, khi tôi mới đến đây.   
-         Phải, - Carter đáp   
Avery cứ hỏi tiếp:   
-         Tôi xin phép hỏi ông ai là thủ trưởng mới của tôi?   
Ông Carter ngước mắt lên khỏi cái kẹp hồ sơ trên tay.   
-         Tôi, - Carter đáp. Ông để cho cô hết bàng hoàng mới nói tiếp. – Bốn người trong nhóm cô sẽ chuyển sang bộ phận của tôi.   
Cô tươi tỉnh lên.   
-         Chúng tôi sẽ có chỗ làm trong văn phòng mới à?   
Câu trả lời của Carter khiến cho sự phấn khích của cô có phần yểu xìu:   
-         Không, các anh chị vẫn ngồi nguyên tại chỗ, nhưng từ sáng thứ hai, các anh chị phải báo cáo trực tiếp cho tôi.   
Cô cố làm ra vẻ sung sướng.   
-         Vậu mỗi khi chúng tôi cần nói gì với ông, chúng tôi chạy lên chạy xuống bốn tầng lầu à? – Cô biết cô đã nói với giọng nhõng nhẽo nhưng quá trễ rồi, không lấy lui lại được.   
-         Chúng ta có thang máy đấy, và hầu hết nhân viên của chúng ta đều có thể dùng thang máy mà không bị va đầu vào giữa khung cửa.   
Lời châm biếm không làm cho cô bối rối.   
-         Phải, thưa ông. Tôi xin phép hỏi ông chúng tôi có được tăng lương không.   
-         Cô sẽ được xét để tăng lương bây giờ đây   
-         Ồ. – Cô ước chi ông ta nói ra việc này ngay từ đầu… Tôi phải làm sao?   
-         Đây là phần phỏng vấn để xét tăng lương, và trong cuộc phỏng vấn, tôi hỏi, cô trả lời. Làm như thế là cách tốt nhất.   
Ông lật hồ sơ bắt đầu đọc. Ông bắt đầu đọc phần lý lịch cá nhân do cô viết khi nộp hồ sơ xin việc, rồi xem kỹ phần tiểu sử.   
-         Cô sống vớ bà ngoại, Lola Delaney, cho đến năm lên mười một tuổi.   
-         Đúng thế.   
Cô nhìn ông lật các trang giấy, rõ ràng để kiểm tra các sự cố và ngày tháng. Cô muốn hỏi ông ta tại sao ông cần biết rõ về quá khứ của cô như thế, nhưng cô nghĩ nếu làm thế, cô có vẻ tỏ ra quá lo sợ về quá khứ và có lẽ còn tỏ ra chống đối ông ta nữa, nên cô chắ hai tay vào nhau và ngồi yên. Carter là thượng cấp mới của cô, cô muốn phải khởi đầu làm việc với ông cho thật đàng hoàng.   
-         Lola Delaney bị giết chết vào đêm…   
-         Mười bốn tháng hai, - cô nói rất bình thản. – Vào ngày lễ Valentine.   
Ông ta nhìn cô.   
-         Cô đã thấy việc ấy xảy ra?   
-         Phải.   
Ông đọc lại những lời ghi chú lần nữa:   
-         Người giết bà ngoại cô là Dale Skarret, hắn bị truy nã. Đã có lệnh bắt hắn kết hợp thêm tội cướp tiệm kim hoàn, người chủ tiệm bị giết chết, số đá quý chưa cắt đẽo có trị giá lên đến hơn bốn triệu. Số kim cương chưa tìm thấy, còn Skarret chưa chính thức ra tòa.   
Avery gật đầu.   
-         Bằng chứng buộc tội hắn không rõ ràng, người ta không thể kết án hắn. – Đúng thế, - Carter đáp. – Jilly Delaney cũng bị truy nã để thẩm vấn vì có liên quan đến vụ cướp.   
-         Phải.   
-         Chị ta không có mặt tại nhà vào cái đêm bà ngọai cô bị giết?   
-         Phải, nhưng tôi tin bà ấy đã phái Skarret đến bắt cóc tôi.   
-         Nhưng cô không đi?   
Bụng cô lại quặn thắt.   
-         Phải, tôi không đi.   
-         Không ai biết chuyện gì xảy ra cho đến sáng hôm sau, và khi cảnh sát đến thì Skarret đã cao chạy xa bay, còn cô thì ở trong tình trạng nguy kịch.   
-         Hắn tưởng tôi đã chết, - cô nói xen vào.   
-         Cô được chở máy bay đến bệnh viện nhi đồng ở Jacksonville. Một tháng sau, khi cô lành các vết thương – thật là kỳ công khi thương tích quá trầm trọng như thế mà đã chữa khỏi – dì Carolyn đưa cô về nhà bà ta ở Bel Air, Caliornia. – Ông ta dựa người ra ghế. – Skarret lại đến tìm cô ở đấy, phải không?   
Avery cảm thấy người căn thẳng tột độ. Cô đáp:   
-         Phải. Tôi là nhân chứng duy nhất kết liễu đời hắn. May cho tôi là tôi có thiên thần hộ mệnh. Cơ quan FBI bảo vệ tôi mà tôi không biết. Skarret đến trường vào giờ tan học.   
-         Hắn không mang vũ khí, và sau đó hắn nói với chính quyền rằng hắn chỉ muốn nói chuỵện với cô. Skarret đã bị bắt, bị đưa ra tòa vì tội sát nhân, - ông nói. – Hắn đã bị kết tội và hiện đang thi hành bản án tại Florida. Cách đây hai năm, hắn xin làm tờ cam kết để được thả ra, nhưng đã bị tòa từ chối. Tòa sẽ mở phiên xử nội trong năm nay.   
-         Phải, thưa ông, - cô nói. – Tôi thường xuyên liên lạc với văn phòng công tố viên, tôi sẽ được gởi giấy thông báo cho biết ngày mở phiên tòa.   
-         Chắc cô cần đến dự   
-         Tôi không muốn vắng mặt ở đấy, thưa ông.   
-         Phiên tòa mới sẽ xử về chuyện gì? – Carter hỏi. Ông ta gõ khớp ngón tay lên tập giấy rồi nói. – Tôi rất lấy làm lạ là luật sư của hắn cho rằng hắn có lý do xin được phóng thích.   
-         Tôi sợ hắn có lý do thật, - cô đáp. – Có đơn nộp cho tòa tố cáo ông công tố viên đã cất giữ thông tin quan trọng. Bà ngoại tôi bị đau tim, và khi bác sĩ chữa trị cho bà đọc báo thấy bà chết, đã đến cho biết như thế. Tin ấy không được gaio cho luật sư của Skarret.   
-         Nhưng cô thật chưa nghe có một phiên tòa mới ư?   
-         Chưa, thưa ông, tôi chưa nghe.   
-         Bây giờ ta trở lại chuyện của cô, - Carter nói.   
Avery im lặng một hồi mới nói lại:   
-         Thưa ông, tôi xin phép được hỏi, tại sao ông quá quan tâm đến quá khứ của tôi như thế?   
-         Cô đang được xét tăng lương, - ông ta nhắc nhở cô.- Hai tuần sau khi Skarret bị kết án, Jilly Delaney bị chết trong một tai nạn xe hơi.   
-         Phải.   
Avery đã quên nhiều về thời thơ ấu, nhưng cô nhớ rấy rõ cuộc điện thoại hôm ấy. Cô vừa mới chúc mừng lễ sinh nhật của Carrie xong, lễ mừng trễ vì vào đúng ngày sinh nhật của dì thì Avery còn đang ở bệnh viện,và đang giúp người quản gia don món rau lên bàn trước khi họ ngồ vào bàn để ăn. Avery để món khoai nghiền bên cạnh dĩa của dượng Tony khi Carrie trả lời điện thoại. Người giám đốc nhà mai táng gọi đến báo cho cô biết Jilly bị chết trong tai nạn xe hơi, và đã được hỏa thiêu. Ông ta hỏi Carrie muốn làm gì với tro hỏa thiêu, và tài sản cá nhân, gồm có cái bằng lái xe đã cháy sém. Avery đang đứng trước cửa sổ nhìn ra những con chim ruồi bay liếng thoắng ngoài trời, cô nghe Carrie nói với ông ta hãy ném những thứ ấy vào thùng rác nào gần nhất. Cô nhớ rất rõ giây phút ấy.   
Carter bỗng thay đổi đề tài để lôi cô trở lại vấn đề đang bàn thảo.   
-         Cô làm việc trong lúc còn học ở đại học Santa Clara, tốt nghiệp hạng ưu môn chính là tâm lý học và môn bổ túc là khoa học chính trị và môn phụ khác nữa là lịch sử. Rồi cô đến Stanford để học lấy bằng thạc sĩ về hình pháp. – Nói xong, ông ta gấp tập hồ sơ lại. – Trong phần nguyện vọng cá nhân, cô nói cô đã muốn làm nhân viên FBI khi cô mới 12 tuổi. Tại sao?   
Cô biết ông ta đã đọc câu trả lời rồi. Câu trả lời có trong phần nguyện vọng cá nhân, cô đã viết vào đơn xin vào Cục Điều Tra Liên Bang.   
-         Một nhân viên FBI có tên John Cross đã cứu sống tôi. Nếu ông ta không canh chừng tôi… Nếu Skarret bắt tôi đi khỏi trường, cuộc đời tôi chắc đã bế mạc rồi.   
Carter gật đầu.   
-         Và cô tin cô có thể làm điều gì khác lạ cho Cục Điều Tra Liên Bang.   
-         Phải.   
-         Thế tại sao cô không làm cảnh sát địa phương?   
-         Chỉ làm công việc giấy tờ trong văn phòng, - cô đáp. – Cuối cùng rồi được làm công việc như hiện nay. Tôi được làm thêm sáu tháng nữa rồi chuyển đi chổ khác.   
Người phụ tá của Carter cắt ngang câu chuyện.   
-         Ông Carter, họ đang đợi ông.   
Avery lại cảm thấy hốt hoảng.   
-         Thưa ông, nên để Mike Andrews tham dự cuộc họp báo này. Ông ấy và tổ công tác của ông ta đã có công lớn trong vụ này, rất đáng khen.   
-         Không ai trong chúng ta thích làm việc này hết, - ông đáp lại. – Nhưng đây là một vụ rất nổi bật, và nói thật với cô, và hầu hết mọi người ai cũng muốn nhận đôi lời khen ngợi.   
-         Các đồng đội của tôi và tôi chỉ muốn được tăng lương… và phòng làm việc có cửa sổ, thưa ông. Ông có biết phòng làm việc của chúng tôi nằm sau phòng máy không?   
-         Khó mà có được một căn phòng thoáng đãng, - ông ta đáp. – Và cô có ý nghĩ chúng ta bàn chuyện này khi nào thế?   
Avery khựng người.   
-         Thưa ông, trong việc xét tăng lương.   
Ông ta cắt ngang lời cô.   
-         Cô đã nói với tôi cô tự ý gọi Andrews một mình kia mà.   
-         Phải, đúng thế, nhưng những người khác… rất cần thiết. Đúng thế, thưa ông, họ đã giúp tôi rất nhiều trong việc tìm kiếm tên của bọn cướp trong hồ sơ.   
Mắt Carter nheo nheo.   
-         Cô có biết rằng tội nói dối sẽ không được tăng lương không?   
-         Thưa ông, Mel, Lou, Margo và tôi là một tổ. Họ đã giúp đỡ tôi. Cũng như tôi, họ sẽ không tin… Máy nội đàm của Carter kêu ù ù. Ông ta bực tức nhấn mạnh cái nút trả lời và nói:   
-         Tôi sẽ đến bây giờ.   
Ông ta lấy áo vét tông, mặc lên người, cau mày nhìn cô một lát.   
-         Hãy thư giãn đi, Delaney, - ông nói. – Cô được thoát nạn. Tôi sẽ miễn cho cô tham dự cuộc họp báo.   
Cô nhẹ cả người.   
-         Cám ơn ông.   
Khi Carter đi ra khỏi bàn, cô đứng dậy, chiếc bít tất vo lại một nắm trong tay, giấu dưới chiếc áo khoác vắt trên cánh tay. Ông ta dừng lại ở cửa, quay lui, cặp lông mày vẫn còn cau lại.   
-         Delaney, đừng bao giờ sử dụng tên tôi khi chưa có phép của tôi.   
-         Vâng, thưa ông.   
-         Còn chuyện này nữa, - ông nói.   
-         Chuyện gì thưa ông?   
-         Chúc làm việc thật tốt.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 2**

  Hôn nhân không hợp cho những người khó tính. Cả chồng lẫn vợ, nếu muốn hôn nhân bền vững, đơm hoa kết trái, thì cả hai phải đồng lòng dẹp bỏ tự ái trong lòng. Họ phải để cho lòng tự ái chìm xuống đống bùn dơ bẩn. Dĩ nhiên không tránh khỏi sai lầm, nhưng với tình thương và lòng tha thứ như dòng nước tẩy sạch hết lỗi lầm, hàn gắn vết thương lòng giữa họ.    
  
       Đồ hủ lậu, Carolyn Delaney Salvetti ngồi mở to mắt vợi vẻ kinh ngạc khi cô nghe người cố vấn hôn nhân lãi nhãi lên mặt dạy đời trích từ những câu trong cuốn cẩm nang tự biên tự soạn của y, cuốn sách có nhan đề rất kêu và lố lăng: Hãy dẹp bỏ tự ái của mình. Anh chàng ngu đần này đang nói đến hôn nhân hay chuyện dẹp bỏ tự ái nhỉ? Carrie không biết, và ngay khi ấy cô chẳng thèm quan tâm.   
  
       Không muốn để lộ sự bất mãn ra mặt, cô kéo tay áo lụa lên khỏi cổ tay để nhìn chiếc đồng hồ của nhà hàng Carter. Đã 10 phút trôi qua. Lạy Chúa, cô có thể chịu đựng lâu đến thế sao?   
  
       Cô hít vào một hơi thật sâu, thả tay áo xuống, dựa người ra lưng ghế bọc nệm êm ái, gật đầu ra vẻ tán thưởng để cho chồng và gả ngu đần tin rằng cô chú ý nghe.   
  
Hôn nhân không thích hợp cho người khó tính, ông ta lặp lại bằng giọng mũi rề rề, thấp. Giọng ông ta khét lẹt khiến cho thần kinh cô khó chịu.   
  
        Người cố vấn là tay đại bịp huênh hoang, vênh váo, mập mạp, cứ nhất quyết đòi mọi người gọi mình là tiến sĩ Pierce, vì ông ta cảm thấy gọi ổng bằng cả họ và tên tiến sĩ Pierce Ebricht nghe quá khách sáo cho việc thảo luận thân mật như thế này. Nói tóm lại, ông ta được xem như người giúp đỡ họ bộc bạch hết nỗi lòng. Sau lần giải độc đầu tiên, Carrie gọi ông ta là tiến sĩ ngu. Chồng cô, Tony, đã chọn ông ta là cố vấn vì ông ta hợp với thời trang. Người cố vấn, có bằng tiến sỹ hẳn hoi, là vị thầy tân tiến nhất cho những ai cần nhờ đến ông ta phục hồi hôn nhân cho bền vững. Tiến sỹ Pierce là tiến sỹ Phil đối với giới giàu có và có tiếng tăm, nhưng không giống tiến sỹ Phil, anh chàng ngu này hoàn toàn là một tên hề.     
  Cô lại lén xem đồng hồ, cố nén tiếng thở dài. Trong năm phút nữa thôi là buổi giảng hòa cuối cùng sẽ chấm dứt và cô sẽ khỏi cần giả vờ tử tế với tiếng sỹ ngu nữa. Rồi, ông ta có thíh hay không, cô cũng sẽ đi bồi bổ lại sức khỏe của mình. Áo quần Prada dùng tập thể dục ngoài trời đã tộng hết vào xách Gucci rồi, cùng với máy tính xách tay hiện đại nhất, ba hộp pin, và hai máy điện thoại di động… Hành lý đã chất vào thùng chiếc xe lớn đợi đưa cô từ văn phòng tiến sỹ ngu ra phi trường.   
  
         Chuyến đi nghĩ hè bắt buộc này là lần đầu tiên cô đi khỏi công ty mình, công ty Star Catcher trong thời gian hơn tám năm, và cô hết sức lo lắng. Cô có số nhân viên có khả năng, cô biết khi cô vắng mặt họ có thể giải quyết bất cứ vấn đề khó khăn gì, nhưng cô là người rất muốn kiểm soát các hoạt động trong công ty, nên cô không muốn để cho người khác quyết định công việc của mình với thời gian 14 ngày. Theo Avery, Carrie thuộc nhóm có cá tính loại A. Cô không thể chịu đựng cảnh sống lười biếng và buồn bã. Thậm chí khi cô cưới Tony, cô cũng không đi hưởng tuần trăng mật. Đợt nghĩ cuối tuần ngắn ngủi ở Baja cô xem như đã đi xa khỏi công ty còn non yếu của mình mất một năm trời, và đây là điều thật mỉa mai, vì trong thời gian này cô được xem như đang thời yêu đương.   
  
Khu nghĩ mát Utopio Spa đã gửi giấy báo để dành phòng của Carrie cách đây ba tuần rồi, giấy báo in chữ nổi màu vàng rất sang trọng, giấy đến ngay sau lần giảng hòa thứ ba với tiến sỹ ngu. Sau khi nhìn vào tờ giấy mời, Carrie tin chắc có Tony đứng đằng sau vụ này, vì anh ta rất muốn cô đi khỏi LA. Chồng cô giả vờ ngạc nhiên, nhưng cô không phải là ngu. Anh ta giục cô tranh thủ thời gian đi xa nghĩ lâu hàng tháng và dùng thời gian xa cách này để hàn gắn cuộc hôn nhân đang gặp cơn sóng gió.   
  
         Dù cô vặn hỏi bao nhiêu, anh cũng không nhận rằng anh cố tìm cách để cô đi xa. Anh khăng khăng nói rằng anh không lấy chỗ cho cô hay trả phí tổn quá đắt, và vì anh còn cứng đầu hơn cô nhiều, nên cuối cùng cô bỏ ý định tìm ra sự thật trong vụ này.   
       Giấy báo để dành chỗ có kèm theo tập sách mỏng miêu tả tỉ mỉ cơ sở vật chất sang trọng và giới thiệu cách cư sử lịch sự của nhân viên ở Utopia. Lại còn có kèm thêm bức thư với danh sách các danh nhân thường đến nghĩ ở đây xác nhận các điều miêu tả là đúng.   
          Cô đã nghe tiếng suối nước khoáng – mọi người ở Holywood đều biết suối này – nhưng cô không rõ con suối nổi tiếng như thế nào với giới giàu sang danh vọng. Vì giá đắt kinh khủng, cô không hề nghĩ đến chuyện đến đây.   
Carrie rất lo lắng. Việc đi nghĩ này có quan trọng gì cho cô không? Ngồi ăn uống trong những nhà hàng thời thượng ở LA mới là điều tối quan trọng vì mọi người sẽ thấy mình, sẽ chú ý đến mình, còn đến suối nước khoáng thì có ai thấy đâu? Ở đấy quá yên tĩnh, quá đẹp đẽ, ngoài một số khách đến đấy, thử hỏi có ai biết cô có đến đó? Liệu chư nhân ở đấy có yêu cầu cô cho lời xác nhận không? Lạy Chúa, làm thế không tuyệt vời hay sao? Nếu tên cô nằm trong danh sách những người giàu sang danh vọng, chắc công ty của cô sẽ phát triển mạnh lên đáng kể đấy chứ. Trong nghề của cô ở thời đại bây giờ, điều duy nhất đáng làm là gây ấn tượng mạnh cho mọi người và làm cho họ lát mắt, thèm muốn. Chỉ có những người thượng lưu mới không cần làm gì hết mà cũng có công việc ở Hollywood.   
  
Nhưng có cái gì bảo đảm là cô sẽ có tên trên danh sách đám người giàu sang danh vọng đó? Carrie làm bài tính, hình dung ra cảnh hàng ngày cô phải tiêu xài bao nhiêu tiền, cô bèn quyết định ở nhà. Cô không để cho Tony xài phí tiền bạc của cô nữa.Sáng mai cô sẽ gọi đến suối nước khoáng để yêu cầu họ hoàng lại tiền thuê phòng. Không tội gì cô phải xài tiền nhiều như thế. Chắc cô đã hét lớn điều này với Tony ít ra là năm lần trước khi anh ta đọc lớn tên của những người thường đến suối nước khoáng để phục hồi sức khỏe và hết lời tán dương Utopia. Khi cô nghe đến tên của Barbara Rolands, cô liền thôi la hét. Mọi người đều biết cô đào lớn tuổi đã có ba giải Oscar này cũng như biết cô ta đã căng da mặt rất đẹp ở bờ biển. Hồi năm ngoái, Barbara đã biến mất ba tuần, rồi khi cô xuất hiện lại trước công chúng tại một buổi quyên góp gây quỹ cho phong trào thời trang, cô ta trông trẻ đẹp kinh khủng. Có phải cô ta nhờ suối nước khoáng mà được thế không?   
Carrie giật xấp giấy trên tay Tony. Cô đọc tên những nhân vật được mời đến phục vụ các nhu cầu của khách hàng. Đầu danh sách là hai nhà phẫu thuật thẩm mỹ lừng danh.   
  
Liệu cô có cần những ôngbác sỹ đã cải thiện sắc đẹp cho rất nhiều nhân vật quan trọng của thế kỷ này làm tăng thêm nhan sắc cho mình không? Chỉ có Chúa mới biết cô có thể làm điều này hay không. Khhông cang da mặt – Cô chưa đến 45 – nhưng dưới hai mắt cô bị phồng ra nhiều, chắc cô cần phải làm cho chúng xẹp xuống. Thiếu ngủ, làm việc quá nhiều giờ, uống 20 tách cà phê mỗi ngày mà không hề vận động cơ thể, những chuyện này đã làm hại sức khỏe cô rất nhiều.   
         Theo bức thư, cô sẽ bay từ L.A đến Danver, rồi đáp máy bay nhỏ đi Andrewspen. Utopia nằm sâu trong núi, cách nơi nghhĩ mát trượt băng gần nhất là 15 phút đi đường. Coo sẽ đến vào lúc trời bắt đầu tối, và sáng hôm sau cô sẽ được bác sỹ ở đây chăm sóc sắc đẹp. Cô nhận thấy một trong những lời đề nghị của họ đáng được chấp nhận, nhất là hút bớt mõ. Tiến trình theo sau là xoa bóp toàn thân.   
        Làm sao cô từ chối được? Thật vậy, làm sao cô từ chối được nhất là sau khi Tony nói cho cô biết rằng món quà biếu nặc danhnày khỏi phải trả tiền. Cô biết anh ta đã dùng tiền của công ty để trả cho chuyến đi này. Anh ta không tiết kiệm được một đồng. Từ ngày họ hợp nhất hai công ty, cô đã đem vào cho công ty tài khoản nhiều triệu đô la đầu tiên, thì anh ta sống rất đế vương. Anh ta không hề lo làm ăn…   
       Tony nói rằng tiền để cho cô đi chơi xuất phát từ đâu chẳng thành vấn đề, anh cho biết việc cô đi nghỉ hè xem như món quà sinh nhật sớm của cô. Anh ta tin rằng không ai từ chối món quà tặng chân thành như thế. Anh nói với cô rằng anh hy vọng cô sẽ dùng thời gian nghĩ ngơi này để suy ngẫm về những lời khôn ngoan của tiến sỹ ngu nói về sự cao cả trong hôn nhân. Cô nghĩ, Tony hy vọng rằng, khi cô đã bình tĩnh trở lại, như hành động thường thấy khi người ta đi nghỉ hè, thế nào cô cũng nhận ra cô đã sai lầm khi đỗ lỗi lên đầu anh ta, và thế nào cô cũng cảm thấy cô còn yêu anh.     
Carrie đã có chương trình hoạt động riêng mình. Trong khi cô phải được “tu sủa” lại, thì cô muốn tiếp tục nghĩ ra cách quảng cáo ác liệt để làm cho công ty cô có tiếng vang khác. Từ ngày cô nhận được phần thưởng sau cùng đến nay đã lâu rồi, đã bốn năm rồi, cho nên cô càng lo. Nghề quảng cáo là nghề kinh doanh rất khốc liệt, các công ty cạnh tranh với cô, hầu hết có cơ sở ở Manhattan đều rất ác liệt. Nhóm người tuổi đôi mươi đều chiếm lĩnh thị trường. Các ủy viên quan trị các công ty không muốn nói chuyện với các ông bà đã trên 30, vì thế mà Carrie đã thu nhận thêmba nhân viên còn trẻ để thủ vai chính. Cô đã gọi nhóm cuồng nhiệt mười chín đôi mươi này là em bé của cô.   
Việc Carrie phải chạy theo thời trang là điều cấp bách. Trong nghề cô, thành quả trong quá khứ không thành vấn đề. Với cái đà cạnh tranh nhau để giành ảnh hưởng trên thương trường, công ty Star Catcher không thể ngồi yên tại chỗ. Hollyuwood là thành phố hay thay đổi. Người làm nghề kinh doanh quảng cáo phải quan tâm đến các biến động xảy ra hằng ngày. Nếu Carrie không thúc đẩy nhân viên kiếm ra tiền nhiều cho công ty, tức là cô đã thuộc vào loại lạc hậu rồi.   
         Cô nợ cháu gái lần cô ấy tạo được tiếng vang đầu tiên. Khi cô đào vị thành niên cô đã thuê bỗng nỗi chướng, làm eo, đòi cô phải tăng gấp đôi lương vào phút chót, cô bèn xin nhảy vào thay chân cô bé.Cô gái ngu ngốc nghĩ rằng cô ta đã bắt bí được công ty Star Catcher vì thời giờ đã eo hẹp, và nếu Avery không đến phim trường với Carrie hôm đó, thìchắc cô đã phải trả cho con đĩ bé con số tiền gấp đôi rồi. Avery đã cẩm thây hết sức xấu hổ khi phải làm theo những điều Carrie yêu cầu, nhưng nhờ có giọng tốt và thân hình tuyệt vời, nên cô đã đạt được yêu cầu. Chương trình quảng cáo nhiều kỳ trên tivi của cô đã thành công rực rỡ, và Carrie, xem như người đại diện cho Avery, có thể dùng cô làm việc ít ra là một năm. Nhưng Avery không quan tâm đến việc này. Khi đợt nghỉ mùa xuân chấm dứt, cô về đi học tiếp cho hết bậc trung học rồi vào đại học.   
Cô cháu gái tiếp tục làm việc với Carrie vào mỗi mùa hè, nhưng cô ghét việc rời bỏ văn phòng để đi gặp các ủy viên điều hành của các công ty. Carrie không thể nào hiểu nỗi sự dè dặt của cô. Hình như Avery không biết rằng, như Tony thường nhận xét, cô đã bị loại – hay là cô biết mà cô chẳng cần lưu tâm.   
         Vấn đề khó khăn với cô cháu gái là Avery không sống ngoài mặt chút nào hết. Cô dịu dàng, khỏe mạnh và phân biệt rạch ròi cái gì là quan trọng trong đời sống và cái gì không. Nhưng Carrie đòi hỏi cái gì nữa? Nói tóm lại, cô đã dạy cháu mình biết phân biệt các thứ như thế. Mỉa mai thay, Carrie nghĩ, chính cô cuối cùng đã làm việc trong môi trường đòi hỏi sống ngoài mặt. Cô đã hóa ra người đạo đức giả. Liệu khi nào cô mới sống thật với những điều cô đã giảng dạy cho Avery? Có lẽ phải đợi khi nào cô làm ra được hai triệu đô la nữa ư?   
Cuối cùng Carrie cảm thấy bị kích thích về việc đi nghỉ ở suối nước khoáng. Khi cô đã quyết định đi, cô gọi Avery, xin cô đến với mình ở Utopia một tuần. Cô biết Avery đã dùng một phần thời gian nghĩ hè để kàm các cô cậu vị thành niên ở D.C, và Carrie cố lôi cô về với gia đình một thời gian bằng thế.Carrie cảm thấy tin rằng thế nào Avery cũng đến ít ra là vài ngày, nhưng cô sợ nếu Avery biết số tiền dì Carrie phải trả ở đấy quá lớn, có thể cô gái e ngại mà không đến. Carrie không hề lo ngại gì về việc trả phí tổn cho Avery. Carrie có thể làm bất cứ cái gì cho cháu, tất cả moi thứ. Có lẽ vì Avery không bao giờ yêu cầu cô làm gì hết. Carrie không hiểu làm sao cô cháu gái có thể sống nổi với đồng lương ít ỏi mà cô gái làm ra, và mặc dù cô nói chuyện với cháu, cô đều đề nghị cho tiền, nhưng Avery luôn luôn từ chối. Avery làm việc có tiền rồi hay cô đã nói thế.   
Avery làm cho cô yên tâm, luôn luôn cô tin rằng cháu cô sẽ không để cho cô bị bơ vơ ở Utopia mà đi làm việc khác.   
         Thế nào Avery cũng cười khi nghe chuyện Carrie định đăng ký hẹn giờ để hút mỡ. Cô cười khi nghĩ đến chuyện cháu cô thế nào cũng bàn bạc việc này. Avery cũng sẽ lắc đầu khi thấy số áo quần đi tập thể dục của cô. Tất cả áo quần đều giống nhau và có nhãn của nhà tọa mẫu. Ôi, phải, thế nào Avery cũng tròn xoe mắt, rồi thuyết giảng bài giảng cô ta thích nhất về sức khỏe và đời sống.   
Lạy Chúa, cô nhớ cô cháu quá trời.   
-         Em cười cái gì đấy, cưng.   
-         Trở lại với thực tế trước mắt, cô nhận ra cả chồng lẫn vị cố vấn hôn nhân đang nhìn cô. Cô nhún vai để che giấu sự bối rối.   
-         Tôi đang nghĩ đến những chuyện tôi cần phải suy nghĩ. – Trước hoàn cảnh bối rối hiện tại, cô chỉ đáp được một câu vô nghĩa như thế thôi.   
Tiến sỹ ngu hài lòng ra mặt, ông ta bèn dẹp chuyện tự ái sang một bên. Ông gật đầu đồng ý rồi đứng dậy, báo hiệu buổi giảng hòa thế là xong.     
Khi hai vợ chồng ra xe, Tony cuối người nói với cô:                           
-         Thật em không cần anh lái xe ra phi trường với em không?   
-         Thật.   
-         Em đã nhớ mang theo giấy giữ chỗ ở khách sạn chưa?   
-         Rồi – Cô nhích ra khỏi người chồng khi tài xế mở cửa sau xe cho cô – Em vẫn chưa nhận được tin gì của Avery, em đã để lại cho nó ba tin nhắn. Em hy vọng nói chuyện với nó trước khi rời L.A.   
-         Chắc em biết cô ấy rất bận việc. Có lẽ cô ta không có thì giờ để gọi em đâu.   
-         Nhưng nếu trong lúc em đi rồi mà xảy ra chuyện gì khẩn cấp thì sao?   
-         Thì chắc cô ấy sẽ gọi cho anh hay gọi đến điện thoại di động của em.   
-         Em không muốn nó đi kèm con nít. Công việc này quá nặng nhọc cho nó. Nó…   
-         Nếu cô ấy không thích thì chắc cổ đã không làm, - anh ta nói. – Em đừng lo lắng làm gì. Bây giờ Avery lớn rồi     
-         Khi về nhà nhớ kiểm tra thư điện tử cho em, - cô nói – Có lẽ nó đã nhắn tin cho em.   
-         Ừ, anh sẽ kiểm tra và gọi báo cho em biết.   
-         Phiên tòa sẽ mở vào ngày 16. Em không biết Avery đã nhận giấy báo chưa. Em đã có…   
-         Dĩ nhiên cô ấy biết rồi. Tại sao em lo chuyện ấy như thế?   
-         Em không thể vắng mặt vào buổi ấy, - cô đáp nhanh. – Em luôn đi với Avery. Cả hai chúng tôi sẽ nói trước khi chánh án quyết định.   
-         Cưng ơi, em sẽ không vắng mặt trong phiên tòa ấy đâu, và Avery cũng không. Lạy Chúa, còn một tháng nữa mà. Phiên tòa trước đã có em thì phiên tòa này cũng sẽ có em. Bây giờ cố gắng thư giãn. Anh muốn em vui chơi thỏa thích.   
Cô gật đầu.   
-         Vâng, được rồi.   
Giọng cô nghe không được thành thật. Anh ta cau mày, nói:   
-         Em căng thẳng vì em chưa bao giờ đi xa với thời gian lâu như thế này. Đây chỉ là sự bối rối trong giây phút chót.   
Carrie lại gật đầu, rồi cô bước vào xe, nhưng Tony nắm hai vai cô, hôn cô.   
-         Anh yêu em, - anh ta thì thào nói – Anh luôn luôn yêu em. Ngay từ khi chúng ta mới gặp nhau. Anh muốn cuộc hôn nhân tốt đẹp trở lại.   
-         Vâng em biết, - cô đáp, giọng xua đuổi.       
Ngay khi xe vừa chạy, Carrie đã đưa tay lấy máy tính xách tay. Cô vừa bật máy thì điện thoại di động reo. Cứ nghĩ là Tony gọi để nhắc lại chuyện hôn nhân, cô gắt gỏng trả lời.   
-         Chuyện gì nữa đấy?   
-         Đoán chuyện gì? – Avery nói.   
-         Chào cưng. Dì tưởng Tony gọi. Cháu nghỉ hè có vui không?   
-         Chưa nghr, - cô trả lời. – Cháu vừa làm xong công việc ở văn phòng. Cách đây hai hôm cháu đã họp với thủ trưởng mới một buổi họp rất quan trọng và cháu rất mong muốn kể cho dì nghe việc cháu giúp họ giải quyết vụ này. Ta cùng ăn buổi tối hơi trễ tại Aspen chứ?   
Carrie thét lên:   
-         Cháu đến với dì phải không? Có phải vì dì càu nhàu, dọa dẫm mà cháu đến không?   
-         Nếu cháu nói phải, thì chắc dì quá bậy rồi. Lần này thì cháu thấy có lỗi, dì Carrie à, nhưng dì đừng nghĩ…   
-         Việc chúa định dẫn mấy đứa trẻ đi chơi Washington ra sao?   
-         Phải hoãn lại thôi.     
-         A. Vậy là dì thắng không có đối thủ.   
-         Dì có muốn cháu đến hay không?   
-         Dĩ nhiên dì muốn cháu đến. Dì sẽ gọi đến Utopia báo cho họ biết ngay bây giờ. Cháu đã có máy bay chưa?   
-         Cháu đang nhìn vào màn hình máy tính đây. Cháu có thể có chuyến bay nối ở Denver, nhưng sẽ không sớm được, - Avery đáp.   
-         Dì hồi hộp quá. Chúng ta sẽ cùng vui chơi với nhau. Báo ngay cho dì biết giờ đến của cháu. Khi nào mua được vé máy bay, hãy gọi lại cho dì. Hẹn sẽ gặp cháu, Avery.   
        Carrie cảm thấy lên tinh thần. Cô tắt máy, rồi gọi đến Utopia. Sau đó cô làm việc. Cô ghi chép các công việc cho đến khi xe đậu lại tại phi trường. Công việc an ninh phi trường tiến hành chậm như rùa. Carrie chuyển quai cái xách từ vai nỳa sang vai kia, lấy cái máy ghi âm nhỏ trong xách rồi đọc lời dặn dò công việc cho nhân viên trong văn phòng. Khi máy bay cất cánh, cô đã ngồi êm ái trong ghế hạng nhất với ly Chardonnay ướp lạnh, cô mở máy tính xách tay ra và làm việc lại.     
Tư tưởng cô lại quay về với Avery. Cô định gọi lại để hỏi chuyến bay của Avery sẽ bay lúc mấy giờ. Cô đưa tay lấy cái máy điện thoại móc ở nơi chỗ dựa tay của ghế ngồi, đoạn cô đổi ý. Tốt hơn là nên đợi. Nếu cô dùng điện thoại của máy bay, cô phải hét thật to mới nghe được, vì tiếng động cơ nổ ầm ầm và vì sóng bị nhiễu, rồi hành khách quanh cô sẽ nghe từng lời cô nói.   
         Đến Aspen, vừa ra khỏi máy bay, cô liền đi ra khỏi dòng hành khách và ngồi xuống lục tìm máy điện thoại di động trong cái túi xách đeo vai. Cô lôi hết các thứ trong xách ra, khi ấy mới nhớ cô đã nhét máy điện thoại trong ví. Không có ai thiếu ngăn nắp như cô, cô nghĩ, vừa kéo dây kéo đóng túi xách lại. Bỗng cô ngước mắt nhìn lên, thấy một người đàn ông cầm cía biển có tên cô. Cô nghĩ: anh tài xế xe hơi. Anh ta mặc bộ com lê màu xanh đậm. Trông anh rất lịch sự, đẹp trai, hình ảnh trẻ hơn của Sean Connery. Cô vội đứng dậy, vừa nhét máy điện thoại vòa túi áo gió. Sửa cổ áo sơ mi cho ngay ngắn, cô nói lớn:   
-         Tôi là Carolyn Salvetti.   
Anh ta cười rất có duyên – Chào bà Salvetti. – Anh ta nói giọng Anh rất ngọt, cái biển tên găm trên ve áo ghi: “Ông M. Edwards”.   
-         Anh làm ở Utopia à?... Ở suối nước khoáng à? – Cô hỏi.   
-         Vâng, phải, - anh ta đáp. – Bà có giấy giữ chỗ trước đấy chứ?   
Cô đưa tay lấy cái xách du lịch.   
-         Có đây.   
-         Ồ, tôi khỏi cần xem, bà Salvetti à. Tôi chỉ muốn biết bà có mang theo giấy tờ không thôi. Chúng ta đi lấy hành lý của bà nhé?   
           Carrie cảm thấy kỳ cục, chân mang giày cao gót có quai hậu hiệu Manolo Blahnik mà vừa đi vừa chạy cho kịp người đến đón chân dài. Một lần cô trượt chân, nếu anh ta không nắm tay cô giữ lại, thì chắc cô đã té úp mặt xuống đất. Cô đã nghĩ đến chuyện thay giày trước khi lên máy bay, nhưng rồi vùi đầu vào công việc khiến cô quên mất.   
Họ đi qua một buông điện thoại, nhắc cô nhớ đến việc cô vẫn chưa biết chuyến bay của Avery. Mẹ kiếp, cô đã dặn cô ta gọi báo cho cô biết ngay khi mua được vé. Carrie biết chuyện gì đã xảy ra. Avery rất bề bộn công việc, cô ta phải tranh thủ từng giây từng phút để làm cho xong.     
Có lẽ bây giờ quá trễ rồi, không thể gọi cô ta ở nơi làm việc hay ở nhà được. Có thể hiện cô ta đang ở tại phi trường hay có lẽ đang ở trên máy bay. Thế nhưng, Carrie vẫn muốn gọi thử. Có thể khi Avery đến Denver, cô ta sẽ kiểm tra các tin nhắn trên máy điện thoại. Phải, khi họ đến nơi lấy hành lý, Carrie sẽ gọi.   
-         Có khách nào khác nữa sẽ cùng đi với chúng ta đến suối nước khoáng không? – cô hỏi.   
-         Có, anh ta đáp. – Có hai khách nữa. Họ đang đợi ở trong phòng khách. Khi tôi lấy hành lý của bà xong, chúng ta sẽ đi.   
-         Có phải anh được bố trí đón khách chiều nay và tối nay không?   
-         Không, đây là chuyến cuối cùng của tôi. Tại sao bà hỏi thế?   
-         Cháu gái tôi, Avery Delaney, sẽ đến với tôi tại suối nước khoáng.   
Câu nói của cô khiến cho gã quá ngạc nhiên đến nỗi gã dừng lại ở giữa hành lang.   
-         Bà đợi cô Delaney đến với bà à?   
-         Tôi không vừa nói như thế sao? Cô đáp.   
-         Phải, nhưng cô ấy đáp máy bay đi từ Denver. Nếu anh không được bố trí để đón nó, thì chắc ban điều hành nhà nghỉ ở suối nước khoáng cử người khác đến đón.   
Có lẽ bây giờ quá trễ rồi, không thể gọi cô ta ở nơi làm việc hay ở nhà được. Có thể hiện cô ta đang ở tại phi trường hay có lẽ đang ở trên máy bay. Thế nhưng, Carrie vẫn muốn gọi thử. Có thể khi Avery đến Denver, cô ta sẽ kiểm tra các tin nhắn trên máy điện thoại. Phải, khi họ đến nơi lấy hành lý, Carrie sẽ gọi.   
-         Có khách nào khác nữa sẽ cùng đi với chúng ta đến suối nước khoáng không? – cô hỏi.   
-         Có, anh ta đáp. – Có hai khách nữa. Họ đang đợi ở trong phòng khách. Khi tôi lấy hành lý của bà xong, chúng ta sẽ đi.   
-         Có phải anh được bố trí đón khách chiều nay và tối nay không?   
-         Không, đây là chuyến cuối cùng của tôi. Tại sao bà hỏi thế?   
-         Cháu gái tôi, Avery Delaney, sẽ đến với tôi tại suối nước khoáng.   
Câu nói của cô khiến cho gã quá ngạc nhiên đến nỗi gã dừng lại ở giữa hành lang.   
-         Bà đợi cô Delaney đến với bà à?   
-         Tôi không vừa nói như thế sao? Cô đáp.   
-         Phải, nhưng cô ấy đáp máy bay đi từ Denver. Nếu anh không được bố trí để đón nó, thì chắc ban điều hành nhà nghỉ ở suối nước khoáng cử người khác đến đón.   
-         Phải, dĩ nhiên.   
-         Xin bà tha lỗi. – Gã đi đến cửa sổ, lấy điện thoại di động ra. Carrie nắm cái xách,đi theo. Cô muốn nhờ gã hỏi xem ở văn phòng khu suối nước khoáng có tin nhắn nào đợi co không.   
Khi cô đi đến, gã đứng quay lưng về phía cô. Cô vỗ tay lên vai gã:   
-         Ông Edwars.   
Gã giật mình quay lui.   
-         Đợi một lát, - gã nói vào máy điện thoại. Rồi hỏi cô: - Bà cần gì?   
-         Anh hỏi cô tiếp tân giúp tôi xem thử tôi có tin nhắn không, được không?   
Gã lặp lại câu hỏi, đợi một lát, rồi lắc đầu. Carrie cảm thấy khùng mới đứng đấy, nên cô quay đi, ngồi xuống ghế.   
Gã không nói điện thoại lâu, khi gã đến bên cô, gã lấy cái xách của cô lên, xin lỗi vì chậm trễ.   
-         Có người khác được bố trí để đi đón cô Delaney.   
-         Chúng ta không đợi được à?   
-         Xin lỗi, có phải bà nói gì đấy không? Gã hỏi.   
Thái độ lơ đãng của gả làm cô bực tức.     
-         Tôi hỏi chúng ta đợi cháu gái tôi có được không?   
-         Tôi nghĩ không được, - gã đáp. – Hai người khách kia đang đợi bà. Tôi không nói cho họ biết phải đợi lâu. Tôi mong bà thông cảm.   
-         Vâng, đương nhiên.   
-         Cám ơn bà. Chắc chắn những người kia sẽ đánh giá cao sự hợp tác của bà.   
-         Họ là ai thế? – Cô hỏi một cách thẳng thừng.   
-         Xin lỗi bà nói gì?   
-         Thưa ông Edwards, tôi hỏi những người khác kia là ai?   
-         Bà Trapp ở Cleverland, và bà thẩm phán Collins đi máy bay từ Miami đến.   
  
Carrie chưa nghe tên họ bao giờ, cô không biết họ có danh tiếng gì không. Cô hy vọng là những người có danh tiếng. Cô sẽ tranh thủ làm quen với họ thân mật chừng nào hay chừng ấy. Có lẽ bà thẩm phán là người nổi tiếng, thường lên tivi. Làm quen với bà ta không lợi hay sao?   
Cuối cùng họ đến khu vực nhận hành lý, nhập vào đám hành khách chen lấn nhau đến phía trước.     
-         Xe chạy từ đấy đến suối nước khoáng mất bao lâu?   
-         Không lâu đâu, - gã đáp – Thế nhưng tối nay quí vị không đi thẳng đến Utopia, - gã nói thêm – Vì có ông dẫn nước chính bị vỡ, nên người ta phải chữa lại đến nửa đêm mớ xong. Cho nên quí vị đến ở tại khách sạn rất bất tiện, ông giám đốc đã thu xếp để bà, bà Trapp và thẩm phán Collins đến nghỉ đêm tại một khu nhà riêng.   
Carrie định chống lại quyết định này, vì làm thế sẽ rất bất tiện. Cô phải soạn đồ ra rồi thu xếp đồ vào vali lại, nhưng bỗng Edward nói bằng thái độ tự nhiên thoải mái:   
-         Tôi tin ông Cruise và một người bạn cùng đi với những hành khách cuối cùng.   
Cô mở to mắt.   
-         Tom Cruise phải không?   
-         Phải. Rồi sáng mai, - gã nói tiếp một cách trơn tru, bà sẽ được đưa đến khu suối nước khoáng.   
-         Cháu tôi cũng sẽ đến ở tại nhà riêng à?     
-         Tôi không biết chắc. Nếu ống nước sữa chữa xong khi máy bay của cô ấy đến, thì chắc cổ được đưa thẳng đến khu suối nước khoáng luôn.   
-         Khu nhà riêng có gần Aspen không?   
-         Nằm ngay phía ngoài, trên núi cao trong khu vực gọi là Đất Giữa Hồ. Ở đấy đẹp tuyệt. Mùa này ở đấy đêm thì lạnh còn ngày có nắng ấm. Thời tuyết rất tuyệt để leo núi và cắm trại.   
-         Tôi không phải là loại người sống ngoài trời, nhưng trông anh có vẻ là loại người ấy, - cô nói, nhận thấy đôi vai vạm vỡ của gã, bắp thịt cuồn cuộn căng phồng dưới bộ áo quần mà nhìn vào là người ta biết do thợ đo cắt. Độ này người ta trả lương cho tài xế nhiều thế ư?   
Họ đứng bên nhau đến 10 phút mới thấy hành lý chạy đến trên băng tải.   
-         Cái xách kia là của tôi, - cô nói, chỉ cái xách Gucci màu đen căng phồng đang chạy đến. – Cẩn thận, - cô dặn. – Nặng đấy.   
-         Chỉ có cái xách này thôi à?   
Chắc gã nói đùa.   
-         Không, còn ba cái nữa.   
-         Bà sẽ ở lại suối nước khoáng trong bao lâu? – Gã hỏi.   
-         Hai tuần. Anh làm việc ở đây bao lâu rồi? – Cô hỏi, cô muốn nói chuyện gẫu giết thì giờ trong lúc chờ đợi số hành lý còn lại. Nếu họ làm mất của cô một cái xách thôi, cô sẽ gặp khó khăn, vì số pin dùng cho máy tính và điện thoại di động kia đều tộng hết vào xách.     
-         Một năm, - gã đáp.   
-         Tuyệt nhỉ, - cô nói, không mấy quan tâm. Mấy vali kia mất tiêu đâu hết rồi nhỉ? Cô cảm thấy bồn chồn lo lắng, hít vào một hơi thật dài. Hãy thư giãn, - cô tự nhủ - mình đi nghỉ hè cơ mà.   
Cô nhìn quanh phòng lấy hành lý, thấy phòng vệ sinh nên nói:   
-         Trước khi chúng ta đi, tôi muốn rử mặt bằng nước lạnh cho tỉnh táo.   
-         Nếu bà đợi được cho đến khi chúng ta đến…   
-         Tôi không thể đợi được, - cô cắt ngang lời gã. Cô đưa cho gã cái xách đeo trên vai nhưng giữ cái ví. – Đừng để mất cái xách ấy nhé. Trong xách có máy tính xách tay và điện thọai di động.   
        Rồi cô đi nhanh vào phòng vệ sinh. Khi cô rửa tay, cô nhớ cô để điện thoại di động trong túi áo khoác, cô bèn quyết định gọi cho Avery ngay.   
          Carrie đi đến buồng vệ sinh cuối cùng để không ai nghe cô gọi điện thoại, cô cầu sao sóng không bị cản trở. Cô bấm máy lia lịa. Cô gọi đến nhà ở của Avery trước, nghe máy nhắn tin trả lời, cô nói rằng ngay khi Avery nhận được tin nhắn này thì trả lời ngay cho cô biết. Rồi cô đoán lẽ ra Avery đã rời nhà đến phi trường, Carrie lại bấm số. Số điện thoại gọi đến thẳng bàn làm việc của Avery. Máy nhắn tin trả lời khi chuông reo hồi thứ hai.   
-         Mẹ kiếp, Avery, đáng ra cháu phải điện thoại báo cho dì biết về chuyện vé máy bay của cháu chứ, nhưng cháu quên phải không? Dì hy vọng bây giờ cháu đang ngồi trên máy bay và sẽ kiểm tra các tin nhắn ở Denver. Dì cứ sợ cháu sẽ không đến với dì. Dì biết công việc của cháu đã níu chân cháu lại. Nếu dì phát hiện ra việc cháu lỡ máy bay vì bận tham dự các buổi họp quái đản ấy, dì sẽ cười cháu cả tháng đấy. Thật vậy Avery à, dì cười cháu khi nghĩ đến công việc cháu đang làm với đồng lương cháu kiếm ra, và cá ngày chúi đầu làm việc trong văn phòng không có cửa sổ để phân tích những cái mà chỉ trời mới biết. Thật là phí phạm tài năng của cháu. Chắc chắn cháu nhận thấy như thế. Dì ước chi cháu để cho dì giúp cháu đổi nghề.   
Carrie nhận ra điều cô nói thật buồn cười.     
-         Cháu hãy nghe dì nói tiếp đây. Cháu nghe hết những điều dì vừa nói rồi chứ? Nhưng việc dì gọi cho cháu là dì muốn báo cho cháu biết hiện dì đã đến Aspen rồi. Dì muốn đợi cháu để chúng ta cùng đến suối nước khoáng một thể, nhưng hiện có những người khách khác nữa ở đấy, và việc bắt họ ngồi đợi là việc rất bất tiện cho họ. Đêm nay dì không đến suối nước khoáng ngay, khách sạn bị hư hỏng ống dẫn nước, người đến đón dì cho biết, chắc khi cháu đến đường ống dẫn nước đã sửa xong rồi. Hiện dì đã cảm thấy buồn ngủ. Hai người đàn bà kia và dì đêm nay sẽ nghỉ đêm tại ngôi nhà riêng trong núi rất sang trọng. Dì đã quên tên hai người đàn bà cùng đi, nhưng có một bà là thẩm phán. Dì tin bà ta có tiếng tăm. Thôi, hẹn mai gặp nhau. Dì sẽ kiểm tra tin tức ở Utopia để biết cháu đến chưa.   
Carrie cảm thấy lòng dâng lên đợt cảm kích khác.   
-         Ngôi nhà riêng có tên là Đất Giữa Hồ. Sao có chuyện kỳ lạ như thế này nhỉ? Tom Cruise là người khách cuối cùng của họ, cho nên chắc cháu biết ở đấy hẳn quá đẹp như thế nào rồi. Nghĩa là ông ta đứng đầu danh sách lọai A, và chắc chắn họ không để cho ông ta ở một nơi tồi tàn. Dì phải cúp máy trước khi người đi đón vào phòng vệ sinh nữ tìm dì. Dì rất nôn nóng muốn gặp cháu. Chúng ta sẽ cùng vui chơi thỏa thích. Úi dào, dì nghe người đón dì đang gọi. Suối nước khoáng phái một anh chàng to con để xách vali cho dì. Anh ta là loại ngạo mạn, khinh người, và nói giọng Anh ngọt xớt. À ôi, anh ta hấp dẫn lắm. Tên hắn là Monk Edwards, nhưng cháu biết không, hắn không có vẻ gì là thầy tu như dì thường thấy đâu. Có lẽ họ sẽ gọi một anh chàng to con khác để đón cháu.  
 Chào, cưng.  
 Hẹn gặp lại cháu.  

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 3**

Con đường săn đuổi của John Paul Renard dẫn đến Utopia. Anh săn đuổi tên giết người chuyên nghiệp đã hơn một năm nay, nhưng không mấy thành công. Việc thành công mới đây được mọi người biết đến xảy ra ở Rivirea, anh đã khử được một gã bị truy nã có tên là John Russell. Nhưng từ vị ấy đến nay, tên giết người à anh săn đuổi có tên là Monk hình như đã biến mất trên mặt đất. Anh nghe người ta đồn hắn qua làm ăn ở Paris và ở Cannes, nhưng không có chứng gì chính xác để anh tin là hắn hiện đang ở bên ấy.   
  
Mãi cho đến bây giờ anh mới biết chính xác.   
  
Khi John Paul phục vụ trong ngành Thủy quân Lục chiến và rồi làm việc trong một thời gian ngắn trong Cục Tình Báo, anh đã học được tính kiên nhẫn. Anh nghĩ rằng cuối cùng tên giết người sẽ quay về Hoa Kỳ. Linh cảm cho anh ta tin thế, nhưng lạ thay, điều anh linh cảm đã hóa ra đúng. Chỉ mới cách đây ba tuần, Monk bỗng xuất hiện trở lại. Hắn đã lộng hành một vài nơi. Hắn sử dụng một trong những thẻ tín dụng cũ của hắn. Làm thế là điều rất bất cẩn và rất không đúng với một người mà mãi cho đến bây giờ chưa có sai sót gì trầm trọng trong các hoạt động phi pháp của mình. John Paul tự hỏi phải chăng Monk đã vứt cái thẻ đi và có ai đấy tìm ra và sử dụng nó.   
  
Việc này đáng phải được kiểm tra. Một cuộc tấn công đã diễn ra tại một suối nước khoáng ở Colorado có tên là Utopia có liên quan đến một phụ nữ tên Carolyn Salvetti. John Paul kiểm tra tài khoản tín dụng của bà ta, anh phát hiện ra bà có rất nhiều tiền cất tại ngân hàng IRA và kế hoạch dưỡng già của bà ta là mua hai cái suối nước khoáng. Chuyện này có liên quan gì đến Monk không? Có phải bà ta thuê gã để giết ai đấy? Hay bà ta là nạn nhân sắp đến của hắn.   
  
John Paul còn kiểm tra tên bà qua cơ sở dữ liệu của chính phủ, anh sử dụng mật mã cũ của mình để lấy thông tin, anh biết rất rõ rằng khi anh khai thác thông tin trên cơ sở dữ liệu này, những người săn đuổi gã sẽ biết chuyện ngay tức khắc, và họ sẽ ngộ nhận là hắn chuẩn bị quay về. Vì thế mà anh không mở máy lâu. Chỉ trong vòng chưa đầy hai phút là anh đã tìm được điều mà anh muốn biết. Salvetti là người rất tài tình. Không có lệnh bắt giữ tống đạt, không bị phạt vì đậu xe sai chỗ, không họat động chuyện gì phi pháp. Chồng bà cũng sạch sẽ. Carolyn Salvetti là phó giám đốc.   
  
Cơ sở dữ liệu không cho anh câu trả lời nào hết. Nếu Carolyn Salvetti là mục tiêu kế tiếp của Monk, thì ai đã thuê hắn? Ai muốn giết bà này?   
John Paul quyết tìm cho ra. Vì anh của John, Remy, sống ở Colorado Springs, nên anh định đến đấy thăm anh ta.   
  
Mọi người ở thành phố quê nhà của John, Bowen, Louisiana, đều xem anh như người ẩn cư khó tánh, nên khi anh mua chiếc xe Ford SUV cũ, gia đình và bạn bè anh đều sửng sốt kinh ngạc. Anh thay đổi một ít, tăng công suất máy, ráp vào hai chiếc ghế ngồi ở bếp mà anh đã làm cho Remy, rồi anh lái xe chạy.   
  
Carolyn Salvetti không có mặt ở đấy. Người thư ký trực nhật, một gã thanh niên có vẻ quá căng thẳng, lo lắng với hàm răng to vẫu một cách kỳ lạ, nói với John Paul rằng bà Salvetti đã hủy chỗ giữ trước vào phút chót.   
  
Nhưng đây có ghi ngay dưới chỗ giữ chỗ cũ là cháu của bà ấy, Avery Delaney, sẽ đến ở tại suối nước khoáng. Cô Delaney sẽ ở lại đây một tuần, - anh suy nghĩ rồi nói thêm như thế. – Như thế là quá rõ ràng rối phải không?   
  
Thay vì trả lời câu hỏi, gã yêu cầu anh đến nói chuyện với ông quản lý. Người thư ký vội vã quay gót,. Rồi chạy đi tìm ông chủ.   
Một phút sau, Tim Cannon hiện ra, người nhân viên lẽo đẽo theo ông ta. Vì John Paul đã hết làm cho cục tình báo, nên anh không có chứng minh thư để chìa ra cho gã đàn ông nhỏ con môi mím chặt, rịn mồ hôi, xem. Cho nên anh phải dùng phương pháp dọa dẫm. Như mọi khi phương pháp này rất có hiệu nghiệm. Có nguyên do gì đấy mà anh không hiểu, người ta thường tỏ ra sợ anh. Em gái của anh, Michelle, nói với anh rằng vì anh to cao và vì anh ít cười. Mặc dù anh ngạc nhiên vì thấy người lạ xa lánh anh, nhưng anh thường lợi dụng sự lo sợ này của họ. Cannon cứ tin rằng John Paul làm việc cho nhà nước – Ông ta tin vì John Paul gợi ý nhưng không khẳng định – cho nên ông ta bối rối, điều này xác nhận rằng ông ta sợ John Paul, nên đã không gọi bảo vệ hay đòi xem giấy chứng minh. Thực tế là người quản lý không làm điều gì để giúp anh nhiều hơn. Ông ta mời anh vào phòng làm việc của mình, rồi lắp bắp nói với ông rằng ông ta phải đi giải quyết vài thứ lặt vặt rất gấp, rồi ông ta ra khỏi văn phòng, đóng cửa lại.   
Ngay khi ông ta đi rồi, John Paul bật máy tính của Cannon lên, tìm mạng, rồi đánh mã nhận thông tin của mình. Anh rất ghét kỹ thuật, nhưng đây là con đường duy nhất anh có thể có thông tin anh cần. Anh muốn xem thử người ta đã báo động về sự hiện diện của Monk chưa, anh ngạc nhiên sung sướng khi thấy không có giấu hiệu gì cho thấy họ đã biết. Khu suối nước khoáng chưa có nhân viên mật vụ bao vây – theo ý kiến của John Paul thì nhân viên mật vụ dễ nhận ra như các nữ tu mặc áo đen – tức là Cục Điều Tra Liên Bang không biết chuyện Monk đã trở về Hoa Kỳ. John Paul không có ý định sẽ nói cho họ biết. Cơ quan FBI chỉ làm cho vấn đề náo động lên. Monk sẽ thấy nhân viên mật vụ, gã hoảng sợ và lại biến mất thôi.   
  
John Paul sẽ không để cho việc này xảy ra. Anh sẽ đi trước cục điều tra, anh chỉ muốn có thế. Anh có lý do cá nhân để săn đuổi tên giết người, và anh sẽ không để cho bất kỳ ai cản đường anh.   
  
Cách đây hơn một năm, Monk đã cố giết em gái anh, Michelle, và nếu không có chồng cô ấy và người bạn, thì chắc hắn đã thành công. Monk chạy trốn, nhưng theo suy nghĩ của John Paul thì không thể tha thứ cho hắn được. Anh thề chừng nào chưa bắt được thằng khốn nạn để giao cho pháp luật thì anh chưa được yên nghỉ.   
  
Khi bắt đầu đi săn tìm tên giết người, lòng căm thù của anh càng lúc càng gia tăng. Đặc biệt có một vụ đã làm cho anh quá bức xúc. Một người bố đã thuê Monk giết đứa con gái vị thành niên để cho gã nhận tiền bảo hiểm và trả nợ đánh bạc. Cơ quan FBI biết Monk đã giết cô gái, vì tên giết người thường để lại đóa hồng sau khi giết người xong, và mặc dù người bố đã phi tang bằng chứng, nhưng trên tấm vải trải giường của cô bé còn sót lại cái gai. Không có ai than khóc hay tìm công lý cho cô gái. John Paul biết có nhiều nạn nhân mà cơ quan FBI chưa biết đến. Bao nhiêu người vô tội chết trước khi tên sát nhân bị bắt?

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 4**

Trong khi Monk lái xe đưa ba người đàn bà về nơi ở, gã nói chuyện cho họ mua vui. Carrie đã nghĩ gã có duyên và ôi, thật quả đúng như thế. Gã thật lý tưởng trong vai trò người quản gia người Anh hoàn hảo.   
  
Gã chuyển hành lý của họ ra phía sau chiếc Land Rover còn mới kít, trang bị đầy đủ, hắn nói rằng chiếc SUV rất hợp với đường núi, vì thế mà hắn không lái chiếc xe hòm của khách sạn ở suối nước khoáng. Anne Trapp ngồi ở phía trước, còn Carolyn ngồi bên cạnh thẩm phán Sara Collins ở phía sau. Ghế ngồi đều bọc da màu bè sang trọng, rất êm ái.   
  
Tất cả đều bồn chồn la lắng, nhưng họ ít nói chuyện với nhau. Monk kể vắn tắt cho họ nghe về lịch sử của suối nước khoáng, rồi làm cho họ vui bằng cách kể cho họ nghe nhiều chuyện hấp dẫn về những người danh tiếng đã ở trong ngôi nhà trong núi nơi hắn đang chở họ đến.   
Carrie không biết hắn đã lái họ đi trong bao lâu rồi. Từ khi rời khỏi phi trường, cô không xem giờ, nhưng hình như họ đi ít ra cũng đã một giờ, có thể nhiều hơn nữa. Monk kể chuyện rất hấp dẫn, đến nỗi cô không để ý đến đường xa hay là xe bị trục trặt lặt vặt. Trong lúc Sara ồ với à trước cảnh tượng thiên nhiên khi xe càng lúc lên càng cao trên núi, và Anne ngồi yên như tượng đá, thì Carrie hỏi Monk về những người mà hắn đã phục vụ trước đây. Cô không muốn nghe nói đến các chính khách. Cô chỉ muốn nghe những chuyện đặc biệt về các tài tử xi nê thôi.   
-         Russell Crowe là khách phải không? Ông ta thích gì?   
Monk trả lời với giọng thích thú về anh chàng người  diễn viên người Úc rằng:   
-         Ông ta rất thích ngôi nhà. – Rồi hắn nói thêm: - Và muốn mua ngôi nhà.   
-         Chắc ngôi nhà đẹp lắm, - Sara nói.   
Monk trả lời ngôi nhà có đầy đủ tiện nghi và hắn sẽ đóng vai trò quản gia cho họ cho đến khi họ vào hết Utopia.   
-         Tôi hy vọng sẽ không xảy ra chuyện bê bối nữa – Anne nói, vẻ tức giận.   
-         Có chuyện bê bối à? – Sara hỏi bà ta.   
-         Dĩ nhiên có, - Anne đáp. Bà ta quay người lui, nhìn Sara và nói tiếp. – Không ai ở suối nước khoáng đến cổng đón tôi để xách giúp cái xách cho tôi, và nếu tôi không thấy ông Edwards nắm cái biển nơi cổng khi tôi đi đến khu vực lấy hành lý, thì chắc tôi phải tự mình lo liệu lấy rồi. Tôi quá mệt mỏi. – Bà nói tiếp. – Nghĩ đến chuyện mang hành lý đến bãi đậu taxi là tôi quá ớn, không chịu nổi.   
-         Có nhiều nhân công quanh đấy có thể giúp bà một tay, - Carrie nói với bà ta.   
-         Chuyện ấy không thành vấn đề, - Anne đáp nhanh. – Người ta phải phục vụ tôi chứ.   
Đồ chó cái, Carrie nghĩ. Vẻ mặt của Anne rất buồn cười. Bà ta trề môi như đứa bé lên tám.   
-         Thưa bà Trapp, tôi xin cam đam với bà sẽ có một số nhân viên phục vụ bà chu đáo, và một lần nữa tôi xin lỗi về chuyện thiếu sót vừa rồi.   
-         Ở ngôi nhà riêng này có gia nhân không? – Bà ta hỏi.   
-         Dĩ nhiên có chứ.   
-         Bao nhiêu?   
-         Bốn, hắn đáp. – Họ mới từ khu suối nước khoáng tới đây.   
-         Tôi muốn có một người phục vụ cho tôi, - Anne yêu cầu. – Anh thấy có được không?   
-         Dĩ nhiên là được.   
Anne gật đầu.   
-         Tốt, - bà ta nói, giọng dịu đi.   
Sara và Carrie nhìn nhau, ánh mắt họ đã nói lên rất nhiều. Anne nói tiếp:   
-         Tôi sung sướng là đêm nay chúng ta không cô đơn… nếu có sự cố gì xỷ ra… hay đổ vỡ. Không ai biết được chuyện bất ngờ.   
-         Ngôi nhà đã có hệ thống báo động mới. Dây điện chưa được che giấu kỹ càng, nhưng rất hữu hiệu, - hắn hứa. – Khi hệ thống này đã được bật lên rồi, quí vị đừng mở cửa sổ hay cửa ngoài, nhưng trời ban đêm ở đây rất lạnh cho nên tôi nghĩ quí vị không muốn mở cửa sổ làm gì.   
Carrie nhìn hai người bạn đồng hành. Cả hi đều trông có vẻ hơi quen quen, nhưng cô không nhớ họ đã gặp nhau ở đâu.   
Cô nhìn phía sau đầu của Anne, rồi cuối cùng vỗ tay lên vai bà ta hỏi. Người đàn bà có tóc vàng, cặp mắt nâu lõm xuống dưới hốc mắt sâu, hơi quay người lui và cười nhạt.   
-         Tôi tin là chúng ta chưa hề gặp nhau, - bà ta nói. – Có bao giờ bà đến Cleverland chưa?   
-         Chưa, Carrie đáp.   
Nhìn gần, cô thấy da mặt của bà ta vàng bủng. Cô nghĩ Anne không có sức khỏe. Cặp mắt lờ đờ thiếu sức sống, da như sáp, nhưng vì bà ta tô son trát phấn quá nhiều nên ra thế. Có lẽ Anne tốn rất nhiều tiền chữa trị bệnh biến ăn khiến cho cơ thể hao mòn ốm yếu. Carrie đoán bà ta chỉ cỡ tuổi cô, xê xích một vài tuổi là cùng.   
 Thẩm phán Sara Collins gặp những khó khăn ngược lại. Bà ta phải giảm cân từ 27 đến 30 kilo mới vừa. Có lẽ bà phải hút hết mỡ hay bớt ăn. Trông bà già, khoảng 70, nhìn vào mặt bà là người ta đoán bà ở tuổi ấy. Có lẽ bà đến đây để căn da mặt. Carrie muốn hỏi nhưng cô không dám.   
Cô có nhớ gặp bà ta ở đâu không nhỉ? Có lẽ cô đã thấy bà trên tivi. Bây giờ mà thấy ở tòa là hiếm lắm. Sara có chương trình của mình như thẩm phán Judy không?   
Cô muốn hỏi, nhưng người tài xế chen vào làm hướng dẫn viên du lịch, nói liên miên về Colorado. Chuyện này xong, hắn liền bắt qua chuyện khác, nhưng chuyện gã kể hấp dẫn, Carrie nghĩ nếu cắt ngang lời gã thì thật bất lịch sự. Thế nhưng, hắn không để cho họ có thì giờ tìm hiểu nhau. Cô quyết định khi nào họ đã ở trong nhà rồi, cô sẽ hỏi Sara để xem bà ta có tên tuổi danh tiếng gì không.   
Rồi cô phân vân không biết hai người kia nghĩ gì về cô. Cô nghĩ trông cô có vẻ già hơn tuổi. Một mụ già xấu xí, cô nghĩ. Phải, có lẽ họ nghĩ như thế.   
Họ đã đến khu vực có đường riêng, đường trở nên dốc hơn, quanh co ngoằn ngoèo khiến cho Carrie cảm thấy say xe. Tuyệt, cô nghĩ. Mình sẽ mửa vào lưng anh chàng quản gia nói tiếng Anh ngọt xớt này. Đây không phải là cách gây ấn tượng tuyệt vời cho các vị khách hàng hay sao?   
-          Công ty sở hữu luôn vùng đất này à? – Sara hỏi Monk.   
-          Phải, thưa bà, - hắn đáp.   
-          Nhà còn xa không? – Carrie hỏi.   
-          Qua khỏi khúc quanh tiếp theo là đến. Họ đang ở trong vùng xa lạ, cảnh tượng hoang dã, - Carrie nghĩ và bắt đầu cảm thấy khó chịu… lo lắng. Bỗng cô nhận ra cô không thấy có ngôi nhà nào hết, hay thậm chí cả một đoạn đường dài mà không có đến một cái chòi nào. Rồi cô nghĩ hệ thống báo động? ở một nơi như thế này có hữu hiệu không? Ai sẽ nghe dấu hiệu báo động? Việc báo động phải liên hệ đến đồn cảnh sát, mà lạy Chúa, đồn cảnh sát nằm ở đâu? Một giờ họ mới đến ư? Hay hai giờ? Hay là sự báo động có đến được suối nước khoáng hay không?   
-          Phải, chắc là sự báo động sẽ đến được. Như thế có nghĩa là suối nước khoáng ở gần đây thôi. Nghĩ thế, Carrie bèn dựa người ra ghế thư giãn.   
-          Bỗng ngôi nhà hiện ra trước mắt họ. Thật không tin nổi. Những cái đầu hồi khổng lồ bằng gỗ tuyết tùng vươn cao lên trời, và ngôi nhà hai tầng có khung kính phản chiếu các đỉnh núi ở phía sau, như thể ngôi nhà tuyệt vời này được xây dựng ở đây chỉ để bày tỏ lòng ngưỡng mộ đối với thiên nhiên vĩ đại bao quanh nó. Con đường xe chạy uốn cong đến chiếc cổng rộng kéo dài hết cả mặt tiền ngôi nhà. Những bức tường đá xây cao đến ngang hông dùng làm rào chắn để ngăn ngôi nhà với bờ vách thẳng đứng ở phía sau.   
Sara kinh ngạc nói:   
-         Nhìn cái mái hiên đẹp tuyệt vời và những chiếc xích đu duyên dáng kia kìa. Chắc tôi phải thưởng thức một cái mới được.   
Monk đậu chiếc Land Rover ở giữa con đường cong lát đá và mở cửa cho khách.   
-         Nếu quí vị đứng trên mái hiên và nhìn vào cửa sổ, quí vị có thể thấy toàn cảnh phía bên kia qua ngôi nhà, - hắn nói.   
-         Ồ, tuyệt quá! – Anne nói. – Nhà có vẻ mới xây xong, - bà nói thêm khi đi đến bức tường xây một bên con đường xe chạy và nhìn xuống hàng cây bên dưới.   
-         Nhà xây đã được bốn năm rồi.   
-         Làm sao mà họ vận chuyển được kính lên tận trên núi này nhỉ? – Sara hỏi.   
-         Tôi nghĩ họ phải hết sức cẩn thận mới làm được, Carrie đáp.   
-         Tôi tin quí bà sẽ rất thoải mái ở đây, - Monk nói.   
-         Ồ phải, chúng tôi sẽ được thoải mái. – Sara tỏ vẻ vui thích đến độ nếu bà ta vỗ tay tán thưởng, chắc Carrie cũng không ngạc nhiên.   
Sara không quen với môi trường như thế này ư – Bà ta là quan tòa mà, lạy Chúa. Dĩ nhiên bà ta có tiền. Và rõ ràng Anne cũng thế. Cả hai người, nếu không giàu thì chắc không ai chịu đựng nổi giá cả của suối nước khoáng này.   
-         Nếu quí bà muốn vào trong, sẽ có sâm banh ướp lạnh cho quí bà thưởng thức. Để tôi mang hành lý vào trong cho quí bà. Carrie mở cửa, đi trước vào nhà. Cô thấy dây điện nhỏ giăng quanh nhà, cô nghĩ đây là hệ thống báo động.   
-         Coi chừng khi đi, - cô nói. – Đừng đạp lên dây điện. Mặt bằng rộng rãi thoáng đãng. Phía bên trái của tiền sảnh lát đã cẩm thạch lớn, là chiếc cầu thang có hình trôn ốc đẹp đẽ lên tậng ba tầng lầu. Ánh sáng chiếu vào đầy nhà, khi họ ngước mắt nhìn lên, họ thấy những đám mây vàng qua khung trời hình chữ nhật.   
-         Chiếc cầu thang quá tuyệt, phải không? – Sara nói. – Gỗ bậc cấp, rộng và dài gấp hai các cầu thang khác. Xây chiếc cầu thang này tốn cả một gia tài khổng lồ, - bà ta nói thêm. – Nhìn tay vịn kìa. Thợ thủ công phải là thợ khéo mới làm được.   
Carrie đồng ý. Bỗng Anne gọi họ:   
-         Này đến xem dưới ánh hoàng hôn, núi trông như nồi lửa. – Ngay cả với Anne, con người khó tánh mà cũng không kềm được lòng xúc cảm.   
Carrie đứng ở giữa nhà ngắm nghía khắp nơi. Những tấm thảm phương Đông màu sắc rực rỡ, thảm loại hảo hạng – trải rải rác trên nền nhà phòng khách lát đá cẩm thạch có màu nâu nhạt. Bàn ghế được trang hoàng bằng màu nâu nhạt và màu be để cho hài hòa với màu núi. Lò sưởi xây bằng đá cao ít ra cũng đến 4m80, và cô thấy nó giống chiếc lò sưởi trong nhà của tên côn đồ trong bộ phim North by Northwest, phim cô thích nhất, trong phim này cô rất mê chiếc lò sưởi. Phòng khách nhà này cũng vuông vức như phòng khách ngôi nhà trong bộ phim. Không, phòng khách ngôi nhà này đẹp hơn, đồ đạc cập nhật hơn và tuyệt hơn.   
Mặt trời lặn ngay trước mặt họ, ánh sáng từ quả cầu đỏ rực như lửa chiếu vào phòng thành màu vàng da cam êm dịu.   
-         Tôi cảm thấy như đang ở trên thiên đàng, - Sara nói.   
-         Nếu bà lên tận trên đầu chiếc cầu thang kia, bà sẽ đến thiên đàng, - Carrie nói đùa.   
Anne thấy cái xô bạc có chai sâm banh để trên kệ trên tường. Trên kệ còn có cái bình thủy tinh rất đẹp với ba đóa hồng có màu đỏ tươi với cọng dài, bình hoa để bên cạnh cái xô đựng chai rượu. Cánh hoa bắt đầu nở.   
-         Ta uống một ly sâm banh chứ?   
-         Đương nhiên, - Sara đáp.   
Ba người đàn bà đứng trước chiếc cửa sổ nhìn ra toàn cảnh bên ngoài, Anne cố mở nút chai rượu. Bà ta cười sung sướng khi cái nút chai văng ra kêu cái bốp và rượu trong chai sủi bọt trào ra ngoài, rồi bà cẩn thận rót đầy vào ba cái ly thủy tinh có chân cao loại Waterford.   
-         Chúng ta nên uống mừng, - Carrie nói.   
-         Ý kiến hay, - Sara đồng ý.   
Bà ta và Anne đưa cao ly, đợi Carrie chúc mừng.   
-         Chúc tất cả chúng ta đạt được mộng ước, - Carrie nói.   
-         Tuyệt vời, - Anne nói.   
Họ ngồi xuống những chiếc ghế nệm dài êm ái sang trọng, uống sâm banh nói chuyện gẫu, cố tránh không bàn chuyện của người nào hết, trong khi đó Monk mang hành lý lên phòng cho họ. Carrie vẫn còn cảm thấy hơi buồn nôn, cho nên cô chỉ hớp một tí rượu.   
Mười phút sau, Monk đem vào cho họ khay bánh xăng-uých nhỏ. Khi hắn để chồng khăn vải lanh lên bàn xa lông bên cạnh khay bánh, Carrie nghe có tiếng đóng cửa. Cô nhìn ra hành lang chạy từ phòng ăn đến, thấy một phụ nữ mặc áo dài đen đi vào nhà bếp.   
-         Gia nhân đã đến, - cô nói với Sara.   
-         Hãy ăn bánh có nhân dưa chuột xem sao, - Anne nói. Bà ta cắn miếng bánh thật lớn, nói: - Bánh ngon.   
Carrie không muốn nói với họ rằng cô cảm thấy không khỏe, và có lẽ cô cũng không xác nhận mình bị say xe.   
-         Vâng, ăn chứ, - cô đáp. Cô đưa bánh xăng-uých vào miệng cắn, nhai uể oải rồi nuốt. – Ngon – cô nói.   
Cô không thể ăn thêm cái thứ hai và cảm thấy buồn nôn hơn nữa khi nhìn Anne ăn hai cái bánh kem có màu hồng cũng như ăn mấy cái bánh xăng-uých có dưa chuột, còn Sara ăn nhiều gấp hai bà ta.   
Chỉ trong vòng mấy phút là họ đã nhận thấy Monk ngáp.   
-         Nếu quí bà theo tôi, tôi xin chỉ phòng cho các bà, - hắn nói và cuối xuống tắt bớt một ngọn đèn trên bàn. Bây giờ mặt trời đã lặn, căn phòng đầy bóng tối.   
-         Tôi buồn ngủ quá! – Anne nói.   
-         Chắc là vì không khí miền núi, - Sara nói. – Tôi cũng cảm thấy lịm người rồi.   
Họ theo Monk đi lên chiếc cầu thang xoắn trôn ốc. Carrie nhìn lên, rồi nói:   
-         Ai con tâm trạng để nhìn vẻ nghệ thuật nơi cầu thang.   
-         Tôi ghét cầu thang, - Anne nói. – Cái nhà tôi làm tiếp theo, tôi sẽ xây như nhà ở nông trại.   
Sara và Carrie không lưu tâm đến lời bà ta. Monk lên tiếng khiến họ chú ý:   
-         Tôi đã soạn hành lý ra cho quí bà rồi. Bà Trapp, và bà thẩm phán Collins sẽ ngủ trong các phòng ở cuối tầng hai. Bà Salvetti ngủ một mình ở tầng trên hết. Tôi hy vọng quí bà có chỗ ngủ vừa ý.   
Anne đi theo Monk, rồi đến Carrie và Sara đi sau cùng, bà ta vịn vào tay vịn để đi.   
-         Tôi cảm thấy như tôi đã ở trong nhà này rồi, - Sara nói. – Thế nhưng tôi không thấy cái cầu thang xoắn trôn ốc như thế này, cho nên tôi không biết tại sao tôi lại cảm thấy như thế ấy.   
-         Tôi nghĩ chính là cái lò sưởi giống, - Carrie nói. – Cô dừng lại giữa chừng và nhìn xuống phòng khách thêm lần nữa. – Quý vị đã xem phim North by Northwest chưa? Bộ phim do các tài tử Cary Grand và Eva Marie Saint đóng.   
-         Tôi nhớ rồi. Lò sưởi bằng đá ở nhà này rất giống cái lò sưởi trong bộ phim. Chắc vì thế mà tôi thấy ngôi nhà hình như quen quen.   
-         Tôi không khi nào xem xine, - Anne nói.   
Carrie bàng hoàng.   
-         Bà nói đùa. Phim này là bộ phim hay nhất của Hitchcook đấy.   
Anne nhún vai.   
-         Tôi bận điều hành công việc làm ăn. Tôi không có thì giờ đi xem xine.   
-         Nhưng đây là bộ phim rất có giá trị. Phim đã được chiếu trên tivi ít ra là trăm lần rồi – Sara nói.   
-         Ồ, tôi không bao giờ xem tivi.   
Carrie không biết làm sao hiểu cho nổi người đàn bà này. Anne nói với một giọng như thể bà ta hãnh diện về chuyện bà ta không xem tivi.   
Cuộc đời của Carrie xoay quanh cái máy vi tính và các chương trình truyền hình. Cô nhìn Anne, cảm thấy như nhìn một người kỳ lạ. Không xem tivi và không đi xem xine ư? Thật đáng ngạc nhiên. Thảo nào mà bà ta buồn bã.   
Cô không cảm thấy có tội gì hết khi phán xét bà ta gay gắt như thế. Anne thiếu ý thức, đã phỉ báng những thứ Carrie đã tạo nên và tin tưởng.   
Monk chỉ cho Sara vào phòng thứ nhất.   
-         Tôi nghĩ là tôi sẽ ngủ ngon cả đêm, - Sara nói. – Hẹn sáng mai gặp lại quí vị.   
-         Chúc ngủ ngon, - Carrie đáp rồi đi theo Monk.   
Hắn mở cửa phòng cho Anne, rồi quay sang Carrie.   
-         Phòng của bà ở ngay trên phòng của thẩm phán Collins, - hắn nói. Hắn dẫn cô lên tầng trên.   
-         Như vậy nhà có bốn phòng à? – Carrie hỏi.   
-         Phải, - hắn đáp.   
Họ đến cửa phòng cô, Monk bước sang một bên cho cô đi vào. Phòng ngủ rộng có phòng khách nằm sát bên, sơn màu hổ phách mát mắt. Hai chiếc ghế bành lớn kê hai bên lò sưởi, chiếc giường có bốn trụ treo màn làm bằng gỗ thông nhẹ, cứng, được phủ bằng một tấm nệm dài êm ái.   
Cô ngáp to, Monk hay một gia nhân nào đấy đã để cái áo choàng dài và áo quần ngủ trên giường rồi. Cô thấy cái xách của cô ở trên giá để hành lý. Cái xách đã mở ra và trống trơn, cô định hỏi cái máy tính xách tay đâu rồi, thì bỗng cô cảm thấy buồn nôn và người choáng váng, cô phải ngồi xuống. Cô phải thở thật sâu nhiều lần, tay níu vào trụ giường.   
-         Bà không sao chứ, bà Salvetti?   
Cô không muốn trách móc hay phàn nàn thái độ của Anne, cho nên cô chỉ nói cô mệt vì phải đi cả ngày   
-         Tôi thường là con cú đêm, đêm nào cũng hai ba giờ sáng mới ngủ, nhưng đêm nay chắc tôi không mở mắt được.   
Monk tỏ ra có vẻ ái ngại cho cô.   
-         Phải cần một thời gian mới quen với không khí miền núi, ban điều hành ở suối nước khoáng chắc biết quí bà đi ngủ sớm. Ngày mai chắc sẽ là ngày bận rộn cho quí bà.   
-         Phải, tôi nghĩ sẽ như thế.   
-         Cuối cùng đến phiên tôi đi nghỉ, - hắn nói rồi đi ra cửa. – Tôi đã bật máy báo động rồi. Xin bà vui lòng nhớ đừng mở cửa sổ.   
-         Nếu báo động thì có ai nghe không? – Cô hỏi. – Chúng ta đang ở giữa chổ hoang vu.   
-         Hệ thống báo động bằng điện tử nối thẳng đến suối nước khoáng. Tôi đã nói cho quí vị biết chuyện này rồi. Nếu chúng ta cần chỉ chưa đầy ba phút sau là có người đến giúp.   
-         Ta ở gần suối nước khoáng đến thế à?   
Hắn gật đầu.   
-         Nếu không có rừng cây, bà có thể nhìn thấy những cái đụn ở đấy qua cửa sổ. Bà có muốn tôi kéo màn lại không?   
-         Không. Tôi thích để màn mở như thế. – Cô quay người, nắm trụ giường, mật đắng trong bụng trào lên cuống họng. Cô định hỏi khu gia nhân ở đâu nhưng cuốn họng nóng như lửa đốt khiến cô không hỏi được. – Thôi, chúc ngủ ngon. Làm ơn đóng cửa lại.   
Ngay khi vừa nghe cửa đóng lại, cô bèn chạy vào phòng tắm, một tay bịt miệng. Cô vừa mở nắp cầu tiêu lên, liền mửa cái bánh cô ăn vào cầu. Say xe thật khốn kiếp. Từ nhỏ cô đã có bệnh say xe này rồi. Đáng ra cô nên nói cho họ biết để khỏi ngồi ở ghế đàng sau. Vì sợ người ta chê cười, nên cô không nói một tiếng.   
Mà cô sợ quái gì họ nhỉ? Cô lưu tâm làm quái gì đến chuyện những người xa lạ cười cô về chuyện say xe? Có lẽ ngày mai, sau bữa ăn điểm tâm là cô không còn gặp họ nữa.   
Bao tử cô không chịu được đồ ăn ở đây. Từ lâu có bao giờ cô ăn cái gì mà đau đâu, ngay cả lần ăn phải đồ ăn trúng độc mà cũng không như thế này. Lúc ấy Avery 14 tuổi, cô bé phải nghỉ học để săn sóc cho Carrie. Tony lại cư xử với cô thật dễ thương trở lại. Cô nhớ trong khi cô sốt lạnh, anh ta đã ôm cô vào lòng.   
Carrie cảm thấy quá yếu không thể tắm được. Cô chải răng, rửa mặt, mặc áo ngủ. Cô loạng choạng đi về phòng ngủ, nghe có tiếng ly va nhau lách cách, cô nghĩ chắc Monk đang rữa ly tách. Rồi cô nghe có tiếng đàn bà cười. Cô giúp việc ve vãn anh ta phải không? Có thể như thế lắm, cô nghĩ. Họ chẳng có việc gì để làm, vì cô, Anne, và Sara đều đã đi ngủ. Trời đất, chưa đến 9 giờ mà cô đã quá mệt, không thể nào tập trung vào việc gì được.   
Căn phòng quay quanh. Lạy Chúa, cô cảm thấy khó chịu kinh khủng. Cô lăn xuống giường, kéo chăn đắp lên người, nằm nghiêng một bên.Cơn buồn nôn vẫn dâng lên. Cô từ từ, cẩn thận, lăn người nằm ngửa ra. Nằm như thế dễ chịu hơn, dễ chịu hơn rất nhiều. Cô nhắm mắt và cảm thấy thiu thiu ngủ.   
Cô không biết cô đã ngủ bao lâu, nhưng khi cô nghe có người gọi nhỏ bên tai cô thì căn phòng tối om. Cô không thể trả lời được. Rồi cô nghe có tiếng kêu lách cách nhiều lần. Không, tiếng réo rắc, như tiếng ngón tay bún vào nhau, hay là tiếng xen xẹt, như tiếng mài dao. Carrie không hiểu tại sao tiếng kêu không chịu ngưng.   
Có người hích vào vai cô, gọi tên cô lại.   
Cô không thể vận dụng sức mạnh để mở mắt.   
-         Hả? – Cô thì thào hỏi.   
-         Carrie.   
-         Hả?   
Tiếng nói không làm cô tập trung tư tưởng được. Mà cô buồn ngủ quá. Khi ánh đèn sáng lên, cô cố hết sức nhưng không thể đưa tay lên che mắt.   
-         Đi chỗ khác đi,- cô nói, giọng khàn khàn.   
-         Tao nghe mày chúc mừng, Carrie. Mày nhớ mày nói gì không?   
-         Không…   
-         Mày nói "Chúc chúng ta đạt được mộng ước". Nhưng còn ác mộng của mày thì sao? Mày cũng sẽ đạt được ác mộng.   
Nhưng lời nói chẳng có ý nghĩa gì hết.   
-         Cái gì? Ác mộng à? Không… không có ác mộng.   
-         Mở mắt ra, Carrie.   
Giọng nói to hơn.   
-         Nào, nhìn vào tao đi.   
Giọng nói vang bên tai cô như lời ra lệnh, như lời hăm dọa. Cuối cùng Carrie mở mắt ra được một tí. Cô thấy cặp kéo mở ra đóng lại trước mặt cô.Cặp kéo sáng loáng. Cô nhận ra tiếng kêu răng rắc. Nhưng tại sao có kéo nhỉ?   
Và rồi tiếng ồn hết, cặp kéo biến mất. Một khuôn mặt hiện ra chỉ cách mặt cô mấy phân, và nụ cười ấy, nụ cười gớm ghiếc, bồng bềnh trông hết sức quen thuộc.   
Cô cố hét lên:   
-         Không… không… không… Ôi, lạy Chúa, cứu con…không…Jilly.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 5**

Avery quên hết thời gian. Cô làm việc cho xong trước khi ra phi trường. Tối hôm trước, trước khi cô ra về, bàn làm việc của cô đã được sạch sẽ. Sáng hôm ấy, cô đến cơ quan lúc 6h30 để làm bù cho xong những công việc còn đọng lại.   
  
Bây giờ mắt cô mờ không nhìn thấy rõ màn hình máy tính. Cho nên cô phải làm việc chậm lại. Có ai đã để lên bàn cô hai mươi hai hồ sơ, cô không biết thủ phạm là ai, nhưng cô phải chuyển hết thông tin vào cơ sở dữ liệu. Cô cũng có ít ra là 60 bức thư điện tử phải đọc và trả lời, và cô nhớ đã không kiểm tra tin nhắn trên máy điện thoại hơn 24 giờ.   
Buồn làm việc của cô vẫn giống như nơi gió xoáy thổi vào. Hồ sơ chồng chất lên mãi, tại sao có thể như thế được nhỉ?   
-         Không phải cậu đã ngồi trên máy bay rồi à? – Margo hỏi. Cô ta đang sắp xếp chồng hồ sơ, cái chai nước đã hết, còn lại hộp bánh cam vòng.   
-         Tôi còn một ít thời giờ nữa, - Avery trả lời khi đang đánh thư trả lời một bức thư điện tử.   
Lou đứng dậy, giang hai tay.   
-         Margo, cô còn cái bánh nào không đấy?   
-         Còn một cái, - cô ta đáp. – Avery không ăn.   
-         Anh ăn đi, - Avery nói.   
Lou nắm cái hộp bánh nơi tay Margo, vừa mở hộp vừa hỏi Avery.   
-         Khi nào cô đi.   
-         Sắp rồi.   
-         Đi máy bay à?   
-         Dĩ nhiên là cô ấy đi máy bay, - Margo đáp.   
-         Tôi đã tính toán thì giờ đúng từng giây từng phút rồi. Nếu tôi về đúng 4 giờ 15, tôi sẽ có thì giờ lái xe về nhà thay quần áo, lấy hành lý, rồi theo đường Liên bang để ra phi trường, đậu xe vào bãi dài hạn, và còn dư thì giờ để vào cổng phi trường.   
Margo lấy ví trong hộc bàn, đi ra khỏi buồng làm việc.   
-         Này Avery, cậu đã gọi đến cho người quản gia của bà Speigel, nói với chị ta phải cẩn thận giấu chìa khóa xe chưa?   
-         Chưa, tôi quên mất.   
-         Cậu muốn mình tìm số điện thoại của chị ta để gọi đến không? Chị ta phải làm gì để tránh cho bà già khỏi tông vào thiên hạ chứ.   
-         Nếu cậu gọi, mình sẽ rất cám ơn, - Avery đáp. – Nhưng cậu đừng hống hách, Margo. Bà Speigel rất dễ thương. Bà biết bà không nên lái xe, nhưng thỉnh thoảng bà cảm thấy buồn.   
-         Avery, bà ta suýt nữa đã giết cậu. – Margo thở dài. – Thôi được rồi, tôi sẽ không hống hách.   
Mel tham gia câu chuyện.   
-         Mọi người ở D.C, thế nào cũng đi theo đường liên bang hết, xe cộ sẽ bị dồn ùng lại rất đông vì nạn xe cộ tông nhau. Cô nên đi theo đường Jefferson Davis, rồi cắt qua đường 95. Đi dường này cô sẽ nhanh được 20 phút.   
Avery nghe loáng thoáng bên tai, mấy ngón tay cô chạy lia lịa trên bàn phím máy tính, cô phải trả lời những câu hỏi của các phòng trong cơ quan.   
-         Tôi sợ để lại cho các anh chị công việc bề bộn chưa xong khi ra về, - cô nói trổng, không riêng cho ai.   
-         Cô đừng lo chuyện này, - Lou đáp.   
-         Chúng tôi phải chia nhau mà làm thôi, - Margo nói. – Lou, có ít đường cát dính trên thắt lưng của anh.   
Cô với tay qua đầu Avery, lấy cái khăn lau nơi cái hộp trên kệ, đưa cho Lou. Rồi cô ta quay qua Avery.   
-         Tháng sau tôi sẽ đi San Diego để ăn cưới người bà con, tôi định nhờ cô giải quyết các công việc của tôi. Mel nói:   
-         Tôi sẽ vẽ con đường ra phi trường cho cô. Tôi sẽ đưa cho cô một bản in khi cô ra về.   
-         Tôi sẽ về lúc 4 giờ 15.   
-         Tôi biết giờ cô ra về rồi, - Mel đáp.- Ta nên so đồng hồ cho giống nhau chứ?   
-         Thật là làm một chuyện quá cẩn thận, - Margo nói với anh ta. – Này, Brad Pitt sẽ không bao giờ…   
Điện thoại của cô reo, cắt đứt lời cô. Trong khi cô vội vã về lại buồng làm việc, Lou nói tiếp câu nói của cô đang bỏ dở.   
-         Suy nghĩ đi ông anh. Chúng ta quá cẩn thận.   
-         Quá cẩn thận thì có gì sai lầm không? – Mel hỏi. – Đấy, cậu cứ suy nghĩ mà xem. Bill Gates là người quá cẩn thận, và ông ta đã làm nên sự nghiệp.   
-         Có lẽ đúng, nhưng chúng ta không làm ra bạc tỷ phải không? Và mọi người ở Cục Điều Tra này đều cho chúng ta là những người quá cẩn thận.   
-         Tôi không tin thế, - Mel cãi. – Tất cả chúng ta đều là những thành phần quan trọng của tổ công tác.   
Margo cắt lời anh:   
-         Mật vụ Andrews sắp đến đây, - cô ta nói lớn. – Cô thư ký của Andrews nghe ông ta hỏi phòng làm việc của chúng ta ở đâu.   
Lou lên tiếng:   
-         Avery, có lẽ ông ta đến cám ơn cô đấy, vì nhờ cô mà ổng được tiếng tăm.   
-         Ông ta làm thế trễ rồi, - Margo nói. – Đáng ra ổng nên cảm ơn ngày hôm kia, sau khi họp báo xong.   
-         Andrews sẽ làm cô mất thì giờ đấy, - Mel nói. – Có lẽ tôi phải đi in bản đồ vẽ con đường thứ hai cho cô. Khi cô ngồi vào xe, tùy cô định đi theo con đường nào thì đi. Chỉ cần nhớ mở máy radio để nghe tin về lưu lượng giao thông ở các nơi đang diễn ra.   
Avery cố để khỏi cười. Mel thường có tánh hay nói dông dì về những chuyện nhỏ nhặt, cô đáp:   
-         Cám ơn, Mel.   
-         Chúng ta sẽ để cho Andrews nói bao nhiêu lâu? Bốn phút nhé? Hay 5 phút?   
-         Chừng ấy là tốt.   
-         Rồi cậu cắt, - Mel nói với Lou. – Cậu có tài làm việc này.   
Andrews đã làm hỏng kế hoạch của Avery. Mặc dù cô chưa bao giờ gặp ông ta, nhưng chỉ tiếp xúc với ông chưa đầy một phút là cô hiểu hết người ông ta. Ông ta tưởng mình là người ngon lành, cứ nghĩ ai cũng ưa thích mình. Ông ta vừa cám ơn xong là ngồi tót lên bàn làm việc của cô, mời cô đi ăn tối với mình. Ánh mắt ông ta không hoàn toàn đểu cáng, nhưng cũng rất đáng ghét. Lou và Mel liền cố tống khứ ông ta đi, Mel hỏi:   
-         Avery sắp đi nghỉ hè. Cô ấy sắp lên máy bay. Khi thấy Andrews không nhúc nhích, Lou bèn nói bồi thêm cục cằn hơn:   
-         Ông nên về đi. Công việc của cô ấy căng thẳng lắm, ông đang quấy rầy cô ấy.   
Andrews không trả lời mà chỉ vòng hai tay trước ngực, miệng cười toe toét ngu ngơ.   
Không cần có tài điều tra người ta cũng biết tâm trạng của ông ta lúc ấy. Andrews ngẩn ngơ vì tiếng sét ái tình, nhưng ông ta đã giữ được vẻ mặt bình thường. Hầu hết đàn ông khi đêns gần Avery thường cảm thấy lúng túng, không mở được môi để nói cho ra hồn. Mel đưa ra giả thuyết cho rằng hội chứng này sinh ra là do cặp mắt xanh, lớn, thơ ngây của cô. Khi cô nhìn đàn ông, chú ý đến anh ta, trí óc anh ta liền mụ mẫm đi. Lou lại không đồng ý với ý kiến của Mel.Cặp mắt xanh có thể là nguyên nhân khiến cho đàn ông mê mẩn, nhưng chính thân hình rực lửa và mái tóc vàng dài óng mượt của Avery mới làm cho anh ta trở thành kẻ chí ngu.   
Bây giờ Andrews đang trở thành kẻ chí ngu. Thật đáng buồn khi thấy một thám tử tài ba lún chân vào bãi lầy quá nhanh như thế.   
Mel, người lo lắng cho Avery nhiều nhất, mong sao Andrews ca ngợi cô nhanh lên để cô tống cổ ông ta đi cho rồi. Mel xem giờ, lòng mong Andrews nói với Avery rằng cô đẹp quá. Nếu ông ta không nói nhanh, Avery sẽ lỡ chuyến bay mất.   
Nhanh lên, nhanh lên, Mel amm thầm giục. Nói đi,. Nói với cô ấy rằng cô ấy đẹp tuyệt vời đi.   
-         Tôi muốn hỏi cô một chuyện, - Andrews nói.   
-         Chuyện gì thế? – Avery hỏi.   
-         Tại sao một người đẹp như cô lại chôn mình dưới tầng hầm này? – Ông mật vụ hỏi, giọng ngân nga như một ca sĩ đồng nội. – Với dung nhan của cô…- Thế là dông ài rồi. Anh chàng không biết hậu quả sẽ đến cho mình như thế nào.   
Giọng của Avery cất lên để đáp, nghe như lời chua chát.   
-         Ông Andrews, chuyện này chẳng dính dáng gì đến dung nhan của tôi. Bây giờ xin lỗi ông, tôi phải làm việc, và tôi nghĩ chắc ông cũng phải làm việc. Hãy rời khỏi bàn của tôi và đi đi.   
Nói xong, cô quay ghế, tiếp tục đánh máy tính. Ông Andrews đứng dậy, nét bối rối hiện ra trên mặt, rồi ông từ từ bỏ đi, mặt đỏ như con gái.   
Đợi ông ta đi đã xa, Mel mới bật cười và nói:   
-         Vậy, tôi đoán chắc khi cô đi nghỉ hè về, cô sẽ không đi ăn tối với ông ấy?   
-         Tôi phải làm việc ở đây.   
Lou chìa tay, và Mel cau mày, đưa tay lấy cái ví ở túi sau, lôi trong ví ra tờ 1 đô la, đưa cho bạn. Hai người đã đánh cá với nhau, nội dung về những lời khen dành cho Avery. Vì Andrews không nói gì về đôi chân của cô, nên Lou thắng 1 đôla. Đôi chân của Avery rất tuyệt, hầu như tất csr đàn ông đều chú ý đến chân cô, nhưng Andrews hình như không phải là người thích ngắm chân.   
-         Tại sao chuyện như thế này không xảy ra cho tôi nhỉ? – Margo hỏi. – Tôi cũng xinh, phải không?   
-         Phải, dĩ nhiên là cô cũng xinh, - Lou đáp.   
-         Tôi muốn rồi đây tôi sẽ lấy chồng và có gia đình, cô nói tiếp như thế, Lou không trả lời. – Trong khi đó Avery đã rất nhiều lần tỏ ra cho mọi người thấy cô ấy sẽ không bao giờ lấy chồng. Thế là quá bất công. Tôi sẽ là người thích hợp cho Andrews. Tôi tin thế. Nhưng ông ta không hề nhìn tôi.   
-         Có gì làm cho cô tin rằng cô sẽ thích hợp với ông ta? – Lou hỏi.   
-         Vì ông ta có máu dê, - cô ta đáp. – Và không ai đánh giá cao người có máu dê hơn tôi. Chúng tôi sẽ rất thích hợp với nhau, - cô vừa đi về bàn làm việc, vừa ngoái đầu lui để nói tiếp như thế.   
Mel nhét ví vào túi rồi đi làm việc. Đến 4 giờ 15, anh đứng dậy, gọi:   
-         Avery, đến giờ về rồi.   
-         Cho tôi 10 phút nữa.   
Mười phút kéo dài đến 45 phút, và mãi cho đến quá 5 giờ cô mới ra khỏi văn phòng. May thay, hai đầu gối cô thật tốt, cô có thể chạy được. Tuy nhiên cô vẫn lỡ chuyến bay. Có một tai nạn xảy ra trên xa lộ liên bang làm tắt nghẽn giao thông hai lằn xe chạy cho nên khi cô đến được phi trường thì máy bay đã bay rồi.   
Avery định quay về nhà,ngủ một giấc cho đã đời. Hơn một tuần nay, không có đêm nào cô gủ được trung bình hơn 4 giờ, cho nên cô mệt bơ phờ. Nhưng cô không muốn làm theo ý nghĩ này. Nếu cô đến trễ trọn một ngày, thế nào Carrie cũng giết cô.   
Avery không muốn đi nghỉ hè ở Utopia. Cô đi là vì để cho dì cô vui lòng thôi. Khi cô đến chỗ nào mới, cô muốn ngắm cảnh đẹp, chiêm ngưỡng màu sắc của địa phương. Cô không thích nghĩ đến chuyện giam mình trong suối nước khoáng suốt 6 ngày, nhưng Avery đã hứa với dì cô rồi, cho nên cô không thể quay về được.   
Chuyếnbay tiếp theo qua Denver đến Aspen đầy khách rồi, cô buộc lòng phải theo con đường phức tạp từ D.C đến Grand Juntion, Colỏado. Cô muốn đợi đến sáng mai sẽ đáp chuyến bay khác. Sau khi đã thu hành lý, đăng ký vào ở trong phòng khách sạn gần phi trường, cô lấy điện thoại di động gọi cho Carrie. Chuông mới reo là cô đã nhận được hộp thư thoại rồi. Cô nghe dì cô nói bà đã gai mý để nhận tin nhắn, rồi đi ngủ - giờ ở Aspen là 12 giờ đêm rồi.Cô gửi tin  nhắn nói rằng cô sẽ đến suối nước khoáng vào trưa mai.   
Rồi cô gọi đến suối nước khoáng báo cho họ biết cô đến trễ. Vì cô đã gửi tin nhắn đến điện thoại di động của Carrie, nên cô không yêu cầu nhân viên tiếp tân nối đường dây của cô đến phòng dì mình.   
Đêm đó Avery ngủ như chết. Sáng hôm sau, trong khi ăn điểm tâm nhẹ với bánh mì nướng, nước cam và sữa, cô gọi về máy nhắn tin ở văn phòng. Có hơn 20 tin nhắn nhưng may mắn thay không có tin nào khẩn cấp. Cô vừa nghe vừa ghi vào sổ, rồi nghe xong tin nào cô xóa tin ấy. Tin nhắn của Carrie khiến cho cô cười. Dì cô có vẻ rất náo nức về việc đến ở trong ngôi nhà trên núi, nơi Tom Cruise được xem từng là khách ở đấy. Tại sao dì cô thích để ý đến những điều nhỏ nhặt ngu ngốc của các minh tinh như thế nhỉ. Avery xóa tin ấy rồi tiếp tục nghe cho đến khi hết.   
Cô xuống lầu, trả lại phòng vào lúc 8 giờ 15. Trong khi chờ người tiếp tân in phiếu thanh toán, Avery nhìn lên bản đồ Colorado. Aspen không xa Juntion mấy, chỉ đi xe trong vòng hai giờ rưỡi. Rồi cô nghe một cặp vợ chồng già nói rằng cảnh vật trong vùng rất tuyệt, bỗng nhiên cô quyết định thuê xe hơi lái đến suối nước khoáng. Cô đáp xe đò tuyến về lại khách sạn, thuê chiếc xe, lái đi.   
Avery mặc bộ quần áo nghỉ cuối tuần, chiếc quần jean cũ, cái áo thun trắng bình dị, và mang đôi giày chơi tennit đã mòn vẹt. Chắc Carrie không thích lối ăn mặc của Avery, nhưng cô thích ăn mặc thoải mái hơn là thời trang.   
Khi chạy trên đường 1 -70 hường về phía Đông đến Aspen, cô cảm thấy thực sự mình đang đi nghỉ hè. Buổi sáng mùa hè trời đẹp. Mặt trời chiếu sáng, bầu trời trong xanh một màu như vẽ. Cô hạ cửa kính xuống, hít thở thật sâu. Cảnh đẹp tuyệt vời. Không khí trong lành như thể cô đang thở toàn dưỡng khí trong sạch. Thật là một sự thay đổi tươi mát khi đi khỏi thành phố lớn đông người.   
Cô dừng lại ở một tiệm Mc Donald để mua chai nước và lon Diet Coke. Sau khi trả tiền xong, cô ngồi vào bàn riêng, lật bản đồ ra xem. Có lẽ trên đường đến suối nước khoáng sẽ có vài nơi có di tích đáng xem cho biết. Cô nghĩ khi đã vào ở trong suối nước khoáng, Carrie sẽ không để cho cô đi đâu hết, cho nên cô muốn tranh thủ để xem một ít về Colorado cho biết. Những nơi cô đã thấy trên đường đi đều rất đẹp, nhưng cô chỉ nhìn qua mà thôi. Tuy nhiên nếu cô đến quá trễ, thế nào Carrie cũng giận. Nếu cô chậm hơn giờ hẹn một hai giờ thì có khác gì không?   
Cô trải bản đồ lên bàn, và trước hết, cô tìm xem nơi mà Carrie cho cô biết là sẽ ở lại đêm. Tên là gì nhỉ? Đất của hồ à? Không, không phải.   
-         Cô bị lạc à, cô em?   
Người hỏi có giọng nam trung trầm, làm cô giật mình. Cô đang ở trong tâm trạng không muốn bị ai quấy rầy. Cố nén tiếng thở dài, cô ngước mắt nhìn lên, cau mày, sẵn sàng nói cho kẻ nào đến quấy rầy cô hãy cút đi, nhưng bỗng cô thấy một ông già đứng trước mặt cô; ông ta mỉm cười. Íy ra ông ta cũng đến 80 tuổi. Ăn mặc thật tươm tất, áo sơ mi bằng vải bông dệt chéo mới ủi thẳng băng với chiếc cà vạt màu ngọc lam, chiếc quần hiệu Levi nhét hai ống vào đôi ủng cao bồi có đường hoa văn hình cuốn chạy quanh đầu ủng, một tay ông ta nắm cái mũ Stetson màu nân nhạt, còn tay kia đang bưng tách cà phê đang bốc hơi. Mặt ông có nét rất sắc sảo, từ cặp mắt màu nâu vàng lonh lanh với làn da rám nắng màu da thuộc, cho đến bộ râu cá trê được chải sáp rất đẹp. Cả râu và tóc đều bạc phơ.   
-         Xin lỗi, ông muốn cái gì?   
-         Tôi hỏi có phải cô bị lạc đường không? – Ông ta lặp lại, - tôi thấy cô xem bản đồ, nên tôi nghĩ tôi có thể giúp cô biết đường để đi đến nơi cô muốn đến, vì tôi biết hết tất cả  mọ ngóc ngách ở Colorado này.Tôi đã sống ở đây 84 năm tính đến tháng 9 này.   
-         Tôi đang tìm vài nơi có di tích lịch sử để tham quan,- cô nói – Mà đúng là tôi cần sự giúp đỡ của ông. Ông ngồi với tôi một lát được không?   
-         Tôi rất hân hạnh, - ông ta đáp. Ông để tách cà phê xuống bàn rồi ngồi vào ghế trước mặt cô, cẩn thận để cái mũ xuống cái ghế bên cạnh. – Chỉ ngồi với cô vài phút thôi. Cháu nội gái của tôi sẽ đến đón tôi. Nó làm chủ một nhà hàng nhỏ xinh xinh ở miền Tây, tôi giúp nó tiếp khách mỗi tuần hai ngày. Vì thế mà tôi diện như công tử bột thế này. Nào, cô cho biết cô đi đâu?   
-         Aspen.   
-         Vậy thì cô không thể lạc đường được. Chỗ nào cô cũng thấy có biển chỉ đường. Aspen chỉ cách đây vài dặm thôi.   
-         Vâng, tôi biết, - cô nói. – Nhưng tôi đang tìm một nơi có tên là Đất của Hồ hay là Quanh Hồ. Ông biết có nơi nào có tên như thế không?   
-         Nếu cô hỏi tôi nơi có tên Đất Giữa Hồ thì tôi biết, phải, tôi có nghe về nơi ấy. Nhưng xin giới thiệu, tôi là Walt Gentry.   
-         Tôi là Avery Delaney, - cô nói, vừa đưa tay ra bắt tay ông ta.   
-         Rất sung sướng được gặp cô, - ông ta nói. Ông đẩy tách cà phê cho rộng chỗ, để khỏi vướng tay làm đổ khi để hai tay lên bàn. Rồi ông nói tiếp – Cô không tìm ra địa danh ấy trên bản đồ đâu, nên đừng tìm nhọc công. Những cư dân ngoài Colorado không ai biết chỗ này hết. Cô biết không, có người từ California và Washington đến đây mua hai mẫu đất. Rồi họ xây một ngôi nhà lớn, họ nghĩ họ có thể đặt tên cho ngôi nhà, như là tên biệt thự Pondorosa hay đại loại như thế. Thế rồi có anh chàng tên là Parnell, Dennis Parnell, mua khoảng 40 mẫu đất tốt ở trên vùng núi Aspen cách đây không lâu. Đáng ra anh ta không được mua, thế nhưng anh ta đã mua được, ông ta nhún vai. – Rồi, cách đây chừng 6 năm, anh ta quyết định xây ngôi nhà trong mộng ở trên ấy. Ngôi nhà phải mất hơn hai năm rưỡi mới xây xong, và Parnell đã làm cho các nhà môi trường nổi điên lên vì anh ta đã làm cho vùng đất hoang sơ xinh đẹp ấy tan tành. Những chiếc xe ủi đất khổng lồ chạy lên chạy xuống núi, húc đổ cây cối để có chỗ làm đường cho xe chạy. Nhiều người phản đối quyết liệt, nhưng Parnell vẫn bình chân như vại vì hắn có tiền, hắn có đủ loại giấy phép mà hắn cần. Bây giờ khó mà có chuyện xảy ra như thế này, - ông ta nói thêm. Trong hai năm vừa qua, chúng ta đã có những điều luật mạnh hơn được phê chuẩn để bảo vệ đất đai của chúng ta. Tuy vậy, - ông ta nói tiếp – khi nhà của Parnell xây xong, anh ta dựng lên một cái hàng rào khổng lồ bao quanh ngôi nhà. Tôi nghe nói căn nhà tốn hết 8 triệu, nhưng đấy là chuyện cách đây mấy năm, cho nên tôi tin là giá cái nhà cũng phải gấp hai lần. Người ta đồn rằng Parnell trả tiền mặt và sở hữu ngôi nhà và đất hoàn toàn tự do. Tôi không tin lời đồn, nhưng những người quanh đây đều tin và dĩ nhiên họ đều phân vân tiền đâu mà anh ta có nhiều như thế.   
Avery bị lôi cuốn vào câu chuyện. Cô hỏi:   
-         Làm sao ông ta có nhiều tiển như thế?   
-         Người ta nghĩ rằng chắc là tiền buôn bán ma túy, nhưng hóa ra Parnell có một công ty máy tính nhỏ ở Silicon Valley. Một trong những kỹ sư của anh ta đã thiết kế được một con "Chip" mới trong máy tính, nhờ thế mà công việc kinh doanh phát triển phát đạt. Đừng tin chuyện này, - ông xác nhận. – Nhưng vì người kỹ sư làm việc cho Parnell, nên anh ta có bằng sáng chế. Anh ta làm giàu, bán công ty trước khi công việc bế tắc, rồi chuyển đến đây.   
-         Ông ta không còn làm chủ ngôi nhà nữa, phải không? – Cô hỏi, nghĩ rằng chắc Parnell đã bán ngôi nhà cho người chủ Utopia để dùng làm nhà ở riêng cho khách quan trọng.   
-         Anh ta còn mà cũng không, - Walt đáp. – Đây là hồi kết câu chuyện đến lúc khốn nạn nhất. Parnell đa xlàm đám cưới tại nhà thờ cách đây một dặm. Đám cưới cũng là một biến cố đáng nói, tốn cả một gia sản kếch sù. Năm trăm người đến dự đám cưới, - ông ta nói – Tôi nghe phải mất một năm để lo chuẩn bị bữa đại tiệc. Thậm chí họ còn mua hoa chở từ Châu Âu đến. Tôi đoán hoa ở nước Mỹ này không đẹp. Dù sao thì việc chuẩn bị đám cưới cũng kéo dài quá lâu. Parnell chỉ cưới vợ được 18 tháng thì anh ta nộp đơn ly dị.   
Ông ngừng kể lắc đầu. Rồi ông lạc đề:   
-         Tôi thật không hiểu xã hội bây giờ. Tôi và vợ tôi, Ona May, lấy nhau 47 năm, và dĩ nhiên có nhiều lúc tôi muốn bỏ đi, không về nhà nữa. Tôi tin thỉnh thoảng vợ tôi cũng có ý muốn như thế, nhưng chúng tôi vẫn ở với nhau. Vì chúng tôi đã thề sống với nhau suốt đời và chúng tôi giữ lời thề. Bây giờ tôi đọc báo thấy người ta đều có xu hướng mới gọi là "hôn nhân khởi động". Cô có nghe từ này không?   
Cô cười.   
-         Tôi có nghe từ này.   
-         Tôi không hiểu nỗi cái từ này, - ông ta nói. – Những cặp vợ chồng bây giờ có thể sống với nhau, rồi bỏ lời thề sống với nhau suốt đời. Tôi nghĩ Parnell cho rằng anh ta đang ở trong thời đại hôn nhân khởi động, thời gửi đơn ly dị nhanh như vậy. Việc ly dị thật là dơ bẩn, gớm ghiếc làm đề tài cho báo chí khai thác rùm beng. Nhiều người tỏ thái độ ghê tỏm công việc bê bối này. Anh ta nộp đơn ly dị đã hơn một năm, nhưng đơn vẫn chưa được giải quyết. Mọi người đều chờ đợi để xem ai se là người chiếm hữu ngôi nhà đó. Người-sắp-thành-vợ-cũ đã khai rằng anh ta hứa cho chị ấy ngôi nhà. Chánh án đang nghiên cứu để quyết định ai sẽ làm chủ ngôi nhà. Pamela Parnell nói rằng chị ta sẽ chết trước khi chị để cho anh ta chhếm ngôi nhà, còn anh ta nói rằng được thế thật là hay cho anh ta. Nếu cô hỏi ý kiến tôi thì tôi xin nói rằng cả hai đều hành động như con nít mới 5 tuổi. Mới tuần trước thôi, Parnell đã tuyên bố với báo chí rằng bất kể tòa án sẽ xử như thế nào, anh ta vẫn không đời nào chịu để cho người vợ cũ hưỡng ngôi nhà. Cả hai đều rất xứng đôi, - ông ta nói thêm. – Nhưng dân chúng ở Aspen cũng tệ lắm. Cô có biết họ đang tổ chức xổ số không?   
-         Ông muốn nói họ đánh cá ai sẽ được ngôi nhà chứ gì?   
-         Đúng thế. Tỷ số chấp lên 90 phần trăm nghiêng về Pamela sẽ được ngôi nhà, vì Dennis đã có những giấy tờ một cách mờ ám. Người ta nói anh ta sẽ bị kết án. Còn chánh án, người sẽ quyết định ai trong số hai người đáng thương ấy sẽ được ngôi nhà, thì đứng về phe các nhà môi trường. Tôi nghĩ thời gian sẽ cho biết.   
Ông ta cuối người tới trước, đưa ngón trỏ gõ lên bản đồ.   
-         Chỗ này đây, - ông ta nói. – Đây là Đất Giữa Hồ. Nó được người ta gọi như thế là vì nó nằm giữa hai cái hồ lớn, nước trong veo. Cô có bút đấy không? Tôi vòng lại cho cô thấy.   
Avery lục trong ba lô lấy ra cây bút bi đưa cho Walt. Mấy ngón tay của ông run run vì bệnh khớp. Ông khó khăn lắm mới vẽ được một vòng tròn.   
-         Từ chỗ chúng ta ngồi đến đấy, cô lái xe quãng hai giờ. Ở đấy có nhiều ngôi nhà đẹp khác nữa , nhưng cô đừng đến gần cái nào hết, vì tất cả đường xá ở đấy đều của tư nhân, bị đóng cổng hết.   
-         Tôi nghĩ là dì tôi đang ở ngôi nhà riêng tên là Đất Giữa Hồ, nhưng chắc tôi nghe lộn. Có lẽ tôi không nghe dì tôi nói chính xác vì đường dây bị nhiễu nghe không rõ.   
-         Có thể bà ấy nói Hồ Sinh Đôi không? – Ông hỏi. – Đất Giữa Hồ nằm ở phía Bắc, còn Hồ Sinh Đôi nằm ở phía Nam của vùng ấy, trên bản đồ có ghi hồ này.   
Ông ta chỉ vào bản đồ. Avery gật đầu rồi xếp bản đồ, cất vào ba lô. Cô lắc đầu đứng dậy.   
-         Cám ơn ông đã giúp đỡ, - cô nói.   
-         Thật là hân hạnh cho tôi, - ông đáp. Cô phải thắt dây buộc vào chỗ ngồi cho chặt, cô em à. Có nhiều người điên đã lái xe trên đoạn đường ngoằn ngoèo ở đây với tốc độ 70 dặm một giờ. Họ muốn tự tử. Cô đừng bắt chước họ làm gì.   
Cô ra xe, lái đi. Cô cố nghe theo lời khuyên của ông Walt để tránh mắc sai lầm khi đi trên con đường xa lạ này. Ông già thật dịu dàng, tốt bụng, cô hoàn toàn thoải mái khi nói chuyện với ông ta.   
Có lẽ cô bàn với Carrie về việc đi leo núi. Cô cười vì thấy ý nghĩ khó thực hiện được. Avery đã nghe nói dì cô khi còn học trung học rất say mê chơi thể thao. Dì cô chơi bóng chuyền, bóng rổ,và chơi tất cả môn thể thao gì được nhà trường yêu cầu. Avery nhớ cô đã chơi với các chiến lợi phẩm về tennit của Carrie. Không biết dì còn giữ các thứ ấy hay đã liệng đi rồi? Ồ mà chẳng thành vấn đề. Bây giờ Carrie không còn cô gái sống ngoài trời nữa. Bà ghét tập thể dục.   
Mục đích của Carrie đến Utopia là để được người ta nuông chiều chứ không phải để hoàn thiện vóc dáng. Avery thở dài thườn thượt. Cô lạy trời sao cho Carrie đừng lôi cô vào những trò hợm hĩnh, lố lăng. Không phải cô chủ trương chống lại việc nuông chiều, nhưng cô không có nhiều thì giờ để mua vui với cảnh ấy, mà cô chỉ thích đi ngắm cảnh ở đồng quê hơn.   
Avery lái xe băng qua vùng Aspen. Một giờ sau, cô nghĩ mình lạc đường. Cô định dừng lại, lấy bản đồ ra xem, thì bỗng cô tấm biển chỉ đường đến Utopia. Con đường uốn khúc rất ngặt, rồi leo lên, hẹp lại, dẫn đến con đường xe chạy rải sỏi. Rồi cái cổng hiện ra. Cô dừng xe để đưa tên cho người bảo vệ đang làm nhiệm vụ.   
-         Tên cô không có trong danh sách khách vào hôm nay.   
-         Tôi có giữ chỗ trước rồi, - cô cãi – Tên tôi đáng ra phải có trên danh sách chứ.   
Ông ta đến gần xe hơi và cười.   
-         Tôi chắc cô đã nhầm lẫn rồi. Cô có thể đến khiếu nại với khách sạn, ở bàn tiếp tân.   
-         Cám ơn, - cô đáp rồi lái xe chạy qua.   
Nếu người bảo vệ báo cho khách sạn biết, thế nào họ cũng đối xử thân ái với cô. Cô nhìn vào gương chiếu hậu thấy ông ta đứng ở giữa đường nhìn cô lái đi.   
Mái tóc muối tiêu của ông ta khiến cô nhớ đến dượng Tony. Ôi lạy Chúa, tối qua cô quên gọi cho dượng ấy. Ngay khi đã đăng ký nhận phòng rồi, cô sẽ gọi cho ông. Tony là người rất chu đáo. Avery biết ông và Carrie có nhiều vấn đề khó khăn, nhưng cô hy vọng họ sẽ giải quyết ổn thỏa. Có lẽ Carrie là nguyên nhân khiến cho hai người không hòa thuận. Mặc dù Avery rất yêu dì mình, nhưng cô vẫn thấy rõ những lỗi lầm của bà. Thỉng thoảng Carrie làm cho ổng đau đớn thật sự. Lấy tony là điều tuyệt vời nhất đối với bà, và có lẽ trong thời gian bà ghỉ ngơi ở suối nước khoáng, bà sẽ có thời gian để suy ngẫm về những việc ưu tiên hàng đầu phải làm. Cô thường cho Tony là đúng, và không có cuộc hôn nhân nào gặp hoàn cảnh như thế này mà còn tồn tại lâu như thế được. May thay là dượng của cô có lòng kiên nhẫn của một vị thánh. Ông đã trung thành với vợ lâu hơn bất cứ người đàn ông nào khác trên đời này.   
Cô rẽ quanh một khúc đường khác rất ngặt. Lạy Chúa, suối nước khoáng đâu rồi? Vì khi qua khỏi cổng, cô phải lái đến nửa lưng chừng núi, chung quanh toàn cảnh hoang vu. Rồi cô nghĩ chắc khi đi qua chỗ có ngã ba, cô đã đi lộn đường, thì bỗng cô thấy Utopia hiện ra trước mắt.   
Cái tên đặt ra thật thích hợp. Utopia: Chốn Thiên Đường – Lạy Chúa cô thì thào. Khu nghỉ mát thật lộng lẫy, yên tĩnh một cách kỳ lạ. những tòa nhà sơn màu da bò ẩn mình dưới tàn cây xanh ngắt cao vút, cảnh tượng trông thật kỳ diệu. Khu nhà chính trông như thể dính vào sườn núi. Những ngôi nhà trệt nhỏ nằm rải rác trên sườn đồi có đường đi lát đá chạy ngoằn ngoèo vào trong và bao quanh các rừng thông. Ở đâu cũng có hoa dại. Cô nghe tiếng nước chảy róc rách. Cô quay lại thấy cái giếng phun nước có nhiều bậc cấp xây vào một bên ngọn đồi thấp. Nước phun lên chảy xuống lớp đá phiến, rồi văng tung tóe lên quả cầu vàng treo ở giữa cái hồ tròn.   
Một chiếc xe tải từ trong một con đường nhỏ chạy ra, ngay trước mặt xe cô. Cô thắng xe dừng lại, đợi cho nhân viên hạ nhanh mấy cái thùng lớn xuống, cô đưa mắt nhìn phong cảnh chung quanh, cảnh đẹp và thanh khiết. Một cặp vợ chồng trẻ, tình tứ, đi gần đấy. Họ nắm tay nhau đi trên con đường song song với đường cô đi về phía giếng phun. Đi được nửa đường, họ dừng lại, ôm nhau hôn say đắm.   
  
Avery cảm thấy nhói lên lòng ganh tỵ, bèn quay mặt nhìn đi chỗ khác. Rồi cô không thể nào mà không nhìn lui cặp vợ chồng, chú ý thái độ hai người nhìn nhau. Cô nghĩ có lẽ họ là cặp vợ chồng mới cưới.   
  
Chiếc xe tải chạy đi, cô thở dài, lái xe chạy lên con dốc cao. Lên đến đỉnh dốc, cô cho xe chạy vào con đường vòng tròn lát đá sỏi. Những chậu trồng cây cảnh khổng lồ trồng Trường Xuân và những bông hoa có màu hồng và vàng, sắp hàng như lính gác trước bậc cấp bằng đá cẩm thạch dẫm lên hành lang.   
  
Người đi lui đi tới, bình thản yên lặng. Giống như cặp vợ chồng yêu đương tình tứ ở trên sườn đồi, khách đều mặt quần áo tập thể dục chạy bộ màu xanh nước biển giống nhau. Trên áo vét, ở túi bên phải, là cái huy hiệu nhỏ có hình cầu với tên của suối nước khoáng in bằng chữ nổi màu vàng.   
Khi Avery đậu vào bãi, thì người ngác cửa chạy đến. Anh ta mở cửa xe, đưa tay để giúp cô bước ra, miệng nói:   
-         Chào mừng đến Utopia.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 6**

Monk đang yêu. Mặc dù hắn không tin phép lạ có thể xảy ra, nhưng hắn đã gặp được người phụ nữ trong mộng, và từ đó hắn xử sự như một kẻ điên kỳ cục. Jilly là người bạn tâm đầu ý hợp của hắn. Hắn không còn nghi ngờ gì nữa. Hai người rất hợp với nhau, vì họ cùng chia sẽ mộng ước, cùng hy vọng, cùng mục đích, và quan trọng nhất là cùng cảm nghĩ về trò đời đen bạc.   
  
Chị đã làm cho hắn mê mẩ ngay khi hai người mới gặp nhau trong cái quán rượu có bán thịt nướng vô danh dơ bẩn ở ngoại ô thành phố Savannah. Khi chị ta đi vào quán, lộng lẫy trong chiếc áo dài lụa đỏ và đôi giày cao gót đỏ, hắn như muốn hụt hơi. Chị ta trông… quá tuyệt vời. Vì hắn đã được chỉ dẫn qua điện thoại rồi, hắn ngồi đợi nơi bộ bàn ở góc phòng với cái kẹp hồ sơmàu xanh trên tay. Khi thấy hắn, chị ta cười, và ngay lúc ấy, hắn đã mê mẩn chị ta liền.   
  
Đóa hoa tình yêu đầu tiên không héo úa. Hắn vẫn say sưa yêu thương chị. Thậm chí khi hắn phải làm việc, hắn cũng không quên được chuyện yêu đương. Độ này hắn chỉ nghĩ đến chị. Trong khi hắn làm công việc canh gác cực nhọn cần thiết, phương pháp giết thì giờ tốt nhất là nhớ lại lúc hai người làm tình lần đầu, nhớ từng chi tiết chi li nhất. Ngay sau khi mới gặp nhau ba giờ, họ đã làm tình rồi. Jilly đưa hắn về phòng khách sạn của mình, lột hết áo quần hắn ra và lột luôn cả sự rụt rè của hắn, rồi làm tình rất say sưa với hắn. Mỗi khi hắn hồi tưởng lại giây phút ấy là hắn nhắm mắt với vẻ tràn đầy hạnh phúc. Cảm giác dịu ngọt của đôi môi chị trong miệng hắn, mùi thơm của nước hoa có xạ hương trên người chị, cơ thể chị êm ái ép vào người hắn, âm thanh chị phát ra khi hắn sờ mó vào người chị nghe như tiếng thú rên. Chị ta hoang dã, dữ dội, thô bạo, - chính hắn thích như thế - thế nhưng đồng thời, chị ta cũng có nét của người phụ nữ chân yếu tay mềm.   
  
Monk ngạc nhiên khi thấy hắn quá mê mẩn Jilly đến độ hắn quên hết mọi thứ. Hắn là người không bao giờ tin vào những chuyện tình viễn vông hai tin vào hôn nhân. Thế mà cách đây hai tháng, hắn đã đề nghị thành hôn với chị - hắn quì một chân – và chị đã làm cho hắn sung sướng khi nhận lời cầu hôn của hắn. Hắn nói với chị rằng hắn sẽ làm bất cứ điều gì cho chị, làm tất cả mọi thứ, và sẵn sàng chứng tỏ cho chị thấy điều ấy. Rất muốn àm cho chị vui lòng, hắn nghĩ hắn sẵn sàng làm theo lời chị, không đắn đo suy nghĩ.   
Jilly là người đầu tiên trên đời hắn tin sẽ giữ chuyện kín bí mật đời hắn. Hắn cũng biết cả chuyện bí mật của chị. Họ sống với nhau bốn tháng thì vào một đêm, sau khi đã làm tình và âu yếm nhau trên ghế nệm dài, hai người đều mặc áo dài ngủ bằng lụa, và nhấm nháp sâm banh ướp lạnh, hắn đã thổ lộ nỗi lòng cho chị nghe, hắn kể về cuộc đời u ám của hắn trên mảnh đất nông trại Nebraska với bố mẹ nghiêm khắc, khô khan của hắn. Bố hắn là người không tin vào việc dạy con không cần roi vọt, còn mẹ hắn thì yếu đuối, sợ cả cái bóng của mình, không đi đâu hết hay không làm gì hết ngoài ngôi nhà mình. Ngoại trừ đi nhà thờ vào sáng Chủ nhật, chỉ biết chấp tay sau lưng nhìn chồng đánh đứa con trai duy nhất của họ cho nó bỏ tánh thích đi du lịch. Từ khi còn nhỏ, Monk đã biết không nên than vãn gì với mẹ hắn, vì bà luôn luôn làm theo lời bố hắn. Khi lên mười tuổi, hắn ghét cả hai người và ban đêm khi đi ngủ, hắn thường mơ đến các phương pháp mới để hành hạ họ.   
  
Cuộc đời của hắn khổ sở. Hắn cạy tủ két nhà thờ ăn cắp tiền  chỉ một ít, thỉnh thoảng vào các ngày chủ nhật. Sau khi tốt nghiệp phổ thông hắn xách vali ra đi. Thực ra là cái xách mua đồ thực phẩm. Hắn đi học đại học Ohama. Hắn dành tiền đủ trả học phí kỳ đầu, rồi nhận tiền vay của nhà nước để trả học phí tiếp sau, hắn không bao giờ nghĩ đến chuyện trả lại tiền vay. Bốn năm sau, hẳn rời bỏ bang Nebraska, thề sẽ không bao giờ trở lại.   
Cho đến bây giờ, hắn không biết bố mẹ hắn còn sống hay đã chết, và hắn không cần quan tâm.   
Hăn không bao giờ quan tâm đến ai… cho đến bây giờ. Hắn nói cho Jilly nghe hết về chuyện đời hắn. Hắn kể cho chị ta nghe về chuyện hắn phạm tội giết người lần đầu tiên vào cái tuổi 22 mơn mởn. Hắn còn kể cho chị biết có thời hắn mơ làm việc cho nhà hát. Hắn thích mặc quần áo lên sân khấu và đóng nhiều vai khác nhau. Hắn khoe hắn là diễn viên có tài, rất có tài đến nỗi hắn cố để thủ vai chính trong một vở kịch của gánh hát mùa hè. Một diễn viên khác châm biếm lối diễn xuất của hắn và sỉ nhục hắn trước mặt đạo diễn. Monk rất tức tối vì bị công kích đến nỗi hắn thử giọng không tốt, nên không được phân vai. Hắn mang lòng căm thù, đợi thời gian thuận tiện sẽ trả thù. Hai năm sau hắn theo đuổi kẻ thù. Lần này hắn dùng dao, và hắn thấy việc này làm cho hắn phấn khích và được giải thoát.   
-         Anh đổi tên khi nào? Jilly hỏi.   
-         Ngày anh ghi danh vào đại học, - hắn đáp – Anh có tờ giấy khai sinh giả, nó làm anh giống như thật nên phòng học vụ của trường nhận đơn. Làm thế thô lổ thật nhưng được việc.   
-         Em không đi học đại học, - chị ta nói. – Em rất muốn, nhưng mẹ em không cho là em thông minh. Bà lấy tiền em để dành để cho Carrie đi học.   
-         Cuộc sống thời thơ ấu của em như thế nào?   
Nước mắt trào ra trên mắt Jilly.   
-         Không có tình thương, - chị ta nói. – Em không nhớ bố em. Ông bỏ đi khi em còn nhỏ tại vì mẹ em.   
-         Vì mẹ em à?   
-         Phải, - chị ta đáp. – Bả đã khiến cho ông bỏ đi. Ông chạy theo người đàn bà khác, nhưng nhớ lại em không trách ông. Má em là người lạnh lùng gay gắt. Bả không bao giờ có thái độ yêu thương em, em nghĩ vì thế mà em gặp chuyện không hay… chắc anh biết… em có thai. Em đi tìm người thương yêu em. Em làm cho gia đình nhục nhã. Mẹ em và em gái của em đã nói vào mặc em câu ấy không biết bao nhiêu lần. – Chị ta lắc đầu rồi nói nho nhỏ. Em thật điên. Em cứ nghĩ rằng khi em đã có con, mẹ em và em gái của em, cô gái vàng, sẽ tha thứ cho em và giúp em nuôi nấng đứa bé. Em muốn có con để làm cho không khí gia đình được hòa thuận.   
-         Nhưng chuyện ấy không xảy ra, phải không? – Chị ta nắm tay hắn:   
-         Không, không được như thế. Không khí gia đình rất tệ. Má và Carrie đến bệnh viện. Em cứ tưởng họ sẽ mang mẹ con em về.   
-         Nhưng sao, cưng? – Hắn hỏikhi thấy chị ta quá xúc động không nói tiếp được. Hắn cúi người tới trước, rót sâm banh vào ly cho chị.   
-         Carrie đem con gái của em về nhà, không nói với em một tiếng. Nó đến chỗ cái nôi của bé, rồi bế con bé đi. Khi em cố chạy theo nó, mẹ em níu tay em lại. Em hỏi bà, Carrie mang đứa con xinh đẹp  của em đi đâu, bả trả lời rằng Carrie đem bé Avery về nhà. "Avery". Mẹ em đã nghĩ ra cái tên ngu ngốc để đặt cho con em. – Chị ta lấy tay lau nước mắt trên mặt. – Thậm chí họ không để cho em đặt tên con của em. Carrie đã quyết định hết mọi việc, nó muốn làm gì thì làm, má làm theo những gì "Con gái vàng" của bà quyết định.   
-         Rồi chuyện xảy ra như thế nào?   
-         Má nói em phải rời khỏi thành phố, đừng bao giờ về nhà nữa. Bả nói, đây là lần cuối cùng em làm nhục bả và Carrie. Em không là sao cho bả thông cảm, và mặc dù em đã xin bả tha thứ, nhưng bả vẫn không cho. Em vẫn còn thấy bộ mặt xấu xí của bà khi ấy. Cũng như bộ mặt đáng ghét của Carrie. Nó sỉ nhục em, rồi mở ví lấy ra tờ 100 đô la. Nó ném vào mặt em rồi đi ra khỏi phòng.   
-         Không có ai giúp đỡ em hay sao?   
Chị lắc đầu.   
-         Má tằng tịu với thằng cảnh sát trưởng. Lão sẵn sàng làm theo lời bà ấy. Lão thường ghé nhà em lúc lúc đêm khuya khi em và Carrie đã đi ngủ, nhưng có một đêm em nghe có tiếng rên và tiếng càu nhàu, em bèn lẽn xuống lầu để xem chuyện gì xảy ra. Em nhìn vào phòng khách, lão cảnh sát nằm chườn ườn trên ghế nệm dài thoải mái như anh đang nằm trên ghế thế này, quần tuột xuống đến mắt cá. Má quì giữa hai chân lão, phục vụ lão. Con heo mập đã có gia đình, - chị ta nói thêm. – Lão sẽ làm bất cứ điều gì để má khỏi nói cho vợ lão biết về chuyện tằng tị ghê tởm này. Má nói với em, nếu em không rời khỏi thành phố ngay,lão cảnh sát trưởng sẽ bỏ tù em. Em biết bà ấy có khả năng sai khiến lão làm việc đó.   
Chị ta khóc sướt mướt. Hắn quàng tay ôm chị vào lòng cho đến khi chị ta bình tĩnh trở lại. Rồi hắn hỏi:   
-         Con gái của em ra sao?   
-         Carrie nuôi nó, biến nó thành kẻ chống lại em. Em gái của em luôn luôn ghét em. Nó không… xin đẹp như em, nên nó ganh tỵ. Ăn cắp đứa con của em là cách nó trả thù em.   
-         Làm sao em gặp Dale Skarrett?   
-         Sau khi em rời khỏi Sheldon Beach, em làm những việc nhếch nhác đế nuôi thân. Em cố để dành cho đủ tiên để thuê luật sư đòi lại con em. Em không có nghề chuyên môn gì, nên em phải làm việc trong các quán ba và các nhà hàng ăn uống. Em đã ăn cắp tiền hai lần, và cũng từng ngủ với đàn ông. Mười hai lần tất cả,- chị ta xác nhận. – Em đếm, em không biết tại sao, nhưng em đếm, và lần nào em cũng đề phòng rất kỹ để tránh khỏi mang bệnh. Em ghét làm chuyện này, nhưng em cần tiền. Em rất mong muốn bắt lại đứa con – Chị quay mặt khi hồi tưởng nỗi thống khổ. – Rồi một đêm khi em làm việc ở quán ba tồi tàn ở Savannah, em gặp Dale Skarrett. Lạy Chúa, anh ta làm cho em ghê tởm, - chị ta nói, - Nhưng hắn có tiền. Hắn biết em chỉ để ý đế cọc tiền của hắn, và hắn muốn em. Bọn em thỉnh thoảng sống chung với nhau một thời gian dài. Em đã muốn chia tay với hắn, nhưng hắn cứ quay lại với em. Rồi một đêm hắn nói với em về tiệm kim hoàn ấy, hắn và đồng bọn, Frank và Larry, sẽ đến ăn trộm. Larry sống không hôn thú với con gái chủ nhân tiệm kim hoàn, cô ta cứ bô bô nói về tiền bạc của gia đình mình. Dale vạch kế hoạch để ăn trộm, nhưng em đã giúp các chi tiết trong kế hoạch.   
-         Vậy em có tham gia vào vụ trộm?   
-         Có, - chị ta đáp. – Vụ trộm tiến hành yên ổn không có gì gặp rắc rối, thế nhưng Frank quá to mồm, hắn nói hắn sắp có nhiều tiền khi Dale bán kim cương. Dale đã giấu hết số kim cương chưa cắt, tất cả bọn em đều nhất trí phải đợi ít ra sáu tháng sau mơi giải quyết số kim cương này.   
-         Nhưng chuyện xảy ra không như ý phải không?   
-         Ồ, phải, một tên chỉ điểm đã nói cho cảnh sát biết về chuyện ba hoa của Frank. Chúng bắt hắn để thẩm vấn và cuối cùng hắn đã khai ra hết. Hắn khai với chúng tên của Larry, nhưng mãi về sau hắn mới khai tên của Dale và tên em. Em đoán hắn hợp tác với cảnh sát. Larry gọi đến cho chúng em, báo cho em biết đúng lúc, và chúng em chuồn ra khỏi thành phố. Nhưng Larry không làm thế. Đã xảy ra cuộc chạm súng, Larry giết một cảnh sát trước khi hắn bị giết.   
Jilly lại khóc.   
-         Em chẳng quan tâm đến vấn đề kim cương. Dale đã hứa giúp em bắt lại con. Vì thế mà em buộc lòng phải giúp anh ta trong vụ trộm này. Chúng em lái xe về Sheldon Beach, anh ta đi vào nhà má để bắt Avery. Em không xem đây là một vụ bắt cóc. Em chỉ xem như là em lấy lại cái mà em gái của em đã ăn cắp của em. Em không biết Carrie đã biểu má em ra tòa làm giấy cho Carrie có quyền bảo hộ Avery. Tòa án đã tước quyền làm mẹ của em mà giao cho Carrie. Nó đã ăn cướp con của em, Monk à. Nó đã ăn cướp…   
-         Anh biết em rất đau lòng,em yêu.   
-         Khi Dale tìm đến Avery thì nó còn nhỏ, nhưng Carrie đã dạy nó chống lại em. Dale nói với em là anh ta đã cố làm cho Avery bình tĩnh nói với nó rằng em rất thương yêu nó, rằng nó sẽ được sung sướng với em. Avery nổi điên. Chỉ có Chúa mới biết Carrie đã nói láo với nó như thế nào. Nó đã đánh lại anh ấy như một cn hổ cái, nó đá và cố cào mắt anh ấy. Anh ấy nói ảnh tháo dây thắt lưng ra để trói hai tay nó và đánh hai bạt tai để nó khoi vùng vẫy kháng cự.   
Monk đưa cho chị ta tờ khăn giấy Kleenex khác để chị lau nước mắt.   
-         Nói tiếp đi, em sẽ cảm thấy nhẹ người khi đã tống hết chất độc trong người ra.   
Chị gật đầu.   
-         Phải, anh nói đúng. Nhưng tiếng la hét của Avery đã làm cho má thức dậy. Bà chạy ra với khẩu súng trên tay. Lão cảnh sát trưởng đã đưa súng cho bà để tự vệ. Bà cố giết Dale. Anh ấy nói với em rằng ảnh lôi Avery đi lui thì bà nổ súng. Bà đã bắn sai, trúng vào con gái em. – Chị ta rùng mình. – Dale không nói chuyện ấy cho em biết trong một thời gian dài, cho nên em không đến bệnh viện để thăm nó được.   
-         Chuyện gì đã xảy ra cho mẹ em?   
-         Dale nói, khi bả thấy bả bắn sai, bả liền hét lên, rồi bỗng bà ôm lấy ngực rồi té xuống. Bà chết trước khi ngã xuống nền nhà… Dale đã nói thế.   
-         Đau tim à?   
-         Phải, nhưng em không khóc vì chuyện bà chết. Bà đã chống lại em, và em cũng chống lại bà. Em không rơi một giọt nước mắt, - chị ta nói với vẻ hãnh diện.   
-         Anh hiểu.   
-         Dale đã cố giữ lời hứa với em. Anh ta đi theo Avery khi nó đến sống với em gái em tại California. Anh ta canh chừng trường học con bé, ảnh tin rằng có thể bắt được con bé khi nó đi ra ngoài, nhưng nó có vệ sĩ, một mật vụ FBI đã bảo vệ cho nó. Rõ ràng Carrie đã thuyết phục chúng tin rằng Dale sẽ theo dõi Avery. Em gái em rất khôn lanh, - chị ta nói thêm với nụ cười nhếch mép. – Chắc nó đã báo cho hiệu trưởng biết, vì lão hiệu trưởng nói với các bảo vệ rằng Dale rất nguy hiểm. Lúc nào cũng có người canh chừng nó. Khi nó đi qua sân trường, Dale quyết bắt nó, nhưng tên nhân viên FBI đã thấy anh ta, chặn ảnh và quất ảnh ngã xuống đất. Dale không có vũ khí, - chị ta nói thêm. - Ảnh bị bắt, đem về Florida để đưa ra tòa vì tội đã làm cho mẹ em chết.   
-         Và anh ta bị kết án?   
-         Phải. Tờ báo cáo về xét nghiệm mổ tử thi cho biết má em bị đau tim, nhưng bồi thẩm đoàn vẫn tin là Dale có trách nhiệm.   
-         Còn em không tin à?   
-         Em chẳng cần quan tâm anh ta có chịu trách nhiệm hay không, nhưng má có đau tim thật. Bây giờ em xin thú thật như thế, anh yêu à. Xin anh đừng giận. Để em trình bày cho anh rõ kẻo anh có phản ứng không hay.   
-         Anh sẽ không bao giờ giận em. Anh hứa – hắn nói.   
-         Anh có nhớ số tiền anh cho em để trả nợ không?   
-         Ba mươi ngàn phải không?   
-         Phải, chị ta nói nhỏ. Chị luồn bàn tay xuống áo ngủ của hắn, mân mê ngực hắn. – Em đã đưa hầu hết số tiền ấy cho một luật sư như tiền ứng trước.   
-         Tại sao thế? – Hắn hỏi. – Tại sao em cần luật sư?   
-         Em thuê ông ta để giúp Dale. Em muốn hắn ra khỏi tù, và bây giờ thì tình hình rất có khả năng xảy ra. Khi ông luật sư này tìm tòi bằng chứng, ông tìm thấy hóa đơn tính tiền của bác sĩ chuyên trị về tim ở tại Savannah. Ông ta đến gặp vị bác sĩ, - chị nói tiếp. – Vị bác sĩ nói với luật sư rằng ổng có đến nói với công tố viên rằng ông chữa trị cho má, nhưng công tố viên giữ kín thông tin này, không cho luật sư biện hộ do tòa chỉ định để biện hộ cho Dale biết.   
Bỗng Monk cảm thấy bất bình, tức giận, nhưng hắn cố giữ bình tĩnh.   
-         Nói tiếp đi. – Hắn bảo.   
-         Ông luật sư mà em thuê đã làm được việc này. Dale sẽ được ra tòa lại, phiên tòa sắp đến rồi. Ông chánh án rất tức giận khi nghe công tố viên giấu bằng chứng để thắng cuộc. Hình như giữa hai người này có mối hiềm thù sâu sắc, và chuyện này làm cho tình hình bùng vỡ. Luật sư của Dale nói với em rằng có một vụ kiện khác bị hoãn, và chánh án sẽ cho Dale ra tòa vào dịp này. Carrie và Avery không thể ra làm chứng. Nếu chúng ra làm chứng, Dale sẽ phải ở mãi trong tù.   
-         Phiên tòa này sẽ xử chuyện gì? Có phải vẫn chuyện như trước không?   
-         Phải, nhưng phiên xử này phải thành công dứt điểm mới được. Nếu Dale không ra khỏi tù, em không bao giờ có số kim cương ấy. Sau bao công lao của em đã bỏ ra, em phải đáng hưởng của ấy. Dĩ nhiên bất cứ cái gì em có cũng đều là của anh. Em như thế có tham lam quá không?   
-         Không, anh không nghĩ thế, - hắn nói. – Nhưng bây giờ em phải thành thật với anh. Em có cảm tình với Dale không?   
-         Ôi, lạy Chúa, không, - Jilly nói lớn. – Em ghét hắn mà, em đã nghĩ cách để chứng minh cho anh thấy.   
-         Sao? – Monk hỏi, kinh ngạc trước nụ cười láu cá của chị ta, nụ cười mà hắn thấy rất kích dục.   
-         Khi Dale dẫn chúng ta đến chỗ lấy kim cương, em sẽ để cho anh thấy em giết hắn.   
Lời nói của chị làm cho tất cả những mối bất bình trong lòng hắn bay biến hết. Chị ta hôn hắn rồi thì thào nói:   
-         Em yêu anh với tất cả tấm lòng thành. Em thà chết còn hơn làm anh đau khổ. Giết Dale để cho thấy em yêu anh, nhưng em cũng muốn anh làm cái gì để chứng tỏ anh yêu em.   
-         Anh làm gì? – Hắn hỏi. Hắn không phải là người có hồn thơ, nhưng hắn cũng thề với chị để tỏ ra mình cũng lãng mạn như ai: - Nếu em muốn anh đi trên nước, anh xin thề anh sẽ tìm cách để đi. Anh sẽ làm bất cứ điều gì cho em, Jill thân mến à. Sẽ làm tất cả những gì em muốn.   
Chị ta lai rúc vào người hắn.   
-         Em gái em và Avery đã khai ở phiên tòa trước, - chị ta nói. – Chúng là nguyên nhân khiến cho anh ấy không được phóng thích.   
-         Em muốn anh tìm cách để giữ em gái và con gái em khỏi ra làm chứng trước tòa lần này phải không? Có phải em muốn như thế không?   
-         Anh yêu ơi, em muốn anh không chỉ giữ chúng khỏi ra khai trước tòa thôi. Em muốn anh làm cho chúng không thể ra làm chứng được. Em muốn anh giết chúng.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 7**

Carrie thức dậy, người đầm đìa mồ hôi lạnh. Cơn ác mộng đã hành hạ cô, làm cô khiếp sợ. Cô run cầm cập, lấy chăn quấn quanh mình và cô giữ cho nhịp tim chạy chậm lại. Cô cảm thấy như thể cô đang bị đau tim. Cô để tay lên ngực, hít vào hai hơi thật dài. Cơn ác mộng rõ ràng có thật. Lạy Chúa, tại sao có chuyện như thế này? Từ lâu nay cô không hề nghĩ đến Jilly. Tại sao chị gái cô bỗng nhiên hành hạ giấc ngủ của cô lại?   
  
Có lẽ vì cô quá mệt mà thôi. Phải, chắc thế, cô nghĩ, có thể vì cô quá mệt. Có thể như thế không? Cô đã làm việc mỗi tuần từ 70 đến 80 giờ suốt hai thánh vừa qua như thế, làm cho công ty thu lợi rất nhiều. Nhiều hợp đồng được ký kết, bàn giao để thực hiện, bây giờ cô có thể giảm bớt tốc độ, để cho trí óc nghỉ ngơi tĩnh dưỡng.  
  
Cô nằm ngửa trên giường, nhắm mắt để tránh ánh sáng khỏi chiếu vào giữa kẻ hở của tấm màn và cô nhớ một số phương pháp tập luyện Yoga mà Avery đã dạy cho cô. Hít vào thật sâu không khí trong lành. Cô nhớ động tác này rấy kỹ. Không suy nghĩ gì hết và tập trung vào việc làm cho các cơ bắp thư giãn. Được rồi cô sẽ làm được hết. Trước tiên là các ngón chân. Rồi hai chân. Thế, cô nghĩ. Bây giờ thư giãn. Mẹ kiếp.  
Không xong rồi. Lòng cô vẫn bồn chồn lo lắng như con ngáo ộp rình trong tủ định nhảy xổ ra.  
  
Lạy Chúa, chỉ là cơn ác mộng thôi. Rõ ràng như ban ngày, cho nên đừng lo sợ làm gì.  
Carrie ước chi thuốc Valium vẫn còn hợp thời. Cô muốn uống hai viên cho dịu bớt thần kinh. Rồi cô nhận ra cô đang bình tĩnh. Tim cô đã bớt đập mạnh trong ngực.  
  
Điều cần thiết cho cô bây giờ là tắm vòi sen cho thật lâu. Carrie hất chân ra ngồi dậy. Mấy giờ rồi nhỉ? Mặt trời ở miền núi này có trong sáng hơn ở L.A không? Dĩ nhiên phải trong sáng, vì không có sương mù.  
Cà phê, cô nghĩ. Mình sẽ rung chuông gọi đem cà phê. Chất cafein sẽ làm cho trí óc mình tỉnh táo và có thể suy nghĩ lại bình thường.  
  
Carrie đưa hai chân ra khỏi giường thì cô thấy chúng. Hai lưỡi kéo sáng loáng nằm trên ngủ chĩa mũi nhọn về phía cô. Cô lạnh người, nghẹn họng không la lên được. Cô không thể quay mắt đi được, không thể làm cho cái kéo biến mất.  
  
Tim cô lại đập mạnh. Người ta có chết vì sợ không? Bất kỳ ai để cây kéo này lên bàn cũng không thể biết được cơn ác mộng của cô. Suy nghĩ đi. Mẹ kiếp. Cố suy nghĩ xem.  
  
Cái kéo có thật không đấy? Carrie nghĩ có thể do ảo giác gây nên, cô bèn thận trọng đưa tay sờ xem. Khi mấy ngón tay chạm phải cán cái kéo lạnh, cứng, cô khóc thút thít. Đồ chó đẻ, cái kéo thật.  
  
Có thể giải thích chuyện này được, hợp lý. Có lẽ cái kéo đã nằm trên bàn này từ đêm trước, và trong khi ý thức cô không để ý thì tiềm thức đã chú ý đến. Lập luận có vẻ gượng ép, nhưng cô cố tin vào nó. Rồi cô bỗng thấy chiếc phong bì màu vàng cỡ bằng cái thiệp mời, trên phong bì có viết tên cô bằng nét chữ rất đẹp, cái tên hiện ra rất rõ dưới ánh đèn. Cô nghĩ chiếc phong vì không phải có đấy từ đêm trước. Cô lấy chiếc phong bì, hai tay run run mở ra. Phong bì thuộc loại đắt tiền, nhưng không có khuôn dấu hay huy hiệu của Utopia in trên đó và cũng không có địa chỉ của người gởi.  
-         Cái quái gì thế này? – Cô thì thào. Rồi cô lôi tờ giấy xếp đôi trong phong bì ra, mở tờ giấy và đọc.  
"Carrie:  
Khi mày nghe tao chết vì lật xe cách đây nhiều năm, mày có thương khóc tao không? Hay mày ăn mừng? Mày luôn luôn cho mày là người cao quí. Còn tao là đứa ngu ngốc. Mày có nhớ mày thường gọi tao như thế không? Tao không bao giờ quên. Vấn đề sai lầm lớn nhất của mày là mày đánh giá tao quá thấp. Luôn luôn thế. Chắc mày nhớ tao thích trả thù chứ. Cái ngày huy hoàng ấy cuối cùng đã đến, và bây giờ mày đang nằm trong tay tao.  
Ngôi nhà đã bị cài bom rồi, Carrie à, và không có lối thoát nào hết. Nếu mày mở cửa sổ hay là cửa ra ngoài, là … bùm. Chỉ cần bấm vào nút điện thôi là ngôi nhà tan tành. Chắc mày muốn biết tao đợi bao lâu nữa mới bấm nút, phải không?  
Tích. Tích. Mày sợ không?  
Mày muốn biết làm sao tao âm mưu tổ chức được như thế này phải không? Tao đã tìm được người trong mộng. Dĩ nhiên anh ta yêu tao, nhưng tất cả đàn ông đều yêu tao phải không? Người này rất đặc biệt. Một người hoàn hảo. Tên anh ta là Monk, khi tao dụ dỗ anh ta lần đầu, tao đã biết anh ta là người rất khủng khiếp. Anh ta là kẻ giết mướn, kẻ giết mướn của tao, nhưng anh ta thích được gọi là nhà chuyên môn.  
Ảnh làm bất cứ chuyện gì tao yêu cầu anh ta làm, và để trả công cho ảnh, tao dạy cho ảnh biết cách vui với công việc của ảnh. Ảnh là người kiêu hãnh, kiêu hãnh về những điều ảnh làm, và ảnh thận trọng, cho nên ảnh không để cho tao mắc phải sai lầm gì hết. Trong quá khứ, lâu lâu ảnh mới làm một vụ, nhưng tao thuyết phục ảnh làm nhiều hơn, tốt hơn. Ảnh đã cam kết với tao làm nổ tung ngôi nhà. Việc này chỉ nhằm mục đích giết chết vài người đàn bà đáng chết cùng một lúc.  
Mày biết tại sao mày phải chết. Mày đã giết chết niềm hy vọng của tao. Mày còn lấy đứa con của tao, mày biến hắn thành kẻ chống lại tao. Đấy chỉ mới hai lý do thôi. Carrie à, cái tội lớn nhất của mày là làm cho tao đau khổ.  
Jilly"  
"Tái bút: Mày đừng lo đến Avery. Tao cũng sẽ chăm sóc đến nó."  
    
Carrie thét lên khóc nức nở. Cô hoảng sợ. Run cầm cập, cô nhảy xuống giường, chạy đến cửa kính lùa. Cô thấy ngon đèn nhỏ nhấp nháy thòi ra khỏi chất nổ, trông thật ghê rợn, khủng khiếp, như mắt một con quỷ, và cô hét lên: ôi lạy chúa, ôi lạy Chúa!...  
Cô chạy đến cửa buồng ngủ, vấp chân vào giày, va chân phải vào giường. Bắp chân đau điếng. Miệng chửi thề, chân chạy tiếp. Ra khỏi cửa, cô dừng lại ngoài hành lang và gọi lớn:  
-         Có ai đấy không?  
Không có ai hết. Không có tiếng động. Quá trễ, cô nghĩ đáng ra cô nên lấy cái kéo để làm vũ khí tự vệ phòng trường hợp có ai đợi cô để ám hại, nhưng Jilly đã sờ vào cặp kéo đó rồi. Jilly, kẻ đã viết bức thư khủng khiếp ấy. Jilly, kẻ loạn tâm thần.  
Xin Chúa giúp cho họ.  
Cô đi theo hành lang đến cầu thang lầu mình xoắn ốc. Cô sợ phải nhìn xuống, sợ không dám nhìn. Cô lấy hết can đảm để đi xuống, và lòng rất mừng rỡ làm cho cô yếu người. Có lẽ trong nhà lúc này chỉ có cô, Anne và Sara. Không, không phải nhà. Mà là quả bom.  
Cô chạy xuống thang lầu, tông vào phòng của bà thẩm phán. Cô không thèm gõ cửa, mà tông cửa chạy vào.  
Phòng tối thui tối mò. Tối đến nỗi cô không thấy hai tay mình đưa ra phía trước. Cô lần đi ra phòng khách, khuỷu tay chạm vào chụp ngọn đèn đêm suýt làm cho ngọn đèn ngã nhào. Cô chụp lấy cây đèn, rồi bật đèn lên.  
Sara nằm trong giường, Carrie thấy hình người nằm co quắp dưới chăn, nhưng không thấy được mặt bà ta. Màn kéo kín mít. Carrie mở màn và nhìn xuống.  
-         Chó đẻ thật!- Cô thốt lên. Thêm một ngọn đèn nữa nhấp nháy nữa ở dưới.  
Quay lui cô từ từ đến gần bên giường, cô căng tai lắng nghe hơi thở của Sara. Cô không nghe gì ngoài tiếng áy điều hòa không khí kêu rè rè.  
Carrie lay nhẹ bà ta.  
-         Sara, dậy đi, - cô nói.  
Bà ta không nhúc nhích. Cô lay lại, lần này mạnh hơn.  
-         Dậy, Sara. Dậy đi bà ơi.  
Sara càu nhàu.  
Cô nắm cổ tay Sara bắt mạch. Khi thấy mạch bà ta còn nhảy, cô mừng đến muốn hét lên.  
Carrie còn biết chuyện gì đã  xảy ra. Thức ăn họ ăn đêm qua đã bị bỏ thuốc mê, nhưng vì cô nôn mữa được, nên chất độc đã ra ngoài. Còn Sara và Anne không nôn mửa được, lại còn ăn nhiều nữa.  
Cô nắm vai Sara, lay mạnh.  
-         Mở mắt ra,mẹ kiếp. Thức dậy đi, Sara.  
Bà ta chỉ càu nhàu đáp lại. Carrie nhìn đồng hồ trên bàn ngủ, thấy đồng hồ đã chỉ một giờ thiếu. Rồi cô quay nhìn vào bàn ngủ, và đúng như sự mong đợi của cô, một chiếc phong bì khác nữa dựng ở chân đèn, trên phong bì là tên của Sara. Nét chữ giống như nét chữ trên phong bì của cô.  
Cô có nên mở ra xem không?  
-         Cút đi.  
Carrie giật mình, khi nghe giọng khàn khàn của Sara. Bà ta đang cố mở mắt. Carrie bước lui khi Sara lăn người nằm ngửa và nói với cô một lần nữa hãy cút đi.  
-         Không, - cô đáp. – Bà phải mở mắt ra. Bà phải thức dậy.  
Sara nghe cô nói. Bà ta cố ngồi dậy, nhưng chỉ mới nhỏm người lên nửa chừng đã bị rớt xuống lại trên gối. Bà ta nhìn Carrie, dần dần lấy lại ý thức.  
-         Cô… cô làm gì ở đây?  
-         Bà nghe đây, bà đã bị đầu độc. Bà có hiểu tôi nói gì không? Xin vui lòng chú ý nghe tôi. Chúng ta đang gặp nguy.  
-         Bị đầu độc à? – Bà ta lắc đầu. – Không, tôi không uống thuốc ngủ.  
Trong lúc hoảng loạn, Carrie hét lên:  
-         Sara, chúng bỏ thuốc độc vào thức ăn. Bà có hiểu tôi nói không?  
-         Hiểu, cô nói thức ăn bị đầu độc phải không?  
-         Phải, đúng thế. – Carrie nói. – Bà hãy mở mắt ra. Tôi đi lấy khăn có nước lạnh cho bà. Này Sara, cô nhỏ nhẹ nói, - ngồi dậy đi.  
Khi Carrie lấy khăn nhúng nước lạnh trong phòng tắm bên cạnh đi ra, Sara đã cố ngồi dậy. Bà dựa lưng vào tấm ván đầu giường.  
Bà ta nhìn Carrie như thể bây giờ mới thấy cô.  
-         Tại sao cô vào phòng tôi?  
Carrie để cái khăn ướt vào mặt Sara, nhưng bà ta hất đi.  
-         Chúng ta đang lâm nguy, - cô nói lại. – Tôi phải đi đánh thức Anne dậy. Rồi tôi nói quí vị nghe luôn một thể. Được không? Bà đã tỉnh táo chưa?  
-         Cô đừng la hét với tôi nữa có được không? Tôi tỉnh dậy rồi. Cô nói chúng ta lâm nguy cái gì?  
-         Ngôi nhà đã bị cài chất nổ.  
Sara nhấp nháy mắt.  
-         Tôi không hiểu cô nói gì hết.  
-         Chúng ta là tù nhân, - Carrie nói. – Nếu người nào mở cửa lớn hay cửa sổ, ngôi nhà sẽ bị nổ tung. Bà nhìn vào cửa kính đi, - cô giục, - bà sẽ thấy ngọn đèn đỏ nhấp nháy.  
Sara không tin cô.  
-         Đấy chỉ là trò đùa tinh quái.  
-         Không, không đùa đâu, - cô đáp. Rồi cô lầy bức thư trên bàn ngủ đưa cho bà. – Mở ra đọc mà xem. Tôi cũng có một bức. Bà hãy đem bức thư xuống phòng khách, và tôi đem bức thư của tôi xuống. Nếu bà vẫn không tin, cũng xin đừng mở cửa sổ hay cửa lớn. Được không? Bây giờ tôi đến đánh thức Anne dậy, kẻo bà ấy thức dậy rồi mở cửa sổ.  
Sara gật đầu.  
-         Được rồi. Tôi sẽ gặp cô dưới nhà.  
Khi Carrie chạy ra khỏi phòng, Sara mở phong bì. Phòng của Anne nằm ở cuối tầng lầu phía bên kia. Cô chạy đến phòng bà ta.  
Anne không có trên giường. Carrie nghe tiếng bà ta ở trong nhà tắm. Bà ta đang nôn mửa. Carrie đến gõ cửa:  
-         Anne, bà cần tôi giúp không?  
Bà ta không trả lời. Carrie hỏi lại. Cô không biết cô đã đứng gõ cửa bao lâu Anne mới mở cửa.  
Người bà ốm yếu xanh xao.  
-         Cô muốn gì? – Bà ta hỏi, người lắc lư.  
-         Để tôi giúp bà, - Carrie nói. Cô quàng tay quanh hông bà ta, cảm thấy eo bà nhỏ như cây bút chì, cô dìu bà ta về lại giường.  
-         Cô nên lánh xa tôi ra, - Anne nói giọng yếu ớt. – Tôi bị nhiễm trùng. Gần tôi cô sẽ bị lây đấy.  
-         Không, - Carrie đáp. – Bà không bị nhiễm trùng đâu. – Cô dìu bà đên giường, hất chăn, để bà ngồi xuống.  
-         Tôi đã thức dậy nôn mửa khi nửa đêm, - cô nói. – Dĩ nhiên tôi không bị nhiễm trùng. Có lẽ chỉ bị loại vi rút hai-mươi-bốn-giờ  
-         Trên bàn ngủ của Anne không có chiếc phong bì.  
-         Bà thức dậy cả đêm phải không? – Cô vừa dìu bà ta xuống giường vừa hỏi. – Bà có nghe ai nói gi… thấy ai đó không?  
-         Không, tôi không thấy có ai hết, - bà ta đáp. – Thả tôi ra. Tôi không muốn nằm. – Bà ta chống gối lên nhau rồi từ từ chống một khuỷu tay lên đấy.  
-         Chúng ta bị đầu độc, - Carrie nói. Chất độc đã được trộn vào trong thức ăn của chúng ta.  
-         Thật kỳ cục. Thức ăn bị hỏng, chỉ vì thế thôi. Khi đến suối nước khoáng, tôi se nói cho họ biết. Tôi có thể kiện họ ra tòa. Trước hết là việc bê bối ở phi trường, rồi bây giờ thức ăn bị nhiễm độc. Chuyện không thể tha thứ được.  
Carrie không cãi. Cô cúi người gần bà ta, nói cho bà biết về những chiếc phong bì mà cô và Sara đã nhận.  
-         Điều quan trọng nhất mà bà cần biết là có kẻ đã gài ngòi nổ vào các cửa sổ và cửa lớn của nhà này. Nếu chúng ta mở cửa, cả ngà sẽ nổ tung.  
Anne nhìn cô như thể bà đã mất hết tinh thần.  
-         Ôi, lạy Chúa. Tại sao cô dọa tôi như thế?  
-         Tô không dọa bà đâu. Tôi nói thật đấy. Bà có tìm thấy chiếc phong bì có đề tên bà không?  
-         Không, tôi không có.  
Câu trả lời rất nhanh, rất giận dữ. Carrie nghĩ bà ta nói láo, nhưng cô không hiểu vì lý do gì bà ta giấu.  
-         Anne, tất cả chúng ta đều gặp cơn hiểm nghèo này. Bà phải nói thật đi.  
Bà ta bực tức trả lời:  
-         Tôi đã nói cho cô biết sự thật rồi. Bây giờ cô hãy đi ra khỏi đây để cho tôi yên.  
-         Không, - Carrie nói. – Tôi không biết chúng ta còn bao lâu thời gian nữa, chúng ta phải tìm cách để ra khỏi đây mà không chạm đến nòi nổ.  
Bộ mặt nhăn nhó của Anne bỗng đỏ gay.  
- Tôi yêu cầu cô ra khỏi đây ngay.  
Carrie tìm cách khác để thuyết phục bà ta. Cô nói:  
-         Sara và tôi… cần đế bà, Anne à. Chúng ta phải tìm cách để giải quyết vụ này.  
Anne quắc mắt nhìn Carrie.  
-         Tại sao các bà cần tôi?  
-         Cì bà là người thông min.  
-         Cô không thể biết tôi có thông minh hay không  
-         Bà điều khiển công ty riêng của mình, phải không? Bà đã nói với tôi như thế  
Cầm của Anne nhếch lên một tý. Bà ta vuốt tấm chăn đấp quanh bụng và nói:  
-         Tôi đã bắt đầu công việc tôi thích – từ mà bố tôi gọi công ty tàu thuyền của tôi. – từ một số vốn rất nhỏ trở thành một số vốn có 40 triệu đôla. Theo dự đoán của phòng kế toán của tôi thì vào tháng giêng sắp đến, tôi sẽ tăng doanh thu lên gần gấp bốn lần.  
Carrie không có thì giờ để nghe đến chuyện này. Bị bắt buộc phải làm thỏa mãn cái tôi của người đà bà ngu ngốc để có sự hợp tác quả thật rất kỳ quặc. Phải chăng Anne không nhận ra họ đang đứng trước một hoàn cảnh cực kỳ nguy hiểm?  
Carrie cố gắng giữ bình tĩnh:  
-         Bà có thể xuống ở phòng khách dưới lầu với Sara và tôi để bàn về tình hình của chúng ta được không? Chúng tôi có thể… nhờ bà cố vấn để tìm cách giải quyết vấn đề.  
Anne nghiêng đầu sang một bên, nhìn Carrie đăm đăm một hồi lâu không nói một tiếng. Rồi bà ta lắc đầu.  
-         Cô tin chuyện của cô là thật à? Cô tin…  
-         Chuyện này thật đấy, - cô đáp nhanh.  
Anne gật đầu.  
-         Tên cô là gì? Tôi quên mất.  
-         Carolyn, - cô đáp, cố để khỏi hét lớn vào mặt người đàn bà đần độn. – Bà có thể gọi Carrie nếu bà muốn.  
-         Được rồi, Carrie. Tôi sẽ xuống với cô và Sara.  
-         Nếu bà thấy không được khỏe, Sara và tôi có thể lên đây.  
-         Cái gì làm cho cô nghĩ tôi không được khỏe? – Giọng bà ta trở nên giận dữ lại.  
-         Tôi nghe bà nôn mửa trong phòng tắm.  
-         Cô nói thức ăn ngộ độc.  
-         Phải.  
-         Vì thế mà tôi nôn mửa. Tôi không đau.  
Ai thèm để ý bà đau hay không, cô muốn nói thế. Cô hít vào, gật đầu, rồi đáp:  
-         Thôi được rồi ta hãy xuống dưới lầu.  
-         Tôi vẫn không thấy có gì đáng làm ồn lên hết.  
Carrie hoàn toàn mất tự chủ. Cô lớn tiếng:  
-         Làm ốn à? – Chúng ta đang ngồi trong nhà có bom định giờ. Bà không nghe tôi nói gì hết hay sao?  
-         Có chứ, tôi có nghe. Nhưng vấn đề có khó khăn gì đâu? Cô chỉ nhấc máy điện thoại gọi đến Utopia thôi. Gọi họ phái người đến tháo chất nổ ra là xong.  
Điện thoại. Lạy Chúa, tại sao cô không nghĩ đến gọi người đến giúp? Carrie chạy đến phía bên kia giường, nhấc máy lên. Hy vọng chỉ trong nháy mắt tiêu tan. Đường dây đã bị cắt.  
-         Điện thoại không hoạt động, - cô nói. Cô không buồn móc máy vào giá, thả xuống giường.  
Điện thoại di động ra sao? Anne hỏi. – Cô có nghĩ ở đây ta có thể bắt được sóng không? – Bà ta nhìn lên cái bàn bên giường, cau mày và nói – Điện thoại di động của tôi đâu rồi? Tôi để trên ổ nạp điện ngay đấy, nhưng bây giờ nó đã biến mất. Cô có chuyển nó đi đâu không?  
-         Chúng nó lấy rồi – Carrie nói lớn. Cô chạy đến cửa kính lùa mở ra ban công phòng Anne, kéo màn ra rồi nói: - Bà có thấy ngọn đèn ấy không? Anne? Bà đã thấy chưa?  
-         Đừng hét với tôi như thế.  
-         Bà đã nhìn thấy dây điện chưa? Ngôi nhà đã bị cài bom. Bà chưa hiểu sao?  
-         Hiểu, thôi được rồi, - Anne nói. Bây giờ bà ta trông có vẻ buồn rầu.  
Có thể Sara có thể làm cho người đàn bà này hiểu vấn đề nguy hiểm. Carrie hít vào một hơi rồi nói:  
-         Tôi lên phòng tôi để xem chúng có lấy điện thoại di động của tôi không. Xin bà vui lòng xuống lầu, và nhớ đừng mở cửa lớn hay cửa sổ.  
-         Tôi sẽ xuống.  
Carrie không biết bà ta có xuống hay không. Cô không muốn làm cgo bà ta nổi nóng, cho nên cô giả vờ bằng lòng. Ra đến cửa, cô dừng lại và nói:  
-         Xin bà vui lòng… mang theo bức thư. Sara và tôi đều mang theo xuống.  
-         Không có bức thư nào trên bàn ngủ của tôi hết, - Anne đáp nhanh.  
Carrie quay lui.  
-         Tôi không nói gì về bàn ngủ.  
Anne quay đầu khỏi Carrie:  
-         Đi ra đóng cửa lại.  
Trời đất, Anne sao thế nhỉ? Tại sao bà ta nói láo? Có thể bà ta sẽ được cái gì à?  
Carrie không có câu trả lời. Cô đi về hướng buồng ngủ của mình, nhưng vừa ra khỏi cửa, cô dừng ngay lại. Những cái xách Gucci xinh đẹp đã bị dao gạch rách hết, áo quần bừa bãi trên ghế nệm dài và trên ghế. Tại sao hồi nãy cô không chú ý nhỉ? Đúng như điều cô lo sợ, một trong hai máy điện thoại di động, mấy ổ sạc điện, máy tính xách tay đều bị mất hết.  
Cô chạy nhanh đến tủ.  
-         Lạy  Chúa, xin Chúa gia hộ - Cô vừa thì thào vừa mở nhanh hai cánh cửa tủ. Có thể chị ta không thấy cái máy điện thoại di động trong túi áo.  
Carrie bắt đầu khóc khi cô thấy cái áo gió nằm dưới nền nhà. Chị cô đã tìm ra máy điện thoại. Cô quay mặt, khóc nức nở khi cảm thấy tình hình thất vọng não nề  
Cô khóc ròng hai phút rồi cố gắng lấy lại bình tĩnh.  
-         Ta đã mất hết rồi, - cô nói lớn. Đưa lưng bàn tay lau mặt, cô lê bước đi vào phòng tắm. Cô nhìn vào gương. Lạy Chúa, mặt mày quá bê bết. Cặp mắt sưng phồng, mặt hốc hác.  
Carrie đánh răng rửa mặt. – Cô lấy cái áo dài mới sau cửa buồng tắm, móc vào. Bây giờ cô cảm thấy đỡ hơn., bình tĩnh trở lại. Sau khi lấy cái thư và chiếc phong bì của bà chị điên loạn đáng yêu để lại, cô đi xuống lầu.  
Cả Sara lẫn Anne không ai đợi cô hết. Carrie vào bếp, cô ngạc nhiên khi thấy phòng để thực phẩm còn y nguyên. Nhiều thùng đựng ngũ cốc chưa khui, nhiều hộp rau và trái cây. Cô thấy bụi bám trên các thùng và lon, chứng tỏ rằng chúng đã ở đây trong một thời gian lâu. Tủ lạnh thấy rỗng, nhưng có một lon cà phê Folgers còn đầy ở trong khoang đông lạnh.  
Carrie ra hành lang xem thử Sara hay Anne đã xuống chưa. Họ làm quái gì mà lâu xuống như thế? Cô quay vào bếp, pha một bình cà phê, rồi mang cốc cà phê mới bốc hơi ra phòng khách. Cô cẩn thận tránh xa cửa sổ, đề phòng người bên ngoài khỏi thấy.  
Cô ngồi xuống một chiếc ghế bành gần phòng ăn và nôn nóng chờ đợi. Bàn tay cô run run, cà phê tràn qua mép cốc, chảy xuống tay nóng bỏng. Năm phút sau cô thấy Sara chậm chạp bước xuống thang lầu. Bà mặc chiếc áo lụa dài có hoa màu xanh nhạt. Nhìn cách bà níu tay vào tay vịn, cô biết bà còn chóng mặt.  
-         Bà có cần giúp không? Carrie hỏi lớn khi thấy bà dừng lại lần thứ mười. Bà níu chặt vào tay vịn đến nỗi khớp ngón tay trắng bệch.  
-         Không, tôi đi được. Tôi hơi choáng váng thôi. Không biết cái chất quái gì trong thức an ấy.  
-         Tôi không biết, nhưng độc tố rất mạnh.  
-         Tôi không chết là may.  
Có thật may không? Carrie nghĩ. Chết vì bánh xăng uýt mà không biết gì về những chuyện do Jilly gây ra. Chắc chị cô tức giận lắm. Carrie cười khi nghĩ thế, lòng đau đớn.  
-         Bà muốn uống cà phê không?  
-         Tôi nghĩ là không nên uống. Làm sao cô biết cà phê không bị đầu độc?  
-         Cà phê không bị đầu độc, - cô nói cho bà yên tâm. – Bức thư của tôi là do chị tôi gởi. Chị ta gây ra những chuyện khủng khiếp để làm cho tôi sợ. Chị ta muốn làm cho tôi đau đớn trước khi chết, mà chất độc thì tác dụng rất nhanh.  
-         Thế tại sao trong thức ăn có chất độc?  
-         Để làm cho chúng ta gục hết, - Carrie đáp. Cô đợi cho đến khi Sara ngồi xuống trước mặt, cô mới nói tiếp.- Đêm qua chị ta vào trong phòng tôi.  
-         Đã có người ở đấy, - Sara nhất trí. – Thằng ấy hay con ấy đã lục đồ của tôi. Điện thoại di động của tôi và cây bút Palm Pilot của tôi đã mất.  
-         Đường dây điện thoại cũng bị cắt.  
-         Phải. Tôi đã kiểm tra.  
Bỗng Carrie cảm thấy bà thẩm phán bình tĩnh một cách lạ lùng. Cô hỏi bà ta lý do.  
-         Tôi thấy chẳng có lý do gì để phải hoảng hốt hết. Sự hoảng hốt chẳng giải quyết được điều gì? Ta nên tập trung sức lực để thoát ra khỏi đây.  
Carrie uống một ngụm cà phê lớn. Cà phê bây giờ âm ấm và đắng, nhưng cô vẫn uống.  
-         Chị tôi đã đội mồ sống lại.  
-         Xin lỗi, cô nói gì?  
-         Chị tôi… tôi nghĩ chị ấy đã chết trong một tai nạn xe hơi cách đây nhiều năm,- Carrie nói. – Chồng tôi và tôi đã ăn mừng sau khi đứa cháu gái của tôi đã đi ngủ. Tôi được báo cho biết chị ta đã bị cháy thiêu trong một tai nạn xe hơi, nhưng trong lúc xe tông đã có nhiều thứ trong ví chị ta bay tung ra, và những thứ này khiến cho cảnh sát nghĩ rằng người chết là chị tôi. Tôi đã điên khùng khi tin vào chuyện này. Thời gian ấy là lúc Jilly bị cảnh sát truy nã để thẩm vấn.  
-         Cho nên chị ta ngụy tạo là chính chị ta đã chết, - Sara nói, gật đầu. – Khôn thật.  
-         Ồ, phải, - Carrie đồng ý. – Jilly thường gian xảo khôn lanh. – Cô dứng dậy đưa bức thư cho Sara. – Chị ta thuê một tên giết mướn. Chị ta gọi hắn như thế. Tên giết mướn là của chị ta.  
-         Chị của cô làm việc này với cô?  
Sara có vẻ không ngạc nhiên, mà chỉ tò mò. Carria phân vân về phản ứng của bà ta. Trong những gia đình bình thường, nếu có chuyện gì bất bình, chị em gái chắc chắn sẽ cải nhau ầm ĩ. Thậm chí có nhiều gia đình chị em gái ghét nhau, nhưng có mấy gia đình ghét nhau đến độ phải thuê người để giết chị em ruột của mình.  
-         Bà không kinh ngạc sao? – Cô hỏi.  
-         Không,  tôi không kinh ngạc.  
Carrie lắc đầu.  
-         Jilly không phải như những người bà từng biết.  
-         Cô muốn cá với tôi không? – Sara châm biếm nói. – Tôi đã bỏ tù hàng trăm đàn ông đàn bà vì phạm những tội ác tày trời. Tôi tin là suốt 22 năm ngồi trên ghế quan tòa, tôi đã nghe và đã thấy nhiều chuyện như thế này. Bây giờ không có gì làm tôi kinh ngạc cả.  
Carrie cười cợt:  
-         Tôi không muốn cá với bà làm gì. Vậy xin bà cho biết ai muốn giết bà?  
Sara cẩn thận sửa lại dây thắt lưng quanh áo dài để cho cái nơ con bướm được ngay ngắn, rồi đâu hai lòng bàn tay để trong lòng.  
-         Ai muốn giết tôi à? Ồ, có vài người, chắc tôi đoán ra được.  
Bà đưa bức thư cho Carrie, rồi nhìn cô mở bức thư ra đọc. Bứcthư ngắn, súc tích.  
" Chánh án Collins;  
Tôi đã nói với bà tôi sẽ trả thù, và tôi là người giữ lời hứa. Bây giờ đến phiên bà đau khổ. Tôi ước gì mình có thể ở đây để xem… từ một khoảng cách an toàn, dĩ nhiên.  
Giờ chết của bà sắp đến rồi.  
Đồ đĩ thối tha."  
Carrie thả bức thư xuống bàn salon. Rồi cô đưa bức thư cho Sara.  
-         Trong lúc bà đọc bức thư ngắn đầy hằn học của chị ta, tôi đi kiếm tách cà phê khác.  
-         Bây giờ tôi muốn uống một tách, - Sara nói.  
Carrie đi vào bếp, một phút sau, cô trở ra với hai tách cà phê, Sara đã để bức thư trên bàn salon gần bên bức thư bà đã nhận. Carrie đưa tách cà phê cho bà, báo cho bà biết cà phê rất nóng, rồi ngồi xuống.  
-         Chị cô ghét cô?  
-         Phải.  
-         Chị ta tố cáo cô ăn cắp đứa con của chị ấy và xúi giục con bé chống lại chị.  
-         Chuyện ấy không có.  
-         Hình như chị ta tin rằng tất cả mọi sự thất bại của chị ta đều do lỗi của cô và sự thành công của cô là do ăn cắp của chị ta.  
Carrie gật đầu.  
-         Jilly luôn luôn có khả năng độc đáo là viết lại lịch sử. Khi chị ta nói ra điều gì, chị ta cho là đúng hết.  
-         Chị ta có vẻ như đồ tệ nạn xã hội.  
-         Đúng thế, - Carrie đáp. – Chị ta chưa được chính thức định bệnh như thế, nhưng tôi tin chắc chị ta là thành phần ấy trong xã hội.  
Sara vừa lắng nghe Carrie vừa đưa ngón tay thoa lên vùng trán nhăn. Bà gật gù, vẻ trầm tư, như không biết chính mình đang làm gì.  
-         Đứa bé ra sao?  
-         Bây giờ Avery, - Carrie đáp, tên cô bé là Avery, lớn rồi chứ không còn bé nữa. Jilly sinh xong vứt bỏ ở bệnh viện. Chị tôi nói với mẹ tôi và tôi rằng chúng tôi muốn nuôi nó, bán nó hay cho nó tùy ý. Chị ta không lưu tâm chuyện gì xảy ra cho nó.- Nước mắt tuôn ra đầm đìa trên gương mặt Carrie. Cô rất ghét việc mình tỏ ra yếu đuối trước mặt người lạ như thế này, nhưng cô không làm sao kềm giữ nước mắt cho được. – Jilly cũng đuổi theo tìm kiếm Avery. Ôi lạy Chúa, có thể bây giờ chị ấy đã cô lập nó ở đâu đó rồi. Cháu tôi định đến gặp tôi ở suối nước khoáng…- Cô lấy tay che mặt. – Chúng ta phải ra khỏi đây mau thôi. Chúng ta phải tìm cách để ra.  
-         Chị cô đã dùng nhiều thủ đoạn gian manh để làm cô đau khổ, - Sara nói.  
Carrie nói cho bà ta nghe chuyện đêm qua Jilly đã vào phòng cô và cô đã tin đấy là cơn ác mộng. Sara chú ý lắng nghe và rất bình tĩnh khiến cho Carrie thấy an tâm.  
-         Jilly rất kiên nhẫn khi chị ta muốn cái gì, và ôi, chị ta rất thích những kế hoạch phức tạp. Không đơn giản đâu.  
Sara để tách cà phê xuống, nghiêng người tới trước.  
-         Theo cô, chúng ta có bao nhiêu thời gian nữa?  
-         Chị ta có thủ đoạn tàn ác khi vạch ra kế hoạch này. Chị ta muốn kéo dài sự đau khổ của tôi.  
Cả hai đều luôn nhìn lên cầu thang để đợi xem Anne đã đi xuống chưa.  
-         Tôi đã kiểm tra các cửa sổ, tôi có thể với đến được. Tất cả đều đã được giăng dây điện với ngòi nổ.  
-         Phải, tôi đoán thế.  
-         Ước gì tôi bình tĩnh được như bà.  
-         Tôi không bình tĩnh đâu, - Sara cãi lại. – Tôi đang… bối rối chưa biết tính sao.  
Lối dùng từ của bà khiến cho Carrie mỉm cười.  
-         Tôi cũng thế. – Carrie đáp.  
-         Tôi nghĩ là…  
-         Sao?  
-         Thật hết sức kỳ cục khi ba chúng ta cùng ở trong ngôi nhà này. Chúng ta có chung cái gì nhỉ?  
-         Tôi không biết, - Carrie nói. – Và tôi nghĩ chúng ta chắc không có đủ thì giờ để tìm hiểu.  
-         Chúng ta sẽ ra khỏi đây.  
Quyết định của bà ta làm cho Carrie lên tinh thần.  
-         Phải, chúng ta phải ra và sẽ ra được.  
-         Tôi không biết Anne sẽ quyết định ra sao  
-         Bà ấy sẽ là một vấn đề khó khăn cho chúng ta.  
-         Ồ thế sao?  
Carrie gật đầu.  
-         Bà ta không muốn xác nhận bả có nhận bức thư.  
-         Có lẽ bà ta bị kích động quá.  
Carrie nghĩ có lẽ Sara nghĩ đúng.  
-         Và từ chối, cô đáp.  
-         Chúng ta phải cùng nhau hành động, nhưng tôi không biết tôi có giúp gì được bao nhiêu. Tôi sẽ làm cái gì tôi làm được thôi. Tôi 68 tuổi rồi. – Sara nhún vai. – Và tôi quá mập. Khi tôi nhận giấy mời ở suối nước khoáng hai tuần như là một sự khen thưởng, tôi nghĩ: tại sao không đi? Các nhà chuyên môn nói rằng việc thay đổi cuộc sống không bao giờ trễ hết. Tôi quyết định cải thiện vóc dáng cho gọn gàng hơn. Như cô thấy đấy, tôi quá nặng nề, khi chúng ta ra ngoài được rồi, - thế nào chúng ta cũng phải tìm cho được cách, - bà ta nói với vẻ tin tưởng. – Chắc tôi sẽ không đi được xa. Đáng ra tôi đã được thay hai đầu gối từ nhiều năm nay rồi. Bây giờ tôi đi, xương va vào nhau khó đi lắm.  
-         Nếu thế thì tôi và Anne sẽ giấu bà đâu đó… giấu chỗ nào an toàn trong rừng rồi chúng tôi đi gọi người đến giúp.  
Họ nghe có tiếng cửa đóng, cả hai ngước nhìn. Cuối cùng Anne cũng quyết định xuống với họ. Khi người đàn bà ốm nhom bước xuống thang lầu, Carrie há hốc mồm. Cô không tin được điều mình trông thấy. Anne mặc bộ quần áo màu hồng tươi của cửa hàng St. John. Hoa tai vàng hài hòa với nút áo. Bà ta còn trang điểm và chải tóc thật kỹ. Khi bà ta xuống hết cầu thang, bà cười, rồi đến phòng khách với họ. Đôi giày cao gót gõ lách cách trên nền nhà bằng đá cẩm thạch. Bà ta định đi đâu nhỉ? Đi dự bữa ăn nửa buổi chiều ư?  
-         Ôi trời đất! – Sara thốt lên nho nhỏ.  
-         Chào quí bà buổi sáng, - Anne nói. – Hay đúng hơn là buổi chiều.  
Bà ta nói rất vui vẻ. Carrie không biết có phải là bà ta đã mất trí rồi không? Cô định hỏi bà ta có điên không, thì Sara đã đề nghị bà ta ngồi.  
-         Bà ngủ có ngon không? – Anne hỏi Sara. Rồi không kịp để cho Sara trả lời, Anne nói tiếp. – Tôi không ngờ tôi ngu quá lâu như thế này. Chắc vì không khí miền núi tốt lành. Đi từ Cleverland đến, không khí thay đổi quá tuyệt.  
-         Bà có muốn uống cà phê không? – Sara hỏi. Bà nhìn kỹ Anne như thể cố hiểu được thái độ kỳ dị của bà ta.  
-         Chưa muốn uống. Khi nào cần tôi sẽ gọi chuông.  
Carrie quay qua Sara.  
-         Tôi đã nói bà ta sẽ là người gây khó khăn cho chúng ta mà.  
-         Xin lỗi. Bà nói gì đấy? – Anne hỏi. Bà ta thận trọng ngồi xuống, gác chéo chân này lên chân kia.  
Carrie quay qua bà ta.  
-         Không phải gió núi tốt lành làm cho bà ngủ lâu đâu Anne à. Chúng ta đã bị đầu độc.  
-         Vô nghĩa. Xem thử chúng ta đang ở đâu, - bà ta nói. – Ai sẽ làm một việc như thế trong một nơi đẹp…  
Carrie cắt ngang lời bà ta.  
-         Bà có đem bức thư xuống không đây?  
-         Tôi không biết bà muốn nói cái gì.  
-         Bà đã thấy tôi nói đúng không? – Carrie hỏi Sara.  
Bà thẩm phán lên tiếng:  
-         Bà Anne này, Carrie và tôi đã nhận mỗi người một lá thư. Thư nằm trên bàn salon đấy. Bà đọc đi thì biết.  
Carrie thấy bàn tay Anne run run khi thấy bà ta lấy hai lá thư. Bà ta lấy lên rồi để lại xuống bàn.  
-         Tôi không cần đọc những thứ này.  
-         Bà phải đọc cho biết, - Sara nhẹ nhàng nói. – Đọc để bà biết chúng ta đang lâm nguy ở đây. Có người đã phong tỏa, gài bom ở đây để giết chúng ta.  
-         Nói năng thật bậy bạ, - Anne đáp. – Tôi sẽ không để phí phạm một ngày đẹp trời với cái trò kỳ quặc do bà bày ra đâu.  
-         Chúng ta đã bị nhốt trong nhà này, - Sara nói.  
-         Không phải thế.  
-         Vô ích thôi, - Carrie nói. – Hồi nãy trên lầu tôi đã cố nói cho bà ta biết rồi.  
-         Bà nói láo, - Anne nói.  
Carrie muốn đấm bà ta. Cô nghĩ nếu cô làm thế, có lẽ cô sẽ giết bà ta thôi vì bà quá ốm yếu, và bệnh hoạn. Người bà gió thổi cũng bay.  
Sara kiên nhẫn nói:  
-         Nếu có ai trong chúng ta mở cửa sổ hay cửa lớn, ngôi nhà sẽ nổ tung.  
Cả Sara lẫn Carrie không ai tiên liệu phản ứng của Anne. Bà ta liền đứng dậy, chạy qua phòng khách và nói:  
-         Các bà chỉ nói láo làm cho tôi sợ. Ngôi nhà này không có cài bom, tôi sẽ mở cửa cho các bà thấy.  
  
Bà ta đi ra phía cửa chính.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 8**

John Paul đã quanh quẩn ở Utopia khá lâu ngoài dự kiến của anh, nhưng sự chờ đợi đã xứng công. Anh ngồi hay đúng hơn là nằm chườn ườn trong chiếc ghế bành khuất sau hai cây cọ èo ọp trong quầy rượu ở tiền sảnh khách sạn khi Avery Delaney bước vào. Chỉ nhìn thấy kỹ thôi là anh đã hình dung ra được con người cô. Cô là bạn gái tóc vàng điển hình ở California. Không, có lẻ không phải điển hình. Cô ta độc đáo, anh phải gọi cô như thế mới đúng. Nhưng không độc đáo về thể xác mà thôi. Tại sao cô ta muốn ở tại suối nước khoáng một tuần?   
  
Cô Delaney mặc chiếc áo pull trắng ngắn ôm sít bộ ngực đầy đặn, và chiếc quần jean chật, rõ ràng cô muốn để lộ cặp chân dài và cái mông căng to. Mái tóc vàng dài, thẳng óng ánh dưới ánh đèn. Tóc có vẻ tự nhiên, nhưng anh nghi ngờ. Anh nghi có lẻ là do thuốc tẩy. Cặp kính dâm che khuất đôi mắt, nhưng anh nghĩ cô ta đeo loại kính biến màu. Chiếc áo pull của cô che khuất lỗ rốn, nhưng anh không ngạc nhiên khi thấy cô đã cho đục thủng nơi áo. Thời trang bây giờ không phải thế hay sao?  
  
Cô ta rất hấp dẫn. Thật vậy, Avery Delaney rất đẹp. nhưng cô không phải là loại người của anh. Cô ta quá đẹp rất hợp với sở thích của anh. Nhưng tình dục thì tội lỗi quá. Khi anh nhìn cô dừng lại nhìn quanh – giả vờ như không nhìn thấy những người khách khác dừng lại để nhìn cô – John Paul tự hỏi cô ta thật được bao nhiêu và nhờ mỹ phẩm "tăng sắc đẹp" bao nhiêu. Bộ ngực thì đương nhiên là thức rồi. Và thậm chí có lẽ cặp mông cũng thật.  
  
Cô không phải là loại đàn bà anh muốn có mối liên hệ lâu dài, anh chẳng muốn liên hệ lâu với người phụ nữ nào hết. Tuy nhiên một đêm với cô ta nghe cũng được lắm. Có lẽ cô ta có chỉ số thông minh của loại ruồi xệ xệ, nhưng trên giường thì trí tuệ chẳng làm được quái gì.  
Cô sáng trí này hình như không biết đăng ký phòng ở chỗ nào. Phải chăng cô đợi người nào nắm tay dẫn qua tiền sảnh? Cô nhìn lên quả cầu vàng quay từ từ các vũ điệu xưa. Quả cầu đã làm cho cô ta chú ý đến thế sao?  
  
Avery biết cô đang say sưa nhìn như một du khách. Cô không thể không nhìn được; Utopia thật quá đẹp. Tiền sảnh khổng lồ, nền nhà lát bằng đá cẩm thạch màu gỗ mun bóng láng. Phía trên đầu cô, một quả cầu bóng lộn treo trên mái vòm sơn son thếp vàng. Cô không rời mắt khỏi mái vòm. Có phải vàng thật không? Cô nghĩ: chắc các chủ nhân đã bỏ ra cả một đống gia tài ở đây.  
  
Cô quay qua phải và lại nhìn nữa. Cả một bức vách là cái thác nước, và ngay giữa cái hồ dưới thác là bức tượng của thần Atlas. Một quả cầu nữa nhỏ hơn nằm trên vai ông ta. Cả tác phẩm điêu khắc và thác nước chảy róc rách đều có mục đích gây ấn tượng mạnh cho du khách trút hầu bao để hưởng lạc thú ở một nơi nào như thế này, mà theo ước đoán của Avery, chủ nhân đã thu lại vốn từ lâu rồi.  
  
Lắc đầu xua đuổi ý nghĩ về các chi phí tốn kém, cô kéo quai xách lên vai, cái xách Gucci cũ thừa ra của Carrie để cho cô, cô đi qua tiền sảnh đến bàn tiếp khách. Một người đàn ông cỡ bằng tuổi cô đeo cái thẻ có tên "Oliver" đứng phía sau quầy bằng đá granit đợi để đón chào cô. Anh ta cười lởi xởi hai hàm răng trắng hếu. Trắng một cách khác thường. Anh ta hay nha sĩ của anh rõ ràng đã dùng thuốc tẩy cho trắng, và bộ mặt được làm cho rám nắng một cách nhân tạo làm hai hàm răng trắng thêm. Khi cô đưa tên cho anh ta, cô cố không nhìn vào mặt ảnh, và tựa người trên quầy mát lạnh trong khi anh ta đánh cho số phòng giữ trước hiện lên màn hình máy tính đang mở sẵn.  
Nụ cười của Oliver biến mất.  
-         Ôi, trời đất!  
-         Xin lỗi ông nói gì?  
Anh ta không nhìn cô mà nhìn chăm chăm vào màn hình và nói:  
-         Phòng cô đặt trước đã hủy rồi, cô Delaney à.  
-         Không, thế là ông lầm rồi. Tôi không hủy.  
-         Theo máy tính của tôi, thì cô đã hủy. Có ghi chú rõ ràng đây. – anh ta nói, tay chỉ vào màn hình, nhưng cô chẳng thấy gì hết, trừ khi cô phải chồm người qua khỏi mặt quày để nhìn.  
-         Máy sai rồi.  
-         Máy tính không bao giờ sai. Cô gọi tới Utopia lúc…Anh ta đánh cho giờ chính xác cô gọi hiện lên.  
-         Oliver, - cô nói. Giọng của cô đã tỏ ra vẻ hết kiên nhẫn. – Tôi không hủy. Thật ra tôi có gọi đến báo tôi trễ một hôm.  
-         Đúng, cô có gọi đến, - anh ta đồng ý, lại chỉ tay lên màn hình. – Nhưng rồi cô lại gọi để hủy.  
-         Không, tôi không gọi để hủy, - cô nhất quyết nói.  
-         Nhưng máy tính của tôi…  
Cô cắt ngang lời anh ta trước khi anh khoe máy tính của anh không thể nào sai được.  
-         Tại sao anh không đăng ký cho tôi phòng khác. Việc này dễ làm thôi.  
Cô tháo cái xách xuống để trên quầy. Cô lục xách để tìm chiếc ví đựng thẻ tín dụng để đưa cho Oliver. Cô bất đắc dĩ để cho Carrie trả tiền phòng trong một tuần, nhưng Avery muốn chuyển tiền chi phí sang thẻ của cô.  
Cô thấy Oliver ngừng đánh. Cô hỏi:  
-         Có gì không ổn à?  
Anh ho nho nhỏ rồi nhìn cô.  
-         Tôi không thể đăng ký cho cô phòng khác được, còn phòng cô hủy thì rủi thay là đã có khách nào đăng ký rồi. Số phòng của chúng tôi đã được đăng ký trăm phần trăm rồi. Tôi sung sướng được ghi tên cô vào danh sách chờ, nhưng tôi xin báo cho cô hay cơ may có thể rất ít. Khách của chúng tôi đã đăng ký trước hàng thàng.  
-         Tôi tin chắc dì tôi có thể dành phòng ở đây cho tôi, cô cãi lại. – Nếu có chuyện gì khó khăn, tôi nghĩ thế nào bà ấy cũng báo cho tôi hay.  
Anh ta lại đánh trên bàn phím như điên. Rồi anh ta dừng lại và gật đầu.  
-         Vâng chúng tôi có thể cung cấp phòng cho cô vì có người khác nữa hủy phòng giữ trước. Chuyện này kỳ quặc, - anh ta nói thêm. – khách của chúng tôi hiếm khi hủy chỗ giữ trước vào giây phút cuối cùng.  
Anh ta cau mày khi nói đến từ cuối cùng, như thể vì chuyện hủy bỏ mà anh ta cho rằng cô phạm lỗi về qui ước xã giao rất trầm trọng.  
-         Nhưng tôi không hủy, - cô nói. Lạy Chúa, chuyện này thật đáng giận. – Tôi đến đây để nghỉ với dì tôi, - cô giải thích. – Dì ấy đăng ký nhận phòng vào chiều hôm qua hay gần tối. Ông có thể cho tôi biết số phòng của bà ấy được không? Dì tôi tên là Carolyn Sallvetti.  
-         Tôi xin lỗi, chúng tôi không được phép cho ai biết số phòng của khách.  
Dĩ nhiên anh ta không thể cho biết. Cô biết như thế.  
-         Xin vui lòng gọi phòng bà ấy. Tôi tin bà ấy sẽ làm sáng tỏ sự hiểu lầm này. Có lẽ bà ấy sẽ quyết định tôi phải ở lại với bà.  
Oliver có vẻ vui mừng vì vấn đề rắc rối sẽ được giải quyết và anh ta khỏi bị cô quấy rấy. May thay là không có khách nào đứng nối đuôi để đăng ký nhận phòng. Anh ta lại nhoẻn miệng cười thật tươi với cô và nói:  
-         Tôi tin chuyện này phải xảy ra như thế thôi. Khách không hủy chỗ giữ trước vào giờ phút chót như cô đâu.  
Bỗng cô muốn thộp vai anh ta, lay thật mạnh cho đến khi ảnh xác nhận văn phòng suối nước khoáng đã bê bối. Nghiến răng khỏi thốt ra lời không hay, cô nói tên Salvetti và đợi.  
-         Tôi biết tên này, - anh ta nói.  
-         Thật ư?  
Anh ta gật đầu. – Hôm qua có một ông đến đây để hỏi dì cô. Ông ấy rất thất vọng khi không gặp bà ấy ở đây. – Anh ta đánh máy lại, nhưng chỉ vài giây sau anh ta lại cau mày.  
-         Có chuyện gì rắc rối à? -  Cô hỏi, nghĩ rằng anh ta đang gặp chuyện khó khăn.  
-         Không có chuyện gì rắc rối ở Utopia, - anh ta nói, câu trả lời như máy của anh ta khiến cô nghĩ anh ta đã thuộc nằm lòng câu nói ấy. – Thỉnh thoảng chúng tôi có những trục trặc nhỏ.  
-         Được rồi. Cho tôi biết cái trục trặc nhỏ ấy đi.  
-         Bà Salvetti hủy chỗ giữ trước.  
-         Không, dì tôi không hủy.  
Hai vai Oliver chùng xuống. Cô biết anh ta nghĩ gì. Lại cãi nữa rồi đây.  
-         Tôi nghĩ bà Salvetti đã hủy. Kỳ lạ thật, tôi đồng ý thế. Rất hiếm khi có hai lần hủy chỗ giữ trước vào phút cuối như thế này. Dĩ nhiên cả hai người là cùng trong gia đình, cho nên tôi có thể nói chỉ có một trường hợp hủy chỗ giữ trước hai phòng vào phút chót.  
-         Anh nghe đây. Dì tôi không hủy. Hôm qua bà ấy gọi cho tôi tại phi trường Aspen.  
-         Có lẽ bà ấy có việc gì khẩn cấp vào giờ phút chót nên bả phải quay về, - anh ta nói.  
-         Có cái gì sai lầm rồi.  
-         Rất đúng trên máy tính của tôi cô Delaney. Dì cô đã gọi vào chiều hôm qua.  
Chuyện gì đã xảy ra ư? Dù Avery có muốn tiếp tục tranh cãi với Oliver, thì chắc cô cũng không giải quyết được chuyện gì. Cô không biết làm sao bây giờ. Nếu có chuyện khẩn cấp xảy ra và Carrie phải trở về Los Angeles thì thế nào dì cô cũng gọi cho cô. Ôi lạy Chúa, nếu có chuyện gì xảy ra cho dì cô hay cho dượng Tony thì sao? Nếu có tai nạn xảy ra thì sao?  
Hãy bình tĩnh, cô tự nhủ. Nếu có gì không tốt xảy ra cho Carrie hay Tony, thì thế nào cũng có người gọi cho cô chứ.  
Avery lục ba lô lấy máy điện thoại di động. Cô phải gọi thẳng đến máy di động của Carrie để hỏi xem có chuyện gì đã xảy ra. Cô phải thọc tay xuống tận đáy xách mới tìm được máy điện thoại. Vừa tìm cô vừa nói:  
-         Dì tôi không hủy chỗ đâu. – Rồi cô nói tiếp, như nói với chính mình chứ không phải nói với Oliver. – Chắc công việc của dì có gì trở ngại đấy. Chỉ có thế dì mới thay đổi  và quay về nhà.  
-         Ồ, bạn cô quay lại đấy kìa. – Oliver nói, giọng không mấy vui.  
-         Xin lỗi anh nói gì?  
-         Bạn cô… ông ta đang đến đấy. Có thể ông ta làm sáng tỏ được việc hiểu lầm này.  
Cô không biết anh ta nói cái gì. Cô không có bạn bè nào đến gặp cô ở đây hết. Cô phải nhìn người mà Oliver đang nhìn, nhưng đấy chỉ là người đàn ông đang sải chân bước về phía quầy, một người đàn ông khổng lồ, cô chỉnh lại. Kỳ cục thật, hình như anh đang nhìn cô. Và anh ta có vẻ cau có.  
-         Có phải anh muốn nói cái ông đang đi đến đấy phải không?  
-         Phải, - anh ta đáp. Chính ông ấy đấy. Hôm qua ông ta đã đến đây, tìm dì cô. – Rồi hạ thấp giọng anh ta nói thêm: - Nếu có ai cần chữa trị bệnh căng thẳng thần kinh bằng liệu pháp của khách sạn chúng tôi, thì người đó phải là bạn của cô. Tôi đã đề nghị chữa trị cho ông ta, nhưng ông ta thẳng thừng…  
-         Thẳng thừng cái gì?  
-         Thẳng thừng bác bỏ ý kiến ấy. Thật vậy, ông ta khó khăn đủ thứ. Tôi biết tôi không nên nói xấu về khách hàng đến đây, nhưng ông bạn của cô quá gay go nóng nảy. Ông nên tập Yoga hằng ngày mới được. Nghĩa là ổng càu nhàu gắt gỏng với tôi. Tôi đã nói cho ông biết cô có kế hoạch đến đăng ký vào ở khách sạn. Kế hoạch đã được ghi chú trên máy tính theo chỗ giữ trước của bà Salvetti, chính bà ấy là người ông ấy hỏi khi ổng đến quầy. Dì cô đã gọi đến hủy chỗ. Tôi có bổn phận không may là báo cho ổng biết. Cô biết không, nghe thế ông ta nổi cáu. Ổng nói hôm nay ổng sẽ quay lại để gặp cô, và ổng đã đến đây từ sáng sớm. Khi tôi đến thay ca, tôi đã thấy ổng rồi. Tôi hy vọng hôm nay ông ta tốt hơn.  
Cô không lưu tâm đến chuyện Oliver nói, mà chăm chú nhìn người đàn ông đang đi đến phía cô. Anh ta rất đáng chú ý. Chưa bao giờ cô thấy ai như anh ta, ngoài các nhân vật trên xi nê. Càng đến gần trông anh ta càng to lớn. Cao và bắp thịt rắn rỏi, tóc đen, vẻ mặt phong sương. Cô nghĩ anh ta là người thường hoạt động ngoài trời hay tập luyện thường xuyên trong phòng thể dục. Anh ta rất vạm vỡ, đẹp trai, nhưng thể xác quá đẹp cũng khiến cô ngại. Cô thích sức mạnh của trí óc hơn bắp thịt.  
Xương cốt anh ta rất khổng lồ. Cô nghĩ hết chuyện này đến chuyện khác, rồi bỗng cô nghĩ cô biết anh ta là ai và ảnh muốn gì.  
-         Có phải cô biết anh ta không?  
-         Biết. Ông ta là bạn của dì tôi.  
Có lẽ Carrie đã dùng anh ta trong việc quảng cáo trên truyền hình, và có thể vì anh ta ở trong vùng này, biết dì cô đến nghỉ ở suối nước khoáng, nên ghé đến hỏi thăm. Hay có thể anh ta đang thất nghiệp, tìm đến gặp dì cô để xin việc.  
Avery rất có cảm tình với các nam diễn viên vì họ đã cạnh tranh rất quyết liệt trên lĩnh vực nghệ thuật, và số phận của họ rất bấp bênh. Tỷ lệ thua cuộc trên đấu trường ở Holywood rất lớn. Cô quyết định sẽ cố gắng hết sức để giúp đỡ anh ta. Cô đợi anh đến rất gần mới đưa tay ra bắt và giới thiệu:  
-         Tôi tên là Avery Delaney. - Ồ phải, quả anh ta là diễn viên. Vẻ mặt anh ta ưu tư lạnh lùng.  
Anh bắt tay cô.  
-         Tôi tên là John Paul Renard. – Anh có giọng miền Nam trầm, tuyệt diệu.  
Cặp mắt anh thật lớn. Màu xám nhạt. Cô không thế tưởng tượng anh nắm cuộn khăn giấy trong chương trình quảng cáo trên tivi. Nắm chất nổ thì có thể, nắm khăn giấy thì không.  
Ngôn ngữ của cơ thể anh làm cho cô thích thú. Anh quay người để đưa lưng vào quầy rồi đưa mắt nhìn quanh tiền sảnh. Cô có cảm giác kỳ lạ là anh đang nhớ từng khuôn mặt.  
-         Anh là bạn với dì Carrie của tôi phải không?  
-         Phải.  
Không giải thích thêm, không rào đón gì hết.  
-         Anh là diễn viên phải không?  
Câu hỏi làm cho anh ta ngạc nhiên, anh cười đáp:  
-         Không.  
-         Ồ… tôi nghĩ… thế anh làm nghề gì? – Lạy Chúa, khi ai hỏi cô như thế cô rất ghét, thế nhưng anh chàng khổng lồ này, không những không thèm quan tâm quay mặt nhìn cô mà lại còn trả lời một cách rất bình tĩnh.  
-         Tôi làm thợ mộc.  
Khó tin quá.  
-         Thợ mộc à?  
-         Ờ ờ. – Anh trả lời, giọng rề rề, rồi nhìn vào mắt cô. Cô cảm thất mặt nóng bừng, thầm hy vọng mình không đỏ mặt. Anh ta có thái độ rất kỳ lạ.  
Carrie đã hành động đúng. Bà ta cần hẹn lần khác đến. Giờ hẹn thật lâu để xem anh chàng to lớn như thế này có tác động gì đến bà không.  
-         Thợ mộc, - cô lặp lại. Rồi cô hỏi tiếp. – Thế anh có làm việc này cho dì tôi à?  
-         Không. – Anh ta đáp, mắt lại nhìn người đi qua đi lại trong tiền sảnh. – Tôi cần nói chuyện với bà ấy, - anh ta nói, vẻ mặt kiên nhẫn. – Có việc rất quan trọng. Bà ta ở đâu rồi?  
-         Tôi không biết, - cô đáp. – Nhưng tôi sẽ tìm ra. – Cô quay tìm đồ trong ba lô lại thì cô bỗng nảy ra ý nghĩ mới. Cô càu nhàu thật lớn: - Có phải dì tôi muốn anh đến gặp tôi ở đây không?  
Avery nghĩ chắc Carrie lại chơi trò ma giáo cũ rồi đây, trò làm mai làm mối. Cô ngạc nhiên khi thấy dì cô lo lắng vấn đề này. Cô nhớ lần cuối cùng Carrie nói về chuyện mai mối với cô. Dì cô hứa – đúng ra là thế - không bao giờ nói chuyện này nữa.  
Khi Avery nói, giọng cô cộc lốc:  
-         Hôm nay Carrie không có ở đây. Nếu anh ở trong khu vực này, ngày mai anh có thể trở lại.  
Anh ta không lưu tâm đến câu nói của cô, cứ đứng yên. Tảng lờ không để ý đến anh ta – Không để ý đến thân hình hộ pháp của anh – cô tiếp tục tìm máy điện thoại. Cô tìm tận đáy ba lô mới có. Oliver lắc đầu. Cô hỏi:  
-         Có chuyện gì rắc rối à?  
-         Không có chuyện gì rắc rối ở Utopia hết, nhưng việc dùng điện thoại di động trong khu vực khách sạn là không được tán thành. – Nói xong, anh ta chỉ tay về phía tấm biển đen viết chữ vàng dựng trên quầy ở góc phòng.  
Cô mở máy điện thoại, bấm số máy của Carrie, vừa bấm vừa nói:  
-         Vậy tôi nghĩ anh cứ mặc sức mà không tán thành.  
John Paul thích câu đáp trả của cô. Can đảm đấy, anh nghĩ. Ngạc nhiên quá. Cô gái thẩm mỹ ở California với cặp mắt xanh-ngắt-một-màu thật cứng cựa.  
Sau hồi chuông đầu tiên vang lên, máy nhận tin của Carrie trả lời, như thế tức là máy điện thoại đang được nạp điện lại, hay là máy ở ngoài tầm bắt được sóng. Tiếp theo cô gọi cho dượng Tony. Ông ta trả lời, ngay khi nghe giọng cô, ông ta liền trách cô sao không gọi cho dì cô trước khi bà đi suối nước khoáng.  
-         Cháu có biết dì cháu rất lo khi không thấy cháu gọi điện về không?  
-         Cháu xin lỗi, - cô đáp. – Dượng có nhận được tin dì cháu từ khi dì đi khỏi L.A không? Dì cháu có gọi cho dượng không?  
-         Không, nhưng dượng không mong gì nhận được điện thoại của dì cháu. Dì cháu và dượng chia tay ở L.A. Dì cháu không muốn dượng tiễn ra tận phi trường, - ông ta nói. – Và dượng đã hứa sẽ không quấy rầy dì cháu ở suối nước khoáng. Dì cháu đến đấy để thư giãn và để nghĩ đến… việc hưởng thụ thôi. Nhưng dượng tin chắc dì cháu muốn nói chuyện với cháu. Cháu hãy gọi cho dì đi và nhờ cháu nói dượng gởi lời hỏi thăm.  
Dượng cô không biết cô ở tại Utopia. Avery định báo cho ông ta biết, vào giờ phút chót cô mới định đến với dì cô, nhưng rồi cô đổi ý. Cô không muốn để cho Tony lo sợ về những chuyện bê bối ở đây.  
-         Nếu dì cháu không trả lời được điện thoại, dượng đừng lo có lẽ dì ấy đang bận matxa hay làm gì đấy thôi.  
Tiền sảnh trở nên đông đúc.Môtl đám đông chừng 12 người ồn ào đi vào khách sạn. Avery phải đưa tay che bớt một bên tai để hỏi:  
-         Tony, công việc có gặp gì trở ngại không?Văn phòng gọi dượng phải không?  
-         Không, ông ta đáp. – Cháu sợ văn phòng gặp gì khó khăn à? Sáng nay dượng mới gọi đến cho Jeannie. Tất cả đều ổn hết. Công ty Star Catcher không suy sụp trong hai tuần được. Khi nào cháu nói chuyện với Carrie, cháu nói dì đừng lo.  
-         Vâng, cháu sẽ nói, - cô đáp.- Cháu sẽ gọi lại cho dượng. Chào dượng.  
Cô chấm dứt cuộc gọi và nhìn Oliver:  
-         Tôi muốn nói chuyện với ông quản lý của anh.  
Oliver có vẻ bị xúc phạm khi nghe cô yêu cầu. Anh ta sững người, cất giọng gay gắt trả lời:  
-         Tôi báo cho cô biết ông Cannon cũng sẽ nói với cô như tôi nói thôi. Chúng tôi có phòng cho khách đăng ký cho khách có hạn. Nói rằng chúng tôi lấy phòng lui là nghĩ lầm. Chúng tôi rất sung sướng được giúp cô tìm phòng khác thích hợp tại Aspen. Dĩ nhiên không ở đâu so sánh được với Utopia, nhưng cô có thể hưởng được các việc trị liệu ở suối nước khoáng hàng ngày của chúng tôi. Tôi tin chắc cô sẽ được vui thích với phương pháp matxa chống căng thẳng thần kinh của chúng tôi. Đây là phương cách tăng cường sinh lực.  
Giọng anh ta có vẻ rất chiếu cố. Cô đâu cần cái trò matxa mắc dịch của hắn. Cô chỉ muốn tìm dì cô thôi. Giữ cho cơn giận khỏi bùng ra thật là khó, nhưng cô cố gắng kềm chế cơn giận. Trước đây chưa bao giờ cô dùng nghề của mình để giải quyết những trở ngại trước mắt, nhưng hoàn cảnh hiện tại khiến cô gần như không chịu đựng nổi. Ôi, cô thích lấy tờ giấy chứng minh ra ném vào trước mặt Oliver biết bao. Chắc khi ấy anh ta hết gay gắt với cô. Thế nhưng cô không muốn làm thế, làm thế là thiếu thành thật, vì thật ra cô chỉ đánh máy thông tin suốt ngày dưới tầng hầm mà lại hành xử như người mật vụ già kinh nghiệm. Ngoài ra, cái thẻ chứng minh của cô không phải huy hiệu FBI thật sự, và bất kỳ ai chịu để ý một chút chắc sẽ nhận ra.  
Bỗng cô nhận ra cô đã để lộ ra ngoài sự tức giận của mình đối với người nhân viên vô tội. Oliver chỉ làm nhiệm vụ của mình. Có lẽ Carrie đã quên thời gian. Có thể bà đã gặp một tài tử màn bạc danh tiếng ở tại ngôi nhà riêng trong núi và không muốn rời khỏi ngôi nhà.  
Chắc là như thế rồi. Dì cô đang bận công việc nên quên gọi điện thoại cho cô. Thế nhưng, nỗi lo lắng không hết. Tại sao Carrie hủy chỗ giữ trước tại suối nước khoáng?  
-         Tôi rất cần nói chuyện với ông quản lý của anh.  
Oliver không nhúc nhích.  
John Pau lặng lẽ nói:  
-         Hãy làm theo lời yêu cầu của cô ấy.  
-         Ông Cannon đã xuống phòng thư tín để xem thùng hàng vừa nhận.  
-         Anh đi tìm ông ấy, nói rằng John Paul Renard đã quay lại, muốn nói chuyện với ông ta. Chúng tôi ngồi đợi trong phòng làm việc của ông ấy.  
Không phải nội dung John Paul nói mà chính thái độ anh ta nói đã khiến cho Oliver dời bước. Anh ta rời khỏi chiếc máy vi tính, ra khỏi quầy, đi dọc theo hành lang.  
John Paul không để Avery có thì giờ để hỏi han tranh cãi. Anh ta tộng đồ đạc của cô vào lại ba lô rồi nắm tay cô kéo đi.  
-         Ta đi. Tôi biết đường.  
-         Tôi có thể giải quyết được việc này, ông Renard, ông khỏi cần…  
-         Gọi tôi là John Paul. – Anh dẫn cô đi khỏi quầy, theo một hành lang dài trải thảm đỏ.  
Cô vùng ra khỏi anh ta, theo anh đến cửa phòng ông quản lý rồi bướng bỉnh hỏi anh:  
-         Tôi muốn hỏi anh câu này: Tại sao anh biết dì tôi?  
Anh hỏi lại cô:  
-         Tại sao cô không nói cho dượng cô biết dì cô đã mất tích?  
-         Tôi không muốn ông ta lo lắng. Tôi không biết chắc dì tôi có mất tích hay không?  
-         Vậy thì bà ấy ở đâu?  
Câu hỏi hay. Có lẽ Carrie đang say sưa hưởng hoa trinh nữ trên đỉnh núi. Quên chuyện Avery lo cuống lên vì bà. Không, Carrie không vô tâm như thế đâu. Chắc có chuyện gì không ổn rồi.  
-         Tôi không biết dì ấy ở đâu, nhưng tôi sẽ gọi và tìm ra.  
-         Tại sao bà ấy hủy chỗ giữ trước? Người thư ký nói có một phụ nữ gọi…  
-         Chắc khách sạn làm ăn tắc trách về các chỗ giữ trước của chúng tôi. Ông khỏi cần ở đây làm gì. Nếu ông muốn để số điện thoại của ông ở lại đây, tôi tin chắc Carrie sẽ gọi cho ông. Chỉ lát nữa thôi có lẽ dì ấy đi vào tiền sảnh với cớ viện ra rất quái đản.  
Cô không tin một chút gì về chuyện cô vừa nói, nhưng cô hy vọng anh ta nghe theo và bỏ đi.  
-         Vậy tôi sẽ đợi với cô cho đến khi bà ấy đến đây.  
Cô chịu thua. Anh ta kiên trì hơn cô nữa. Cô muốn biết sau khi đã biết dì cô ở đâu, chương trình của anh ta sẽ như thế nào.  
Mười phút sau, cô ngồi sau chiếc ghế bàn trang hoàng mỹ thuật của ông Cannon trong văn phòng thoáng đãng nhìn ra hồ nước mát mẻ. Chiếc quạt trần chạy chầm chậm, phát ra tiếng cách cách mỗi khi quay đổi hướng. Tiếng kêu làm cô nhớ đến bà Spiegel. Bà già dịu dàng ấy cũng phát ra tiếng kêu như thế mỗi khi bà nói vì hàm răng giả không khít.  
Cannon còn thêm chiếc quạt khác nữa để trên nóc tủ hồ sơ sơn mài, nhưng chiếc quạt chạy nhanh. Giấy tờ trên bàn đều có những quả cầu màu vàng đè lên trên cho khỏi bay.  
-         Cannon làm gì lâu quá, - John Paul nói. – Trong khi cô gọi điện thoại, tôi sẽ đi tìm ông ta. Cô cứ ngồi ở đây.  
Avery đợi cho ông ta đi ra, đóng cửa lại mới bấm số gọi về máy nhắn tin ở nhà. Cô hy vọng Carrie nhắn về báo cho cô biết việc bà ấy vắng bóng ở đây, nhưng máy không nhận tin nhắn nào hết. Rồi Avery gọi về máy nhắn tin ở văn phòng làm việc của cô, ở đấy cũng không có tin nào của dì cô.  
Bây giờ làm sao nhỉ. Cô đánh liều gọi về cơ quan. Có thế, có thế thôi. Carrie gọi đến nói chuyện với Margo hay Lou hay Mel.  
Margo trả lời trên đường dây.  
-         Avery, mình rất mừng cậu gọi về.Có chuyện này chắc cậu không tin. Mình đã gọi cho bà quản gia của bà hàng xóm của cậu như mình đã nói với cậu mình sẽ…  
-         Margo, - Avery cắt ngang – Chuyện ấy sẽ nói sau. Hiện mình đang gặp chuyện rắc rối ở đây, mình muốn cậu giúp.  
-         Cậu cần phải nghe chuyện mình phát hiện cái đã, - cô bạn cô nằng nặc yêu cầu cô nghe cho được. – Bà Speigel bị bể xương hông.  
Avery căng thẳng thần kinh tột đô, nhưng cô nghĩ phải đợi cho Margo nói xong cô mới lên tiếng được.  
-         Mình rất buồn khi nghe tin này.  
-         Bà ấy bể xương hông cách đây hai tuần rồi, rồi bà ta bị xưng phổi. Gần chết,- cô ta nói thêm. – Nhưng Marilyn, người chăm sóc bà ấy, cho biết thuốc kháng sinh đã có hiệu nghiệm, nên có lẽ bà ta sắp bình phục. Chuyện này thật đáng ngạc nhiên vì bà Speigel đã 90 tuổi rồi.  
-         Tại sao cậu nói chuyện với mình? – Cô hỏi vừa đưa ngón tay chà xát lên lông mày.  
-         Thế cậu không hiểu à? Bà Speigel không thể lái xe được. Bà đang nằm bệnh viện. Có kẻ đã ăn cắp xe bà, và kẻ ăn cắp đã quá vội vã chạy ra khỏi nhà xe đến nỗi suýt tông cậu chết.- Không để cho Avery nói lời nào, Margo nói tiếp. – Chiếc xe bỏ lại trên phố M. Đấy là chỗ không được đậu xe, nên họ lôi đi. Marilyn nói rằng nếu gia đình bán chiếc xe, bà ta rất đau lòng. Mặc dù bà không lái xe, nhưng bà cảm thấy sung sướng khi biết có xe trong gara. Marilyn lái chiếc xe đưa bà đi mua sắm lặt vặt. Cậu không sung sướng khi  biết bà Speigel không cố giết cậu sao? – Cô ta nói thêm rồi cười ha hả.  
-         Margo, mình cần giúp đỡ. Dừng nói một phút mà nghe. Dì mình mất tích.  
Cô kể cho bạn nghe tình hình hiện tại rồi nói:  
-         Có một người đàn ông đang đợi gặp Carrie – Anh ta không nói cho mình biết tại sao ảnh biết dì mình và ảnh muốn gì. Anh ta là loại khỏe mạnh, trầm tĩnh. Cậu tìm tên anh ta trên máy tính được không? Có chuyện gì đấy nơi anh ta. Tên ảnh là John Paul Renard.  
-         Cậu nói sao "có chuyện gì đấy nơi anh ta" nghĩa là sao?  
-         Ảnh nói ảnh làm thợ mộc, nhưng trông không có vẻ gì là thợ mộc hết.  
-         Thợ mộc thì trông có vẻ như thế nào?  
-         Thôi, Margo. Cậu xem thử trên máy vi tính có gì không?  
-         Mình sẽ đánh tên ấy ngay bây giờ đây. Có phải cậu muốn tìm anh ta có bị phạt về tội đậu xe không đúng chỗ hay chuyện gì phải không?  
-         Mình không biết mình đang tìm gì, - cô đáp. - Ảnh có vẻ khác thường. Khi mới nhìn ảnh đi qua tiền sảnh, mình nghĩ chắc ảnh là diễn viên, nhưng sau đó, mình thấy ảnh chú ý nhìn người qua lại. Có thể ảnh là kẻ… nguy hiểm. mình nghĩ anh ta có thể như thế lắm chứ.- Cô thở dài với vẻ bán tín bán nghi. – Có lẽ mình quá hoài nghi vì mình lo cho Carrie. Dì ấy mất tích như thế này thì quả thật vô lý. Bây giờ nhin tên trên máy xem sao, có chưa?  
-         Trời, Avery, cậu nghĩ anh ta là tội phạm à?  
-         Mình không biết.  
-         Chà.  
-         Sao? Cô tìm được gì chưa?  
-         Ôi trời đât. John Paul của cậu không phải là phạm nhân.  
-         Ảnh không phải là John Paul của mình.  
-         Ảnh đã từng làm việc cho nhà nước. Khoan đã, mình đang tìm hồ sơ. Chà. Có rồi. Hồ sơ của ảnh được xếp loại tối mật.  
-         Được xếp loại à? – Cô không ngờ nghe được tin này.  
-         Mình đang tìm thông tin… a, đây rồi. Mình có thể mất việc vì việc này và cậu cũng thế.  
-         Mình biết. Cho mình biết cậu thấy gì, được không?  
-         Renard từng phục vụ trong thủy quân lục chiến. Được xuất ngũ với chiến công, - cô nói thêm. Theo hồ sơ thì trong khi còn phục vụ trong thủy quân lục chiến, ảnh đã được tuyển chọn.  
-         Tuyển chọn để làm gì?  
-         Mình không biết. Hồ sơ chỉ nói "ngành lực lượng đặc biệt". Có rất nhiều con số và chữ đầu viết tắt, nhưng mình không hiểu những chữ đầu ấy ứng với những chữ gì. – Cô ta vừa đọc cho Avery nghe thông tin vừa cho máy tính cuộn văn bản xuống. Bỗng cô dừng lại rồi nói: - Anh ta có giấy phép vắng mặt – Rồi mấy giây sau, cô ta thở dài thật lớn trong điện thoại. Chắc máy không cho thêm thông tin gì nữa rồi. Mình chỉ biết có những chữ ấy vì mình không có phép để biết thông tin bí mật. Đợi chút nhé. Để mình cho hiện ra màn hình tờ chứng minh cũ có ảnh. A, đây rồi, - cô ta huýt sáo.  
-         Sao?  
-         Mình nghĩ mình đang yêu.  
-         Nghiêm túc đi cậu, - Avery nói. Cô miêu tả John Paul để cho bạn kiểm chứng.  
-         Giống như cậu miêu tả ở Louisana. Gia đình anh ta ở đấy. Người em rể làm luật sư ở Bộ Tư Pháp. – Cô đọc thêm vài thông tin về cá nhân nữa rồi nói: - Khi anh ta còn ở trong Thủy Quân Lục Chiến, hình như ảnh đã thực hiện một vài sứ mệnh quan trọng. Đợi một chút, có tin này hấp dẫn. Tin cho biết một trong những sứ mệnh quan trọng này là tham gia giải cứu con tin ở Trung Đông, nhưng nhớ cái này nè, Renard thực hiện nhiệm vụ hoàn tất mặc dù đã bị gãy cánh tay trái. – Margo im lặng cuộn hết phần hồ sơ còn lại; rồi cô ta nói: - Ngoài nhiệm vụ của một thủy quân lục chiến, hồ sơ không nói gì thêm nữa. Cậu có muốn mình đến gặp Carter không? Ông ta sẽ hăm he mình đấy, nhưng nếu cậu muốn mình sẽ đến. Mình tin ông ta có thể tìm ra hồ sơ mật của Renard.  
-         Không, đừng yêu cầu ông ta. Ít ra cũng đừng cho đến khi mình nghĩ đến chuyện ấy.  
-         Chuyện xảy ra như thế nào? – Margo hỏi. – Anh chàng Renard muốn gì nơi bà dì của cậu?  
-         Mình không biết, Margo này, khi Carrie gọi mình ở phi trường Aspen, bà có nói người tài xế của suối nước khoáng đến chở bà với hai người đàn bà nữa đến ngôi nhà riêng trong núi để ngủ đêm. Carrie nói khách của suối nước khoáng có trở ngại về nước vì ống dẫn nước bị vỡ hay sao ấy. Tên của người tài xế là Monk Edwards… hay Edwards Monk. Mình không nhớ chắc tên nào. Mình nghĩ tên không nhiều, nhưng mình nhớ như thế đấy. Mình nhớ Carrie có nói người tài xế có giọng Anh. Tìm trên máy tính tên này xem sao, và nếu cậu tìm ra đươc cái gì, gọi vào điện thoại di động của mình báo cho mình biết.  
-         Cậu có biết có bao nhiêu họ Edwards ở Hoa Kỳ không?  
-         Monk không phải tên thông thường, nhưng… trừ phi đây là bí danh.  
-         Được rồi, - Margo nói. – Cho mình số điện thoại ở phòng cậu ở để phòng trường hợp mình không gọi đến máy di động của cậu được.  
-         Mình không ở tại Utopia vì chỗ giữ trước của mình đã bị hủy. Nhưng dù sao mình cũng đi khỏi đây. Carrie nói bà ở trong một ngôi nhà thuộc quyền sở hữu của suối nước khoáng. Mình hy vọng bà còn ở đấy. Nếu bả không…  
-         Đừng lo sợ gì hết. Dì cậu có lẽ đã may mắn đến nơi còn mát mẻ hơn suối nước khoáng. Bà ấy sẽ liên lạc được với cậu. Rồi cậu sẽ thấy. Mình sẽ tìm ngay anh chàng Edwards Monk hay Monk Edwards cho cậu.  
    
Margo vừa gọi điện xong, chuông lại reo lên. Điện thoại gọi từ trưởng phòng nhắc cô nhớ rằng cô vẫn chưa nộp đơn xin nghỉ hè của mình. Cô mất mười phút mới tìm ra các tờ đơn và điền vào đơn giữa những cuốc gọi liền phòng nói chuyện về công việc, rồi cô phải đích thân đem đơn đến nộp cho phòng nhân viên. Mãi cho đến giữa chiều cô mới có cơ hội mở máy tìm thông tin cho Avery.  
    
Sau khi đánh cái tên đầu mà Avery đã đưa cho cô và gõ vào khóa tìm, cô gọi Lou và Mel khi hai người đi ăn trưa, nói cho họ biết về chuyện của Carrie. Người nào cũng có giả thuyết về chuyện của Carrie. Lou nghĩ rằng bà ta là người tham công tiếc việc và bị ám ảnh nữa – nhưng Mel cho rằng bà ta bận ký hợp đồng ở Colorado, nên đã gọi khách sạn để báo cho họ biết và gởi tin nhắn cho Avery hay, nhưng suối nước khoáng đã cho tin vào máy sai hay đã xóa cuốc điện thoại ấy rồi.  
-         Khi tôi ở tại các khách sạn lớn, không bao giờ tôi nhận được tin nhắn, - anh ta nói.  
-         Cõ lẽ bà ta tìm thấy cái gì đó hay ho để làm hơn là ngồi trong bể tắm nước bùn cả ngày và quên phứt Avery. – Lou góp ý.  
-         Carrie không vô tâm như thế đâu,- Margo cãi lại.- Bà ta và Avery rất thân nhau. – Cô quay lui nhìn vào màn hình máy tính, và nhận thấy dấu hiệu báo hiệu lóe sáng.- Cái quái gì… - Cô cuộn xuống, thấy mã ưu tiên hiện ra bằng chữ lớn, đậm nét. Cô hét lớn cho Mel và Lou nghe thông tin hiện ra trên máy.  
-         Ôi, lạy Chúa.  
    
Margo vùng đứng lên, đâm đầu chạy đến văn phòng Carter.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 9**

Ông Timothy Cannon, mặc bộ com lê vùng nhiệt đới màu trắng hiệu Palm Beach, bước vào phòng tự giới thiệu. Ông người nhỏ bé, gắt gỏng.   
-         Cô chưa tìm ra được dì cô ở đâu à?  
Ngay khi đó John Paul bước vào. Avery nhìn anh ta đóng cửa rồi tựa người vào cửa. Khi anh vòng hai tay ra trước, cô thấy cái sẹo dài chừng 2 inc trên cánh tay trái phía trước. Tại sao cô nghĩ anh ta là diễn viên được nhỉ? Tại sao khả năng nhận xét của cô lại sai lệch đến thế nhỉ?  
Cô chăm chú nhìn ông quản lý và đáp:  
-         Chưa. Xin phép hỏi ông vài câu được không?  
-         Dĩ nhiên được.  
Cannon ngồi vào cái ghế trước bàn làm việc tréo chân lên nhau, đưa ngón tay trỏ và ngón cái vuốt li quần.  
-         Có phải ông luôn phái nhân viên của khách sạn ra phi trường để đón khách hay không?  
-         Phải, chúng tôi dĩ nhiên phải làm thế. Chúng tôi không muốn khách phải khó khăn trong việc tìm phương tiện vận chuyển và mang hành lý của họ.  
-         Hôm qua ông có phái nhân viên ra phi trường không?  
Cannon cười.  
-         Tôi biết cô muốn đề cập chuyện gì rồi. Cô phân vân về việc có nhiều sự hủy chỗ giữ trước ồ ạt phải không? Việc giữ chỗ giữ trước vào giờ phút chót ở Utopia là việc bất thường. Phòng ở đây đã được giữ trước hàng tháng, nhưng một số khách quí của chúng tôi đến giờ phút chót mới có sự thay đổi cần kíp, nên chúng tôi phải điều chỉnh thôi.  
-         Ông nói "hủy chỗ giữ trước ồ ạt" là sao?  
Ông ta có vẻ ngạc nhiên khi bị hỏi như thế. Rõ ràng ông tin cô đã biết về những chỗ đã bị hủy. Ổng đáp:  
-         Chiều hôm qua, tôi đã cho chuẩn bị ba chiếc xe riêng rẽ để đón khách. Khách toàn là các bà hết. Tôi nhớ một chuyến bay đến vào lúc 4 giờ 20, và chuyến cuối cùng sẽ đến vào lúc 5 giờ 15. Tôi có thể kiểm tra và nói cho cô biết dì của cô đã đến vào lúc nào.  
-         Tôi muốn có thông tin về chuyến bay, về số các thẻ tín dụng, và tất cả những gì ông biết về ba người phụ nữ.  
-         Tôi không thể cho cô biết các thông tin ấy.  
Ồ, ông ta có thể cho biết. Và phải cho, cô nghĩ. Cô không muốn đẩy ông quản lý vào thế phải lo sợ. Cô có nhiều câu hỏi cần ông ta phải trả lời trước đã, và Cannon buộc phải trả lời thôi.  
- Nếu ba người đàn bà đến trong vòng một giờ hay lâu hơn một chút thì tại sao ông phái ba chiếc xe riêng biệt?  
- Vì đây là Utopia, - ông ta trả lời. – Chúng tôi tự hào vì đã phục vụ rất tốt. Không để cho vị khách nào chờ đợi người khác hết. Làm thế là rất bất tiện. Cho nên chúng tôi đã phái ba chiếc xe riêng biệt, nhưng khi đã bị hủy chỗ giữ trước vào phút chót, tôi thông báo cho nhân viên không đi đón nữa. Và đêm qua chúng tôi đã có khách bất ngờ đến đây đăng ký, họ rất sung sướng có chỗ còn trống để vào ở.  
Cô liền hỏi qua vấn đề khác:  
-         Hôm qua ông có hệ thống dẫn nước bị hỏng không?  
-         Hệ thống dẫn nước ở Utopia bị hỏng à? – Ông ta phản đối quyết liệt.- Không có vấn đề hệ thống dẫn nước bị hỏng. Ở đây chúng tôi có đội bảo trì hệ thống dẫn nước rất giỏi, họ tiên liệu các vấn đề khó khăn trước khi chúng bị hỏng.  
-         Ông phải dẫn nước từ suối nước khoáng vào. Có phải một ống dẫn nước bị vỡ không?  
-         Không.  
-         Ở đây có ngôi nhà trong núi… nhà ở riêng không? Có phải ở Utopia có ngôi nhà trong núi cho khách ở khi có sự cố gì trục trặc phải không?  
Ông ta nghiến răng đáp:  
-         Chúng tôi không có sự cố gì trục trặc ở Utopia hết. Các chủ nhân của Utopia không có ngôi nhà riêng nào trong núi. Khách đến với chúng  tôi đều ở với chúng tôi. Chúng tôi không phân tán đi đâu hết.  
Sau khi trả lời xong, ông ta xem đồng hồ rồi nói tiếp:  
-         Nếu cô không hỏi thêm gì nữa, tôi phải đi làm việc. Hôm nay những khách đến ở một tuần đang đăng ký nhận phòng. Công việc của chúng tôi rất bề bộn. Tôi không lo gì cho dì cô hết, - ông ta vừa nói vừa đứng lên. – Tôi tin thế nào bà ấy cũng quay lại đây.  
Ông ta muốn đuổi cô đi. Avery vẫn ngồi yên. Cô hỏi:  
-         Ông vui lòng cho tôi xin danh sách nhân viên của ông được hay không? Tất cả các nhân viêc của ông?  
-         Cô muốn xin để làm gì?  
-         Tôi muốn tìm một tên đặc biệt.  
-         Tôi tự hào là nhớ tất cả nhân viên của tôi. Cô cứ nói tên là tôi sẽ nói cho cô biết người ấy có làm việc cho Utopia không  
-         Edwards, - Cô nói. – Tên của anh ta là Monk Edwards hay Edwards Monk.  
Cannon nghe tên, ông ta không có phản ứng gì. Ông ta chỉ lắc đầu. Thế nhưng, John Paul phản ứng như thể anh ta bị ai ném cái đuốc đang cháy vào mặt. Anh vùng ra khỏi cửa chạy nhanh đến bàn. Chống hai tay lên tờ giấy thâm lớn trên bàn, cúi người tới phía cô, anh hỏi:  
-         Làm sao cô biết tên này?  
Ánh mắt của anh ta làm cô nổi da gà. Ánh mắt dữ tợn. Cô cảm thấy sợ hãi hỏi lại:  
-         Tại sao anh biết tên này?  
-         Cô hãy trả lời tôi nghe.  
-         Dì tôi đã gọi cho tôi tại phi trường Aspen. Bà để lại tin nhắn nói rằng bà và hai người đàn bà nữa được một nhân viên của Utopia chở đến một ngôi nhà riêng trong núi. Bà nói tên hắn ta là Monk Edwards. Bà còn nói anh ta có giọng Anh. – Quay qua Cannon hỏi: - Có nhân viên nào…  
-         Có giọng Anh chứ gì? Không. Tôi cam đoan không có. Có ai đấy chơi trò lừa bịp tàn ác,-  ông ta nói. – Hôm qua tôi không phái tài xế nào đến phi trường. Có lẽ dì cô… đã báo tin sai.  
John Paul nhấc điện thoại trên bàn của Cannon bấm số. Anh quay người khỏi Avery, nói nho nhỏ, nhưng cô vẫn nghe rất rõ từng từ:  
-         Noah, John Paul đây. Vâng, phải. Có chuyện này tôi cần nói với anh. Đừng ngắt lời, lắng nghe cho rõ. Tôi đang ở tại suối nước khoáng nằm ngoài thành phố Aspen. Monk đã quay về. Lần này hình như hắn bắt ba người. Chắc là phá kỷ lục rồi đây.  
Avery xô ghế đứng dậy. Khi cô đưa tay vào ba lô thì nghe John Paul nói tiếp:  
-         Anh nên gọi quân đội đến. Cả hai chúng ta biết họ chẳng tìm được gì, nhưng có lẽ anh nên thông qua thủ tục này. Quá trễ rồi, - anh nói thêm, giọng gay gắt. – Hắn đã bắt họ rồi.  
Anh gác máy, đi ra cửa, nhưng dừng lại khi nghe cô gọi.  
-         Tôi đi gọi người đến để giúp cô.  
-         Người nào? Cảnh sát à?  
-         Không, nhân viên FBI. – Anh ta dừng lại ở cửa. – Noah là bạn của em rể tôi. Anh ấy biết Monk rất rõ. Tôi để cho ảnh nói cho cô biết khi ảnh đến đây.  
-         Anh tin nhân viên FBI có thể tìm ra dì tôi ở đâu à?  
Anh không nói với cô rằng anh tin dì cô đã chết, các nhân viên mật vụ cuối cùng may mắn lắm mới có thể tìm ra được xác bà… trừ phi Monk để bà cho thú hoang nhai xương.  
-         Phải, chắc chắn thế.  
-         Anh hãy nói thật đi.  
-         Được thôi. Tôi nghĩ họ sẽ làm rối tung lên.  
Cô giật mình khi nghe giọng nói có vẻ chua cay.  
-         Tại sao thế?  
-         Vì họ là FBI.  
Cô không có ý kiến gì mà chỉ lặp lại câu hỏi:  
-         Anh đi đâu?  
-         Về nhà. Tôi sẽ về nhà.  
Nếu cô có súng, thế nào cô cũng tính đến chuyện bắn vào chân anh ta. Ảnh là đồ ngu.  
-         Nếu anh không nói cho tôi biết Monk là ai thì khoan về.  
-         Này cô, nghe đây. Hiện nay tôi không có thì giờ để giúp cô được. Tôi tưởng tôi đã nắm được tình hình nhưng tôi vẫn còn trễ. Tôi đã gọi người đến giúp đỡ cô rồi, cho nên cô hãy giữ vững tinh thần, để cho họ làm phận.  
Khi anh ta bỏ đi, Avery quay qua nói với Cannon:  
-         Tôi cần biết tên, địa chỉ, số điện thoại và bất cứ thông tin gì thích hợp về hai người phụ nữ đi với dì tôi… hai người hủy chỗ. Nếu trong hai phút nữa mà tôi không có những thông tin ấy, tôi thề có trời là tôi sẽ phá nát chỗ này ra, và tôi tin là ông sẽ bị bắt vì tội toa trữ kẻ gian phi. Bây giờ đi lấy các thông tin ấy đi.  
Cô lôi chứng minh thư FBI của mình ra, vấy trước mặt ông ta. Cannon nhấp nháy mắt hai lần, rồi chạy đến máy tính để lấy các thông tin mà cô yêu cầu.  
-         Đây là chuyện rất bất thường, - ông ta nói khi cô lấy ba lô, mang lên vai và chạy theo John Paul. – Rất bất thường.  
Khi John Paul đi qua bàn tiếp khách thì Avery đuổi kịp anh ta. Tiền sảnh đông khách mới đến, cô phải đi băng qua nhóm khách mới đến kịp anh. Cô nắm cánh tay trên của anh níu anh dừng lại.  
Anh ta vẫn không đi chậm lại chút nào, mà vẫn bước nhanh kéo cô đi theo. Cô nhận thấy anh không đi quanh để tránh đường mọi người. Người ta phải tránh đường cho anh đi. Cô đành nắm chặt anh và đi theo anh. Nếu cô có móng tay dài, chắc cô đã làm gãy móng tay hết rồi. Da thịt anh ấm áp, đúng là da thịt người, nhưng bắp thịt thì cứng như đá.  
-         Anh dừng lại được không? Tôi cần nói chuyện với anh. – Rồi khi thấy anh ta  vẫn không đi chậm lại, cô bèn nói thêm. – John Paul, anh vui lòng dừng lại. Tôi cần anh giúp đỡ.  
A, trời đất quỉ thần. Giọng cô nghe như sắp khóc. Anh không giúp quái gì được cho cô hết, nhưng cô quá ngây thơ không biết được chuyện này. Có lẽ cô đã sống được che chở cả đời, nên bây giờ không thể nào biết trước cách đối phó. Có lẽ cô sắp hiểu rằng cuộc đời không phải bao giờ cũng kết thúc trong cảnh hạnh phúc.  
Anh cảm thấy lo ngại cho cô. Rủa thầm, anh quay qua cô. Anh tính che giấu bớt sự thật phũ phàng, nhưng anh nghĩ không chóng thì chầy thế nào cô cũng phải đương đầu với sự thật.  
-         Tôi không thể giúp cô được.  
-         Khi anh nói tình hình quá trễ rồi nghĩa là sao? Hồi nãy tôi nghe anh nói như thế trên điện thoại.  
-         Tôi để cho cơ quan FBI giải thích. Cô có ai gọi đến nhờ ngồi với cô được không? Có ai trong vòng bà con thân thuộc hay bạn bè thân thiết có thể chăm sóc cô không?  
Bỗng Avery dừng lại. Lạy Chúa, anh ta đanh đá quá.  
-         Có phải anh tin dì tôi chết rồi phải không?  
Anh ta không trả lời liền, nhưng qua thái độ của anh, cô nghĩ chắc anh đang phân vân không biết cô có đủ mạnh để nghe anh nói sự thật hay không. Có phải anh lo cô sẽ nổi điên lên khi nghe sự thật?  
-         Tôi sẽ không ngất xỉu đâu. Anh cứ trả lời đi.  
Anh bước đến gần cô hơn.  
-         Phải, - anh ta đáp. – Tôi nghĩ dì cô và hai người phụ nữ kia đã chết rồi.  
Cô thả tay anh ra, bước lui.  
-         Tại sao? Tại sao anh nghĩ thế.  
-         Không có ai cô có thể…  
-         Gọi phải không? – Cô đáp nhanh. – Dì Carrie và dượng Tony là người thân thuộc duy nhất của tôi, và nếu tôi biết chắc dì tôi chết thì chắc tôi cũng không làm cho dượng khiếp sợ như anh làm cho tôi sợ như thế này. Anh hãy nói cho tôi biết tại sao anh biết tên Monk này.  
-         Cô Delaney ơi?  
Oliver gọi cô. Cô quay lại, thấy người nhân viên đang nắm máy điện thoại của khách sạn, ra dấu gọi cô.  
Không phải điện thoại của Margo, cô nghĩ, bạn cô sẽ gọi cô trên máy di động. Vậy thì ai? Carrie. – Có thể Carrie trên đường dây. Bỗng Avery hoảng sợ muốn tắt thở. Ước gì điện thoại của Carrie.  
Cô để rơi cái ba lô khi tránh một cặp vợ chồng. Cô quá hấp tấp đến nỗi không nhặt cái ba lô lên. Khi cô đến quầy, Oliver nói:  
-         Người gọi nói có chuyện khẩn cấp.  
John Paul lượm cái ba lô rồi đi theo Avery. Anh ta nhìn cô cầm máy rồi hỏi qua máy:  
-         Carrie phải không?  
-         Xin lỗi, không phải Carrie đâu, cô gái thân yêu ơi.  
Avery ngạc nhiên nghe giọng phụ nữ nhỏ và thân thương, cô bèn hỏi:  
-         Chị là ai đấy?  
-         Tôi là ai chẳng quan trọng gì trước tình hình hiện tại, nhưng Carrie của cô mới quan trọng, phải không? Chúng tôi đã bắt dì cô. Vậy cô muốn gặp lại bà ta không?  
Giọng nói nghe trịt trịt. Avery chưa bao giờ nghe giọng nói như thế này.  
-         Chị làm gì bà ta rồi? Bà ấy yên ổn chứ? Nếu chị làm hại bà ấy…  
-         Cô gái ngu ngốc ơi, hãy bình tĩnh mà nghe đây, - chị đàn bà ra lệnh, - Tôi sẽ nói một lần thôi đấy nhé, vậy cố mà nghe cho kỹ. Ba mạng sống đang phụ thuộc vào sự hợp tác của cô đấy. Tôi đã để chiếc phong bì bằng giấy dày trên quầy, có tên cô trên phong bì. Nó nằm phía bên trái cô đấy. A, đừng quay người, - chị ta nói bằng một giọng ngân nga nho nhỏ khiến Avery nổi da gà. – Nếu cô nhìn tôi, tất cả qui luật đều thay đổi và Carrie tội nghiệp của cô cùng mấy người bạn mới phải trả giá.  
Avery sửng người. Cô thì thào hỏi:  
-         Chị ở đâu?  
-         Ở đây, - giọng nói lên tiếng đáp. – Tôi đang nhìn cô. Cô muốn thấy phải không? – Chị ta cười – Đừng làm kẻ phá đám mà hỏng trò chơi của tôi. Avery, bây giờ hãy lấy cái bản đồ lên. Có thấy cái đồng hồ xinh xắn chưa? Mang nó vào người.  
Avery lấy cái đồng hồ Swatch của vận động viên nam lên, luồn sợi dây đeo vào tay.  
-         Thế được rồi, - chị ta nói. – Bây giờ hãy lật đồng hồ và tìm cái dấu chữ X nhỏ màu đỏ mà tôi đã đánh dấu cho cô đấy, nhanh lên.  
Avery kẹp điện thoại trên vai, mở bản đồ, tìm cái dấu chữ X. Cô chồm người tới trước để cố nhìn gương mặt phản chiếu trong bức tường đá granit  sáng bóng ở phía sau quầy và máy điện thoại rơi xuống khỏi vai cô.  
John Paul bước tới gần cô, nhặt cái điện thoại lên. Cô lấy máy lại nơi anh ta.  
-         Đồ con gái vụng về. – giọng nói mắng.  
-         Tôi xin lỗi.  
-         John Paul nhìn Avery bên cạnh. Cô tái mặt, khớp ngón tay trắng bệch, khi cô nắm chặt cái điện thoại. Anh phải ôm quanh cô, vì anh nghĩ dù cô nghe gì đi nữa thì nội dung câu chuyện chắc sẽ làm cô quá khiếp sợ. Anh là người không có tài an ủi phụ nữ - thực ra anh chưa hề thử - nhưng anh cảm thấy bây giờ phải cố gắng.  
-         Ồ, âu yếm quá nhỉ, - giọng nói bây giờ ngọt xớt. – Anh ta là người yêu của cô hả?  
Cô quá bối rối đến nỗi không kịp suy nghĩ trước câu trả lời:  
-         Phải… không?  
Chị ta cười.  
-         Anh ta là ai thế?  
-         Không ai hết.  
-         Ồ thế à?  
Avery trả lời theo cái ý đầu tiên nảy ra trong óc cô:  
-         Anh ta là diễn viên. Anh ta làm … cho Carrie trong chương trình quảng cáo. Tôi sẽ bảo anh ta đi.  
-         Không, không, đừng làm thế. Bây giờ anh ta đã vào cuộc rồi, cô gái thân yêu à. Vì bây giờ anh biết cô đang lo việc tìm ra Carrie. Chúng tôi không muốn hắn hỏi han hay là gọi cảnh sát. Ngoài ra, chắc hắn thích đin tìm kho báu với cô cho vui. Nhưng không có ai nữa đâu nhé. Mà này, có nói với ai một tiếng là bọn tao biết hết. Ngay lúc mày gọi điện thoại là tao giám sát tiến trình hành động của mày. Mày nói với tên quản lý rằng Carrie đã gọi mày và mọi việc đều yên ổn hết. Rồi mày lấy điện thoại di động trong ví ra và vứt vào hồ nước khi mày đi ra khỏi khách sạn. Máy có hiểu không?  
-         Hiểu.  
-         Lấy máy điện thoại của thằng bạn trai mày. Làm cho tao xem đi.  
Cô quay qua John Paul.  
-         Anh cho tôi máy điện thoại di động của anh.  
-         Tôi không có.  
Cô lặp lại lời anh vừa nói vào máy điện thoại.  
-         Nếu mày nói láo chúng tao sẽ biết hết đấy nhé. Mày không thể cho ai biết mày đi đâu, nhưng tao vẫn muốn mày vứt điện thoại đi.  
-         Vâng, tôi sẽ vứt. Carrie có bình an không? Bà ấy có…  
-         Nó bình an… hiện thời đang bình an. Nếu mày muốn nó được giữ nguyên tình trạng đó thì hãy làm theo lời tao. – Giọng nói trở nên gay gắt, nhưng vẫn còn có vẻ hứng thú. – Mày đã tìm ra cái dấu X màu đỏ chưa?  
-         Rồi, tôi thấy rồi.  
-         Mày hãy theo những lời hướng dẫn của tao viết ở phía dưới. Tao cho mày đúng hai giờ để đến đấy.  
-         Nhưng lái xe từ đây đến đấy ít ra cũng phải mất ba giờ. Chúng tôi còn phải thăm dò đường xá…  
-         Tao nói hai giờ thôi, - chị ta ngắt ngang.- Một trăm hai mươi phút, Avery, không thêm một phút nào nữa. Mày nghe tao không?  
-         Vâng, nhưng nếu chúng tôi không đi đúng giờ thì sao?- Nếu chúng tôi đến trễ thì sao?  
Chị ta cười, đáp:  
- Bùm!

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 10**

Giọng chị đàn bà nghe như một kẻ điên loạn. Khi cắt máy chị ta cười khanh khách. Avery cảm thấy ớn lạnh, đưa ống nói cho Oliver, và khi vừa đưa ống nói, cô vừa cúi người xuống trên quầy, lồng tay vào ba lô, bấm số cấp cứu trên máy điện thoại để gọi về phòng làm việc. Cô đợi một giây sau, bấm vào nút ngôi sao để ra dấu báo động. Cannon đi vội về phía cô, thả tờ giấy in các thông tin mà cô yêu cầu xuống trên quầy.   
-         Ông nói đúng, - cô nói, cô giữ giọng nói rất tự nhiên như thể cô vừa được tin vui. – Carrie vừa nói qua điện thoại. Chỉ là chuyện lẫn lộn buồn cười thôi. Bây giờ xin lỗi ông. John Paul và tôi đi chơi một vòng.  
  
Cô cố không để cho họ thấy cô đang bấn loạn trong lòng. Cô lấy giấy tờ Cannon vừa để trên quầy tộng vào xách trước khi ông ta lấy lại, lấy máy di động và bản đồ, rồi bước nhanh ra tiền sảnh.  
  
Khi đi ra, cô nhìn vào mọi người, nhưng người đông đúc ngoài hành lang rộng, nên cô không nhìn kỹ hết các phụ nữ được. Buồng điện thoại ở đâu nhỉ? Khắp nơi đều có nhiều cây cọ và cây sung khổng lồ. Người gọi điện thoại có thể núp sau gốc cây để nhìn Avery.  
-         Ta đi thôi, - cô nói lớn với John Paul trước khi cô nhận ra anh đi ngay sau lưng cô.  
-         Chuyện như thế nào?  
Cô không trả lời, đi nhanh đến hồ nước, thả máy điện thoại di động xuống hồ, rồi chạy ra cửa trước và tông phải người lao công.  
-         Cô Delaney, nếu cô cho tôi biết số phòng, tôi sẽ mang hành lý của cô lên.  
Không để ý đến anh ta, cô chạy xuống tầng cấp, đứng giữa đường xe chạy có hình vòng tròn để tìm xem xe thuê của cô để ở đâu. Nó đâu rồi nhỉ?  
John Paul lấy cái xách đen có dây buộc rút lại ở một đầu trên giá hành lý xuống và hỏi người lao công:  
-         Hành lý của cô ấy phải không?  
-         Phải, thưa ngài. Có tên của cô ấy đây nè. Cô chưa đăng lý nhận phòng à?  
Ngay lúc ấy cô hét lớn:  
-         Anh làm gì với xe tôi rồi? Cô chạy về phía phòng của nhân công thì bỗng John Paul chắn cô lại. Cô sẽ không được đi đâu hết nếu anh không để cô đi, và anh sẽ không để cô đi nếu cô không nói cho anh biết câu chuyện vừa rồi xảy ra như thế nào. Cô run lẩy bẩy cả người.  
-         Hãy thở mạnh vào cho bình tĩnh. Cô không xỉu chứ? Anh hỏi.  
-         Không.  
-         Được rồi, nói cho tôi nghe chuyện gì vừa xảy ra. Mẹ kiếp, nói đi. Ai nói trên điện thoại?  
-         Một phụ nữ. Tôi không nhận ra giọng chị ta. Chị ta nói chúng đã bắt dì tôi.  
-         Chúng à? – anh hỏi – Cô nhớ chị ta nói chúng à?  
-         Phải, - cô đáp. – Mỗi giây phút trôi qua, cô trở nên hoảng hốt hơn. – Carrie đang lâm nguy, tôi phải đến chỗ dì ấy ngay kẻo quá trễ.  
-         Chị đàn bà biểu cô vứt máy di động à?  
Vừa cố vùng ra khỏi anh, cô vừa nói nho nhỏ:  
-         Phải. Chuyện này không phải trò đùa tinh nghịch đâu. Tôi tin thế. Chị ta nói nếu chúng ta không đến đấy, chúng sẽ giết Carrie và hai người đàn bà đi cùng với dì ấy luôn. Xin anh vui lòng, - cô cầu xin tha thiết. – Anh phải đi với tôi. Chị ta nói bây giờ anh đã vào cuộc rồi. Chúng ta phải đi gấp. Chị ta cho chúng ta hai giờ đển đến một nơi chị ta có làm dấu trên ban đồ và tôi không biết chúng ta có kịp thời gian không. Trông rất xa.  
-         Cô có nghĩ đây là cái bẫy không? Cô phải biết…  
-         Phải, - cô hét to, không cần để ý đến người khác nghe nữa – Khi trên đường đi tôi sẽ nghĩ ra cách để tự vệ và giúp Carrie. Anh hãy nghe đây. Tôi không còn lựa chọn nào khác. Nếu đây là chuyện của mẹ anh hay con gái anh, anh có đứng đây để phân tích tình hình không? Tôi biết anh sẽ không làm như thế. Anh sẽ làm giống như tôi sắp làm thôi. Cứ vào cuộc và nắm lấy cơ may hiện đến. Bây giờ ta đi thôi, Renard. Hết thì giờ rồi.  
-         Ta đi thôi, - anh đáp. – Chúng ta đi xe tôi.  
Quá mừng vì anh không tranh cãi nữa, cô bèn nói thật khẽ:  
-         Cảm ơn anh.  
Anh nắm tay cô lôi chạy đến chỗ đậu xe, cô hụt hơi chạy theo. Chiếc SUV đậu không đúng chỗ trước lối đi. Người bảo vệ đứng bên nắp xe, nhìn anh lắc đầu.  
-         Có phải ông là chủ chiếc xe… - anh ta bỏ lửng câu nói khi thấy nét mặt John Paul. Rồi anh ta vội bước lui, dẫm lên luống hoa păng-xê.  
John Paul không để ý đến anh ta. Anh mở cửa, ném cái xách của Avery ra ghế sau với áo quần của anh trong khi cô chạy vòng qua bên kia, mở cửa ở chỗ ngồi phía trước bên phải.  
Khi anh ngồi vào tay lái, cô mở bản đồ, chỉ vào chỗ có chữ X.  
-         Chúng taphải đi hai giờ. Không, bây giờ chỉ còn một giờ năm mươi bảy phút thôi, để đến chỗ này. Ta đi thôi.  
John Paul nghiên cứu bản đồ chừng mười giây. Khi nổ máy, anh nói:  
-         Cũng gần thôi.  
-         Nhưng chúng ta có đi kịp không?  
-         Có lẽ kịp, anh đáp, thầm nghĩ chắc dư sức kịp. – chúng ta sẽ chạy nhanh đấy. Buộc dây thắt lưng lại đi.  
-         Anh không thể chạy nhanh cho đến khi ra khỏi bãi đậu xe, nhưng phải đợi cho đến khi đã chạy hết con đường dài ngoằn ngoèo, ra khỏi cổng, anh mới tăng tốc độ lên một trăm dặm được.  
Avery chồm người tới trước, lắc lư, như thể động tác di động ấy sẽ giúp họ mau đến địa điểm hơn. Cô nhận ra điều phải làm, nên cô ngồi dựa người, tập trung vào việc hướng dẫn anh lái xe.  
Anh cho xe chạy nhanh trên xa lộ. Khi thấy tấm biển chỉ đường, cô hét lớn:  
-         Đấy. Rẽ sang đường cắt ngang phía trước. Còn quãng một dặm nữa. Anh sẽ đi theo con đường có hai làn ít ra hai mươi dặm, có thể ba mươi dặm. – Hai bàn tay cô vặn vào nhau, cô nhìn con đường cho đến khi thấy con đường cắt ngang hiện ra. – Chậm lại. – Đường cắt ngang sắp đến rồi. Anh sơ ý là không thấy đấy.  
-         Tôi thấy rồi. – Anh bìn tĩnh đáp.  
Anh rẽ sang con đường cắt ngang trên hai bánh xe. Avery chống tay vào bản đồng hồ xe. Lái thế này mà xe không lật nhỉ? Họ phải đi như thế này thôi, miễn John Paul đừng để lật xe là được. Carrie sẽ chết mất.  
Hãy bình tĩnh, cô tự nhủ. Chúng ta sẽ thành công. Chúng ta phải thành công.  
Cô nhìn xuống, thấy cái đồng hồ Swatch nằm che hết một nửa mặt chiếc đồng hồ Timex nhỏ của cô, cô vội tháo ra. Sau khi đã nhìn trước nhìn sau, cô để nó trong chỗ đựng ly giữa hai người.  
Con đường thẳng tắp trước mắt, anh nhìn mặt đường và nói:  
-         Bây giờ cô nói đi. Nói cho tôi biết chị ta nói cái gì.  
Cô kể cho anh nghe những điều cô còn nhớ, rồi nói:  
-         Chị ta ở đấy nhìn chúng ta. Khi đi ra tôi đã tìm chị ta, nhưng có nhiều người quá, không nhận ra.  
-         Có thể chị ta không ở đây, trong khách sạn có nhiều máy camêra giám sát.  
-         Không.  
-         Chị ta chỉ có việc câu máy vào hệ thống camêra của khách sạn thôi. Chị ta không cần ở khách sạn mà vẫn thấy cô nơi quầy. Giọng nói của chị ta có gì đặt biệt không?  
-         Không, không có gì. Chỉ có điều giọng chị ta nghe…  
-         Như thế nào?  
-         Rùng rợn. Chị ta bảo tôi đừng làm kẻ phá đám. Chị ta gọi những điều chị đang làm là trò chơi. Chị ta không muốn tôi phá hỏng cuộc chơi của chị.  
Avery nhớ số giấy tờ cô đã nhét vào ba lô hồi nãy, cô bèn lấy ra xem.  
-         Cái gì thế?  
-         Tôi yêu cầu Cannon cung cấp cho tôi thông tin về hai người phụ nữ đã hủy chỗ giữ trước vào phút chót. Bây giờ chị ta nói có hai người phụ nữ cùng với Carrie. Đúng là hai người ấy. Người đầu tiên là Anne Trapp. Bà ta sống ở Cleverland, chủ nhân công ty tàu biển Trapp. Bà thứ hai là thẩm phán Sara Collins ở Miami. Hình như cả ba chỗ giữ trước đều được trả tiền bằng thẻ tín dụng. Mỗi thẻ đều có tên khác, - cô đọc các tên cho anh nghe.  
-         Những cái tên có ý nghĩa gì với cô không?  
-         Không, - cô đáp. – Chưa bap giờ Carrie nói với tôi về các tên này, và tôi không biết bà ấy quen biết những người này như thế nào. Carrie và dượng tôi sống ở Bel Air.  
-         Tôi đoán chắc cô cũng ở đấy.  
-         Chỉ ở đấy một thời gian thôi. Hiện giờ tôi sống ở Virginia. – Cô lấy đồng hồ lên, xem lại giờ. – Chúng ta không đi nhanh hơn được nữa à?  
-         Hiện tôi đang cho xe chạy gần 80 dặm/giờ. Tốc độ tối đa cho phép là 55 dặm. Tôi mong sao cảnh sát tuần tra xa lộ không có ở đây.  
Ôi, lạy Chúa, cô không nghĩ đến chuyện ấy. Nếu bị cảnh sát chặn lại, thế nào họ cũng trễ giờ.  
-         Vậy chạy chậm lại.  
-         Quyết định đi cưng. Chạy nhanh hay chậm? Tùy ở cô đấy.  
-         Ở đoạn đường gần đến, chúng ta sẽ chạy nhanh. Bây giờ chạy bớt lại.  
Anh làm theo lời cô.  
-         Cô có chắc người đàn bà nói trên điện thoại đã nói "chúng tao bắt nó rồi không"? – anh hỏi, nhấn mạnh từ số nhiều chúng tao.  
-         Anh đã hỏi tôi câu ấy rồi, đúng chị ta đã nói thế, tôi tin chắc chị ta đã nói. Chúng tao bắt bà ấy rồi. Tại sao từ này quan trọng đến thế?  
Anh không thể nào kiềm chế được sự kích thích.  
-         Vì có thể Monk đang đợi cô ở cái chỗ làm dấu trong bản đồ, và đây là cơ hội độc nhất vô nhị để tôi giết thằng con hoang này. Nếu tôi nghĩ ra được cách để đến trước hắn…  
Anh không nói tiếp, nhưng cô lại thấy anh tăng tốc độ. Cô nói:  
-         Tôi nghĩ đã đến lúc anh trả lời tôi vài câu hỏi.  
-         Câu hỏi như thế nào?  
-         Tại sao anh tìm Carrie?Làm sao anh biết bà ấy?  
Anh phải thú thật:  
-         Tôi không biết bà ấy.  
-         Nhưng anh đã nói…  
-         Tôi nói láo. – Anh đáp cộc lốc. – tôi biết tên đàn ông đã…  
-         Đã sao?  
Anh định nói tên đàn ông đã giết bà vì, nếu monk tiếp tục cái mô hình của hắn, thì chắc ba người đàn bà ấy đã bị hắn giết vứt xác rồi. Nhưng John Paul đã thay đổi lời nói, vì rõ ràng bây giờ anh đang hành động như người hợp tác. Anh bèn trả lời:  
-         … đã theo đuổi ba người đàn bà. Thằng ấy tên Monk. Tôi không tin đấy là tên khai sinh của hắn.  
-         Anh cho tôi biết về hắn đi. Hắn là ai thế?  
-         Là tên giết người chuyên nghiệp.  
-         Tên gì? – Cô gay gắt hỏi.  
Anh lặp lại rồi nhìn vào mặt cô để xem cô như thế nào khi nghe anh nói. Anh thấy không hay. Không hay chút nào. Mặt cô tái mét rất nhanh.  
-         Cô sắp bệnh phải không? – Anh hỏi, giọng không xúc động.  
-         Không.  
Anh không tin.  
-         Hạ cửa kính xuống và cúi đầu ra ngoài nếu cô cảm thấy khó chịu.  
-         Tôi khỏe mà, - cô đáp, mặc dù cô ấn nút tự động để hạ cửa xuống. Cô hít vào hai hơi thật sâu. Không khí nặng mùi đất ẩm mốc, khiến cô muốn ngộp thở. Không, không khí trong lành chẳng giúp gì.  
Tên giết người chuyên nghiệp. Lạy Chúa tôi, cô nghĩ.  
Cô thở ra, cố không nghĩ gì hết. Cô tự nhủ: Chỉ nghĩ đến điều mình biết có thật mà thôi. Hãy suy nghĩ đến điều đó thôi.  
Anne Trapp, Sara Collins. Hai người đàn bà này đã làm cho cô thêm rối trí. Mẫu số chung của bài toán này là gì nhỉ?  
-         Chắc có sự liên hệ gì ở đây, - cô nói, và khi lời nói vừa tuôn ra khỏi miệng, cô liền lắc đầu. – Không, tôi không hiểu nổi chuyện này.  
Anh tập trung chú ý vào con đường. Anh lại tăng tốc độ lần nữa vì trên đường không có chiếc xe nào, anh nghĩ chắc cảnh sát tuần tra xa lộ đang bận giám sát các khu vực nhiều xe hơn. Khi thấy kim chỉ tốc độ lên đến 70 dặm, anh giữ chân ga tại mức ấy.  
-         Chừng năm dặm nữa hết đường.  
Cô lấy bản đồ.  
-         Tại sao anh biết?  
-         Tôi vừa đọc trên tấm biển chỉ đường.  
-         Chúng ta phải đi theo một con đường nhỏ để vào đấy.  
-         Tôi đang nhìn đây, anh đáp.  
Cô nhìn đồng hồ xem giờ cũng đã đến lần thứ 100, cô thấy đã hai mươi phút trôi qua ở đây. Rồi cô tính trong óc khoảng cách đến dấu X đỏ.  
Anh nhìn thoáng sang cô.  
-         Không có đường tốt, thế là sắp đến gần địa điểm rồi. Chắc chúng ta không đến đấy được đâu, Avery.  
-         Chúng ta sẽ đến được, - cô nhất quyết nói. – Chúng ta phải đến cho được.  
-         A, chúng ta đến đây rồi, - anh nói rồi rẽ xa vào con đường nhỏ chạy đến địa điểm. Đá sỏi văng tứ tung dưới các bánh xe, và khi anh lái xe leo lên dốc ngoằn ngoèo, đá sỏi văng cả vào kính chắn gió. Đường hẹp vừa đủ cho một chiếc xe chạy qua, cây cối hai bên đường quét vào sườn xe.  
-         Chúng ta đã đi đúng hướng, thế là được rồi, - anh nói.  
-         Nếu may ra, có thể đến một đoạn đường nữa chúng ta sẽ gặp đường tốt hơn.  
-         Hay là không có đường.  
-         Làm sao anh biết Monk?  
-         Thực ra tôi chưa hề gặp hắn. Hắn là người tôi đang săn lùng, vì hắn đã bám theo người thân của tôi.  
-         Có người thuê hắn giết bạn của anh à?  
-         Không, - anh đáp. – Người hắn muốn giết là em gái tôi. Có kẻ thuê hắn lấy một vài thông tin mà em gái tôi đang cất giữ, hắn muốn giết để lấy thông tin ấy. May thay kế hoạch của hắn bị hỏng, nên hắn bị lộ.  
-         Vì thế mà anh lùng theo tung tích của hắn.  
-         Phải, - anh đáp. – Người đàn ông mà tôi gọi ở văn phòng Cannon hồi nãy cũng mong được lợi về vụ thằng Monk này.  
-         Anh ta là ai vậy?  
-         Clayborne,-  anh đáp. – Noah Clayborne. Anh ta là nhân viên FBI, - anh nói thêm với giọng khinh bỉ.  
-         Nhưng anh ta là bạn của anh phải không?  
Cô nghiêng đầu nhìn anh ta. Anh ta gặp chuyện rắc rối gì nhỉ?  
-         Như tôi đã nói, Monk mất tích một năm trời không thấy tăm hơi của hắn đâu hết… cho đến bây giờ.  
-         Làm sao anh biết hắn ở tại Colorado?  
-         Hắn dùng thẻ tín dụng giả mà hắn đã từng dùng trước đây ở Bowen, Lousiana.  
-         Thế là cơ quan Fbi cũng biết hắn ở Colorado?  
-         Không, họ không biết, - anh đáp.  
-         Nhưng anh theo dấu hắn bằng giấy biên nhận của thẻ tín dụng, thì đương nhiên cơ quan FBI…  
-         Họ không biết gì về giấy biên nhận thẻ tín dụng.  
-         Anh không thông báo cho họ biết à?  
-         Không, thông báo để làm cái quái gì!  
Rồi, lại với vẻ căm thù. Cô hỏi:  
-         Tại sao không?  
-         Vì tôi không muốn họ làm ồn chuyện này lên.  
-         Cơ quan FBI không làm ồn việc điều tra. Họ đều là chuyên viên và rất có tài trong việc…  
Anh cắt ngang lời cô. – Đừng nói với tôi những lời tầm phào như thế. Tôi nghe có nhiều lời tuyên truyền như thế này rồi. Tôi không tin chút nào hết, và bây giờ tôi cũng không tin. Cục điều tra chỉ toàn là những kẻ lợi dụng sức lao động của các nhân viên mật vụ dưới quyền để hưởng lợi, để thăng quan tiến chức. Bây giờ không còn sự trung thành nữa. Mà chỉ còn cảnh cá lớn nuốt cá bé. Họ đều là… quan liêu hết,- anh nói thêm vừa nhún vai thật mạnh.  
-         Anh quá hoài nghi.  
-         Quả đúng.  
Cô nhìn ra ngoài cửa.  
-         Nhưng dù sao cũng cám ơn anh.  
-         Cô cám ơn tôi về việc gì?  
-         Vì anh đã đi với tôi. Anh có thể không đi.  
-         Cô nghĩ thế là sai rồi. Tôi làm việc này không phải cho cô hay cho dì cô. Tôi muốn tóm cổ thằng Monk để hắn khỏi sát hại người khác nữa.  
-         Nói tóm lại, anh đã có chương trình hành động, anh không làm ơn gì cho tôi hết. Tôi hiểu rồi  
Nhưng cô không hiểu đâu. Làm sao có người lại quá cứng rắn như thế này? Cô tự hỏi phải chăng anh chịu bỏ công xông pha vào nguy hiểm để cứu giúp người khác đang lâm nguy. Có lẽ không đâu. Anh ta là loại người làm ngơ trước tai nạn xảy ra và thờ ơ trước các nạn nhân đau tim.  
Họ yên lặng trong nhiều phút, rồi Avery nói:  
-         Anh cho tôi biết anh đã biết gì về Monk. Chắc hắn có một mô hình hành động. Tất cả chúng đều có.  
Anh nghĩ cô biết về chuyện này kể cũng kỳ lạ.  
-         Đúng là hắn có mô hình, nhưng thường thay đổi.  
-         Thay đổi như thế nào?  
-         Monk luôn luôn hành động rất kín đáo. Xuất hiện rồi biến mất rất nhanh, xuất quỉ nhập thần.  
-         Anh nói có vẻ như khâm phục hắn.  
-         Không, tôi không khâm phục hắn. Tôi chỉ nói trước đây mô hình của hắn không thay đổi nhiều. Lúc đầu những vụ giết người hắn nhúng tay vào đều xảy ra trong khoảng thời gian hai tuần mỗi năm. Mô hình này của hắn không thay đổi suốt 7 năm. Tôi tin điều tôi nghĩ là đúng.  
-         Anh tin là hắn duy trì một công việc thường xuyên ở đâu đó à? Anh tin hắn có hai cuộc sống riêng biệt à?  
-         Tôi tin hắn thường sống như thế, - anh chỉnh lại. – Giết người, rõ ràng người ta phải trả cho hắn rất nhiều tiền, cho nên tôi đoán có lẽ hắn rời bỏ công việc kia. Cô không thể nghĩ đến việc hắn làm việc cần mẫn ở bàn giấy. Chắc hắn là một thằng dễ thương. Là thằng thảo ra kế hoạch cá cược bóng đá và vì hắn được nhiều người ưa thích, nên chắc thế nào cũng có nhiều người nói cho hắn biết những sự khó khăn của họ. Tôi cam đoan với cô như thế đấy, Avery à. Khi hắn bị bắt, chắc thế nào những người mà hắn đã cùng làm việc sẽ rất sửng sốt. Tất cả sẽ cùng nói một luận điệu. Bob cũng là một thằng duyên dáng, dễ thương như thế.  
-         Ted Bundy cũng thế.  
-         Rất giống ý tôi.  
-         Tại sao anh biết những vụ giết người đầu tiên là do hắn thực hiên? Hắn có để lại danh thiếp hay cái gì đó chứng tỏ thủ phạm là hắn à?  
-         Đại loại như thế, - anh đáp. Hắn thích hoa hồng. Hắn để lại hoa hồng đỏ có cọng dài.  
-         Chuyện kỳ lạ đấy. Vậy hắn là người thường làm việc theo giờ hành chánh, còn chuyện giết người là công việc nghỉ hè giải trí, nhưng bây giờ hắn trở thành kẻ giết người chuyên nghiệp… làm việc bất cứ giờ nào trong năm. Bây giờ đời hắn có chuyện gì khác rồi hay sao? Hình như anh nghiên cứu về hành động của hắn rất kỹ.  
Anh gật đầu.  
-         Hắn chưa bao giờ làm một công việc như thế này… bắt ba nạn nhân. Hắn không phải là ông bầu. Và trước đây hắn chỉ hành động một mình. Bây giờ hình như hắn cấu kết với một phụ nữ. Có thể hắn trình diễn để gây ấn tượng với chị ta.  
Xe vấp phải chỗ gồ ghề trên đường. Avery vịn bảng đồng hồ lại còn đầu va vào xe.  
-         Chúng ta vẫn còn chạy theo hướng bắc à? Không thể nào nói được. Cây cối cao che khuất bầu trời, đường băng qua rừng rậm tối u.  
-         Hướng Tây Bắc, anh đáp.  
-         Cô nghe có tiếng hét từ xa. Không, tiếng kêu giống như tiếng rú của con thú. Âm thanh làm cô lạnh người.  
-         Anh có biết cách hắn làm hợp đồng không?  
-         Không, nhưng tôi đoán hắn làm hợp đồng qua mạng Internet, - anh đáp. – Làm thế này dễ dàng không ai hay biết, và mãi cho đến bây giờ, hắn rất thận trọng trong việc lựa chọn mục tiêu. Có lẽ hắn có đủ công việc để làm trong 50 năm tiếp theo. Chắc cô muốn biết có bao nhiêu ông chồng muốn giết vợ và bao nhiêu bà vợ muốn trả tiền thật nhiều để loại chồng đi.  
-         Dượng Tony của tôi không dính dáng gì đến chuyện này.  
-         Cô tin chắc thế à?  
-         Tôi tin chắc, - cô đáp một cách khẳng khái.  
Anh ta im lặng một lát mới nói:  
-         Cô đã nói chăc có mối liên quan gì giữa ba người phụ nữ…  
-         Tôi phân tích tình hình như chúng ta đã biết, cố kết hợp chúng lại với nhau. Tôi cho rằng có tên đàn ông hay mụ đàn bà nào đó đã thuê Monk để giết ba người đàn bà, vì thế mà tôi nghĩ rằng chắc họ có một điểm chung gì đấy. Nhưng có thể tiền đề của tôi không đúng.  
-         Theo cô thì tình hình như thế nào?  
-         Chúng ta phải đưa ra giả thuyết rằng có ba người khác nhau thuê Monk cho nên, dù với lý do gì đi nữa, thì hắn cũng đã quyết định giết các nạn nhân cùng một lúc.  
Anh phải xác nhận cô nói đúng.  
-         Tình hình chắc là như thế. Monk được trả rất nhiều tiền để giết ba người đàn bà này. Hắn không nhận rõ đâu. Nếu hắn gộp họ lại như thế, thì vấn đề cần đặt ra là ai muốn giết dì cô?  
Anh nghĩ cô sẽ nói ngay với anh rằng dì cô là người rất dễ thương, dịu hiền, không có kẻ thù trên đời này. Nhưng cô đã nói những điều không đúng như ý nghĩ của anh:  
-         Rất nhiều người không ưa dì tôi. Thậm chí có người còn ghét bà ấy nữa.  
Anh cười, hỏi cô:  
-         Thật thế à?  
-         Đôi lúc… Carrie còn rất khắc nghiệt nữa.  
-         Thật thế sao?  
Avery gật đầu.  
-         Bả làm công việc cạnh tranh tàn khốc.  
-         Ồ thế à? Công việc gì thế?  
-         Quảng cáo.  
-         Xin lỗi cô nói gì?  
-         Bả làm công việc quảng cáo.  
Anh cười, giọng cười gay gắt trong chiếc xe bịt bùng.  
-         Tuy nhiên, - cô nói tiếp, tảng lờ không để ý đến phản ứng của anh. – Không có ai trong giới quảng cáo nghĩ đến chuyện phải loại bà ấy đi.  
-         Tại sao cô quả quyết như thế?  
-         Tôi quả quyết thế.  
-         Thôi được rồi, vì thế mà chúng ta phải trở lại với ông dượng Tony của cô.Cuộc hôn nhân của họ có thuận buồm xuôi gió không? Cô có thấy họ gặp vài khó khăn gì không?  
-         Bỗng cô cảm thấy đau quặn ruột.  
-         Carrie tin là Tony đã lừa gạt bà.  
-         À.  
-         Hai người đến gặp người cố vấn về hôn nhân.  
-         Thật thế à?  
-         Tony yêu Carrie, - cô nói.  
-         Làm sao cô hiểu rõ dượng cô như thế?  
-         Đáng ra tôi không nên quả quyết như thế, - cô xác nhận. – Tôi đi học nội trú xa, chỉ nghỉ hè mới về nhà, và tôi làm việc trong văn phòng của dì tôi. Thế nhưng, tôi tin tôi có tài xét đoán nhân cách con người. Tony chắc không bao giờ phản bội đâu.  
-         Các bà vợ thường biết rõ chồng hơn.  
-         Carrie không phải loại người vợ điển hình của anh đâu. Bà ấy có tính rất đa nghi. Tôi nghĩ là tự thâm tâm, bả không tin người đàn ông nào yêu bả hết. Bả không muốn bất kỳ người nào cũng xem bả là loại đàn bà chân yếu tay mềm.  
-         Vậy thì chuyện này đưa chúng ta trở lại với…  
-         Nếu họ có những hợp đồng riêng biệt, và nếu có người thuê Monk để giết Carrie và tôi, thì…  
-         Thì sao?  
-         Tôi biết hắn là ai rồi.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 11**

Giờ đầu tiên là cơn ác mộng, rồi tình hình tệ hơn lên.   
  
    
Người đàn bà điên khùng hầu như muốn đưa tất cả sang thế giới bên kia. Anne đưa tay lên quả nắm cửa thì Carrie liền xô ngã bà ta xuống nền nhà. Bà ta quá gầy nên ngã mạnh xuống đất và Carrie lập tức chồm lên người bà ta, đè cổ xuống. Cả hai người đều la hét. Carrie đè được Anne xuống nhưng không thể nào làm cho bà ta nghe theo lý lẽ. Bà ta vùng vẫy, vặn vẹo, cố đưa đầu móng tay dài, vuốt nhọn bấu vào mắt Carrie. Bà ta bấu móng tay vào đầu gối Carrie, và khi gần thoát được tay Carrie thì Sara liền nắm hai mắt cá chân bà ta và lôi đi khỏi cánh cửa.  
Mặc dù Anne gầy yếu, nhưng cơn giận đã làm cho bà ta có sức mạnh phi thường. May thay sức mạnh ấy chóng hết. Thở hổn hển vì vật lộn. Carrie vẫn giữ chặt Anne nằm sắp dưới nền nhà bằng cách ngồi lên lưng bà ta. Cô dùng hai tay đè mạnh vào gáy Anne để đầu bà ta gục xuống.  
-         Kiếm cái gì để tôi trói bà ta lại, - Carrie hét lớn với Sara để cho bà ta có thế nghevì Anne đang la lối om sòm.  
Mười phút sau, Anne ngồi trong chiếc ghế ở bộ bàn tròn trong phòng ăn điểm tâm. Hai cổ tay của bà ta bị trói vào hai thanh dựa của cái ghế bằng dây điện thoại.  
-         Các người dám đối xử với tôi như thế này à? Các người sẽ không thoát khỏi tội này đâu. Các người chờ mà xem. Tôi sẽ tố cáo các người.  
Carrie quá mệt, ngồi phịch xuống chiếc ghế bên cạnh ghế của Anne. Cô lấy tay che trán, chống khủy lên bàn, hỏi nhỏ Anne:  
-         Tại sao bà định làm thế?  
-         Đồ đĩ – Anne xỉ vả. – Tôi sẽ gọi cảnh sát.  
-         Cứ gọi đi. – Điện thoại chết rồi.  
-         Cô nói láo.  
Carrie quay sang Sara, bà ta đang đứng dựa người vào quầy, nhìn họ.  
-         Có phải bà ta đang ở trên tinh cầu khác hay không? Tôi tin bà ta đã mất trí.  
-         Có lẽ thế, - Sara đáp. – Thỉnh thoảng sự kích động làm cho người ta … mất lý trí.  
-         Chúng ta sẽ làm gì bây giờ? – Carrie hỏi nhỏ.  
Sara kéo ghế ngồi trước mặt Anne. Bà ta chắp hai tay để lên trên mặt bàn.  
-         Bà Anne này, xin bà đừng giả vờ không biết chúng ta đang lâm nạn nữa. Tất cả chúng ta đang gặp nguy hiểm, chúng tôi rất cần sự hợp tác của bà.  
Anne liền quắc mắt trả lời:  
-         Để tôi yên, mụ heo mập kia.  
-         Giỏi lắm, - Carrie nói.  
-         Đồ đĩ, - Anne hét lớn.  
-         Nếu bà vẫn tiếp tục la hét như thế, chắc tôi phải tộng giẻ trong họng bà đấy Anne à, - Sara cảnh cáo. – Bà bình tĩnh lại chưa?  
Anne vẫn quắc mắt nhìn. Khi bà ta quay đầu nhìn đi chỗ khác, Carrie hỏi:  
-         Anne, cái thư chúng để lại cho bà đâu rồi? Có phải bây giờ bà kiên quyết giữ im lặng với chúng tôi không?  
-         Làm thế là sung sướng lắm sao? – Carrie mắng.  
Sara ngồi dựa người ra ghế, sửa lại chiếc áo dài bằng lụa để che kín áo ngủ ở bên trong, rồi nói:  
-         Bà Anne này, nếu bà không có bức thư…  
-         Tôi không có, - Anne đáp nhanh.  
-         Vậy thì có thể bà là người ngoài cuộc vô tội đã bị lôi vào trong…tình huống tiến thoái lưỡng nan của chúng tôi.  
Tiến thoái lưỡng nan à? Carrie định phản đối cách dùng từ nghèo nàn của Sara. Lạy Chúa, họ đang ngồi trên quả bom. Nhưng cô bắt gặp ánh mắt của Sara, thấy bà già lắc đầu nhanh, nên cô giữ im lặng.  
Sara nói tiếp bằng giọng bình tĩnh:  
-         Bà Anne này, tôi là quan tòa, nên trong nhiều năm qua tôi đã trừng trị rất nhiều tội phạm ác nghiệt. Tôi nổi tiếng là người kết án gay gắt, nhưng trong các phiên tòa này số đàn ông đàn bà ra trước mặt tôi đều là tội phạm nhà nghề. Tôi không ân hận khi kết án chúng.  
Cuối cùng Anne nhìn Sara với ánh mắt lạnh lùng khinh bỉ:  
-         Tại sao bà nói với tôi chuyện này?  
-         Bởi vì chuyện này rất quan trọng. Lâu nay đã có nhiều kẻ hăm dọa ám hại tôi, nhưng tôi không hề quan tâm đến chúng.  
Bà đi vào phòng khách để lấy những bức thư mà bà và Carrie đã nhận được. Rồi bà quay lại ngồi vào chỗ cũ, đọc lá thư của bà cho Anne nghe. Khi đọc xong, bà đưa bức thư lên trước mặt cho Anne thấy để bà này tin bà nói thật.  
-         Bà tin một trong những tội phạm này đã thực hiện lời hăm dọa phải không?  
-         Phải, tôi nghĩ như thế đấy. Hoặc là một tên cựu tù âm mưu vụ này, hoặc là kẻ nào đang ở tùcó sự giúp đỡ ở bên ngoài thực hiện.  
-         Tên cựu tù hay tên đang ở tù lấy tiền đâu để thuê tên xác nhân?  
-         Chúng có khối tiền để thuê, - Carrie nói xen vào.  
-         Tôi không nói với cô, đồ đĩ. – Anne rít lên.  
Sara đưa tay ra dấu cho Carrie im lặng. Bà ta không muốn Carrie vì nóng giận mà làm cho tình hình bất ổn thêm nữa.  
-         Câu hỏi hay đấy, - Sara nói. – Tôi không biết làm sao nó có tiền. Có lẽ nó có người bà con được hưởng gia tài hay…  
-         Cũng có thể bà kết án người vô tội, và những người bà con ấy biết sự thật.  
-         Phải, có thể vì thế mới xảy ra chuyện như thế này.  
Carrie nghiến răng để khỏi mở miệng nói xen vào. Cô muốn nói cho cả hai người đàn bà kia biết rằng ngay bây giờ họ phải tìm cách ra khỏi nhà này, rồi khi đã được bình an rồi, họ mặc sức mà bàn cãi về việc ai xuất tiền, làm sao chúng có tiền và tại sao chúng thuê kẻ giết người ám hại họ.  
-         Thư của Carrie không giống thư của tôi, - Sara nói. – Thư của cô ấy có tên người ký.  
Anne có vẻ chú ý đến, bà ta hỏi:  
-         Vậy hắn muốn bà biết là hắn rất ghét bà trước khi bà chết?  
-         Không phải "hắn", - Sara chỉnh lại. – Mà "chị ta".  
Carrie gật đầu. Anne vẫn không muốn nhìn vào cô, nhưng Carrie không quan tâm đến việc này. Cô đáp:  
-         Thư của tôi do chị tôi viết, chị ta tên là Jilly. Cô trả lời làm Anne quá kinh ngạc đến nỗi bà ta không giữ yên lặng với Carrie nữa. Bà ta hỏi:  
-         Người cùng máu thịt với cô mà muốn cô chết à?  
-         Phải.  
Bà ta hoảng hốt, hỏi:  
-         Cô sinh ra trong gia đình quái nào mà lạ thế?  
Carrie cố giữ bình tĩnh. Cô đáp:  
-         Gia đìng rối loạn thần kinh, Anne. Tôi sinh ra trong một gia đình bị rối loạn vì chức năng. Chị tôi bị điên loạn.  
-         Trời đất ơi. – Anne thốt lên. – Này cô, có phải cô nói láo không? Tôi muốn hỏi nếu chị cô điên loạn, tại sao không nhốt chị ta vào nhà thương điên?  
-         Cách đây lâu rồi người ta báo cho tôi biết Jilly đã chết trong tai nạn xe hơi. Nhà hỏa táng muốn gởi tro đến cho tôi. Nhưng hóa ra Jilly rất khôn lanh chứ không như tôi nghĩ. Chị ta chờ đợi thời cơ đến để trả thù tôi.  
-         Tại sao? Cô đã làm gì chị ta?  
-         Chị ta nghĩ là tôi ăn cắp đứa con của chị ta.  
-         Cô có ăn cắp không? Không, Jilly bỏ con từ khi mới sinh. Mẹ tôi và tôi muốn nuôi nấng nó.  
-         Và chị cô không bao giờ trở về à?  
-         Ồ có chứ, khi Avery năm tuổi, Jilly trở về với một thằng bạn trai đầu trộm đuôi cướp tên là Dale Skarrett. Chị ta tin có thể xông vào nhà để bắt Avery đi. Chị ta thường dùng cách tống tiền để moi tiền của mẹ tôi. Thật vậy, - cô nói khi Anne trông có vẻ rất hoảng sợ, - mẹ tôi phải trả tiền để giữ Avery. Khi họ đến, tôi có mặt ở nhà, trong khi tôi cố đẩy Jilly ra khỏi nhà thì mẹ tôi gọi cảnh sát. Khi Dale Skarrett nghe còi xe cảnh sát, hắn nắm Jilly kéo đi. Sáng hôm sau tôi đi California. Trong lúc tôi cố xây dựng cơ đồ ở đấy, thì Avery ở với mẹ tôi. Rồi khi Avery được 11 tuổi, Jilly phái Skarrett đến nhà để bắt cóc con bé. Avery không chịu lặng lẽ đi theo mà nó chiến đấu quyết liệt, nên Skarrett phải dùng dây thắt lưng quất nó tơi bời. Nó còn nhỏ quá… và không ai giúp đỡ. Tôi đã quyết đóng vai trò làm mẹ nó, nhưng khổ thay lúc xảy ra chuyện này, tôi không có ở nhà để bảo vệ nó.  
-         Còn mẹ cô thì sao? Bà ấy không làm gì à?  
Carrie nói tiếp, mắt nhìn xuống:  
-         Cảnh sát trưởng là bạn của mẹ tôi, ông đưa cho mẹ khẩu súng, chỉ cho bà biết cách sử dụng. Mẹ tôi khi ấy ở sân  sau nên không nghe tiếng la hét, mãi cho đến khi bà vào nhà mới nghe. Mẹ tôi đã bị lãng tai, - cô nói thêm. – Nhờ cảnh sát đã cho biết  về thực trạng của bọn côn đồ, nên mẹ tôi cố bắn Skarrett. Chắc bà đã cảnh cáo hắn vì hắn nắm Avery khi bà bắn. Viên đạn trúng cháu tôi. Carrie nói với giọng đều đều, nhưng hai mắt đầy nước. – Tôi đã để một bà già chăm sóc cháu tôi, vì cứ nghĩ rằng Jilly đã biến mất đâu rồi.  
-         Nhưng chắc cô không tiên liệu…  
-         Đúng thế, nhưng tôi thừa biết Jilly có thể làm như thế.  
-         Chuyện xảy ra cho mẹ cô như thế nào? – Sara hỏi.  
-         Bà đau tim rất nặng. Khi cảnh sát vào nhà, mẹ tôi đã chết, còn Avery thì thập tử nhất sinh. Tôi đáp máy bay từ L.A đến Jacksson Ville. Khi tôi đến đấy, Avery đã được giải phẫu và đang nằm trong phòng cấp cứu. Điều đầu tiên ông bác sĩ nói với tôi là Avery sẽ bình phục, nhưng ông ta không cho tôi thì giờ để vui lâu vì sau đó ổng nói rằng nó sẽ không thể có con. Giải phẫu cắt dạ con lúc 11 tuổi. Nó đã phá kỷ lục về vấn đề này, - cô nói giọng gay gắt.  
Sara trông có vẻ quá kinh ngạc, Carrie nghĩ rằng bà ta có phản ứng như đang đứng trước cảnh tượng thê thảm đang diễn ra trước mắt.  
-         Cô bé quá tội nghiệp!- Anne nói. Giọng bà nghe đầy thương cảm.  
-         Tôi nhớ cô bé rồi, - Sara nói nho nhỏ.  
-         Sao? – Carrie hầu như hét to lên.  
Sara gật đầu.  
-         Những cái tên… Có quá nhiều tên trong bao năm qua; không thể nào nhớ hết được. Và tôi cũng không nhớ tên Avery cho đến khi cô nhắc đến việc mổ cắt dạ con vào năm11 tuổi. Tôi không quên đọc biên bản của các phiên tòa.  
-         Tôi không hiểu, - Carrie nói. – Tại sao bà đọc các biên bản? Thẩm phán Hamilton làm chánh án phiên tòa ấy.  
-         Đúng, nhưng Hamilton chết trước ngày tuyên án. Ông ta bị đột quị, và phiên tòa giao cho tôi xử tiếp. Tôi là chánh án đã kết án Skarrett, và hắn có lý do để muốn giết tôi. Tôi đã kết án hắn với mức tối đa.  
Carrie kinh ngạc, ngồi dựa ngửa ra sau.  
-         Thế là có mối liên hệ giữa hai chúng ta. Dale Skarrett… và Jilly.  
-         Jilly chưa hề bị đưa ra tòa lần nào phải không? – Sara hỏi.  
-         Không có bằng chứng để kết án chị ta. Vả lại chị ta biến mất, Carrie giải thích. – Chỉ có lời khai duy nhất của Avery mới kết tội Skarret ngộ sát thôi. Mấy tuần sau ngày hắn bị kết án, tôi nhận được điện thoại từ nhà hỏa táng ở Keywest hỏi tôi xử lý thế nào số tro hỏa táng của Jilly. Vì thế mà tôi mới biết Jilly đã chết.  
-         Nhưng chị ta không chết, - Anne nói.  
-         Không, chị ta không chết. Đêm qua tôi thấy chị ta còn sống nhăn, - Carrie xăng xái đáp. – Chị ta không già mấy. Chị ta vẫn còn đẹp… và vẫn điệu đàng.  
Sara đi vào bếp, đến tủ lấy tách đĩa.  
Anne nói:  
-         Tôi luôn luôn muốn có đứa con gái, nhưng chồng tôi không muốn có con. Anh ấy thuyết phục tôi tin rằng con cái sẽ làm hỏng nếp sống của chúng tôi.  
Sara vừa rót cà phê nóng vừa hỏi:  
-         Nếp sống của bà như thế nào?  
-         Làm việc. Chỉ làm việc. Tôi cảm thấy có tội về chuyện này,- bà ta thú nhận. – Và vì thế tôi nhượng bộ chồng tôi ngay cả những chuyện nhỏ nhặt.  
Anne cho việc có con là chuyện nhỏ nhặt à?  
Carrie lên tiếng:  
-         Tôi thấy rồi.  
-         Eric nhỏ hơn tôi 10 tuổi, - Anne nói tiếp. – Nhưng tuổi tác đối với anh ấy không thành vấn đề. Ảnh yêu tôi rất nhiều.  
-         Tôi tin ông ấy rất yêu bà.  
-         Anh ấy dành làm hết các công việc. Tất cả công việc về quản lý các phòng ở công ty, và anh ấy rất linh lợi. Anh ấy xây dựng một công ty vận chuyển mới có bảo hiểm y tế với chi phí bằng nửa số chi phí chúng tôi phải trả trước đây.  
Carrie không hiểu tại sao bây giờ Anne muốn nói đến chuyện này. Sara mở dây trói bên tay trái của Anne và để tách cà phê trước mặt bà. Sara nói:  
-         Không có sữa. Nhưng nếu bà muốn uống ngọt tôi sẽ đi lấy đường cho bà.  
-         Thôi, cám ơn.  
Carrie không thể chịu đựng nổi sự vô nghĩa như thế này nữa. Hai người đàn bà như thể họ đang dự tiệc trà. Cô hỏi:  
-         Chúng ta làm cái quái gì bây giờ?  
-         Tìm cách để ra khỏi đây, - Sara đáp. – Chúng ta là ba người đàn bà thông minh. Chúng ta có thể nghĩ ra một cách.  
Anne có vẻ như không quan tâm đến chuyện này.  
-         Bà Sara này, hồi nãy bà nói có thể tôi là người ngoài cuộc vô tội, bà nói thế nghĩa là sao?  
Sara rót đầy cà phê cho tách của mình rồi ngồi xuống. Bà ta đáp:  
-         Nếu bà không có bức thư trên bàn ngủ…  
-         Tôi không có, - Anne vội trả lời.  
-         Thế thì tôi tin tôi đã biết chuyện xảy ra như thế nào rồi. Máy bay của bà hạ xuống trước máy bay của tôi chỉ có vài phút, bà nhớ chứ?  
-         Phải, nhớ.  
-         Và bà đã nói rằng bà rất tức giận vì người tài xế ở suối nước khoáng đợi tôi ở cổng nhưng không có ai đợi bà, phải không? Khi ngồi trong xe, bà nói nếu bà không thấy người đàn ông cầm tấm biển của Utopia, thì chắc thế nào bà cũng phải xách hành lý đi tìm tắc xi.  
Anne gật đầu.  
-         Phải, tôi nhớ đúng như thế, và tôi đã rất thất vọng. Thế nào tôi cũng đến phàn nàn với viên quản lý. Đáng ra tôi phải có tài xế đến đón.  
-         Vì vậy mà, - Sara nói tiếp như thể Anne không lạc đề, - có lẽ bà không bị lôi kéo vào chuyện như thế này. Tuy nhiên, bà vội nói thêm trước khi Anne kịp cắt lời bà, - thực tế trước mắt là bây giờ bà sắp chết vì ngôi nhà sắp nổ tung.  
-         Nhưng tại sao? Tôi không làm gì sai trái.  
-         Còn chúng tôi sai à? – Carrie hỏi.  
Anne nhún vai.  
-         Hãy trả lời tôi đi, - Carrie yêu cầu. – Có phải bà nghĩ là chúng tôi đáng phải chết như thế này?  
-         Tôi không biết, - Anne đáp. – Chắc cô đã làm cái gì đấy quá khủng khiếp khiến cho chị cô bị nổi điên, còn Sara thì có thể bà ấy đã bỏ tù người nào đấy vô tội.  
Carrie tưởng Anne sẽ lấy lại lý trí, nhưng những lời của bà ta đã cho thấy bà vẫn còn ở tận chốn trời xanh. Anne nói tiếp:  
-         Tôi vẫn không hiểu tại sao hắn đem tôi đến đây.  
-         Vì bà đã thấy mặc hắn, - Carrie đáp.- Làm sao bà điều hành được công việc kinh doanh? Bà hỏi ngu ngốc quá.  
-         Tôi không thích cô. – Anne trả lời với giọng điệu ấu trĩ, rồi với vẻ khinh bỉ, bà ta uống một hớp cà phê.  
-         Tôi cóc cần việc bà có thích tôi không.  
-         Thôi các bà ơi, cãi cọ nhau chẳng giúp ta đến đâu hết, - Sara nói xen vào. – Anne này, kẻ sát nhân không để cho bà được tự do đâu. Bà đã gặp nó rồi, nếu bà đến suối nước khoáng , thế nào bà cũng phàn nàn với ban quản lý, và thế là bà đã làm náo động lên… Vì rõ ràng họ không phải tài xế đến đón bà ở phi trường.  
Bà cũng có thể miêu tả cho cảnh sát biết về kẻ sát nhân. Chuyện này sẽ rất nguy hiểm cho nó, cho nên nó không để cho bà được tự do, - Carrie giải thích – và bà có thể nói cho cảnh sát biết nó đem chúng ta đi đâu, - Sara nói thêm. Bỗng nhiên trông bà có vẻ mệt mỏi, giọng bà kéo dài rề rề.  
-         Không, hắn không nói láo về chuyện này đâu.  
Cả Sara lẫn Carrie đều cau mày nhìn Anne.  
-         Tại sao bà biết? Carrie hỏi.  
-         Vì tôi thấy tấm biển bằng đồng đã bị mờ nằm giữa cổng sắt. Tên tài xế ấn cái nút trên dụng cụ điều khiển từ xa, khi cánh cửa mở ra tôi thấy tấm biển. Đất Giữa Hồ. Cho nên hắn không nói láo chuyện này.  
-         Bà là người có tài quan sát rất giỏi, - Sara nói.  
-         Thật may là chúng ta đã không nói cho ai biết hiết, - Anne nói.  
Bỗng Carrie ngẩng đầu lên.  
-         Ôi lạy Chúa, tôi đã có nói rồi.  
-         Cô nói sao? – Sara hỏi.  
-         Tôi có gọi cho cháu tôi ở phi trường. Tôi vào phòng vệ sinh nữ, tôi nhớ trong túi áo gió có điện thoại di động, nên tôi lấy ra gọi. Máy nhận tin của cháu tôi trả lời, nên tôi để lại lời nhắn nói với nó rằng chúng ra đến ở lại đêm tại đây. Tôi thật là điên. Tôi nói huyên thuyên về những vị khách danh tiếng đã từng ở tại đây trước kia. Monk – nếu đây là tên thật của hắn – Chắc thế nào hắn cũng đi tìm cháu tôi. – Nước mắt chảy ràn rụa hai bên má của Carrie. – Vì thế mà hắn nói những chuyện tầm phào về các tài tử xi nê. Nó biết chuyện này sẽ gây cho tôi ấn tượng mạnh. Tôi là kẻ điên khùng ngu ngốc.  
-         Hắn đã có âm mưu bắt tất cả chúng ta, - Sara nói. – Cô có nói cho cháu cô biết tên của nhà này không?  
-         Có. – Carrie đáp. – Tôi không biết nó có nhận được tin nhắn hay không, vì có thể nó đã ra phi trường rồi. Nếu hắn đợi cháu tôi ở phi trường thì sao? – Nói xong cô khóc nức nở.  
Sara đưa tay qua bàn, vỗ lên tay Carrie.  
-         Nếu hắn đợi cô ấy ở phi trường, hắn có chở cô ta đến đây không? Có lẽ vì thế mà chúng đợi. Có lẽ vì thế mà chúng chưa…  
-         Chưa cái gì?- Anne hỏi.  
-         Chưa giết chúng ta, - Sara nói toạc ra.  
-         Nhưng bà đã nói chúng để thức ăn cho chúng ta trong bếp và trong tủ lạnh như vậy tức là chúng muốn giữ chúng ta một thời gian lâu hơn, - Anne nói.  
Sara không đồng ý.  
-         Thức ăn rất đáng ngại. Việc chúng không lấy hết thức ăn đi không làm cho bà sợ hay sao?  
Carrie không tin thức ăn đáng ngại, nhưng bây giờ cô đồng ý với Sara. Cô nói:  
-         Tôi nghĩ như thế tức là chúng sắp cho nổ tung ngôi nhà. Chúng không để cho chúng ta ngồi yên ổn ở đây cho đến khi hết thức ăn. Chúng còn để nước cho chúng ta dùng nữa đấy. Chúng ta phải ra khỏi đây thôi. – Cô úp mặt vào hai lòng bàn tay nói nho nhỏ. – Tôi phải gặp Avery mới được. Nếu con quái vật ấy bắt được nó…  
-         Hãy tập trung vào chuyện tìm cách ra, Carrie, để cô có thể giúp cháu gái cô chứ.  
Anne ngồi thẳng người trên ghế, gật đầu nói:  
-         Nếu hai bà cho tôi là vô tội, tôi sẽ giúp bà, không làm chuyện điên khùng, như mở cửa ra. Tôi hứa thế nhưng quí bà phải nói thế.  
Carrie ngẩng đầu.  
-         Nói cái gì?  
Anne vươn thẳng người lên.  
-         Nói tôi vô tội.  
Nói thế có nghĩa là Carrie và Sara là hai người có tội. Thái độ trịch thượng của bà ta làm cho Carrie nổi giận, nhưng cô thấy Sara gật đầu, nên cô nghĩ nếu họ muốn được Anne hợp tác thì họ phải làm theo ý muốn của bà ta. Cô đành đáp:  
-         Phải, bà vô tội.  
Sau khi Sara đã đồng tình như thế, Anne quay qua Carrie.  
-         Cô phải cố làm lành với chị của cô, sữa chữa sai lầm cô đã gây nên.  
Ôi, Carrie ghét mụ đàn bà này biết bao. Cô cố im lặng khi nghe Anne thuyết giảng tiếp. – Gia đình là nền tảng quan trọng nhất. Tôi vừa mới nhận ra giá trị của nó. Có gia đình ta mới nương tựa vào người trong nhà… khi gặp chuyện khó khăn…như chồng tôi…nên gia đình rất quan trọng. Tôi được may mắn là có chồng thương yêu.  
Bà ta rất phấn khích khi quay qua Sara:  
-         Anh ấy đã cảnh báo tôi rồi. Chồng tôi gọi cho tôi hàng ngày. Không bao giờ quên tôi. Tôi đã nói ảnh đừng lo trong khi tôi ở suối nước khoáng, vì tôi đến đấy để chữa bệnh, ảnh rất khó tiếp xúc được với tôi. Vì thế mà các bà không thấy sao? Nếu chúng ta đợi một thời gian, thế nào chồng tôi cũng đem cảnh sát đến lùng sục khắp nơi Colora do này để tìm tôi.  
-         Chúng ta không đợi được, - Carrie phản đối.  
Sara lắc đầu hết kiên nhẫn. Bà ta nói với Anne:  
-         Bà nói nghe ra bà đang có cuộc hôn nhân tuyệt vời.  
-         Phải, đúng thế. Chúng tôi rất hạnh phúc.- Giọng Anne có vẻ thách thức. - Ảnh sẽ tìm tôi.  
-         Phải, tôi tin ảnh sẽ tìm bà, - Sara vuốt ve bà ta. – Nhưng chúng ta không có thì giờ để đợi cảnh sát đến tìm chúng ta. Colorado là tiểu bang lớn.  
Anne gật đầu.  
-         Phải, bà nói đúng. Chúng ta phải giúp nhau. Thôi được rồi, - bà ta nói vừa tháo sợi dây trói ở tay phải – Tôi có thể làm gì? Tôi chắc không làm được những việc nặng nhọc, vì tôi vừa lâm bệnh dai dẳng mới xong. Tôi mất cân rất nhiều, chưa phục hồi sức khỏe. Nhưng tôi nấu ăn rất ngon. Tôi có thể nấu nướng cái gì đó cho tất cả chúng ta ăn.  
-         Thế thì quá tuyệt vời rồi, - Sara nói. – Cám ơn Anne.  
Carrie không tin tưởng. Có thể Anne đã lấy lại lý trí. Nhưng cũng có thể bà ta giả vờ như thế. Chuyện giả vờ có thể khiến cho cô khó tin. Carrie quyết định hoặc là cô hoặc à Sara phải thay nhau canh chừng bà ta luôn.  
-         Bây giờ có ai đói không? – Anne vừa đứng lên vừa hỏi.  
-         Tôi đói. – Sara đáp.  
Lần này Anne không lợi dụng cơ hội để mỉa mai về chuyện Sara quá mập, mà bà ta còn xin lỗi về câu nói của bà ta hồi nãy, và nếu bà không thành thật đi nữa cũng được.  
Đáng ra tôi không nên gọi bà bằng con heo mập mới phải. Tôi đã quá nóng nảy, nên đã làm mất lòng bà.  
Carrie lên tiếng:  
-         Sara, xin bà vui lòng ở đây với Anne cho có bạn trong khi tôi đi tìm khắp nhà lần nữa. Tôi lên tận tầng trên và đi lần xuống. Chắc có nhiều nơi tôi chưa quan sát.  
Cô chạy lên cầu thang, lòng cảm thấy hơi phấn khởi một chút. Cô vội mặc quần áo lao động rồi kiểm tra lại các cửa rất kỹ. Trong buồng ngủ của cô có một cánh cửa sổ nhỏ nằm trên cao trong góc. Cô phải mất một thời gian khá lâu mới đẩy được cái bàn làm việc đến sát tường để leo lên, nhưng vẫn chưa đủ cao. Cô chạy xuống lầu, vào phòng ăn, lấy lên một cái ghế. Cô nhận thấy Sara đang đứng trên một cái ghế, trước các cửa sổ ở phòng khách có hai lớp cửa. Bà ta nắm thỏi son viết lên mặt kính chữ "cứu".  
Carrie chặn bà lại. – Nếu Monk hay thằng con hoang tên gì đó có cài máy gây nổ ở bên ngoài…- Cô không cần nói hết ý nghĩ trong óc của mình.  
-         Thì ngôi nhà sẽ nổ tung khi có người đến cứu.  
-         Có thể như thế đấy, - Carrie nói, rồi cô xách cái ghế chạy lên lầu lại.  
-         Tôi sẽ không làm việc này nữa, - Sara đáp. Bà xuống ghế, đi lấy khăn lau cái chữ bà vừa viết.  
Khi Carrie đi lên cầu thang lầu, cô nghe Anne hỏi:  
-         Ta thử cắt gương xem sao được không?  
Hai cánh tay Carrie đau nhừ vừa đưa cái ghế lên để trên mặt bàn. Cô phải nâng lên ba lần mới nhấc được cái ghế  lên bàn, và cô thở hổn hển vì hụt hơi. Cô phải cố hết sức mới leo được lên ghế, và khi đã đứng trên ghế, có thể đưa tay lên cửa sổ được, cô bật khóc. Tên chó đẻ ấy đã bắt dây điện có ngòi nổ quanh lối ra nho nhỏ ấy.  
Thế nhưng, dù hoàn cảnh khó khăn đến mấy đi nữa cô cũng không bỏ cuộc. Có lẽ ý kiến của Anne có thể thực hiện được. Có lẽ họ cắt gương mà không đụng đến dây điện. Cô lau nước mắt rồi thận trọng lấy chiếc nhẫn kim cương khía vào mặt cửa kính. Mười lăm phút sau, cô dừng lại. Trong suốt thời gian ấy, cô chỉ khía được một đường như vết cào trên gương.  
  
Carrie chạy xuống lầu dưới, quan sát phòng của Anne và của Sara. Cô xem xét phòng này rồi qua phòng khác để tìm chỗ có thể thoát ra, nhưng cuối cùng cô đành bỏ cuộc. Cô không tìm ra được chỗ nào để ra suốt cả buổi chiều và một phần buổi tối.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 12**

Jilly đi vòng quanh chiếc ghế đá ẩn mình trong hòn giả sơn nhìn ra mặt hồ yên tịnh. Chị ta dừng lại để nhìn người huấn luyện viên thể dục mặt áo quần tập thể dục màu trắng hướng dẫn cho học viên bài tập xưa cũ. Người giáo viên thì rất duyên dáng nhưng các học viên thì cử động cứng ngắt, vụng về, rõ ràng họ mới bắt đầu nhập môn.   
Chị ta đi tiếp đến chỗ Monk đậu chiếc Mercedes đa năng. Nhìn chỗ nào chị cũng thấy hoa nở. Thậm chí phía sau bãi đậu xe cũng có những luống hoa lớn. Utopia thật là một nơi tuyệt vời, có lẽ khi công việc này kết thúc, thế nào chị cũng đến đây nghỉ ngơi, hưởng thụ một tuần.  
Khi chị ta vừa ngồi vào chiếc xe mới, thì điện thoại của chị reo. Chị ta đợi Monk gọi điện di động đến cho chị, nên chuông mới reo một hồi là chị trả lời điện thoại liền:  
-         Chào anh yêu.  
Monk cười. Hắn thích cái giọng cười ồ ồ của chị và thích giọng thì thào trìu mến bên tai. Hắn hỏi:  
-         Cô ta đến chưa?  
-         Rồi, em vừa chỉ đường cho nó đi rồi, và hiện em đang lên đường đây. Em sẽ đi theo con đường tắt mà anh đã chỉ cho em, em sẽ đến đấy trước nó 40 phút.  
-         Nói chuyện với con gái em có vui không?  
-         Ồ, rất tuyệt. Nó sợ. Cám ơn anh rất nhiều anh yêu. Nhờ anh mà em mới có cơ hội này. Tuy nhiên có một điều khiến em lo.  
-         Điều gì thế?  
-         Avery không đi một mình.  
-         Sao? – hắn hỏi, giọng kinh ngạc. – Ai đi với nó?  
-         Một thằng đàn ông, - chị ta trả lời. Chỉnh lại máy điện thoại cho ngay lỗ tai, chị ta cho xe chạy khỏi bãi đỗ. – Chắc là người tình của nó, - chị ta nói tiếp. – Em phải buộc thằng ấy đi theo nó luôn vì hắn biết chuyện Carrie mất tích. Hắn đi theo Avery vào văn phòng quản lý. Em làm thế có đúng không?  
Hắn biết chị ta muốn được an toàn.  
-         Đúng, em làm thế là rất đúng. Em có biết hắn tên gì không? Em có biết gì về thằng ấy không?  
-         Không, - chị ta đáp. – Em định hỏi người thư ký hay viê quản lý, nhưng em nghĩ nên đợi hỏi ý kiến của anh trước đã. Anh có muốn em quay lại để hỏi cho biết hắn là ai không?  
-         Thôi, thôi, không cần. Em phải cẩn thận mới được. Em quá đẹp, mọi người chắc đều nhớ em… và em lại giống Avery nữa. Anh sẽ tìm ra hắn là ai.  
-         Đúng, phải đấy. Anh có chuẩn bị cho cả hai đứa không?  
-         Kế hoạch phải thay đổi.  
-         Ồ sao thế?  
-         Nhà hàng bên sông mở cửa bán, anh sợ việc buôn bán sẽ tấp nập người vào ra. Từ sáng sớm đã có người vào ra mua bán rồi và tình hình như thế này chắc sẽ diễn ra suốt ngày.  
-         Sao có thể như thế được? – Chị ta nói lớn. – Anh đã kiểm tra rồi. Chủ nhân của cửa hàng bị gấu cắn, ít ra cũng tuần sau mới xuất viện. Anh đã kiểm tra rồi cơ mà.  
Chị ta trở nên lo lắng. Hắn vội trấn an:  
-         Sẽ ổn thôi, em đừng lo.  
Nhưng chị ta vẫn không yên tâm. Chị ta hỏi tiếp:  
-         Nhưng làm sao nhà hàng mở cửa được?  
-         Người em họ của ông Arkansas sáng nay mở cửa nhà hàng. Chắc người chủ gọi anh ta đến. Nhưng không thành vấn đề, - hắn trấn an chị. – Chúng ta chỉ có việc thực hiện kế hoạch B thôi. Em nhớ là khi anh làm công việc gì anh đều có hai phương án trong óc.  
-         Em nhớ, - chị ta đáp, vẻ nhẹ nhõm. – Anh rất thông minh, anh yêu à.  
Chỉ được khen ngợi một chút thôi là hắn muốn làm cho chị hài lòng thêm nữa.  
Bỗng chị ta vội vã hỏi:  
-         Này anh, cái gối có chiếc khăn quàng đỏ của Carrie có cần nằm trên quầy không?  
-         Không, nhưng bây giờ không thành vấn đề, - hắn đáp. Hắn đã suy nghĩ đến chuyện này rất kỹ. Kế hoạch ban đầu là dụ Avery vào nhà hàng bằng cách để chiếc phong bì dày lớn có tên cô trên mặt quầy bên cạnh cửa sổ, để cô có thế thấy khi nhìn vào trong nhà hàng. Thế nào cô cũng ngạc nhiên và sẽ đi vào trong nhà hàng. Monk sẽ đợi cô ở trong ấy, và sau khi giết cô xong, hắn sẽ đem chôn xác cô trong rừng, phía sau cửa hàng chừng 100 mét. Hắn đã bỏ công đào huyệt rồi, hắn nghĩ cái huyệt sâu có thể chôn đủ cả tình nhân của cô luôn, nhưng bây giờ nhà hàng đã mở cửa lại rồi, lượng khách sẽ vào ra tấp nập. Monk nghĩ không thể nào giết cô trong nhà hàng được.  
-         Em có mang theo cái gì của Carrie đấy chứ? – Hắn hỏi.  
-         Có, em để trong xách của em.  
-         Tốt, hắn khen. – Chúng ta sẽ dùng cái ví ấy.  
-         Anh đã hứa để em giúp anh, phải không? – Chị ta nhắc hắn.  
Làm sao hắn từ chối chị ta được? Nếu chị muốn ở tại suối nước khoáng để việc này cho hắn làm, thì chắc cũng dễ dàng thôi. Jilly đã làm cho hắn mê mẩn, hắn sẽ làm bất cứ cái gì chị ta muốn, nhưng chị ta muốn tham gia với hắn cho vui. Đêm qua hắn đã nói chị cho nổ tung ngôi nhà, nhưng chị không nghe lời hắn. Chị ta muốn cô em gái của chị thức dậy để biết ai đã giết cô và tại sao lại giết.  
Monk không thích rời khỏi chị ta, nhưng hắn không thể có mặt hai nơi cùng lúc, và sự xuất hiện bất ngờ của Avery đã làm cho hắn phải thay đổi kế hoạch. Hắn không để cho Jilly biết kế hoạch thay đổi vào phút chót này đã gây cho hắn bất an, lo lắng, nhưng bây giờ hắn đã nghĩ ra phương án thay thế, nên hắn cảm thấy tự tin trở lại. Hắn ước chi có nhiều thì giờ hơn để thực hiện kế hoạch mới, nhưng không thể có được.  
-         Anh yêu ơi có nghe em không? Em có thể giúp anh chứ, phải không?  
Hắn không còn phân vân đắn đo gì nữa. Hắn đáp:  
-         Phải, dĩ nhiên em có thể giúp anh. Tại sao em muốn nói chuyện lại với Avery?  
Chị ta cười, đáp:  
-         Ồ, em thích thế. Em sẽ đi nhanh đến gặp anh đây. Em đang ở trên con đường nhỏ mà anh đã tìm ra. Sẽ không lâu nữa đâu. Khi em đến đó, anh phải nói cho em biết em phải nói gì với nó, không muốn làm hỏng việc lại nữa, như lần em đã vấp phải ở Virginia, khi em lấy xe của bà già ấy.  
-         Thôi, em hãy bình tĩnh, đừng nghĩ đến chuyện ấy nữa. Nhân vô thập toàn. Vả lại, em là lính mới,- hắn cười khúc khích. – Phạm vài lỗi lầm là chuyện thường.  
-         Em chỉ muốn làm anh vui lòng thôi, em nghĩ nếu anh làm cho nó không di động được thì chắc công việc của anh sẽ dễ dàng hơn. Anh có thể xông vào nhà nó và giết nó trong nhà. Em nghĩ anh có thể làm công việc này giống như vào ăn trộm thôi.  
Họ nói chuyện thế này ít ra cũng mười lần rồi, và mỗi lần như thế là hắn cố trấn an chị rằng hắn đã quên chuyện sai lầm của chị ta rồi. Đáng ra chị ta không nên lấy xe đuổi theo Avery như thế, không những chỉ vì làm thế sẽ rất nguy hiểm cho chị thôi, và rất có thể Avery giết chị cũng nên. Jilly rất tự hào về công việc tìm kiếm rất tài tình của mình. Chị ta đã quan sát, tìm hiểu, khám phá ra được chiếc xe Cadillac của bà già không bao giờ được bà ta lái đi, và chị đã tìm cách để lẻn vào phòng bà, ăn cắp chìa khóa xe rất tài tình. Chị ta còn làm một việc rất vui nữa, là mặc áo quần của nữ cảnh sát viên, đi thu tiền quỹ của hội góa phụ.  
Thế nhưng Jilly không nghĩ đến kế hoạch thông suốt, vì nếu khi ấy mà chị ta giết chết Avery thì thế nào Carrie cũng hủy bỏ kế hoạch đi nghỉ hè. Nghĩ thế, Jilly thấy ân hận. Bây giờ việc gì chị cũng hỏi ý kiến hắn trước đã, để khỏi làm những việc thiếu suy nghĩ. Hắn thích thái độ chị ta ngước mắt nhìn hắn, tin tưởng hắn để biết việc gì là đúng đắn nhất.  
Hắn lên tiếng:  
-         Hẹn gặp em tại chỗ chúng ta ấn định. Bây giờ em hãy nghe để nhớ những điều phải làm.  
Chị ta lắng nghe, vẻ mặt càng lúc càng có vẻ phấn khích khi nghe hắn dặn dò các chi tiết. Khi hắn nói xong, chị ta cười khúc khích và nói:  
-         Tuyệt vời, anh yêu. Quá hoàn hảo.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 13**

-         Tên hắn là Dale Skarrett, - Avery nói, - bây giờ hắn đang ở tù.   
-         Ở đâu? – John Paul hỏi.  
-         Florida, - cô trả lời – Cách đây hai năm, hắn được ra tòa để xin ân xá, Carrie và tôi có đến tham dự phiên tòa. Hai chúng tôi đều khai trước tòa, và tòa nghe lời khai của chúng tôi. Vì thế mà hắn không được phóng thích.  
-         Cũng vì thế mà hắn muốn cả hai phải chết?  
-         Phải.  
-         Hắn đã làm gì?  
Cô ghét nhắc lại kỷ niệm. Kỷ niệm sẽ làm cô đau đớn.  
-         Rồi tôi sẽ nói cho anh biết sau, - cô đáp.  
-         Hắn đã làm gì? – Anh lặp lại câu hỏi.  
Cô quay mặt ra nhìn cửa xe.  
-         Hắn đã giết bà ngoại tôi, - cô đáp. Cô lo lắng nhìn đồng hồ. – Chúng ta còn hai mươi ba phút nữa để đến chỗ chỉ có trời biết.  
Anh biết cô muốn làm cho anh chú ý đến vấn đề trước mắt và không hỏi gì về cô nữa. Cuối cùng thế nào cô cũng nói cho anh biết những điều anh muốn biết và cần biết nếu họ sống sót trong cuộc chiến đấu này, còn bây giờ anh không thúc ép cô nói đầy đủ các chi tiết làm gì. Giống như cô nói, họ chỉ còn hai mươi ba phút nữa thôi.  
-         Chúng ta sẽ đi tìm cái lạ đời.  
Họ vẫn tiếp tục lên cao khi lái xe chạy vòng vòng quanh núi. Avery đã mất hết cảm giác về phương hướng, nhưng may thay, John Paul không bị mất.  
Mặt trời lại chiếu qua cành cây, và quanh vùng, cây đã thưa thớt. Cô nghĩ họ đã đến gần một khu vựa thoáng đãng hay là đã đến đỉnh núi. Họ sẽ là những mục tiêu quá rõ ràng, phải không?  
-         Nếu chúng ta cứ leo lên như thế này, chúng ta sẽ bị chảy máu cam thôi. Anh có lạnh không?  
-         Không.  
Anh biết cô lạnh. Cách đây một phút, anh thấy cô thoa hai cánh tay. Anh đưa tay bật máy sưởi. Avery liền điều chỉnh luồng gió để thổi hơi ấm vào hai tay cô.  
-         Anh nghĩ chị ta muốn nói cái gì?  
-         Cái gì?  
-         Khi chị ta nói "bùm". Tôi hình dung ra cảnh những người đàn bà kia bị trói gô vào ghế với chất nổ.  
-         Có thể,- anh đáp. – Hay có thể họ ở trong cái gì bị giăng dây điện nối với chất nổ.  
-         Quanh đây có nhiều hang động phải không?  
-         Phải, - anh đáp. – Có hàng trăm cái.  
Cô xem đồng hồ.  
-         Hai mươi mốt phút nữa.  
-         Tôi biết thời gian mà, - anh đáp nhanh.  
-         Anh không đi nhanh hơn được hay sao?  
-         Cô muốn lái không?  
-         Không, - cô đáp. Cô nhận ra sự giận dữ và lo sợ của mình thật vô lý. – Xin lỗi. Tôi không muốn chỉ trích anh. Tôi biết anh đã làm hết sức mình.  
Bỗng cô nghĩ đến việc cô không biết gì nhiều đến người đàn ông mà tự dưng cô nhảy vào xe của anh ta và đi chung với anh. Không, không đúng thế. Cô biết khả năng của anh quá đủ để tin anh. Nội việc anh đã ở trong quân đội cũng đủ chứng tỏ khả năng của anh. Hy vọng anh còn nhớ những kỹ năng trong quân ngũ là được, vì nếu còn nhớ, anh sẽ áp dụng những kỹ năng đó vào tình thế hiện tại.  
Cô quyết tìm hiểu xem sao.  
-         Trước khi anh có giấy phép xuất ngũ, chắc anh hoạt động rất có hiệu quả.  
Câu hỏi làm cho anh kinh ngạc. Anh hỏi:  
-         Cô nói cái gì thế?  
Anh quắc mắt nhìn cô.  
-         Làm sao cô biết?  
-         Tôi có người bạn tìm lý lịch của anh trong máy tính tại cơ quan cô ta làm việc.  
Cô đợi phản ánh của anh. Cô chuẩn bị tinh thần để tìm hiểu thêm về đời tư của anh nếu anh hỏi. Thế nhưng anh không hỏi. Thực vậy, anh không nói năng gì một hồi lâu.  
-         Cô nhờ bạn làm thế khi nào?  
-         Nhờ tìm lý lịch của anh phải không? Khi tôi ngồi trong văn phòng ban quản lý ở suối nước khoáng. Khi anh đi tìm Cannon.  
-         Cô đã kiểm tra lý lịch của tôi. – Anh có vẻ bớt tin tưởng vào cô.  
-         Phải, đúng thế.  
Ánh mắt anh nhìn vào mặt cô thật gay gắt khiến cô cảm thấy mặt nóng phừng phừng. Anh hỏi:  
-         Bạn cô làm việc ở đâu?  
-         Ở Quantico.  
Ờ ra thế. Anh không nắm vững tình hình gì hết.  
- Thật chó…- anh thốt lên.  
- Anh là Thủy Quân Lục Chiến, - cô nói.  
Cô thấy anh thở mạnh, cô nghĩ anh đang giữ bình tĩnh. Ồ đúng, anh tức giận là phải; cổ anh đỏ rần. Nhưng đối với cô không sao. Cô đã làm chuyện phải làm, anh phải chấp nhận chuyện cô làm thôi.  
Hàm anh xai căng ra. Lạy Chúa, trông anh đẹp trai quá. Ý nghĩ tự nhiên ở đâu hiện ra. Xì, Avery, hãy tự chủ đi nhé. Anh chàng này có thể trả tiền cấp dưỡng cho tám bà vợ cũ đấy. Nhưng cô vội bác bỏ ý nghĩ cho rằng anh quá đa tình như thế. Không thể nào có được tám người phụ nữ ở Hoa Kỳ muốn lấy anh làm chồng đâu. Không có cách nào hết.  
-         Anh là Thủy quân Lục chiến, - cô lặp lại.  
-         Thì sao?  
Cô phải chụp tay vào bảng đồng hồ lại khi anh lách xe để tránh một gốc cây. Đường có nhiều chỗ lún xuống trên mặt đất vì xe cộ chạy lên đấy, nhưng không khí quá cô liêu, quá…yêu tinh khiến cô cảm thấy hơi lo sợ. Cô cảm thấy hoàn toàn bị tách ra khỏi môi trường sống của mình. Cô là gái thành phố đi ngủ với tiếng còi ô tô và còi hụ của xe cảnh sát bên tai. Bây giờ cảnh im lặng ngự trị khắp nơi. Từng bầy ruồi muỗi bị phân tán khi chúng va vào kính chắn gió. Avery lấy đồng hồ lên xem. Còn 17 phút.  
John Paul cứ nhìn vào cô. Cô nghĩ anh đang đợi cô trả lời câu hỏi của anh. Cô đáp:  
-         Thì biết được thế thì tốt chứ sao.  
-         Tại sao tốt?  
-         Thủy quân Lục chiến được huấn luyện rất giỏi để chiến đấu, nhờ thế anh có thể giúp việc này rất tốt. – Anh không trả lời nhận xét của cô. – Tôi lại còn phát hiện ra anh đa được cơ quan tình báo tuyển mộ…  
Anh không để cho cô nói hết.  
-         Thôi, tôi biết công việc của tôi. Cô khỏi cần xen vào.  
Mẹ kiếp. Cô hy vọng anh nói hết cho cô biết anh làm gì. Anh là lực lượng đặc biệt hay là nhân viên tình báo? Khả năng chuyên môn của anh là gì?  
Cô nhìn vào bản đồ, cố tập trung tư tưởng. Nếu cô không hỏi, chắc cô không tìm ra được. Cô có thể hỏi không?  
-         Vậy công việc anh làm chính xác là gì?  
-         Cô không biết à?  
-         Hồ sơ của anh được xếp loại tối mật.  
-         Tôi đã nghĩ thế.  
Rồi, lại cái giọng giễu cợt. Cô hỏi:  
-         Có phải họ dạy cho anh cách cư xử đáng ghét như thế này hay bản tính của anh là như thế? Anh sống xa lánh mọi người.  
-         Avery, dẹp chuyện ấy đi.  
-         Anh không làm tôi sợ đâu.  
Anh nheo mắt nhìn cô lại.  
-         Có, tôi làm cô sợ.  
-         Ôi, người anh em.  
Anh cười mặc dù lòng không vui. Có lẽ anh không làm cho cô sợ. Hay, anh nghĩ. Và khác biệt.  
-         Anh có cho hai đứa ấy cùng một phe không? Monk và người đàn bà đã gọi tôi?  
-         Tôi không biết. Nếu những người đàn bà bị mất tích vẫn còn sống và nếu hắn trói họ, giấu họ vào nơi vắng vẻ, thì chắc hắn ở vào phe chị ta. Nếu những người đàn bà còn sống, hắn có nhiều việc phải làm đấy.  
-         Hắn phải canh chừng họ, đồng thời phải theo dõi chúng ta.  
-         Tôi không nghĩ hắn đang theo dõi chúng ta.  
-         Nhưng hắn theo dấu vết của chúng ta, phải không?  
Anh cười, hỏi:  
-         Làm sao để theo dõi – Anh biết câu trả lời, nhưng anh muốn biết cô có nghĩ ra câu trả lời không?  
-         Chỉ có máy gì gắn vào trong cái đồng hồ.  
-         Phải, anh đáp. – Hắn biết chính xác chúng ta đang ở đâu.  
Cô rùng mình. Tên sát nhân đang giám sát tiến trình của họ.  
-         Chúng ta có nên vứt nó đi không?  
-         Không, tôi không muốn làm thế. Tôi nghĩ chúng ta nên dùng nó để có lợi cho chúng ta. Cứ đợi xem có chuyện gì xảy ra khi chúng ta đến gần điểm X.  
Avery lấy cái đồng hồ lên, xem xét rất kỹ rồi nói:  
-         Không có dấu vết gì cho thấy có ai đã sữa đổi gì hết.  
-         Monk là tên chuyên nghiệp. Hắn không để lại dấu vết gì đâu.  
-         Vậy hắn biết về cái máy phát tín à? Hắn hiểu về kỹ thuật ấy à?  
-         Phải, hắn biết.  
-         Làm sao anh biết nhiều về hắn như thế?  
-         Tôi đọc hồ sơ của hắn.  
-         Hồ sơ của FBI à? – cô mở to mắt. – Nếu anh đã xuất ngũ, thì việc này là bất hợp pháp đấy.  
-         Tôi biết như thế.  
-         John Paul, anh sẽ chuốc lấy rắc rối vào thân.  
Cô có vẻ lo lắng cho anh. Cô đã quad sửng sốt vì ngạc nhiên, và thái độ lo lắng của cô thật cảm động biết bao. Nếu anh không giữ gì ý tứ, chắc anh đã tỏ thái độ thích cô.  
-         Tôi có mối quan hệ với người cho tôi xem hồ sơ.  
-         Như em rể của anh phải không?  
-         Làm sao cô biết về Theo? – anh hỏi.  
-         Khi bạn tôi tìm hồ sơ về anh cho tôi, cô ấy nói cho tôi biết.  
-         Có người bà con làm việc ở "Bộ Tư Pháp" sẽ rất thuận lợi.  
-         Anh không thích em rể của anh à?  
Câu hỏi thật kỳ quặc.  
-         Tôi thích chứ. Em gái tôi yêu cậu ấy, hai người sống rất hạnh phúc. Tại sao cô hỏi tôi câu ấy?  
-         Anh cười khẩy khi nói đến "Bộ Tư Pháp"  
Anh cười. Cô có tài quan sát rất nhanh.  
-         Tôi không cười khẩy.  
Cô không muốn tranh cãi với anh.  
-         Anh có tin người đàn bà gọi tôi đã thuê Monk không?  
-         Có thể, - anh đáp. – nhưng tôi không nghĩ như thế. Theo lời cô nói về chị ta, thì hắn để cho chị ta gọi điện thoại cho cô. Tôi nghĩ hắn có thể là người hợp tác hơn. Nếu thế thì chuyện này thật kỳ lạ. Trước đây không bao giờ Monk hợp tác với ai hết. Vậy tại sao bây giờ hắn hợp tác làm ăn với người khác?  
-         Tôi không biết.  
-         Nếu chị ta ra quyết định, chúng ta có thể có nhiều may mắn hơn. Có lẽ chị ta không được hoàn hảo như thằng ấy.  
-         Chị ta có vẻ biết Carrie và tôi.  
-         Vì sao?  
-         Theo cách chị ta nói. Khi chị ta nói đến tên Carrie, giọng chị có vẻ mỉa mai. Chị ta không thích bà ấy. Có nghĩa là chị ta có tương tác với dì tôi.  
-         Còn với cô thì sao?  
-         Chị ta gọi tôi là đồ ngu ngốc. Tôi nghĩ chị ta cũng không thích tôi, - cô đáp với giọng châm biếm.  
-         Tình hình nghiêm trọng đấy.  
-         Có thể do Skarrett nói với chị ta về chúng tôi. Nhưng theo cách chị ấy nói…thì chuyện này có vẻ thuộc về cá nhân chị ta.  
Avery lấy cái đồng hồ Swatch lên, rồi cẩn thận để xuống lại trong cái giá để ly. Cô mường tượng ra ngọn đèn đỏ ở bên trong, đang nhấp nháy như quả tim. Hình ảnh ấy làm cô nổi gai ốc.  
John Paul lái xe rất giỏi. Cô không lo anh lái xe đâm vào bùn hay va vào đá. Cô nhắm mắt, dựa người ra sau, trí suy nghĩ mông lung. Cô quên cái gì nhỉ? Cô cảm thấy có cái gì lởn vởn hiện ra trong óc cô, nhưng cô không thấy được rõ ràng.  
-         Còn mấy phút nữa?  
Cô vừa hỏi xong là anh đáp liền:  
-         Tôi không biết. Chúng ta sắp gặp cái gì nguy hiểm. Vậy cô hãy lắng nghe. Cô làm theo bất cứ điều gì tôi dặn. Nếu tôi nói cô hãy nằm xuống, thì đừng cãi. Cứ làm theo lời tôi. Khi tôi thấy điểm X ở đâu rồi, tôi sẽ tìm cách để chạy vòng quanh xem sao. Cô cứ ngồi yên trong xe.  
-         Tôi phải xuất hiện chứ.  
-         Không, cô đừng làm thế.  
-         Anh điên hả? Dĩ nhiên tôi phải xuất hiện,- cô cãi. – Chị ta nói nếu chúng ta trễ hẹn, chúng sẽ giết Carrie và các bà kia. Nếu tôi không xuất đầu lộ diện.  
-         Chị ta không có đưa bằng chứng cho cô thấy họ còn sống hay không? Cô có hỏi bằng chứng không?  
-         Không. Đáng ra tôi phải hỏi mới đúng. Nhưng tôi không hỏi. Cuộc nói chuyện ngắn ngủi, và chị ta không muốn để cho tôi hỏi.  
-         Vậy thì đáng ra cô nên trả lời không đi mới phải.  
-         Nói với chị ta tôi không muốn tham gia trò chơi của chị ta à?  
-         Phải, - anh đáp.- Tôi sẽ làm như thế đấy.  
Cô lắc đầu.  
-         Tôi không tin anh. Nhưng tôi ân hận là không hỏi bằng chứng. Đúng ra tôi nên hỏi mới phải.  
-         Nên hỏi, phải hỏi…bây giờ đã quá trễ rồi. Tôi nghĩ là có thể chúng ta sa vào bẫy đến 99 phần trăm, cho nên tôi muốn…  
Cô không để cho anh nói hết.  
-         Tôi nói rồi, tôi không chọn lựa được nữa. Tôi phải xuất đầu lộ diện. Tôi hy vọng làm thế sẽ khiến cho mụ điên kia bớt giận.  
-         Làm cho mụ điên bớt giận à? Thật là một hành động tương phản phải không?  
-         Đừng có ngờ…  
Anh nhướn mày.  
-         Ngờ nghệch phải không? Có phải cô sắp nói thế?  
-         Không.  
-         Vậy cô nói gì?- giọng anh gay gắt.  
Cô dè dặt nói:  
-         Này nhé, nếu anh muốn yên ổn, thì thật hay cho tôi. Cứ để tôi xuống điểm X rồi anh lánh đi.  
-         Tôi sẽ không lánh đi để được yên ổ.  
-         Vậy thì tốt, - cô đáp, cảm thấy tức tối vì giọng cô nghe có vẻ hồ hởi – Tôi nghĩ có thể Monk đã đào huyệt chôn chúng ta rồi, nhưng nếu anh nghĩ tôi sẽ trốn trong rừng để hy vọng điều may mắn thì anh đã lầm.  
-         Còn tôi thì tôi muốn nói nếu tôi gặp may, có thể tôi sẽ thấy nó để đến gần nó.  
-         Và anh không muốn nghe ý kiến của tôi. Anh muốn tôi nhắm mắt nghe theo lời anh.  
-         Đúng thế.  
-         Hai cái đầu suy nghĩ sẽ hơn một cái.  
-         Cô đã được huấn luyện để đối phó với trường hợp nguy hiểm chưa?  
Cứng lý.  
-         Chưa, nhưng tôi có thể giúp sức.  
-         Đương nhiên rồi.  
-         John Paul, đừng cực đoan. Tôi có thể giúp anh, tôi có khả năng.  
-         Tôi tin chắc cô có.  
-         Thế thì tôi phải làm gì?  
-         Tùy cơ ứng biến.  
Cô dằn lòng. Có lẽ từ xưa đến nay, bây giờ cô mới gặp một người bỉ ổi như anh.  
-         Có phải anh không tin vào khả năng của tôi?  
-         Có phần nào như thế, - anh đáp, giọng rề rề.  
Avery tập trung nhìn vào mặt đường. May thay Người rừng không nói câu nào mỉa mai nữa. Vẻ mặt cau có của anh cô có thể nhớ mãi cả đời.  
Bỗng cô nghe có tiếng gì văng vẳng bên tai, cô bèn hạ cửa kính xuống, lắng nghe.  
-         Anh có nghe gì không?  
John Paul tắt máy sưởi, hạ cửa kính xuống, rồi gật đầu. Âm thanh nghe như tiếng nước chảy róc rách.  
-         Nếu chúng ta đến gần sông tức chúng ta đã đi xa hơn tôi nghĩ. Có lẽ đó là một phụ lưu. Tiếng nước chảy nghe như tiếng thác đổ.  
Họ đến ngã tư đường nữa. Ngã tư này có dấu vết xe chạy nhiều hơn ngã tư trước. Và có tấm biển đóng trên thân cây: Quán Quê may mắn cuối cùng. Bán bia và cho thuê bè. Dưới tấm biển là mũi tên chỉ về phía tây.  
Con đường uốn khúc chạy xuống. Khi họ chạy băng qua rừng lần nữa, xe va phải đường rãnh thật sâu khiến họ lắc lư mạnh.  
-         Quán này chắc nằm ở khúc đường quành bên bờ sông, - anh nói vừa lái xe băng qua đường, chạy vào trong đám rừng ở bên kia. Bên này rộng rãi có đủ chỗ cho xe quay lui. Hài lòng vì tìm được chỗ khuất tịch xa đường, anh dừng xe và tắt máy.  
-         Chúng ta còn mấy phút nữa?  
-         Mười hai phút, - cô đáp. – Anh tin quán bán hàng ấy là chỗ hẹn à?  
-         Chắc là chỗ ấy. Đấy là chỗ duy nhất thôi, phải không?  
Anh nói đúng. Lạy Chúa, xin Chúa cho anh ấy nghĩ đúng. Cô có thể hình dung ngôi nhà quê mùa nho nhỏ trong rừng. nó nằm bên bờ sông có thể ghé vào để mua đồ.  
Anh tháo dây buộc chỗ ngồi, đưa tay xuống dưới ghế lấy ra khẩu súng SIG Sauer. Khi cô thấy khẩu súng, cô há hốc mồm.  
Anh tảng lờ không để ý đến vẻ ngạc nhiên của cô, anh nói:  
-         Tôi để chìa khóa xe tại đây. Nếu cô nghe có tiếng súng nổ, cô lái nhanh ra khỏi đây, nghe không?  
Cô không muốn rời khỏi anh, nhưng cô nghĩ nếu cô nói thế, anh sẽ không nghe lời cô, cho nên cô chỉ gật đầu.  
Khi anh mở cửa xe, cô hỏi:  
-         Súng có đạn chưa?  
-         Có chứ.  
Câu hỏi ngu ngốc, cô nghĩ. Dĩ nhiên súng đã nạp đạn.  
-         Hãy cẩn thận. – Cô nói, rồi ngồi qua chỗ tài xế.  
-         Cô hãy đưa cho tôi cái đồng hồ.  
-         Anh lấy đồng hồ à? – Cô hỏi.  
-         Cô nghĩ tôi để nó ở đây với cô để cho Monk biết đích xác cô ở đâu à? Đưa nó cho tôi.  
-         Anh sẽ làm gì?  
-         Đi săn.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 14**

Thì giờ đã hết. Avery vừa định đi tìm John Paul, thì anh mở cửa xe. Cô không nghe anh đi đến.   
-         Monk không ở gần đây. Có thể hắn đang trên đường đến đây, nhưng bây giờ chưa thấy tới.  
-         Chúng ta đi bộ xuống hay đi xe?  
-         Để tôi lái đi.  
Cô lết về chỗ ngồi bên phải, đầu gối và vào bảng đồng hồ. Anh lên xe nổ máy:  
-         Làm sao anh biết hắn không nấp trong gốc cây, bụi rậm nào?  
-         Vì tôi quan sát thấy không có dấu hiệu có hắn.  
-         Anh muốn gặp chúng à?  
-         Dĩ nhiên tôi muốn gặp chúng.  
Sự kiêu ngạo của anh làm cô yên tâm. – Vậy thì tốt.  
-         Có một toa xe phía sau cửa hàng chừng 50 mét về phía Nam, và tiếp theo toa xe là chiếc xe tải cũ tả tơi. Không có ai trong toa xe hết.  
-         Anh vào trong quán à?  
Anh không trả lời, một lát mới đáp:  
-         Trong quán có một người đàn ông và một phụ nữ. Người phụ nữ ở phía sau quán đang nói điện thoại, còn người đàn ông ở trước quán, làm việc nơi quầy. Hắn cứ nhìn ra ngoài cửa sổ như đang ngóng ai. Trong lúc tôi ở đấy, có chiếc xe tải chở sữa chạy vào, một tên khác bưng những thùng bia vào quán. Có ba hay bốn người khách ở trong quán.  
Anh lái xe ra đường, chạy dốc xuống. Khẩu súng để trong lòng.  
-         Cô có thấy gã đàn ông đang nhìn chúng ta không? – Anh hỏi. Hắn đứng bên phải cánh cửa.  
Họ thấy cặp vợ chồng trẻ dẫn hai đứa con nhỏ bước ra khỏi cửa trước, rồi thấy gã đàn ông đóng mạnh cửa lại.  
Khi gã đàn ông lật ngược tấm biển trong cửa sổ xuống, John Paul nói:  
-         Làm quái gì thế? Đóng cửa tiệm rồi à?  
Anh đậu xe sát một bên hông quán để khi cô bước ra được kín đáo. Anh tắt máy, nhét chìa khóa xe vào túi quần jean, và khi anh đi quành trước đầu xe, cô thấy anh nhét khẩu súng vào hông quần.  
Một chiếc xe hơi chạy vào chỗ đậu xe, họ nghe nhạc trỗi lên oang oang. John Paul đến nép mình bên góc quán, nhìn ra phía trước. Bốn thanh niên tuổi chừng 17 đôi mươi từ trong xe nhào ra, đứng vừa cười vừa nốc bia. Trên chiếc Chery cũ, hai chiếc thuyền nhỏ buộc vào góc xe.  
John Paul ra dấu cho Avery ngồi yên tại chỗ, anh đi trở lui, nói với cô:  
-         Tôi đi kiểm tra lại phía sau xem sao.  
Anh để cho gã đàn ông nơi cửa sổ thấy anh đi vào rừng, rồi đi vòng lui, nép theo lan can đẩy cửa sau, nhìn vào trong. Người đàn bà ngồi cúi người trên bàn vẫn nghe điện thoại.  
Mặc dù chị ta còn rất trẻ, nhưng chị làm cho anh nhớ đến nhân vật Ma Kettle trong những bộ phim cũ anh thường xem trên truyền hình khi còn nhỏ. Mặc áo quần lao động nhớp nhúa với cái áo sơ mi bằng vải nỉ màu nhạt, hai tay áo xắn cao, chị ta nói tía lia những con số vào trong máy khi lật trong tập danh mục  Sharper Image. Chị ta không biết anh đang nhìn chị. Anh bước lui khi cánh cửa quay bật mở. Gã đàn ông thò đầu vào phòng, đưa tay chống cánh cửa để nó khỏi đập vào gã.  
-         Chrystal, chúng ta gặp khó khăn rồi, - gã nói bằng giọng miền núi nặng trịch. – Hiện giờ ở ngoài có hai chiếc xe hơi. Bốn thằng say vừa từ trong một chiếc bước ra. Anh đoán chắc chúng ghé lại để mua thêm bia, nhưng anh lo cô gái ngồi trong xe kia. Chắc cô ta sắp vào gõ cửa trước rồi đấy. Anh nghĩ có lẽ cô thấy anh nhìn cô qua cửa sổ vì xe cô đến đậu một bên hông quán. Em có tin chính là cô ta không?  
-         Xin ngài đợi cho một chút được không? – Chrystal nói vào điện thoại rồi xoay ghế , cau mày nhìn gã đàn ông tóc đen. – Rất có thể chính là cô ta, nhưng em chưa nói xong chuyện về tập danh mục này, và anh đã hứa với em rằng em có thể…  
Gã cắt ngang:  
-         Có thể cô ta không phải là người ấy. Có thể cô ta chỉ cần sử dụng phòng vệ sinh thôi. Có một thằng to con đi với cô ta, nhưng hắn đi vào rừng để tìm chỗ phóng uế rồi, anh đoán thế, giống như bốn thằng nhóc say. Một thằng đái ngay trên bồn hoa.  
-         Kenny, anh không thấy em bận hay sao? Nếu cô kia muốn dùng nhà vệ sinh, anh bắt cô ta mua cái gì trước đã, và đừng để cô ta đi ra sau này. Em vẫn còn 10 trang trong danh mục phải làm nữa.  
-         Không hiểu tại sao em không lo làm chuyện này sớm hơn. Tại sao đợi đến giờ này mới làm?  
John Paul quay lại cửa trước, và khi Kenny mở chốt cửa, anh liền có mặt ở đấy.  
Avery đi quanh góc quán đến đứng một bên anh. Anh đẩy cô ra phía sau. Anh che chở cho cô, nhưng cô không cần. Cô quá sợ họ đến không đúng chỗ nên cô không suy nghĩ gì hết.  
Gã đàn ông nói:  
-         Các người không thấy tấm biển à? Chúng tôi đóng cửa tiệm rồi?  
Avery bước lên bên cạnh John Paul. Cô nói:  
-         Có chuyện khẩn cấp.  
-         Vậy thì cô phải mua cái gì đã.  
-         Xin lỗi ông nói sao?  
-         Tôi nói rồi. Cô phải mua cái gì trước đã, và sau khi đã trả tiền xong tôi sẽ để cô dùng nhà vệ sinh.  
Kenny nói với cô giọng gầm gừ như con chó đang tấn công. Trông gã rất khó ưa, mái tóc nhuộm đen đậm, cặp lông mày nhuộm màu nâu. Bụng gã phệ chảy xuống đến thắt lưng.  
-         Cô có nghe tôi không? – Gã nói khi không thấy cô trả lời. – Chỉ khi nào cô bằng lòng tôi mới tránh đường cho cô vào.  
Nhưng khi thấy John Paul bước tới thì gã thay đổi ý kiến. Kenny nghĩ nếu gã không tránh đường, anh chàng to con này sẽ xô gã mà đi.  
Khi đến gần, John Paul thấy gã trẻ hơn anh nghĩ rất nhiều. Gã chỉ khoảng 35 hay 40 tuổi là cùng. Gã cũng còn nhanh nhẹn. Gã lo sợ nhìn John Paul, rồi vội vã chạy ra sau quầy như thể mặt quầy là rào cản bảo vệ an toàn cho gã.  
Gã để hao bàn tay to tướng lên mặt quầy, chồm người tới trước, nhìn Avery và cười. Một cái răng nanh ở hàm trên có bịt vàng sáng lấp lánh trong ánh mặt trời chiếu qua khung cửa sổ nhớp nhúa.  
-         Thôi được rồi, thưa cô. Tôi nói lại cho cô hay như thế này. Vì cô quá đẹp, cho nên tôi phá luật lệ cho cô. Cô khỏi phải mua gì hết. Không mua gì hết. Phòng tắm ở phía kia kìa, - gã nói vừa đưa tay chỉ cánh cửa ở phía góc nhà đằng xa.  
Cô lắc đầu nói:  
-         Tôi là Avery Delaney và đây là John Paul Renard. Có ai vào đây hỏi chúng tôi không?  
-         Không,- gã vội đáp, hơi nhanh quá.  
Gã nói láo, dấu hiệu nói láo còn hiện rõ nơi người gã. Gã không nhìn thẳng vào mắt cô,và càng lúc gã càng trở nên luống cuống. Nét mặt thù hằn nữa. Gã cứ nhìn John Paul, hai chân thay nhau nhúc nhích liên hồi.  
Cánh cửa bỗng bật mở đánh mạnh vào vách. Avery và Kenny đều quay mắt nhìn ai vào, nhưng John Paul vẫn chăm chú nhìn vào Kenny. Anh không tin thằng con hoang này chút nào hết.  
Ba thằng trong số bốn thằng con trai ùa vào phòng rồi bỗng loạng choạng dừng lại khi chúng thấy Avery. Cô nghĩ đứa thứ tư ở ngoài. Nó tựa trên lan can cửa để nôn mửa.  
-         Xin chào, - một đứa nói lớn. Đứa khác cố huýt gió, nhưng nó cất môi lên nổi. Thay vì huýt gió, nó mửa thốc mửa tháo ra hết.  
Hai thằng này rõ ràng là anh em, vì chúng trông giống nhau và đều có xâm hình con chim ó giống nhau trên tay. Đứa có vẻ lớn tuổi nhất trong nhóm có bộ râu để lởm chởm và xâu chiếc vòng bạc trên một bên chân mày.  
-         Cửa tiệm đóng cửa rồi, - Kenny hét to.  
-         Không, chưa đóng, - thằng râu dê nói. – ông để cho họ vào, - hắn nói thêm vừa chỉ tay vào Avery và John Paul.- Chúng tôi chỉ mua bia thôi.  
-         Vâng, mua bia, - một đứa trong cặp anh em phụ họa.  
Chúng loạng choạng đi đến cái tủ lạnh kê sát tường sau. Một đứa lôi một khay bia, vấp tay khiến những lon bia vương vãi tứ tung. Thằng râu dê cho thế là vui thú.  
Kenny không vui. Trông như thể gã muốn giết chết người nào cho hả dạ.  
-         Các cậu lượm hết lên và để vào chỗ cũ cho tôi. Các cậu nghe không?  
Một thằng trong cặp anh em cười khúc khích trong khi thằng râu dê chỉ ngón tay vào Kenny.  
Kenny hét lớn:  
-         Cút ra hết khỏi cửa hàng của tôi. – Gã quay sang Avery, giận dữ nói tiếp: - Nếu cô không dùng phòng vệ sinh, và không mua gì hết, thì xin mời các người ra ngoài.  
-         Gọi điện thoại được không? – Cô hỏi, giọng nghe rất tha thiết. – Có ai gọi cho tôi không?  
-         Không.  
Một đứa trong cặp hai anh em đang đứng ở chỗ cách Avery chừng một mét quay qua nhìn cô đăm đăm. Ánh mắt của hắn rất đáng sợ.  
-         Đừng nhìn tao như thế.  
Hắn cười ngốc nghếch với cô, rồi giang rộng hai tay như muốn ôm ghì cô vào lòng.  
John Paul định kéo Avery sang phía mình, nhưng cô đã ra tay rồi. Cô phóng cho thằng say một cú đá thật nhanh và không mấy khó khăn. Chân cô đá vào bụng hắn, khiến hắn bay vào tường. Hắn va vào tường đánh bịch, trượt xuống, ngồi bệt trên nền nhà.  
Cô chỉ ngón tay vào hắn.  
-         Mày ngồi yên ở đấy.  
Tuy nhiên, nụ cười ngu ngốc vẫn còn trên môi thằng say. Hắn quá say đến nỗi không thấy đau đớn gì hết.  
Cô quay sang Kenny và hỏi gã:  
-         Xin phép dùng điện thoại của anh được không?- Cô liếc mắt nhìn thằng râu dê và thằng kia trong cặp anh em đi đến góc phòng. Mỗi đứa bê hai thùng sáu lon bia và bao nước đá. Cô thẳng thừng nói với chúng:  
-         Cả hai đến ngồi đây. Ngồi xuống bên cạnh bạn tụi bay, yên lặng cho đến khi tao xong việc.  
Thằng râu dê lắc đầu nói:  
-         Cô không thể sai khiến tôi được, người đẹp ơi.  
-         Chúng tôi không có điện thoại. – Kenny nói tiếp sau lời thằng râu dê.  
-         Dĩ nhiên là anh có, - John Paul lên tiếng vừa đi đến phía Kenny.  
-         Chuyện gì thế, Mark?- Thằng trong cặp hai anh em kia hỏi.  
Thằng râu dê đi tới, hắn nghĩ hắn có thể đi chen vào giữa Avery và John Paul.  
-         Phiên tôi, - John Paul lề rề rồi ngay tức khắc anh đấm hắn một quả vào đầu khiến hắn bay vào tường. Hắn thả thùng bia và nước đá lên đầu Mark rồi gục xuống bên cạnh bạn.  
Họ không biểu thằng sau thứ ba đến với các bạn chúng. Hắn loạng choạng đi đến, để thùng bia xuống và ngồi dựa lưng vào tường, hắn mở một lon bia, tu một hơi thật dài.  
Kenny nhận ra John Paul đang nhìn máy điện thoại ở trên quầy.  
-         Dĩ nhiên là chúng tôi có máy điện thoại, nhưng nó không hoạt động được. Đường dây bị hỏng và phải nhiều tuần nữa mới có thợ đến đây để sữa chữa. Chắc quí vị không chú ý đấy thôi, chứ ở đây là chốn khỉ ho cò gáy, một nơi hoang vu vắng vẻ. – Gã nói rất nhanh đến nỗi lời gã nói ra chẳng có câu cú gì hết.  
Kenny thấy John Paul có vẻ không tin lời mình, gã bèn quay qua Avery. Gã nở nụ cười giả tạo.  
-         Ông nhà cô có chuyện gì rắc rối à? – Gã vẫn cười với Avery vừa từ từ đưa tay xuống dưới quầy.  
Gã nhìn xuống và nhận thấy quá trễ rồi, đáng ra gã không nên rời mắt khỏi John Paul mới phải. Gã nghe tiếng cách vang lên và giật mình khi thấy nòng súng của John Paul chĩa vào trán gã.  
-         Thế thôi. Khỏi cần cái này, - Kenny lắp bắp nói.  
-         John Paul, chúng ta cần anh này hợp tác, - Avery nói.  
-         Và đây là cách chúng ta cần, - anh đáp. – Kenny, bây giờ anh quay lưng lại, để hai tay lên tường.  
Cô đi vào sau quầy, thấy ngay khẩu Magnum nằm trên kệ ở dưới quầy. Cô lấy lên, kiểm tra xem. Súng có đầy đạn và đã lên nòng. Cô mở khóa an toàn, lấy hộp đạn ra. Cô bỏ cả hai vào cái bao nhựa có hình con sóc ngoài bao. Cô hỏi Kenny:  
-         Anh làm gì với khẩu Magnum này? Anh có giấy phép không?  
-         Việc này chẳng quan hệ gì đến cô, đừng chõ mũi vào.  
Vẻ mặt thật thà của gã biến mất. Chân tướng của gã lộ ra ngoài. Mặt Kenny nhăn nhó vì tức giận, và gã nói:  
-         Tôi không muốn làm việc cho ai đấy là quyền của tôi, và nếu tôi muốn có khẩu súng nạp đạp ở trong nhà, tôi có quyền giữ nó. Bây giờ tôi có thể quay lại chứ? Cổ tôi bị tê cứng. Quí vị có thể dùng điện thoại của tôi. Tôi chỉ sợ…quí vị gọi đi xa, ông anh họ George của tôi, ổng là chủ nhân quán này, khi thấy hóa đơn thế nào ổng cũng nói:- "Kenny, chú trả món tiền này đi".  
-         George ở đâu rồi? – Avery hỏi.  
-         Ông bị con gấu nâu già tấn công. Ông không biết có nó đến cho đến khi ông thấy con của nó. Bây giờ tôi có thể quay người lại, bỏ hai tay xuống được không? Quí vị thấy tôi đã hợp tác, và quí vị đã lấy súng của tôi rồi.  
-         Thôi được rồi, - John Paul đáp.  
Avery đang đi đến máy điện thoại, thì bỗng cô liếc mắt nhìn thấy cái ví đựng tiền của đàn bà nằm thòi ra giữa hai tờ phiếu ghi tiền buôn bán ở trong sọt rác, để bên cạnh quầy thu ngân. Cô cúi xuống lươmh lên. Bỗng cô nín thở, cái ví mới màu đen của hãng Prada. Carrie dùng các thứ do Prada sản xuất.  
Kenny nhìn John Paul.  
-         Nếu anh định ăn cướp của tôi, thì xin nói cho anh biết là tôi không có nhiều tiền mặt đâu. Có lẽ chỉ có chừng hai tờ 100 đô la và 40 đồng tiền lẻ thôi.  
-         Anh nhận các tờ 100 đôla ở đâu? John Paul hỏi.  
-         Của khách.  
-         Tôi không đến đây để ăn cướp của anh đâu. – Avery nói. Cô mở cái ví ra, thấy trong ví không có gì hết, cô đưa cho John Paul thấy. – Tôi tin là cái ví này của dì tôi.  
Kenny chụp lấy cô từ phía sau. Gã ôm cứng quanh người cô, nâng bổng cô lên để làm tấm chắn che chở. Hai cánh tay gã cứng như sắt, nhưng ngực gã thì mềm, hầu như nhão nhoẹt.  
-         Thả tao ra, - cô ra lệnh. – Tao không có thì giờ đâu nhé.  
Kenny cúi người xuống phía dưới Avery để John Paul không bắn trúng.  
-         Chừng nào cái ông của cô hạ súng xuống tôi mới thả.  
John Paul ngạc nhiên khi thấy Avery không sợ hãi gì hết. Anh nghĩ nếu cô sợ thế nào cũng để lộ sự sợ hãi ra ngoài chứ. Anh nói:  
-         Không có chuyện ấy đâu. Avery, chắc cô phải thay quần áo rồi đấy.  
Cô ngạc nhiên khi nghe anh nói. – Cô đứng yên và hỏi:  
-         Tại sao?  
-         Vì khi tôi bắn thằng chó này, máu sẽ lấm vào người cô.  
-         Không, - cô đáp. – Này Kenny, tao biết cái ví là của dì tao, tao không thèm để ý đến việc mày lấy tiền. Nhưng mày phải nói cho tao biết mày lấy cái ví này ở đâu. Bây giờ thả tao ra.  
-         Không thả, - gã gầm gừ bên tai cô và ôm cô chặt cứng.  
Mười ngón tay gã đan vào nhau quanh eo cô. Cô nắm hai ngón tay út của gã giật mạnh ra sau. Rồi đồng thời cô cúi cằm xuống rồi đánh mạnh phía sau đầu vào mặt gã. Cô nghe tiếng răng rắc, gã liền há hốc mồm vì đau đớn và thả cô ra.  
-         Úi dà, - cô nói nho nhỏ. Mẹ kiếp, đau thật. Cô bước đi khỏi Kenny, vừa đi đến phía John Paul vừa thoa sau đầu. Cô nghĩ: không đơn giản như trong xinê. Bài học để đời.  
Cô thấy vẻ ngạc nhiên hiện ra trên mặt John Paul. Cô hỏi:  
-         Sao?  
Anh cười thoải mái.  
-         Không tệ.  
Cô mở to mắt vẻ chán nản, nhìn Kenny, gã đang dựa người vào quầy.  
-         Tao muốn biết mày lấy cái ví ấy ở đâu.  
-         Cái ví của vợ tôi, Chrystal. Cô ta không thích nữa nên ném vào sọt rác.  
-         Đừng nói láo. Đây là vấn đề  sinh tử, - cô nói giọng hằn học. – Tao không cần biết số tiền mày lấy trong ví bao nhiêu, - cô lặp lại, - nhưng tao cần biết mày lấy cái ví ở đâu.  
-         Tôi đã nói với cô rồi.  
Gã sẽ không nhận tội. Khi Avery lấy cái ví, sự lo sợ ban đầu của cô tiêu tan, và cô biết cô đã vào đúng chỗ. Tuy nhiên, cô vẫn còn cảm thấy đau trong ngực, và cảm thấy tức giận vì gã ta không chịu hợp tác.  
Lỗ mũi của Kenny chảy máu. Gã áp tờ khăn giấy vào mũi và liếc nhìn cô, rồi nói:  
-         Đồ đĩ, tôi sẽ kiện cô. Tôi sẽ kiện cô cho mà xem.  
-         John Paul, - cô nói, - tôi nghĩ anh phải bắn hắn thôi.  
Kenny có vẻ không sợ sệt cho đến khi John Paul hỏi Avery:  
-         Bắn vào xương bánh chè được không?  
-         Thôi, được rồi. Sáng nay khi tôi mở cửa, tôi và Chrystal thấy có cái gói với tên cô ấy trên gói. – Gã chỉ vào Avery. – Cái gói nằm trên quầy, cho nên Chrystal muốn xem có gì trong gói.  
-         Rồi sao? – Avery giục.  
-         Trong gói chỉ có cái khăn quàng đỏ. Khăn có mùi nước hoa Chrystal không thích, nên cô ấy tộng vào gói và ném vào sọt rác.  
-         Làm sao anh có được cái ví? – Cô hỏi.  
-         Tôi nhặt được thôi, - gã nói, giọng hằn học.- cách đây một hồi, có một người đàn bà vào đây. Chị ta đưa tờ 100 đôla mới keng để được để cái gói có chiếc khăn quàng ở đây. Dĩ nhiên chúng tôi bằng lòng. Rồi chị ta lấy cái bao dầy khác trên kệ của chúng tôi. Chỉ để đựng cái gì đấy của chị ta. Chị ta quay lưng để chúng tôi không thấy chị ta làm gì và bỏ cái ví vào trong bì. Sau khi đã dán phong bì, chị ta viết tên của cô lên trên rồi nói với chúng tôi rằng chị ta sẽ cho chúng tôi100đôla nữa nếu chúng tôi hứa sẽ nói với cô rằng chị ta sẽ gọi điện thoại đến, và dặn cô cứ ở lại đây cho đến khi chị ta gọi.  
-         Nhưng khi chị ta đi rồi, anh mở phong bì phải không?- John Paul hỏi.  
-         Không, không mở ngay. Nhưng Chrystal hiếu kỳ. Cô ấy chỉ muốn nhìn xem bên trong có gì, và khi thấy chiếc ví có đầy tiền, cô ta lấy luôn. Ai mà không làm như thế.  
Avery không thèm bỏ công bàn chuyện đạo đức với gã.  
-         Người đàn bà đã cho anh tiền đã nói gì? – cô hỏi.  
-         Tôi đã nói chị ta nói gì rồi.  
-         Nói lại cho cô ấy nghe, - John Paul nói.  
-         Chị ta nói chị ta sẽ gọi cho cô. Chị ta nói chị ta biết hai người sẽ đến đây vào lúc nào và dặn hai người phải đợi ở đây cho đến khi chị ta gọi.  
-         Nhưng anh không nói cho chúng tôi biết chuyện ấy phải không? – John Paul nói. – Anh định đuổi chúng tôi đi và không nói gì về cái ví tiền hay về người đàn bà.  
Kenny không đáp một lát. Hắn nhún vai rồi nói:  
-         Trong ví không có nhiều tiền. Chỉ một số tiền giấy 20 đôla.  
-         Không đáng để cho anh bị dập mũi phải không? – John Paul hỏi.  
-         Đáng ra tôi phải nói cho quí vị biết, bây giờ tôi ân hận vì đã không nói, - Kenny nói –Khi vợ tôi nói xong điện thoại, tôi tin chắc bà kia sẽ gọi. Quí vị phải đợi thôi.  
-         Vợ anh ở đâu? – Avery hỏi.  
-         Ở phòng sau – John Paul đáp.  
Khi cô đi ra phía sau, anh nắm tay cô, hỏi:  
-         Cô biết cách dùng súng chứ?  
Cô vùng ra khỏi anh, đi nhanh về phía sau.  
-         Tôi sẽ không bắn ai đâu, John Paul.  
-         Hãy cẩn thận nhé, - anh dặn.  
Cô ghi nhớ lời anh dặn. Khi cô đến cánh cửa sau, cô từ từ đẩy ra nhìn vào trong. Một người đàn bà ngồi quay lưng phía cửa. Khi Avery lặng lẽ đi tới, chị ta ngồi cúi người, ống nghe áp sát vào tai. Cô nghe chị ta nói:  
-         Không, tôi muốn 5 cái. Đúng. Năm. Bây giờ cái cuối cùng mang số A3491. Máy hát màu bạc có đầy đủ giá giữ đĩa CD. Tôi muốn 8 cái. Không, gửi đến 10 cái đi. Đúng thế, thưa ông. Ông đã biết số thẻtín dụng của tôi rồi chứ? Sao? Ồ, tôi tên là Salvetti. Tôi sẽ dùng thẻ American Express của tôi để thanh toán tất cả số hàng hóa này, nhưng tôi muốn hàng được chở đến nhà tôi ở Arkansas.  
Avery nổi giận. Cô đến sau lưng chị ta, giật cái máy điện thoại ở tay chị. Chrystal loạng choạng nhào ra khỏi ghế, hất cái ghế văng vào tường. Chị ta thốt lên:  
-         Mày là ai…  
Mắt vẫn liếc nhìn Chrystal, Avery nói vào trong máy điện thoại. – Hủy đơn đặt hàng đi. Chị ta dùng thẻ tín dụng ăn cắp.  
-         Không,- Chrystal hét to khi Avery cúp điện thoại. Mày không có quyền chạy vào đây. Không có quyền. Đây là phòng riêng của tao. Đưa điện thoại lại cho tao.  
-         Chị và Kenny sẽ đi tù.  
-         Đừng hòng. Chúng tôi không làm gì sai trái hết.  
Cặp mắt Chrystal sát vào nhau và bộ mặt tròn vành vạnh nhăn lại vì tức giận. Xấu xí, Avery nghĩ vừa chăm chú nhìn chị ta bước tới với vẻ hùng hổ. Cặp mắt nâu của chị nhìn láo liên như con chuột bị mắc bẫy, chị ta nói tiếp:  
-         Không có lý do gì để gọi cảnh sát hết.  
Chị đàn bà cau có hơn Avery nhiều. Nhìn anh mắt sáng lonh lanh của chị ta, Avery biết chị ta nghĩ rằng chị ta có lợi thế hơn vì thân hình to lớn hơn.  
-         Đừng nghĩ đến chuyện ấy, - Avery nói.  
-         Đây là phòng riêng của tôi, - Chrystal nói lớn rồi nhào đến. Avery chẳng cần đánh trả. Cô chỉ né qua bên trái là chị ta nhào lên mặt bàn. Tập danh mục quí báu rách toang, văng tung tóe lên nền nhà.  
Vụng về thay.  
-         Hãy biết điều đi, - Avery mắng như người giáo viên dạy học trò phải cẩn thận.- Bây giờ đứng lên đi ra ngoài quán. Mau lên, cô hét lớn khi thấy Chrystal không nhúc nhích.  
Bằng lái xe của Carrie và tất cả thẻ tín dụng của cô đều nằm trên bàn ngoại trừ thẻ American Express. Cô thấy Chrystal chuồi cái thẻ vào trong túi.  
-         Chị vẫn không chừa hả? Đưa cái thẻ đây!  
Chrystal ném cái thẻ cho cô. Avery chụp cái thẻ trên không rồi lại hất đầu về phía cửa xoay.  
Chrystal đẩy cửa mở, rồi bước ra trước. Chị ta cố đẩy cánh cửa vào mặt Avery, nhưng cô đã đưa chân chặn cánh cửa lại.  
-         Đồ đĩ, - Chrystal gầm gừ. Bỗng chị ta thấy Kenny và trút cơn thịnh nộ lên đầu gã – Tôi đã nói chúng ta sẽ bị rắc rối, thế mà anh không chịu nghe.  
John Paul nhét khẩu súng vào sau quần Jean rồi nhìn Avery, đợi cô giải thích. Cô bước đến gần anh và nói:  
-         Chrystal dùng thẻ tín dụng American Express của dì tôi để mua sắm đồ Giáng sing cho sớm.  
-         Hai đứa cùng một cặp cân rồi, phải không?  
-         Nếu không cân thì chắc chúng đã không lấy nhau, - cô đáp.  
-         Tôi thấy chẳng cần gọi cảnh sát đến làm gì, - Chrystal nói.  
-         Ai nói chuyện gọi cảnh sát đấy, Chrystal. – Kenny hỏi. – Tại sao cô phải mời họ đến đây?  
-         Tôi không mời, đồ dê già. Cô tóc vàng nói – chị ta vừa nói vừa chỉ Avery. – Mà chuyện này là do lỗi của anh, Kenny à. Nếu có ai vào tù thì chính anh đấy. Anh đâu có chịu nghe lời tôi. Tôi đã nói anh đừng mở cái gói ra phải không? Tôi có nói không? – Chị ta thét lên như con gà mái tức giận. – Anh biểu tôi mở ra.  
-         Câm mồm lại! – Kenny nói.  
Cuối cùng Chrystal thấy chồng bị thương tích. Gã ngồi nơi quầy, đu đưa hai chân, tay giữ miếng giấy bị rách nơi mũi. Chị cũng bắt đầu để ý đến John Paul. Chị hỏi:  
-         Anh ta là ai thế? Tại sao anh bị thủng lỗ mũi thế?  
-         Tôi không bị thủng cái gì hết. Cô gái sau lưng em đã làm dập lỗ mũi tôi. Tôi sẽ tìm luật sư để kiện cô.  
-         Kiện để khỏi vào tù à? – Chrystal hét lớn – Anh là đồ bá láp. Anh không kiện được ai đâu.  
John Paul cứ tưởng họ là cặp vợ chồng hạnh phúc. Anh đi đến cửa trước đứng bên cửa nhìn ra ngoài. Thằng con trai vị thành niên nôn mửa hồi nãy, nay nằm chèo queo nơi hành lang ngủ ngáy khò khò.  
-         Đừng cãi nhau nữa, - Avery yêu cầu. Cô hơi ngạc nhiên khi thấy Kenny và Chrystal đã vâng lời cô.  
-         Khỏi cần nạt nộ chúng tôi, cô ơi. Cô thấy chúng tôi hợp tác rồi đấy, - Chrystal nói.  
-         Tốt. Chị đã hợp tác. Cái phong bì đâu rồi?  
-         Cái phong bì đựng chiếc ví phải không? – Chrystal hỏi.  
-         Phải.  
-         Tôi ném vào thùng rác gần nhà vệ sinh rồi. Trong phong bì chỉ có cái ví thôi, nhưng tôi đi lấy cho cô xem.  
Chi ta đi nhanh qua quán, và một phút sau, quay lại với chiếc phong bì màu vàng. Chị ta ném cho Avery và nói:  
-         Đấy, xem đi. Không có gì trong ấy hết.  
Lỗ mũi của Kenny đã hết chảy máu, gã ném miếng giấy vào sọt rác phía sau lưng gã, nhưng ném hụt.  
-         Tôi đã nói cho biết những gì chị ta đã nói với tôi, nhưng chị ta nói tầm phào với Chrystal rất nhiều.  
-         Đúng, chị ta nói nhiều. Chị ta nói quí vị đang đi săn lùng kho tàng. Chơi trò này xưa rồi phải không?  
Avery giận dữ gần muốn lôi tóc chị ta. Hai vợ chồng này làm cô điên tiết.  
-         Khi chị ấy đi vào đây, các người có thấy xe hơi của chị ta không? Có ai ngồi đợi trong xe không?  
-         Chị ta đi chiếc Mercesdes mới thật đẹp, - Kenny nói. – Nhưng không có ai trong xe hết. Chỉ có chị ta thôi.  
-         Chị ta có bảo sẽ chỉ cho chúng tôi đi đâu không?  
Thấy cô lo lắng, Chrystal bèn làm mặt quan trọng. Chị ta nói với giọng lưu manh.  
-         Còn tùy.  
-         Tùy cái gì? – Avery hỏi.  
Chrystal thoa hai tay vào nhau, dấu hiệu phổ quát đòi tiền. Avery không đủ kiên nhẫn để thương lượng.  
-         Chị ta còn dặn dò kỹ lưỡng nữa, nhưng Kenny và tôi sẽ không nói cho đến khi cô trả công cho chúng tôi.  
-         Thôi, John Paul. Chúng ta phải dùng biện pháp của anh thôi. Anh có thể bắn một trong hai người. Có thế người kia mới nói.  
Anh thích biện pháp cô nghĩ ra. Súng được rút ra, lên cò ngay lập tức.  
-         Thích bắn ở đây? – Anh hỏi.  
Chrystal đưa cao hai tay.  
-         Thôi đủ rồi. Không cần phải dùng bạo lực, Kenny và tôi đều là người yêu chuộng hoầ bình , phải không Kenny? Tôi sẽ nói những gì cô muốn biết. Người đàn bà ấy nói sẽ có người đến đây. Chị ta nói tên người ấy là Avery. – Quay qua phía cô, chị ta hỏi. – Có phải người ấy là cô không? Chắc đúng là cô.  
-         Phải. Chị ta nói cái gì?  
-         Nói rằng chị ta sẽ gọi và chắc cô sẽ đi gấp nhưng chị ta chắc đã lầm rồi, phải không? Vì cô còn ở đây.  
Kenny lầu bầu nói.  
-         Họ không thể ra đi gấp được nếu chị ta chưa gọi, em là đồ đần.  
-         Avery, tôi rất muốn bắn bỏ mấy người này. Cho họ hết khốn khổ, - John Paul nói.  
Cô hiểu trò tâm lý của anh. Cô đáp:  
-         John Paul, cất súng đi.  
Khi anh hạ súng xuống, Chrystal vui vẻ và mỉm cười.  
-         Kenny, họ cần nhu yếu phẩm để đem theo đến chỗ họ đến. Anh mang những thứ họ cần ra xe cho họ trong khi họ tính nhẩm số tiền. – Chị ta quay qua Avery và hỏi: - Cô có tiền mặt chứ?  
-         Chúng tôi không cần nhu yếu phẩm, - cô đáp.  
-         Cô muốn biết những lời chỉ dẫn để đến nơi chị ta dặn chứ?  
Avery hiểu. Nói tóm lại, cứ mua nhu yếu phẩm.  
-         Muốn, cô đáp.  
-         Chrystal, cứ khấu trừ hẳn hoi cho họ. Và không thanh toán bằng thẻ tín dụng. Những người này không sống lâu để cho ta dùng biên lai thanh toán sau.  
Chrystal gật đầu.  
-         Chị đàn bà dẫn cô đến một thác lớn.  
Lạy Chúa, những người này nói chuyện quái gì thế nhỉ? Rồi Kenny nói: - Không biết cô có cách qua được sông hay không. Vì bây giờ chúng ta đang ở vào mùa xuân, chỉ có bọn điên mới nghĩ đến chuyện đi bè qua sông. Cô sẽ chết đuối trước khi qua được cái thác thứ nhất. – Chuyện có thể chết đuối chắc làm cho gã khoái chí, nên gã cười khúc khích. – Cho dù cô có bơi lội giỏi bao nhiêu cũng không thành vấn đề.  
-         Đúng đấy, cô à, - Chrystal nói. – Cô sẽ chết đuối thôi, thật đấy. Chị đàn bà kia nói cô sẽ thấy một tấm biển có viết chữ trên đó, cô sẽ thấy người chỉ dẫn đường đi cho cô.  
-         Chị ta có nói trên tấm biển có viết gì không?  
-         Viết chữ Coward s Crossing. Chỗ sang sông của Đồ Hèn Nhát. Dân địa phương cũng dùng từ này, vì tại chỗ nhỏ hẹp này mà nhìn xuống sông ai cũng sợ không dám qua. Cách đây nhiều năm, ở đây có cái cầu treo, vì thế mà người ta gọi là chỗ sang sông.  
-         Quí vị phải leo núi đi bộ mới đến đó được, - Kenny nói. – Tôi biết địa thế ở đấy vì hồi nhỏ tôi thường lên đấy, không có đường xá gì hết.  
Chrystal không đồng ý, chị ta cãi vã với chồng.  
Avery đưa tay lấy điện thoại, nhưng bỗng cô dừng lại. Cô nghĩ: Gọi về cho Margo, nói cho cô ấy biết cô đang ở đâu, việc đang xảy ra như thế nào. Có nên làm thế không?  
Cuối cùng Kenny thắng cuộc tranh cãi, và trong khi Chrystal hờn dỗi, gã nói cho Avery những lời chỉ dẫn đầy đủ chi tiết đến Coward s Crossing. Cô lôi cái bản đồ trong túi ra, yêu cầu Kenny làm dấu khu vực ấy.  
John Paul xách hai cái bao nhựa chứa đầy nước đóng chai và thực phẩm. Anh lấy thêm hai thỏi đồ ăn có chất đạm nữa, tộng vào trong cái xách nhỏ hơn, rồi đi ra xe. Kenny nhảy ra khỏi quầy, đuổi theo anh để bắt anh trả tiền trước khi lái xe đi.  
Avery lấy giấy viết số điện thoại của Margo.  
-         Chrystal, tôi muốn chị lái xe đến chỗ nào có máy điện thoại gọi số này cho tôi. Nói với bất kỳ ai trả lời điện thoại rằng tôi hiện ở đây và nơi tôi sắp đến. Nếu chị gọi được, chị ssẽ có nhiều tiền – cô hứa – nhưng đừng dùng điện thoại này.  
-         Bao nhiêu tiền?  
-         Năm ngàn đôla. – Cô nói con số đầu tiên hiện ra trong óc cô.- Và khi chúng tôi bắt được tên đàn ông chúng tôi đang đuổi theo, thì số tiền cho chị sẽ gấp đôi, chị sẽ nhận tất cả.  
-         Đích xác là bao nhiêu?  
-         Mười ngàn. – Chuyện nói láo dễ thật.  
Chrystal có vẻ nghi ngờ.  
-         Làm sao tôi biết cô sẽ không lấy hết số tiền ấy?  
-         Vì tôi là nhân viên FBI, - cô đáp. – Thẻ chứng minh của tôi ở trong xe. Chị muốn tôi đi lấy cho chị xem không?  
-         Lẽ ra tôi nên nghĩ đến điều này mới phải, - chị ta càu nhàu nói. – Trông cô hách dịch đủ thứ. Cô khỏi cần đưa cho tôi xem huy hiệu. Tôi tin cô. Cô có cái vẻ của nhân viên FBI, và cú né tránh của môn võ Karate tài tình cô dùng trong phòng của tôi đã làm cho tôi nghi ngờ rồi. Đáng ra tôi phải chú ý đến những điều tôi nghi ngờ mới đúng.  
Chị ta nói cô né tránh tài tình à? Avery nhớ cô đã bước sang một bên để tránh chị ta thôi.  
-         Chị là người rất láu lỉnh, - cô nói châm biếm.  
-         Bây giờ cô hãy nói cho tôi nghe về số tiền ấy đi. Có phải sẽ có tất cả đúng 15 ngàn không?  
-         Đúng.  
Chrystal liếc mắt nhìn Avery.  
-         Và cô nói tôi chỉ cần gọi số điện thoại ấy thôi.  
-         Phải, và cô phải…  
Chrystal cắt ngang lời cô. Chị ta nhìn số điện thoại trên tờ giấy rồi nói:  
-         Khoan đã. Số này là gọi đường dài rồi. Tôi có được trả lại tiền cước không?  
-         Được.  
-         Được rồi, tôi sẽ gọi, nhưng thú thực với cô, tôi vẫn không hiểu được chuyện này. Cô có thể dùng điện thoại ở đây, - chị ta nói vừa chỉ vào quầy. – Có gì không ổn sao?  
Cô không để mất thì giờ nói cho Chrystal biết rằng có thể đường dây của máy điện thoại này đã bị gắn máy nghe lén. Cô đáp:  
-         Chị không được dùng điện thoại này. Đợi chừng hai mươi phút nữa, chị hãy lái chiếc xe tải nhỏ của chị đến nơi nào có điện thoại gần nhất để gọi:  
-         Cô sẽ trả tiền xăng chứ?  
Avery muốn hét lên. Cô đáp:  
-         Phải.  
John Paul vừa bước vào quán thì chuông điện thoại reo. Avery nghe chuông reo, cô khựng người.  
-         Có lẽ chị ấy đấy, - Chrystal nói. – Từ khi chúng tôi mở lại cửa tiệm vào sáng nay, chúng tôi không nhận được cuốc điện thoại nào, cho nên cuốc này chắc chắn là của chị ấy. Muốn tôi trả lời không?  
Avery nhấc máy điện thoại trả lời lúc chuông reo lần hai.  
-         Cô trễ rồi! – Người gọi điện lên tiếng.  
-         Không, chúng tôi không trễ. Chúng tôi đến đúng giờ. Người đàn bà mà chị gởi cái gói đang dùng điện thoại khi chúng tôi đến.  
-         Phải, đúng thế.  
Thế là Avery biết chị ta đã giám sát đường dây nói. Thật nhờ trời, cô đã không gọi về cho Margo.  
-         Cô đã được hướng dẫn để được hướng dẫn đi đến chỗ tôi hẹn rồi chứ?  
-         Rồi. Tôi muốn nói chuyện với Carrie.  
-         Không. Không thể nói được.  
-         Vậy thì làm sao tôi biết bà ấy còn sống?  
-         Carrie còn sống…hiện giờ còn sống. Tùy thái độ của cô mà dì cô và các bạn bà ấy còn sống hay không.  
-         Tại sao chị làm việc này?  
-         Đừng hỏi nữa, - chị ta rít lên. – Nếu không tôi cúp máy ngay bây giờ. Cô có hiểu tôi không?  
-         Vâng, hiểu.  
-         Các người trên đường đi săn kho báu, và khi các người đi, các người mới mong tìm được báu vật. Báu vật đó là Carrie. Cô muốn gặp lại bà ấy phải không?  
-         Phải.  
-         Thế thì tốt. – Chị ta cười. Cô trả lời rất hăng hái. Tốt hơn là cô nên đi nhanh lên, Avery.  
-         Bao lâu…  
-         Bây giờ nhanh lên.  
Chị ta cắt máy. Tim Avery đập thình thịch. Cô để máy xuống, Chrystal liền hỏi:  
-         Có phải chị ta không?  
-         Phải, - cô đáp. – Chrystal, chị miêu tả chị ta cho tôi nghe?  
-         Cô muốn biết chị ta trông như thế nào chứ gì?  
-         Phải.  
-         Chị ta trông già hơn cô, nhưng không già bằng tôi, chị ta không nặng nề như tôi. Kenny ơi? – Chị ta hét lớn. – Theo anh thì chị ta bao nhiêu tuổi?  
Kenny bước vào. Gã vừa gãi cái hàm xai lởm chởm râu vừa suy nghĩ rồi đáp:  
-         Tôi không biết, không thể nào đoán chính xác được tuổi tác của người ta. Nhưng, chị tảats hấp dẫn.  
Chrystal gật đầu.  
-         Tóc chị ta vàng, và thật tức cười khi nghe cô hỏi chị ta trông như thế nào?  
-         Tại sao thế? – Avery hỏi.  
-         À…là vì…- Chrystal nhún vai. – Chị ta trông giống như cô vậy.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 15**

Chrystal nói với Kenny rằng nếu gã lái xe xuống phố để gọi điện thoại cho Avery thì họ sẽ được thưởng lớn. Kenny không tin vợ và không muốn làm việc ấy. Avery nghĩ có lẽ vì lỗ mũi của gã chảy máu lại.   
Không như Avery, John Paul không quan tâm đến việc thuyết phục họ hợp tác, vì anh biết rất rõ những con người có đầu óc nhỏ nhen hám lợi này rồi. Anh đã ngán cặp vợ chồng cục mịch này. Anh đẩy Kenny vào tường rồi nói với gã rằng nếu gã không làm theo yêu cầu của Avery, anh sẽ hạ sát gã và lột da gã ra. Chỉ đơn giản như thế. Kenny tin anh và Chrystal cũng tin. Ánh mắt của John Paul cho họ thấy anh không phải loại người chỉ dọa suông.  
Khi John Paul đi qua, Chrystal nhảy lui. Chị ta va vào máy điện thoại khiến nó rơi khỏi quầy, chị vội vã lượm lên. Tự nhiên chị ta áp máy vào tai để nghe thử có âm thanh gì không, chị gác máy vào giá và nói với Kenny:  
-         Máy không họat động.  
-         Em nói đường dây bị chết à? – Kenny hốt hoảng hỏi, vẫn còn thở hồng hộc.  
-         Tôi vừa nói máy bị hỏng, anh không nghe à?  
-         Cô ta làm hỏng,- Kenny nói, đưa mắt nhìn Avery. – Chắc cô ta đã phá hỏng sau khi đã nói chuyện với người đàn bà ấy rồi gác máy vào giá. Em thấy cô ta dằn máy thật mạnh, phải không, Chrystal? – Gã nói với Avery: - Cô phải trả tiền sữa chữa máy đấy.  
Avery nhấc máy để nghe thử xem Chrystal nói có đúng không. Đường dây đã tắt. Cô nghĩ: nhanh đấy chứ. Chắc chúng đã chuẩn bị sẳn sàng rồi.  
John Paul đang đứng nơi cửa đợi cô.  
-         Avery này.  
-         Đợi một lát. – Cô đến chỗ bọn nhóc đang nằm trên nền nhà. Hai đứa nằm chèo queo, ngủ ngon lành, nhưng cái thằng Mark có cặp mắt sùm sụp vẫn còn ngồi ngay thẳng, nhìn cô di chuyển với nụ cười ngốc nghếch nở trên khuôn mặt đầy tàn nhang.  
-         Ai lái xe?  
-         Hả?  
Cô đá vào chân hắn.  
-         Ai lái xe?  
-         Tôi.  
-         Đưa chìa khóa cho tao.  
Hắn vẫn cười.  
-         Tôi không đưa, - hắn nói nhưng thọc tay vào túi lấy chùm chìa khóa ra trước mắt. Rồi hắn cười khúc khích.  
Cô giựt chùm chìa khóa trên tay hắn rồi ném lên mặt quầy. – Chrystal, chị đừng cho bọn nhóc này lên xe. Chị hiểu chưa?  
-         Tôi không làm bà vú giữ em đâu. Cô tưởng tôi sẽ đứng ở đây canh chừng chúng à?  
-         Biểu chúng ra ngoài mà ngủ, nhưng đừng đưa chìa khóa cho chúng. – Cô dợm bước, nhưng john Paul đưa tay ra dấu cho cô dừng lại.  
-         Có khách vào, - anh nói. Anh nhìn qua cửa sổ, thấy hai người phụ nữ đã già, mặt áo quần leo núi, bước ra khỏi xe Ford. Anh đẩy bàn tay của Avery ra khỏi nắm cửa. – Cô đừng đi với tôi.  
-         Ồ, tôi đi, - cô nằng nặc đáp.  
-         Cô nghe đây, 0 anh nói như ra lệnh. – Cô đi về thành phố với hai người đàn bà này, tìm đến trạm cảnh sát. Cứ giữ khẩu súng để phòng trường hợp nguy hiểm.  
-         Còn anh sẽ đến Coward s Crossing à?  
-         Phải. Nếu tôi đến đó nhanh, tôi có thể tìm được chỗ núp tốt để phục kích hắn.  
Cô lắc đầu.  
-         Nếu anh giết hắn chúng ta sẽ không thể tìm được Carrie và các bà khác.  
-         Chị đàn bà biết họ ở đâu.  
-         Chị ta biến mất rồi, chắc anh biết. Tình hình rất nguy hiểm. Vả lại, nếu Monk hay chị ta biết tôi không đi với anh…  
-         Chắc chúng không biết đâu.  
-         Anh phải dẫn tôi đi theo.  
-         Không. Sẽ rất nguy hiểm cho cô, và cô sẽ làm tôi đi chậm lại.  
-         Vậy thì tôi sẽ đi theo sau anh. Kenny đã cho cả hai chúng ta biết đường đi. Tôi có thể tìm ra Coward s Crossing. Tôi sẽ lấy xe của bọn nhóc để đi. Thế là rất tiện, John Paul à.- Cô chích ngón tay vào ngực anh. – Anh cần tôi để bắt nó. Bây giờ tránh đường cho tôi đi.  
Anh không muốn mất thì giờ để cãi cọ với cô nữa. Anh định sẽ tìm một chỗ nào đấy trên đường đi để thả cô xuống. Một chỗ an toàn. Phải, anh phải làm như thế thôi.  
Anh mở cửa và nói nho nhỏ:  
-         Đứng sát vào tôi – Anh bước lui để cho hai bà già đi vào quán.  
Hai người đàn bà đi qua bọn nhóc và hình như không thấy họ khi đi về phía có phòng vệ sinh, nơi mà Kenny hãnh diện gọi là phòng tắm.  
Avery quay lại nhìn Chrystal, bây giờ trông chị ta có vẻ thoải mái hơn chồng nhiều.  
-         Chị có biết từ đây đi đến Coward s Crossing mất bao nhiêu thời gian không?  
-         Quí vị sẽ không đến kịp trước khi trời tối đâu. Nếu gặp trời mưa, đường xá tí tẹo sẽ rất khó đi.  
John Paul mở cửa nhưng dừng lại khi nghe Kenny nói lớn.  
-         Này, khoan đi đã. Các người đừng lấy súng của tôi chứ. Tôi cần có cái để tự vệ, khi ở đây với bà xã.  
-         Để cho họ lấy, Kenny, - Chrystal nói. – George không có giấy phép dùng súng.  
Mắt Kenny đỏ gay.  
-         Tại sao cô phải to mồm xía vào chuyện này như thế?  
-         Chắc cô ấy muốn lấy khẩu súng, - Chrystal cãi lại. – Họ lúc nào cũng muốn có thứ ấy.  
-         Họ là ai?  
-         Là FBI. – Cô phát âm những chữ cái như thể nói lên điều gì đáng khinh.  
-         Cái gì? – Kenny hỏi toáng lên. – Em nói cô ấy là FBI à? – Mắt gã trợn tròn kinh ngạc.  
Mark rên rỉ.  
-         Ối trời, chúng ta ssẽ bị bắt hết mất.  
Tảng lờ không để ý đến thằng say, John Paul đóng cửa ngay trước mặt Avery và hỏi nhỏ:  
-         Cô là nhân viên FBI à?  
-         Ờ phải. Liếc nhìn vẻ mặt của anh, cô cảm thấy lòng thắt lại. Trông anh có vẻ như bị quá xúc phạm đến nỗi cô nghĩ không thể nào tìm ra được lời lẽ chính xác để giải thích cho anh rõ. Cô nghĩ: có lẽ để chuyện này nói sau.  
-         Trả lời cho tôi biết đi, - anh nói. – Có phải cô là nhân viên FBI không?  
Anh sẽ không nhúc nhích cho đến khi cô trả lời. Cô nuốt nước bọt, rồi nói nhỏ:  
-         Đại loại như thế.  
Bỗng Chrystal, đúng là đồ to mồm, lên tiếng nói:  
-         Cô ấy nói cô để giấy chứng minh trong xe, nhưng nếu tôi muốn xem, cổ sẽ đi lấy cho tôi xem.  
-         Tôi đi đây, - Avery nói. Cô dùng hết sức để đẩy John Paul tránh đường cho cô đi ra khỏi cửa.  
Anh không nhúc nhích một ly.  
-         Rồi chúng ta sẽ nói chuyện này sau.  
Cô để cho đến khi anh tránh sang một bên mới bước ra trước mặt anh. Như trẻ con muốn nối theo đuôi, cô thốt lên:  
-         Không, chúng ta sẽ không nói.  
Chiếc SUV phóng ra khỏi quán, chạy vào con đường đất, bốn bánh làm tung lên sỏi đá và bụi mù trời. Anh lái xe chạy về phía sông, lái nhanh như đồ điên.  
-         Chạy chậm lại.- Cô ra lệnh.  
Anh nhả bớt ga trong lúc Avery nhớ lại lời chỉ dẫn đường đi.  
-         Đáng ra tôi phải hỏi Chrystal cho biết đường đi từ quán đến Coward s Crossing chừng mấy dặm  
-         Chúng ta sẽ leo núi, - anh nói.  
-         Tôi sẽ đi theo kịp anh.  
-         Rồi sẽ thấy. Cho tôi biết chị đàn bà nói gì trên điện thoại?  
Cô nhắc lại câu chuyện, rồi nói thêm:  
-         Tôi yêu cầu nói chuyện với Carrie, nhưng chị ta nói không được.  
Anh lắc đầu.  
-         Cô vẫn tin dì cô còn sống à?  
-         Phải, tôi tin. Tôi tin chị ta muốn giữ Carrie… thêm một thời gian nữa. – Cô không có cớ gì cụ thể để tin như thế hết. Có lẽ chỉ là niềm khát khao hy vọng trong lòng cô thôi. – Anh có biết điều tôi không hiểu không?  
-         Điều gì?  
-         Nếu chúng muốn giết tôi, tại sao chúng gây ra lắm chuyện lôi thôi như thế này? Tại sao chúng làm ra lắm chuyện phức tạp thế? Chúng chỉ cần rình tôi trên đường đi đến suối nước khoáng thôi, ngay trước khi có anh tham gia, - cô vỗ tay lên trán rồi nói tiếp: - Mà phải rồi. Chúng không biết tôi lái xe đến suối nước khoáng. Khi tôi lỡ chuyến bay, chúng phải tính kế hoạch khác. Lại có thêm anh gây cho chúng phiền phức nữa. Anh cứ đi quanh suối nước khoáng hỏi han đủ thứ. Bây giờ thì rõ ràng rồi.  
Cô lắc đầu. Chắc cô mệt mỏi. Cô phải mất một thời gian lâu mới nghĩ ra lý do. Cô nhắm mắt một lát, nghĩ đến cuộc điện thoại lại.  
-         Mụ đàn bà…chị ta có vẻ khoái trá.  
-         Xin lỗi cô nói gì?  
-         Tôi nghe giọng nói chị ta có vẻ khoái trá. Ngay cả khi chị ta rít lên và gọi tôi là đồ ngu ngốc, chị ta cũng có vẻ phấn khích. Chị ta không muốn việc này chóng xong. Chị ta thích ra lệnh, và khi chúng ta chơi trò chơi của chị ta bày ra, trò chơi mà chị ta gọi là đi săn kho báu, chị ta muốn càng lâu càng tốt.  
Anh lái xe chạy nhanh trên những đoạn đường đất còn tốt trong khi cô hướng dẫn đường đi. Avery cứ hồi tưởng câu chuyện trong óc. Phân tích các chi tiết để tìm thêm sự thật. Câu chuyện khiến cô bực mình.  
John Paul cắt ngang dòng suy tư của cô. Anh nói:  
-         Được rồi. Avery. Lâu rồi.  
-         Anh nói cái gì?  
-         Tôi nói lâu rồi, bây giờ ta nói lại chuyện ấy được rồi. Tại sao cô không nói cho tôi biết cô là nhân viên FBI?  
-         Anh đã tỏ ra anh không thích cục điều tra kia mà.  
-         Thế à? Tôi nói khi nào?  
-         Khi chúng ta ở trong văn phòng quản lý tại Utopia, anh gọi ông bạn Noah của anh. Tôi nghe anh nói ông ấy mang lính đến.  
-         Rồi sao nữa?  
-         Rồi anh nói họ sẽ làm công việc điều tra lộn tùng phèo. Khi tôi gặng hỏi về thái độ của anh, anh trở nên hung hãn. Vả lại… Cô cảm thấy mặt đỏ vì e thẹn. Tôi không phải nhân viên mật vụ. Chưa phải.  
Anh cho xe chạy chậm lại.  
-         Thế à? Vậy tại sao cô nói với người ta cô là mật vụ? – Anh lắc đầu hỏi tiếp. – Có ai đàng hoàng mà nhận mình là nhân viên mật vụ không?  
Avery không thích biện bạch cho mình. Lạy Chúa, anh ta là kẻ ngu đần, bướng bỉnh, ương ngạnh.  
-         Tôi không thường nói với ai tôi là nhân viên mật vụ. Tôi chỉ nói với Chrystal thôi, với hy vọng là làm cho chị ta hợp tác. Không giống như anh, - cô nói thêm, - tôi không dùng bạo lực để ép buộc ai làm theo ý mình.  
John Paul không lưu tâm đến lời công kích về chiến thuật của anh. Tại sao phải sửa sang những cái chưa hư hỏng? Vũ lực thường có hiệu quả. – Tôi làm những việc tôi có khả năng. Châm ngôn của tôi là thế.  
-         Coi chừng, - cô thốt lên cảnh báo khi anh rẽ qua góc đường, gần đâm vào con nai. John Paul đạp thắng, chạy ra khỏi con đường hẹp để tránh con vật. Chiếc xe nhồi lên nhồi xuống nhưng vẫn chạy yên trên mặt đất.  
Đường quá nguy hiểm khiến anh không dám chạy nhanh. Anh cho xe chạy chậm và nói:  
-         Chrystal nói đúng. Chúng ta khó tới nơi trước trời tối.  
-         Hy vọng đến sớm.  
-         Tại sao?- Anh hỏi giọng bối rối.  
-         Có thể chúng sẽ gặp đoạn đường sắp đến tốt hơn.  
Họ quành xe một đoạn đường cong rất ngặt. Bên dưới về phía tây có con đường trông rất tốt cho việc lưu thông. Anh quyết định chạy đến con đường ấy.  
-         Níu chặt nhé, - anh nói khi cho xe chạy xuống đồi. Đồi rất dốc, và anh phải chú ý đến những vách đá lởm chởm.  
Xe nhún nhẩy, Avery phải chống hai khủy tay trên ghế.  
Anh nói:  
-         Vậy cô nói láo về chuyện cô có huy hiệu à?  
-         Tôi có chứng minh thư trong xách.  
-         Nhưng cô không phải nhân viên mật vụ à?  
-         Không.  
-         Vậy cô làm quái gì với chứng minh thư?  
-         Tôi làm việc cho cục điều tra. Tôi không phải mật vụ hoạt động bên ngoài.  
-         Thế là tốt.  
-         Tại sao? Vì anh ghét cục điều tra à?  
-         Không, vì cô không giỏi công việc này.  
-         Làm sao anh biết tôi giỏi về cái gì? – Cô nói. Lạy Chúa, cô nổi giận. Mỗi lần anh nói cái gì là điều đó làm cô chạm tự ái. Không có người đàn ông nào thấy được tâm trạng của cô như John Paul.  
-         Cô không có bản năng, - anh nói. – Và trước khi cô nổi nóng, trang cãi, thì xin cô hãy trả lời tôi câu hỏi này, phải trả lời thành thật.  
Cô vòng hai tay, cau mày nhìn anh.  
-         Hỏi gì?  
-         Cô có tiên liệu Kenny có khẩu súng dưới quầy hay không? Cô có nghĩ đến khả năng hắn có súng không?  
-         Không.  
-         Đấy, cô thấy chưa. Cô không có khả năng.  
-         Tôi không được huấn luyện để thở thành nhân viên mật vụ họat động bên ngoài. Tôi không qua trường lớp.  
-         Đấy không phải là lý do. Hoặc là cô có bản năng hoặc là cô không có. Cô có vài hành động rất tốt, - anh nói thêm. – như cú đá cô đá thằng nhóc ấy rất ấn tượng. Nhưng cô vẫn là người mật vụ tồi.  
Cô không có ý kiến về việc đánh giá của anh.  
-         Cô làm công việc gì cho cục điều tra? – anh hỏi.  
John Paul thấy mặt cô ửng hồng trở lại. Hoặc là cô bối rối quá hoặc là quá giận anh nên mặt cô đỏ gay. Dĩ nhiên cô đẹp. A, đồ quỷ, ý ấy xuất phát từ đâu đấy? Anh không được nghĩ đến điều ấy, nhất là bây giờ khi anh biết cô là người đại diện cho những gì mà anh ghét.  
-         Tôi đánh máy tính, - cô đáp. Cô nghe giọng mình có vẻ thủ phận quá nên cô nói tiếp: - Làm nhân viên đánh máy tính chẳng có gì là sai lầm hết.  
-         Tôi không nói làm thế là sai lầm.  
-         Tôi nằm trong một tổ rất quan trọng.  
-         Úi chà.  
-         Cái gì?  
-         Cô chấp nhận việc này hả? Làm việc với tinh thần đồng đội. Có lẽ cô là người cấp tiến chứ phải không.  
-         Sự thật đúng như thế, - cô đáp. – Đương nhiên tôi không cảm thấy xấu hổ khi làm nhân viên đánh máy… nói tóm lại, đây là công việc cao quí.  
-         Đúng rồi.  
-         Dẹp cái thái độ cao ngạo ấy đi. Tôi không phải là người đánh máy thuê, mà tôi làm công việc cần thiết quan trọng xảy ra hằng ngày. Tôi chuyển thông tin vào cơ sở dữ liệu. Bây giờ ta dẹp chuyện này được chưa?  
-         Được, được rồi. – anh đáp.  
Bây giờ anh có vẻ trầm ngâm. Cô hỏi: - Anh đang nghĩ gì đấy?  
-         Đoạn đường này tốt. Có lẽ chúng ta đến gần Coward s Crossing được trước khi trời tối. Chúng ta sẽ leo núi hai dặm, tìm một chỗ kín đáo cho cô ẩn nấp, rồi tôi…  
Không đời nào cô để cho anh làm như thế. Cô nói:  
-         Không có chuyện ấy xảy ra. Để tôi nói anh nghe. Anh thả tôi xuống tìm con đường nào khác cho tốt, và nếu may mắn, anh có thể về lại Aspen trước khi trời tối.  
-         Tại sao tôi phải lái xe về Aspen?  
-         Tôi nghĩ là…  
-         Ờ, ôi dà, nhảm!  
Cô không để ý đến thái độ bất lịch sự của anh.  
-         Tôi nghĩ là anh nên về đi, trong khi còn có thể về được. Anh có thể nói cho nhân viên FBI biết tôi ở đâu.  
Anh chớp mắt.  
-         Cô đùa rồi phải không?  
Cô vòng tay, rồi mở tay ra lại.  
-         Không, tôi nói thế. Nếu anh về chúng sẽ làm gì? Không làm gì hết. – Cô nói rồi trả lời cho câu hỏi của mình. – Nói thật tình, anh không cần tham gia vào việc này. Anh đã nói lên điều đó rồi. Chúng muốn tôi chứ không muốn anh. Vả lại, anh đã gọi Noah rồi, mà ông ấy là FBI. Tôi tin ông đã báo cho tổ công tác tại địa phương rồi, và chắc chắn họ đã tiến hành công việc hỗ trợ. Khi anh đến nơi nào có máy điện thoại, anh có thể gọi lại cho ông ấy, và nói cho ông ta biết chính xác tôi đang đi đến đâu.  
-         Tôi đã có cơ hội để bắt Monk, mà cô nghĩ tôi…-  Anh quá giận phải nói ra điều này. Anh lắc đầu. – Phải nói thẳng với cô chuyện này. Cô tin rằng tôi sẽ thả cô ở giữa chốn hoang vu để về sao?  
-         Không phải anh có kế hoạch như thế à?  
-         Không, quỷ thật! – Anh đáp.- Tôi muốn tìm một chỗ an toàn cho cô ẩn núp đến khi tôi quay lại, một chỗ mà Monk không tìm ra cô được.  
-         Nói tóm lại, anh sẽ thả tôi ở giữa chốn hoang vu để ra về. – Cô không để cho anh có thì giờ suy nghĩ về chuyện này. – Anh đừng thả tôi xuống đâu hết, trừ phi anh có ý định quay về Aspen.  
-         Cô điên rồi, cô biết không? Cô hoàn toàn điên rồi.  
-         Chắc anh nói đùa cho vui đấy chứ?  
Anh không trả lời câu hỏi mỉa mai của cô.  
Cô đưa tay vuốt tóc ra khỏi mặt, rồi để bàn tay trên đỉnh đầu.  
-         Ước gì tôi ra khỏi chiếc xe. Tôi cần chỗ yên tĩnh để suy nghĩ.  
-         Cô không suy nghĩ trong xe được à?  
Cô biết chắc anh không hiểu. Khi cô làm việc trong buồng nhỏ của mình, cô cảm thấy không khí như khi cô đang tập Yoga. Cô hoàn thiện kỹ thuật lọc tâm trí trong lúc hai tay họat động trên bàn phím máy tính để nhập dữ liệu máy. Không, anh không thể hiểu được, và cô không thể giải thích.  
-         Vậy người trông giống cô là ai?  
-         Xin lỗi. Anh hỏi cái gì thế?  
-         Hỏi về chuyện hồi nãy ở tại cửa hàng, - anh nói. – Chrystal nói chị đàn bà ấy trông giống cô. Cho nên tôi muốn hỏi có phải cô có người bà con điên khùng nào muốn giết cô không.  
-         Không. Tôi chỉ có dì Carrie và chồng dì là Tony thôi. Không có bà con nào khác nữa.  
-         Cha mẹ chết hết à?  
Cô quay người nhìn vào một bên mặt anh, rồi trả lời:  
-         Tôi không biết cha tôi là ai. Tôi không tin người đàn bà sinh ra tôi biết được ông ta là ai nữa.  
Cô nhìn anh chằm chằm để xem thử anh có kinh ngạc không. Nhưng vẻ mặt anh vẫn không thay đổi.  
-         Bà ta chết trong vụ tai nạn xe hơi cách đây đã vài năm. Không có ai khác nữa.  
-         Chrystal nói…  
-         Tôi đã nghe chị ta nói rồi, John Paul. Anh có biết sự miêu tả của chị ấy đúng cho bao nhiêu phụ nữ không?  
Anh nhìn cô rồi hỏi:  
-         Vậy điều ấy có thật không?  
-         Xin lỗi anh?  
-         Tóc của cô. Tóc cô có thật không?  
Cô nheo mắt.  
-         Có phải anh muốn hỏi tôi có đội đầu tóc giả không chứ?  
-         Không, tôi hỏi về màu sắc. Có phải cô tóc vàng thật hay tóc vàng nhuộm.  
-         Tại sao anh quan tâm đến màu sắc tóc của tôi thế?  
-         Tôi không quan tâm, - anh đáp, giọng đã tức giận.- Nhưng người đàn bà trông giống cô, cho nên tôi phân vân không biết phải chăng cô..  
-         Không, tôi không nhuộm tóc.  
Anh ngạc nhiên và không che giấu ngạc nhiên của mình.  
-         Thế à? Mắt cô thì sao?  
-         Chúng như thế nào?  
-         Có trang điểm phải không?  
Cô lắc đầu.  
-         Không.  
-         Đừng đùa!  
-         Có phải anh cố ý làm ra vẻ mình ngây ngô không?  
-         Này nhé, tôi chỉ tổng hợp vấn đề thôi, được không? Kenny nói người đàn bà rất đẹp, đẹp mê hồn.  
-         Rồi sao nữa? Cô hỏi.  
Anh nhún vai.  
-         Mới đây cô có soi gương không? Chắc cô biết…  
-         Biết cái gì? – Cô hỏi khi thấy anh không nói tiếp.  
Anh cau mày nhìn cô.  
-         Quỷ thật, cô gái…Mẹ kiếp, cô quá đẹp!  
Đấy là lời khen mỉa mai, hằn học nhất đối với cô, và điều kỳ lạ thay là cô không thấy buồn. Đây là lần đầu tiên cô cảm thấy không cần dùng đến bài thuyết giảng cô ưa thích nhất để nói rằng vẻ ngoài của con người không quan trọng chút nào hết.  
Cô buộc lòng phải nghĩ đến vấn đề khó khăn trước mắt.  
-         Dữ liệu không đủ để tạo thành kết luận.  
-         Xì, giọng cô nghe như cái máy tính. Nhiều thứ không lập lên được.  
Cô gật đầu đồng ý. Bụng cô đau thắt. Cô cảm thấy như có cục than đỏ nằm trong thực quản. Cô lấy cái xách, tìm thuốc chống axit, lấy chai nước và hai thỏi sinh tố. Cô mở chai nước, bỏ hai viên thuốc vào miệng, nuốt. Rồi cô đưa chai nước cho John Paul và mở một thỏi sinh tố cho anh.  
-         Cám ơn, - Anh nói sau khi đã uống một hơi nước dài. Anh cắn một miếng nơi thỏi sinh tố rồi uống một ngụm nước rồi nuốt xuống. – Có mùi vị như giấy cattông.  
-         Anh được ưu tiên đấy.  
Anh cười, nụ cười chỉ chưa đầy nữa giây nhưng cô vẫn thấy và có phản ứng. Cô ngạc nhiên về mình. Mới cách đây một giờ, cô không thể chịu đựng được anh, nhưng bây giờ cô thấy anh có gì là kinh khủng hết. Nhìn anh một bên rất đẹp… và còn hấp dẫn nữa. Cô chẳng có lý do gì phải giả vờ mình không chú ý đến chuyện này, mặc dù cô không lưu tâm gì đến anh đẹp hay xấu.  
Anh cũng có tính che chở cho cô nữa. Khi còn ở tại cửa hàng, lúc cô chạy ra sau quán, anh đã có hành động đề phòng cho cô. Hành động… có vẻ lo lắng cho cô. Tuyệt đấy, cô nghĩ. Nói tóm lại, anh không phải là đồ gà mờ.  
-         Trời sắp mưa, - anh nói.  
-         Mưa sẽ làm cho chúng ta đi chậm lại.  
-         Mưa đến rồi đấy. Mặt trời sắp lặn rồi. Đi thêm một hay hai dặm nữa, tôi sẽ lấy cái đồng hồ móc vào thân cây. Rồi chúng ta sẽ đi tiếp chừng nào đi được.  
Anh đậu xe và lấy cái đồng hồ. Anh nói:  
-         Cô để khẩu súng ta tịch thu ở đâu rồi?  
-         Trong vách trên sàn xe.  
-         Lấy ra, để nó trong lòng. Cô đã tập bắn thành thạo chưa?  
-         Chưa.  
Anh nhìn cô thở dài ngao ngán.  
-         Khóa chốt an toàn lại. – Anh khóa chốt súng cho cô. – Tôi đi không lâu đâu.  
Cô chưa kịp dặn anh cẩn thận thì anh đã biến mất. Mưa rơi lất phất phủ kín gương chắn gió. Gần một giờ sau, anh mới từ trên đồi đi xuống xe. Khi anh mở cửa xe, luồng gió mạnh ùa vào trong xe.  
Ngay lúc anh nổ máy xe, cô bật máy sưởi trong xe lên.  
-         Anh để cái đồng hồ ở đâu?  
-         Tôi móc nó trên cành cây gần ngã tư đường ở phía tây. Nếu hắn theo dõi chúng ta, tôi hy vọng hắn tưởng chúng ta đi con đường kia.  
Anh lái xe đi tiếp, thật nhờ trời xe anh xoay được cả bốn bánh. Anh chạy ngoằn ngoèo lên sườn núi, len lỏi qua cây cối mà đi. Khi địa thế có cây cối quá rậm rạp không thể đi xa hơn được nữa, anh đưa xe chạy vào giữa đám rừng thông, quay mũi xe chạy lui cho đến khi xe nằm khuất dưới tàn cây, từ dưới đường không trông thấy được.  
Đêm tối bao trùm lấy họ. Mưa lất phất biến thành  mưa to. Một tiếng sấm nổ long trời lở đất vang lên. Cô khựng người sửng sốt.  
-         Cô đã có khí giới phòng thân, có thức ăn nước uống.  
-         Anh muốn nói tôi có thức ăn nước uống nghĩa là sao? Anh muốn để tôi lại một mình tại đây phải không?  
Anh đưa tay mở cửa xe.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 16**

Khi Carrie ngồi phịch xuống ghế nệm dài ở phòng khách, là cô nghĩ đến chuyện chết. Jilly và Monk đã tính toán kỹ lưỡng cách để giết chết họ. Chúng đã giăng dây điện nối đến ngòi nổ khắp các cửa sổ… ngoại trừ có lẽ, một cánh. Cô nhìn lên khung trời trên cao ở đầu cầu thang. Khung trời hình chữ nhật chập chờn trên đầu họ khoảng 10 mét. Cô lắc đầu. Cho dù họ có chồng hết bàn ghế giường tủ lên nhau thì chắc họ cũng không ra ngoài được qua khung cửa ấy.   
Anne đã lấy thực phẩm trong bếp để nấu ăn bữa tối, và ba người ăn trong cảnh im lặng nặng nề. – Mặt trời đã lặn, ngôi nhà sáng lờ mờ trong ánh đèn cầy  do Anne tìm thấy trong bếp. Không ai muốn bật điện vì họ sợ Jilly và Monk nhìn vào, nhà không có màn che kín các cửa sổ khổng lồ. Sara nghi ngờ Monk có máy camera đâu đó để quan sát họ. Nghĩ đến chuyện này là Carrie cuống cuồng lên, nên cô đi quan sát khắp nhà thêm một lần nữa, lần này cô muốn tìm có máy camera trong nhà không.   
Anne nằm dài trên ghế nệm dài, còn Sara ngồi trên ghế bành đợi Carrie đi quan sát xuống.   
-         Tôi không tìm thấy gì hết, - Carrie nói.- Tôi nhìn khắp nơi. Thậm chí tôi tìm cả các ổ cắm điện, những nơi tôi với tay đến được. Chắc không ai nhìn thấy chúng ta đâu.   
-         Họ nghe hay thấy ta có gì khác không nghe không thấy đâu? – Anne hỏi.   
Carrie thấy câu hỏi thật ngu ngốc, nhưng cô không nói gì. Cô chỉ trả lời:   
-         Vì nếu thấy chúng ta đào tầng hầm để ra ngoài, hay nghe tiếng ta đào, chúng sẽ bấm nút điện để nổ bom giết chúng ta ngay.   
Dĩ nhiên việc đào tầng hầm là không thể làm được. Cánh cửa xuống tầng hầm đã khóa kín, trên cửa có tấm biển lớn. Trên biển chỉ có một chữ thôi, nhưng đủ làm cho họ không dám phá cửa. Đó là chữ "Bùm".   
Vừa mệt vừa lo sợ, Sara và Carrie ngồi yên lặng nhìn cảnh đẹp đang chìm dần vào bóng tối ở bên ngoài cửa sổ.   
Anne cố gắng ngồi dậy. Carrie thấy bên cạnh bà chiếc ghế nệm dài có một chồng giấy.   
-         Cái gì thế? – Cô hỏi.   
-         Những bài cắt trong báo tôi đã tìm thấy trong tủ phòng khách. Một trong số các chủ nhân ngôi nhà đã cất số tài liệu này. Đây xem đi, - bà ta nói và đưa cho Carrie bức hình cô dâu chú rễ trong buổi tiệc cưới.   
-         Trông họ hạnh phúc đấy chứ.   
-         Tôi nghĩ họ hạnh phúc thật, - Anne đáp. – Nhưng bây giờ họ đang nộp đơn ra tòa để ly dị nhau và giành giật ngôi nhà. Này, lấy hết mà xem, - bà ta nói, ném các bài bào đến cho Carrie. – Thật dơ bẩn. Mọi người chuẩn bị ăn tráng miệng rồi chứ?   
Bà ta nói như mình là bà chủ nhà dọn tiệc. Carrie thấy câu hỏi tức cười, cô cười ra nước mắt. Còn Sara cũng cười khúc khích.   
-         Ôi, tôi không biết còn bụng để ăn tráng miệng nữa không. – Sara nói. – Sau khi đã ăn một bữa thịnh soạn gồm đậu rang và củ cải đóng hộp, tôi căng ruột rồi.   
-         Đừng quên món ngô trộn kem chứ,- Anne nhắc. – Tôi đã cố hết sức để rắt tiêu cho đúng liều lượng.   
-         Món ấy rất ngon, - Sara đáp.   
-         Tôi đã xem hêt phòng chứa thức ăn rồi, - Anne nói. – Tôi thấy chúng ta còn đào đóng hộp để ăn tráng miệng. Chúng ta thắp đèn cầy ở nhà bếp để ăn được không? Tôi đã kéo kín màn che để cho không ai có thể thấy từ ngoài đường.   
Anne nói năng rất tự nhiên đến nỗi Carrie đâm lo. Cô cười là vì bà ta điên, nhưng Anne không điên. Bà ta hành động như thể bà ta đang vui chơi sung sướng với bạn bè cũ.   
-         Sau khi ăn điểm tâm xong, tôi có chuyện lạ này nói cho quí bà nghe, - Anne nói. Nụ cười hóm hỉnh trên môi bà nhắc Carrie nhớ đến cảnh con mèo vừa ăn con chim hoành yến.   
-         Cô không mở cửa ra nhà xe chứ? Cửa ấy cũng có giăng dây điện đến ngòi nổ. – Sara nói. – Tôi đã kiểm tra rồi.   
-         Nói tóm lại, bà có được tấm biển trên cửa phải không? – Carrie nói.   
-         Phải, có. – Sara đáp, vẻ chán chường.   
Carrie đưa tay, giúp Carrie đứng lên khỏi chiếc ghế bành.   
-         Tôi bị tê cóng.-  Sara nói.   
Anne đã vào bếp. Họ nghe bà ta hát trongbếp. Carrie sợ Anne leo lên mặt quầy bằng đá granit để mở cửa sổ ở trên bồn rửa, nên cô chạy vào bếp trước Sara. Lạy Chúa, cô đã nghĩ lầm. Anne đang mở hộp anh đào.   
Carrie không ngớt lo sợ. Người đàn bà này không nắm vững tình hình nguy hiểm của họ.   
-         Anne này, bà sẽ không làm những chuyện điên rồ nữa chứ?   
Anne cười. Giọng cười lanh lảnh, như pha lê vỡ. Bà nói:   
-         Tôi không làm nữa đâu. Bây giờ ngồi xuống mà thư giãn đi.   
Đến giờ phút này, Carrie nghĩ chắc cô phải làm theo bất cứ điều gì mà Anne hay Sara bảo cô làm. Cô cảm thấy quá suy nhược. Cô đau đớn vì lo lắng cho Avery, nhưng cô còn thấy nhớ ông ta.   
-         Tôi nhớ chồng tôi. – Cô ngạc nhiên khi nghe mình buộc miệng nói lớn như thế. – Tôi đoán chắc tôi yêu anh ấy.   
-         Cô không biết cô yêu à? – Anne hỏi. Bà ta để những tô kem lạnh lên bàn, rồi múc đào đổ vào các tô.   
-         Tôi cứ nghĩ anh ấy lừa dối tôi. Ảnh nói ảnh không làm thế, nhưng tôi không tin. Đêm nào cũng có đàn bà gọi đến cho ảnh. Máy điện thoại nằm trên giường tôi, tôi luôn luôn trả lời. Chị ta hỏi Tony, nhưng khi ảnh cầm điện thoại nghe xong, ảnh mới nói với tôi rằng chị ta đã cúp máy. Nếu đấy là Jilly gọi thì sao?   
-         Cô không tin chồng?   
-         Không, tôi không tin.   
Ba người đàn bà lặng lẽ ăn trong khi Carrie tiếp tục than thân trách phận mình.   
-         Các bà biết tôi hy vọng sao không?   
-         Hy vọng sao?   
-         Tôi hy vọng khi bom nổ, tất cả chúng ta đều ngủ say không biết gì hết.   
-         Bi quan quá! – Sara nói.   
-         Có phải tiếng nổ sẽ thức chúng ta dậy trước khi ta đau đớn vì bị phanh thây…   
-         Thôi, Carrie – Sara nói lớn. – Chúng ta không có thì giờ để suy nghĩ những chuyện tiêu cực như thế.   
-         Này nhé, nếu tôi muốn…   
-         Quí bà ơi, - Anne cắt ngang. – Các bà đã sẵn sàng để nghe câu chuyện đáng ngạc nhiên của tôi chưa?   
-         Bà sắp làm chuyện điên rồ nữa chứ gì? – Carrie nói.   
Anne không để ý lời giễu cợt của cô. Bà nói tiếp:   
-         Trong vòng 10 năm vừa qua, tôi đã xây hai ngôi nhà. Ngôi nhà thứ hai rộng gần 1000 mét vuông. Gỗ tuyết tùng áp hai bên nhà, - bà ta nói thêm. Bà cười thoải mái khi nói đến chất lượng ngôi nhà. – Dĩ nhiên tôi có thuê người lãnh thầu, nhưng ngày nào tôi cũng có mặt ở đó để kiểm tra công việc cho đúng với ý đồ của tôi. Tôi làm cho người kỹ sư nổi điên lên.   
-         Tại sao bà nói với chúng tôi chuyện này?- Sara hỏi.   
-         Tôi dẫn các bà đến, điều sẽ làm cho các bà ngạc nhiên, - Anne đáp. Bà ta hít mạnh vào rồi nói nho nhỏ : - Tôi tìm ra rồi.   
-         Tìm ra cái gì? – Carrie hỏi.   
Anne đáp với vẻ tự mãn:   
- Lối ra khỏi đây.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 17**

-         Cô ở đây tốt rồi đấy, - John Paul nói với Avery.   
-         Anh nói sao, tôi ở đây tốt rồi à? Anh nghĩ bây giờ anh leo núi đến Coward s Crossing à? Đi trong đêm tối…trong trời mưa ư? Anh có điên không?   
-         Avery.   
Cô nắm cánh tay anh.   
-         Thôi được rồi, nếu anh đã quyết định, tôi sẽ đi với anh.   
Cô nghĩ thế nào anh cũng cãi lại, và quả thật anh làm thế. Anh nói năng rất lịch sự rằng cô sẽ làm cho anh đi chậm lại và anh không muốn hay không cần thiết phải lo cho cô khi đến đấy. Khi dùng lời nói lịch sự không ăn nhằm gì, anh bèn hăm dọa, thậm chí còn dọa sẽ trói cô vào tay lái chiếc xe.   
Cô cứ để cho anh nói tự do, cô leo lên phía ghế sau xe, lấy áo khoát tập chạy màu đen mặc vào, rồi lục túi xách cho đến khi tìm được cái mũ lưỡi trai chơi dã cầu.   
Vuốt mái tóc thòi ra dưới chiếc mũ lưỡi trai hiệu Oriolres có màu đen và vàng cam sau gáy cho gọn gàng, cô ngồi xuống ghế, hất đôi giày chơi tennit ra. Cô muốn lẫn vào đen tối, mà giày tennit thì có màu trắng nổi bật quá.   
Thật ơn Chúa, cô mang theo giày leo núi. Cô biết anh đang nhìn cô cho đến khi cô bỏ đồ đạc vào cái túi xách có giây buộc rút ở một đầu. Cô nói:   
-         Tôi nghĩ chỉ có đồ điên mới đi leo núi trong đêm tối,.. chỉ có bọn ngốc mới làm thế, nhưng nếu anh làm thế, tôi sẽ đi theo sau anh.   
-         Cô phải ở lại đây, - Anh nói, răng nghiến lại.   
Cô giả vờ không nghe lời anh nói.   
-         Chúng ta chắc sẽ không đi xa được, và một trong hai ta có thể trẹo mắt cá chân hay đại loại như thế khi xảy chân vào các lỗ hỗng mà chúng ta không thấy, - rồi vừa thận trọng để đôi giày tennit vào xách, chống đế giày lên trên, và buộc dây rút lại, cô vừa nói tiếp:  - Nếu tôi quyết định việc này, tôi sẽ nói chúng ta ở lại trong xe cho đến khi trời rạng sáng. Rồi chúng ta đi nhanh.   
-         Phải, được rồi, cô không ra quyết định. Mà tôi.   
Cô đẩy cái xách xuống sàn xe, chống hai tay trên thành ghế, chồm người tới trước chỉ cách mặt anh có mấy phân, cô hỏi:   
-         Tại sao?   
Khi cô cười, anh không thể quắc mắt nhìn cô hay cau có với cô được. Thật khỉ, cô còn nhấp nháy cặp mắt xanh to ngây thơ nhìn anh nữa.   
-         Có phải các cô đánh máy tính ở cục điều tra đều ngu ngốc như cô hết, phải không?   
Anh đang cố đẩy cô vào thế thủ phận để cô thôi không cãi anh nữa và để cho anh làm công việc mà anh đã được huấn luyện rồi. Anh nghĩ đây là kế hoạch lớn, nhưng khổ thay cô không có chút kinh nghiệm nào.   
-         Có phải các điệp viên như anh đều dễ ghét và bướng bỉnh hết phải không?   
Anh ngạc nhiên mỉm cười đáp:   
-         Có lẽ thế.   
-         Ta có đi hay không, John Paul? Mất thì giờ quá rồi!   
-         Chúng ta phải đợi đến rạng sáng thôi, - anh đáp. – Đừng nhìn tôi với ánh mắt tự mãn ấy, cô em. Tôi đã quyết định đợi đến mai rồi.   
-         Ồ thế à.   
Anh khá khôn khéo khi biết đã đến lúc ngừng tranh cãi. Phải thành thật mà nói rằng cô là người bướng bỉnh hơn anh nhiều, và chính điều này đã gây cho anh ấn tượng sâu sắc. Cô sẽ không chịu để cho anh thắng keo này, nhưng anh đã có kế hoạch khác trong óc. Anh sẽ lẻn đi lúc trời chưa sáng. Khi cô chưa dậy, thế nào cô cũng ngồi trong xe để đợi anh về.   
Và nếu anh không quay về thì…   
-         Tôi để chìa khóa nơi xe.   
-         Tốt thôi.   
-         Cô hãy ra ghế trước, để sau này tôi nằm. Tôi có mang theo bao ngủ, -anh nói thêm. – Cô cứ lấy mà dùng.   
-         Cả hai chúng ta đều dùng.   
-         Hả?   
Cô mở tròn đôi mắt.   
-         Renard, anh đừng có ý nghĩ viễn vông.   
-         Viễn vông à? – Anh cười cười.   
Avery đã tìm ra những cái chốt ở sau ghế ngồi, cô tháo chốt, lật lưng ghế ra. Khi các lưng ghế nằm bằng phẳng rồi, cô trải bao ngủ ra. Cô nhét đôi giày leo núi xuống ghế ngồi, cởi áo khoác, thảy xuống sàn xe. John Paul nằm ngửa xuống, duỗi hai chân gác lên bảng đồng hồ. Trông anh có vẻ thoải mái, hai tay vòng trên ngực, mắt nhắm lại.   
Run lập cập vì lạnh, cô leo qua hai chân anh để qua phía bên kia. Khi cô nằm xuống bên cạnh anh, hai hàm răng va nhau lộp cộp. Cô không thể với tay lấy áo khoác được. Nó nằm dưới chỗ ngồi của anh. Người cao quí chắc sẽ đưa tay ôm cô cho ấm, khỏi run. Nhưng anh không thèm lưu tâm đến cô nên cô quả quyết anh không phải là người cao quí.   
Cô thường tự hào là không bao giờ cô rên rỉ, phàn nàn về cái gì. Dù đau nhẹ hay đau nặng, cô cũng thường nghiến răng chịu đựng một mình. Nhưng John Paul đã làm cho cô chịu hết nổi. Cô muốn khóc được và cô thấy khinh mình hơn khinh anh. Anh có thể là kẻ cù lần. Cô thì không.   
Hãy ráng lên, cô tự nhủ. Rồi một phút sau, khi cô biết mấy ngón chân mình bị tê cóng, cô thì thào nói:   
-         Tổ mẹ mày!   
-         Cái gì?   
-         Tôi nói lạnh quá.   
-         Ơ.   
-         Ơ cái gì?   
-         Tôi cam đoan đã nghe tôi nói "tổ mẹ mày"   
Cô nghĩ anh thích làm kẻ cục cằn, nên thảo nào khi nghe cô nói thế làm anh khoái trá. Mặc dù đau đớn trong lòng, nhưng cô vẫn cười.   
-         Anh không thấy lạnh à?   
-         Không.   
Giả vờ không nghe lời anh đáp, cô nói:   
-         Chúng ta nên ôm nhau nằm cho ấm. – Anh không nhúc nhích. – Renard quàng tay ôm quanh tôi đi. Tôi lạnh cóng rồi đây. Lạy Chúa, hãy tỏ ra mình là người cao quí đi.   
Anh vẫn không nhúc nhích. Bây giờ cô gần như nằm chồm lên người anh, cố đón nhọn một chút hơi ấm nơi người anh tỏa ra. Hơi đàn ông ấm như tấm chăn điện.   
-         Di chuyển tay đi. – Cô ra lệnh rồi cau mặt. Giọng cô nghe như người trung sĩ huấn luyện tân binh.   
Anh cố hết sức để khỏi cười cô.   
-         Cô em ơi, nếu tôi quàng tay quanh người cô, chắc tôi không còn là người cao quí nữa.   
Ôi, người anh em.- Cô nói lè nhè đáp lại:   
-         Ông anh ơi, tôi đánh liều chứ biết sao. Cô nhỏm người lên cho anh có thể lấy tay ra và khi anh vừa đưa tay ra, cô nép mình vào sát bên hông anh. John Paul lăn người trên cô và quàng hai tay quanh người cô.   
Anh cảm thấy như anh đang ôm cả cây nước đá. Cằm anh cà lên đỉnh đầu cô. Mẹ kiếp, cô có mùi thơm thật dễ chịu. Như mùi bạc hà, có lẽ thế, anh đưa tay chà vào lưng cô.   
-         Lưng cô có cái sẹo lớn đây này.   
Cô không có sức để nói. Hơi ấm của anh thật dễ chịu, cô nhắm mắt để cho anh thoa. Cái áo thun kéo lên khỏi trên rốn, và quá trễ rồi, cô cảm thấy bàn tay anh luồn vào dưới vải áo. Mấy ngón tay xòe ra dưới lưng.   
Cô nâng người lên cùng lúc anh sờ và chỗ có vết sẹo, đầu cô đập mạnhh vào dưới cằm anh.   
-         Mẹ kiếp, - anh thốt lên, lăn người xuống. – Cô làm quái gì thế?- Anh hỏi vừa đưa tay xoa hàm xai.   
Avery kéo mạnh áo xuống, lăn ra khỏi anh.   
-         Anh ngủ đi.   
Cô nằm xa khỏi anh nhanh thật quá bất ngờ. Anh nằm ngửa ra, nhắm mắt lại. Làm sao lưng cô có cái sẹo to tướng như thế nhỉ? Anh biết anh đã sờ đúng cái sẹo. Ai đã làm cho cô có cái sẹo ấy.   
-         Để cho tôi yên, - cô nói nho nhỏ.   
Cô cuộn người đối phó. Cô đợi anh hỏi, nín thở. Cô thở mạnh. Tại sao anh im lặng? Tại sao anh không hỏi?   
Cô tự nhủ cô chẳng có gì phải hổ thẹn hay bối rối vì cái sẹo hết, nhưng có vài người đã thấy hay đã sờ lưng cô rồi , và cô nhớ phản ứng của họ. Vẻ mặt họ kinh ngạc, và có một lần, họ ghê tởm… Nhất là lần cô nhớ có một người mà cô rất tin là chân thật đã lộ vẻ run rẩy ra ngoài. Rồi dĩ nhiên sẽ có hàng trăm câu hỏi vì thương cảm.   
Nhưng, John Paul không nói. Cô không chịu được sự im lặng của anh. Cô lăn về phía anh, chống khủy tay, nhổm người lên, nhìn vào mặt anh. Mặt thằng cha cù lần nhắm nghiền, trông có vẻ như đang ngủ. Cô biết chắc anh không ngủ.   
-         Mở mắt ra, mẹ kiếp!   
-         Tên tôi là John Paul, không phải mẹ kiếp.   
Anh ta nghĩ sao về chuyện này? Tại sao anh không hỏi? . .hay là thắc mắc? Cô biết anh đã sờ vết sẹo sần sùi. Cô hỏi:   
-         Sao?   
Anh thở dài.   
-         Sao cái gì?   
Cô đã tức giận, bây giờ nghe thế lại càng giận hơn nữa.   
-         Anh nghĩ sao?   
-         Tin tôi đi, cô em ơi, cô không muốn biết.   
-         Ồ muốn, tôi muốn biết. Nói đi.   
-         Chắc không?   
-         Trả lời đi, - cô yêu cầu.- Tôi muốn biết anh nghĩ gì?   
-         Được rồi. Tôi nghĩ cô quá đau đớn trong lòng.   
Miệng cô há hốc.   
-         Anh nói cái gì?   
-         Cô nghe rồi. Tôi nói cô quá đau đớn trong lòng. Khi cô vùng đầu lên thiếu điều tôi bể hàm. Vừa mới để cho tôi sưởi ấm cô, kế đó tức khắc cô giết tôi được.   
-         Tôi không muốn giết anh.   
Anh chà vào hàm xai.   
-         Tôi có thể bị bể răng.   
-         Ôi, người anh em.   
-         Này,…tôi xin lỗi, được chưa? Tôi chỉ giật mình, tôi…khoan đã. Tại sao tôi xin lỗi?   
Anh cười toe toét. Tim cô liền đập nhanh.   
-         Vì cô nên làm thế, - Anh nói giọng miền Nam lề rề.   
Anh chàng đại cù lần lãnh đạm và vô cảm, cho nên tại sao cô tức giận làm gì? Qua ánh sáng của tia chớp, cô thấy rõ mặt anh. Bộ râu một ngày chưa cạo đáng ra làm cho mặt anh trông nhớp nhúa, nhưng không thể. Cô phải dằn lòng lắm mới không sờ vào má anh. Mùi thơm nơi người anh tỏa ra cũng làm cho cô say sưa. Mùi thơm của chất diệp lục tố của thân cây, của vỏ bào còn mới. Và khi anh ôm cô để sưởi ấm cho cô, thân hình anh êm ái như bức tượng bằng đá cẩm thạch. Mẹ kiếp, cái gì nơi anh cũng hấp dẫn hết. Anh rất đàn ông, cho nên… hãy cảnh giác…cô tự nhủ. Nhớ đấy nhé, hãy liệu hồn kẻo sa vào vòng.   
-         Phải, đúng rồi. - Cô đưa ngón tay trỏ và ngón tay cái lên trước mặt cách nhau chừng một phân rồi nói:   
-         Tôi đã gần ghét anh như thế này này.   
Giọng cô nghe rất giận dữ. Cô còn gật đầu nữa, cốt để cho anh thấy ý nghĩa trong từng lời nói.   
Anh tỉnh bơ, không phản ứng gì quyết liệt. Anh chỉ nhắm mắt lười biếng nói:   
- Tôi có thể sống với thứ đó.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 18**

-         Chúng ta đi qua vách. – Anne tuyên bố xong, đợi các bà phản ứng. Sara có vẻ không tin, còn Carrie giận dữ.   
-         Phải đúng rồi, - Carrie đáp. – Tôi có thể dùng những cú đá Karate phi thường và nhãn quan của X quang…   
-         Này, Carrie, chúng ta hãy nghe Anne nói cho hết, - Sara nói.   
-         Tôi nghĩ là chúng ta có thể qua được. Khi trên xe hơi bước xuống, tôi đã đến bức tường đá và nhìn xuống. Sườn núi ở phía bên này nhà thoai thoải. Không thẳng đứng như phía ngoài phòng khách.   
-         Nói tiếp đi,- Sara giục.   
-         Tôi còn nhận thấy các bên ngôi nhà đều bằng ván tuyết tùng, chức không xây đá như ở phía trước, - Bà ta nói. – Có một bức vách ngoài của phòng chứa đồ ăn nằm phía bên kia bức tường đá. Tôi nghĩ là chúng ta đục một lỗ lớn trong tường đá phiến gần nền nhà, chúng ta sẽ không bị ai ở trước nhà thấy hết.   
-         Nhưng Anne này, thế sẽ có nhiều đá phiến và ván tuyết tùng, - Sara nói.   
-         Tôi biết giữa hai lớp vách có gì rồi, - bà hãnh diện nói. – Có lớp cách ly, nhưng lớp này phá ra không khó, và cũng có thể có giăng dây điện, nhưng chúng ta tránh chúng đi, và một lớp che phủ…   
-         Rồi sao nữa? – Sara hỏi. Bà chồm người tới trước chăm chú nghe ý kiến của Anne.   
-         Bò cả tứ chi ra mà làm, - Anne nói. – Đinh thường đóng cách nhau chừng 16 inc. Chúng ta có thể cạy đinh ra.   
-         Làm sao chúng ta đục được lỗ trong đá phiến? Dùng móng tay à?   
-         Chúng ta dùng cây sắt cời lữa trong lò sưởi, - Anne đáp. – Và dùng dao để khoét rộng lỗ. Tôi đã kiểm tra rồi dao bếp còn trong tủ. Nếu ta bắt đầu bây giờ, biết đâu sáng mai ta ra khỏi đây.   
-         Thì giờ quá cấp bách, - Carrie nói. – Tôi nghĩ chúng ta cố đập vỡ kính, hy vọng không…- Cô dừng lại khi thấy Sara lắc đầu.   
-         Rất nguy hiểm, - Sara nói. – Tôi nghĩ chúng ta nên theo cách của Anne thôi.   
-         Còn vách ván tuyết tùng thì sao?   
-         Vấn đề này không khó như bà sợ đâu,- Anne nói. – Ván được đóng đinh, nhưng nếu chúng ta đánh mạnh hay đạp mạnh, chúng sẽ văng ra hết.   
-         Lạy Chúa, chúng ta đã có phương án, - Sara nói. Bà gõ tay lên bàn và cười. – Tôi nghĩ là chúng ta không có dây để leo xuống, nhưng vải trải giường không dùng được hay sao?   
-         Trong các phim xi nê, họ thường dùng vải trải giường để ra ngoài, - Carrie nói.   
-         Thật không? Anne hỏi.   
Carrie gật đầu.   
-         Thật bà không xem truyền hình á?   
Anne lắc đầu.   
-         Tôi có thể làm dây bằng vải trải giường. Có lẽ thay vì buộc thành nút, tôi có thể nghĩ ra cách tết chúng thành bím … hay sao đó.   
-         Thế là tốt, - Sara nói. – Trong lúc bà làm việc ấy, tôi và Carrie sẽ phá tường. Anne, bà thông minh lắm. Tôi chưa bao giờ nghĩ ra cách đi qua tường. Tôi nghĩ việc này có thể thực hiện được.   
-         Chúng ta phải ra khỏi trong đêm, - Carrie nói.- Tôi không muốn nghĩ đến việc đi ra ngoài chốn hoang vu vào ban đêm, nhưng nếu chúng ta tìm đường xuống đồi được, chúng ta sẽ vượt qua hàng rào ra đường và có thể về thành phố.   
Cô nói nghe thật dễ. Cô có ngây thơ không, hay chuyện còn đơn giản như thế không?   
-         Có lẽ chúng ta sẽ phải đem hai con dao thật sắc, - Sara nói, đề phòng trường hợp gặp thú hoang.   
-         Hay là gặp Monk, - Carrie nói. Bỗng cô run lên. – Tôi nghĩ thà gặp thú hoang hơn gặp hắn. Quí bà có biết…- Bỗng cô dừng lại, thấy bối rối khi nghĩ đến điều cô định nói ra.   
-         Biết cái gì? – Sara hỏi.   
-         Chắc quí vị cho tôi là đồ tục tĩu, nhưng tôi nghĩ là hắn đẹp trai.   
Sara cười.   
-         Tôi cũng thế. Tôi thích giọng nói của hắn. Quí bà có thấy đúng như thế không?   
-         Tôi nghĩ đúng thế, - Carrie nói. – Tôi thấy hắn hấp dẫn.   
Anne im lặng nghe cho đến khi Carrie nói ra ý ấy. Bà ta không thể giữ im lặng được nữa. Bà lộ vẻ bất bình.   
-         Carrie, bà thật đáng xấu hổ. Bà có chồng rồi.   
Carrie cãi lại.   
-         Tôi có chồng, đồng ý, nhưng tôi không mù, và việc khen một thanh niên đẹp trai thì chẳng có gì là sai lầm hết. Dĩ nhiên bà…   
Anne cắt ngang lời cô.   
-         Tuyệt đối không, - bà khẳng định. – Tôi không bao giờ làm nhục Eric bằng cách thèm muốn đàn ông khác.   
-         Tôi nói tôi thèm muốn hắn à?   
-         Xin quí vị đừng cãi nhau nữa, - Sara lên tiếng. – Các bà làm tôi muốn ra mở cửa.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 19**

John Paul lấy lại đồng hồ rồi đi bộ trên hai mươi dặm. Anh đi quanh địa điểm có ghi trên bản đồ, một vùng có chu vi rộng để tìm xem có dấu hiệu gì khả nghi, như là có tên bắn tỉa ngồi xổm trong bụi cây. Khi anh thấy chỉ có một mình, anh mới móc cái đồng hồ lên cây rồi men đường đi lui bốn dặm đến Coward s Crossing.   
Không còn nghi ngờ gì nữa, anh đã đến đúng chỗ. Có một tấm biển thô tháp sơn tay đóng trên cái cọc vừa mới được cắm xuống đất. Chữ Coward s Crossing bằng sơn trắng còn mới keng, có lẽ mới được viết cách đây không quá hai ngày. Trên đầu tấm biển có mũi tên chỉ về phía cửa vào hầm mỏ bằng gỗ đã bị bỏ hoang. Trên cổng vào hầm mỏ, có chiếc khăn quàng phụ nữ bằng lụa màu đỏ nhạt đóng vào tấm ván khác.   
Bình minh ló dạng, ánh mặt trời chiếu tan lớp sương mù ban mai. John Paul đứng khuất trong cây cối, bụi bờ. Từ chỗ núp, anh thấy con đường từ cổng cho đến cửa vào hầm mỏ. Anh không có ý định leo xuống đồi để đi vào trong hầm. Các người đàn bà ở trong đó ư. Đáng ngờ lắm, anh nghĩ chắc Monk không bắt cóc họ rồi đưa cho Avery tấm bản đồ chỉ đường đến đây. Không, monk đang cô lập những con mồi của hắn đâu đó. Rõ ràng như thế.   
Khi nào anh mới ra tay nhỉ? Có lẽ hắn nghĩ họ sẽ vào trong hầm. Monk có kế hoạch giết họ như thế nào nhỉ? Chất nổ, anh đoán thế. Đúng, chắc Monk muốn thế. Gọn, nhẹ vô cùng, không ai nghe tiếng nổ phát ra từ dưới đất, và hắn cũng không bận tâm chôn cất tử thi họ.   
Rồi, ra đi. – John Paul giục trong óc – Xuất hiện đi mày ơi. Giữa chỗ anh núp trong rừng cây và hầm mỏ là một khoảng trống rộng chừng 75 met. Ra đi, Monk. Để cho tao bắn một phát ngon lành. Anh sẽ cố bắn cho nó bị thương, không di chuyển được để anh có thể hỏi hắn, hy vọng tìm ra chỗ nhốt mấy người đàn bà.   
Hẳn là có người ở trong đây. Cảnh núi rừng im lặng như thế này đã nói lên điều đó. Không có tiếng chim kêu, không có sóc chạy sục sạo đi tìm mồi. Chỉ có tiếng gió rì rào trong lá cây và thỉnh thoảng có tiếng sấm ì ầm xa xa vọng lại.   
John Paul là người kiên nhẫn. Anh có thể đợi đến bao lâu cũng được. Nhưng còn Avery thì sao? Cô ngủ bao lâu nhỉ? Khi thức dậy, thấy anh đi rồi, cô có tìm cách đi theo anh không? Nghĩ đến chuyện cô có thể đi tìm anh, bỗng anh lạnh ớn cả sương sống. Anh nghĩ đến cảnh cô sa vào bẫy, sẽ bị hạ sát, anh bèn cố xua đuổi ý nghĩ ấy ở trong đầu óc.   
Bỗng như anh cảm thấy như nghe có tiếng động, anh liền nghiêng đầu, căng tai lắng nghe. Tiếng động không tái diễn.   
Bây giờ Avery đang làm gì nhỉ? Có phải cô đang còn ngủ không? Anh đã để cho cô nằm chèo queo ngủ trong cái bao ngủ với khẩu súng để bên cạnh.   
Mẹ kiếp, anh ghét việc để cô lại một  mình. Quên chuyện ấy đi, anh tự nhủ. Cô ta bình yên thôi. Chiếc xe nằm ở chỗ kín đáo, cách đây đến 10 dặm. Phải, cô ấy yên ổn thôi. A, quỷ thật, anh quá chủ quan, thật khó tin   
Tại sao cô vùng ra khỏi anh một cách quá nhanh như thế? Và tại sao anh quá chú ý đến cô như vậy? Cô là người quá cấp tiến, anh hồi tưởng, là một trong số những người chủ trương thương thuyết "hãy cứu lấy thế giới". Tệ hơn nữa cô ta có tinh thần đồng đội, cái đội mà cô đang tham gia là đội của Cục Điều Tra Liên Bang.   
Họ là những người hoàn toàn không phù hơpj nhau, tuyệt đối không hợp nhau. Vậy thế sao anh lo lắng cho cô đến vậy, lo lắng đến đau đớn cả cõi lòng.   
Chắc Monk đang theo dõi họ…một nhánh cây gãy ở phía sau anh. Anh lập tức quay lại, không gây một tiếng động, cố xác định chỗ phát ra tiếng cành cây gãy. Anh nghĩ có thể chỗ ấy xa chừng 10 met hay 15 mét, nhưng với chiều gió thổi mạnh như thế này, có thể ước đoán của anh không chính xác.   
Anh đứng không nhúc nhích hơn 5 phút. Rồi anh nghe có tiếng động khác, tiếng lá lay động xào xạc. Anh từ từ ngồi nhổm xuống, nhìn chăm chú vào chỗ có tiếng động, nhắm mũi súng vào đấy.   
Rồi anh thấy cặp mắt xanh đang nhìn anh giữa hai cành cây nhỏ mà cô đã cố gắng phen hở ra.   
Bỗng anh giận điên người. Suýt nữa anh đã giết cô rồi. Cô nghĩ sao mà lặng lẽ tiến đến gần anh như thế? Nếu cô không đứng yên cho anh thấy mặt, nếu cô chỉ gây thêm tiếng động nhỏ nữa thôi, là anh đã bắn chết cô rồi. Chó đẻ thật, anh rủa thầm, vừa khóa cò súng. Chó đẻ thật.   
Ơn Chúa, anh không làm cô bị thương, ý nghĩ kỳ lạ hiện ra trong óc anh trước việc anh có ý định vặn cổ cô.   
Anh cố hết sức để khỏi hét to với cô. Anh đưa bàn tay lên cao, ra dấu cho cô đứng yên lặng. Cô từ từ lắc đầu, đưa lên một ngón tay. Rồi cô chỉ ra phía sau.   
Anh bò qua bụi cây tiến về phía cô.   
Avery biết anh rất tức giận. Hàm xai anh banh ra như thể muốn vỡ toang. Cô từ từ quì dậy, vươn người kê sát miệng vào tai anh, thì thào:   
-         Hắn tìm ra chiếc xe.   
John Paul nghe có tiếng động rồi anh thấy ánh thép loang loáng trong đám cây cách chỗ anh chừng 20 mét. Như một con sư tử anh nhảy đi.   
Avery không có thì giờ để phản ứng. Cô vừa mới thì thào bên tai anh xong, là cô lập tức nằm ép xuống đất, mặt va vào đám lá khô, John Paul vừa bắn vừa chồm người che kín cho cô. Đất quanh đầu cô bắn tung văng vào tóc cô.   
Anh lăn người, vừa bắn vừa lôi cô quì lên, miệng ra lệnh cho cô:   
-         Chạy đi.   
Sau phát đạn đầu tiên của Monk, anh biết hắn có súng lớn. Có lẽ có cả ống nhòm gắn kính hồng ngoại nhìn vào ban đêm nữa. Thằng con hoang chỉ cần bắn một phát dứt điểm. Không, hai phát mới dứt điểm được.   
Anh nghĩ chắc Monk muốn bắn để xua họ chạy ra ngoài quãng rừng trống để hạ sát họ cho dễ.   
Avery hành động rất vô ý. Cô chạy về phía phải để tránh tầm đạn của hắn, nhưng John Paul ôm quàng lấy cô, nâng cô lên khỏi mặt đất, đẩy cô tới trước, lấy thân mình che chở cho cô trước làn đạn bay quanh họ.   
-         Đi, đi, đi – Anh thì thào giục cô chạy tới.   
Một cành cây bay vào mặt cô. Anh đưa cánh tay chặn nó như cầu thủ bóng đá chặn quả bóng, rồi đẩy cô tới trước. Cô vấp ngã vào anh rồi gượng dậy, anh nắm tay cô kéo mạnh thiếu điều làm cô gãy tay và họ tiếp tục chạy. Họ băng qua đám rừng rậm lên ngọn đồi. Cô nghe có tiếng rầm rú, nghĩ rằng đây là tiếng đập mạnh của trái tim.   
Cô nghe lầm. Cô đã đến tảng đá lớn. Mặt đá ướt và trơn. Cô bò lên tận mõm đá cứng. Lạy Chúa lòng lành, bờ dốc đá dựng đứng sâu ít ra cũng đến 15 mét, bên dưới là sông nước chảy bọt trắng xóa.   
Trời đất quỉ thần. Theo cô, họ không biết phải lựa chọn cách nào. Dưới họ là thác ghềnh, nhưng sau họ là tên giết người, hắn đang tiến về phía họ. Khi Avery nhìn xuống dòng nước trắng xóa, cô nghĩ nếu họ cứ quay lại chiến đấu với Monk, có thể họ có cơ may sống sót.   
Cô mở dây kéo ở túi áo gió, lấy khẩu súng ra. John Paul đã bắn hết đạn trong súng, anh lấy kíp đạn không ra, lắp kíp khác vào. Rồi anh chốt khóa an toàn, nhìn xuống bờ đá để xem dòng sông ra sao, rồi anh tộng khẩu súng của mình vào túi áo khoác của Avery. Sau khi đã kéo dây kéo túi áo lại, anh lấy súng của cô nhét luôn vào túi áo kia, kéo dây kéo đóng lại.   
Cô không thích việc phiêu lưu này. Cô nói:   
-         Chúng ta ở lại chiến đấu.   
Anh lắc đầu. Cô gật đầu lia lịa. Họ nghe tiếng chân của Monk bước trên cành cây khô rào rạc. Hắn bắn vu vơ vào các lùn cây. John Paul quàng hai tay ôm quanh hông Avery thật chặt. Khi anh ta đã nhảy ra khỏi bờ đá, anh mới hỏi:   
- Cô biết lội không?

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 20**

Cô có biết lội không? Anh trân tráo hỏi cô câu ấy sau khi đã nhảy ra khỏi bờ đá, hai tay ôm sửng cô vào lòng. Avery không la hét. Trên chuyến bay xuống mực nước sâu thăm thẳm bên dưới, cô không nhìn thấy gì hết. Vì cô đang bận đấm anh để anh thả cô ra. Và cô cũng quá sợ nên không la hét ra lời. Ôi, lạy Chúa, xin đừng để chúng con chết đuối.   
Họ rơi mạnh xuống mặt nước, chân đâm xuống trước, nước lạnh ngắt. Cô cảm thấy có mũi kim đâm vào chân rồi nó chuyển rất nhanh với tốc độ ánh sáng lên tận óc cô. Sự va chạm làm cô tê cóng.   
  
Anh không thả cô ra. Ngay khi họ nhìn xuống dưới mặt nước chảy cuồn cuộn anh cũng không thả, và trong lúc họ cố ngoi lên khỏi mặt nước khi bị thác nước gầm rú đẩy họ xuống, anh cũng không thả cô. Chị khi cô cảm thấy hai lá phổi sắp vỡ toang, họ mới ngoi lên được trên mặt nước, nhưng vừa mới hít được không khí vào đầy phổi, họ lại bị dòng nước kéo họ chìm xuống lại.   
  
Cô thấy một con gấu nâu đứng trên bờ nhìn họ. Cô cam đoan nó đang cười họ và cô không muốn có hình ảnh thê thảm như thế này trước khi chết. Cô muốn còn sống cho nên cô rất oán trách John Paul đã cố làm cho cô phải chết đuối. Như thể có cái gì níu mắt cá chân cô lôi xuống, và cô lại chìm xuống. Cô phải ra sức chiến đấu quyết liệt để chống lại. Cô đã từng bơi lội ngoài biển rồi, lần đầu ở Florida rồi ở California, và là người bơi lội giỏi nhất, thế nhưng ở đây cô không bơi được. Họ bập bềnh như cái nút chai điên điển.   
  
Họ lại trồi lên mặt nước. Đang há hốc mồm cố hít không khí vào phổi, cô chợt trông thấy một cành cây lớn già cỗi có u sần sùi đang nhảy nhót trên đầu ngọn sóng trắng xóa này qua đầu ngọn sóng khác. Đưa cả hai bàn tay, cô chụp lấy thân cây khi nó trôi qua theo dòng nước gào thét.   
  
Dòng sông chảy dích dắc, nhưng họ tiến được gần vào bờ. Cô ráng sức đạp thật mạnh. John Paul móc một cánh tay quang cành cây, lái vật cứu hộ theo cùng một hướng. Cuối cùng họ vào được chỗ nước cạn, anh đứng lên mặt đất rồi kéo cô vào bờ.   
  
Họ nằm dài trên bờ cỏ, quá mệt không nhúc nhích nổi. Avery thở hồng hộc, run lập cập, răng va vào nhau lộp cộp   
-         Cô không sao chứ cô em? – anh hỏi, thở hổn hển. Bổng cô ngồi thẳng dậy, nghẹn ngào. Cô nghĩ cô đã uống hết nữa nước dưới sông.   
-         Cô biết lội không? – Cô vừa thở hồng hộc vừa nói. – Có phải anh đã hỏi tôi như thế sau khi anh đẩy tôi ra khỏi bờ đá không?   
-         Thì ra cô có nghe hả? – Anh đưa tay vuốt nhẹ đám tóc ướt ra khỏi mắt cô.   
Cô nhìn lui dòng sông gào rú. Chỉ có bàn tay của Chúa mới cứu sống họ được, cô nghĩ, không có cách nào lý giải được việc này.   
-         Ổn rồi, bây giờ chúng ta mới hiểu như thế nào là thác lớn, - cô nói.   
Anh ngồi dậy.   
-         Thế à?   
Cô cười.   
-         Rõ ràng họ đã xếp các loại thác nước rồi – Cô nói. – Cái này là thác mẹ. Cái thác lớn.   
Anh lắc đầu. Họ cùng trải qua cơn nguy khốn, và điều cô muốn nói với anh là chuyện họ xếp loại thác ra sao ư?   
-         Có phải cô bị đau đầu hay đau cái gì đấy không?   
-         Không, tôi chỉ hình dung ra hệ thống xếp loại. Thế thôi.   
-         Muốn đi lại không?   
-         Phải đi đến nơi về đến chốn chứ, - cô đáp. – Liếc nhìn vách núi ở phía trên, cô nói tiếp. – Chắc chúng ta đã mất hắn rồi.   
-         Không chắc đâu, - anh đáp. Vì phải đi nên anh cố gắng đứng lên. Anh run người như con chó mới tắm xong, rồi đưa tay cho cô nắm.   
Cô mắc phải sai lầm là nắm tay anh. Anh kéo cô đứng lên, một lần nữa thiếu điều anh lôi văng cánh tay ra khỏi nách. Anh ta không biết được sức lực của mình. Bây giờ anh làm gì? Anh quay lui, nhìn khu vựa họ vừa đi qua.   
-         Cái gì thế?   
-         Hãy lấy một ít cành cây che lên dấu vết của chúng ta. Thôi, để đấy. Cô chỉ làm tệ thêm mà thôi. Để tôi làm cho.   
Cô đi vào dưới đám cây đứng cho khuất, nhìn anh kéo những cành cây nhỏ trên đất xốp.   
-         Tại sao công việc chỉ có thế mà anh cho là tôi không có khả năng? Có phải anh không tin chỉ mình tôi hay là anh cũng như thế với bất kỳ phụ nữ nào?   
-         Chỉ mình cô thôi.   
Cô thấy anh cười toe toét trước khi quay đi. Cô nghĩ: anh muốn chọc giận cô, nhưng cô quá mệt muốn hụt hơi vì phải vật lộn với thác ghềnh nên không còn sức đâu để mắc mưu anh nữa   
-         Anh có biết chúng ta ở đâu không? – Cô hỏi. Giọng cô nói lắp bắp, và người run cầm cập.   
-         Không.   
Cô không muốn anh trả lời như thế.   
-         Vậy tôi nghĩ chắc anh không phải là hướng đạo sinh.   
-         Tôi sẽ đưa cô đến nơi chúng ta cần đến.   
-         Quay lại chỗ xe hơi đậu à?   
-         Không. Tìm chỗ qua con sông này sẽ lâu lắm.   
-         Chúng ta cần tìm chỗ có điện thoại.- Và chỗ có nước nóng để tắm và có quần áo khô, cô tự nhủ.   
Anh che dấu vết xong, bước lui để xem tác phẩm của mình, gật đầu hài lòng.   
-         Điện thoại sẽ có thôi, - anh nói, đi đến gần cô. – Trời, cô lạnh cóng phải không?   
-         Anh không lạnh à? – Cô hỏi khi anh ôm cô vào người, thoa mạnh hai cánh tay cô.   
-         Tôi không sao, - anh đáp. – Tôi có máu lạnh trong người, hay có người đã nói tôi như thế.   
-         Ai nói như thế? – Cô hỏi.   
-         Em gái tôi.   
-         Ồ. – Cô đáp, rồi nói tiếp. – Cô ấy biết thế là đúng.   
-         Cô còn sức không? – Anh mở dây kéo túi áo gió của cô để lấy khẩu súng của mình. Khẩu súng hơi ướt một chút. Anh nhét súng vào túi quần sau rồi kéo dây đóng túi lại.   
-         Tôi có dư sức như anh.   
-         Vậy ta chạy. Cô chỉ cần chạy một lát là ấm thôi.   
-         Chạy cách nào?   
-         Chúng ta phải chạy lên đồi rồi mới có thể chạy xuống.   
Cô nhìn đồi núi bao quanh họ.   
-         Chạy theo bờ sông dễ dàng thôi, nhưng chắc Monk đoán được đấy.   
Cô quay người chạy theo con đường băng qua rừng. Nước kêu ộp ạp giữa mấy ngón chân khi chạy. Cảm giác nước đá tan quanh bàn chân khiến cô khó chịu.   
John Paul chạy theo cô hơn một giờ. Họ không dừng lại mà cũng không nói chuyện với nhau.   
Anh rất khâm phục sức bền của cô. Khi cô đã chạy ổn định nhịp nhàng rồi, cô không chạy chậm lại. Cô không than vãn mà cũng không ôm hông. Anh biết cô có thân hình cân đối. Chỉ nhìn thân thể cô là anh biết cô luyện tập nhhiều. Thế nhưng, cứ nhìn cách cô chạy, rầt đều và chắc chắn, là anh biết tuần nào cô cũng có theo học lớp thể dục nhịp điệu một giờ tại suối nước khoáng nhỏ tại quê nhà.   
Anh thấy con suối nước trong veo ở phía trước, bèn nghĩ họ nên dừng lại để thở trong chốc lát.   
-         Chúng ta hãy dừng lại một chút.   
Ơn Chúa, ơn Chúa.   
-         Có thật anh không muốn chạy tiếp nữa không?   
Nếu anh trả lời muốn, chắc cô hoặc là phát khóc hoặc là gục xuống vì quá mệt. Mũi khâu bên hông nóng ran như có ai áp hai hòn than đỏ vào xương sườn cô, và cô chỉ muốn ôm lấy hông, gập người xuống.   
Cô thấy anh không có vẻ gì là mệt hết. Avery duỗi hai chân để khỏi bị vọpbẻ, nếu không cô sẽ bị nhào xuống đất mất. Cô đưa tay vục nước uống ừng ực.   
-         Anh có nghĩ hắn đang theo dõi chúng ta không? – Cô hỏi sau đó một phút.   
-         Có lẽ hắn đang theo chúng ta, - anh đáp. – nhưng chắc hắn phải tìm một chỗ để qua thác, cho nên chúng ta có thì giờ. Cô hãy nói cho tôi nghe chuyện đã xảy ra nơi chiếc xe. – Anh âm thầm nguyền rủa mình vì đã để cô lại một mình.   
Cô ngồi trên cỏ dựa lưng vào gốc cây. Cô đáp:   
-         Tôi thức dậy thì thấy anh đi rồi. Cho nên tôi quyết định đi theo anh.   
Anh ngồi xuống bên cạnh cô, vai chạm vào vai cô.   
-         Tôi không đi xa, - cô nói tiếp.- Tôi vừa mới leo lên đồi thì thấy có đèn xe hơi chiếu qua sương mù. Thú thật với Chúa, tôi định chạy xuống chận xe lại, nhưng may thay, tôi nghĩ ra, đợi cho đến khi chiếc xe đến gần.   
-         Ôi trời đất, - anh thốt lên nho nhỏ. – Cô suýt chạm phải hắn trước khi…- Anh không nói tiếp được. Nghĩ đến chuyện xảy đến cho cô, anh thấy đau xót trong lòng.   
-         Hắn đậu xe ở dưới rồi bước ra. Hắn có đèn bấm và kẹp khẩu súng dài dưới nách rồi đi lên đồi, đến chỗ xe anh đậu. Chắc hắn xác định được vị trí trước khi anh chuyển đồng hồ đi chỗ khác. Tôi biết hắn chính là Monk, cho nên tôi ngồi yên núp một chỗ.   
-         Rồi chuyện gì xảy ra?   
-         Hắn tìm trong xe.   
-         Cô thấy mặt hắn không?   
-         Không. Nếu tôidi chuyển tôi có thể thấy mặt hắn nhưng tôi sợ làm thế có thể gây tiếng động, và hắn sẽ thấy. Hắn mở nắp thùng xe, lôi cái gì ra, ném vào con mương ở bên sườn đồi. Nếu chúng ta trở lại đấy tôi có thể tìm ra được. Hắn mặt cái áo gió có mũ trùm đầu, nên tôi không thấy mặt hắn hay màu tóc của hắn, nhưng hắn cao ít ra cũng một mét tám. Nhưng hắn không gầy. Hắn cũng không mập, mà rắn chắc. Hắn khiến tôi nhớ đến các vận động viên thể thao.   
-         Hắn rất có tài hóa trang, - anh nói. Hình ảnh Noah miêu tả về hắn, nhân viên FBI đều sử dụng được, nhưng anh ấy cũng không có một hình ảnh rõ ràng. Theo chỗ tôi nghe ảnh nói về Monk, hắn có thể ở chung một phòng với Noah mà anh ấy vẫn không biết.   
-         Tôi không biết hắn đi một mình hay không. Hắn lái chiếc Land Rover, nhưng khi hắn mở cửa bước ra ngoài, đèn trong xe tắt hết, và hắn đậu xe ở một chỗ khá xa. Tôi không thấy gì trong xe hết. Anh có tin chị đàn bà đi với hắn không?   
-         Tôi không biết.   
-         Hắn hoạt động rất tài tình, phải không? – Cô hỏi, giọng rầu rầu.   
-         Phải, hắn rất giỏi.   
-         Hắn đứng một hồi lâu, có lẽ 5 phút, - cô nói. – Hắn không nhúc nhích. Thật rợn tóc gáy.   
-         Có lẽ hắn nghe tiếng động trong rừng để xem có cái gì không.   
-         Giống như tôi vậy.   
-         Phải. – Anh quàng tay qua người cô, kéo cô đến gần. – Nhờ Chúa mà cô không bỏ chạy.   
-         Tôi định lấy khẩu súng trong túi ra, nhưng tôi quá gần hắn, tôi sợ hắn nghe tiếng mở dây kéo.   
-         Nếu cô ngủ thì Monk…   
Trước khi anh nói hết ý nghĩ rùng rợn ra, cô đã cắt ngang lời anh:   
-         Chắc hắn bắn tôi chứ gì? Này John Paul tôi nói cho anh biết điều này. Nếu anh còn để tôi lại đằng sau, tôi sẽ bắn anh đấy.   
Vì cô đang ôm anh để hưởng hơi ấm nơi người anh tỏa ra, nên lời hăm dọa không có trọng lượng mấy.   
-         Tôi sẽ không để cô lại đằng sau nữa đâu, - anh hứa, giọng khàn khàn, nho nhỏ. – Đáng ra tôi không nên để cô lại mới phải. Quỉ thật, tôi nghĩ là tôi đã tránh xa cái ấy lâu rồi. Bản năng của tôi thật quỉ quái.   
Cô chú ý đến câu anh vừa nói. – Anh đã tránh xa cái ấy lâu rồi à? Cái ấy là cái gì thế John Paul?   
-         Thôi thôi, cô em. Chúng ta nên đi cho rồi. Mất thì giờ nhiều quá rồi.   
Nói cách khác, cứ để yên vấn đề ở đây. Cô định bây giờ làm theo lời anh và rồi sẽ nhắc lại sau. Khi cô đứng lên, cô tê cứng và đau nhừ. Vừa rên cô vừa thoa một bên lưng, bất cần giữ gìn ý tứ.   
-         Anh biết tôi cần gì không?   
-         Thực phẩm, áo quần khô…   
-         Phải rồi, đúng thế, - cô nói. – Nhưng có điều tôi cũng cần nữa là ngồi tập yoga, thư giãn và thực hành những bài tập về liên tưởng tự do.   
-         Bài tập gì? – Chắc anh không nghe rõ.   
Cô lặp lại.   
-         Có những ý tưởng rời rạc trong óc anh, khi nào anh hoàn toàn thư giãn rồi, anh mới chú ý đến các ý nghĩ ấy, anh sẽ phân tích từng ý nghĩ. Nhưng chỉ khi nào anh hoàn toàn thư giãn anh mới làm được.   
John Paul nhìn cô duỗi cặp chân dài. Anh hỏi:   
-         Vậy làm sao cô đạt được tình trạng thư giãn hoàn toàn?   
-         Nhờ năng lực tưởng tượng, - cô đáp. – Tôi tưởng tượng tôi đi tới một nơi hoàn toàn bình an và tự do, như nhà mình thật. Tôi đi đến… nơi hạnh phúc.   
-         Cô nói đùa.   
-         Không.   
Anh cười.   
-         Cô có biết cô đang nói có vẻ như người điên khùng không?   
Cô trả lời rất nghiêm túc.   
-         Gia đình tôi có máu điên.   
Cô chắp hai tay ra sau lưng, vặn vẹo thân hình, vung tay vung chân cho khỏi mỏi rồi chạy lại, lần này chậm hơn, nhưng vững vàng. Anh lại chạy theo sau lưng cô, cứ theo sát sau cô cho đến khi cô mệt thở hổn hển. Từ khi họ rời khỏi bờ sông, họ cứ chạy lên dốc mãi mà vẫn không thấy dấu hiệu gì của xã hội văn minh. Họ ở đâu rồi nhỉ? Họ còn ở trong địa phận của bang Colorado không?   
-         Bỗng cô dừng lại, gập người xuống, thở mạnh hổn hển. Rồi cô để hai tay lên hông, từ từ vươn thẳng người lên.   
-         Cô không sao chứ? – anh hỏi.   
Tại sao anh không thở hồng hộc nhỉ? Anh cũng là người chứ, phải không? Cô định thần lại, bất kể vì lẽ gì, cô cũng không được kêu ca một tiếng. Không được mở môi kêu ca.   
-         Chỉ thấy toàn rừng với cây. – Cô nói, cô lấy giọng vui đùa. Vui đùa chỉ làm tăng sự ngạc nhiên nơi anh.   
John Paul xúc động.   
-         Cô muốn nghỉ một lát không?   
Có phải thương hại không? Đồ quỉ, đương nhiên là cô muốn nghỉ. Nhưng cô đáp:   
-         Không, - Rồi bỗng dưng cô cao giọng nói tiếp. – Tôi khỏe còn chạy được…trừ phi anh muốn…   
-         Không. – anh đáp. – Ta cứ đi tiếp.   
-         Có phải chúng ta vẫn đi theo hướng bắc không? – Cô hỏi, dừng lại một phút để thở. Không khí quá loãng, cô cảm thấy đầu ngây ngây. – Hình như tôi không xác định được phương hướng. Nếu mặt trời hiện ra...   
Cô tự nhủ: cứ cất bước cho đều. Đi cho đều là được. Bước đi, Delaney. Phí thì giờ vô ích. Ráng lên.   
Khi cô chạy qua rừng, cô cảm thấy khó chịu, bứt rứt trong người, cứ muốn vượt qua được tác động về tâm lý. Cô cố không nghĩ đến quần áo lót bị ướt mèm dính sát vào da thịt cô, hay là quên chuyện bùn văng tứ tung dính vào đôi giày đi bộ.   
Có lần cô cố nhảy qua một cành cây khô nằm vắt ngang đường, nhưng cô vấp chân, và nếu John Paul không chụp cô thì chắc cô đã nhào đầu vào một thân cây. Địa thế càng dốc hơn, hiểm trở hơn. Khi cô chạy, hai bắp chân nóng ran, và khi cuối cùng họ băng qua rừng, cô buộc lòng phải chạy chậm hơn.   
Bỗng cô dừng lại. Họ đã đến một bờ đá nhô ra bên sườn núi. Trước mắt họ trải dài những ngọn đồi thấp tạo thành cảnh tượng thật nên thơ. Những cánh đồng cỏ xanh mướt nằm giữa những đỉnh núi cao vút với cây cỏ xanh ngắt vươn tận trời cao. Cái gì cũng xanh tươi, sinh động. Và không một bóng người. Chắc nhiều người đến chốn thiên đàng này chứ? Vậy họ trốn đâu hết rồi?   
-         Cảnh đẹp quá nhỉ?   
-         Vâng, đẹp thật. – Anh đáp giọng lầu bầu.   
Cố sức lấy vẻ hăng hái, cô nói:   
-         Anh đã mệt rồi phải không? Anh không thưởng thức cảnh…   
Anh cắt ngang lời cô.   
-         Cô có biết chúng ta đang ở đâu không? Chúng ta phải mất hai ngày mới về lại được với xã hội văn minh. – Anh quan sát địa thế ở dưới để tìm đường đi, nhưng anh không thấy có gì hết. Anh tính đến chuyện phải quay lui đường cũ.   
-         Chúng ta đừng làm mất quá nhiều thì giờ như thế, - cô nói. Hai vai cô chùn xuống, và khi cô nhìn quanh, bỗng cảnh đẹp trở nên có vẻ đe dọa, cô nhận thấy tình hình rất khó xử. Tình hình có u ám thêm nữa không? Cô muốn khóc, nhưng cô cố kềm mình để khỏi chảy nước mắt. Ráng lên. Cô tự nhủ. Cô nói:- Rồi sẽ ổn hết.   
-         Thế à? Cái gì khiến cô suy nghĩ như thế?   
Cô phải suy nghĩ mất một phút mới nghĩ ra được để nói.   
-         Vì chúng ta đáng được nghỉ ngơi một lát.   
  
Và khi ấy trời bắt đầu đổ mưa.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 21**

Carrie chưa từng gặp người đàn bà nào cứng nhắc, khó khăn như Anne. Cô cứ nghĩ chắc bà ta không giúp họ được gì, nhưng cô đã lầm. Anne rất được việc. Sau khi đã dùng vải trải giường nối lại thành dây xong, bà ta giúp họ phá tường. Bà ta làm rất giỏi, sức dẻo dai rất đáng ngạc nhiên. Bà cặm cụi làm không đùa cợt, nhưng có gì vui đâu mà vui cười? Nếu đừng đả động đến cuộc hôn nhân thần thánh của bà ta, thì rất dễ gần gũi với bà.   
Bà ta lại còn cái tính ưa chỉ huy, khi họ làm việc với nhau, bà ta ra lệnh cho họ luôn. Dùng các thanh sắt cơi lò sưởi để đục thủng một lỗ bằng đá phiến không phải là chuyện làm trong một thời gian ngắn. Chất cách ly bầy nhầy, nhưng lấy đi không khó. Họ lấy bao tộng hết đất đá bị phá ra. May thay, trong vùng họ phá, không có dây điện hay là đường ống dẫn nước. Kế đó, họ dùng dao bếp để rọc lớp cách điện ra.   
Rồi họ phá ván. Có chuyện rắc rối xảy ra. Carrie bị chảy máu ở ngón cái, phải nghỉ một lát. Trong lúc Anne lấy nhíp để kẹp các dầm đâm vào tay Carrie và băng bó cho lại cho cô thì Sara làm thay công việc ấy cho cô.   
Vào lúc ba giờ sáng, họ đều rã rời cả người. Sara và Carrie đều bị băng bó ở ngón tay. Anne vẫn giống như cái đĩa lành lặn. Thậm chí móng tay cũng không bị sứt mẻ chút nào.   
-         Sợi dây vải ra sao? – Sara hỏi. Bà xăn tay áo sơ mi có sọc lên tận khủy tay rồi ngồi phịch vào ghế.   
-         Sẵn sàng đem dùng, - Anne nói. Bà để trước mặt Sara tô xúp cà chua, rồi quay lại lò để múc tô khác cho Carrie.   
-         Tôi mệt quá ăn không nổi, - Carrie nói.   
-         Cô cần phải ăn cho có sức, - Anne đáp và để tô xúp lên bàn cho cô.   
Sara thấy Anne lấy hai viên thuốc trong túi ra. Bà quay lưng về phía họ rồi bỏ vào miệng và uống nước.   
-         Bà uống cái gì thế? – Sara hỏi.   
-         Ồ, không có gì, - Anne trả lời rồi ngồi vào chỗ ở phía trước mặt Carrie.   
-         Aspirin à? – Carrie hỏi.   
-         Phải, - Anne đáp, nhưng Sara lắc đầu.   
-         Không phải Aspirin. Thuốc con nhộng có màu hồng.   
-         Bà quan sát giỏi quá, - Anne nói. – Đây là thuốc chống buồn nôn. Tôi vừa trải qua một thời gian bị bệnh.   
Carrie không buồn nghe. Cô chống khủy tay lên bàn, tựa đầu trên bàn tay. Cô quá mệt mỏi nên không lưu tâm đến phép xã giao nơi bàn ăn nữa.   
-         Bà mắc bệnh gì? – Sara hỏi Bà đưa muỗng khuấy tô xúp.   
-         Không có gì nặng, - Anne đáp. – Tôi có cục u nhỏ cách đây 18 tháng rồi, và tôi nói cho Eric biết. Anh ấy đưa tôi đi bác sĩ. Nhưng hóa ra chẳng có gì trầm trọng.   
-         Thật ơn Chúa, - Carrie nói.   
Sara nhìn vào mắt Anne.   
-         Cục u nằm ở đâu?   
-         Ở bên vú phải, - bà ta đáp. – Tôi đã được bác sĩ thử nghiệm, và vẫn tiếp tục sống bình thường. Như tôi đã nói, không có gì trầm trọng.   
-         Vậy khối u không phải ác tính, - Sara nói.   
Carrie không hiểu tại sao bà ta cứ nói đến vấn đề này như thế. Anne đã nói chuyện này không có gì trầm trọng rồi, không phải sao? Cô nghĩ Sara là người hay chõ mũi vào chuyện người khác.   
-         Bà ấy đã nói…- Carrie lên tiếng.   
Sara đá chân Carrie dưới bàn, đồng thời mắt vẫn không nhìn cô. Bà ta lặp lại câu hỏi:   
-         Nhưng khối u không ác tính à?   
Anne nhìn vào tô xúp khi bà đáp:   
-         Có ác tính một chút.   
Carrie ngồi thẳng người.   
-         Bác sĩ nói thế à?   
-         Ồ, chắc mấy bà biết mấy ông bác sĩ rồi, - Anne nói. Bà khoát tay và nói tiếp. – Họ thường làm náo động cho người ta sợ. Eric nói rằng họ bày ra đủ thứ thủ tục…và giải phẫu…chỉ để moi tiền khi không cần thiết phải làm như thế.   
Carrie nhìn Sara rồi hỏi Anne:   
-         Vậyh họ nói phải giải phẫu phải không?   
-         Dĩ nhiên, nhưng Eric nói chắc phải mổ, và dĩ nhiên anh ấy nói đúng. Bác sĩ nói họ sẽ bàn với tôi chuyện cắt cái vú. Các bà có nghĩ rằng công ty bảo hiểm sẽ thanh toán cho tôi không?   
-         Không. Công việc giải phẫu sẽ như thế nào? – Sara hỏi.   
-         Họ định mức giá rất cao. Thế nhưng công ty bảo hiểm không trả cho một thủ tục nhỏ nhặt như thế.   
Cắt vú là thủ tục nhỏ nhặt à? Carrie quá sửng sốt không nói nên lời. Cô lấy muỗng giả vờ ăn.   
-         Eric đã dùng tiền mặt thặng dư của chúng tôi để đầu tư vào những công việc rất tốt. Anh ấy rất lanh lợi. – bà nói. – Công việc đầu tư rất tốt vf dĩ nhiên tôi bằng lòng khi anh ấy nói cho tôi biết.   
-         Anh ấy nói cho bà biết sau khi đã đầu tư à? – Sara hỏi.   
-         Phải, dĩ nhiên. Anh ấy có toàn quyền hành động. Nghĩa là trong công việc làm ăn, anh ấy là người hợp tác bình đẳng.   
Carrie và Sara thấy lưng bà ta cứng ngắt. Bà có vẻ đề phòng. Sara húp một miếng súp rồi nói:   
-         bà chọn thức ăn quá tuyệt Anne. Tôi thích xúp cà chua.   
Anne cười.   
-         Tôi cũng thích.   
-         Vậy tại sao bà tin công ty bảo hiểm không trả tiền?   
-         Vì hợp đồng quá hạn. – Anne giải thích. – Hợp đồng bảo hiểm cũ đã hết hiệu lực, còn hợp đồng mới do Eric làm thì phí bảo hiểm dưới 30 ngày không được hưởng qui chế. Tôi khám nghiệm trong thời gian mà họ nói là hợp đồng quá hạn. Eric bảo tôi đợi, nhưng tôi quá lo sợ. Chúng tôi có tiền để trả viện phí, - bà nói tiếp rất nhanh, - nên chúng tôi nghĩ là cần thiết. Anh ấy nghiên cứu trên mạng Internet rất nhiều, chúng tôi tin sẽ tìm ra được biện pháp thay thế. Carrie, xúp cô nguội rồi.   
-         Về việc này…- Carrie nói. Nhưng Sara đá chân cô dưới bàn.   
-         Sao? Anne hỏi. Ánh mắt bà ta lại có vẻ cảnh giác.   
-         Có bánh bích qui không?   
-         Không. Tôi nghĩ chắc không có.   
-         Bà có Eric rất may mắn, - Sara nói.   
Carrie sặc xúp. Bà nói láo.   
-         Vâng bà may đấy. Mà ông ấy không đi suối nước khoáng với bà thì thật bậy.   
-         Tôi đã cố nói anh ấy đi, - bà đáp. – Ảnh để cho tôi được tự do một tuần như món quà sinh nhật của tôi. Anh muốn tôi nghỉ ngơi, thư giãn, và khi tôi trở về, chúng tôi sẽ đi bác sĩ để xem phải làm gì. Tôi sợ đi như thế này quá tốn kém, nhưng Eric không chịu nghe. Ảnh nói nếu phải tiêu tiền mà tôi được khỏe thì tốn kém bao nhiêu cũng được.   
Đồ chó đẻ, Carrie nghĩ thầm. Hắn muốn loại bà, nhưng Anne, có lẽ vẫn còn hoảng sợ, không chấp nhận sự thật, cho nên bà ta đã vẻ nên hình ảnh đáng yêu của người chồng thân thương. Có phải hắn có gửi thư cho bà, hay là hắn muốn bà chết mà không biết hắn là người có trách nhiệm?   
Sara lên tiếng cắt đứt dòng suy nghĩ của Carrie.   
-         Chúng ta sẽ ra khỏi đây trước khi trời sáng.   
-         Hai tay tôi bị thương, tay bà cũng thế. Nắm dây leo xuống.   
-         Chúng ta xoay xở được hết.   
-         Anne, bà có mang theo áo quần tập thể dục không? – Carrie hỏi. – bà không thể leo xuống núi bằng giày cao gót hay bằng dép đang mang ấy được đâu.   
-         Không, không được.   
-         Sara hay tôi sẽ đưa áo cho bà mượn để mặc. – Carrie nói.   
Thái độ của cô đối với Anne cơ bản đã thay đổi. Cô đề nghị với bà ta:   
-         Yêu cầu bà gói theo một ít thực phẩm và hộp thuốc sơ cứu.   
Sara nói:   
-         Bà có thể dùng cái ba lô của tôi. Nó ở trên tủ của tôi, nhưng tôi không có sức để lên lầu được nữa.   
-         Ồ , để tôi đi lấy cho. Tôi thích làm việc. Đừng đụng đến bác đĩa nhé – Anne nói, vừa vội vã ra khỏi nhà bếp. – Để đấy tôi rữa cho.   
Ngay khi Anne đã đi xa không thể nghe họ được, Sara nói nhỏ:   
-         Thằng con hoang.   
Carrie gật đầu.   
-         Bây giờ tôi có thêm lý do nữa muốn ra khỏi đây còn sống. Tôi sẽ giết thằng con hoang ấy.   
Sara gật đầu.   
- Cô nắm súng, tôi kéo cò.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 22**

Có cái gì kêu rầm rì, tiếng kêu không phải của người. Avery bước đến gần John Paul. Hứa để cô nghỉ ngơi 20 phút, anh tìm một tảng đá dôi ra để họ ngồi dưới đó mà nghỉ. Mặt đất dưới tảng đá khô ráo, rộng và sâu, nên anh có thể ngồi duỗi hai chân ra.  
Avery thích tìm cái hang để nghỉ. John Paul bác bỏ ý kiến ấy, vì anh không muốn gặp những con thú trong hang như sư tử hay gấu.  
Cô đề nghị đốt lửa, nhưng anh cũng bác bỏ vì khói sẽ bị người ở cách xa hàng dặm cũng thấy.  
Cô lại nghe tiếng rì rầm. Tiếng kêu gần hơn. Cô nép người vào John Paul và hỏi nhỏ anh:  
-         Anh có nghe gì không?  
-         Ờ có.  
Anh như đang mơ ngủ. Anh ngồi dựa lưng vào vách đá, hai chân duỗi dài, vắt lên nhau. Anh quàng tay quanh người cô, bảo cô hãy thư giãn.  
Cô tựa đầu lên vai anh, và thỉnh thoảng cằm anh cà lên đỉnh đầu cô. Cô không biết có phải anh bày tỏ tình cảm trìu mến không, hay là vì bộ râu một ngày chưa cạo làm cho anh ngứa ngáy.  
Có tiếng lào xào dưới họ vẳng lên. Cô căng tai nghe ngóng. Rồi cô nghĩ cô nghe tiếng rì rầm trở lại. Lạy trời, cái gì thế nhỉ? Gấu ư? Sư tử ư? Cái gì thế?  
John Paul để khẩu súng bên cạnh anh ở dưới đất, tay để trên áng súng.  
Cô hít mạnh, cố xua đuổi cảm giác khó chịu ra khỏi đầu óc. Hãy nghĩ đến chuyện may mắn, cô nhủ thầm. Hãy lạc quan yêu đời.  
Ôi, lạy Chúa, chúng con sẽ chết ở đây mất. Cô thở dài. Khó mà lạc quan quá. Chắc anh cam thấy cô đang run sợ, nên anh chà xát cánh tay cô. Cô thấy dễ chịu trong người. Cô đã cố thư giãn, nhưng sự lo lắng làm đấu óc cô quay cuồng. Khi người ta quá mệt thì khó nghỉ ngơi được phải không? Khi cô ngồi xuống ghế, cô gần như suy sụp, và cô nghĩ nếu cô muốn chạy nữa thì cô phải nghỉ ngơi.  
Mụ đàn bà kia đã làm gì với Carrie và các bà kia rồi nhỉ? Lời của John Paul có đúng không? Họ đã chết hết rồi phải không?  
Lại một lần nữa cô cố xua đuổi các suy nghĩ trong óc đi và thư giãn. Các bắp thịt trong người đau nhừ, mấy ngón chân giật giật. Cô muốn tháo giày ra, nhưng John Paul ngăn lại. Hai bàn chân cô cần phải quen với nhiệt độ ẩm ướt của đôi giày, và điều cô cần phải làm là tránh chuột rút. Anh xem mình như cấp lãnh đạo, vì cô biết anh đã được huấn luyện để chiến đấu trong binh chủng Thủy Quân Lục Chiến, nên cô đành chấp thuận. Vả lại, cô đã mệt quá rồi, không tranh cãi làm gì nữa.  
Avery quyết địng rằng, bất luận việc xảy ra như thế nào đi nữa, cô cũng sẽ không trở thành kẻ hoài nghi như dì cô và John Paul. Khi trời bắt đầu mưa, John Paul trêu chọc cô vì cô đã nói rằng họ đáng được nghỉ ngơi, thì cô chỉ cho anh thấy rằng trời chỉ mưa phùn, dễ thương, bầu trời mờ ảo trông rất nên thơ. Phải, quả đúng như điều cô vừa nói. Cô còn cười nữa chứ. Rồi cơn mưa phùn trở thành cơn mưa như thác đổ. Thế nhưng, cô vẫn giữ thái độ tích cực. Còn xảy ra gì nữa không? Cô lập luận. Họ đã ướt hết rồi.  
Và khi cơn mưa như thác biến thành cơn mưa đá, giọt mưa to như quả bóng chơi gôn, rơi túi bụi lên người họ khi họ chạy vào núp dưới lùm cây.  
Tiếng lào xào vang lên kéo cô về với thực tại. Anh có nghe âm thanh này không nhỉ? Cô ngẩng đầu lên khỏi vai anh, căng tai lắng nghe. Trời còn mưa, từng đám ánh sáng xám xịt luồn qua cành lá.  
Mắt anh nhắm, nhưng khi cô nhìn anh, mắt anh từ từ mở ra. Bốn mắt nhìn nhau. Cô rất cám ơn việc anh ở đây với cô. Cô cảm thấy bình an khi ở bên anh. Cô sẽ không kinh qua cơn ác mộng này một mình, và sức mạnh của anh làm cho cô yên tâm, cho cô hy vọng.  
-         Tôi muốn…- Cô không thể nói hết câu nói, không thể nói hết cho anh biết cô rất cám ơn sự giúp đỡ của anh. Cô không ngớt chăm chú nhìn vào miệng anh.  
-         Vâng, tôi cũng muốn.  
Sau đó cô không biết chắc ai là người hôn trước. Cô chỉ biết cô cúi người vào anh, rồi anh nghiêng đầu xuống phía dưới đầu cô. Hay có phải cô kéo anh đến gần và có phải anh chỉ thuận theo ý của cô? Cô không nhớ được. Cô chỉ nhớ môi họ…dính vào nhau.  
Và ôi, nụ hôn tuyệt vời biết bao. Môi anh ấm áp dính vào môi cô, lạy Chúa, anh biết cách làm cho phụ nữ mất hết sự dè dặt. Anh làm cho cô ham muốn, muốn nhiều hơn nữa. Anh dịu dàng, dâng hiến, nhưng đồng thời cũng dữ dội, đòi hỏi. Anh đưa tay nâng cầm cô lên, để nhẹ vào cằm cô để cho cô biết rằng anh muốn cô mở miệng ra cho anh hôn.  
Cô nhào người vào lòng anh, quàng hai tay quanh cổ anh. Khi anh vuốt ve mơn trớn cô, cô cảm thấy hết rụt rè và người cô mềm nhũn. Bụng cô nôn nao. Lưỡi anh làm cho cô ngây ngất, làm cho cô càng thêm bạo dạn.  
Hơi ấm do sự ấm áp gây nên lan tỏa khắp người cô. Khi anh hôn xong, cô nhận ra hai bàn tay anh ở dưới chiếc áo thun của cô. Cô biết nụ hôn đã làm cho anh ngây ngất cũng như cô, vì cô cảm thấy tim anh đập mạnh dưới tay cô.  
Cô cố vùng ra khỏi lòng anh để nhích lui, nhưng anh không để cho cô làm thế. Anh ôm chặt cô vào lòng, nhẹ đẩy đầu cô xuống trên vai anh.  
-         Em biết bây giờ cái gì mới tuyệt nhất không? – Anh hỏi, giọng cục cằn thô lỗ.  
Cô vẫn cố nín thở. Cảm giác đôi môi anh còn lưu lại trên môi cô, và cô đang nghĩ đến cảm giác tuyệt vời ấy.  
Bỗng câu hỏi ngấm vào đầu óc cô khiến cô thốt lên:  
-         Lạy Chúa, John Paul.  
-         Cái gì?- Anh hỏi.  
-         Anh muốn tình dục.  
Anh im lặng một hồi lâu, như thể anh đang suy nghĩ về vấn đề gì đấy, rồi đáp:  
-         Ừ, phải. Anh nghĩ chuyện ấy chắc cũng tuyệt. Em à, nếu em đề nghị thì chắc anh không từ chối đâu. – Cô không nhìn anh, nên anh nghĩ cười cũng chẳng sao. – Nhưng cái mà anh muốn bây giờ là thịt băm với pho mát.  
Cô ngẩng đầu. Anh lách cằm ra đúng lúc đầu cô ngẩng mạnh lên  
-         Cái gì?  
-         Anh nghĩ bây giờ mà có thịt băm kẹp pho mát là điều tuyệt vời nhất? Và có khoai ráng với bia lạnh.  
-         Thảo mộc không đủ cho anh à?  
Anh cười.  
-         Những thứ chúng ta ăn không phải thảo mộc mà là lá ăn được và trái rừng mà anh đã kiếm cho em ăn. Chúng tăng sức cho chúng ta thật, nhưng anh vẫn muốn có thịt băm kẹp pho mát. Người em rể của anh đã tập cho anh ăn quà vặt.  
-         Có phải anh đang nghĩ đến thức ăn không?  
Anh cười.  
-         Phải, anh đang nghĩ đến thức ăn, nhưng nếu em quá thích tình dục, thì chắc anh cũng sẵn sàng làm cho em thỏa mãn.  
-         Tôi không muốn tình dục.  
-         Cô nói cô muốn.  
-         Không, tôi không muốn.  
-         Cô hôn tôi đấy, - anh nói- Cho nên tôi nghĩ…  
-         Ôi lạy Chúa.  
-         Rõ ràng cô không cất tay khỏi người tôi mà cô em.  
Thảo nào mà tình yêu và thù hận quyện lấy nhau rất khắn khít. Cô rất muốn bóp cổ cho anh chết ngay bây giờ. Anh thích làm cho cô quằn quại, đau đớn, thích thấy cô hốt hoảng, hoang mang.  
Cô muốn nói lời cuối cùng. Cô nói: - Đấy chỉ là nụ hôn vô nghĩa.  
-         Vậy tại sao cô say sưa, bối rối như thế?  
-         Tôi không thế.  
-         Láo.  
Ước gì lời sỉ nhục của anh chỉ là lời trìu mến.  
-         Có phải anh say sưa và bối rối không?  
-         Không có chuyện ấy.  
Cô cười.  
-         Bây giờ ai nói láo?  
-         Nguyên tắc đầu tiên trong phép xử thế là nói láo càng ít càng hay. Bây giờ hãy nghỉ ngơi đi. Mười phút nữa chúng ta lên đường.  
Cô không thể nghỉ ngơi nếu không thư giãn, mà chỉ có một cách duy nhất để cô thư giãn thôi. Cô rời khỏi John Paul, nghĩ đến tư thế ngồi xếp bằng mà cô đã học với người thầy dạy yoga, để hai bàn tay lật ngửa trên đầu gối, thẳng lưng, nhắm mắt. Cô tập trung vào hơi thở, thở thật sâu, hít không khí trong sạch vào phổi, xua đuổi hết các tiếng ồn trong rừng và các ý nghĩ nảy ra trong óc. Cô chỉ làm như thế trong 5 phút là cảm thấy các bắp thịt thư giãn.  
-         Cô làm gì thế?  
Câu hỏi làm cô trở về thực tại.  
-         Tôi tập thư giãn.  
-         Tập yoga à?  
-         Đại loại như thế. Tôi làm đầu óc trong sạch, rồi tôi đi…  
-         Cái gì?  
Cô thở dài. Về nhà, cô nghĩ. Tôi đi về với ngôi nhà hoàn hảo trong trí tưởng tượng. Cô đáp:  
-         Tôi đi đến nơi hạnh phúc. Tuyệt không?  
Anh không cười.  
-         Thế à? Vậy cô nói đến chuyện này nghiêm túc thật à? Tôi cứ nghĩ cô đùa.  
-         Tôi hình dung ra một nơi làm cho tôi cảm thấy sung sướng, cô đáp. – Đấy là một cái hiên bên chái nhà, và tôi thấy tôi đang ngồi ở đấy. Tôi có thể ngửi mùi hương của hoa tử đinh hương, và có thể nghe tiếng nước chảy róc rách từ xa vọng lại. Cảnh… thật êm đềm, làm cho trí óc tôi thanh thản. Rồi tôi mới bắt đầu nghĩ đến các sự kiện mà tôi đã thu thập được.  
-         Bất cứ sự kiện gì à?- anh nói, giọng lề rề.  
Anh không hiểu, nhưng cô không trông mong anh hiểu. Cô nhắm mắt lại, không lưu ý đến anh, và tập trung vào hơi thở.  
Chừng hai mươi phút nữa trôi qua, cô mới bắt đầu để cho các sự kiện rời rạc tập hợp lại trong óc. Mỉa mai thay, chính điều John Paul nói hiện ra trong óc cô.  
Cô hỏi:  
-         Anh muốn nói cái gì thế?  
-         Chuyện gì vậy?  
Cô duỗi chân, quay qua nhìn anh:  
-         Nguyên tắc đầu tiên trong phép xử thế là không nói láo à?  
-         Không, tôi nói ít nói láo chừng nào hay chừng ấy.  
-         Phải, tôi muốn nói đến chuyện ấy đấy. Tại sao xem đây là một nguyên tắc?  
-         Sự nói láo có thể quay lại để cắn cô, và…làm cho cô vấp ngã. Cho nên…  
Cô cắt ngay lời anh:  
-         Cho nên chúng ta cần phải nói thật ngay cả những việc nhỏ nhặt không quan trọng, ta mới khỏi vấp ngã. Ôi lạy Chúa, dĩ nhiên là thế.  
Bỗng cô như đứa bé ngây ngất trong cửa hàng bán đồ chơi. Cô mở dây kéo túi áo khoác, lấy ra tấm bản đồ sũng nước.  
-         Tôi thật ngu ngốc. Monk có thể đã đọc thấy ngôi nhà này trên báo, và khi Carrie hỏi hắn sẽ đưa bà đi đâu, nó liền nhớ đến cái tên của ngôi nhà ấy. Tôi nghĩ hắn nói láo. Tại sao tôi không nghĩ ra chuyện này nhỉ? Hắn nói láo đủ thứ, nhưng John Paul này, nếu nó nói thật với bà ấy thì sao?  
Lời ấp úng của cô làm cho anh lo ngại:  
-         Có phải cô tin hắn nói thật không?  
Cô cười, đáp:  
-         Phải. Nhưng không biết có đúng không.  
-         Cô muốn nói với tôi điều gì?  
-         Tôi muốn nói tôi biết Carrie và các bà kia ở đâu rồi. – Câu trả lời của cô làm cho anh chú ý.  
-         Cô nói cô biết à? Tại sao?  
-         Carrie có nói cho tôi biết Monk bắt bà ở đâu.  
Anh nheo một bên mắt, hỏi:  
-         Và bây giờ cô mới nói cho tôi biết chuyện này à?  
-         Anh hãy nghe tôi đã, - cô đáp. – Tôi cứ nghĩ hắn nói láo với bà ấy. Tôi có nói cho anh biết dì tôi đã gởi tin nhắn vào máy nhắn tin cho tôi, và chắc anh đã nghe tôi hỏi Cannon rồi chứ?  
-         Tôi nghe cô hỏi có phải ống nước hư hỏng hay không?  
-         Cannon trả lời ở Utopia không có chuyện ấy. Rồi tôi hỏi ông ta suối nước khoáng có ngôi nhà trong núi nào không?  
John Paul gật đầu.  
-         Tôi nhớ lão ta trả lời không.  
-         Vì ông ta nói không mà tôi không hỏi về ngôi nhà nữa. Carrie gọi đấy là ngôi nhà ẩn cư. Tôi nghĩ những gì Monk nói với bà ấy là nói láo. Nhưng nếu nó không nói láo thì sao?  
-         Tại sao cô nghĩ hắn nói thật về chỗ ở của họ?  
-         Vì điều anh vừa nói đấy. Tại sao hắn nói láo khi không cần nói láo? Sự nói láo có thể quay lại để cắn mình – Cô lặp lại chính lời của anh.- Monk đã bắt được bà ấy rồi, phải không? Và hắn nói thật tên hắn cho bà biết. Bà ngoan ngoãn đi theo hắn, có lẽ không nghi ngờ gì hết. nhưng dì đã gọi điện thoại di động trong phòng vệ sinh nữ. Và tôi không tin bà ấy nói cho Monk biết bà có gọi điện thoại. Không có lý do gì để cần phải nói cho hắn biết.  
-         Nếu Monk đã nói cho bà ấy biết nơi hắn sẽ dẫn bà đi, thì chắc hắn sẽ không để cho bà rời khỏi hắn.  
-         Hắn không thể vào trong phòng vệ sinh nữ với bà ấy được – Cô đáp. – Và trong khi hắn không biết dì tôi có trong người một trong những máy điện thoại di động của bà.  
-         Một trong những máy di động của bà à?  
Avery gật đầu.  
-         Lúc nào dì ấy cũng mang theo hai máy. Carrie là người ham công tiếc việc. và nếu máy hết điện là bà nổi điên lên. Vả lại bà ấy dùng riêng cho mình một máy, và một máy dành cho công việc.  
-         Như vậy là bà phải mang nhiều pin.  
-         Đúng thế, vậy anh nghĩ sao?  
-         Nghĩ về sự thật phải không? Tôi nghĩ cô đã nói đúng.  
-         Không, tôi phân tích các sự kiện và tôi nghĩ ra tôi đúng đến 50 %. Chúng ta phải kiểm tra xem sao.  
-         Cô biết cái nhà ấy ở đâu không?  
Trong khi anh mở bản đồ, cô kể cho anh nghe về ông già quí phái ngồi với cô trong quán McDonald.  
-         Đúng rồi, tôi thấy cái vòng tròn ông ta làm dấu rồi.  
Avery lại nói cho anh nghe về chuyện hai vợ chồng đang dành nhau quyền sở hữu ngôi nhà.  
-         Người ta nói tòa sắp phán quyết ai trong cặp vợ chồng bất mãn nhau này sẽ chiếm hữu ngôi nhà. Ông già còn nói rằng ngôi nhà để trống nhiều tuần nay rồi.  
John Paul chậm rãi gật đầu.  
-         Tốt, ta rất cần đến xem sao. Giờ nghỉ đã hết. Ta lên đường thôi.  
-         Chúng ta phải đến chỗ có máy điện thoại. Đấy là việc làm đầu tiên.  
-         Không,- anh nói nhỏ. – Công việc cần làm đầu tiên là phải sống đã, khi ấy ta mới đến được nơi có điện thoại. Và anh biết ở đời nói dễ hơn làm.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 23**

Đã đến lúc ba người phụ nữ ra đi, họ lo sợ ngồi bên nhau bất động.  
Lúc ấy là bốn giờ sáng, và họ ước chừng khoảng hai giờ nữa là trời rạng sáng. Họ ngồi sát bên nhau nơi bàn nhà bếp, mặc quần áo đi rừng, uống trà nóng để tăng sức chống lại không khí lạnh ban đêm. Ngọn gió lạnh cóng, luồn vào bếp qua lỗ hổng nơi tường của phòng chứa thức ăn.  
Carrie hỏi:  
-         Nếu Monk ráp dây điện có gắn ngòi nổ thì sao nhỉ? Chúng ta phải làm gì? Trời tối chắc chúng ta không thấy.  
Tất cả đều sợ có chuyện như thế, nhưng Sara nói:  
-         Tôi không tin hắn bỏ thì giờ để leo lên sườn núi. Tôi tin chắc hắn tưởng đã nhốt kín chúng ta trong nhà.  
Carrie quá lo sợ, cô run cầm cập.  
-         Này, cô thì thào nói,- nếu tôi không sống sót.  
-         Đừng nói như thế. Tất cả chúng ta sẽ sống sót, - Sara nói, nhưng giọng bà thiếu tin tưởng.  
-         Nghe tôi nói điều này, - Carrie khăng khăng nói. – Nếu tôi chết, tôi muốn hai bà hứa với tôi hai bà sẽ gọi cảnh sát nhờ họ tìm Avery và bảo vệ nó. Hãy gọi chồng tôi, - Carrie nói thêm,- Tony chắc muốn giúp Avery…- Câu nói bị tiếng khóc cắt ngang, cô không nói tiếp được.  
-         Ta hãy chú ý lo chuyện trước mắt, - Sara nói.  
-         Phải đấy, - Anne đáp. – Hãy chú tâm đến việc leo dây xuống.  
Carrie gật đầu.  
-         Vâng, phải. – Cô đẩy tách trà và đứng dậy. – Bây giờ chúng ta phải đi. Không nên chần chừ nữa.  
Anne nắm tay Carrie.  
-         Tất cả mọi việc đều tốt đẹp hết. Rồi cô sẽ thấy.  
-         Carrie cười, bóp mạnh tay Anne. Cặp mắt của Anne trở nên vô hồn. Có lẽ bà ta vừa uống một viên thuốc chống đau. Khi Carrie tìm lối ra ở trên tầng lầu, cô đã thấy những chai thuốc sắp trên bàn trang điểm của Anne. Thuốc nhiều đủ để mở một tiệm thuốc tây nho nhỏ.  
-         Bà đã nhớ cất hết thuốc vào áo khoác chưa? – Carrie hỏi.  
-         Rồi, dĩ nhiên tôi nhớ chứ.  
-         Tôi có thể bỏ trong áo khoác của tôi vài chai thuốc của bà.  
-         Khỏi cần, - Anne đáp.  
-         Mấy bức thư sao rồi, - Sara hỏi Carrie. – Cô cất hết trong túi áo rồi chứ?  
-         Rồi, tôi cất hết rồi.  
-         Tốt, bây giờ ta đi.  
Họ đã quyết định để Sara đi trước. Một đầu sợi dây vải được buộc vào chân bàn của nhà bếp, bàn không thể chạy qua lọt cánh cửa được, nhưng Carrie và Anne vẫn phải níu sợi dây trong khi Sara leo xuống đất. Anne đã thắt những cái nút thật lớn cách nhau chừng 30 phân để họ nắm cho vững.  
Carrie leo xuống thứ hai, vì Anne lập luận rằng bà là người ốm nhất trong ba người, cho nên nếu sợi dây buộc nơi chân bàn có lỏng ra trượt đi thì bà có rơi xuống cũng không mấy nguy hiểm.  
Carrie muốn xuống sau cùng, nhưng Anne không nghe.  
-         Nếu sợi dây tuột ra, tôi rơi xuống, cô và Sara có thể đỡ tôi được, nhưng tôi không thể giúp đỡ cô hay Sara được. Tôi phải đi sau cùng.  
-         Ôi lạy Chúa, đừng nghĩ đến chuyện rơi. Bà làm sợi dây quá tốt, Anne à. Sợi dây rất bền.  
-         Phải, chúng ta xuống được hết.  
Anne rất vui vẻ, linh họat. Không biết có phải bà ta nổi điên lại không, hay vì thuốc chống đau.  
Sara đi vào phòng chứa thức ăn. Carrie và Anne nhìn bà ta lấy đầu sợi dây, buộc quanh hông.  
-         Tôi hy vọng sợi dây dài vừa đủ.  
Sara quì xuống, bà tới lỗ hỗng. Carrie nói nhỏ:  
-         Nằm sắp xuống, chui qua từ từ, chân tới trước.  
-         Bà đã bỏ đèn pin vào túi chưa?- Anne hỏi  
-         Rồi, tôi cất rồi.  
Carrie ngồi trên nền nhà, chống chân vào tường. Anne đến phía sau cô để níu tiếp sợi dây. Ngay khi Carrie tưởng Sara không bao giờ chạm chân xuống đất thì dây chùng ra. Carrie té ngửa vào Anne. Khi đã lấy lại cân bằng, cô hít vào và nói:  
-         Đến phiên tôi.  
Cô nằm sấp, lết đến mép tường.  
-         Đợi chút, - Anne nói nhỏ. Bà nắm áo khoác của Carrie, tộng chiếc phong bì dày cộm vào túi rồi lôi dây kéo đóng lại.  
-         Bà làm gì thế?  
-         Cô là người khỏe nhất trong ba chúng ta, cho nên nếu Sara và tôi không sống được, cô làm như thế.  
-         Sao? – Carrie hỏi. Nói đi. Cái gì thế?  
-         Cứ làm như thế là được. Thôi đi đi.  
Carrie không cãi cọ mất thì giờ. Họ sẽ biết chuyện Anne sẽ nói gì sau khi họ đã ra khỏi nhà.  
Hai tay cô bị chảy máu vì bị thương, cô quá sợ nên không khóc được. Cô từ từ tụt xuống. Anne cố giúp cô, nhưng khi bà ta cố lôi sợi dây lên để nắm cho vững, suýt nữa bà nhào đầu ra ngoài lỗ hổng.  
Carrie xuống được mặt đất bình an.  
Sợi dây chùng ra và Anne nhào lui. Vội ngồi thẳng dậy, bà nhìn xuống cố nhìn hai người đàn bà. Bà chống trên hai tay và đầu gối một lát, lắng nghe những tiếng gọi nho nhỏ từ dưới vẳng lên.  
Rồi bà lôi sợi dây lên. Bà bò lui khỏi chỗ hổng. Bà hát: Ba con chuột mù. Xem chúng chạy kia, xem chúng chạy kìa…  
Bà đứng dậy, phủi bụi khỏi chiếc quần lao động bà mượn rồi đi vào bếp. Xem chúng chạy kìa, bà hát. Lạ thay, giai điệu khác biệt này hiện ra trong óc bà rồi cứ nằm yên ở đấy. Bà và Eric đã quyết định không có con, thế mà bây giờ bà ê a hát cái điệu ru con. Bố bà thường hát bài hát ấy cho bà nghe. Đoạn cuối ra sao nhỉ? Có phải “chúng chạy trốn bà, bà lấy dao tiện cắt đứt đầu chúng” không? Hay có phải “chúng chạy theo bà vợ chủ trại, bà lấy dao tiện cắt đứt đầu chúng” không? Hay có phải “chúng chạy trốn bà vợ của người chủ trại” không? Và tại sao bà không nhớ hết bài ca nhỉ?  
Ba con chuột mù, bà hát nho nhỏ khi quì xuống để cố tháo những cái gút ra khỏi vải trải giường. Sợ gãy móng tay, bà đứng dậy, đến quầy lấy cái kéo mà Carrie đã đem xuống, bà cắt sợi dây khỏi chân bàn.  
Ba con chuột mù, bà đứng lại, dừng hát để uống trà còn ấm, và rồi, vì bà nghĩ Carrie và Sara đang lo lắng đợi bà, bà bèn đi đến chỗ lỗ hổng trong phòng chứa thức ăn, ném các tấm vải trải giường xuống. Chắc họ sẽ biết ý bà, vì bà đã thảy sợi dây cứu hộ duy nhất đi rồi. Bà nghe một người hét lên thật lớn, bà nghĩ chắc đấy là Sara, vì trong hai người thì Sara có vẻ là người nhạy cảm hơn.  
Ba con chuột mù. – Lạy Chúa, con không thể nào xua đuổi điệu nhạc đó ra khỏi óc được,  - Bà vừa đóng cửa phòng thức ăn vừa nói. Thấy bếp núc quá bê bối, bà đến bồn rửa, mở đầy nước nóng với xà phòng rửa bát đĩa. Khi đã dọn dẹp xong, bà sữa lại bàn ghế cho ngay ngắn, để những tấm thảm sạch trước từng cái ghế, rồi tắt đèn cầy và đến đầu cầu thang.  
Bà cảm thấy quá mệt, già cỗi và hốc hác. Bà nghĩ phải ngủ một giấc thật ngon mới lại sức. Nhưng việc gì trước làm trước. Bà phải trang điểm lại dung nhan một chút. Bà không hiểu tại sao những người giàu có chạy theo thời trang, như Carrie và Sara, lại có thể mặc quần áo lao động. Ngay cái từ gọi nghe không lọt lỗ tai. Phụ nữ quí phái không nên để chảy mồ hôi. Ngay cả rin mồ hôi cũng không được. Chỉ có phụ nữ bình dân, thô tục mới làm những việc ghê tởm như là chảy mồ hôi, xâu da thịt…hay là để cho người khác, như bác sĩ chẳng hạn, cắt xẻo cơ thể của họ. Eric thân thương của bà đã không từng nói với bà rằng ông cảm nghĩ như thế hay sao? Ông yêu thương cơ thể bà, nên ông không chịu được chuyện các bác sĩ giải phẫu muốn làm.  
Cảm thấy đầu hơi choáng váng, bà vịn tay vào tay vịn ở cầu thang để lên lầu. Sau khi đã tắm nước nóng thật lâu, bà sấy tóc bằng máy sáy của mình, rồi chải tóc và sịt keo cho tóc đứng yên vị trí. Hình như bà phải mất một giờ mới quyết định mặc bộ áo quần đan mới nào của nhà hàng St. John. Bà chọn bộ có màu lục bạc hà với móc bằng bạc dễ thương, vì nghĩ bộ này vừa đẹp lại vừa sang. Bà đi đôi giày cao gót màu bạc ngọc trai, rồi mang cặp hoa tai bạch kim nạm kim cương, đôi hoa tai bà thích nhất. Kim cương là quà của Eric tặng vào dịp sinh nhật vừa qua của bà.  
Bà vừa ra đến hành lang thì chợt nhớ chưa xức nước hoa. Bà quay vào phòng, tẩm nước hoa vào hai cổ tay. Thở dài sung sướng, bà đi nhanh xuống cầu thang nhưng đến tầng cuối cùng bà dừng lại. Mặc trời đang lên, chiếu ánh sáng vào nhà, biến phòng khách thành cái đền vàng. Màu sắc làm cho bà nghẹt thở. Bà nghĩ đúng ra Eric phải có mặt ở đây mà xem. Phải, ông nên xem mới phải.  
Anne không biết bà đứng ở đây bao lâu. Có thể đã 10 phút, hay 20 phút, có thể nhiều hơn. Viên thuốc chống đau thứ hai đang có hiệu lực cho bà, bà đi dích dắt qua phòng khách, miệng cười khúc khích vì bà thấy quá vui đến nỗi bà không thể đi cho thẳng được. Có phải đây là trạng thái như đã bị hóa đá? Phải chăng bà đã hóa đá? Cố tập trung sức lực, bà đi đến cái ghế nệm dài và ngồi phịch xuống, bà lăn ra ngủ.  
Bà biết trong lúc bà ngủ, bà đã khóc, mặc dù bà không tin có chuyện như thế, vì khi bà thức dậy, mặc bà ướt đẫm nước mắt. Thấy son phấn dính vào tay, bà định lên lầu để trang điểm lại thì bỗng bà nghe có tiếng xe hơi chạy ngoài nhà. Mặc dù còn choáng váng, nhưng bà vẫn cố đứng lên, sữa lại hai vạt áo vét, đi đến phòng ăn nhìn qua cửa sổ ra ngoài đường xe chạy có hình vòm. Dáng đi của bà cứng đờ và lảo đảo.  
Chiếc Cadillac Deville màu bạc chạy qua khúc đường vòng phát ra tiếng kêu kin kít.  
-         Chà, ai mà đến sớm như thế này nhỉ? – Anne lẩm bẩm hỏi. Bà xem giờ trên cái đồng hồ Bulgari – thêm món quà nữa của Eric thân yêu – và lấy làm ngạc nhiên khi thấy đã hơn 9 giờ sáng.  
Anne bước lui vào trong bóng tối khi chiếc xe dừng lại đột ngột. Cửa xe bật mở, một phụ nữ với vẻ mặt hớt hải nhảy ra. Chị ta đóng sầm cửa lại rồi mở cửa sau.  
Người đàn bà trông quen, nhưng Anne không nhớ bà đã gặp chị ta ở đâu rồi. Mặt chị ta cau có vì giận dữ và mặc dù Anne không nghe chị ta nói gì nhưng bà biết chị đang nói, vì bà thấy môi chị nhấp nháy.  
Có phải chị ta là Jilly không? Chị này có mái tóc vàng, và chị ta cao, thân hình đẹp, như Carrie đã miêu tả, nhưng nhìn chung, bà không thể kết luận chị ta đẹp được. Nếu vẻ mặt chị ta đừng hậm hực và nếu chị ta đừng cau có mà cười, thì có lẽ chị ta được gọi là xinh thôi. Chứ không đẹp.  
Chị ta có làn da đẹp. Bà phải công nhận điều này. Đứng từ xa trông da mặt chị láng lẩy, trơn tru, Anne nghĩ chắc chị ta mới được thợ làm da mặt trau chuốt nên mới hoàn hảo như thế. Hay chị ta trang điểm quá dày? Anne định bụng sẽ tìm hiểu cho ra việc này.  
Tóc chị ta cắt hơi quá ngắn và chồng lên, nhưng màu sắc tuyệt đẹp. Đây là điểm nổi bật nhất, Anne nghĩ, bà tự hỏi không biết người đàn bà khó chịu này có cho bà biết tên của người thợ làm tóc không. Phải, bà rất muốn có mái tóc đẹp tuyệt vời như thế. Bỗng bà cảm thấy ngượng ngùng về dung nhan của mình, bà bèn vuốt mái tóc xuống cho khỏi rối khi bà ngủ.  
-         Lạy Chúa, - Anne thì thào nói khi thấy những thứ mà chị ta đang mang trên tay. Một tay chị kia xách thùng xăng màu đỏ, còn tay kia chị ta nắm cái rìu. – Chị ta định làm cái gì thế nhỉ?  
Chị đàn bà vì cúi đầu xuống, nên chưa thấy Anne, nhưng khi chị ta bước lên thềm, Anne mới nhớ ra bà đã thấy chị ta ở đâu rồi. Chị ta có hình in trên mặt bài báo được cắt ra mà bà đã thấy ở trong tủ. Ôi phải, bây giờ bà nhớ rồi. Chị ta là người đàn bà đang cùng ông chồng cũ dành nhau quyền sở hữu ngôi nhà này.  
Anne đi đến phòng tiền sảnh, đứng trước khung cửa kính có mép nghiêng kéo dài. Bà nghe chị ta nói. Chị ta chửi thề thô tục. Anne đưa tay lên cổ. Bà hoảng hốt khi nghe những lời lỗ mãng. Chị ta đã nói từ “Đ” mười lần, chửi thề chánh án đã tướt mất của chị ngôi nhà.  
A…bây giờ Anne đã hiểu. Ngôi nhà đã xử cho người chồng. Anne không có tình cảm với người đàn bà cục cằn này. Rõ ràng chị ta không phải là người vợ tốt. Bộ người chồng không có quyền quyết định những chuyện quan trọng à? Anh ta chi tiền để xây nhà. Anh ta phải được quyền giữ ngôi nhà.  
Người đàn bà tuồn lên tầng cấp trước hiên nhà, miệng nói bai bải:  
-         Thằng chó đẻ nghĩ hắn sẽ lấy ngôi nhà của tao, để cho tao không còn đồng xu dính túi phải không? Đéo mẹ thằng chó. Hắn nghĩ tao nói láo. Tao nói với hắn là hắn không ở đây được. Cứ ngạc nhiên đi, ngạc nhiên đi thằng con hoang. Khi tao tái trang hoàng xong… - Chị ta thấy Anne và dừng lại tại chỗ. Rồi chị ta rống lên: - Chị là ai thế? Chị làm gì nơi nhà tôi?  
-         Xin chào, - Anne nói lớn. – Chị làm gì với cái rìu và cái thùng thế?  
-         Việc của tôi không liên quan đéo gì đến chị hết.  
-         Nếu chị đừng ăn nói tục tĩu trước mặt tôi, tôi sẽ rất cám ơn chị. Tôi rất ghê tởm lời lẽ tục tĩu.  
Người đàn bà để thùng xăng xuống, dựng cái rìu vào vách, rồi thọc tay vào túi để lấy chìa khóa.  
-         Có phải thằng con hoang thuê chị làm quản gia không?- Chị ta hét thật lớn cho Anne có thể nghe rõ.  
-         Tôi báo cho chị biết tôi không phải quản gia.  
-         Mở cái cửa đéo này ra.  
-         Ồ, tôi nghĩ đây là ý kiến tầm bậy rồi.  
Người đàn bà tra chìa khóa vào ổ, cố xoay. Khi thấy không mở được, chị ta hét lên:  
-         Mẹ kiếp thằng chó này. Nó dám thay ổ khóa khác. Nó dám làm thế. Nó nghĩ nó đã mua được chánh án. Đéo mẹ nó.  
Chị ta lôi chìa khóa ra, ném đi rồi nhìn Anne.  
-         Nếu chị không mở cửa này ra, tôi sẽ dùng cái rìu này đấy. Chị đừng xía vào chuyện của tôi, đồ chó.  
-         Chị dọa tôi đấy hả?  
-         Mở cái cửa mắc dịch này ra.  
Anne cười khẩy, nụ cười ra nước mắt. Nước mắt bà ứa ra khi bà đưa tay mở cửa và cố mỉm nụ cười.  
-         Chị có vào nhà không?  
Thời gian chỉ kéo dài một giây, lâu đủ cho người đàn bà đẩy Anne lui và bước qua ngưỡng cửa.  
  
Tiếng nổ phá tung một trái núi.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 24**

Việc phục vụ cho Jilly đòi hỏi hết thì giờ của Monk nhưng hắn cảm thấy hoàn toàn sung sướng. Trong nhiều năm qua, hắn không tin công việc như thế này sẽ được an toàn. Hắn là người thận trọng, trong khi chị ta là người đang say sưa vạch ra nhiều kế hoạch vĩ đại, niềm say sưa của kẻ mới vào nghề, không hề lo sợ đến những việc nhỏ nhặt tầm thường, như là việc FBI theo dõi dấu vết một trong những thẻ tín dụng mà chị ta đã dùng.   
Monk không thể đổ lỗi cho chị ta vì đã phạm phải những sai lầm này. Hắn đã trách mình vì đáng ra hắn nên hủy hết những cái thẻ tín dụng sau khi hắn đã dùng hết. Hắn giữ tất cả thẻ tín dụng mang nhiều tên, nhiều địa chỉ khác nhau trong cái va li nhỏ của hắn, và Jilly chỉ việc đem ra xài cái nào chị ta vớ đượcp.   
Nhưng kết quả không tệ như Monk nghĩ. Bây giờ John Paul Renard đã nhập cuộc, và Monk rất vui sướng trước biến cố trọng đại này. Hắn biết Renard đã theo dõi thành tích của hắn trên một năm nay. Hắn đã chặn được những lời yêu cầu của Renard gởi cho nhiều cơ quan cảnh sát Châu Âu để bắt hắn. Bây giờ Monk có cơ hội để loại kẻ quấy phá trước khi anh gây khó khăn cho hắn. Đồng thời Monk có thể làm cho Jilly hài lòng.   
Trước khi họ quyết định dùng Utopia để đưa các bà đến Aspen, vị hôn thê xinh đẹp của hắn đã dành nhiều thời gian để suy nghĩ, chị ta ngồi giờ này qua giờ khác để nghiền ngẫm kế hoạch chị ta vạch ra. Chị ta rất thích trò kích động, mưu mô, nhất là những hành động nguy hiểm, và chị ta còn dạy cho Monk biết cách mua vui bằng những trò ấy nữa. Bất cứ khi nào hắn làm được cái gì vừa lòng chị ta, như là đồng ý những thay đổi trong kế hoạch bằng nhiều cách sáng tạo. Đó là tình dục tự nhiên. Chỉ vì nghĩ đến những chuyện chị ta làm cho hắn và cho phép hắn làm cho chị, là hắn đỏ mặt như trai vị thành niên.   
Chị ta sẽ biến hắn thành kẻ lãng mạn thật sự, nhưng hắn không cho đó là hành động yếu đuối, vì mối ám ảnh của hắn là Jilly chứ không ai khác hơn. Hắn tin với tất cả tấm lòng thành rằng nếu những trò dâm dục bày ra trên giường mà không giết chết hắn thì hai người sẽ sống cho đến đầu bạc răng long.   
-         Phải, chị ta là nỗi ám ảnh. Ngay khi vừa ngủ dậy là hắn nghĩ đến chị ta liền, hắn lo bảo vệ cho chị khỏi nguy hiểm. Vì hắn có tinh thần cảnh giác cao độ và cải tiến các lỗi lầm của chị, nên hai người được bình an.   
Monk đã khuyên Jilly bỏ bớt một kế hoạch của chị. Chị ta cứ có ý nghĩ rằng bắt cóc cho được Avery, rồi hai mẹ con ngồi lại với nhau, và chị sẽ nói cho cô ta nghe sự thật về Carrie. Jilly thật quá ngây thơ. Chị ta tin rằng chị có thể cải hóa được con gái. Monk đã nhẹ nhàng giải thích rằng sau bao năm bị Carrie tẩy não, Jilly sẽ không thuyết phục được cô con gái chị tin rằng chị là người mẹ đáng thương.   
Jilly không được một điểm gì hết. Chị ta có một quan niệm sai lệch về tình mẫu tử, vì chị ta tin rằng chị sinh ra Avery, nên chị có quyền với con. Chị nói với Avery như nói đến vật sở hữu của mình, chứ không phải như một con người, và Carrie đã lấy mất báu vật của chị. Nhiều năm qua, sự tức giận của chị đối với em gái sôi sùng sục trong lòng chị, nhưng Jilly kiên nhẫn chờ đợi đến giờ phục thù.. Dù có lâu đến đâu đi nữa, chị ta cũng phải trả thù.   
Chị ta nằng nặc đòi cho được quyền bấm nút cho nổ tung ngôi nhà. Chị hứa với Monk rằng chị không nhỏ một giọt nước mắt nào vì cái chết của em gái. Carrie đã chuốt lấy cái chết cho mình. Cô là nguyên do khiến Jilly thất bại ở đời. Cô là nguyên do khiến cho Avery ghét bỏ chị. Cô là nguyên nhân của bất cứ thất bại nào của Jilly. Và vì vậy, việc Jilly thấy được cảnh em gái mình chết là điều rất công bằng.   
Sự chân thật về hành động tàn bạo của Jilly không làm cho Monk khó chịu. Hắn không tàn bạo hay sao? Chị ta đã chấp nhận tất cả mọi tội lỗi của hắn, thì hắn cũng phải có hành động như chị ta mới phải chứ.   
Bây giờ hắn cố bỏ qua những lỗi lầm của chị ta về chuyện ở khu mỏ bị bỏ hoang. Jilly tin chắc thế nào họ cũng leo xuống hầm mỏ để xem có dấu vết gì của Carrie không, và thế là Monk có thể thả xuống đấy hai khối chất nổ, bít cửa hầm lại, rồi theo Jilly trở về ngôi nhà ẩn cư.   
Monk không tin Renard sẽ vào trong hầm, và quả hắn nghĩ đúng. Tuy nhiên, hắn nghĩ rằng hắn có thể bắt gọn cả hai rồi ném xác vào hầm mỏ, nhưng hắn đã mất cơ may làm việc đó khi hai người họ nhảy xuống sông.   
Bây giờ hắn đang theo dõi dấu vết của họ một cách tích cực. Hắn phải mất thì giờ đi lui lại chỗ để xe và vượt qua sông, nhưng với hắn, nhưng với hắn, hắn có thể tranh thủ được thời gian, hắn chạy nhanh xuống núi, quay lại nơi mà hắn tiên đoán hai người sẽ đến.   
Renard không để lại dấu vết gì, nhưng Monk biết rõ về những người cựu binh trong Thủy Quân Lục chiến, hắn không mong gì thấy được dấu vết của họ. Khi hắn nghiên cứu về người theo dõi hắn, hắn đã đọc lai lịch của anh, hắn rất khâm phục anh. Hắn tin rằng dưới hoàn cảnh khác, họ có thể trở thành bạn bè của nhau. Cả hai đều là kẻ giết người chuyên nghiệp. Monk giết người vì tiền còn Renard giết người vì danh. Tuy nhiên, thế vẫn không làm cho anh cao cả. Theo Monk thì việc ấy chỉ làm cho anh trở thành đồ điên mà thôi.   
Thế nhưng, hắn vẫn muốn có cơ hội để ngồi với anh, cùng anh uống vài ly bia lạnh, nói về những chuyện phiêu lưu trong quá khứ. Nhưng chắc Renard không bao giờ chịu làm thế. Anh quá kiêu hãnh về quá khứ của mình. Theo hồ sơ mật của anh, hồ sơ mà Monk đã đọc được, Renard chịu nhiều đau khổ vì nghề điệp viên. Monk không tin chuyện vô nghĩa như thế này. Hắn nghĩ Renard bỏ nghề khi anh nhận ra anh thích thú có được cái quyền kéo cò mỗi khi thấy cần. Danh dự khốn nạn thay.   
Có phải Renard chú ý đến hắn không? Có phải anh cũng mơ tưởng đến chuyện ngồi cùng nhau để bàn về cái thú đi săn, về sự vui sướng khi giết người không? Monk ước chi hắn bắn anh bị thương, làm cho anh tê liệt, rồi hắn ngồi bên cạnh anh, nói chuyện với nhau như nói với người bạn cũ cho đến khi anh chết. Làm thế không đáng tự hào sao, vì hắn đã nói chuyện với người ngang tài ngang sức, vì hắn có lòng thương người?   
Monk cười khúc khích. Bây giờ ai đang mơ tưởng nhỉ? Hắn nhìn đồng hồ và lắc đầu. Nếu hắn không tìm ra hai người thì chắc hắn phải lái xe về chỗ Jilly đang đợi. Chị ta đang nôn nóng quay về ngôi nhà ẩn cư để xem em gái đang làm gì. Chắc bây giờ ba người đàn bà có lẽ đang gấu ó nhau như ba con chồn, người nào cũng hoảng loạn lên vì khiếp sợ. Jilly rất mong đợi chứng kiến cảnh này.   
Thôi đừng mơ mộng hảo huyền và bắt tay vào việc đi. Hắn đưa cặp ống nhòm có tầm nhìn xa lên nhìn quanh khu vực một lần nữa. Hắn nhìn về phía bắc thì bỗng thấy đài quan sát ở từ xa, cách hắn có lẽ chừng một dặm. Người bảo vệ rừng từ trên đài bước xuống. Monk nhìn ông ta cho đến khi ổng đứng yên dưới đất.   
-         Tốt, tốt . – hắn vừa tính toán trong óc vừa nói nhỏ. – Tầm cỡ giống mình.   
Đúng một giờ sau, hắn tựa người trên lan can của đỉnh tháp, quan sát khắp các ngọn đồi. Nhìn xuống các bụi cây ở dưới, hắn thấy cái áo thun trắng của người bảo vệ rừng mà hắn vừa giết và lột áo ra.   
Hắn định bỏ cuộc săn đuổi thì bỗng hắn thấy hai người. Hắn thấy mái tóc vàng của Avery rất giống mẹ cô, óng ánh vàng dưới ánh mặt trời. Monk không ngờ may mắn như thế. Đúng là họ rồi, hai người đi xuống núi rất thoải mái, trông rách rưới, xác xơ, chưa bao giờ hắn thấy có ai xác xơ như vậy. Hắn bật cười , tiếng cười vang lên trong không gian. Hắn sẽ kể chuyện này cho Jilly nghe. Hăn biết chị ta sẽ nói thế nào. Chị ta sẽ nói hắn là người cực kỳ may mắn.   
Dĩ nhiên hắn phải đồng ý với chị, nhưng hắn vẫn nghĩ rằng sự may mắn không phải vô cớ mà đến. Sau khi nghiên cứu bản đồ, hắn tiên đoán rằng nếu hai người  vượt qua được cái thác lớn thì thế nào họ cũng xuất hiện ở chỗ dốc núi rùng rợn dưới Coward Crossing.   
Monk quyết định đụng đầu với họ. Hắn leo xuống thang đi quành ra đường, đầu cúi xuống, kéo đầu mũ lưỡi trai che kín mặt.   
Khi hắn đi ra chỗ trống giữa rừng, hắn từ từ quay người và giả vờ trông thấy họ gần đỉnh đồi. Hăns đưa tay vẫy.   
Avery nghe John Paul nói từ phía sau:   
-         Nhào xuống, Avery. Nhào xuống đi.   
Cô không ngần ngừ, giả vờ vấp phải cái gì, té xuống quì trên một đầu gối. John Paul chụp lấy cô, ngồi thụp xuống, quàng tay quanh vai cô để đỡ.   
-         Làm như thể cô bị đau.   
Lăn người qua một bên, cô nắm mắt cá chân, nhăn mặt rất thảm thiết. Cô muốn thét lên vì thất vọng.   
-         Hắn không phải là người gác rừng, phải không?   
-         Không.   
Cô cứ ôm mắt cá.   
-         Làm sao anh biết?   
-         Tôi thấy khẩu súng. Súng của người gác rừng không có ống nhắm.   
Cô nhìn anh.   
-         Từ xa thế mà anh thấy được ống nhắm à?   
-         Mặt trời chiếu vào đấy,- anh đáp. – Tôi nghĩ chính hắn. Tôi không nói chính là Monk, nhưng…   
-         Nghĩ đến hắn có lẽ là đủ cho tôi rồi, - cô nói.   
-         Tốt, tôi sẽ giúp cô đứng lên. Cô dựa vào tôi, và chúng ta đi xuống đồi lại, nhưng chúng ta sẽ đi về phía tây. Khi chúng ta đến rừng, chúng ta chạy thật nhanh.   
-         Hắn sẽ theo chúng ta?   
-         Sẵn sàng chưa?   
Anh không để cho cô kịp trả lời, lôi cô đứng lên, nhẹ kéo cô sát vào hông.   
-         Đi khập khiễng đi, - anh ra lệnh, giọng cộc lốc, và họ lại đi xuống đồi, rồi di chuyển theo hướng tây.   
Anh muốn họ ra khỏi tầm súng của Monk. Anh tin người đàn ông mặc quần áo như người gác rừng  là tên giết người, vì hắn không rời khỏi phạm vi tháp canh. Những người gác rừng thường giúp đỡ mọi người chứ, phải không?   
-         Hắn đợi chúng ta đến lọt vào tầm súng của hắn.   
-         Ôi lạy Chúa.   
-         Cô sợ phải không?   
-         Chà…   
Tiếng trả lời của cô làm cho anh cười. Anh nói:   
-         Thế là tốt. Thôi, ta chạy là vừa.   
Cô liền chạy vào rừng, John Paul chạy theo sau. Anh liếc mắt nhìn xuống, thấy Monk chạy về phía họ. Họ cắm cổ chạy, Avery hy vọng sẽ gặp con đường ở phía dưới Monk, vừa chạy vừa cầu sao gặp được người đi cắm trại hay người gác rừng thật sự trong khu này để họ giúp đỡ.   
Tai cô vang lên tiếng ù ù. Tiếng gì thế nhỉ? Tiếng gió rít trong rừng phải không? Hay là tiếng đạn bay vèo vèo? Không, không phải tiếng đạn bay.   
Tiếng ồn dừng lại đột ngột như khi bắt đầu, rồi nó lại bắt đầu, nhưng to hơn, lanh lảnh hơn. Nghe như tiếng huýt gió.   
-         Nghe …không…? – Cô hổn hển hỏi.   
-         Có.   
Rồi cô nghe tiếng kèn. Có phải cô lạc hướng không?   
Cô tiếp tục chạy, chân nện thình thịch trên đầt xốp, thở hổn hển vì chạy quá sức.   
Các bắp thịt chân nóng lên. Bỗng cô hổng chân. Nếu John Paul không chụp kịp thì chắc cô đã nhào đầu vào cái mương rồi.   
Anh chạy sát bên cô để phòng trường hợp cô lại trượt chân. Rồi bỗng họ chạy qua khỏi rừng, băng qua đường…và chạy vào giữa khu vực của đoàn hướng đạo sinh 183. Trước khi dừng lại được, John Paul tông vào cái lều nhỏ, đâm sầm vào ông trưởng đoàn khiến khí cụ văng ra khỏi tay ông. Chiếc kèn ông ta cầm trên tay văng ra lều bên kia.   
-         Điện thoại di động, - Avery nói lớn với người đàn ông bị ngã nhào nằm ngửa trên mặt đất – Chúng tôi cần điện thoại di động của ông.   
-         Ở đây không bắt được sóng, - Ông ta vừa trả lời vừa chống khủy tay nhổm người lên. Mặt ông ta đỏ gay và tức giận. – Các người là ai mà lại…   
John Paul vội vã tìm con đường trước mặt họ. Chắc Monk sẽ không ngần ngại hạ sát những đứa bé để đạt được mục tiêu hắn đang nhắm đến. Một chú bé khi thấy khẩu súng nhét sau quần jean của John Paul hét lên. Nhưng ánh mắt gay gắt của anh làm cho chú ngậm miệng.   
Avery quì xuống bên cạnh người trưởng đoàn. Cô khẩn khoảng nói:   
-         Hãy nghe tôi. Chúng tôi cần giúp đỡ. Có một tên giết người đang chạy đến đây. Xe của ông đâu? Xin cho tôi mượn.   
Vẻ hoảng hốt của cô làm cho ông ta sợ. Ông đáp:   
-         Chúng tôi cắm trại ở đây, nhưng chiếc xe Ford đậu ở dưới đường cách đây nửa dặm. Chìa khóa nơi áo vét của tôi móc ở lều bên kia, cái lều các hướng đạo sinh đang sơn đấy.   
John Paul đến đỡ Avery đứng lên rồi vừa kéo cô chạy về phía sườn đồi có cây cối um tùm khuất tịch vừa quay đầu lại nói với người trưởng đoàn.   
-         Vào trong trại kia mà biểu bọn trẻ chạy ra khỏi đây hết.   
-         Đi kiếm điện thoại và gọi người đến giúp, - cô nói lớn.   
Hai chân cô run lẩy bẩy, cô sợ cô không còn đủ sức để chạy nữa. Cô tập trung để giữ hai chân chạy cho đều, tim như muốn ngừng đập, cô bỗng nhớ họ chưa lấy chìa khóa.   
-         Chúng ta phại quay lại..chìa khóa xe.   
-         Chúng ta không cần chìa, - anh đáp. – cứ chạy đi cô em. Cô bắt đầu lết rồi đấy.   
Cô mơ đến chuyện nấp đâu đây, đợi John Paul đi tìm xe quay lại đón cô. Cô có thể tìm được một chỗ mà Monk không tìm ra chứ, được không?   
Ráng lên, mẹ kiếp, cô không muốn trốn. Mình chạy được. Mình có thể chạy được. Cô cố tiếp tục chạy cho đến khi vết khâu bên hông đau không chịu được thì thôi. Cô tự hỏi cô có chết bất đắc kỳ tử hay không. Có thể lắm.   
Rồi nước mắt bỗng chạy ra trên mắt cô, vì cô thấy chiếc SUV cũ đậu trên đám đất trải sỏi gần khúc đường vòng. John Paul chạy trước đến chiếc xe. Anh phá kín ở phía sau, thò tay vào mở cửa trước.   
Avery chạy qua phía bên kia, anh mở cửa xe cho cô vào. Chưa đầy 55 giây, anh đã nối được mạch điện ở công tắc, vào số, cho xe chạy.   
Cô rất khâm phục.   
-         Có phải lúc nhỏ anh là vị thành niên phạm pháp không?   
Ngay khi xe chạy đường vòng, cô nhào lui trên ghế ngồi và cứ ngồi yên như thế. Cô nghẹn ngào muốn khóc.   
-         Cô khóc phải không?   
-         Không.   
-         Nghe như cô đang khóc. – Anh nhìn cô, ánh mắt gay gắt.   
-         Tôi vui sướng quá. – Cô vội vã lau những giọt nước mắt sung sướng bên má.   
Anh cười toe toét. Anh cũng có cái cảm giác ấy, nhưng không kéo dài lâu.   
-         Quỷ thật, - anh lẩm bẩm nói.   
-         Cái gì quỷ?   
-         Con đường chạy vòng lại… Có thể hắn đi xuống, nấp đâu đó…a, quỷ thật, hắn sẽ làm thế, và chúng ta không có con đường nào khác ra khỏi đây.   
Anh cúi người tới, lôi súng ra, để trong lòng. Anh hạ cửa kính xuống rồi lấy súng lên.   
Cô cũng vội lấy súng ra, hạ cửa kính xuống. Anh hỏi:   
-         Cô làm quái gì đấy?   
-         Sẵn sàng như anh vậy.   
-         Không, ngồi xuống, cúi xuống. Nếu hắn tấn công chúng ta, hắn sẽ ở bên phía cô.   
Cô tảng lờ không để ý lời anh.   
-         Anh nói cho tôi biết khi nào bắt đầu bắn. Chúng ta sẽ giữ cho hắn nằm xuống cho đến khi ta qua khỏi.   
Cô nói nghe như đang thực hiện một kế hoạch vĩ đại, và cô nói với vẻ nhiệt tình, nhưng đấy là vì cô không tin Monk có thể chạy xuống đồi một cách nhanh như vậy.   
Cô đã lầm về việc này. Cô thấy hắn trước khi John Paul thấy.   
-         Ngồi xuống đi. – John Paul hét lên.   
Cô mở khóa an toàn nơi súng để trả lời anh. Dựa người vào cửa, cô để cánh tay lên cửa sổ, tựa nòng súng lên kính chiếu hậu, và đợi. Cô cúi người xuống được chừng nào hay chừng ấy.   
Khi Monk quì xuống, đưa súng lên, John Paul hét lên:   
-         Bắn.   
Họ cùng bắn một lượt, vừa chạy về phía tên giết người vừa bắn. Monk nhào xuống để tránh đạn rồi hắn lăn người và lấy vũ khí lên. Khi họ chạy qua, Avery tiếp tục bắn để cầm chân hắn tại chỗ, buộc hắn phải nằm bẹp xuống đất để tránh đạn.   
Bỗng con đường  chạy vòng lên núi. Có một đoạn đường đất cắt xuống núi, nhưng John Paul nghĩ rằng với tốc độ anh đang lái mà nếu anh rẽ qua con đường này, thế nào chiếc SUV cũng lật.   
-         Tôi bắn hết đạn rồi, - anh vừa nói vừa lấy hộp đạn ra. Cô quay nhìn lui thì bỗng John Paul nắm cổ cô đẩy người cô xuống. – Ngồi xuống dưới sàn, - anh nói khi kính cửa phía sau bị trúng đạn bể vụn. Họ vẫn tiếp tục leo lên núi, và khi đến khúc đường cong khác rất ngặt thì Monk bắn nổ vỏ bánh xe sau bên trái.   
Chiếc xe chạy loanh quanh. Họ leo ra khỏi đường, đâm vào bụi cây, suýt nữa đâm vào gốc cây phía trước, nhưng cuối cùng họ đâm vào tảng đá và dừng lại.   
-         Nhảy ra , anh hét lên, rồi nhảy ra khỏi xe và chạy qua phía bên kia. Avery không biết họ đang ở đâu, cô chỉ biết họ cắm đầu leo lên núi. Tim Cô đập thình thịch, gào thét bên tai cô như tiếng nước chảy cuồn cuộn tung bọt trắng xóa. Cô chạy lên cái dốc thẳng đứng rồi đột ngột dừng lại.   
-         Không! – cô thét lên.   
John Paul dừng lại bên cạnh cô.   
-         A, đồ quỷ!   
Cô muốn khóc khi nhìn xuống dòng nước chảy cuồn cuộn ở phía dưới. Không, không tái diễn nữa. Lắc đầu, cô nói:   
-         Tôi không nhảy nữa. Tôi không thể nhảy được. Anh không thể bắt tôi phải nhảy.   
Khi anh nắm lấy tay cô, anh có vẻ ân hận.   
- Chắc là tôi phải bắt cô nhảy thôi

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 25**

Chuyện đời thật kỳ cục. Nếu Avery thấy dòng nước cuồn cuộn trắng xóa lần nữa, cô tin thế nào cô cũng hét lên không ngớt. Ngay khi ấy, cô cảm thấy có ác cảm với cả rừng thông. Cô ghét bất kỳ ai. Cô cũng không ưa cả John Paul nữa. Anh đã ném cô ra khỏi vách đá như ném cái giấy gói kẹo, và trên đường rơi xuống nước, cô đã thề rằng nếu anh còn sống, thế nào cô cũng giết anh cho hả dạ.  
  
Cô biết cô đã phi lý. Cô không lưu tâm việc này. Khi chân cô va phải bờ đá thòi ra ngoài bị rách cô lại càng cau có thêm nữa. Nếu cô ở ngoài biển, thì màu nơi vết thương chảy ra sẽ là tiếng chuông gọi bày cá mập gần đây đỗ xô đến. Khi cô cố giữ cho mình nổi lên mặt nước, cô giữ bình tĩnh, cô thầm cảm ơn không có con cá mập nào ở gần đây. Và cái chân cô không đau nhiều so với bắp chân bị chuột rút suýt nữa làm cô chết đuối. John Paul kéo cô vào bờ, dìu cô vào rừng để khỏi ai thấy rồi buông cô ra. Cô lăn một bên xuống đất.  
  
Anh ngồi phịch xuống bên cô.  
-         Không tệ lắm, phải không?  
Vì cô đã uống nước quá nhiều vào bụng nên không còn đủ sức để trả lời câu hỏi ngớ ngẩn của anh. Vuốt mái tóc ra khỏi mắt, cô nhìn anh.  
-         Không tệ bằng lần trước, phải không? – Tôi không tin bờ vực sâu quá 6 mét, - anh nói.  
-         Anh đẩy tôi trên bờ đá.  
Thực ra anh không đẩy cô. Cô nhớ anh đã ném cô khỏi va vào những mõm đá thòi ra ở dưới bờ núi đá. Nhưng anh nghĩ bây giờ nói ra điều này chẳng hay ho gì.  
-         Tôi còn sự lựa chọn nào khác nữa đâu?  
Cô không biết cô nên chấp nhận điều anh cho là không có biện pháp  thay thế nào khác không? Súng của họ quá yếu không địch nổi với súng cỡ lớn của Monk, và hắn đuổi sát họ bên hông.  
-         Tôi không muốn nói về chuyện này.  
Anh cười toe toét.  
-         Hết sức rồi à, cô em? Tinh thần lạc quan của cô đâu rồi.  
-         Ở dưới đáy sông.  
Anh đứng dậy đưa tay cho cô nắm.  
-         Đi thôi. Ta phải đi khỏi đây.  
Cô không biết cô có còn đủ sức để đứng dậy không. Cô quá mệt và lạnh lẽo ướt át. Ráng lên, cô tự nhủ.  
-         Phải,- cô nói và nắm chặt tay anh. Anh kéo cô mạnh khiến cô ngã vào người anh. Anh quàng tay ôm cô, giữ cho cô đứng vững, trí suy nghĩ để xem nên đi hướng nào.  
-         Anh không mệt à? – Cô hỏi.  
-         Mệt chứ.  
Cô nhìn lại dòng sông.  
-         Có lẽ bây giờ họ bỏ cuộc rồi.  
John Paul lắc đầu.  
-         Sẽ không có chuyện ấy đâu. Hắn là tên giết mướn chuyên nghiệp. Hắn đã ký hợp đồng rồi, hắn sẽ không ngừng theo đuổi chúng ta cho đến khi…  
-         Hắn thành công?  
-         Cho đến khi tôi giết hắn.  
-         Tôi hy vọng anh giết được hắn.  
Cả hai đều nghe tiếng trẻ con cười.  
Avery bỏ anh và chạy về phía có tiếng cười.  
-         Tôi hy vọng họ có điện thoại.  
-         Không chắc cô bắt được sóng đâu.  
Cô cười.  
-         Anh tiêu cực rồi. John Paul, anh làm tôi lo. Mới cách đây một phút, anh đang…  
-         Đang cái gì?  
-         Đang vui.  
-         Tôi rầu thúi ruột!  
Anh nói nghe có vẻ như cô vừa sỉ nhục anh. Cô cười, chạy về phía có tiếng ồn. Lý do khiến cô bỗng vui vẻ có lẽ là do vui sướng hay là vì bị kích động quá mức. Một gia đình năm người đang dựng lều gần con suối nhỏ.  
Sau khi nghe trình bày vắn tắt tình hình, mọi người leo lên chiếc xe tải nhỏ của ông bố và chạy về thành phố mà anh nhớ anh đã lái qua đây khi đi vào núi.  
Ba mươi phút sau, họ đến ngôi làng nhỏ im lìm ở Emerson. Phố xá gồm có bốn con đường. Người bố dừng xe trước một tòa nhà gạch hai tầng. Ngay khi họ bước ra khỏi xe và đóng cánh cửa lại, người bố vọt xe chạy đi.  
-         Tôi nghĩ là anh đã làm cho ông ta sợ, - Avery nói.  
-         Ông ta đưa gia đình khỏi chúng ta càng nhanh chừng nào càng tốt chừng ấy.  
Có một đồn cảnh sát, người ta rất ngạc nhiên khi xét đến tầm cỡ của thành phố. Đồn đóng khung trong tòa nhà với các cơ quan khác, nằm lọt vào giữa sở cứu hỏa tự nguyện nằm ở một đầu và nhà hàng ăn uống Bud’s Burgers ở đầu bên kia. Có ba cánh cửa nhìn ra đường phố với bảng hiệu ở trên mỗi cánh cửa. Họ đi qua cửa giữa vào cái hành lang thông với cửa hàng ăn uống, và cánh kia thông với sở cứu hỏa. Đồn cảnh sát nằm ngay trước mặt.  
Mùi thơm của thịt bò băm viên, của hành và khoai rán tỏa khắp nơi, nhưng không làm cho Avery thèm ăn. Ngược lại nó làm cho cô muốn nôn mửa. Sự đói khát, cảnh chạy hàng chục dặm đường, lạnh lẽo và hoảng sợ, tất cả các thứ này đều gieo rắc sự tang thương lên người cô. Cô cảm thấy những công việc đầy thử thách hơn cả việc vượt qua được dòng nước cuồn cuộn chảy. Hai chân nặng trịch như mang những vật nặng hàng ngàn cân, và cô phải vận dụng hết sức lực còn lại trong người mới di chuyển được.  
John Paul tin là cô đang bối rối trong lòng. Anh thấy cô có vẻ phờ phạc.  
-         Cô không sao chứ? Anh hỏi và quàng tay quanh hông cô.  
-         Tôi cảm thấy mình như một xác chết đã cứng, - cô đáp. – Tôi không chết chứ?  
Anh cười nói:  
-         Cô còn thở.  
Anh nhìn qua kính cửa sổ, thấy ông cảnh sát trưởng ngồi ngay sau bàn. Giấy tờ một đóng trên tấm giấy thẩm lớn trước mặt ông, ông ta đang nghiền ngẫm nghiên cứu giấy tờ. Liếc mắt nhìn lên, ông thấy máy truyền hình gắn trên tường sau bàn làm việc. Ông ta mặc quần xanh nước biển và sơ mi trắng, trên túi áo có tên cảnh sát trưởng Tuler người trung niên, cau mày khi lấy giấy tờ trước mặt lên.  
Một người phụ nữ tuổi gần 70 đứng sau bàn quay lưng ra cửa. Tóc bà trắng như mặt của Avery. Bà có vẻ say sưa xme truyền hình.  
Khi John Paul đẩy cửa mở ra, anh nghe bà nói:  
-         Bud này, tôi đã nói với anh sẽ có chuyện không hay xảy ra phải không? Có phải tôi đã nói như thế không?  
-         Phải, bà Verna. Bà có nói.  
-         Và tôi cũng nói anh ta sẽ gánh lấy hậu quả việc này, phải không? Tàn phá cây cối xinh đẹp, san bằng núi non, để xây ngôi nhà trong mộng. Đây là sự trả thù của bà mẹ thiên nhiên, phải không?  
Ông cảnh sát trưởng không mấy chú ý. Ông vừa xem tờ giấy trên tay vừa lề rề đáp:  
-         Phải.  
-         Nếu anh hỏi tôi, tôi sẽ nói hắn là tên hung ác. Tôi thấy tội nghiệp cho vợ hắn.  
-         Bà muốn nói đến người vợ cũ, phải không?  
-         Đúng thế. Hắn loại bà ta ra để đem về người mẫu trẻ hơn. Làm thế là phạm tội ác. Khốn nạn. Hắn tập cho chị ta quen với nếp sống thượng lưu, rồi xô chị khỏi cuộc sống nhung lụa.  
Ông cảnh sát trưởng có vẻ ngán ngẩm. Ông thả tờ giấy xuống bàn, nhìn lên tivi.  
-         Khốn nạn! Bà không xem cuộc phỏng vấn họ tổ chức vào tháng trước à? Họ đã trích dẫn từng lời của chị ta nói. Tôi nghĩ ông ấy đã điên khi lấy chị ta.  
-         Nhưng bây giờ chị ta sống ra sao đã chứ?  
-         Chị ta có thể kiếm việc để làm như tất cả chúng ta thôi. Khi chị ta đặt bút ký  tờ giấy ly hôn, chẳng có ai dí súng vào đầu chị hết, - ông ta đáp.  
John Paul và Avery nghe họ nói chuyện từ ngoài cửa. Họ đi vào khi Verna đang nói với cảnh sát trưởng rằng chuyện này thật là nhục nhã. Cảnh sát trưởng thấy hai người, bèn đứng dậy.  
-         Có gì xảy ra cho hai người à?  
-         Chuyện dài lắm.  
-         Tôi sung sướng được nghe, - ông ta nói.  
Avery đi khỏi John Paul, đế phía quầy. Verna há hốc mồm, cặp mắt nâu tròn xoe khi cô đến gần.  
-         Tôi tên là Avery Delaney, - cô nói.  
-         Cô ướt như chuột lột. Trời, chuyện gì xảy ra cho cô thế? Cô trông như con mèo của tôi bị nhúng vào nước.  
Avery không biết bắt đầu từ đâu. Cô thấy John Paul bắt tay cảnh sát trưởng, rồi ông ta kéo ghế mời anh ngồi. Cô định để anh trình bày.  
-         Tôi xin phép dùng điện thoại được không?- Cô hỏi. – Tôi cần gọi cơ quan FBI.  
Cặp mắt của Verna như muốn văng ra khỏi hốc, bà quay đầu lui và nói:  
-         Sao Bud? Cô này muốn gọi FBI.  
-         Cứ để cô ta dùng điện thoại, - cảnh sát trưởng đáp. Ông ta tựa người lên bàn, lắng nghe John Paul kể lại.  
Verna để máy điện thoại cổ lổ sĩ màu đen lên mặt quầy rồi nói:  
-         Có nhiều buồng tắm vòi sen ở lầu hai trên trạm cứu hỏa và cũng có nhiều giường sạch hẳn hoi ở tầng ấy. Trong lúc cô gọi điện thoại, tôi đi lấy cho hai người hai tấm chăn. Môi cô run đấy. Nếu không giữ ấm thì sẽ bị sưng phổi.  
-         Cám ơn bà. Bà thật tốt.  
Avery nhấc điện thoại lên rồi bỏ xuống. Vì quá mệt nên cô không nhớ được số điện thoại của văn phòng làm việc. Cô nhắm mắt để cố nhớ. Có phải 391 hay 931 nhỉ?  
Có lẽ cô gọi cho Carter. Số riêng của ông ta là mấy nhỉ? Bỗng cô nghe John Paul hỏi ông cảnh sát trưởng có nghe nói đến ngôi nhà tên là Đất Giữa Hồ không.  
-         Mọi người ở Colorado đều nghe nói đến ngôi nhà ấy .  
-         Ở cách đây bao xa?  
-         Khá xa. Mà bây giờ khu vực quanh nhà ấy đã bị phong tỏa rồi, anh không thể đến gần được đâu. Cảnh sát đã chắn lối ra vào rồi. Cách tốt nhất bây giờ là chỉ còn xem tivi thôi.  
John Paul không hiểu ông ta nói cái gi. Anh nhìn lên màn hình.  
-         931. Chắc thế. Avery định nhấc máy bấm số ấy. Chưa đưa điện thoại đến lỗ tai thì bỗng cô nhìn lên máy truyền hình. Cô lặng người, quên mất số điện thoại lần nữa.  
  
Người xướng ngôn đài địa phương nói rằng đài có được cuốn phim do một người đi du lịch quanh vùng Aspen quay được cảnh sụp đổ của ngôi nhà vào máy camera video của mình khi vụ nổ phát ra. Người xướng ngôn nói tiếp -  Quyết định của chánh án được công bố vào lúc 8 giờ 15 phút sáng nay, bản quyền sở hữu ngôi nhà Cho Dennis Parnell. Chúng tôi xin nhắc lại cho những ai biết tin này rằng ngôi nhà của Parnell có tên là Đất Giữa Hồ đã bị gài chất nổ, nổ tung tan tành vào lúc trưa nay.  
  
Avery té xuống đất, máy điện thoại văng xuống theo.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 26**

Avery đờ đẫn vì kinh hoàng và thất vọng, cô không nhúc nhích được. Carrie đã chết. Carrie đã yêu thương cô vô bờ bến, ngay cả khi cô có hành động điên cuồng trong việc chọn nghề, bà ta cùng yêu thương cô.  
Và Avery đã làm hỏng việc của dì cô. Nếu Avery nhanh tay hơn và khéo léo hơn, thì chắc Carrie vẫn còn sống sót. Cô đã để mất quá nhiều thời gian chạy từ nơi này sang nơi khác chỉ vì nghe theo lời nói láo của mụ đàn bà điên với hy vọng sẽ cứu được Carrie. Đáng ra cô phải tìm cách để cứu Carrie và mấy người đàn bà kia. Bây giờ thì quá muộn rồi.  
John Paul ôm cô vào lòng, để cho cô nói lui nói tới một câu rằng cô thật đáng trách.  
Verna làm món xúp bổ dưỡng choAvery ăn, rồi dẫn cô lên lầu và trong khi cô tắm, bà đứng ngoài phòng tắm như người cai ngục. Bà nghe cô khóc, cứ than thở một mình:  
-         Tội nghiệp cô gái.  
Khi cô tắm xong, Verna đưa cho cô cái áo thun màu xám của cảnh sát trưởng để mặc, rồi thu hết áo quần của cô để đem giặt.  
Bà cứ quanh quẩn một bên Avery như con gà mẹ chăm sóc con. Bà để cô ngồi lên giường, quỳ xuống bên cạnh với hộp sơ cứu. Vết rách nơi chân không sâu, nhưng cần sạch sẽ. Bà đắp vết thương với thuốc iôđin rất nhiều rồi băng bó lại.  
Khi bà băng bó xong, bà biểu Avery nằm xuống giường rồi xuống lầu để pha cho cô tách trà nóng. Khi bà quay lui ở cửa để hỏi Avery có muốn rót thêm tách nữa không, thì cô đã ngủ rồi.  
John Paul đứng đợi ở dưới chân cầu thang.  
-         Cô ta ổn chứ?  
-         Cô ta ngủ rồi, và thế là rất tốt cho cô ta. Cô ta quá mệt.  
John Paul gật đầu hài lòng, quay lại đồn. Ông cảnh sát trưởng đang gọi điện thoại để kiểm chứng xem John Paul là người như anh tự giới thiệu không. Khi ông đã nhận được thông tin cần biết, thái độ của ông liền cởi mở, thân ái hơn.  
-         Binh sĩ đang trên đường đến đấy, - ông ta nói. – Tôi biết anh đang đói, nên tôi đã gọi nhà hàng ăn uống cho nhân viên mang thức ăn đến cho anh.  
-         Cám ơn, - John Paul đáp.  
-         Tôi đã kiểm tra anh, - bỗng ông ta nói.- Anh là Thủy Quân Lục Chiến.  
-         Phải.  
-         Tôi đã ở trong quân đội. Tốt nghiệp West Point, rồi sang phục vụ ở Đức. Tôi có người bạn thân là Thủy Quân Lục Chiến. Anh ta chết năm ngoái, tôi cứ nhớ anh ta mãi. Anh ta rất tốt.  
John Paul không biết tại sao ông ta nói về đời mình cho anh nghe.  
Tyler nói tiếp:  
-         Tôi nghe anh là tay súng cừ khôi. Anh có nghĩ chuyện rắc rối này còn tiếp diễn không? Cho đến khi nhân viên FBI đến đây, chúng ta cứ hành động theo cách của chúng ta.  
-         Nếu Monk biết chúng tôi đang ở đâu, có lẽ hắn sẽ cố kết thúc công việc tại đây. Nhưng chắc hắn không biết chúng tôi đang ở đây và tôi đoán thế nào hắn cũng tổ chức lại kế hoạch của hắn. Chắc tôi cũng làm thế.  
-         Chúng ta có thể không có cơ may, - Tyler đáp, ông ta đứng dậy, bước đến cái tủ nằm ở phía bên kia phòng. Ông ta lấy chìa khóa trong túi ra mở khóa móc. Khi ông mở rộng hai cánh cửa, John Paul cười. Cảnh sát trưởng Tyler có cả một kho vũ khí để dùng.  
-         Ông muốn chuẩn bị đề phòng khi hữu sự phải không?- Anh hỏi, vẻ thán phục.  
Cảnh sát trưởng cười.  
-         Thỉnh thoảng chúng tôi gặp một chú gấu hung dữ, tôi phải đuổi theo.  
-         Ông đuổi theo với súng loại M1911 à?  
-         Không, đó là thứ còn lại của thời tôi ở trong quân ngũ. Anh chọn một thứ đi – Ông ta nói rồi quay qua người phụ ta. – Verna, bà về nhà để cô gái trên lầu một mình. Cô ta cần có người an ủi. Tôi sợ cô ta sẽ bị hoảng hốt.  
-         Cô ta chai lì lắm chứ không như bà tưởng đâu, - John Paul nói. – Để tôi an…Để tôi canh chừng cô ấy cho. Anh muốn nói để tôi an ủi cô ấy cho, nhưng may anh nín kịp. Làm sao anh làm được việc này? Anh không có biện pháp gì cụ thể để chứng tỏ anh có thể làm cho cô cảm thấy dễ chịu hơn, anh chỉ biết anh không muốn cô khóc trên vai người khác thôi. Anh không thích có chuyện như thế xảy ra. Cô đã gây bối rối cho anh, làm đảo lộn nếp suy tư của anh, nhét vào óc anh những tư tưởng ngông cuồng, bất khả thi. Anh không hiểu tại sao cô trở nên tối quan trọng với anh đến thế, anh chỉ biết anh bị lôi cuốn vào việc phải bảo vệ cô tránh khỏi nguy hiểm …với bất cứ giá nào.  
Che chở và phục vụ. Nếu như anh cứ tiếp tục suy nghĩ như thế này, thì kết quả cuối cùng sẽ là tờ giấy hôn thú mất. Anh rùng mình khi nghĩ đến khả năng này.  
Cảnh sát trưởng cắt đứt dòng tư tưởng của anh.  
-         Tôi đã cho ráp cửa thật chắc với khóa có hai lớp then cài. Có một cửa sau để ra khỏi khu vực này, và có cánh cửa sổ lắp kính, nhưng tôi ráp vào đấy một hệ thống báo động vì tôi đã có số vũ khí phong phú, nếu có ai cố vào đây, cả thành phố đều nghe hệ thống báo động này réo lên.  
John Paul kiểm tra vòng đai chung quanh. Mười lăm phút sau, anh và Tyler hài lòng về hệ thống phòng thủ của đồn. Anh ăn rồi lên lầu, tắm, thay quần và áo thun của Tyler đưa cho. Khi anh từ phòng tắm bước ra, Verna đợi anh ngoài cửa với cái bao nhựa đựng quần áo ướt của anh.  
-         Con rể của tôi sẽ đem quần áo này với áo quần của Avery đến sau khi nó đã giặt ủi xong, - bà ta nói rồi đi xuống lầu. – Anh canh chừng cô ấy nhé.  
-         Được rồi, - anh đáp.  
Mấy phút sau bà ra về với người con gái.  
Tyler nhất quyết giành quyền canh gác đồn để cho John Paul chợp mắt một chút.  
Anh không cãi. Anh lên phòng ngủ nơi Avery đang ngủ, cố không gây tiếng ồn. Có bốn cái giường kê sát vào một bức tường, tất cả đều có nệm vải trải giường hắn hoi. Ông cảnh sát trưởng có nói với anh rằng khi ngôi nhà được xây dựng, thành phố tin rằng họ sẽ dùng làm sở cứu hỏa theo biên chế, nhưng khi thành phố không phát triển được như phương hướng các nhà vạch đô thị đề ra, ngân sách không có đủ để trả lương cho lính cứu hỏa. Nên bây giờ sở này chỉ do người dân tự nguyện điều hành.  
John Paul nhận thấy cửa sổ chưa khóa. Cửa sổ nhìn ra đường hẻm ở phía sau tòa nhà, và một cái thang thoát hiểm nằm cách cửa sổ chừng một mét về bên trái. Anh khóa cửa sổ, ngồi xuống cái giường bên cạnh Avery.  
Cô ngủ nằm ngửa. Mặt cô rửa ráy sạch sẽ, tóc vẫn còn ướt vì tắm, và nghĩ cô là người đẹp nhất mà anh từng thấy. Trông cô như thiên thần, nhưng tính khí cô hơi chua cay, thích sai khiến anh. Anh thích kiểu cô đương đầu với anh, tự chủ. Anh còn thích quan điểm của anh nữa. Cô nhìn thế giới như kiểu anh thường nhìn khi anh chân thật.  
Anh mệt mỏi, và dĩ nhiên vì mệt anh đã có những ý nghĩ điên cuồng như thế. Khi nhân viên FBI đến, anh sẽ ra đi. Đơn giản như thế thôi. Anh nhắc nhỏ mình nhớ rằng cô là người hoàn toàn có tinh thần đồng đội, cho nên anh sẽ để cho đội của cô chăm sóc cô.  
-         Đồ quỷ,- anh nói lẩm bẩm rồi nằm lăn ra giường.  
Anh ngủ một giấc hai giờ trước khi Tyler đánh thức anh dậy. John Paul nghe có tiếng chân người đi lên cầu thang, và khi mở cửa, anh chĩa mũi súng ra trước.  
Cảnh sát trưởng đợi cho anh bỏ súng xuống mới bước vào phòng. Ông nói nhỏ:  
-         Chúng ta có bạn đến. Nhân viên FBI đến đây, người chỉ huy muốn gặp anh.  
Avery vẫn còn ngái ngủ say sưa. Cô đã hất tấm chăn, một chân để ra ngoài mép giường. Trên mắt cá cô có chỗ bị băng. Nhiều vết máu khô đen bám trên gạt băng. Cô bị thương khi nào nhỉ? Vừa nắm chân cô cẩn thận đưa lên, để lại vào dưới chăn, anh vừa tự hỏi như thế. Tại sao cô không nói cho anh biết?  
Anh đã trả lời được câu hỏi đó. Cô không bao giờ nghĩ đến chuyện kêu ca.  
Cố dằn ý muốn hôn cô, anh vào phòng tắm, khoát nước mạnh rửa mặt.  
Bỗng anh thấy giận khi nghĩ đến chuyện anh sắp gặp các mật vụ Liên Bang, anh thấy đau đớn vì phải trả lời những câu hỏi của họ. Nếu người tổ trưởng lại giống như bao nhiêu người khác mà John Paul đã biết, thì thế nào anh ta cũng là loại ngu đần, kiêu căng, ngoan cố và “ chúng-tôi-chỉ-làm-theo-phương-pháp-của-chúng-tôi – không-thì-thôi”  
Khi anh lau mặt lau tay, anh chuẩn bị sẵn sàng đấu tranh. Thực vậy, anh chờ đợi đến giây phút ấy. Anh hy vọng anh chàng trưởng toán là đồ ngu và anh bỗng cảm thấy đá đít một vài thằng ngu.  
Rủi thay, nhân viên mật vụ Knolte không phải là đồ ngu cũng không phải là người cái-gì-cũng-biết. Người mật vụ có tài, thông minh, năng nổ, thành thật, và tỏ ra biết nhìn xa thấy rộng khi bàn đến chiến thuật. Chắc chắn là anh ta đã nghiên cứu trước về Monk rồi, nên anh ta biết nhiều về hắn như John Paul vậy.  
Mật vụ Knolte chỉ có hai điều bất cập. Một là anh ta giống chú bé 12 tuổi.Tóc xõa xuống trán như bò liếm, và mang dây đeo quần. Độ này họ làm gì ở cục điều tra như thế này nhỉ? Tuyển mộ cả học sinh cấp hai à? Bất cập thứ hai quá lớn. Knolte là mật vụ quá nệ vào sách vở.  
-         Ông Renard, hân hạnh được gặp ông, - Knolte nói, chìa tay ra bắt khi bốn nhân viên kia bu quanh họ.- Tất cả chúng tôi đều biết chuyện các con tin được cứu thoát ở Nam Mỹ, và tôi muốn ông biết cho là chúng tôi rất được vinh hạnh hợp tác với ông.  
John Paul nhìn vào cặp mắt nâu của Knolte. Anh đáp:  
-         Tôi chưa bao giờ ở Nam Mỹ.  
-         Nhưng tôi nói đến…  
-         Tôi chưa bao giờ ở đấy.  
-         Vâng, thưa ông. Tùy ông vậy, - Knolte đáp vội.  
Một mật vụ khác bước lên.  
-         Thưa ông, chúng tôi biết cơ quan tình báo rất vui mừng khi nghe ông có quyết định trở về làm việc lại sau khi đã nghỉ phép dài hạn.  
John Paul không nhìn người vừa nói khi anh đáp:  
-         Tôi không nghỉ phép. Tôi về hưu và vẫn còn nghĩ hưu. – Rồi không để mất một giây, anh hỏi: - Mật vụ Knolte, ông bao nhiêu tuổi rồi?  
Câu hỏi hình như không làm ông ta bực mình. Anh đáp:  
-         Tôi già hơn vẻ ngoài rất nhiều. Xin phép giới thiệu nhân viên trong tổ với ông.  
Bỗng John Paul thấy các nhân viên mật vụ bao quanh anh để bắt tay. Cảnh bắt tay không được được đẹp mắt cho lắm. Cảnh sát trưởng Tyler đứng sau hành lang quan sát cảnh tượng diễn ra. Khi John Paul bắt gặp ánh mắt của ông ta, người đàn ông trung niên lắc đầu, lẩm bẩm nói rằng cảnh tượng như nhóm người hâm mộ ai đó.  
Nhân viên mật vụ có tên Brock nói:  
-         Chúng tôi muốn hỏi chuyện cô Delaney.  
-         Cô ấy đang ngủ chưa hỏi được. – John Paul đáp.- Anh có thể hỏi tôi được rồi.  
Cuộc phòng vấn kéo dài một giờ. Có nhiều lần cuộc phỏng vấn bị gián đoạn khi Knolte yêu cầu các mật vụ khác cho anh biết tin tức mới nhất về hiện trường nơi xảy ra vụ nổ. Anh ta nói cho John Paul biết họ đã mang cho đến và đang tìm xác của chiếc xe hơi đậu gần hiện trường, họ biết một phụ nữ là vợ cũ của Dennis Parnell, chủ nhân ngôi nhà.  
Việc chờ đợi người ta tìm ra các thi thể khác rất căng thẳng hồi hộp. Rồi Knolte nhận được cuốc điện thoại khác và đưa máy cho John Paul.  
-         Chắc ông muốn nghe chuyện này.  
Một phút sau, John Paul nhảy lên cầu thang lầu, Knolte cam đoan anh chàng đang buồn ủ rủ này chắc sẽ cười trên ấy.  
Cửa phòng ngủ mở toang đập vào tường khi anh tông cửa chạy vào, nhưng tiếng ồn vẫn không làm cho Avery nhúc nhích.  
Anh lắc thức cô dậy.  
-         Cưng ơi, mở mắc ra. Này, Avery, thức dậy.  
Cô uể oải trở người. Cô cảm thấy mê man, không tỉnh táo. Cuối cùng cô mở mắt và cố gắng ngồi dậy.  
-         Đến giờ ra đi rồi à?  
-         Carrie còn sống.  
Cô liếc nhìn anh, lắc đầu khi nghe anh nói.  
-         Còn sống à? Làm sao bà còn sống được? Ngôi nhà…  
-         Bà đã ra khỏi nhà trước khi bom nổ. Tôi không biết làm sao bà ra được, nhưng bả bình an.  
Avery bật khóc. John Paul ngồi xuống bên cạnh cô, kéo cô vào lòng. Anh ôm cô trước khi cô khóc ròng.  
Cuối cùng cô bình tĩnh trở lại và hỏi:  
-         Mọi người ra được hết à? Bây giờ Carrie ở đâu? Họ có gọi cho dượng Tony biết không? Tội nghiệp dượng ấy, chắc dượng ấy nổi điên lên. Ban đầu họ báo cho dượng biết dì ấy đã chết, rồi sau đó lại báo bả còn sống. Cầu Chúa giúp cho dượng vững tâm.  
John Paul không biết trả lời câu hỏi nào trước.  
-         Carrie hiện đang ở tại bệnh viện Aspen.  
Cô vùng ra khỏi anh.  
-         Tại sao dì lại ở trong bệnh viện? Anh nói dì bình an kia mà.  
-         Thì dì cô bình yên, nhưng bà kia bị thương nặng. Khi họ rơi xuống khe núi, bà chánh án bị toạc một đầu gối. Carrie bị trẹo mắt cá và gãy một cánh tay, nhưng bà ấy vẫn có thể kéo vài cành cây khô để họ có thể ẩn nấp cho hết đêm. Một con chó của cảnh sát đã tìm ra họ. Họ được đưa đến bệnh viện, và bà chánh án được giải phẫu.  
-         Thế còn bà kia nữa? Họ ba người…phải không?  
-         Anne Trapp. Bà kia ở lại trong nhà.  
-         Tại sao? Tại sao bà ta ở lại?  
-         Tôi không biết. Cô phải hỏi Carrie mới rõ, hay có lẽ Knolte biết rõ nguyên nhân.  
Avery đứng dậy, suýt nữa cô vấp phải cái ba lô và cái xách có dây rút của cô.  
-         Tại sao các thứ này ở đây?  
-         Ông cảnh sát trưởng gọi một người bạn nhờ anh ta đến tìm xe tôi và lôi về đấy.  
Avery rất hân hoan, sung sướng về Carrie, cô cảm thấy người chông chênh, choáng váng. Cô muốn cười và khóc, và muốn hôn John Paul. Ôi, cô thật rất muốn hôn anh, hôn thật nhiều. Cô có cái gì không ổn sao? Có lẽ một loại morphin nội sinh gây nên rồi. Phải, chắc như thế.  
Cô nghĩ không nên. Bây giờ cô cần tập trung trí vào Carrie. Và dượng Tony.  
-         Có ai gọi cho dượng tôi không?  
-         Có, anh đáp. – Bây giờ ông ta là người hạnh phúc, nhưng cũng lo sợ, ông muốn đáp máy bay đến Aspen ngay.  
Cô gật đầu hài lòng.  
-         Ai dưới lầu thế? – Cô hỏi, khi quì xuống bên cạnh cái xách, mở dây kéo ra.  
-         FBI, - anh đáp. – Có cả thảy 5 người ở dưới, tất cả đều nói qua điện thoại di động. Họ chiếm luôn đồn. Cảnh sát trưởng Tyler có vẻ bất bình về chuyện này. Tyler là người rất dễ thương, - anh nói thêm – Ông cũng không thích nhân viên FBI ấy.  
Cô mở to mắt.  
-         Thiên kiến của anh ấu trĩ quá. John Paul. – Cô lấy ra chiếc quần ka ki.- Tôi phải đi xuống để hỏi họ xem có biết gì nhiều không? Hỏi thử họ có biết Monk ở đâu không?  
-         Không được. – anh đáp. Anh nhìn chân cô, thấy cặp chân dài và đều đặn. Cứ nghĩ chuyện này rồi nghĩ sang chuyện khác, và tưởng tượng ra cảnh hai chân cô quắp lấy hai đùi chân anh.  
Anh nhìn bức tường phía sau đầu cô.  
-         Cô không thể xuống lầu như thế được.  
-         Thế là thế nào? Tôi sẽ mặc quần mà, - cô đáp.- Và anh lưu tâm đến tôi như thế từ khi nào?  
-         Tôi không lưu tâm, - anh đáp, giọng thô lỗ. – Nhưng tôi thấy cô qua cái áo thun xơ xác ấy.  
Cô nhìn xuống, thốt lên nho nhỏ:  
-         Ôi, lạy Chúa! – rồi cô chụp lấy cái chăn trên giường, ra sức lôi mạnh đầu tấm chăn dưới mông của John Paul ra. Cô thả cái quần và quàng tấm chăn quanh người.  
-         Tại sao anh không nói sớm hơn?- Cô then đỏ mặt.  
-         Này, tại sao tôi muốn làm việc ấy?  
Anh cười, nụ cười dâm đãng. Cô lắc đầu, nói:  
-         Tôi muốn đến gặp Carrie càng sớm càng tốt. Chắc bà ấy nổi điên lên sau khi đã trải qua những giây phút kinh hoang như thế.  
Nụ cười của anh biến mất. Anh nói:  
-         Nói thế không được, Avery, ngồi xuống. Chúng ta cần nói chuyện.  
Giọng anh nghe nghiêm túc. Cô ngồi xuống bên anh.  
-         Anh nghĩ tôi không nên đến thăm Carrie à?  
-         Phải, tôi nghĩ thế. Nếu cô muốn biết bà ấy yên ổn, thì hãy gọi điện thoại nói chuyện với bả. Chứ không nên đi.Vì đấy là điều nhân viên FBI muốn cô làm. Người mật vụ kiểm soát tình hình ở Aspen nói với Knolte rằng…  
Cô ngắt ngang lời anh.  
-         Knolte là ai thế?  
-         Anh chàng mật vụ dưới lầu điều khiển công việc ở đây. Anh ta nói cho tôi biết kế hoạch hành động của ảnh. Họ muốn đưa cô, Carrie và bà chánh án đến chỗ an toàn để họ bảo vệ cho đến khi họ bắt được Monk, và kế hoạck này không thành công đâu.  
-         John Paul, họ làm việc rất giỏi.  
-         Thế à? Này nhé, Monk cũng giỏi, - anh nói. – và việc tập hợp mọi người lại một chỗ sẽ làm cho hắn dễ ra tay hành động thôi.  
Avery không nói một tiếng, cô âm thầm đồng ý, nhưng cô cảm thấy làm thế là cô đã bất trung với Cục điều tra vì cô còn hoài nghi.  
Cô cố đứng dậy, nhưng anh để hai tay lên vai cô.  
-         Anh làm gì thế?  
-         Chống đở cô để nếu cô có xỉu, cô khỏi va đầu xuống đất.  
-         Này nhé, - cô đáp. – khi ở dưới lầu…tôi say sẩm…đấy là lần đầu tiên trong đời tôi bất tỉnh. Tôi không phải là người yếu đuối đâu. Tôi sẽ không xỉu lại đâu. Bây giờ thả tôi ra. Tôi muốn mặc áo quần, đi xuống dưới để nói chuyện với mật vụ Knolte.  
-         Khoan đã, - anh nói. Rồi anh ghì chặt cô thêm và nói tiếp. – Có việc này cô cần biết.  
-         Việc gì thế?  
Bỗng anh cảm thấy thật khó ăn khó nói. Anh lựa lời để nói.  
-         Chuyện này sẽ rất khó…  
-         Tôi chịu đựng được. Nói đi.- Cô vươn vai rồi nói tiếp. – Xin lỗi, tôi không muốn nạt nộ anh. Chuyện gì thế?  
-         Carrie biết người đàn bà đi với Monk là ai  
Cô nghiêng đầu hỏi.  
-         Phải. – Anh thở mạnh. – Cô cũng biết chị ta.  
-         Thôi thôi, John Paul. Đừng nói quanh co nữa. Nói nhanh cho tôi biết đi.  
-         Jilly. Carrie nói tên chị ta là Jilly.  
Phản ứng của Avery làm cho John Paul ngạc nhiên. Cô không xỉu, không khóc, không cãi, không bác bỏ.  
Mà cô hét lên.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 27**

-         John Paul, kiếm cho tôi khẩu súng . Tôi muốn có súng ngay bây giờ. Một khẩu súng lớn.  
Cô trông như thiên thần muốn phục hận, đi quanh anh, vừa đi vừa nói, rồi dừng lại trước mặt anh, thọc tay vào ngực anh, yêu cầu thêm lần nữa.  
Cản sát trưởng Tyler đứng bên trong ngưỡng cửa, nhúc nhích hai chân, đợi họ nhìn thấy ông.  
-         Khi tôi tìm ra mụ ta, mụ ta sẽ chết, - Avery hậm hực nói. – Tôi muốn có khẩu súng.  
Cảnh sát trưởng không thể không nói phải trái cho cô gái quẫn trí này nghe được. Ông lên tiếng.  
-         Này cô Delaney ơi, không nên ăn nói dại dột như thế. Có người nào lại đi giết mẹ bao giờ? Cảnh sát làm gì để cho cô hăm dọa như thế? Tôi nghĩ là cô quá rối loạn nên nói thế, nhưng…  
Cô quay phắt lui, nhìn cảnh sát trưởng.  
-         Jilly không phải là mẹ tôi. Mụ ta là người đẻ ra tôi, nhưng chưa bao giờ và sẽ không bao giờ là mẹ tôi. Chúng ta đã thông suốt vấn đề này chưa?  
Tyler vội gật đầu. Cô đang quá giận dữ, và ông rất ngạc nhiên trước thái độ thay đổi quá kỳ lạ của cô khiến ông không biết nói sao. Khi mới gặp cô, ông thấy cô là người rất dịu dàng, đáng mến, thế mà bây giờ trở thành người nóng nẩy như lửa.  
Cảnh sát trưởng quay qua John Paul để cầu cứu.  
-         Đây không phải là cô gái tôi đã gặp ở dưới lầu. Chắc cô ta không có chị em sinh đôi chứ?  
-         Chẳng có ai sinh đôi, - anh đáp. – Cô ta chỉ nổi nóng lên thôi. –Anh nói nghe như lời tán thưởng.  
Cảnh sát trưởng cho rằng đây là một nhận định sai lầm.  
-         Anh không nói phải trái với cô ta được à? Cô không thể chạy ra khỏi đây với khẩu súng để giết mẹ…- Bỗng dưng ông ta dừng lại hỏi. – Không biết có phải mụ ta là mẹ.  
-         Không phải.  
-         Vậy tôi nên gọi mụ ta là gì?  
Avery đáp nhanh không ngần ngại:  
-         Là đồ điên loạn. Đồ tồi bại tệ nạn xã hội, đồ loạn tâm thần. Ông muốn gọi tên nào cũng được. Đừng gọi bả là mẹ tôi thì được.  
-         Vâng, thưa cô.  
Lấy lại bình tĩnh, cô buộc chặt tấm khăn choàng quanh cổ, lấy cái xách rồi ngẩng cao đầu đi vào phòng tắm.  
-         John Paul này?  
-         Vâng.  
-         Kiếm cho tôi khẩu súng.  
Trước khi anh kịp trả lời, cửa phòng đã đóng.  
Tyler gãi cằm nói:  
-         Anh định để cho họ đưa cổ đến Aspen à? Anh đã nghe họ nói rôi đấy. HỌ muốn đưa cô ấy, dì cổ và bà chánh án đến một ngôi nhà an toàn cho tới khi họ bắt được tên giết mướn được người ta thuê để giết họ.  
-         Vâng, tôi có nghe, - anh đáp.  
-         Nếu anh hỏi ý kiến của tôi, tôi xin nói rằng làm thế tức là bỏ các quả trứng vào một cái giỏ, và tôi nghĩ họ làm thế là để tiết kiệm ngân sách. Nếu họ tập trung các bà lại một chỗ, họ sẽ bớt được nhân lực, nhưng nếu thằng giết mướn này…hắn tên gì nhỉ?  
-         Monk, - anh đáp.  
-         Nếu hắn khôn, hắn sẽ tìm ra họ. Điều hắn chỉ cần làm là rình quanh ở bệnh viện, theo dõi bà chánh á. Tôi, tôi cũng làm thế.  
John Paul đồng ý.  
-         Tôi nghe Knolte nói họ sẽ tập trung các bà lại một chỗ.  
-         Nhưng chắc anh không nghe họ bạn đến các kế hoạch tiếp theo, vì khi ấy anh chạy lên lầu để báo cho Avery biết dì cô ta còn sống. Anh có biết tào sắp mở một phiên tòa quan trọng không?  
-         Không, tôi không biết.  
Cảnh sát trưởng hạ thấp giọng nói tiếp. Nhưng ông ta nghe tiếng máy sấy tóc chạy ù ù trong phòng tắm, ông sợ Avery có thể nghe, nên ông đứng sát vào John Paul.  
-         Họ sắp xử lại một người có tên là Skarrett. Anh có biết hắn không?  
Anh căng thẳng đáp:  
-         Biết. Vậy hắn được ra hầu tòa lại à? Khi nào?  
-          Sẽ bắt đầu ba tuần nữa. Knolte bàn chuyện trên điện thoại với một mật vụ khác, người này chỉ huy họ. Nhưng khi anh ta gác máy, ảnh thấy tôi nhìn ảnh, ảnh im thin thít cho đến khi tôi nói với ảnh tôi lên đây để kiểm tra cô gái ra sao.- Ông ta cười rồi nói tiếp. – Dĩ nhiên tôi không lên đây ngay. Tôi gây tiếng động nho nhỏ như thể tôi lên thang lầu, rồi nhẹ nhàng quay lui, đứng ngoài hành lang để nghe anh ta nói gì với các người kia.  
Ông ta nhìn vào cửa phòng tắm trước khi nói tiếp:  
-         Nếu họ không bắt được Monk vào lúc phiên tòa bắt đầu, thì họ sẽ không để cho Avery hay dì của cô ra làm chứng, và theo chỗ tôi được biết, thì người chịu trách nhiệm tin rằng nếu Skarrett được phóng thích thì vấn đề sẽ thuận lợi cho họ.  
John Paul quá kinh ngạc.  
-         Ông nói nghiêm túc chứ?  
-         Ồ, rất nghiêm túc, - ông ta nói giọng lề rề.  
-         Trời đất ơi, tại sao họ lại…  
-         Họ hy vọng Skarrett sẽ đến chỗ hắn giấu rất nhiều của cải ăn cắp quí giá. Hình như Skarrett ăn cắp một tiệm kim hoàn, lấy đi nhiều đá quí chưa đẽo giá trị nhiều đôla. Họ hy vọng sẽ thu hồi lại các thứ ấy.  
-         Vậy họ tạo điều kiện cho Skarrett ra khỏi tù à?  
-         Avery là nhân chứng quan trọng, - Tyler nói.- Nếu cô ấy không ra khai…- Ông ta bỏ lửng câu nói. John Paul mong sao những điều anh nghe là sai, không đúng, nhưng sự mong ước của anh rất mong manh, khó thành. Anh cất tiếng nói, giọng mỉa mai chua chát.  
-         Vậy là họ có kế hoạch đảo lộn tình hình.  
Tyler hoàn toàn nhất trí với ý kiến của anh. Ông đáp:  
-         Tôi thấy phương hướng của họ là thế. Anh có nói cho Avery biết không? Khi họ đã giữ Avery trong nhà an toàn rồi, cô ấy sẽ không đi ra ngoài được.  
-         Tôi sẽ để cho Knolte nói với cô ấy, - anh đáp. – Avery làm việc với FBI, cho nên cô ấy rất tin vào tinh thần đồng đội.  
-         Người có lý tưởng cao hả?  
-         Chắc thế.  
-         Vậy là bậy rồi. Còn anh thì sao? Anh sẽ làm gì?  
-         Chắc là tôi phải ra đi. Không có lý do gì ở lại đây hết.  
-         Anh có tin thằng Monk này rút lui không?  
-         Vâng, tôi tin thế. Nhưng không lâu. Hắn đã ký hợp đồng rồi, và khi hắn nghe Carrie và bà chánh án còn sống, hắn sẽ tấn công lại. Hắn phải làm thế. Tiếng tăm hắn ai cũng biết. Hắn sẽ còn tiếp tục săn đuổi Avery nữa.  
Phải, hắn sẽ ra tay mãi mãi, cho đến khi hắn hoàn thành công việc.  
Hình như Tyler đọc được tư tưởng của anh.  
-         Vậy là anh nghĩ là để cho các anh chàng dưới lầu canh chừng Avery cũng được à? Anh có tin là cô ấy sẽ được yên ổn không?  
-         Cô ấy rất thông minh, cứng rắn. Cô ta có thể xoay xở được.  
Tyler có vẻ thất vọng.  
-         Nếu anh cho đấy là việc đúng đáng làm thì thôi, còn nếu anh không cho là đúng và quyết tâm muốn làm theo ý mình thì tôi nghĩ là tôi đã nói với anh tôi có ngôi nhà nhỏ xinh xinh nằm khuất trong núi đấy. Tôi sẽ vào ở trong ấy hai tuần, tôi đã trữ sẵn thức ăn trong bếp. Chỉ cần thực phẩm trong tủ lạnh nữa thôi, như sữa và trứng là yên tâm ở đấy được rồi. Nếu anh đi về Denver, thì đướng sá cũng tiện. Đấy là nơi ẩn náu rất tốt.  
John Paul cố cắt ngang lời ông ta, nhưng Tyler vội vã nói tiếp:  
-         Có nhà kho tôi dùng để xe hơi, tôi sẽ viết vài lời hướng dẫn cho anh để anh biết chìa khóa giấu ở đâu…nếu anh cần đến. Anh suy nghĩ đi và nói cho tôi biết trước khi anh ra đi. Tôi xuống dưới lầu, viết lời hướng dẫn phòng khi anh cần đến.  
Nói xong, ông ta quay lưng đi xuống lầu. John Paul không biết anh sẽ làm gì. Anh đứng suy nghĩ về tình hình nhiều phút, rồi thốt ra lời nguyền rủa vừa cúi xuống lấy xách đồ dùng để đi xuống lầu, ra xe. Người phụ tá cho cảnh sát trưởng đã để quần áo sạch của anh ở dưới lầu. Áo quần được xếp gọn gàng nằm bên cạnh áo quần của Avery ở bậc dưới thang cuối cùng. Anh tộng áo quần anh vào túi xách, mang áo quần của cô chạy lên lầu lại, để trên giường rồi ra đi.  
Người bạn của cảnh sát trưởng để chiếc xe của John Paul đậu trên con hẻm giữa các tòa nhà, ngay giữa cửa sổ phòng ngủ. Anh ném hành lý ra sau chiếc SUV rồi quyết định nên lên chia tay Avery. Anh không nên ra đi mà không chia tay cô, phải không? Nói lời tạm biệt và chúc may mắn là điều hay nên làm.  
Anh tự nhủ: nếu cô yêu cầu anh ở lại, anh sẽ ở lại. Còn nếu cô không yêu cầu, anh sẽ ra đi. Chỉ đơn giản thế thôi. Cô không cần anh. Nhưng nếu cô yêu cầu…  
Anh đi vào phòng và đột ngột dừng lại. Suýt nữa bị trượt chân khi thấy cô. Cô đứng bên cửa sổ, hai tay khoang trước ngực, đợi anh.  
Anh cau mặt nhìn cô, dè dặt hỏi:  
-         Tại sao cô nhìn tôi đăm đăm như thế?  
-         Tôi thấy anh chất hành trang vào trong xe,- cô đáp, hất đầu về phía cửa sổ. – Anh đi khỏi đây phải không? – Cô bước về phía anh một bước nhưng bỗng dừng lại khi thấy lưng anh cứng đơ. – Xin anh trả lời đi.  
-         Cô muốn ở lại không?  
-         Anh có muốn ở lại không?  
-         Làm sao tôi trả lời được? Tôi không phải là người trong cuộc, Avery à. – Rồi, trước khi cô trả lời, anh nhìn cô và hỏi:- Có cái gì trên mặt cô thế?  
Cô đưa tay lên má.  
-         Mặt tôi có gì ghê lắm à?  
-         Không có gì. Chỉ trông…khác thường thôi.  
-         Tôi rửa mặt, thoa một ít kem chống khô da và trang điểm một chút. Thế thôi.  
-         Trang điểm à? Tại sao cô phải làm thế? Có phải cô muốn trang điểm cho đẹp đẽ để gặp các bạn FBI không?  
-         Ôi người anh em, anh nổi chứng rồi. Cô hỏi.  
Anh không thể trả lời được, vì anh không thể nói ra những gì anh nghĩ hay là cảm nghĩ trong óc anh. Tại sao anh muốn cãi cọ nhau những chuyện không đáng cãi. Anh chỉ biết anh giận cô và giận mình vì cô có thể gây nên cho anh những điều mà không có người phụ nào trước đây làm được. Cô đã làm cho ruột gan anh thắt lại. Điều tệ hơn nữa là anh đã để cho cô làm thế.  
Cái gì sẽ nối tiếp? Tim anh không phải? Nếu thế thì thật quỷ.  
-         Cô đã nói chuyện với mật vụ Knolte chưa?  
-         Chưa, tôi đang đợi anh lên lầu. Có phải anh ra đi mà không nói lời tạm biệt? – Đồ cù lần. Cô sẽ không khóc cho dù anh làm cho cô tức giận đến đâu. Cô hít mạnh cho vững tâm rồi bước tới phía anh, chìa tay ra. – Cám ơn những việc anh đã làm cho tôi.  
Anh không nhìn bàn tay của cô.  
-         Avery…nếu cô muốn…  
Cô cắt ngang lời anh.  
-         Cảnh sát trưởng Tyler có lên lầu tìm anh. Ổng muốn nói chuyện với anh, ổng nói có chuyện quan trọng.  
-         Tôi vừa nói chuyện với ổng cách đây 5 phút.  
Cô nhún vai.  
-         Chắc ông ấy có chuyện gì muốn nói với anh, ổng đợi anh ở nhà hàng ăn uống.  
-         Vâng, được rồi.  
-         Chúc anh về nhà bình an, - cô nói. Cô quay lui đến bên cửa sổ, - Tạm biệt John Paul.  
Anh không tin nổi cô đuổi anh như thế này. Anh nhìn vào lưng cô một lát, rồi quay lui, đi xuống lầu. Thái độ chia tay lạnh lùng của cô là thái độ của người xa lạ, anh cảm thấy quá bực bội, không nghĩ ra tại sao cô lại thay đổi tính tình như thế này.  
May thay khi anh đi qua đồn cảnh sát, anh không bị các mật vụ xúm vào hỏi han. Knolte và hai người mật vụ huênh hoang khác đang nghiên cứu bản đồ và nói chuyện qua điện thoại di động. Một mật vụ định giữ anh lại để nói chuyện, nhưng anh tảng lờ không để ý, đẩy cánh cửa tự động mở ra rồi đi qua cửa hàng ăn uống. Trước cửa hàng vắng người, nhưng anh nghe có ai huýt gió trong bếp. Anh đi ra sau chiếc quầy, thấy ông cảnh sát trưởng nơi lò nướng thịt. Mùi thịt nướng bốc lên thơm ngào ngạt.  
-         Anh chuẩn bị ra đi à? – Cảnh sát trưởng hỏi.  
-         Sắp đi.  
-         Anh có mang theo thịt băm, đồ ăn ở dọc đường không?  
-         Không, cám ơn. Mọi người đâu hết?  
-         Nhân viên cửa hàng của tôi phải không? Tôi cho họ về nhà một lát. Nếu Knolte và bạn của anh ta muốn ăn gì, họ cứ tự làm lấy mà ăn.  
Tyler cau mày.  
-         Tôi muốn nói lại chuyện tôi đã nói. Tôi đi có việc và để tờ giấy hướng dẫn nơi xe anh phòng khi anh thay đổi ý kiến, nhận lời đề nghị của tôi và đến ở ngôi nhà. Anh suy nghĩ cho kỹ đi, - ông ta giục. – Tôi không đến đấy thêm một tháng nữa, nhò bà con bên vợ của tôi. Đêm qua, bà ấy báo cho chúng tôi biết chúng tôi sẽ đi dự hai cái đám cưới và một buổi đại tiệc.  
-         Vâng, tôi sẽ suy nghĩ về vấn đề đó, - anh đáp. – Cám ơn ông đã giúp đỡ, ông cảnh sát trưởng, và cám ơn ông đã cho thức ăn và giường ngủ.  
-         Rất sung sướng được giúp đỡ anh, - Tyler nói.- Ông mở khóa cửa sau, đi ra con đường hẻm với John Pau;.  
-         Anh hãy tự lo cho mình thật chu đáo.  
-         Vâng, - anh đáp, mở cửa xe, ngồi vào sau tay lái. Anh thấy tờ giấy ông cảnh sát trưởng xếp lại trên chỗ ngồi bên cạnh, anh lấy lên định đưa trả lui.  
-         Anh có tin cô gái sẽ được yên ổn không?  
Đây là lần thứ ba ông cảnh sát trưởng hỏi anh câu ấy. John Paul trả lời như lần trước.  
-         Cô ấy sẽ yên ổn.  
Anh không tin câu trả lời vô nghĩa ấy, không tin một chút nào hết, và nhìn vẻ mặt của Tyler, anh có thể nói ông ta cũng không tin.  
-         Hẹn sẽ gặp lại anh, - Tyler nói, ông ta đưa cái kẹp nướng thịt đang cầm trong tay lên để chào.  
John Paul tra chìa khóa vào ổ công tắc, thả tờ giấy xuống xe, ngồi yên suy nghĩ. Lương tâm anh chắc sẽ không yên ổn. Avery đã chọn lựa rồi, anh nhắc mình như thế. Phải, cô đã cho anh thấy chắc chắn rằng cô không muốn hay không cần anh.  
Quyết định của cô chỉ gặp một vấn đề khó khăn thôi. Đó là anh muốn cô và cần cô.  
Anh nghĩ rằng anh đã loại bỏ tình cảm từ nhiều năm nay khi ảo mộng tan vỡ trong lòng anh, nhưng bây giờ anh nhận ra rằng anh đã có hành động ngu ngốc vì thái độ thù ghét mọi người, không-cần-nói-mọi-người, và là con người, sai lầm như mọi người. Ai sẽ tin tưởng anh?  
Anh có thích Avery không? Thích chứ, anh xác nhận. Cô là người cứng đầu. Làm sao anh không thích?  
Anh lắc đầu, xoay chìa khóa mở công tắc. Máy nổ gừ gừ như con mèo con, nó đủ kêu khi anh gài số.  
Anh muốn đi, nhưng không tập trung được sức lực để lái xe đi. Mẹ kiếp, cô đã làm cho anh điên. Cô chỉ là một người khó tính, nóng nảy, dễ giận. Cô muốn anh ra đi. Phải không? Quỷ thật, đúng thế. Cô tin chắc cô sẽ được tốt đẹp, sẽ được đồng đội săn sóc cho được bình an…Lạy Chúa, xin giúp cho cô.  
Avery là chiến sỹ, chắc cô sẽ giải quyết được bất cứ cái gì xảy đến với cô. Nhưng cô có thể kiểm soát những hành động của các mật vụ có nhiệm vụ bảo vệ cô không? Cô có thể ngăn ngừa họ khỏi làm đảo lộn kế hoạch được không? Và trong khi cô canh chừng họ, ai sẽ canh chừng cô?  
Anh trả về số không lại và tắt máy. Anh sẽ làm cái quái gì nhỉ?  
Cứ để nhân viên FBI lo cho cô. Phải như thế thôi. Anh phải làm thế thôi. Anh cho máy nổ lại, nhưng lần này không cài số. Anh ngồi như tảng nước đá bất động, trong khi máy xe nổ nhè nhẹ.  
Thì ra anh đã trở thành con người nhập cuộc. Anh cố ra sức thuyết phục mình đừng lưu tâm đến những gì xảy ra cho cô.  
Cô làm cho anh cười. Cô làm cho anh muốn những thứ anh không thể có.  
Đồ quỷ, cô đã làm cho anh có nhân tính.  
John Paul đã chiến đấu rất tốt, nhưng khi mọi việc đã được an bài thì anh thất trận. Anh cúi đầu qui phục khi sự thật mở não anh ra. Chó đẻ thật.  
Nhìn thẳng vào sự thật đi, Renard. Mày không đi đâu hết nếu không có nàng.  
Anh tắt máy, đưa tay mở cửa.  
Bỗng có giọng nói cất lên khiến anh dừng tay.  
-         Anh có đi không? Lái đi, Renard. Tôi ở đây quá ngột ngạt, còn cái bao ngủ của anh bốc mùi như lá khô.  
Anh quay lại.  
-         Cô định làm gì đấy? – anh hỏi.  
-         Đừng hỏi han lôi thôi, John Paul. Vào số xe và chạy khỏi đây ngay. – Đừng để cho tôi nói lại lần nữa.  
Nụ cưới từ từ nở trên môi anh, thoải mái. Hai vai anh nhẹ nhõm vì bớt căng thẳng, bụng hết đau thắt. Mọi việc bỗng trở nên tốt đẹp trở lại. Avery gầm gừ với anh như con mèo rừng, bày tỏ thái độ với anh.  
Anh khới động máy, sang số, nhưng không tăng tốc.  
-         Cô em ơi, nếu cô đi với tôi, tôi phải gọi báo cho các mật vụ biết, và cô phải làm theo lời tôi. Cô có chịu như thế không?  
Cô trả lời ngay tức khắc:  
-         Khi tôi nhảy khỏi cái thang cứu hỏa, tôi rớt trên nắp thùng dầu máy xe của anh và làm móp nắp thùng. Anh lo liệu việc ấy đi.  
Anh cười toe toét, lái xe chạy dọc theo con đường hẻm. Sao anh không nổi điên với cô nhỉ?

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 28**

Jilly bồn chồn chờ đợi để nghe về số người chết. Chị ta đi tới đi lui trong ngôi nhà trệt khách sạn trong khi đài truyền hình nối mạng đài địa phương Colorado, phát tin tức thời sự, nhưng mỗi lần đoạn phim kỳ diệu ấy chiếu cảnh ngôi nhà nổ tung, chị lại vội vã ngồi xuống mép giường. Chị ta nhìn đoạn phim tuyệt vời này với vẻ say sưa, sung sướng.  
  
Người khách nhàn du nào đấy đã tình cờ quay được cảnh ngôi nhà bùng nổ tuyệt diệu biết bao. Ông ta đã quay được rất đầy đủ các chi tiết ở phía sau ngôi nhà. Nếu Jilly không được xem đoạn phim này trên tivi chắc chị ta rất tức giận. Bây giờ chị vẫn còn hơi giận vì chờ mong đến giây phút bấm nút điện cho bom nổ, nhưng cảnh tượng được chiếu trên tivi rất tuyệt vời.  
  
Khi đoạn phim chấm dứt, điện thoại reo. Chị bấm nút tắt máy truyền hình trước khi nghe điện thoại.  
  
Im lặng một lát, hắn hỏi: - Em đã xem tivi chưa? Hắn nói với giọng hả hê, nhưng đồng thời cũng lo lắng.  
-         Có, có chứ. Cảnh thật kỳ diệu, phải không? – Chị ta hỏi.  
-         Phải, phải. Hai xác chết thật tuyệt.  
-         Còn một tên nữa, - chị ta nói tiếp. – Anh có vẻ lo lắng. Có gì không ổn sao cưng?  
-         Theo kết quả thì anh thấy lo cho em, chắc em không được thoải mái. Anh muốn em được sung sướng.  
-         Không, được sung sướng vì Carrie phải không? Nó đã hãm hại đời em, ăn cướp con gái của em. Em rất sung sướng khi thấy nó chết.  
-         Anh nhớ em. Anh muốn.  
Giọng chị hạ thấp, nói nho nhỏ trong họng.  
-         Em biết anh muốn gì rồi. Bây giờ anh đang ở trong xe phải không?  
-         Phải, hắn thì thào đáp lại.  
-         Anh nên tránh xe sang một bên, - chị ta nói. Rồi chị ta nói với hắn khi hai người ở bên nhau rồi, chúng sẽ làm trò con heo với nhau. Rồi chị ta tả cho hắn nghe những chi tiết về trò này. Hơi thở của hắn làm cho chị ta vui sướng. Chị nghĩ: hơi thở của hắn như hơi thở hồng hộc của con chó đực đang làm tình với con chó cái. Khả năng làm cho đàn ông chị khiến chị cảm thấy hưng phấn.  
-         Anh thích làm trò ấy không? – Chị ta hỏi, giọng hổn hển, để cho hắn tin rằng chị cũng ham muốn như hắn.  
Rồi chị ta tiếp tục nói thêm những cảnh ô dâm cho đến khi hắn thút thít khóc vì nhu cầu cấp thiết của hắn. Bỗng hai người im lặng sau tiếng của hắn. Chị ta biết chuyện gì đang xảy ra, chị cười thoải mái. Chị ta nghĩ rằng chị ta có thể hành nghề tình dục qua điện thoại, nhưng chắc chắn chị ta không muốn làm tiền bằng nghề này. Thế nhưng, chị ta nghĩ thật tuyệt vời khi chọn giải pháp như thế này.  
-         Bây giờ anh cảm thấy bớt cô đơn rồi chứ, anh yêu?  
-         Phải, - hắn đáp với tiếng thở dài. – Anh sẽ đến với em ngay bây giờ đây. Anh yêu em, Jilly.  
-         Em nghĩ anh sắp đến. Em cũng yêu anh.  
Chị ta cúp máy rồi đi quanh phòng lại. Cảnh sát có cho biết thi thể còn lại của ai không nhỉ? Chị biết người ta có thể nhận diện ra nạn nhân là ai qua cái sọ và răng, nhưng nếu cả sọ và răng cũng tan vụn nhiều mảnh thì sao nhỉ?  
  
Úi chà, họ sẽ làm gì nhỉ?  
  
Đoạn phim lại xuất hiện trên truyền hình. Jilly chạy đến ngồi xuống giường để xem. Ôi, tuyệt quá, thật tuyệt.  
Khi tin tức thời sự hết, chị ta đến cái túi ngủ, lấy ra cuộn băng video quí báu. Bất kỳ chị ta đi đâu, chị cũng mang nó theo. Chị đẩy cuốn băng vào đầu máy video rồi quì xuống trước tivi để xem. Chị đã xem bao nhiêu lần rồi nhỉ? Trăm lần ư? Thế mà chị vẫn không bao giờ chán cuốn băng…hay là chán cảm giác do cuốn băng gây nên.  
-         Bây giờ mày có biết tại sao mày chết không?- Chị ta thì thào hỏi màn hình.  
  
Bỗng chị ta nhận thấy sơn móng tay bị nứt, chị ta liền chạy vào phòng tắm để chữa lại. Nhìn đồng hồ, chị nghĩ chắc Monk sắp đến. Chị muốn chuẩn bị sẵn sàng để đón hắn cho hẳn hoi. Và dĩ nhiên là để thưởng cho hắn. Như con chó đã làm xong trò xiếc khó khăn, Monk nôn nóng được khen thưởng.  
  
Khi chị lôi cái áo choàng mỏng trong túi áo ngủ ra, chị định làm cho ra vẻ trong trắng trinh nguyên. Chắc hắn thích thế. Nhưng hắn sẽ thích tất cả những thứ chị làm cho hắn phải không?  
  
Chị cũng không được quên tô son môi đỏ choét. Ôi, đàn ông thích những đôi môi đỏ nhõng nhẽo biết bao.  
  
Họ thích thân hình hoàn hảo của chị. Họ thích khuôn mặt như thiên thần của chị.  
  
Tất cả đàn ông đều yêu chị.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 29**

Các y tá nói với Carrie rằng cô bị khủng hoảng. Cô không đồng ý, nhưng cô biết họ phải chuẩn đoán như thế thôi. Phải chấp nhận như vậy vì tính khí của cô có phấn hơi đặc biệt. Khi người ta đưa cô ra khỏi hẻm núi, cô khóc nức nở liên miên, không ngớt. Cô muốn nói những điều cần thiết mà không nói được. Thế nhưng kết luận của họ đều vô nghĩa. Họ không phải là bác sĩ. Họ biết quái gì mà nói? Tinh thần của cô vẫn bình thường tỉnh táo, không lệch lạc.  
Khi người ta khiêng cô trên cáng, ánh đèn của máy quay phim chiếu sáng trên mặt cô, họ mang cô vào xe cấp cứu, để cô gần bên Sara. Carrie cố ngồi dậy cho đến khi cô nhận ra một người y tá đã buộc cô vào cáng. Nhưng cô có thể di động một cánh tay. Cô đưa cánh tay không bị thương sang cái cáng của Sara, nắm tay bà ta.  
Bà bạn rất đau đớn. Cả hai người y tá đều lo chăm sóc cái chân của bà. – Bà ấy có được bình an không? – Cô cứ hỏi tới hỏi lui câu ấy. Mặc dù cả hai người đàn ông đã cố trấn an cô bằng cách trả lời “được, được, bà ta sẽ bình an” nhưng Carrie cứ muốn hỏi mãi.  
Một y tá chích cho Sara ống thuốc, chỉ mấy giây sau bà ta nhắm mắt lại. Bàn tay bà mềm nhũn trong tay Carrie. Sau khi họ đã làm cho chân của bà nằm yên một chỗ, một người lại đo huyết áp của bà còn người kia chăm sóc cho Carrie.  
-         Hắn sẽ giết Avery. Bảo họ phải chặn hắn lại. Các anh em có nghe tôi không? Hắn sẽ sẽ….  
Carrie bất tỉnh. Vì cô quá kinh hoàng trước những gì đã xảy ra, lại thêm mất ngủ, nên họ phải chích thuốc ngủ cho cô ngủ. Thân hình cô nhúc nhích cọ quậy một chút rồi nằm yên.  
Cô cố định tâm để trí óc được sáng suốt. Avery. Ôi, lạy Chúa, cô phải tìm cho ra Avery trước khi quá muộn. Cô thấy cái nút bấm để gọi gắn vào tấm trải giường ở bên trái và cô cố đưa tay để bấm. Bỗng khủy tay cô đau buốt khiến cô hét lên. Nhìn xuống, cô thấy cánh tay băng bột, cô bèn thốt ra tiếng rủa nho nhỏ.  
Làm sao ra nông nỗi như thế này nhỉ?  
Chắc là vì cái hẽm núi. Cô nhào đầu xuống dưới vực sâu, cô nhớ cô đưa tay để đỡ thi rớt. Cô biết cô bị thương ở cổ tay, nhưng cô tưởng chỉ bong gân thôi. Khi ấy cô không cảm thấy đau lắm, phải không? Cô không nhớ. Có lẽ khi ấy cô bị tê cóng, tê cóng cả người. Nhưng cô nhớ cô nhào trên người Sara. Bạn cô quằn quại đau đớn, và Carrie nhớ rõ rằng việc cô để tay lên miệng bà để bịt tiếng kêu la của bà lại, cô sợ tiếng kêu sẽ làm cho Monk đang rình đâu đó nghe được.  
Sara đâu rồi? Carrie nghe có tiếng đàn ông nói chuyện ngoài hành lang, cô không thể đưa tay bấm nút gọi được. Cô định cất tiếng gọi thì bỗng cửa phòng mở rồi một bác sĩ còn trẻ mặc áo bệnh viện màu xanh ngoài khoác áo dài trắng đi vào. Ông ta cầm tấm biểu đồ trên tay.  
Đó là bác sĩ Bridgeport, trông ta có vẻ như đã mất ngủ cả tuần. Thế là không tốt, cô nghĩ. Rồi cô nhìn hai tay ông ta. Hai bàn tay to tướng, như thể ông ta được ghép từ tay của người khổng lồ nào cùng với đám tóc đen mới ghép trên đầu ông.  
-         Ông là bác sĩ của tôi phải không?  
-         Tôi là bác sĩ thần kinh. Tôi xem lại hình X-quang nội soi của bà.  
-         Tôi có làm những thử nghiệm ấy à?  
Ông ta gật đầu.  
-         Bà đã bị chấn thương trầm trọng. Tôi sẽ khảo sát thêm về tình trạng của bà. Trên các hình nội soi tôi không thấy có gì đáng lo sợ.  
-         Cánh tay của tôi ra sao?  
-         Bà bị gãy tay.  
-         Rõ ràng rồi, - cô đáp.  
Ông ta viết vào biểu đồ rồi không nhìn lên, ông ta nói:  
-         Ông bác sĩ đầu tiên của bà sẽ đến kiểm tra bà trong lát nữa. Hiện giờ bà có hai nhân viên cảnh sát đang đợi để gặp bà. Nếu bà cảm thấy khỏe, tôi sẽ để cho họ vào gặp bà.  
-         Đầu tôi đau. Cho tôi cái gì cho hết đau được không?  
-         Trong lát nữa, - ông ta hứa.  
Cô biết ý nghĩa trong lời hứa. Khi Avery còn bé, muốn cái gì mà Carrie không muốn cho, cô thường trả lời như thế. Khi ấy Avery không hài lòng, và bây giờ cô cũng không hài lòng.  
-         Tôi muốn uống cái gì…  
-         Bà bị chấn thương, bà Salvetti, tôi muốn…  
Cô cắt ngang lời ông ta.  
-         Ôi, thôi thôi. Ông bác sĩ này, người bạn được chở đến đây với tôi trên xe cứu thương. Chân bà ta bị gãy. Bà ấy đâu rồi? Ông biết không?  
Bác sĩ gật đầu.  
-         Chánh án Collins được giải phẫu.  
Có tiếng gõ cửa mạnh. Ông bác sĩ xếp biểu đồ lại, mỉm cười với cô, quay gót. Khi ông ta mở cửa, ông nói:  
-         Bà cần nghỉ ngơi – rồi để hai người mặc comple đen đi vào. – Mười phút thôi, - ông nói với hai mật vụ, - vì bà ấy cần ngủ một giấc.  
Họ đi vào như lính duyệt binh, hai tay thẳng đơ, đầu ngẩng cao. Họ ăn mặc giống nhau, ngoại trừ cà vạt. Một người đeo cà vạt có sọc xám và đen, người kia đeo cà vạt bằng vải kẻ ô vuông màu nhạt.  
Người chỉ huy có tên hillman. Cô thấy cặp mắt ông ta rất sắc sảo, cô nghĩ chắc không có gì lọt qua được mắt ông.  
Người mật vụ kia trẻ hơn, anh ta ấn cái nút để nâng lưng cô lên, rót cho cô ly nước, rồi đứng bên cạnh cô trong khi Hillman hỏi cô. Ông ta để cho cô kể lại các biến cô xảy ra, không hối thúc cô khi cô dừng lại để cố nhớ. Cô muốn kể nhanh cho hết để hỏi ông ta một số câu hỏi, nhưng Hillman rất kiên trì, ông ta chỉ nghĩ đến kế hoạch của mình.  
Cô quay qua người mật vụ hợp tác với ông ta, nhờ anh ta lấy cái áo khoác của cô.  
-         Những bức thư nằm trong túi áo.  
Hillman lấy cái áo khoác treo trong tủ. Ông ta lôi ra cặp găng tay, thả những chiếc phong bì vào trong cái bao Ziplac mà người mật vụ kia đưa ra cho ông.  
-         Anne có đưa cho tôi bức thư. Tôi muốn đọc bức thư ấy.  
-         Chúng tôi phải để cho phòng thí nghiệm lấy dấu tay đã, - người mật vụ phụ tá trả lời.  
Cô đã tưởng anh chàng này dễ tính hơn Hillman, nhưng bây giờ cô nhận ra anh ta cũng đáo để không kém.  
-         Tôi muốn biết người chồng khốn nạn của Anne đã viết gì cho bà ta. Hắn đã thuê Monk giết bà ấy, các ông phải bắt hắn.  
Không lưu tâm đến lời của Carrie, Hillman hỏi tiếp. Carrie quá ngán. Cô nói:  
-         Không, bây giờ đến phiên tôi. Tôi muốn biết cháu gái tôi ở đâu.  
-         Chúng tôi đang tìm cô ấy…  
-         Hãy tìm cho ra.  
Thấy Carrie bực mình, người mật vụ phụ tá đưa nước cho cô để gây cảm tình. Nhưng cô quay đầu đi. Lại một lần nữa, Hillman cố làm cho cô hợp tác như trước.  
-         Xin bà nói cho chúng tôi biết về…  
-         Tôi muốn biết tin tức về thẩm phán Collins, tôi muốn biết ngay bây giờ.  
Hai người mật vụ nhìn nhau rồi Hillman đáp:  
-         Bà ta đã mổ xong, bây giờ đang ở phòng hồi sức.  
-         Rất tốt, - người kia nói.  
Cô quắc mắt nhìn anh ta.  
-         Anh tên gì?  
-         Bean, thưa bà. Mật vụ Peter Bean.  
Thảo nào mà anh ta không giới thiệu. Nếu cô có cái tên như thế, chắc cô cũng không nói với ai. Chắc chắn thế nào học sinh ở trường cấp hai cũng gọi anh ta là đậu đũa.  
Hillman lại hỏi. Ông ta hỏi suốt một giờ, hỏi lui hỏi tới thật kỹ như thể Carrie là tội phạm và họ muốn cô phải thú nhận tội lỗi của mình.  
Đầu cô đau như búa bổ. Cô nói:  
-         Đủ rồi. Bây giờ tôi không thể trả lời được gì nữa.  
Hillman có vẻ thất vọng, nhưng ông ta bằng lòng để cho cô nghỉ ngơi một lát. Cô không ở trong tình trạng thoải mái, thân mật. Cô nói với họ chỉ khi nào đã có tin tức về Avery rồi hãy trở lại. Để làm cho cô bình tĩnh – cô đã la hét – Hillman để cho cô gọi chồng. Bean bấm số cho cô. Ngay khi nghe giọng nói của Tony trên máy điện thoại, cô bật khóc.  
-         Em cần anh, Tony à. Anh phải đến Aspen.  
-         Cưng à, họ nói với anh là anh không thể đến đó được. Họ nói khi nào họ cho em ra viện, họ sẽ đưa em và bà thẩm phán đến ngôi nhà an toàn đâu đó. Carrie, em yêu, em có khỏe không? Anh ước chi anh được ở đó với em. Anh ước chi…Anh xin lỗi đã để em chịu đựng cảnh này một mình.  
-         Anh có nghe gì về Avery không?  
-         Không. Anh không biết cô ấy có ý định đến suối nước khoáng với em. Người mật vụ đến nói chuyện với anh cho anh biết cô ấy đã lỡ chuyến bay.  
-         Em không biết nó ở đâu, cô khóc nức nở.  
-         Chúng ta sẽ tìm ra nó thôi, - anh ta hứa. – Chắc không có gì xảy ra cho cô ấy đâu. Anh hứa với em như thế. Thế nào cô ấy cũng gọi điện thoại về. Anh tin nó sẽ gọi.  
-         Tony, em không nhận ra…em xin lỗi về những chuyện đã qua. Anh có thể sở hữu Star Catcher. Anh có thể điều hành công ty theo cách anh muốn. Em không lưu tâm đến công việc ấy nữa. Đáng ra em tin vào anh mới phải. Em quả là điên khùng.  
Cô khóc nức nở và giận dữ vì các mật vụ nghe hết câu chuyện của cô.  
-         Em yêu anh, - cô nói nho nhỏ. – Thật đấy, Tony à. Em yêu anh nhiều lắm. Xin anh…nói cho em biết thời gian vẫn không quá muộn.  
-         Không, không, không muộn. Anh có thể…anh cũng yêu em. – anh ta đáp. – Anh sẽ đáp chuyến bay sắp đến. Chúng ta sẽ làm đám cưới lại. Với tình yêu của em thì cái gì cũng có thể làm được. Bất cứ cái gì.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 30**

Mọi hy vọng của nhân viên FBI muốn biết tên của những người còn sống sót qua báo chí và truyền hình đã được đáp ứng khi một toán phóng viên quay phim cảnh Carrie và bà chánh án được người ta khiêng ra xe cứu thương ở gần hiện trường vụ nổ.  
  
Avery nghe tin này qua rađio khi cô và John Paul lái xe băng qua núi. Khi họ ra khỏi thành phố im lìm, cô leo lên ghế trước, chân trái cô đá phải vai anh khi té xuống ngồi ở ghế trước. Chiếc giày của cô rơi vào lòng anh. Lắc đầu vì thấy cô vụng về, anh lượm chiếc giày đưa cho cô và cô xin lỗi.  
  
Họ nghe tiếp cho đến hết chương trình thời sự.  
-         Bây giờ mọi người ở Mỹ đều mang theo máy video camera à? – anh hỏi, giọng ghê tởm. – Nhiều người chỉ muốn xen vào đời tư của người khác.  
-         Nhân viên quay phim của đài truyền hình thường mang theo máy quay. – cô đáp.  
-         Chẳng cần mỉa mai làm gì, cô em.  
-         Tôi không mỉa mai. Tôi chỉ nói ra một thực tế. Carrie rất ghét người ta nhắm máy camera vào mặt. Nhân viên FBI nên lấy cuốn phim đi mới phải. Chắc lúc ấy không có mặt các nhân viên điều tra tại hiện trường.  
-         Nếu lấy, phải lấy,- anh lề rề nói. – Đó là nguyên tắc của Cục điều tra.  
-         Anh khỏi cần trêu chọc tôi.  
Anh cười.  
-         Tôi không trêu cô.  
Cô hạ cửa kính xuống để cho không khí ban đêm mát lạnh ùa vào.  
-         Có, anh có trêu, - cô nói. – Tôi đã có  kết luận cuối cùng về anh như thế.  
-         Cô tin thế à?  
Cô cười. – Khi tôi gặp anh lần đầu, tôi nghĩ chắc anh chỉ bất bình vài mặt nào đó của cơ quan FBI, nhưng bây giờ tôi biết anh rõ hơn, tôi thấy ý nghĩ của tôi không đúng. Mối ác cảm của anh lớn hơn thế rất nhiều.  
-         Ồ, thế à?  
Cô gật đầu.  
-         Anh không thích cơ quan nào của chính phủ hết.  
-         Không đúng thế.  
-         Khi chúng ta nói đến công việc của em rể anh ở Bộ Tư Pháp, anh cười khẩy.  
-         Bộ Tư Pháp có quá nhiều quyền hạn.  
-         Thế còn cơ quan CIA thì sao? Tôi biết anh làm cho cơ quan này.  
Anh không cãi mà cũng không phủ nhận.  
-         Quyền ưu tiên của họ thay đổi bất thường khiến cho các thám tử nhiều khi điêu đứng.  
-         Thế còn cơ quan tình báo IRS?  
-         Mọi người đều ghét cơ quan IRS.  
Cô đồng ý với anh về điều này. Cô tiếp tục nêu tên các cơ quan chính phủ, và anh vẫn một mực nói mỗi cơ quan đã sai lầm như thế nào.  
-         Tôi thấy ai cũng có sai lầm. Anh có biết sự sai lầm lớn nhất của anh là gì không?  
-         Không, nhưng chắc cô sẽ chỉ cho tôi thấy, phải không?  
-         Ồ phải, - cô đáp. – Anh không thích bất kỳ người nào có chức quyền.  
Anh không phản đối nhận xét của cô.  
-         Cô biết người ta nói sao không. Quyền hành nhiều, hư hỏng nhiều.  
Cơ quan FBI không có quyền tuyệt đối.  
-         Họ nghĩ họ có.  
-         Anh biết tôi nói cái gì không?  
-         Cái gì?  
-         Liệu pháp. Anh cần có liệu pháp đúng đắn để giúp anh chữa trị bệnh thù hằn.  
Trước khi anh kịp nói anh cũng ghét liệu pháp thì cô thay đổi đề tài.  
-         Tôi muốn có điện thoại để gọi cho Carrie.  
-         Tại sao cô không gọi nơi đồn cảnh sát?  
-         Vì sợ anh bỏ đi mà không có tôi. Tôi vẫn không tin là anh sẽ bỏ rơi tôi. Cứ mỗi lần nhớ đến việc ấy là tôi nổi điên.  
Anh có nên nói cho cô biết sự thật hay không? Anh nghiến răng khi nghĩ đến chuyện này. Cô có vẻ như quá thất vọng vì anh, thậm chí còn đau đớn nữa.  
-         Này…- anh lên tiếng rồi dừng lại.  
-         Sao?  
-         Có lẽ tôi sẽ ở lại.  
-         Có lẽ à?- Cô thọc tay vào cánh tay anh. – Thế nghĩa là sao?  
-         Nghĩa là tôi sẽ ở lại. Bây giờ đến phiên cô trăn trở. Tại sao cô quyết định rời đồng đội ưu việt của cô?  
-         Chấm dứt việc gọi như thế đi. Tôi tin chắc mật vụ Knotle và những mật vụ khác có đủ khả năng để hoàn thành sứ mạng.  
-         Thế à? Vậy tôi hỏi lại, tại sao cô quyết định đi với tôi?  
Cô nhún vai.  
-         Tôi suy nghĩ về điều anh nói, tôi nhất trí với anh. Quy tụ tất cả chúng tôi vào một ngôi nhà an toàn là không hợp lý.  
-         Rồi sao nữa?  
-         Sao nữa cái gì? Có phải anh đợi khen không?  
Trước khi anh kịp nói với cô rằng anh không hề nghĩ đến điều đó thì cô đã nói tiếp: - Thôi được rồi, tốt. Tôi nghĩ là tôi sẽ được an toàn khi đi với anh.  
-         Cái gì làm cho cô phản phé như thế? – Anh hỏi, cười toe toét – Có phải Knotle nói gì hay làm gì khiến cô trở thành nhân viên mật vụ tai quái à?  
-         Tôi không phải nhân viên mật vụ. Tôi là nhà phân tích, và anh ta không nói hay làm gì hết. Tôi vẫn là người hoàn toàn tin tưởng Cục điều tra. Không ai có lòng trung thành hơn tôi.  
-         Ồ thế à. Thế tại sao cô bỏ đi?  
Cô suy nghĩ một hồi mới nói:  
-         Tôi phải nắm thế chủ động. Ở Cục điều tra, người ta dạy chúng tôi phải làm thế.  
-         Phải, đúng thế, - anh chế giễu. Anh gật đầu rồi chỉ tấm biển bên con đường có hai lằn xe chạy rồi nói:  
-         Có một nhà hàng ăn uống trước mặt chúng ta chừng 5 dặm. Tôi cũng cần gọi điện thoại để nhờ người giúp đỡ.  
Ông “cô độc” sắp nhờ ai giúp đỡ à? Thật là chuyện đáng kinh ngạc.  
-         Rồi sao nữa? – cô hỏi.  
-         Cô có thể gọi Carrie, nhưng đừng nói cho bả biết ta đi đâu.  
-         Làm sao tôi nói được? Tôi không biết chúng ta đi đâu.  
Anh lấy tờ giấy xếp hai lên.  
-         Cảnh sát trưởng Tyler có ngôi nhà cách phố chừng hai  giờ đi xe. Nhà có nhà kho, tôi có thể giấu xe vào kho. Đêm nay chúng ta sẽ ở lại đấy.  
Cô nhìn lại phía sau lần nữa để tin chắc là không có ai theo dõi họ. Nãy giờ họ không thấy chiếc xe nào hết, cô nghĩ có lẽ mình hoang tưởng, nhưng cô vẫn canh chừng thường xuyên. Cô lập luận rằng người ta không nên thiếu đề cao cảnh giác.  
-         Anh đoán bây giờ Monk đang ở đâu?  
-         Có lẽ hắn còn ở lại Colorado, và bây giờ hắn đã biết dì cô và bà chánh án còn sống.  
-         Nhân viên FBI chắc cũng tìm chúng ta,- cô nói.  
-         Không tìm chúng ta, cô em à, mà tìm cô. Họ tìm cô.  
-         Tôi mở vòi sen cho nước chảy để phòng có nhân viên mật vụ nào lên lầu, và tôi khóa cửa phòng ngủ, nhưng cuối cùng thế nào Knolte cũng biết tôi đã đi, và chắc anh ta báo cho mọi người biết.  
Và rồi chuyện không hay sẽ được tung ra. Khi Carter biết được tình thế, thế nào ông ta cũng bực mình về cô. Cô đã nghĩ ra cách để đối phó. Cô nhất quyết tin răng đây không phải là hành động bất phục tùng. Carter là người cứng rắn nhưng lý trí. Chắc chắn ông ta sẽ thấy được ưu điểm trong việc… nắm thế chủ động của cô lần nữa.  
-         Ông cảnh sát trưởng có nói cho Knolte biết việc ông đề nghị anh dùng ngôi nhà không?  
-         Không, ổng không nói. Ổng có biết cô đi qua cửa sổ không?  
-         Không.  
John Paul theo lối ra để chạy xe vào bãi đỗ xe tráng nhựa nằm sát bên cửa hàng ăn uống. Những chữ đèn neon nhấp nháy chữ Mở Cửa.  
-         Cô nói cho tôi biết về Jilly chứ? – Anh tránh không đề cập đến vấn đề này  cho đến bây giờ vì anh đã thấy cảnh Avery phản ứng ra sao khi Tyler gọi chị ta là mẹ của cô. Cô không trả lời. – Cô phải nói cho tôi biết tôi phải đương đầu với cái gì.  
-         Chúng ta phải đương đầu với cái gì, - cô nói. – Phải, tôi sẽ nói cho anh biết, nhưng không với cái bụng đói. Ngày mai tôi sẽ nói hết với anh.  
-         Tốt.  
-         Anh nắm tay cô khi hai người đi vào quán ăn. Màu sắc trong quán làm cho hai người chóa mắt. Tường sơn màu tía vàng chói chang và màu vàng da cam làm nền cho mặt quầy  bằng mica màu trắng. Chiếc máy hát đặt ngay sau cửa ra vào. Khi hai người đi vào con đường hẹp ở giữa phòng Elvis Presley đang hát bài “ All Shook up”.  
John Paul tìm chiếc bàn sát tường để có thể nhìn ra bãi đậu xe. Anh đợi cho đến khi Avery đã ngồi vào chiếc ghế nhựa màu cam, anh mới ngồi xuống trước mặt cô.  
Cô gái hầu bàn còn nhỏ, nhưng ăn mặc trang điểm như gái 19. Lưỡi cô bị tật nên nói ngọng.  
-         Quí vị ăn nhì?  
Họ gọi xăng uýt, gà tây và trà đá. Khi cô gái vừa đi vào sau quầy, Avery lục ví tìm tiền lẻ rồi đến phòng điện thoại nằm ở cuối phòng, giữa các phòng vệ sinh nam và vệ sinh nữ.  
Câu chuyện với Carrie hầu như có tính phiến diện. Dì cô đang ở trạng thái bất ổn. Bà ta hỏi:  
-         Cháu ở đâu? Tại sao cháu không đến đây? Cháu có khỏe không? Jilly còn sống. Con quỉ cái ấy đã chết giả. Dì không ngờ mụ ta thông minh thế. Mụ ta là con mèo, Avery à. Phải, mụ ta thế đấy. Cháu biết không, nếu cháu đến suối nước khoáng đúng giờ thì chắc chắn cũng bị nhốt vào ngôi nhà ấy với dì rồi.  
-         Carrie, dì hãy bình tĩnh, - Avery nói khi dì cô đã nói hết.  
Carrie thở mạnh rồi kể cho cô nghe chuyện đã xảy ra khi cô vào xe với Monk và các bà khác. Avery lắng nghe câu chuyện rùng rợn của bà và không nói một tiếng.  
-         Khi gặp cháu, dì sẽ nói chuyện nhiều nữa cho cháu nghe. Cháu có khỏe không?  
-         Cháu khỏe.  
-         Dì rất lo sợ cho cháu, nhưng nghe cháu bình an dì mừng.  
-         Vâng, cháu bình an. – Avery nhìn gặp ánh mắt của John Paul.- Carrie, người nhân viên mật vụ canh chừng cho dì là ai thế?  
Dì cô nói cùng lúc với Avery.  
-         Họ nói họ sẽ che chở bảo vệ chúng ta. Dì nghĩ chắc họ sẽ đưa chúng ta đến Florida.  
-         Tại sao đến Florida?  
-         Vì phiên tòa mở ở đấy.  
-         Phiên tòa nào?  
-         Ồ, Avery, cháu không biết à? Thằng con hoang Skarrett được ra tòa lại. Không có ai thông báo cho cháu biết à? HỌ cũng chẳng cần gọi báo cho dì biết.  
Avery sửng sốt khi nghe tin này. Cô đã biết sẽ có phiên tòa mới này, nhưng cô không tin phiên tòa mở sớm như thế.  
-         Không, cháu không được thông báo gì hết.  
Carrie giận dữ nói:  
-         Họ nói với dì rằng thằng giết người mà Jilly thuê này sẽ tiếp tục tìm cách để giết cho được chúng ta.  
-         Hay là đến khi chúng ta tóm cổ hắn. – Cô đáp. – Chúng ta sẽ tóm cổ hắn, Carrie à. Bây giờ dì hãy nghỉ ngơi đi. Dì đã nói chuyện với Tony chưa?  
Giọng Carrie trở nên bình tĩnh hơn, cô hít mũi và nói:  
-         Anh ấy cuống cuồng lên và lo lắng. Ảnh muốn cháu gọi cho ảnh để ảnh nghe tiếng cháu. Dì muốn về nhà, Avery à, nhưng họ không để cho dì về. Dì không biết họ có để cho Tony ở lại đây với dì không. Dì đang cố hợp tác.  
Avery cắt ngang lời bà.  
-         Bà thẩm phán ra sao?  
-         Cái gì? - Ồ, Sara. Tên bả là Sara. Bà ta đang ở đây. Bà bị bể xương đầu gối, phải giải phẫu, nhưng bây giờ thì khỏe rồi. Họ còn giữ bà tại phòng hồi sức thêm vài giờ nữa vì tuổi bà cao, nhưng làm thế là để đề phòng thêm thôi. Các bác sĩ đã cho dì ngồi nói chuyện với bà trong vài phút. Ôi, lạy Chúa, dì muốn nói cho cháu nghe chuyện này, Sara Collins là chánh án đã kết án Skarrett.  
-         Không, không đúng đâu. Cháu nhớ ông chánh án mà. Tên ổng là Hamilton.  
-         Đúng, chánh án Hamilton xử và kết tội Skarrett. Cháu nhớ là chúng ta đã về Bel Air khi lời tuyên án được đưa ra chứ?  
-         Phải, cháu nhớ.  
-         Nhưng Skarrett chưa bị kết án. Rồi sau đó Hamliton chết, và bà Sara lên làm chánh án, chính bà kết án hắn.  
-         Vậy là bà ta có liên quan đến hắn. Nhưng còn bà kia thì sao?  
-         Bà Anne Trapp chắc không liên quan gì đến chúng ta. Chuyện này dài dòng lắm, khi nào cháu đến đây dì sẽ nói cho nghe. Họ sẽ đưa cháu đến bệnh viện hay là dì sẽ gặp cháu ở phi trường? Nếu họ muốn chúng ta đến Florida, nếu không có cháu dì sẽ không đi. Chúng ta sẽ có ba tuần ở với nhau cho đến khi họ quyết định chúng ta có được ra tòa để khai hay không. Nếu Monk vẫn còn tự do.  
Avery cắt ngang.  
-         Ba tuần à? Dì nói, phiên tòa sẽ mở trong ba tuần nữa à?  
-         Phải, - bà ta đáp. – Dì nghĩ chắc họ sẽ cho chúng ta ở trong một ngôi nhà an toàn gần tòa án để nếu chúng ta phải ra làm chứng thì công việc sẽ dễ dàng hơn.  
Avery không bàn đến ý kiến của Carrie. Cô hỏi:  
-         Và dì nói có khả năng chúng ta sẽ không được họ cho phép ra khai ở tòa sao?  
-         Cưng ơi, cháu sao thế? Cháu không nghe à? Phải, có khả năng là chúng ta không được ra khai trước tòa. Thế là tốt chứ? Chúng ta là mục tiêu dễ bị tấn công, là cơ hội rất tốt cho Monk hãm hại chúng ta.  
Avery nắm chặt điện thoại.  
-         Không ai ngăn cháu ra khai trước tòa được hết.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 31**

-         Cháu hãy suy nghĩ cho chín chắn.   
-         Dì muốn Skarrett được phóng thích à? – Giọng cô run run vì tức giận.   
-         Sự bình an của cháu quan trọng cho dì hơn.   
-         Cháu không để cho hắn được tự do.   
-         Chúng ta sẽ có nhiều thì giờ để nói về phiên tòa. Tại sao cháu không hỏi về Jilly?   
-         Cháu không muốn nói về bà ta.   
-         Dì hy vọng họ bắt được mụ ấy, dì sẽ tranh thủ để được ở riêng với mụ ta 5 phút.   
-         Mụ ta sẽ giết chết dì.   
-         Nhưng không giết được cháu với bộ quần áo tập thể dục và tập võ karate của cháu. – Carrie thở dài. – Đừng sợ mụ ta.   
Avery muốn cười. Sau khi đã nghe những chuyện quái đản về Jilly trong thời gian qua, cô cảm thấy không thể nào mà không sợ Jilly cho được.   
-         Dì có thấy bà ta phải không? Bà ta ở trong nhà phải không?   
-         Phải. Khi nào gặp cháu, dì sẽ kể hết cho cháu nghe.   
-         Cháu muốn dì hứa với cháu là sẽ làm bất cứ điều gì mà nhân viên mật vụ đã bảo dì làm. Được không Carrie? Hứa với cháu đi.   
-         Vâng, dĩ nhiên dì sẽ làm thế.   
-         Đừng gây khó khăn cho công việc của họ. Dì biết khi dì buồn bực hay lo sợ, dì thường như thế nào rồi.   
-         Dì không lo sợ, mà dì tức. Tại sao Jilly không chết thật?   
-         Bà ta không chết, - Avery nói.   
-         Mong họ đừng để chúng ta ở trong một cái nhà tồi tàn trong khi họ bảo vệ chúng ta. Ngôi nhà ở tại bang Florida, cho nên dì muốn nhà nằm trên bãi biển.   
-         Carrie, dì không có quyền quyết định đâu.   
-         Nếu ngôi nhà không đẹp, cháu có thể làm áp lực cho chúng ta. Dì rất nôn nóng được gặp cháu.   
Avery cố giữ bình tĩnh. Khi có chuyện không hợp ý với Carrie, dì cô thường rất dễ nổi giận, và Avery sắp gây ra chuyện bất bình cho dì cô.   
-         Cháu sẽ không đến ở với dì đâu. Cháu sẽ không đến ở ngôi nhà an toàn với…   
Avery chỉ nói được chừng ấy. Tiếng hét của Carrie làm cho cô thót người, phải đưa máy điện thoại ra xa lỗ tai.   
Từ chỗ ngồi của mình, John Paul cũng nghe tiếng hét của dì cô. Avery biến sắc khi nghe bà ta hét. Anh đứng dậy, đi đến phòng điện thoại, lấy máy khỏi tay cô. Anh nói:   
-         Chào tạm biệt đi, cô em.   
-         Bà ấy rất buồn.   
-         Ồ, thế à.   
-         Carrie, cháu yêu dì, hẹn chóng gặp lại dì. – cô nói. – Bây giờ tạm biệt dì.   
Cô nghe giọng Carrie hét to.   
-         Avery Alizabeth đừng cả gan cắt máy.   
John Paul gác máy vào giá.   
-         Bà ta có vẻ dễ thương đấy chứ,- anh cố làm ra vẻ thật tình.   
Cô hầu bàn để thức ăn lên bàn rồi nhìn hai người. Avery rời khỏi John Paul đê vào phòng vệ sinh nữ rửa tay. Khi cô ngồi vào bàn ăn, anh đã ăn xong bánh xăng uýt và uống hết ly trà đá.   
-         Tôi không muốn anh hiểu lầm về dì tôi. Thú thật bà ấy có thể khó khăn, nhưng tôi tin rằng khi anh đã gặp bà ấy, chắc chắn anh sẽ yêu bà như tôi vậy.   
Anh cười toe toét.   
-         Chắc không có chuyện ấy đâu.   
Cô cắt miếng bánh nhân thịt gà tây, cảm thấy như mạc cưa ép, bèn bưng ly trà lên uống để nuốt bánh xuống.   
Cô đẩy dĩa bánh sang phía anh rồi hỏi:   
-         Anh muốn ăn cái này không?   
Anh đẩy dĩa lui.   
-         Cô cần ăn cho no. – anh nói rồi lấy một miếng khoai chiên mềm.   
Cô thấy anh nhìn ra đường nằm phía bên kia khu đậu xe - Ở đây buôn bán có vẻ ế ẩm phải không?   
-         Họ sẽ đóng cửa trong 15 phút nữa. Có lẽ vì thế mà khách chỉ còn chúng ta thôi. Avery, hỏi cô câu này nhé. Có phải khi cô nộp đơn xin việc ở Cục Điều Tra, cô muốn trở thành nhân viên mật vụ phải không?   
-         Phải.   
-         Thế tại sao cô không thành mật vụ?   
Avery định trả lời qua loa, nhưng cô nghĩ cần phải thành thật với anh. Vả lại cô tin chắc anh sẽ không tin, và biết cô không nói thật.   
-         Tôi thật sự muốn làm nhân viên mật vụ. Một nhân viên FBI đã cứu sống tôi, cho nên khi ấy tôi đã nuôi mộng sẽ trở thành nhân viên mật vụ như ông ta. Làm thế để cứu người.   
-         Vậy cô đã nuôi mộng cứu đời. Khi đã có quyết định này, cô bao nhiêu tuổi?   
-         Mười hai. Tôi mới đúng 12 tuổi.   
-         Thật đáng ngạc nhiên.   
-         Tại sao?   
-         Vì cô không thay đổi ý kiến, cô đã theo đuổi mục tiêu ấy suốt thời gian học trung học rồi đại học.   
-         Anh có nhớ anh muốn gì khi còn trẻ không?   
-         Tôi không nhớ khi tôi mơ ước làm phi hành gia không gian tôi được bao nhiêu tuổi. Có lẽ 10 hay 11.   
-         Kế hoạch không thực hiện được à? – cô hỏi, trêu anh.   
-         Cuộc sống đi theo chiều hướng ấy. Tôi học ngành kỹ sư ở Tulane, tốt nghiệp và gia nhập Thủy Quân Lục Chiến.   
-         Tại sao Thủy Quân Lục Chiến?   
-         Tôi sai.   
Cô không tin.   
-         Nói cho tôi biết lý do tại sao.   
-         Tôi nghĩ tôi có thể làm một việc khác đi. Tôi thích kỷ luật, tôi muốn cái gì khác ở Bowen, Louisiana.   
-         Nhưng bây giờ anh sống ở Bowen, phải không?   
-         Phải, đúng thế. Tôi phải đi xa để thấy thật sự tôi muốn cái gì trong đời. Bây giờ tôi sống ngoài thành phố Bowen trong vùng đầm lầy.   
-         Anh muốn xa lánh xã hội, phải không?   
-         Tôi thích cảnh cô liêu.   
-         Chắc anh chẳng có ai bầu bạn ngoài đầm lầy.   
-         Tôi thích thế. Cô học đại học ở đâu?   
-         Đại học Santa Clara. Rồi Stanford. – Cô cố cắn miếng bánh khác, cố gắng nhai để nuốt. Bánh mì thì nhão, rau diếp thì héo và thịt gà tây khô cứng.   
-         Chúng tôi không ai thích đi xa. Cả hai chúng tôi đều muốn ở gần nhà. Carrie muốn tôi học ở L.A để có thể kiếm việc làm thêm cho công ty bà ấy.   
-         Làm việc gì?   
Cô đỏ mặt. Phản ứng của cô làm anh chú ý.   
-         Bà ấy muốn tôi làm nghề quảng cáo. Khi bà ấy gặp một chuyện khó xử, bà lôi tôi vào làm nhân viên quảng cáo một lần.   
-         Vậy cô làm như thế nào trong nghề quảng cáo này?   
-         Nắm cục xà phòng, đá lông nheo, hát một câu tào lao.   
Anh không cười, đi đến gần cô.   
-         Hát câu ấy cho tôi nghe đi.   
-         Không, - cô đáp. – Tôi quá ngán và ghét câu hát. Tôi là người hướng nội, - cô nhún vai. – từ ngày tôi quyết định sẽ làm mật vụ, Carrie đành phải nhượng bộ, không nài ép tôi nữa. Cả hai chúng tôi thật ra đều rút lui quyết định.   
Cô đẩy cái dĩa sang một bên, John Paul lấy hai miếng khoai tây chiên nữa.   
-         Tại sao cô rút lui?   
Cô xếp cái khăn giấy để trên bàn, - Tôi có theo một khóa sư phạm cấp hai ở San Jose, tôi rất muốn làm việc với trẻ em, cho nên tôi có ý định làm nghề giáo viên. Tôi rất thích trẻ em, - giọng cô có vẻ hơi ngạc nhiên. – Tôi còn định sẽ theo học hai khóa nữa để lấy bằng sư phạm. Tôi có thể dạy môn lịch sử. Nhưng tôi không nói cho Carrie biết.   
-         Tại sao không? Bà ấy không thích giáo viên à?   
-         Không phải. Bà ấy chỉ không muốn tôi làm giáo viên thôi.   
Anh dựa người ra sau nhìn cô.   
-         Avery, cô còn giấu tôi điều gì phải không?   
Không để ý đến câu hỏi của anh. Cô gọi hầu bàn, yêu cầu đem giấy tính đến.   
-         Nào, cô em. Trả lời đi. Tại sao bà ấy không muốn cô đi dạy học.   
-         Lương  rất khủng khiếp.   
-         Sao thế?   
-         Giáo viên không được kính nể lắm. Anh biết họ nói sao không. Cùng đường mới vào sư phạm. Carrie nghĩ đi dạy…chẳng có địa vị gì trong xã hội. Dì tôi không phải người đanh đá. Chắc tôi đã làm cho bà trông có vẻ là người khủng khiếp, nhưng bà không như thế đâu. Thật đấy!   
-         Vậy chỉ có thế thôi à? Đấy là nguyên do khiến cô không đi dạy à? Vì không có địa vị trong xã hội phải không?   
-         Carrie cho rằng quanh quẩn với bọn trẻ con chẳng được tích sự gì cho tôi hết.   
-         Tại sao không?   
Anh không chịu bỏ qua vấn đề này.   
-         Bà ấy không cho rằng sống với trẻ con là vấn đề rất khó khăn cho tôi.   
-         À.   
-         Anh muốn nói cái gì đấy?   
Anh lao tới như con bồ câu.   
-         Cô không thể có con phải không?   
Cô muốn nói cho anh biết. Cô cảm thấy rất cần kể chuyện mình cho anh nghe, muốn thổ lộ tâm tình như dượng Tony thường nói. Trước đây cô không cảm thấy nhu cầu này. Nhưng John Paul không phải như bất kỳ người đàn ông nào khác. Anh không cười ngạo về những chuyện ngu ngốc như là địa vị. Anh không phải là con người của tập thể và không có chương trình bí mật gì. Nghĩ sao nói thế. Có lẽ đấy là lý do khiến cho cô thích anh. Và thấy dễ chịu.   
-         Tôi không hiểu tại sao cô nhảy qua chuyện này.   
-         Cô có nói với tôi cô sẽ không lấy chồng, cho nên tôi thấy điều này hơi kỳ lạ.   
Cô đốp lại câu nói của anh.   
-         Tại sao? Vì tất cả phụ nữ đều phải lấy chồng hết à? Anh thật không hiểu được điều này. Rất nhiều phụ nữ sung sướng vì sống độc thân.   
Anh đưa tay lên, nói:   
-         Chu cha! Tôi không nhất trí, nhưng khi cô nói cô sẽ không lấy chồng, cô đã quá đề phòng đấy thôi. Chính vì thế mà tôi thấy kỳ cục. Bây giờ tôi hiểu lý do. Cô không thể có con, vì thế mà Carrie không muốn cô làm việc với trẻ con. Tôi nói có đúng không?   
-         Phải.   
Cô sẵn sàng đấu tranh. Cô đã để cho anh thấy yếu điểm của cô, cô nghĩ nếu anh bày tỏ một chút lòng thương cảm thôi cũng đủ làm cho cô mạnh lên. Hoặc là cô day tóc anh hoặc là tóc cô. Cô đoán tệ hơn nữa là cô có thể khóc. Cô biết phản ứng của cô là cơ chế phòng vệ, nhưng cô không lưu tâm đến. Cô nhìn vào mắt anh chờ đợi, thích anh tỏ lòng tử tế với cô.   
Anh nhìn lại cô. Khi thấy anh không nói lời nào, cô hỏi:   
-         Sao?   
-         Chuyện quá ngu ngốc.   
Cô nháy mắt.   
-         Xin lỗi, anh nói gì?   
-         Cô nghe rồi, cô em. Cô thích làm việc với trẻ con, cho nên cô có thể cứ làm. Nghe theo dì cô và cố làm bà ta hài lòng là chuyện thậm ngu ngốc.   
-         Nhưng tôi làm việc ở Cục Điều Tra rất tốt.   
-         Vậy sao? Cô có quá nhiều tài năng phải không? Cô có thể làm nhiều việc rất tốt.   
Anh đứng dậy, trả tiền, đi gọi điện thoại, nhưng trong lúc gọi, anh không rời mắt khỏi bãi đậu xe. Avery nhìn cô hầu bàn, cô đã thổi cái bong bóng to gấp hai mặt cô, rồi dựa quầy nhìn anh.   
Năm phút sau anh gác máy.   
-         Rồi chúng ta đi thôi.   
Cô theo anh ra xe. Khi anh sắp mở cửa cho cô, cô hỏi:   
-         Anh làm công việc gì giỏi?   
-         Nhiều việc.   
-         Tôi biết anh làm cho CIA. Anh tài về việc gì?   
Anh nói thật.   
-         Bắn súng. Tôi là xạ thủ cừ khôi. Không , không cừ khôi, mà là xuất sắc. Nhìn nhanh như chim đại bàng.   
-         Việc gì anh cũng làm giỏi hết à?   
-         Phải, - anh lề rề đáp. Anh quàng tay quanh hông cô, từ từ kéo cô gần anh. – Tôi còn giỏi về việc khác nữa.   
-         Như việc gì?   
Anh kéo cô sát vào anh, áp môi vào tai cô, thì thào nói:   
-         Nếu công việc theo đúng kế hoạch của tôi, cô sẽ được chứng kiến tận mắt.   
-         Ôi, người anh em,- cô đáp, thở không ra hơi.   
Anh có thấy cô nổi da gà không? Có lẽ, cô nghĩ thế và thở dài rồi quay nhìn vào mắt anh.   
Anh mỉm cười, hôn lên môi cô, đôi môi ấm mềm, nụ hôn thay cho câu trả lời. Cô không thể từ chối. Ánh mắt hoảng hốt của cô làm cho anh cảm thấy hài lòng, kiêu hãnh.   
-         Chúng ta nên đi khỏi đây kẻo bị người ta nhòm ngó phiền phức.   
Anh mở cửa cho cô vào rồi ngồi vào tay lái. Họ chạy ra khỏi bãi đỗ xe, lần nữa hướng về Denver mà đi.   
-         Chúng ta cần đi xa cho khỏi quán ăn, - anh nói – Cô gái hầu bàn thế nào cũng nhớ chúng ta.   
-         Anh nghĩ như thế à?   
-         Phải. Cô rất dễ nhớ.   
-         Tin đặc biệt, anh ơi – cô lề rề nói, cố bắt chước giọng miền Nam gợi tình. – Cô gái thổi bong bóng kẹo cao su nhìn anh chằm chằm.   
Anh nhún vai.   
-         Chúng ta phải mất ít ra một giờ nữa mới đến ngôi nhà nhỏ của Tyler được. Nếu tôi thấy trên đường có cái quán bán hàng nào, chúng ta sẽ ghé vào mua thêm nhhu yếu phẩm.   
-         Tôi sợ giờ này không có quán nào mở cửa.   
-         Thế mới quan trọng, vì sao cô biết không?   
-         Xấu hổ cho anh. Anh sẽ đột nhập vào chứ gì?   
-         Họ sẽ không biết tôi vào đấy.   
Cô không muốn khuyên can anh. Cô đang bận suy nghĩ về câu nói mới đây của anh. Nếu công việc tiến hành theo kế hoạch của anh thì cái gì sẽ xảy ra?   
Chạy thêm 30 dặm nữa, họ gặp cửa hàng bàn đồ nghề đi câu và thực phẩm. Trong quán tối tăm.   
Hình như John Paul có rất nhiều khả năng. Anh mở khóa cửa không để lại dấu vết gì, mê hoặc con chó giữ nhà Doberman lông đen, rồi mua các thứ anh muốn mua. Cô giúp anh mang ra xe hai galon sữa và bốn gói thực phẩm.   
Anh tính hết tiền tất cả rồi để bốn tờ giấy loại 20 đô la thòi ra dưới quầy trả tiền.   
-         Chúng ta sẽ ở lại nhà Tyler trong bao lâu? – Cô hỏi khi họ đã đi lại. – Chúng ta có đủ thực phẩm để ăn trong một tháng.   
-         Chúng ta chỉ ở lại ít ra một đêm, có lẽ hai đêm, - anh đáp. – Tyler có nói cách ngôi nhà khoảng 15 dặm có một thị trấn. Tôi đã nhờ Theo kiểm tra vài việc, khi tôi thấy công việc đâu vào đấy rồi, chúng ta sẽ ra tay.   
-         Tôi không thể vắng mặt tại phiên tòa ấy được.   
-         Tôi hiểu. Xin phép hỏi cô chuyện này nhé?   
-         Việc gì?   
-         Có phải Skarrett là nguyên nhân khiến cô không có con không?   
-         Phải. Viên đạn trúng ngay vào đấy, nhưng anh biết sao không? Dù sao đi nữa, tôi cũng không muốn có con. Tôi không muốn gặp phải nguy hiểm truyền cái gen xấu của Jilly cho con tôi. Cho nên, vấn đề con cái không thành vấn đề   
-         Phải, đúng thế, anh đáp. – Skarrett đã làm cho cô khỏi mất công lựa chọn. Vấn đề là ở đấy.   
Anh không giữ được khỏi để lộ sự giận dữ trong lời nói, nhưng cô không bực mình. Điều này anh nói quá đúng.   
Cô thay đổi đề tài sang chuyện khác ít gay cấn hơn, cô nói về những chuyện ngốc nghếch xảy ra cho cô khi còn bé. Anh kể cho cô nghe chuyện đời anh và chuyện gia đình anh, và khi anh nói về bố anh, anh cười nhiều lần.   
-         Có phải người ta gọi ổng là Bố Già không?   
-         Phải, họ gọi thế. Rồi cô sẽ thích ông cho mà xem.   
Anh đề nghị ngày nào đó mời cô đến thăm bố anh. Cô thích được thế. Cô muốn biết về gia đình anh, về nhà cửa của anh và công việc của anh. Cô muốn biết đủ thứ về anh. Trước khi nói tiếp, họ thấy hai ngọn đèn xe hơi chạy về phía họ.   
Anh nép vào một bên đường và tắt đèn.   
Họ im lặng đợi cho đến khi chiếc xe đi qua.   
-         Khi anh yêu cầu người em rể  giúp đỡ, anh có sợ anh ta nói cho FBI biết chúng ta đi đâu không?   
-         Vì cậu ta làm cho Bộ Tư Pháp phải không?   
-         Phải.   
-         Gia đình trước hết, cô em à. Luôn luôn như thế.   
-         Nhưng…   
-         Cậu ấy sẽ không nói, cậu ta sẽ giúp. Tôi nói cậu ta những việc tôi cần làm, và cậu ấy bằng lòng.   
-         Tốt. Tôi mừng chúng ta có thể tin vào anh ấy.   
Họ đợi trong bóng tối thêm vài phút nữa mới cảm thấy an toàn để ra đi.   
Tâm trí của Avery quay cuồng quanh những lời anh đã thì thào bên tai cô. Có lẽ nếu cô thôi không nhìn anh, cô có thể nghĩ đến điều gì đấy. Lâu rồi cô chưa thân mật với người đàn ông nào, cô nghĩ cô đã trở thành chuyên gia ngăn chặn các ý nghĩ về tình dục và các sự thôi thúc dục tình.   
Cô thật sự là chuyên gia, cho đến khi anh bước vào đời cô. Bây giờ cánh cổng ngăn chặn các tình cảm ấy được mở rộng, điều mà cô muốn nghĩ đến là sờ anh. Sờ khắp người anh.   
Cô cố phấn đấu để suy nghĩ đến chuyện khác tình dục hơn 30 phút. Cô cân đối quỹ phiếu trong óc, nhẩm tính xem cô có thể ở trong căn hộ của cô bao lâu nếu không có lương. Ba hay bốn tháng? Nếu cô bị sa thải.   
Cô nhịp chân trên sàn xe. Cô đùa ai thế? Dĩ nhiên cô sẽ bị đuổi. Họ không thể bắt cô vì tội bất phục tùng, nhưng Carter chắc sẽ buộc tội cô vì đã cản trở công việc điều tra, phải không?   
John Paul để tay lên đầu gối của cô.   
-         Sao cô có vẻ bồn chồn như thế?- Rồi không để cho cô kịp nghĩ ra câu nói láo, anh nói:- Đến rồi đấy.   
Anh rẽ xe vào con đường đất. Con mắt nhìn ban đêm của anh tốt hơn cô nhiều. Cô không thấy được cả con đường vòng.   
Tay anh vẫn còn trên chân cô, cô không có ý định hất tay anh đi. Cô nhìn ra phía trước, giả vờ nhìn con đường nhưng lòng thì muốn cởi hết quần áo anh ra.   
Cô có thành loại đàn bà mất nết không? Cô lắc đầu. Không, cô cũng chỉ có những thôi thúc bình thường như bao phụ nữ khác, nhưng vì cô không có những thôi thúc ấy quá lâu rồi, nên bây giờ cô thấy khó chịu vậy thôi.   
-         Cô đang suy nghĩ gì đấy? – Anh hỏi.   
Dục tình, mẹ kiếp. Tôi đang nghĩ đến tình dục.   
-         Không có gì đáng kể.   
-         Thật không?   
Ngay cả giọng anh cũng đượm dục. Cào mấy ngón tay qua tóc, cô nhận ra cô rất căng thẳng và không dằn được lòng mình.   
Xe chạy qua hàng rào rồi vào con đường rộng nở ra, cô có cảm giác như đang chạy vào cánh đồng. Trời tối nên cô không thể nói là cái gì. Cô nhịp bàn chân trên sàn xe lại. Cô lo lắng khi ở một mình với anh trong ngôi nhà vắng vẻ.   
Anh đậu xe dưới thềm nhà. Khi anh tắt máy và tắt đèn, trời tối thui tối tò. Thậm chí cô không thấy cả bàn tay mình ở trước mặt.   
-         Cô ngồi yên để tôi đi lấy chìa khóa dưới bậc thềm. Cô ngồi yên để mặc cho anh lo liệu lấy. Hai chân cô như dính chặt vào xe, cô vừa kềm chế được những ý tưởng phóng túng vừa lúc anh mở cửa, bật đèn trong nhà lên. Cô bước ra giúp anh đem hành lý vào nhà.   
Ngôi nhà dễ thương, thơm mùi thông. Lò sưởi bằng đá hướng ra cửa trước, hai bên có hai ghế xích đu có lót nệm bọc vải kẻ ô vuông màu vàng và đỏ. Cái ghế nệm dài màu lục tươi đã trải qua những ngày vàng son, vì chỗ dựa tay đã sờn mòn, vải bọc bạc màu, nhưng trông vẫn còn êm ái. Phía bên phải cửa trước kê bộ bàn bằng gỗ thông và bốn cái ghế có lưng dựa hình cái thang.   
Bên kia bộ bàn là nhà bếp hẹp có cửa phía sau. Cô để thực phẩm lên mặt quầy, rồi đi qua phòng khách, sang phía bên kia ngôi nhà. Trên hành lang ngắn có hai cánh cửa. Cánh nằm bên trái mở vào phòng tắm. Cuối hành lang, cô mở cửa kia rồi bước vào phòng. Ánh sáng êm dịu chiếu khắp căn phòng khoáng đãng. Chiếc giường đôi có mặt phẳng ở đầu giường bằng sắt cũ, giường được chải tấm chăn đa sắc.   
Cô nhìn chiếc giường càng lâu bao nhiêu, tim cô đập càng nhanh bấy nhiêu. Cô nghe John Paul dọn dẹp thực phẩm, cô nghĩ có lẽ nên ra giúp anh, nhưng cô vẫn không nhúc nhích.   
-         Lạy Chúa, chỉ có một chiếc giường thôi. Giải quyết sao đây?   
-         Ghê tởm vì mình quá lo lắng, cô lấy cái xách có giây rút, đi vào buồng tắm để tắm.   
Cô không bận tâm mang theo áo ngủ hay áo khoác dài. Sau khi đã lau khô tóc và đánh răng xong, cô mặc chiếc quần đùi màu hồng ngắn cụt và cái áo thun cũ rích của Santa. Cái áo lớn ít ra cũng gấp ba cỡ cô. Trông nó như cái lều phủ xuống đến đầu gối cô.   
Nhìn vào gương, cô thấy mình không có gì hấp dẫn của giới nữ lưu hết. Lần đầu tiên trong đời, cô muốn mình trông cho đẹp mắt. Trời đất, bây giờ mà Carrie thấy cô chắc bà ta cười ngất. Bà ta thường phê bình Avery về lối phục sức, và bây giờ Avery phải đồng ý với bà.   
Không có cái gì cho cô sửa sang dung nhan được nữa rồi. Thở dài, cô để cái xách vào trong góc phòng ngủ để đi khỏi vấp,  rồi đi ra ngoài phòng khách vừa khi cửa trước mở ra và John Paul đi vào. Anh đóng cửa, cài then, rồi quay lui và đứng sững người.   
-         Có chuyện gì thế? – Cô hỏi. Anh không trả lời, cô nói tiếp. – Trông anh lấm lem cả người thế.   
John Paul không thể rời mắt khỏi cặp chân của cô. Những hình ảnh tượng nhảy múa trong đầu anh.   
-         Tôi cất xe vào nhà kho, và tôi nghĩ…dầu…lốp.   
-         Sao?   
-         Sao cái gì?   
Cuối cùng anh nhìn vào mắt cô, có lẽ anh nghĩ trông anh giống con hươu đực bị chói trước ánh đèn xe hơi. Khi anh thấy cô đứng trước ngưỡng cửa, hai đầu gối anh gần khụy xuống. Vẻ người vừa tắm rửa sạch sẽ xong làm cho anh ngây ngất. Cô trông lộng lẫy. Cô có biết cô đã làm cho anh yếu lòng không?   
-         Dầu và lốp như thế nào?   
-         Tốt hết.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 32**

Anh nói lảm nhảm như thằng ngốc, và cô hoàn toàn chịu trách nhiệm trong việc sa sút chỉ số thông minh này của anh. Anh đi qua mặt cô, miệng vừa nói những câu mạch lạc, chân vừa đi vào phòng tắm rồi đóng cửa lại.  
Cô lấy chai nước trong tủ lạnh, tắt đèn ở bếp và phòng khách, rồi đi vào phòng ngủ. Cô xếp tấm chăn và nghĩ đến chuyện thư giãn. Cô lấy vải trải giường sạch trên chiếc kệ gần đấy, trải lên giường, rồi lấy chiếc chăn mỏng trong tủ bằng gỗ tuyết tùng ra. Cô leo lên giường, ngồi vào giữa. Cô ngồi thẳng lưng, xếp bằng hai chân. Cô cố không nghĩ gì hết, chỉ tập trung vào hơi thở. Khi cô vừa mới tưởng tượng đến mái hiên ngôi nhà lý tưởng cách biệt với thế giới bên ngoài, thì cô bị tiếng nói làm gián đoạn.  
-         Đi đến ngôi nhà hạnh phúc hả?  
Cô mở mắt. John Paul đứng trước ngưỡng cửa nhìn cô. Anh chỉ mặc độc chiếc quần đùi, thậm chí nút anh cũng không thèm cài. Cô thấy anh đã cạo râu và gội đầu. Trên chiếc cổ rám nắng và trên hai vai, còn đọng lại những giọt nước to tướng.  
Ngồi trên giường nên cô ở vào tư thế bất lợi hoàn toàn. Nếu cô muốn ở vào vị trí ngang ngửa, cô phải đứng dậy. Cô bò ra khỏi giường. Cô nói:  
-         Vâng, tôi đến đây. Tôi đang cố thư giãn.  
Anh ngáp lớn.  
-         Avery à?  
-         Sao?  
Anh dựa vào khung cửa, hai chân tréo nhau, hai tay vòng trước ngực. Cô cố không nhìn vào đám lông đen gần lỗ rốn.  
-         Tôi ngủ trên ghế nệm dài hay trên giường?  
Cô có can đảm nói thật với anh điều cô muốn hay không? Trang thủ thời gian, cô suy nghĩ nhanh rồi đằng hắng giọng nói nhỏ:  
-         Ngủ trên giường…với tôi, nếu anh muốn thế.  
Mẹ kiếp, trông cô yếu đuối, thậm chí có vẻ hơi sợ sệt. Cô không nhìn vào mắt anh. Cô lặp lại giọng khàn khàn.  
-         Nếu anh muốn.  
-         Vâng, tôi muốn.  
-         Đừng vội, Renard.  
-         Sao? – Anh lo sợ hỏi.  
-         Có vài qui luật nghiêm ngặt, chúng ta phải nhất trí đã.  
Cô không đùa chứ? Nếu cô không trông có vẻ căng thẳng quá mức thì chắc anh đã bật cười.  
- Qui luật nghiêm ngặt à? Như không đụng đến dưới quần phải không? – Có phải qui luật như thế không? – Khi thấy cô không đáp liền, anh hỏi: - Chúng ta sẽ quần nhau, hay là cô để cho tôi…  
- Tôi cứ mặc áo thun. Đồng ý không?  
- Được rồi, nếu cô muốn thế, còn nếu cô thay đổi ý kiến, muốn cởi ra cũng tốt.  
- Nếu tôi muốn, tôi sẽ cởi, nhưng tôi không muốn, và có lẽ tôi sẽ không cởi. Đồng ý không?  
Đến đây anh mù tịt về việc cô muốn thương lượng cái gì. Anh đáp:  
-         Được rồi, đồng ý.  
Anh bước đến bước nữa.  
-         Tôi nói chưa hết.  
Anh cười toe toét.  
-         Tôi không biết. Chuyện gì nữa.  
-         Anh phải mang bao cao su. Tôi không thể có con, nhưng chúng ta chưa thử nghiệm máu, chúng ta…  
-         Tôi đã định mang bao rồi, - anh nói. Cô vẫn đưa tay ngăn anh dừng lại.  
-         Anh có ý định à?  
-         Ờ phải. – Anh lôi bao cao su ra rồi ném lên giường. – Còn gì nữa không?  
-         Quá lộng quyền nhỉ?  
-         Avery, nếu anh không đụng đến em ngay, anh sẽ nổi điên cho mà xem, vậy chấm dứt qui luật nhanh lên.  
Tim cô đập nhanh.  
-         Nếu anh thất vọng.  
-         Anh không thất vọng.  
-         Mà nếu anh có thất vọng, thì hãy ráng chịu. Đừng kêu ca với em.  
-         Cưng ơi, có phải em thường xuyên căng như thế này khi làm tình không?  
-         Anh có bằng lòng không?  
-         Được rồi, anh không kêu ca.  
-         Không phải chuyện đùa đâu, John Paul, em nghiêm túc.  
Anh đợi một lát rồi nói:  
-         Bây giờ đến phiên anh, - anh nắm áo thun của cô, kéo cô đến với mình. – Em đã như thế này ở đâu chưa?  
Anh thả tay rồi ôm quanh eo cô. Anh luồng bàn tay xuống dưới áo rồi xòe bàn tay thoa khắp lưng cô. Khi tay anh chạm phải cái sẹo của cô, cô không dám nhúc nhích. Anh cúi xuống hôn một bên cổ dưới tai cô.  
Cô run rẩy toàn thân. Hai bàn tay cô bặm chặt lại nhưng khi anh liếm vào dái tai cô, cô thấy người khoan khoái. Hơi thở ấm áp êm dịu của anh phả vào da thịt nhạy cảm của cô chỉ làm cho cô run rẩy thêm. Cô cảm thấy những bắp thịt rắn rỏi, mạnh mẽ của anh cuồn cuộn dưới tay mình. Tại sao con người khỏe mạnh như thế này lại quá dịu dàng được nhỉ? Cô thở dài bên cổ anh, gục đầu lên vai anh.  
-         Coi chừng cưng nhé. Anh cũng có vài nguyên tắc nghiêm ngặt.  
Cô ngẩng đầu nhìn vào mắt anh. Tại sao cô không để ý đến cặp mắt quá đẹp như thế này nhỉ? Khi anh cười đôi mắt sáng lên.  
-         Thế sao?  
-         Em có tin anh không?  
Tin anh à? Cô đã yêu anh say đắm rồi. Dĩ nhiên cô tin anh. Nhưng cô không dám xác nhận.  
-         Đấy không phải là qui luật.  
Anh không muốn để cô tránh né câu hỏi, và khi cô tránh né bằng cách áp người sát vào anh, anh lắc đầu.  
-         Anh đã biết câu trả lời, nhưng anh muốn….không, anh cần nghe anh nói nên lời.  
Cô thì thào đáp:  
-         Anh là người ương bướng nhất, cứng đầu nhất chưa từng thấy, nhưng ngay từ khi mới gặp nhau, em đã cảm thấy đôi ta có mối liên hệ với nhau. Như thể đời em phải cần gặp anh mới được an toàn… và tự do. Em không thể giải thích được vấn đề này.  
Anh nâng cằm cô lên, cà môi mình lên môi cô, rồi nói nho nhỏ:  
-         Vậy thì cứ tin anh đi. Đấy là qui luật của anh. Em phải tin anh, lòng tin tưởng phải gắn liền nhau.  
Chỉ có bây giờ, nếu không chẳng bao giờ. Lạy Chúa, xin Chúa đừng để anh ấy nản lòng. Cô bước lui vào trong vùng ánh êm dịu của ngọn đèn ngủ, đợi cho đến khi anh thả cô ra, rồi không để cho lòng can đảm có thì giờ tan biến, cô kéo chiếc áo thun qua đầu, ném xuống nền nhà. Cô quay người để cho anh thấy tấm lưng bị tàn phá.  
Sự tàn phá hầu hết đều nằm dưới lưng. Đám sẹo xấu xí, ghê tởm, nhăn nhúm trên mặt da. Cô không dám quay lại để nhìn vào mắt anh.  
-         Sao anh yêu?  
Anh cười. Phản ứng của anh làm cho cô bối rối, cô đứng yên như thây ma, hai tay thỏng xuống hai bên, nhìn chăm chú vào tường.  
-         Sao? – cô hỏi nhỏ.  
Anh để tay trên vai cô.  
-         Anh quan tâm đến phía trước nhiều hơn.  
-         Cái gì…  
Anh nhẹ nhàng kéo cô quay lại, kéo cô sát vào anh. Cặp vú mềm mại áp mạnh vào ngực anh. Anh nhắm mắt nói thì thào:  
-         Mẹ kiếp, anh đã mường tượng đến tình trạng này rồi. Nhưng thực tế hoàn hảo hơn mơ mộng nhiều. Tốt đẹp hơn nhiều.  
-         Nhưng cái lưng của em…chắc anh thấy…  
-         Chúng ta sẽ quen thôi, - anh hứa. – Anh có nhiều chỗ phải che đậy, - anh nói nhỏ khi hôn vào giọt nước mắt lăn trên má cô. – Nhưng trong điều kiện hiện tại của anh , anh phải dành nhiều ưu tiên cho nó.  
Trước khi cô tranh cãi, hay âu lo, hay khóc, thì môi anh đã áp vào môi cô, nụ hôn chan chứa dục tình  khiến cô run rẩy vì ham muốn.  
Hai tay anh sờ khắp nơi, âu yếm, trêu chọc trong khi miệng anh áp chặt vào miệng cô. Anh làm cho cô mất hết sự dè dặt, khiến cô hôn lại anh. Cô sờ ngực anh, vuốt ve tóc anh, mái tóc đen dày.  
Khi cô véo núm vú anh, anh rên lên vì khoái cảm và vì thế cô cứ véo thêm.  
Khi anh ngừng hôn, bước lui, cả hai người đều thở hổn hển. Anh để chiếc quần đùi rơi xuống nền nhà, nhìn vào mắt cô, vẻ sung sướng hả hê.  
Avery nhìn vào mắt anh, tay tuột quần lót xuống. Vẻ ngạc nhiên của cô khi nhận ra họ đang đứng trên nền nhà khiến anh cười về hành động của mình.  
Cô để cho anh nhận thấy thực tại rồi nói nhỏ, giọng run rẩy:  
-         Anh tuyệt đấy  
Anh theo cô vào giường. Chống hai tay hai bên cô, anh nhổm người lên và nói:  
-         Anh chưa thấy gì hêt.  
Mặt anh căng ra vì đam mê. Thái độ anh nhìn cô khiến cô cảm thấy bạo dạn.  
-         Em cũng chưa, - cô thì thào đáp lại. Cô nhích sát vào anh, hai tay từ từ đỡ mông anh hạ xuống. Thân hình anh nong hổi như ánh mắt của anh.  
John Paul thích cái cách cô sờ anh. Quỷ thật, anh thích bất cứ cái gì nơi cô. Cô làm cho anh điên. Cô kéo anh xuống để hôn nữa, nhưng lần này anh để cho cô làm kẻ chủ động. Lưỡi họ quyện vào nhau, còn tay thì tìm vào chỗ bí hiểm của nhau.  
Anh cố nín cho đến lúc phải vào bên trong cô. Anh ngấu nghiến hôn môi cô trong khi đầu gối anh hất hai đùi cô dang rộng ra. Ôm lưng cô, anh nhổm người để nhìn cô. Rồi từ từ anh đẩy vào, đẩy vào thật sâu.  
Cô cong người, rên lên vì khoái cảm, hai chân quặp quanh đùi anh thật chắc.  
Tay ôm hai bên mặt cô, miệng áp lên miệng, lưỡi thọc sâu vào miệng cô, anh giữ thời gian kéo dài. Mồ hôi nhỏ giọt xuống lông mày, và khi anh làm tình với cô, anh nhận ra trước đây chưa bao giờ được như thế này.  
Cảm giác tràn ngập người cô. Cảm giác rất căng, rất mới. Cô không để cho anh giữ nhịp chậm rãi. Cô vùng ra khỏi vòng tay của anh, đưa móng tay bấu vào vai anh khi anh đều đặn làm tình.  
Anh muốn làm cho cô hài lòng, cho cô hưởng lạc thú trước khi anh đòi hỏi phần anh, nên anh từ từ, nhưng cô không muốn thế. Nên cuộc mây mưa trở thành dữ dội, dã man.  
Họ nằm yên một hồi lâu, thỏa mãn. Hơi thở của họ hồng hộc, hai người không ai có sức để di động Hai trái tim cùng đập thình thịch. Anh úp mặt vào mái tóc cô, nhắm mắt, hít hương thơm trong tóc cô.  
-         Mẹ kiếp! – Anh nói nho nhỏ. Cô đã hút hết sinh lực của anh. Người anh mềm nhũn, cố di chuyển sao cho khỏi đè lên người cô, làm cô đau.  
Nhưng cô không lưu ý đến sức nặng của anh vì cô ghì chặt lấy anh khi anh nhúc nhích, rồi nói nhỏ:  
-         Chưa xong.  
Hành động của anh có thô bạo với cô không? Ý nghĩ ấy hiện ra trong óc anh rồi nằm yên ở đấy. Anh có thể nhẹ nhàng hơn, nhưng cô quá dữ dội, khiến anh phải chiều theo cô.  
-         Avery à, em không sao chứ?  
Cô cười khi giọng anh có vẻ lo lắng. Cô đáp nhỏ:  
-         Anh lo chuyện ấy không ổn à.  
Rồi cô cười khoan khoái, và anh cười mực dù hơi mệt.  
Thờ dài, anh lặng người, ngồi dậy rồi vào phòng tắm.  
Cô kéo chăn đắp lên người, sửa lại gối, rồi nằm ngửa xuống. Cô vẫn còn ngây ngấy khoái cảm. Nhục dục, cô nghĩ, hành động với John Paul cô đậm nghiện.  
Khi John Paul nằm dài xuống bên cô, lò xo giường kêu cót két. Cô mở mắt mỉm cười. Anh có vẻ rất kiêu hãnh về mình. Anh nằm nghiêng, chống tay tựa lên đầu và nhìn cô.  
Cô có vẻ phờ phạc. Cặp mắt vẫn còn vẻ ham muốn và môi cô mọng lên vì hôn.  
Cô biết cô đã làm cho anh đê mê, nhưng cô vẫn muốn anh nói lên điều đó. Mới cách đây một phút, cô cảm thấy rất chủ quan, nhưng bây giờ cô lại thấy hoài nghi. Không, cô không làm cho anh thất vọng. Tại sao anh không nói với cô điều ấy?  
Anh thấy nét hoài nghi hiện ra nơi mắt cô. Cặp mắt đùng đục. Anh nghĩ chắc cô không ân hận gì…mà có lẽ chỉ hơi lo thôi.  
Anh biết anh đã đoán đúng vì khi ấy cô hỏi:  
-         Anh nghĩ gì thế?  
Anh nắm chăn kéo xuống tận ngực cô. Cô kéo lên lại.  
-         Đảm bảo anh kéo cái này đi nhanh hơn áo dạ hội nhiều, - anh lề rề nói.  
-         Ôi người anh em. Bây giờ anh hoàn toàn thỏa mãn rồi chứ, phải không?  
-         Rất thỏa mãn,  - anh đáp rồi cúi xuống hôn cô.  
Ôi, cô yêu anh biết bao. Anh hoàn toàn với cô. Cô đưa tay vuốt tóc anh khỏi trán, kiếm cớ để cô sờ anh. Cô cảm thấy yêu anh mấy cũng không vừa.  
-         “Ôi trời ơi” – Anh lề rề nói. – Khi em ngây ngất trong tay anh, em thốt lên như thế đấy. Thực ra là em hét lên câu ấy.  
Cô cười.  
-         Em không hét.  
-         Có, em hét.  
-         Em nghe anh nói lớn cái gì rồi, nhưng em không lặp lại.  
Anh cười toe toét, nụ cười dâm dật.  
-         Đoán xem.  
Cô vuốt tay một bên cổ anh, vuốt xuống vai. Cô hỏi:  
-         Nói gì?  
-         Áo dạ hội đã cởi rồi.  
Cô giật mình, ngẩng đầu nhìn xuống. Tấm chăn nằm dưới mắt cá chân cô.  
-         Anh tài lắm!  
Anh cúi xuống hôn ngực cô. Mấy ngón tay thoa quanh lỗ rốn. Cái sẹo sù sì nằm vắt dưới bụng. Chỗ giữa cái sẹo nhô lên nhăn nhúm cho biết đấy là nơi viên đạn xuyên qua. Anh nghĩ có lẽ viên đạn loại A.38 hay có thể  A.45.  
Mẹ kiếp. Cô sống sót quả là điều kỳ diệu. Anh chồm tới trước, hôn khắp nơi trên bụng cô, anh cười khi thấy cô hít thở hồng hộc. Anh nằm lăn qua một bên để thấy mặt cô khi anh đưa tay sờ vào đám lông quăn mềm mại.  
Avery thở muốn hụt hơi.  
-         Anh có muốn…  
-         Muốn chứ. Anh muốn.  
Miệng rên lên nho nhỏ, cô nhúc nhích liên hồi sát vào anh, mấy ngón chân cà vào ống chân của anh.  
Cô sờ anh, nhưng anh nắm tay cô.  
-         Thư giãn đi cưng. Để anh…  
Cô không chịu nmhư thế. Cô khỏe kinh khủng. Và bạo dạn. Cô đẩy anh nằm ngửa rồi cúi người trên anh.  
-         Thư giãn à? Em không nghĩ đến, John Paul. Đây là môn thể thao tập thể, phải không?  
Anh không trả lời. Cô chậm rãi sờ mó anh khiến cho anh đê mê.  
-         Và… - Cô nói nho nhỏ, rồi dạng hai chân trên hông anh, say sưa hôn anh.  
-         Và cái gì? – anh hỏi, giọng khàn khàn.  
Mắt long lanh, cô đáp:  
-         Em là người chơi có tinh thần đồng đội.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 33**

Anh chàng thật tham lam. Avery thức dậy vào lúc giữa trưa. Cô không bao giờ ngủ dậy vào lúc giữa trưa, nhưng cả đêm John Paul không để cho cô ngủ.  
Cô nằm sấp, một cánh tay thỏng xuống một bên giường. Anh đang thọt lét ở sau lưng cô. Mấy ngón tay của anh nhẹ như lông chim. Có phải anh đang cố làm cho cô nổi điên hay là anh có cử chỉ rất tế nhị vì đám sẹo của cô.  
Ôi lại Chúa, đám sẹo. Ngay cả Carrie, người thương cô như mẹ mà cũng phải nhăn mặt mỗi khi bà nhìn vào.  
-         Em dậy chưa? – anh hỏi – Avery?  
Cô không chào buổi sáng. Cô hỏi:  
-         Anh nghĩ sao?  
-         Sao cái gì?  
-         Cái lưng của em.  
-         Em không biết được sự thật hay sao?  
Ờ ờ. Cô không thích cách trả lời của anh như thế chút nào hết. Cô cảm thấy lòng tự vệ bừng bừng nổi lên. – Phải, em biết chứ, - cô gay gắt đáp: nhưng anh nghĩ sao?  
- Cái mông của em rất tuyệt.  
Cô lặng người nhìn anh.  
-         Khi em đi khệnh khạng vào trong tiền sảnh của suối nước khoáng, cái mông của em là vật đầu tiên anh chú ý đến.  
Cô cười, đáp:  
-         Em không đi khệnh khạng.  
-         Em đi như thế.  
-         Anh là đồ đồi trụy.  
-         Em là người cấp tiến. Anh nghĩ chúng ta thế là dung hòa. Còn về cái sẹo…  
-         Sẹo chỉ là sẹo thôi. Chúng không gây trở ngại gì cho em là được. Bây giờ ngồi dậy. Mười phút nữa là có đồ ăn sáng. Mau đi. – Anh nói rồi đi khỏi giường.  
Anh trần truồng như nhộng và có thể sung sướng vì thế. Anh thật đẹp tuyệt vời. Bắp thịt cuồn cuộn khắp người.  
-         Lạy Chúa, mặc quần áo vào.  
-         Tại sao?  
-         Có phải anh đi như thế trong vùng đầm lầy không?  
-         Ước gì anh đi được, nhưng anh không đi được là vì có nhiều rắn rít.  
Anh lấy quần jean rồi đi vào phòng khách. Avery tắm xong, mặc quần sọc màu xanh nước biển và áo sơ mi vàng nhạt. Tóc kẹp ra sau tai, cô đi chầm chậm vào phòng khách.  
John Paul vào bếp, múc thức ăn ra đĩa, mang ra để trước mặt cô. Rồi anh đưa cho cô chai nước xốt hiệu Tobasco.  
Anh làm món trứng rán có nhiều tiêu. Cô cắn một miếng,vội uống một ngụm nước cam để nuốt. Cô cười nói:  
-         Anh thích thức ăn có nhiều gia vị.  
-         Ở Louisana, người ta ăn cái gì cũng có gia vị.  
-         Sống ở Bowen với người bố mà mọi người đều gọi là Bố già Jake như thế nào?  
-         Rất tuyệt, - anh đáp. – Bố anh là người cá tính, nghĩa là ông luôn luôn làm mọi việc êm xuôi. Ông hơi mánh mung một chút nhưng có lòng tốt.  
Anh kể cho cô nghe những chuyện vui và trò tinh nghịch mà anh và anh trai của anh, là Remy, đã bày ra khi họ còn bé. Anh nói đến bố và em gái của anh luôn, và mỗi lần nói, cô nhận thấy giọng anh rất dịu dàng.  
-         Mike cũng hống hách như em vậy. – Nụ cười của anh như muốn nói anh cho đấy là điều tốt. – Cô ấy là bác sĩ phẫu thuật, - anh nói tiếp với giọng tự hào. – Tên của nó là Michelle nhưng mọi người đều kêu là Mike, mọi người trừ chồng cô ta. Tháng chín này là họ có đứa con đầu lòng.  
Avery nói:  
-         Theo phải không, chồng cô ấy là Theo, và ảnh là luật sư ở Bộ Tư Pháp.  
-         Đúng thế.  
Anh kể chuyện khác khi cô ăn sáng, rồi anh giúp cô rửa bát đĩa.  
-         Sáng nay trời mưa lớn. Sấm sét đùng đùng.  
-         Em không nghe gì hết.  
-         Anh biết em ngủ say như chết.  
Giọng anh có vẻ vênh váo. Cô cứ để cho anh thỏa chí.  
-         Phải, em ngủ say. – Cô đáp rồi xếp khăn ăn để lên quầy. – Chúng ta phải vạch kế hoạch.  
-         Anh biết, - Anh đồng ý rồi đi theo cô vào phòng khách. Cô nằm cuộn tròn trên ghế nệm dài. Anh ngồi xuống chiếc ghế, hất giày ra gác hai chân lên một đầu của ghế dài. Anh to lớn ngồi chật cả chiếc ghế.  
-         Nhưng hôm nay chưa, - anh nói. – Hôm nay chúng ta nghỉ ngơi, nói chuyện. Ngày mai chúng ta sẽ vạch kế hoạch.  
-         Chúng ta sẽ nói về chuyện gì?  
-         Không nói về chuyện gì, mà nói về ai, - anh đáp. – Chúng ta cần nói về Jilly.  
Cô im lặng một hồi lâu mới lên tiếng nói:  
-         Carrie có cất một cuốn nhật ký. Bà ấy bắt đầu viết nhật ký khi còn rất nhỏ, quãng 11 tuổi. Nhưng nhật ký không viết về hy vọng ước mơ và niềm say đắm của bà. Mà viết về Jilly. Trang nào cũng viết về những chuyện khủng khiếp có liên quan đến người chị bệnh hoạn của bà. Carrie nói với em là bà muốn có một cuộn băng ghi âm để làm bằng chứng, em nghĩ vậy, với hy vọng là một ngày nào đó Jilly sẽ bị bắt, mang đi… Bà ấy nghĩ rằng nếu các bác sĩ đọc nhật ký của bà, họ sẽ nhận ra Jilly rất nguy hiểm, và muốn đảm bảo họ phải nhốt Jilly vào nhà tù suốt đời, nhưng em nghĩ còn có nhiều chuyện hơn nữa. Em nghĩ trong thâm tâm Carrie, dì ấy tin có ngày Jilly sẽ giết bà ấy.  
-         Em đã lớn lên trong cảnh địa ngục, - anh nói.  
Avery đồng ý.  
-         Khi Jilly rời khỏi thành phố, Carrie ngừng viết nhật ký, nhưng bà luôn luôn giữ cuốn nhật ký, để phòng khi Jilly trở về. Em biết cuốn nhật ký cất ở đâu, nhưng Carrie không muốn để cho em đọc.  
-         Nhưng em đã đọc phải không?  
-         Phải, em đã đọc. Nhưng em ước chi đừng đọc thì hơn. Em đã đủ khôn lớn để nghĩ em có thể giải quyết được mọi chuyện, nhưng trong ấy có những chuyện bệnh hoạn thật đáng sợ.  
-         Khi ấy em mấy tuổi?  
-         Mười bốn. Em đọc rất kỹ và em ngủ mơ thấy ác mộng nhiều tháng trời. Carrie viết rất nhiều chi tiết và em biết hết những hành vi gian xảo của Jilly.  
Cô ôm chiếc gối dựa vào ngực. Nét buồn trong ánh mắt của cô thật não lòng.  
-         Em ghét nói về bà ta, - cô thì thào nói.  
-         Anh biết.  
Vai cô chùng xuống.  
-         Trên thế giới có nhiều quái vật. Đồ dã thú, - cô nói – Jilly là đồ dã thú. Anh có biết em sợ cái gì nhất sau khi đọc cuốn nhật ký đó không?  
-         Cái gì?  
-         Sợ một buổi sáng thức dậy, em thấy mình giống bà ta. Chắc anh biết vấn đề di truyền rồi. Em có gen của bà ta.  
-         Không có chuyện ấy xảy ra đâu, Avery.  
-         Làm sao anh biết được?  
-         Em có lương tâm. Lương tâm không mất đi được. Em không có gì giống bà ta hết.  
-         Bác sĩ Hahn cũng nói với em như thế.  
-         Bác sĩ Hahn là ai?  
-         Là bác sĩ tâm thần. Đêm nào em cũng thức dậy la hét, nên Carrie thất vọng, đem em đến bác sĩ Hahn. Carrie bắt em hứa không nói với ai hết vì bà không muốn mọi người cho là em điên.  
-         Bà ấy lo sợ việc người khác nghĩ gì như thế à? – anh hỏi, cố giữ giọng nói không có vẻ khiển trách.  
-         Bác sĩ Hahn rất tuyệt, ông giúp em… đương đầu, chắc anh sẽ nói thế. Carrie không biết tại sao em mơ thấy ác mộng vì em không nói cho bà nghe chuyện em đọc nhật ký, và em nghĩ là sau lần chữa trị thứ ba hay thứ tư gì đấy thì bác sĩ Hahn mời dì em đến, nói cho dì biết việc em đã làm. Dĩ nhiên dì đã điên tiết lên. Nhưng khi ông bác sĩ làm cho bà bình tĩnh trở lại, ông hỏi ông có đọc cuốn nhật ký được không, dì liền bằng lòng. Dì muốn làm bất cứ điều gì để giúp em hết được tình trạng mà bà gọi là những cơn hoảng sợ ban đêm của em.  
Cô thả hai chân ra khỏi ghế nệm dài, nhìn John Paul và mỉm cười:  
-         Em nghĩ ông bác sĩ đã nằm mơ thấy ác mộng sau khi đọc cuốn nhật ký. Em lớn lên biết Jilly điên, Carrie kể cho em nghe nhiều chuyện về bà ta, nhưng những chuyện này so với những chuyện trong nhật ký chẳng có nghĩa lý gì.  
-         Hahn nói gì về Jilly sau khi đọc xong cuốn nhật ký? Phản ứng của ông ta ra sao?  
-         Ổng bị kích thích.  
-         Kích thích à? – anh hỏi lại vẻ ngạc nhiên.  
-         Ổng nói rằng Jilly là tệ nạn xã hội, ông ước chi có cơ hội khảo sát bà ta. Căn cứ những chuyện ông đã đọc, ông kết luận rằng Jilly bị suy thoái về mặt đạo đức và tình cảm, ông tin rằng đây là nguyên nhân khiến cho bà ta không cảm thấy tội lỗi hay ân hận. Sự đau khổ của người khác không làm bà ta xúc động hay thương xót. Trái lại bà ta muốn làm cho người khác đau đớn với những lý do lãng nhách. Bà ta chỉ thích như thế. Bà ta là tay tổ trách móc người khác, đặt điều nói xấu họ, bà ta là người rất giỏi lừa dối.  
John Paul để hai chân xuống nền nhà, cúi người, hai tay chống trên đầu gối. Cô nói tiếp:  
-         Jilly rất…. kỳ lạ, có tài làm cho người khác nghe theo lời của mình. Mọi người yêu bà ta, bất chấp những việc bà ta gây ra. Bà ta cực kỳ khéo léo.  
-         Cho anh nghe một ví dụ.  
-         Khi Jilly còn nhỏ, bà ta thường mua vui bằng cách hành hạ thú vật nuôi trong nhà. Bà ta hành hạ và giết con mèo của Jilly bằng cách tắm xăng rồi đốt cháy nó. Bà ta nói với Carrie là bà ta đã giết con mèo, nhưng trước mặt bà ngoại em thì bà lại khóc và nói rất thương con mèo. Một người hàng xóm đã đưa bà ta đi ăn kem để làm cho bà ta khỏi đau đớn trong lòng. Năm Jilly lớp 12 cấp ba, bà ta xinh đẹp hơn và lưu manh hơn nữa. Bà ta là cô gái nổi tiếng nhất trong trường. Mọi người đều yêu Jilly. Có cô gái tên là Heather Mitchell được bầu làm hoa hậu trong trường, còn Jilly được bầu á hậu. Theo Carrie thì khi ở trường Jilly rất dịu dàng dễ thương, nhưng chiều ấy khi về nhà, bà ta nổi giận suốt mấy giờ liền. Bà ta gần phá sập nhà. Phòng ngủ của Carrie thiệt hại nặng nề nhất. Dĩ nhiên phòng Jilly không hề hấn gì. Rồi sau khi ăn tối xong, bà ta bình tĩnh trở lại, nhưng ánh mắt tinh ranh, giả vờ chấp nhận thực tế.  
Avery thở mạnh. Hai cánh tay đau nhừ, cô nhận ra mình đang bóp mạnh cái gối. Cô thả gối ra.  
-         Ngày hôm sau, chai axit sulfuric trong phòng thí nghiệm bị mất. Sau khi học xong, Jilly kéo riêng Heacher ra, Carrie thấy Jilly nắm tay cô ấy dẫn đi trên đường. Jilly nói với Heacher rằng cô ta không nên xuất hiện vào buổi chung kết cuối tuần, nếu không cô sẽ gặp chuyện đáng tiếc. Heacher là cô gái hiền từ, cô đã trải qua một khoảng thời gian khủng khiếp. Mẹ cô ta đã chết trước đo hai tuần vì chứng phình giãn mạch máu, và hiện cô vẫn còn bị giao động với cơn khủng hoảng vừa xảy ra. Khi Jilly dọa dẫm Heacher, cô gái ở lỳ trong phòng ngủ một mình, nhưng cuối cùng ông bố cũng khuyên được cô nói hết sự thật cho ổng nghe. Ông ta nói Jilly đã phạm tội ăn cắp axit. Jilly dọa một ngày nào đó khi thấy Heacher ở nhà một mình sau khi đi học về, bà ta sẽ tạt axit vào mặt cô ấy.  
-         Lạy Chúa lòng lành!  
Avery gật đầu.  
-         Điều mà Carrie viết không phải là lời đồn. Dì ấy đã nói chuyện với Heacher.  
-         Bố Heacher đã làm gì?  
-         Sáng hôm sau, ông ta đến gặp ông hiệu trưởng, yêu cầu nhà trường đuổi Jilly. Ông ta còn đến gặp cảnh sát nữa.  
-         Và họ làm gì?  
-         Không làm gì hết, - cô đáp.- Cảnh sát trưởng là bạn thân của bà ngoại em, ông ta không làm những việc có thể gây cho bà ngoại buồn rầu. Vả lại đây là lời một cô gái tố cáo một cô gái khác. Đương nhiên Jilly sẽ chối chuyện ấy. Chiều đó bà ngoại và Jilly được mời đến văn phòng hiệu trưởng. Bà ngoại biểu Carrie đi theo.  
-         Jilly có bị đuổi không?  
-         Không, - cô đáp, giọng chán nản. – Ông hiệu trưởng cũng chỉ là người thôi. Tên ông ta là Bennett, ổng rất đau khổ vì chuyện gia đình. Carrie đã viết vợ ông ta là người lạnh lùng rất khó thông cảm.  
-         Rồi chuyện xảy ra như thế nào? – John Paul hỏi, đưa cô trở lại với câu truyện.  
-         Carrie thấy Jilly dụ dỗ Bennett. Jilly trở thành kẻ cuồng loạn. Bà ta khóc như mưa, nhưng đấy chỉ là hành động đã được tính toán. Ông hiệu trưởng chạy đến chiếc ghế nệm dài nơi Jilly đang ngồi và ngồi xuống bên cạnh bà ta. Ông ta quàng tay ôm Jilly để an ủi, nhưng chính ngôn ngữ ở cơ thể Jilly đã…. làm cho Carrie hốt hoảng… và làm cho Bennett mê mẩn.  
Cô lắc đầu.  
-         Anh có thấy phụ nữ nào di chuyển như mèo không? Carrie nói Jilly giống như thế đấy. Khi Bennett quàng tay quanh người Jilly, bà ta áp mình vào người ông ấy một cách khiêu dâm.  
-         Thế bà ngoại cô khi ấy làm gì?  
-         Theo Carrie thì bà goại không biết gì hết. Bà đi ra bàn phía cửa để lấy cho Jilly ly nước. Nhưng cho dù bà ta ở đấy đi nữa, chắc bà cũng không chú ý gì hết, và bà không muốn chú ý. Carrie viết Jilly vừa khóc vừa ôm cứng ông hiệu trưởng, và nụ cười ranh mãnh nở trên môi Jilly. Khi xong xuôi, Bennett dọa sẽ đuổi học Heacher vì tội nói láo.  
-         Úi dà!  
-         Như em đã nói, Jilly có tài làm cho đàn ông mê mẩn. Một số bị bà ta ám ảnh đến chỗ điêu đứng. Họ gọi điện thoại đến bất cứ lúc nào cả ngày lẫn đêm. Thỉnh thoảng Carrie lẻn lên lầu, vào phòng bà ngoại Lola để nghe máy điện thoại bắt song song. Dì ấy viết rằng đàn ông khóc lóc, van xin và sau khi Jilly cúp máy, dì nghe bà ấy cười. Ôi, Jilly quá thích quyền lực. Bà ta thích sai khiến và dùng tình dục để đạt được điều mong muốn. Tôi cam đoan chắc anh đoán được một trong số những người này là ai rồi.  
-         Bennett  
-         Phải.  
-         Lạy Chúa. Chuyện này xảy ra trong thời gian Jilly học trung học à? – Avery chưa kịp đáp, anh đã hỏi tiếp: -  Chuyện xảy đến cho Heacher như thế nào?  
-         Cô ta không đi dự buổi chung kết, và Jilly được vương miện hoa hậu, nhưng thế vẫn chưa đủ cho Jilly. Heacher đã làm cho bà ta bực mình, cho nên cô ấy phải bị trừng phạt. Jilly hành hạ cô ta. Một tháng trôi qua, ngay khi Heacher tưởng Jilly đã quên chuyện cũ, thì một hôm khi đi học về, lên phòng, cô ta thấy con gấu nhồi bông cũ của cô  trong phòng đã bị ai tạt axit vào làm hỏng bét. Dĩ nhiên người dội axit chính là Jilly.  
John Paul thoa cằm, đợi Avery kể tiếp.  
-         Hôm sau đến trường, Carrie nghe chuyện đó. Dì ấy đến thăm bố Heacher. Ông ta phải ở nhà với con vì cô ấy rất quẫn trí, Carrie nói với ổng rằng Jilly sẽ không ngưng chuyện quấy rầy Heacher đâu, cho nên ông nên đưa con gái đi khỏi thành phố và đừng cho ai biết cô ấy đi đâu. Heacher gần như suy sụp tinh thần. Cô đến khám bác sĩ. Vị bác sĩ này khuyên Heacher nên đi khỏi Sheldon Beach. Trong thời gian nghĩ Giáng Sinh. Cô ta ra đi và không trở lại.  
-         Chuyện có chấm dứt được không?  
-         Ồ không. Hai tháng sau, bố Heacher lại gởi đơn kiện cảnh sát. Ổng nói rằng đã có người ăn cắp thư tín của ổng. Một buổi chiều thứ bảy, tình cờ ông nhìn ra thấy Jilly mở thùng thư của ổng. Bà ta tìm thư của Heacher để biết cô ấy ở đâu.  
-         Bà ta không bỏ cuộc phải không?  
-         Không, không bỏ. Bà ta không bao giờ làm tình với con trai ở trường trung học. Tất cả bạn bè của Jilly đều tin rằng bà ta dễ thương, lành mạnh. Carrie có nghe người ta đồn về Jilly, nhưng không nghe ai ở trường nói hết. Chính Heacher mới là người bị khai trừ chứ không phải Jilly. Bà ta đã biến từ kẻ xấu thành người tốt.  
Cô đứng dậy duỗi hai tay lên khỏi đầu.  
-         Anh muốn uống cái gì không?  
Sau khi nghe câu chuyện cô kể, uống rượu mạnh mới hợp, nhưng anh chỉ yêu cầu uống nước ngọt. Diet coke. Cô lấy chai nước Evian cho mình và đưa lon soda cho anh.  
Anh mở lon soda uống một ngụm rồi hỏi:  
-         Có phải ông bà em đã cố tình giúp đỡ  Jilly khi bà ta còn nhỏ hay họ đã biết bà ta hư đốn?  
-         Ông ngoại em bỏ nhà ra đi khi Carrie và Jilly còn bé, bà ngoại Lola sống trong tình trạng mà Carrie gọi là ảo tưởng. Vì thế bà đã tạo ra nguyên do khiến cho Jilly phạm tội ác tày trời.  
-         Jilly có thai em khi nào? – anh hỏi.  
-         Năm học lớp 12. Carrie nghĩ rằng nhờ bà ta có thai mà Heacher thoát nạn, vì Jilly có nhiều việc phải lo nghĩ. Jilly cố phá thai, nhưng bác sĩ nói thai đã lớn, không muốn phá. Bà ta sinh em được ba ngày thì đi khỏi thành phố. Và việc này là đoạn cuối trong cuốn nhật ký.  
-         Để em lại cho bà ngoại quả là việc hết sức khó khăn cho ngoại. Bà ngoại lôi hết đồ đạc trong tủ của Jilly đem ra lề đường cho công nhân hốt rác mang đi. Khi bà làm thế, bà tìm thấy cái hộp chất đầy thư từ ở nhà Heacher, anh đoán bà tìm thấy gì không?  
-         Axit.  
Avery gật đầu.  
-         Chai axit chỉ còn một nửa nhưng quá đủ để giết  Heacher. Em nghĩ Jilly không quên cô gái ấy đâu, mà bà ta chỉ đợi thời cơ thôi.  
Tiếng sấm nổ vang khiến cô dừng lại. Cô co người rồi đứng dậy, đi đến cửa sổ, nhìn ra ngoài. Những đám mây đen cuồn cuộn trên bầu trời. Chớp lóe sáng khắp nơi rồi tiếng sấm khác nổ vang lên.  
Không quay lui, cô nói tiếp:  
-         Carrie không cho Jilly là người thông minh. Bà ta chỉ dùng cơ thể mình để đạt được điều mong muốn. Rõ ràng trong bao năm qua, bà ta trở nên quỷ quyệt hơn, khôn lanh hơn. Carrie nói, không có người đàn ông trên dương thế này mà bà ta không quyến rũ được.  
-         Em có tin thế không?  
-         Rõ ràng Skarrett đã bị Jilly làm cho mê muội và phải đem thân đi ở tù. Khi em mới năm tuổi, Jilly và Skarrett đến nhà ngoại. Jilly nói với bà ngoại rằng bà phải trả tiền cho bà ta mới được giữ em. May thay khi ấy dì Carrie có ở nhà. Dì em nói Jilly không có quyền pháp lý gì đối với em và đuổi bà ta ra khỏi nhà. Cuộc cãi vã thật quyết liệt, nhưng khi ấy Skarrett không can thiệp vào. Jilly luôn mồm nói: “Mày sẽ chết, Carrie à. Mày sẽ chết.”  
-         Khi chuyện này xảy ra thì em ở đâu?  
Cô quay lại nhìn anh.  
-         Em không nhớ gì về chuyện này hết, nhưng Carrie nói rằng dì thấy em trốn dưới gầm giường. Sau khi họ đi rồi, Carrie hứa với em rằng họ sẽ không bao giờ trở lại nữa.  
Cô uống một ngụm nước, đậy nắm chai lại, rồi nhìn bàn tay mình. Trong lòng bàn tay, có một vết lõm nơi chỗ cô đè mạnh lên nắp chai.  
-         Nhưng họ đã quay lại phải không?  
-         Phải.  
Cô nhắm mắt, anh nhìn cô, rồi cô kể cho anh nghe chuyện xảy ra vào hôm 14 tháng hai, cách đây đã nhiều năm.  
Khi cô kể xong, cô nói tiếp:  
-         Skarrett là con rối trong tay Jilly. Và bây giờ em nghĩ Monk là kẻ làm theo mệnh lệnh của bà ta. Jilly lợi dụng cả hai để đạt được điều mong muốn.  
Cô để chai nước xuống bàn rồi bước đến phía John Paul.  
-         Bây giờ thì chắc anh biết rồi.  
-         Bây giờ anh biết.  
-         Vậy hả? – Cô hỏi. – Hãy nói cho em nghe anh nghĩ sao?  
Anh nhún vai.  
-         Anh nghĩ em nói đúng. Jilly là đồ điên loạn.  
Cô cào tay qua mái tóc, bước đến phía anh thêm bước nữa.  
-         Không, em không hỏi chuyện đó.  
-         Vậy thì chuyện gì?  
Cô đứng cách anh ba tất.  
-         Anh không luyến tiếc à?  
Anh cảm thấy anh đang bị tra tấn. Quá bực, anh hỏi:  
-         Luyến tiếc về cái gì?  
-         Về việc dính dáng đến em. Tuy tạm thời, nhưng cũng…  
-         Đồ quỷ, không.  
Cô bước lui.  
-         John Paul, anh có nản lòng vì…  
-         Chắc không.  
Cô quắc mắt nhìn anh.  
-         Tại sao không? Em không xuất thân từ một gia đình bình thường. Nghĩa là em có dòng máu điên loạn.  
-         Cưng ơi, đừng quá bi quan như thế và đừng la hét với anh. Anh nghe rõ rồi mà.  
-         Tại sao anh cười khi nghe những chuyện em kể? Tại sao…  
-         Avery, em không làm những việc ấy. Chính Jilly làm.  
Anh nghĩ anh đã nói lên điều chí lý, nhưng cô không thèm quan tâm đến lý lẽ.  
-         Bây giờ chắc anh đã hiểu tại sao em không lấy chồng rồi chứ?  
Cô không kịp bước lui khỏi anh, anh đã nắm ngang hông cô, kéo cô về phía anh.  
-         Không, anh không hiểu.  
Cô cố đẩy tay anh đi, nhưng tay anh dính chặt vào người cô.  
-  Em phải giải thích cho anh biết chuyện này. Có phải em sợ rồi sẽ nổi điên và trở thành tệ nạn xã hội không?  
- Dĩ nhiên là không, nhưng em không thể có con, và cho dù có thể…  
- Anh biết, - anh nói nhỏ. – Em không muốn gặp nguy hiểm vì chuyện con cái.  
- Đàn ông muốn có con.  
Cô đứng giữa hai đầu gối của anh, cau mày nhìn anh, hai chân nhúc nhích liên hồi. Anh đáp:  
-         Có người muốn, có người không.  
Anh không muốn nói láo với cô.  
-         Anh thường nghĩ rồi ngày nào đó anh sẽ sống ổn định, lấy vợ có hai đứa con. Anh vẫn còn có thể thực hiện ý định ấy. Nhưng Avery à, ở đời có nhiều trẻ con đang cần mái ấm gia đình.  
-         Sau khi đã biết rõ lai lịch gia đình em như thế rồi, anh có nghĩ là em có đủ tư cách để có con không?  
-         Đúng, anh nghĩ em có.  
Giọng cô lại có vẻ xem thường. Cô cố che giấu yếu điểm của mình, nhưng không thành công. Anh biết cô đau đớn trong lòng.  
-         Anh có yêu cầu em lấy anh không?  
-         Không.  
-         Tốt thôi. Anh nghĩ chúng ta đã nói chuyện như thế quá nhiều rồi. Anh cũng nghĩ anh cần nghỉ ngơi một chút.  
Cô thấy anh vẫn đối xử với cô như trước khi cô chìa lưng cho anh thấy. Đám sẹo hình như không làm cho anh hốt hoảng. Và những chuyện về Jilly mà cô đã kể cho anh nghe cũng không làm cho anh bối rối.  
Vấn đề có liên quan quái gì đến anh nhỉ?  
-         Em cần thư giãn, - anh nói. Anh nâng vạt áo của cô lên khỏi lỗ rốn rồi cúi người hôn vào bụng cô.  
-         Phương pháp Yoga mới làm cho em thư giãn được.  
-         Ạnh có phương pháp khác tốt hơn để làm thần kinh bớt căng thẳng.  
Anh cởi nút quần đùi cô rồi tìm dây kéo. Cô nắm tay anh lại.  
-         Anh định làm cái gì?  
Nụ cười của anh làm cho tim cô đập mạnh. Cô thả tay sang một bên, nhìn anh mở dây kéo quần đùi. Khi hai người nằm lăn xuống nền nhà, anh mới trả lời cô:  
- Đơn giản thôi, em yêu à. Anh sẽ đi đến ngôi nhà hạnh phúc của anh.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 34**

Trên giường ngủ, chuyện bí mật được san sẻ cho nhau nghe hết. Họ làm tình, và sau khi anh đã hôn hít, vuốt ve khắp tấm thân mỹ miều của cô, cô mệt phờ.   
Khi lăn người sang một bên cô, anh nói:   
-         Anh đã nói không quan tâm đến cái lưng của em.   
Cô cười vì anh đã có cái vẻ tự mãn. Vẫn còn hụt hơi vì làm tình, cô thì thào nói:   
-         Anh quá tham lam.   
Anh cười với vẻ tự hào:   
-         Với em anh mới thế.   
Cô nghĩ anh nói câu nói tuyệt làm sao, xem như một lời khen. Cô nói:   
-         Xích qua kẻo em rớt khỏi giường.   
Cái giường đôi không có chỗ cho anh xích.   
-         Chắc chúng ta phải mua cái giường loại khổng lồ mới được.   
Bỗng cô thay đổi thái độ nhanh như gió.   
-         Tại sao? – Cô hỏi, giọng gay gắt.   
-         Vì anh quá lớn nằm giường đôi không đủ, - anh đáp. – Chân anh thòi ra ngoài. Em có nhất trí mua cái giường loại khổng lồ không?   
-         Cả hai chúng ta đều biết chúng ta không thể có mối liên hệ lâu dài mà.   
-         Anh muốn biết lý do được không?   
-         Không, nhưng anh đã gợi ý…   
-         Em yêu ơi, em quá lo xa.   
Cô âm thầm nhất trí. Dĩ nhiên cô lo…đủ thứ. Nhưng chuyện làm cho cô sợ khủng khiếp hơn hết là những chuyện chết chóc. Việc cô yêu John Paul đã đẩy cô vào tình huống đáng lo sợ. Khi họ chia tay nhau, cái gì sẽ xảy ra? Liệu cô có nguôi ngoai được không?   
-         Em không tin hôn nhân. Anh cứ nhìn cảnh xảy ra cho một số người thì thấy.   
-         Số người nào.   
-         Số người như gia đình Parnell chẳng hạn.   
-         Em yêu ơi, những người ấy không thể gọi là điển hình.   
-         Thế tỷ lệ ly hôn thì sao?   
-         Thế những cặp vợ chồng chung thủy suốt đời thì sao?   
-         Em sẽ phá hỏng hôn nhân thôi, - cô đáp.   
Khi anh không trả lời, cô chống khủy tay nhổm người lên, cúi xuống trên người anh, chờ đợi. Anh ngủ rồi à?   
-         Anh có nghe lời em vừa nói không?   
Anh không nói gì mà chỉ mỉm cười, nụ cười rất dễ thương. Mặt anh lộ vẻ tự tin, có lẽ vì anh không muốn góp ý ồn ào cho ý kiến của bất kỳ ai. Cô sống ở đời muốn làm vừa lòng mọi người. Anh thì ngược lại. Anh không muốn làm vừa lòng ai hết.   
-         Em không tin mình phải không phải không? Được thôi,- anh nói tiếp trước khi cô lên tiếng trả lời – anh có lòng tin đủ cho cả hai ta.   
Cô để tay lên cái bụng bằng phẳng, rắn rỏi của anh và đưa ngón tay thoa quanh lỗ rốn. Anh làm mọi việc xem ra quá dễ dàng.   
Cô không ngớt sờ anh. Cô thấy sức mạnh toát ra từ các cơ bắp của anh nhưng cô không bị anh hăm dọa chút nào hết. Khi cô nằm trong vòng tay anh, cô không cảm thấy mình bị chế ngự hay là bị lép vế. Trái lại anh làm cho cô cảm thấy mạnh mẽ. Cảm giác ấy thật kỳ diệu, không tin nổi, không phải làm cho anh hài lòng, mà biết rằng bất cứ cái gì cô làm đều đúng, là tự do, phóng túng. Sự tin tưởng anh là tuyệt đối, và cô nhận ra anh đã cho cô món quà tuyệt vời biết bao.   
-         Sao John Paul?   
-         Chu cha?   
-         Anh ngủ à?   
-         Sơ sơ.   
-         Em muốn…   
-         Được rồi, em yêu. Cho anh hai phút nữa, anh sẽ…   
Cơ thể cô còn đê mê. Cô cười.   
-         Không phải chuyện ấy. Em muốn nói cho anh biết chuyện này.   
Anh ngáp.   
-         Avery, em hoàn hảo, nhưng em phải biết rằng…   
Cô véo anh.   
-         Em không yêu cầu anh xem xét lại vấn đề. Em muốn biết tại sao anh ra đi.   
Trước khi anh có thời giờ nói chệch sang vấn đề khác, cô nói:   
-         Em đã nói hết chuyện bí mật của em, hầu hết chuyện đời em, bây giờ đến phiên anh. Tại sao anh nghỉ hưu?   
-         Chuyện này chán quá.   
Cô lại véo anh.   
-         Nói đi.   
Anh mở mắt nhìn cô. Anh nghĩ anh không nên tìm cách lẩn tránh chuyện này. Vả lại anh cảm thấy anh có nợ đối với cô. Anh nói:   
-         Anh nghỉ hưu không phải vì thi hành nhiệm vụ không được tốt đẹp. Nhưng có nhiều việc lôi thôi nhỏ nhặt làm cho anh… xét lại giá trị cuộc sống mình đang sống. Anh có một việc rắt rối lớn.   
-         Chuyện rắc rối như thế nào?   
-         Anh đã suy nghĩ đến chuyện này rất nhiều. Trong lúc anh đang ở những nơi nguy hiểm thực hiện nhiệm vụ tiếp theo, anh có nhiều thì giờ để suy nghĩ đến họ. Họ thường là những vị tướng – anh nói với thái độ bình thản. – Những kẻ độc tài ngu ngốc với bầy ác ôn bao quanh. Giết hết chúng đi chẳng ai thương, - anh nói tiếp giọng mỉa mai. – anh thích đi làm công việc giải cứu con tin. Làm việc này tức là thực hiện công lý, nhưng một đêm, anh đang suy nghĩ cách hành động, anh nhận thấy anh có cục chai trên ngón tay. Ngón tay kéo cò,  - anh nói nho nhỏ. – Hiện tượng này làm anh hoảng sợ.   
-         Rồi anh làm gì?   
Anh hoàn thành nhiệm vụ, báo cáo cho họ biết rồi anh về nhà   
-         Công việc dễ dàng như thế à? Họ không cố làm cho anh thay đổi ý kiến à?   
-         Có và không, - anh đáp. – Lúc ấy công việc dễ dàng là vì anh đã làm cho một nhân vật tốt. Ông ta chắc biết anh có chuyện rắc rối ấy. Anh nghĩ ông ta có cách để thuyết phục đám người quan liêu bằng lòng cho anh nghỉ phép dài hạn.   
-         Nhưng họ vẫn cố buộc anh trở về làm việc lại chứ?   
-         Thỉnh thoảng, nhưng anh không làm. – Anh nhắm mắt rồi nói tiếp:   
-         Anh đã làm vài việc sai lầm.   
-         Em cũng nghĩ thế, - cô nói nhỏ. – Và anh không tin những việc anh làm đã tạo nên sự khác biệt này phải không?   
Cô đã đánh trúng trọng điểm.   
-         Không, anh không tin. Anh độc tài giống như cỏ dại. Nhổ lên một cây khỏi mặt đất thì hai cây khác mọc lên ngay tức khắc.   
Anh mở mắt lại, nhìn cô, kể cho cô nghe một trong những nhiệm vụ khó khăn nhất của anh. Khi anh kể xong, anh nhận thấy cô không cất tay đi khỏi anh. Cô vẫn thoa ngực anh. Sự đụng chạm của cô thật dễ chịu.   
-         Cho nên bây giờ anh làm thợ mộc, - cô nói.   
-         Phải.   
-         Anh làm giỏi không?   
-         Giỏi chứ. Anh vẫn dùng đôi tay, nhưng bây giờ anh xây dựng những thứ bền vững. Anh không giết ai. Kỳ thật!   
-         Kỳ cái gì?   
-         Sự thúc đẩy giết người. Trước đây anh không làm thế. Bây giờ anh làm.   
Mắt cô mở to. Tình cờ anh đã thú nhận.   
-         Ồ thế sao? Anh muốn giết ai?   
-         Skarrett.   
Cô run lên khi nghe anh nói thế. Cô đáp:   
-         Không, em không muốn hắn chết.   
-         Chắc em đùa.   
-         Em nói thật. Em muốn hắn ở tù trọn đời.   
-         Phải, tốt, nếu anh có cơ hội…   
-         Không, - cô nói quả quyết.   
-         Thôi được rồi, - anh đáp khi thấy cô buồn lo.   
-         Em muốn như thế.   
-         Anh nói được rồi.   
-         Nếu anh giết Monk thì em chẳng cần để ý, - cô nói. – Nhưng em hy vọng có ai bắt sống hắn được. Anh có tưởng những chuyện hắn sẽ nói cho họ nghe không?   
Anh lắc đầu.   
-         Hắn sẽ không nói đâu. Hắn không phải loại người thích khoe khoang. Có thể nếu những người thẩm vấn hỏi hắn, xem hắn như tên giết mướn chuyên nghiệp, hắn sẽ cho họ biết một ít nhận thức của hắn, nhưng theo anh thì chuyện ấy chắc sẽ không xảy ra, - Anh nhún vai nói tiếp: - Anh nghĩ họ bóp chết hắn như bóp chết một con bọ.   
-         Còn Jilly?   
-         Tùy em quyết định.   
-         Bà ta cần được nhốt trong viện tâm thần dành cho những tội phạm điên loạn, và bà ta cần ở đấy cho đến hết đời.   
-         Em không muốn thấy bà ta chết à?   
-         Không, em không muốn. Em nghĩ nhốt bà ta để bà không thể làm những việc tai ác. Em chỉ muốn bảo đảm bà ta không làm hại ai được nữa.   
Anh vuốt ngón tay cái trên môi cô và nói:   
-         Em thật có tấm lòng nhân ái.   
-         Anh cũng thế.   
-         Anh có quỷ gì đâu, - anh càu nhàu nói. – Nhưng anh có hai bàn tay khổng lồ, - anh nói thêm rồi đưa tay về phía cô.   
Cô đánh vào tay anh hất đi.   
-         Em đã biết hai tay anh rất tài tình rồi.   
Khi cô lăn trên người anh, ánh mắt của cô trông rất ác liệt. Anh khóa hai chân mình quanh chân cô để giữ cô không thoát khỏi anh. Cô thì thầm nói:   
-         Bây giờ em sẽ làm cho anh thấy em giỏi thế nào?   
Đây là lời khoe khoang suông. Avery có trí tưởng tượng rất phong phú, và những chuyện cô làm cho anh với hai bàn tay và đôi môi thật là trò ảo thuật tuyệt vời, và có lẽ bất hợp pháp trong vài tiểu bang, nhưng dĩ nhiên anh sẽ không nói chuyện này cho cô biết.   
Đêm đó hai người ôm lấy nhau mà ngủ, mặc dù họ biết thời gian sung sướng này sẽ hết vào sáng mai. Họ không thể đẩy thực tại đi chỗ khác được.   
Avery thức dậy trước John Paul, cô vội đi tắm, mặc quần áo trong phòng tắm để khỏi quấy rầy đến anh. Rồi cô vào phòng khách, nhẹ nhàng đóng cửa phòng ngủ lại và xem giờ. Có chiếc đồng hồ hiện số treo trên vách phía trên bàn. Cô hy vọng đồng hồ chạy đúng giờ. Năm giờ bốn lăm phút giờ Colorado, nghĩa là bảy giờ bốn lăm ở Virginia.   
Khi cô đưa tay nhấc điện thoại, cô nghĩ cô nghe tiếng nước vòi sen chảy. Cô nói nhỏ:   
-         Margo, giỏi thì cứ tiên đoán đi. Bây giờ thì đừng có nói trạng nhé.   
Cô bấm số tổng đài để lấy số cô cần có, rồi gác máy và chờ đợi, mắt nhìn đồng hồ.   
Đúng 7 giờ 50, Avery bấm số. Có người trả lời điện thoại vào hồi chuông thứ ba.   
Avery ngụy tạo tên mình, nói với người đang nghe điện thoại cô cần gặp Margo trên điện thoại vì có chuyện khẩn cấp. Cô miêu tả bạn cô rồi nói thêm:   
-         Cô ấy đến lúc 7 giờ 50 mỗi sáng.   
-         Cái cô người thấp phải không?   
-         Phải.   
-         Cổ vừa mời đi.   
-           Gọi cổ lại mau lên. – Avery hét lớn. – Gọi cổ lại.   
Cô nghe tiếng máy điện thoại va vào tường khi người nhân viên thả xuống. Cô nghe anh ta gọi tên Margo, rồi một phút sau, cô nghe Margo lên tiếng.   
-         Không ai biết tôi ở đây. Anh nói có chuyện rất khẩn à? Xin chào, - cô ta nói.   
-         Margo, mình đây, Avery.   
-         Ôi lạy Chúa. Làm sao cậu biết mình ở đây….tại sao cậu… - cô ta nói dông dài.   
-         Cậu thường mua bánh cam vòng khi đi làm việc.   
-         Cậu có biết cậu đang bị rắc rối không>   
-         Mình không làm việc gì sai trái hết, - Avery đáp lại.   
-         Tại sao cậu bỏ trạm cảnh sát ở Colorado mà đi? Các nhân viên đến đấy để bảo vệ cậu.   
-         Mình có người bảo vệ rồi.   
-         Renard phải không?   
-         Phải, - cô đáp, giọng nôn nóng. – Nói cho mình biết tin tức cậu có đi.   
Cửa phòng ngủ mở, John Paul ngừng lại nơi ngưỡng cửa, ngạc nhiên nhìn cô. Khi anh đi về phía cô, cô đưa tay lên.   
-         Đợi mình một lát, Margo – Cô lấy tay che ống nghe rồi nói với John Paul: - Tin em đi. – Rồi cô đưa ống nghe lên tai lại, - xong rồi, Margo, nói đi.   
-         Phiên tòa sẽ bắt đầu ngày 10 tháng bảy, - cô ta nói. Nhưng Avery này, tòa vẫn xét bản cam kết của tù nhân. Skarrett lần này có thể nộp được đơn cam kết. Hắn có thể được phóng thích.   
-         Hắn phải bước qua xac chết của mình.   
-         Úi dà, đừng nói thế.   
-         Có phải tòa vẫn giữ kế hoạch nghe lời khai vào ngày 16 không?   
-         Chắc thế.   
-         Cậu có chắc hay không?   
-         Chắc. Avery, đừng hằn học với mình nhé. Họ biết về Jilly hết. Dì cậu nói cho họ biết. Tất cả đều quá sửng sốt. Mình xin lỗi.   
Avery cắt ngang. Cô không muốn ai thương hại.   
-         Họ có biết Jilly và Monk ở đâu không?   
-         Không có vết tích gì.   
-         Dì mình ra sao? Họ đã đưa bà đi khỏi bệnh viện chưa?   
-         Chưa. Đừng lo cho bà ấy. Con muỗi cũng không vào bệnh viện được. An ninh rất bảo đảm.   
-         Mình không lo. Monk không thể một mình ở hai nơi được.   
-         Cậu nói thế nghĩa là sao?   
-         Mình sẽ làm cho hắn bận bịu. Hắn phải tìm cách ngăn mình khỏi ra tòa để khai khi tòa xử Skarrett.   
-         Hắn không quan tâm, nhưng hiện hắn đang làm việc cho Jilly, mà bà ấy thì muốn Skarrett được phóng thích. Mình cam đoan rằng nếu cậu kiểm tra sách ghi tên đến thăm tù trong năm qua, cậu sẽ thấy có tên phụ nữ đến thăm Skarrett nhiều lần cho mà xem. Mình nghĩ bà ta đến thăm hắn để vạch kế hoạch hành động.   
-         Để có hàng triệu đô la tiền bán đá quí chưa đẽo gọt mà hắn đã ăn trộm chứ gì, - Margo nói.   
-         Mình tin chắc Skarrett nghĩ rằng bọn chúng sẽ chia nhau của ăn cắp ấy, và hắn sẽ được sống sung sướng với Jilly. Nhưng khi chúng đã có điều chúng muốn, Jilly sẽ để cho Monk giết hắn.   
-         Avery, cậu có nhiều suy nghĩ rất phong phú.   
-         Có lẽ, - cô nói thì thào. – Nhưng bây giờ mình không dừng được. Về phiên tòa…   
-         Sao?   
-         Cậu tìm xem ai sẽ là công tố viên, và cậu ghi tên cho mình vào danh sách nhân chứng của ông ta.   
-         Được rồi. Mình có nói cho Carter biết mình nói chuyện với cậu không?   
Cô nghĩ: đằng nào cô ta cũng nói cho ông ấy biết. Margo là bạn của cô, nhưng Avery biết cô ấy tin rằng cô sẽ được giúp đỡ khi nói cho Carter biết.   
-         Nói. Cậu vui lòng nói đi.   
-         Hiện cậu đang ở đâu? Thế nào ông ta cũng hỏi.   
-         Alabama, - cô nói láo. – Bây giờ mình phải đi. Nói với Carter mình sẽ gọi ông ta.   
-         Khoan đã, - Margo la lên. – Cậu sẽ làm gì?   
Avery nghĩ đến công việc cô muốn làm. Nhưng cô không biết nói sao. Bỗng câu chuyện cô đã nói với Jilly hiện ra trong óc cô. Bà ta đã gọi cô là gì nhỉ? Ồ phải, làm sao cô quên được?   
-         Mình sẽ là kẻ phá đám.   
    
                                                                        \*   
                                                                     \*    \*   
    
John Paul tin tưởng cô. Nếu không thì chắc anh đã giâtk điện thoại nơi tay cô, không cho cô nói. Anh ta ngồi xuống ghế dài bên cạnh cô, nôn nóng đợi cô nói chuyện xong. Anh tỏ vẻ sung sướng khi nghe cô cho biết cô đã nói chuyện với Margo tại cửa hàng bán bánh cam vòng.   
-         Thông minh đấy, - anh nói, tỏ vẻ hài lòng.   
-         Cô ấy quen thế.   
Cô nói cho anh nghe chuyện Margo vừa nói, rồi cô nói thêm:   
-         Em hứa sẽ gọi cho Carter khi chúng ta đến Florida.   
-         Nhưng không gọi trước khi đi.   
-         John Paul, anh nên suy nghĩ kỹ trước khi đi với em. Việc này có thể gây…   
-         Đổ máu phải không?   
Cô gật đầu.   
-         Anh suy nghĩ rồi, - anh nói. – Công việc sẽ khó khăn lâu dài.   
Anh đưa tay níu gáy cô kéo đến phía anh. Anh hôn cô rồi nói:   
-         Em nghe anh nói rồi chứ? Anh sẽ đi với em trong công việc khó khăn lâu dài này.   
-         Cho đến khi chúng ta tóm được Monk và Jilly.   
Anh thả cô ra.   
-         Anh không muốn nói thế, chắc em biết rồi.   
Cô đi vào bếp. Cô chuẩn bị bữa ăn sáng, làm bột ngũ cốc và bánh mì nướng, rồi vì cảm thấy bất an, cô rửa bát đĩa trong khi anh xem bản đồ, tìm ra con đường đến Sheldon Beach.   
Khi cô đang cất bát đĩa vào tủ thì anh nói lớn với cô:   
-         Chúng ta có bạn rồi.   
Cô thả cái khăn ăn, chạy ra phòng khách. John Paul đứng bên cánh cửa sổ trước, thận trọng nhìn ra ngoài. Anh nắm khẩu súng ép sát vào chân.   
Anh nhìn chiếc xe hơi chạy vòng qua đám cây, lòng nhẹ nhõm.   
-         Nên chuẩn bị hành lý cho rồi, - anh với tay hất chốt an toàn nơi súng, rồi nhét súng vào túi sau quần jean. – Ta đi xe này.   
-         Xe nào nhỉ? Anh đang đợi ai à?   
Anh nhún vai.   
-         Anh nói với Theo anh cần xe. Thế nào cảnh sát cũng đi tìm xe anh, và anh nghĩ chắc em  không muốn họ giữ chúng ta lại để giao cho FBI bảo vệ.   
-         Cơ quan FBI sẽ khônglàm thế nếu em không cho phép.   
Anh khụt khịt lỗ mũi. Cô nghĩ đấy là dấu hiệu cho thấy anh không hài lòng. Cô nói tiếp:   
-         Họ không được phép xâm phạm đến quyền công dân của em.   
-         Họ sẽ xâm phạm được, - anh đáp. – Họ sẽ nói họ làm như thế là vì lợi ích của em.   
Cô không muốn cãi cọ với anh về Cục Điều Tra nữa. Vả lại, tự thâm tâm, cô nhận thấy ý anh cũng đúng. Cô không muốn phản bác. Cô hỏi:   
-         Theo lái xe từ Louisana đến à?   
-         Không. – anh đáp. – Cậu ấy muốn đến, nhưng anh nói đừng. Anh nhắc cho cậu ta nhớ cậu sắp làm cha và cậu ta bắn súng rất tồi. Nếu cậu ấy bị giết, anh phải thay cậu làm bố đứa bé. Anh nói anh sẽ nuôi đứa bé lớn lên giống như anh.   
-         Và thế là anh ấy run sợ phải không?   
-         Phải. Và như anh đã nói, cậu ấy bắn tồi lắm. Có lẽ cậu ta bắn vào mình khi vừa rút súng ra khỏi bao.   
-         Và anh không muốn anh ấy bị thương. Anh nên coi chừng đấy. Anh bắt đầu trông có vẻ dễ thương rồi đấy.   
Anh nhìn qua ánh mặt trời, cố xem ai lái xe.   
-         Theo nói cậu ấy có quen một người có thể giữ kín chuyện này và giúp đỡ ta được. Người không ngại phải vi phạm nguyên tắc. A, quỷ thật, - anh thốt lên khi thấy người ngồi sau tay lái. – Không phải cậu ấy. Đồ chó…   
-         Ai thế?   
-         Theo, người em rể của anh đã suy tính trật lất hết.   
-         John Paul, anh nói cái gì thế?   
-         Theo phái hắn đến. – anh đáp, tay huơ huơ trên không.   
-         Ai thế? – cô hỏi. Cô bắt đầu cảm thấy bực bội.   
-         Clayborne. Cậu ấy phái Noah Clayborn đến. – Anh nói cái tên với vẻ ghê tởm.   
Cô cảm thấy bối rối trước thái độ của anh. Cô nói:   
-         Nhưng anh gọi Noah khi ở suối nước khoáng. Em nghe anh nói trên điện thoại. Bây giờ tại sao anh tức?   
-         Phải, anh đã gọi cho anh ta, nhưng anh không muốn gặp anh ta, - anh nói rồi quay qua nhìn cô từ đầu đến chân và nói: - Đi mặc áo quần vào.   
Cô nhìn xuống mình. Phải, áo quần. Giày tennit trắng, quần sooc xanh nước biển, áo pull trắng.   
-         Áo quần em mặc có liên quan gì đến chuyện này?   
-         Hở da hở thịt nhiều quá. A quỷ, nếu em ăn mặc như nữ tu thì chắc không liên quan gì. Hắn sẽ để ý đến em. Vì thế mà anh sẽ phải bắn hắn. – Anh chạy ra cửa, giật mạnh cửa mở ra, rồi ra ngoài mái hiên. – Để xem anh nói có đúng không.   
Ôi người anh em. Cô nói lớn đáp lại:   
-         Anh ấy đã đem xe đến cho chúng ta. Đừng phàn nàn về anh ấy nữa.   
-         Phải, em nói phải. – Anh đáp lớn. – Chúng ta biểu anh ta ở lại đây hay là lấy xe anh . Anh ta khỏi cần đi với chúng ta.   
Avery bước lại cửa sổ, John Paul làm cô đâm ra hiếu kỳ về người bạn của Theo. Cô nghĩ chắc Noah không dễ ghét như John Paul nói. Không ai có thể khủng khiếp như thế.   
Chiếc xe đậu ở trước nhà, Noah Clayborne mở cửa bước ra.   
Avery quá đỗi ngạc nhiên. Anh ta cao, vai rộng, mái tóc màu vàng nhạt, ăn mặc bình dị, quần jean và áo pull xám. Anh ta mang bao súng cổ lổ sĩ trên vai và đeo kính râm hiệu Ray Ban . John Paul cằn nhằn anh ta, nhưng anh cười đáp lại, như thể muốn đùa với Renard. Anh ta có lún cằm và có vẻ ham nhục dục.   
Dĩ nhiên cô không quan tâm đến anh ta, không quan tâm theo cách ấy. John Paul hấp dẫn hơn, cái gì nơi anh cô cũng thích, còn Noah dù bộ mã cũng được, có thể gần được về người thứ hai thôi. Dĩ nhiên sự phân tích của cô quá khắt khe. Trước đây chưa bao giờ cô dành thì giờ để ý đến những việc như thế này, hoặc nếu có, thì cô cũng chỉ chú ý đến một cách thờ ơ thôi. Phải chăng dục tình đã làm tinh thần cô trở nên ướt át?   
Cô nói nhỏ:   
-         Khi chuyện này xong xuôi chắc tôi phải cần liệu pháp. Liệu pháp dài dài.   
Cô vươn vai đi ra ngoài để gặp anh ta. Anh ta bước đến tầng cấp bỗng dừng lại khi thấy cô bước ra mái hiên.   
John Paul cần học tập nhiều cung cách ứng xử ngoài xã hội. Cô đợi anh giới thiệu mất hai giây mà vẫn không thấy anh làm. Cô định bước tới thì bỗng John Paul đưa tay ôm quàng quanh vai cô, kéo cô sát vào anh.   
    
Noah đáp lại thái độ kỳ quặc ấy bằng cách toét miệng cười. Anh ta cất kính dâm nhìn thẳng vào cô. Cặp mắt xanh. Anh ta có cặp mắt rất xanh. Cô nghĩ: chắc anh ta làm tan nát bao trái tim phụ nữ, đồng thời cô cảm thấy John Paul ôm cô mạnh hơn nữa.   
Anh ta có vợ chưa nhỉ? Cô hy vọng chưa, vì cô nghĩ đến ít ra ba người bạn để ghép cho anh ta, dĩ nhiên miễn anh ta phải là người có tâm hồn trong sáng trong cơ thể khỏe mạnh. Margo chắc không bận tâm đến chuyện này, nhưng Peyton, bạn thời thơ ấu của cô, thế nào cũng muốn một người có đầu óc.   
-         Clayborn, anh nhìn cái quái gì thế? – John Paul hỏi lớn.   
Cô phải chấm dứt cuộc đua tranh bỉ ổi này. Cô đẩy cánh tay anh ra, bước đến bờ hành lang.   
-         Cám ơn anh đã đến, - cô nói, chìa tay ra bắt và nói tiếp: - Tôi là Avery Delaney.   
Noah bước lên thềm, bắt tay cô. Anh ta không thả tay cô khi tự giới thiệu, rồi nói:   
-         Tôi đã biết cô.   
-         Thế à?   
Anh ta nhìn John Paul, rồi nói:   
-         Tại sao người đẹp như cô mà cặp bồ với anh ta?   
-         Cô ấy may mắn mới được thế, - John Paul đáp lại. Bây giờ thả tay cô ấy ra.   
Noah còn nhìn Avery nhưng vẫn nắm tay cô. Anh ta có vẻ lấy làm thích thú khi khiêu khích John Paul. Hình như anh ta biết yếu điểm của John Paul để làm cho anh tức giận. Cái điểm đó đối với anh ta không khó thấy.   
-         Chúng tôi đánh giá cao sự giúp đỡ của anh, phải thế không John Paul?   
Cô phải huých cùi chỏ vào anh để anh trả lời. Anh đáp:   
-         Phải, đúng thế.   
-         Xin mời vào nhà. Anh có khát không? – Cô hỏi rồi đi trước vào nhà.   
-         Nếu anh ta đã khát, em cứ để anh ta đi lấy thức uống của mình mà uống, - John Paul nói. – Em khỏi đóng vai chủ nhà, Avery à.   
Cô quay lại.   
-         Đừng cù lần, - cô nói. – Em vì lịch sự thôi. Anh đừng có thái độ bất lịch sự như thế.   
Anh liền nhượng bộ.   
-         Thôi, được rồi.   
Noah cố nín cười.   
Khi John Paul nói với Noah, anh có vẻ hơi bẽn lẽn.   
-         Cô ấy nổi nóng rồi.   
-         Ờ thế à, - Noah đáp giọng rề rề.   
-         Này, không phải điều mà anh…   
-         Phải, đúng thế. Không bao giờ nghĩ anh sẽ đổ quỵ. Quỷ thật, tôi không bao giờ nghĩ đàn bà sẽ muốn.   
-         Thôi dẹp đi Noah.   
-         Này, tôi đến đây để giúp cho Theo thôi, - anh ta nói. – Đừng có cau có với tôi. – Thực ra thì anh thích John Paul và anh ta kính nể anh. Thậm chí có lẽ còn khâm phục anh vì anh đã can đảm từ bỏ một công việc mà người nào cũng thèm khát.   
  
Avery vào bếp để lấy soda lạnh cho Noah. Cô dừng lại ở cửa bếp. Hai người đàn ông trở ra ngoài hàng hiên, cô không nghe được họ nói gì với nhau. Cô để cái chai vào lại trong tủ lạnh và đi chuẩn bị hành lý.   
Cô nghe vài tiếng rủa thô lỗ, cộc cằn, rồi cô nghe họ cười. Đồ điên cả hai, cô nghĩ khi đi vào phòng ngủ và đóng cửa lại. Cái giường trông như thể nơi những nhà nhào lộn thực tập trên đó. Cô vội lôi vải trải giường ra thay vải sạch, rồi ném vải dơ vào thùng.   
  
Đồ đạc không có gì nhiều để cho vào xách. Cô thay chiếc quần Kaki, tìm trong xách lấy ra cái áo màu hồng. Áo quần mà bà già ở đồn cảnh sát đem về nhà giặt đã được xếp gọn gàng vào một chiếc xách có dây rút.   
  
Giặc áo quần cho cô là việc làm quá tốt. Khi công việc này xong, chắc cô phải cảm ơn nhiều người vì đã tốt với cô. Nhất là cô phải làm cái gì đó để trả ơn ông cảnh sát trưởng. Để cho họ dùng ngôi nhà của mình là việc làm vượt ra ngoài bổn phận của ông ta.   
  
Cô đi vào phòng tắm để lấy đồ vệ sinh. Nhìn vào gương, cô giật mình khi thấy mình bơ phờ xanh xao. Cô trang điểm đôi chút để che đôi mắt quầng thâm, tô son môi, đánh một ít phấn hồng. Rồi cô chải tóc, lấy bàn chải và kem đánh răng bỏ vào xách đựng đồ trang điểm. Cô thảy bàn chải của John Paul lên trên.   
  
Khi cô chuẩn bị đi thì John Paul đi vào phòng ngủ. Anh đóng cửa, tựa người vào cửa nhìn cô.   
  
Sau khi cô đã đóng túi xách, cô đứnh dậy, chùi hai bàn tay vào quần như thể làm cho quần bớt nhăn.   
-         Có gì không ổn à?   
-         Anh không muốn đi – anh nhìn vào giường khi nói.   
-         Em cũng không, - cô đáp.   
-         Đến đây. – Giọng anh trầm và vội vã.   
Cô không ngần ngừ. Cô chạy đến anh, quàng hai tay quanh cổ anh, rồi hôn anh.   
  
Khi họ thả nhau ra, hai hàng lệ rưng rưng trên mắt cô. Trước đây chưa bao giờ cô thấy thất vọng như thế này, bây giờ cô cảm thấy đau đớn, não lòng, cô sợ không cầm được mình và phải phát khóc nức nở.   
Tại sao cô lại yếu lòng như thế này? Tình yêu không thể đến nhanh như thế được, phải không? Tại sao cô không bảo vệ mình? Tình yêu làm yếu lòng, cô nghĩ thế. Những bài ca ngu ngốc đã rêu rao tình yêu quá tuyệt vời. Cô chỉ cảm thấy đau đớn và lo sợ, lo sợ điều gì đây sẽ xảy ra cho anh. Mẹ kiếp, cô không muốn yêu anh.   
-         Anh nên về nhà, - cô nói. Cô đi lui, gật đầu, rồi lặp lại quyết định nhưng lần này cô ép buộc nhiều hơn. – Em muốn thế. Em muốn anh về nhà.   
-         Tại sao?   
Anh hỏi câu hỏi minh bạch, nhưng cô trả lời tối tăm.   
-         Anh nên về. Em có thể lái xe đi Florida. Em không cần anh hay Noah đi theo giữ như con  nít.   
  
Càng nói nhiều bao nhiêu, giọng cô càng có tính ép buộc bấy nhiêu, John Paul phản ứng trước lời nói của cô bằng cách đi lấy xách của anh, để xách len giường rồi tộng áo quần vào.   
Noah đứng nơi quầy bếp, uống sữa trong cái ly giấy. Anh ta làm cho mình một cái sandwich khổng lồ, và khi anh ta đang ăn thì anh ta mang balô ra cửa. John Paul theo sau, xách cái túi xách có dây rút của cô và túi xách của anh.   
-         Ta đi thôi, - anh gọi Noah.   
-         Tôi theo anh ngay bây giờ đây.   
Cô đi theo John Paul ra xe. Anh mở cánh cửa bên tay lái, giở cái nắp thùng xe lên rồi không nhìn cô nữa, anh ném hành lý vào đậy lại.   
-         John Paul, em muốn nói.   
-         Đừng.   
-         Đừng cái gì? – Cô hỏi.   
-         Đừng sỉ nhục anh nữa. Anh đã nói ít ra cũng ba lần là anh sẽ đi với em trong công việc khó khăn lâu dài này. Em không nghe à?   
Cô nhìn vào cửa để đảm bảo Noah không có ở đấy, rồi nói:   
-         Em không muốn anh bị nguy hiểm. Đúng không? Nếu có chuyện gì xảy ra cho anh, em không chịu đựng được… Em nghĩ em không thể.   
-         Anh cũng yêu em, Avery à.   
-         Còn quá sớm, anh không thể.   
-         Anh yêu.   
-         Tại sao anh yêu em?   
Anh úp bàn tay trái sau cổ cô, rồi vừa kéo cô đến gần mình vừa hỏi nhỏ:   
-         Em muốn nói lý do phải không?   
Cô rơm rớm nước mắt. Lý do anh yêu cô chắc sẽ khác đời.   
-         Anh thật cứng đầu.   
-         Em cũng thế.   
-         Sẽ không thực hiện được đâu.   
-         Chúng ta sẽ thực hiện được.   
-         Em là người phóng túng, - Cô thì thào thất vọng.   
Anh hôn cô rồi nói:   
-         Anh có thể sống với tính ấy của em, nhưng không thể sống không có em. Đơn giản thế thôi.   
Anh áp môi lên môi cô, nụ hôn nóng hổi kéo dài một hồi lâu. Anh không dùng sức mạnh để áp đảo, không làm cho cô bị lệ thuộc vào anh, mà anh hôn rất dịu dàng. Cô có thể rời ra khỏi anh, nhưng cô không muốn. Cô hôn anh say sưa.   
Anh gầm gừ trong họng, thái độ này chỉ làm cho cô bạo dạn thêm. Và khi anh buông tay cô, cô gục đầu vào anh.   
Cô đẩy anh ra khi cánh cửa lưới của ngôi nhà mở ra.   
Anh chụp chìa khóa, mắt vẫn không rời khỏi Avery.   
-         Em phải thành hôn với anh.   
-         Không, em không thể lấy anh được đâu.   
-         Tại sao?   
-         Anh vừa nói…   
-         Tại sao?- anh kiên nhẫn lập lại.   
Noah nhìn hai người, lắc đầu rồi bước vào chỗ ngồi sau xe. Anh ta hỏi:   
-         Yêu nhau lắm, cắn nhau đau hả?   
-         Không! – cả hai cùng đáp lại rất nhanh.   
Cô lấy chìa khóa nơi tay John Paul.   
-         Em lái.   
Anh không phản đối chuyện tình giữa hai người làm cho Noah thích thú. Ai ngờ chú gấu gục ngã? Anh ta nghĩ câu tục ngữ thế mà đúng. Trường hợp của John Paul đúng như thế. Anh ta sẽ nói chuyện này cho Theo nghe. Chắc ông ấy cũng không tin nổi. Chú gấu đã yêu rồi.   
Anh ta không thể nín cười được. John Paul càu nhàu hỏi:   
-         Có chuyện quái gì mà vui?   
-         Chuyện của anh đấy. Anh rất tức cười. Này, Avery. Có bao giờ cô nghe chuyện về một Thủy Quân Lục chiến…   
John Paul đẩy lưng ghế ra sau, dựa ngửa người và nhắm mắt. Đường đi sẽ rất dài, rất dài.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 35**

Kế hoạch thay đổi. Carrie không thích thay đổi, không thích thay đổi bất cứ cái gì, dĩ nhiên trừ phi chính cô là người đưa ra quyết định thay đổi. Mật vụ Hillman là người chủ chốt, còn mật vụ Bean là người thừa hành. Khi ông ta bắt đầu nhận nhiệm vụ canh chừng Carrie, lệnh đầu tiên ông ta ra lệnh cho Bean thi hành là báo cho bà biết có quyết định giữ bà ở Colorado.   
  
Sau khi Bean báo cho bà Salvetti biết về quyết định của Cục Điều Tra, anh ta bị bà phản đối dữ dội, anh ta bèn đến gặp mật vụ Hillman, dọa rằng nếu Hillman còn buộc anh ta làm những việc như thế, anh ta sẽ từ nhiệm.   
-         Tôi sẽ chính thức xin hưởng lương hưu non, - Bean nói. – cả hai người đều nghe Carrie hét to từ phòng đợi. Hillman hoảng sợ tính tình của cô, ông nói:   
-         Bà ta không biết trong bệnh viện có người đau nặng hay sao?   
-         Bà ta chẳng cần, - Bean đáp. – Bà ta yêu cầu đến Florida và ở trong ngôi nhà an toàn với cô cháu gái.   
-         Tôi định làm như thế đấy, anh không nói cho bà biết chúng ta không tìm ra cô cháu gái của bà à?   
-         Không, thưa ông. Tôi để cho ông làm việc ấy với bả.   
-         Lạy Chúa, này cậu. Cậu là nhân viên FBI. Dĩ nhiên cậu có thể giải quyết công việc với một người phụ nữ kỳ lạ chứ.   
-         Xin thưa thật với ông, bà ta không phải là người kỳ lạ. Bà ta….   
-         Bà ta là cái gì? – Hillman hỏi.   
  
Là đồ quỉ cái, Bean muốn nói thế nhưng anh không dám. Hilman chắc sẽ không tin anh. Vả lại, ông ta không chóng thì muộn cũng sẽ nhận thấy tính khí của bà Salvetti khi bà không được vui. Cho nên anh đáp:   
-         Thưa ông bà ta là người tôi có thể gọi là không bình thường. Đàn bà bình thường không có cặp mắt nẩy lửa như thế.   
Hillman không đồng ý.   
-         Bà ta phải làm bất cứ cái gì chúng ta yêu cầu. Muốn cá không? Tai anh đã bớt rung.   
-         Vâng, thưa ông, tôi tin bà ấy sẽ nghe theo lời ông. – Bean nói mà không cười, vẻ tự hào vì đã dám nói lên câu ấy.   
-         Chúng ta đã biết sự lo lắng của bả rồi. Chắc anh đã giải thích cho bả biết công việc chúng ta phải làm chứ?   
-         Bà ta không cho tôi có cơ hội giải thích hoàn cảnh của chúng ta.   
-         Khi nào bà ta bình tĩnh.   
Cả hai nghe tiếng hét vang lên. Bean nhăn mặt, Hillman hỏi anh:   
-         Ai ở với bà ta trong ấy?   
-         Gorman, - anh đáp. – Chắc anh ấy nói cho bả biết chúng ta không biết cô cháu gái bả ở đâu.   
Cánh cửa thông với phòng đợi bật mở, Gorman bước ra. Hillman và Bean đứng ở cuối hành lang, nhìn Gorman vội vàng đóng cửa. Mắt anh ta đỏ gay như ăn ớt cay.   
Gorman thấy Hillman, ưỡn cao tấm thân hai mét, rồi đi đến chỗ hai người đứng.   
-         Bà ta gây khó dễ cho anh phải không? – Hillman hỏi.   
Bean cố nín cười. Dĩ nhiên bà ta làm khó cho anh ấy. Cứ nhìn cái mặt của anh thì biết.   
-         Bà ta… quá khó khăn, - Gorman nói, cố làm ra vẻ bình thản. – Bà ta không chịu hợp tác. Bả nói sẽ đi Florida với hay không có Hill of Bean.   
-         Hill of Bean à? – Hillman hỏi   
Gorman đằng hắng giọng.   
-         Đấy là cách bà ta gọi ông và mật vụ Bean. Hill of Bean. Bà ta còn đòi một ngôi nhà trên bãi biển.   
-         Ngôi nha trên bãi biển à? Bà ta muốn nhà trên biển sao? – Hillman hỏi, vẻ rất ngạc nhiên.   
Bean nhìn ông với ánh mắt tự mãn như muốn nói “Tôi-đã-nói-rồi”. Bây giờ thì chắc thượng cấp của anh sẽ đồng ý rằng bà Salvetti khó khăn như anh đã nói với ông hồi nãy.   
-         Anh trả lời ra sao với đòi hỏi của bà ta?   
-         Tôi nói việc này không thể làm được vì không có lệnh để cho bà ra cung khai trước tòa, nên bà phải ở lại Colorado. Tôi giải thích cho bà biết rằng vị luật sư biện hộ đã có đọc biên bản phiên tòa đầu tiên của Skarrett, ông ta không yêu cầu bà Salvetti ra cung khai lại, vì thế mà bà không cần phải đi Florida.   
-         Rồi bà ta trả lời ra sao?   
-         Bà ta chụp khẩu súng của tôi.   
-         Tôi chắc bà ta dọa đấy thôi. – Hillman nói. – Cứ để vài phút cho bà ta bình tĩnh trở lại.   
Carrie không bình tĩnh trở lại trong vài phút. Mà bà ta còn nổi cơn thịnh nộ hơn trước vì sự lo sợ cứ ầm ĩ trong lòng. Avery sẽ làm cái quái gì nhỉ? Phải chăng cô ta tin rằng cổ có thể đi vào tòa án để khai lời buộc tội Skarrett? Carrie nghĩ đến chuyện cháu bà sẽ bị bắn gục  khi bước lên thềm tòa.   
Nếu Monk… hay Jilly… bắt được cô… Carrie vội chạy đến máy điện thoại, gọi đường dây ngoài cho Tony. Cô cầu sao ông chưa ra phi trường.   
Chắc ông ta ngồi gần bên máy điện thoại, vì chuông mới reo hồi thứ nhất là ông ta đã nhấc máy.   
Carrie không để mất thì giờ mào đầu, mà cô vào vấn đề liền:   
-         Họ sẽ giữ em ở tại một ngôi nhà tại đây, ở Colorado.   
-         Ở đâu tại Colorado? – Ông ta hỏi.   
-         Họ không nói cho em biết, nhưng em nghe một người nói trên điện thoại di động của ông ta. Ông ta không biết em nghe, ông ấy nói đến một chỗ có tên là Wedgewood. Chắc nằm đâu đó tại vùng ngoại ô.   
-         Aspen nhỏ quá không có vùng ngoại ô, - ông ta đáp lại.   
-         Em không biết nó nằm ở đâu. Lạy Chúa, chỉ còn cách tìm qua mạng Internet thôi. Anh hãy dùng cái đầu của anh đi. Không thể có nhiều vùng ngoại ô Wedgewood ở Colorado. – Cô bật khóc. – Nếu em ở trong ngôi nhà bình an một thời gian dài thì công ty của en sẽ ra sao? Em không thể vắng lâu, em không thể…   
-         Em yêu, anh đang điều khiển công ty đây. Anh đã từng điều hành công ty rồi mà.   
-         Nhưng em cần có anh với em, Tony. Anh phải đến đây.   
-         Được rồi, anh sẽ đến, - ông ta hứa. – Anh sẽ không để cho em chịu cảnh này một mình. Em có muốn anh đến bệnh viện không? Họ có đợi anh đến đấy rồi mới dời em đi không?   
-         Em sẽ buộc họ phải đợi, - cô đáp. – Họ đã chuyển Sarah sang bên khu vật lý trị liệu mới. Khu này chưa khai trương, nên an ninh dễ dãi. Em sẽ ở đấy với bà ta cho đến khi họ chuyển cả hai đi. Em sẽ không để họ đưa em đi đâu hết cho đến khi anh đến đấy.   
-         Được rồi, - ông ta nói. – Giọng có vẻ thoải mái.   
-         Anh có biết họ không tìm được Avery không? Khi nó gọi em, nó nói nó sẽ không đến ở với em trong ngôi nhà an toàn. Anh có nói chuyện với nó không?   
-         Không, chưa. Anh đang canh chừng bên điện thoại chờ đợi. Avery không phải muốn làm cho anh lo lắng đâu. Anh không hiểu tại sao cô ta không gọi.   
-         Nó nghĩ chắc anh sẽ trách nó vì đã làm cho chúng ta thất vọng.   
-         Anh biết, cưng à, nhưng anh vẫn lo cho nó quá.   
-         Em cũng thế. Nó sẽ gọi, và khi nó gọi, anh bảo nó đừng đi đến Sheldon Beach. Nói cho nó biết đến đấy sẽ nguy hiểm vô cùng.   
-         Vâng, anh sẽ nói. – ông ta hứa. – Anh sẽ không để cho chuyện gì nguy hiểm xảy ra với nó đâu mà.   
-         Nếu sau khi anh ra khỏi phi trường rồi mà Avery gọi thì sao?   
-         Nó biết số điện thoại di động của anh. Dĩ nhiên Avery. Carrie quá bối rối đến nỗi cô không nghĩ ra điều này.   
-         Hẹn gặp anh sớm.   
Carrie gác máy điện thoại, bà định gọi đến văn phòng Avery làm việc để hỏi các bạn cô có biết cô ở đâu không, nhưng mật vụ Hillman vào phòng khiến bà không gọi được. Ông Hillman vào để báo cho bà biết thẩm phán Collins muốn nói chuyện với bà.   
-         Vài phút nữa chúng tôi sẽ dời bà qua phòng mới.   
-         Được thôi. Tuân lệnh ông.   
Hillman rất ngạc nhiên, ông ta vui mừng vì được cô hợp tác. Ông ta cảm thấy tự mãn, vì ông đã nghĩ đúng. Ông đã nói với Bean và Gorman rằng khi nào bà Salvetti bình tĩnh trở lại, bà ta sẽ hợp tác với họ, và quả bây giờ đúng như thế.   
Có lẽ tóm lại, nhiệm vụ này không đến nỗi tệ.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 36**

Kế hoạch thay đổi. Carrie không thích thay đổi, không thích thay đổi bất cứ cái gì, dĩ nhiên trừ phi chính cô là người đưa ra quyết định thay đổi. Mật vụ Hillman là người chủ chốt, còn mật vụ Bean là người thừa hành. Khi ông ta bắt đầu nhận nhiệm vụ canh chừng Carrie, lệnh đầu tiên ông ta ra lệnh cho Bean thi hành là báo cho bà biết có quyết định giữ bà ở Colorado.   
Sau khi Bean báo cho bà Salvetti biết về quyết định của Cục Điều Tra, anh ta bị bà phản đối dữ dội, anh ta bèn đến gặp mật vụ Hillman, dọa rằng nếu Hillman còn buộc anh ta làm những việc như thế, anh ta sẽ từ nhiệm.   
-         Tôi sẽ chính thức xin hưởng lương hưu non, - Bean nói. – cả hai người đều nghe Carrie hét to từ phòng đợi. Hillman hoảng sợ tính tình của cô, ông nói:   
-         Bà ta không biết trong bệnh viện có người đau nặng hay sao?   
-         Bà ta chẳng cần, - Bean đáp. – Bà ta yêu cầu đến Florida và ở trong ngôi nhà an toàn với cô cháu gái.   
-         Tôi định làm như thế đấy, anh không nói cho bà biết chúng ta không tìm ra cô cháu gái của bà à?   
-         Không, thưa ông. Tôi để cho ông làm việc ấy với bả.   
-         Lạy Chúa, này cậu. Cậu là nhân viên FBI. Dĩ nhiên cậu có thể giải quyết công việc với một người phụ nữ kỳ lạ chứ.   
-         Xin thưa thật với ông, bà ta không phải là người kỳ lạ. Bà ta….   
-         Bà ta là cái gì? – Hillman hỏi.   
Là đồ quỉ cái, Bean muốn nói thế nhưng anh không dám. Hilman chắc sẽ không tin anh. Vả lại, ông ta không chóng thì muộn cũng sẽ nhận thấy tính khí của bà Salvetti khi bà không được vui. Cho nên anh đáp:   
-         Thưa ông bà ta là người tôi có thể gọi là không bình thường. Đàn bà bình thường không có cặp mắt nẩy lửa như thế.   
Hillman không đồng ý.   
-         Bà ta phải làm bất cứ cái gì chúng ta yêu cầu. Muốn cá không? Tai anh đã bớt rung.   
-         Vâng, thưa ông, tôi tin bà ấy sẽ nghe theo lời ông. – Bean nói mà không cười, vẻ tự hào vì đã dám nói lên câu ấy.   
-         Chúng ta đã biết sự lo lắng của bả rồi. Chắc anh đã giải thích cho bả biết công việc chúng ta phải làm chứ?   
-         Bà ta không cho tôi có cơ hội giải thích hoàn cảnh của chúng ta.   
-         Khi nào bà ta bình tĩnh.   
Cả hai nghe tiếng hét vang lên. Bean nhăn mặt, Hillman hỏi anh:   
-         Ai ở với bà ta trong ấy?   
-         Gorman, - anh đáp. – Chắc anh ấy nói cho bả biết chúng ta không biết cô cháu gái bả ở đâu.   
Cánh cửa thông với phòng đợi bật mở, Gorman bước ra. Hillman và Bean đứng ở cuối hành lang, nhìn Gorman vội vàng đóng cửa. Mắt anh ta đỏ gay như ăn ớt cay.   
Gorman thấy Hillman, ưỡn cao tấm thân hai mét, rồi đi đến chỗ hai người đứng.   
-         Bà ta gây khó dễ cho anh phải không? – Hillman hỏi.   
Bean cố nín cười. Dĩ nhiên bà ta làm khó cho anh ấy. Cứ nhìn cái mặt của anh thì biết.   
-         Bà ta… quá khó khăn, - Gorman nói, cố làm ra vẻ bình thản. – Bà ta không chịu hợp tác. Bả nói sẽ đi Florida với hay không có Hill of Bean.   
-         Hill of Bean à? – Hillman hỏi   
Gorman đằng hắng giọng.   
-         Đấy là cách bà ta gọi ông và mật vụ Bean. Hill of Bean. Bà ta còn đòi một ngôi nhà trên bãi biển.   
-         Ngôi nha trên bãi biển à? Bà ta muốn nhà trên biển sao? – Hillman hỏi, vẻ rất ngạc nhiên.   
Bean nhìn ông với ánh mắt tự mãn như muốn nói “Tôi-đã-nói-rồi”. Bây giờ thì chắc thượng cấp của anh sẽ đồng ý rằng bà Salvetti khó khăn như anh đã nói với ông hồi nãy.   
-         Anh trả lời ra sao với đòi hỏi của bà ta?   
-         Tôi nói việc này không thể làm được vì không có lệnh để cho bà ra cung khai trước tòa, nên bà phải ở lại Colorado. Tôi giải thích cho bà biết rằng vị luật sư biện hộ đã có đọc biên bản phiên tòa đầu tiên của Skarrett, ông ta không yêu cầu bà Salvetti ra cung khai lại, vì thế mà bà không cần phải đi Florida.   
-         Rồi bà ta trả lời ra sao?   
-         Bà ta chụp khẩu súng của tôi.   
-         Tôi chắc bà ta dọa đấy thôi. – Hillman nói. – Cứ để vài phút cho bà ta bình tĩnh trở lại.   
Carrie không bình tĩnh trở lại trong vài phút. Mà bà ta còn nổi cơn thịnh nộ hơn trước vì sự lo sợ cứ ầm ĩ trong lòng. Avery sẽ làm cái quái gì nhỉ? Phải chăng cô ta tin rằng cổ có thể đi vào tòa án để khai lời buộc tội Skarrett? Carrie nghĩ đến chuyện cháu bà sẽ bị bắn gục  khi bước lên thềm tòa.   
Nếu Monk… hay Jilly… bắt được cô… Carrie vội chạy đến máy điện thoại, gọi đường dây ngoài cho Tony. Cô cầu sao ông chưa ra phi trường.   
Chắc ông ta ngồi gần bên máy điện thoại, vì chuông mới reo hồi thứ nhất là ông ta đã nhấc máy.   
Carrie không để mất thì giờ mào đầu, mà cô vào vấn đề liền:   
-         Họ sẽ giữ em ở tại một ngôi nhà tại đây, ở Colorado.   
-         Ở đâu tại Colorado? – Ông ta hỏi.   
-         Họ không nói cho em biết, nhưng em nghe một người nói trên điện thoại di động của ông ta. Ông ta không biết em nghe, ông ấy nói đến một chỗ có tên là Wedgewood. Chắc nằm đâu đó tại vùng ngoại ô.   
-         Aspen nhỏ quá không có vùng ngoại ô, - ông ta đáp lại.   
-         Em không biết nó nằm ở đâu. Lạy Chúa, chỉ còn cách tìm qua mạng Internet thôi. Anh hãy dùng cái đầu của anh đi. Không thể có nhiều vùng ngoại ô Wedgewood ở Colorado. – Cô bật khóc. – Nếu em ở trong ngôi nhà bình an một thời gian dài thì công ty của en sẽ ra sao? Em không thể vắng lâu, em không thể…   
-         Em yêu, anh đang điều khiển công ty đây. Anh đã từng điều hành công ty rồi mà.   
-         Nhưng em cần có anh với em, Tony. Anh phải đến đây.   
-         Được rồi, anh sẽ đến, - ông ta hứa. – Anh sẽ không để cho em chịu cảnh này một mình. Em có muốn anh đến bệnh viện không? Họ có đợi anh đến đấy rồi mới dời em đi không?   
-         Em sẽ buộc họ phải đợi, - cô đáp. – Họ đã chuyển Sarah sang bên khu vật lý trị liệu mới. Khu này chưa khai trương, nên an ninh dễ dãi. Em sẽ ở đấy với bà ta cho đến khi họ chuyển cả hai đi. Em sẽ không để họ đưa em đi đâu hết cho đến khi anh đến đấy.   
-         Được rồi, - ông ta nói. – Giọng có vẻ thoải mái.   
-         Anh có biết họ không tìm được Avery không? Khi nó gọi em, nó nói nó sẽ không đến ở với em trong ngôi nhà an toàn. Anh có nói chuyện với nó không?   
-         Không, chưa. Anh đang canh chừng bên điện thoại chờ đợi. Avery không phải muốn làm cho anh lo lắng đâu. Anh không hiểu tại sao cô ta không gọi.   
-         Nó nghĩ chắc anh sẽ trách nó vì đã làm cho chúng ta thất vọng.   
-         Anh biết, cưng à, nhưng anh vẫn lo cho nó quá.   
-         Em cũng thế. Nó sẽ gọi, và khi nó gọi, anh bảo nó đừng đi đến Sheldon Beach. Nói cho nó biết đến đấy sẽ nguy hiểm vô cùng.   
-         Vâng, anh sẽ nói. – ông ta hứa. – Anh sẽ không để cho chuyện gì nguy hiểm xảy ra với nó đâu mà.   
-         Nếu sau khi anh ra khỏi phi trường rồi mà Avery gọi thì sao?   
-         Nó biết số điện thoại di động của anh. Dĩ nhiên Avery. Carrie quá bối rối đến nỗi cô không nghĩ ra điều này.   
-         Hẹn gặp anh sớm.   
Carrie gác máy điện thoại, bà định gọi đến văn phòng Avery làm việc để hỏi các bạn cô có biết cô ở đâu không, nhưng mật vụ Hillman vào phòng khiến bà không gọi được. Ông Hillman vào để báo cho bà biết thẩm phán Collins muốn nói chuyện với bà.   
-         Vài phút nữa chúng tôi sẽ dời bà qua phòng mới.   
-         Được thôi. Tuân lệnh ông.   
Hillman rất ngạc nhiên, ông ta vui mừng vì được cô hợp tác. Ông ta cảm thấy tự mãn, vì ông đã nghĩ đúng. Ông đã nói với Bean và Gorman rằng khi nào bà Salvetti bình tĩnh trở lại, bà ta sẽ hợp tác với họ, và quả bây giờ đúng như thế.   
Có lẽ tóm lại, nhiệm vụ này không đến nỗi tệ.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 37**

Jilly vừa xoa bóp xong đang khoác quanh người tấm khăn vải của người Ai Cập đáng giá bốn trăm đôla có in nhãn hiệu Utopia trên mép khăn. Chị ta nằm ngửa, mắt nhắm, trong khi người chuyên viên sửa sắc đẹp đắp lên mặt Jilly cái mặt nạ bằng cơm trái bơ. Chị đàn bà ngu ngốc nói luôn mồm. Chị ta khen tới khen lui về da mặt đẹp tuyệt vời và về tấm thân hoàn hảo của Jilly.  
Jilly không bao giờ chán nghe lời khen của đàn ông, nhưng chị không quan tâm đến những điều đàn bà nói về chị, và khi chị sắp bảo người kỹ thuật viên đừng nói nữa, thì bà ta đã đắp cái mặt nạ xong và nói:  
-         Chúng ta để như thế trong 15 phút.  
Cuối cùng Jilly còn lại một mình, chị ta nới lỏng tấm khăn rộng ra cho không khí mát lạnh luồn vào da thịt. Chị cảm thấy được thư giãn, nhất là sau khi chị bị mất tinh thần vì nghe tin Carrie và bà thẩm phán sống sót sau vụ nổ. May thay là không có Monk ở nhà khi cái tin khủng khiếp ấy được trình chiếu trên tivi, cho nên chị khỏi tỏ thái độ gay gắt. Hắn chưa bao giờ thấy chị ta nổi cơn thịnh nộ, và chị ta cũng không biết hắn phản ứng ra sao. Dĩ nhiên chị ta không muốn làm hắn lo sợ, chưa muốn, vì hắn rất có ích cho chị ta. Còn nhiều việc cần phải làm, cho nên chị ta còn cần sự trung thành của Monk.  
Carrie thường gọi những cơn giận dữ của chị ta là những cơn nổi điên nhưng trong những năm qua Jilly đã biết kiềm chế. Không nhiều, nhưng đã có bớt. Phải thú nhận rằng nếu khi ấy mà có người nhân viên nào làm việc tại khách sạn đi vào nơi phòng chị ta đang ở sau khi Jilly nghe tin về Carrie, chắc thế nào Jilly cũng tấn công họ. Và thích thú đã gây hấn với họ.  
Jilly chưa bao giờ giết người. Chị ta để cho những người đàn ông của chị giải quyết các vấn đề khó khăn của chị. Họ không làm cho chị ta việc ấy thì họ làm gì? Thế nhưng chị ta thường hỏi không biết  cảm giác khi giết người bằng súng hay thậm chí bằng tay không sẽ như thế nào. Nếu có kẻ gây cho chị ta đau khổ, rồi nhìn chị chết, chắc họ cảm thấy thích thú lắm. Tại sao chị ta từ chối niềm vui thích ấy? Bây giờ chị ta nhân thấy ý kiến của Monk quả đúng. Hắn đã muốn giết riêng từng người đàn bà một và làm như thể họ chết vì tai nạn, nhưng Jilly đã van nài hắn, tán tỉnh hắn cho đến khi hắn chịu nghe theo kế hoạch của chị ta. Tại sao kế hoạch tuyệt vời như thế mà không thành công nhỉ? Kế hoạch rất hoàn hảo, rất đơn giản, và rất… thông minh.  
Carrie. Chính Carrie là nguyên nhân khiến cho kế hoạch không thành công. Chính con đĩ ích kỷ ấy đã phá hỏng mọi việc.  
Jilly nằm trên giường, đấm nắm tay vào gối. Bỗng chị ta dừng lại. Chị ta nghe người xướng ngôn đài CNN đang đọc lời giới thiệu cuốn phim ấy được chiếu lại trên tivi. Chị ta ngồi dậy, lau nước mắt, nhìn lên màn hình. Cuộn phim đang chiếu bà thẩm phán, nhưng Jilly không quan tâm đến bà ta, bất kể bà ta là nhân vật có tiếng tăm đến đâu. Chị ta đợi, khóc thút thít, cho đến khi ống kính ngắm vào em gái trời đánh của chị, cô ta đang được khiêng đến xe cứu thương. Những người đàn ông rõ ràng là y sĩ, nhưng vẫn đàn ông, đang xun xeo chăm sóc cô ta. Tại sao họ phải chăm sóc đến nó? Tại sao họ dám làm thế? Jilly tức giận vì thái độ của những người đàn ông hơn là vì em gái chị ta còn sống.  
Ống kính nhắm thẳng vào mặt Carrie. Jilly thấy cô mỉm cười, hành động này khiến cho chị hết chịu nổi. Chị ta hét lên rồi chụp cây đèn ném vào tường.  
Carrie đã phá hỏng hết công chuyện của chị.  
Phải mất một giờ chị ta mới bình tĩnh trở lại. Rồi chị ta điện thoại đến suối nước khoáng, biểu đưa đến nơi chị ở một người xoa bóp. Xoa bóp xong, chị ta bèn vạch ra kế hoạch mới. Chị ta quyết định kế hoạch mới này không được phức tạp nữa.  
Tại sao chị ta không dùng kéo mà giết quách Carrie nhỉ? Carrie đáng phải chịu đau khổ nhiều trước chết. Thật không công bằng. Đàn ông lo lắng cho cô ta. Họ không thấy cô ta xấu xí à?  
Jilly cảm thấy hăng hái trở lại. Lớp mặt nạ trên mặt chị bắt đầu ngứa ngáy. Khi người kỹ thuật viên vào phòng lại thì điện thoại di động của chị ta reo.  
-         Đi ra ngoài đi, - chị ta nói. – Để tôi rửa mặt cũng được. Chị đóng cửa lại cho tôi.  
Khi Jilly đưa tay lấy điện thoại, chị ta hất nhào đóng khăn.  
-         Vâng, có gì lạ không?  
-         Anh nghĩ chắc em muốn nghe tin hay. Anh đã tìm ra chỗ ở của Carrie và bà thẩm phán rồi.  
Chị ta vui lên ngay tức khắc.  
-         Anh biết à? Đâu, anh yêu? Em có đúng không? – Chị tiếp trước khi hắn trả lời. – Có phải chúng ta đến Sheldon Beach không? Có phải họ sẽ giấu Carrie ở đấy cho đến khi mở phiên tòa không?  
-         Em gái em sẽ không đi Florida vì cô ta sẽ không ra cung khai trước tòa.  
Jilly cười sung sướng.  
-         Nó sợ.  
-         Phải.  
Cái mặt nạ trên mặt chị nứt ra khi cười.  
-         Tin quá tuyệt. Bây giờ kể tiếp cho em nghe đi.  
Chị ta lắng nghe chăm chú, và khi hắn nói xong, chị ta bảo hắn đừng lo, chị ta nói sẽ nghĩ ra một kế hoạch mới, hoàn hảo hơn.  
-         Nhưng kế hoạch lần này phải ít phức tạp hơn, - chị ta hứa. Rồi bằng một giọng nghe như tiếng chim cu gáy, chị ta nói: - Em nhớ anh, anh yêu.  
-         Anh đến gặp em nhé?  
-         Dĩ nhiên.  
-         Anh yêu em.  
Chị ta lại cười.  
-         Phải. Em biết.  
Chị ta cắt máy, thả cái khăn tắm, vào phòng tắm để tắm rửa. Mặc áo choàng dài bằng vải bông, chị ta gọi người giúp việc nhà đến lau chùi dọn dẹp nhà cửa. Sự thiệt hại trong nhà sẽ tính vào thẻ tín dụng của chị.  
   
Hai giờ sau, khi Monk đi vào phòng, chị đã chuẩn bị sẵn sàng đón hắn. Chị ta mặc áo dài đen bằng sa mỏng và đi giày cao gót, nhưng không mặc đồ lót. Khi chị ta đứng trước ngưỡng cửa với ánh đèn trong phòng chiếu ra, chị biết hắn thấy rõ cơ thể chị qua lớp sa mỏng lét. Chị ta tin chắc thế.  
Khi Monk vào nhà hắn mệt phờ, nhưng khi thấy người yêu, hắn tỉnh táo trẻ trung trở lại. Hắn biết chị ta làm đẹp là vì hắn. Chị ta biết thế nào hắn cũng muốn làm tình, nên chuẩn bị phòng ngủ tươm tất. Trong phòng thắp đèn cầy để cho có vẻ thơ mộng, và chị mặc cái áo chị thích nhất. Cái áo này giống như cái áo đỏ mà chị đã mặc trước đây cho đến khi bị hắn làm rách. Khi hắn đi đến phía chị, hắn nhủ thầm lần này sẽ không làm hư nữa.  
Hắn nhìn miệng chị ta. Chị ta đưa đầu lưỡi liếm môi trên. Chị ta biết hắn thích thế.  
Họ làm tình dã man, thô bạo. Như những con thú động tình, họ cào xé lẫn nhau. Chiếc áo của chị vứt xuống nền nhà thành một đống. Khi hắn đã thỏa mãn rồi, hắn lăn qua một bên, nằm yên nhắm mắt.  
Chị đã làm cho hắn hài lòng, bây giờ đến phiên hắn làm cho chị vui sướng. Jilly nói:  
-         Em nghĩ chúng ta nên nghĩ ngơi hai ngày, rồi sau khi đã nghĩ ngơi, anh lo đến việc Carrie và con mụ thẩm phán. Chúng sẽ được đưa đến ở chỗ có canh gác an toàn. Anh đồng ý không? Việc đột nhập vào đấy để thực hiện kế hoạch chắc không khó đối với anh.  
-         Anh cần hai tuần để tổ chức và vạch kế hoạch.  
-         Em có làm cho anh được hạnh phúc không Monk?  
-         Chắc em biết em đã làm được, em yêu à.  
-         Vậy thì anh hãy làm cho em sung sướng. Em có thể đợi một tuần, nhưng nếu đợi lâu hơn, chắc em sẽ nổi điên. Carrie cười khi họ đưa nó vào xe cứu thương. Em không thích thấy nó cười như thế nữa.  
-         Anh hiểu.  
-         Nó đã nói cho cảnh sát biết về em. Bây giờ chúng biết em còn sống và chúng sẽ đi tìm em. Anh đã nói đúng – chị ta nói nhỏ. – Đáng ra em không nên viết các bức thư và đáng ra không nên để cho nó thấy em. Nhưng em cứ tin là nó sẽ chết trong vụ nổ, và em muốn nó biết…  
-         Jilly đừng khóc, - hắn nói, rồi ôm chị ta vào lòng. – Chuyện này sẽ ổn thỏa thôi.  
-         Phải, - chị ta nói, áp người vào hắn. – Khi nó chết rồi, mọi việc sẽ ổn thỏa hết. Nó đã làm cho em đau đớn lâu rồi. Anh hãy hứa sẽ giết chết nó ngay.  
-         Anh hứa, - hắn đáp. – Em biết anh sẽ làm bất cứ việc gì cho em mà.  
Chị ta cười bên cổ hắn. Tay hắn sờ khắp người chị.  
-         Vậy thì chúng ta sẽ đi Sheldon Beach.  
Monk rất mong muốn làm cho chị ta được hài lòng, sự ham muốn này làm cho hắn điên cuồng nhưng đồng thời hắn cảm thấy hắn có thể thực hiện được kế hoạch thành công vì chị ta đặt hết lòng tin vào hắn. Chị ta thường nói hắn rất thông minh, và đánh giá thấp mình. Bây giờ hắn thấy lời chị ta nói đúng. Hắn có thể thành công trong việc này. Hắn có thể đột nhập vào chỗ họ ở rồi đi ra mà không ai thấy, mặc dù mật vụ FBI có mặt ở đấy.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 38**

Chuyến đi Florida mất ba ngày. Họ có thể đi nhanh hơn, nhưng vì họ có nhiều thì giờ, nên họ muốn chiêm ngưỡng cảnh đẹp trên đường đi khi qua tiểu bang Georgia.   
  
Họ ở lại hai đêm trong những khách sạn nằm xa thành phố, khách sạn sạch sẽ nhưng không lòe loẹt. Đêm đầu tiên, mỗi người ở phòng riêng. Avery không mời John Paul ở cùng phòng, và anh cũng không yêu cầu, đòi hỏi. Cô rất muốn giữ khoảng cách với anh vì cô tin làm thế là sẽ giúp cho cuộc chia tay của họ sau này ít đau đớn, nhưng lòng mong muốn của cô không thực hiện được. Ngủ riêng càng làm cho cô đau đớn thêm. Cô yêu anh, nên đêm đầu tiên ngủ riêng, cô không ngủ được, cứ trăn trở suốt đêm. Sang đêm thứ hai, John Paul không hỏi ý kiến cô, anh chỉ đăng ký hai phòng trong khi Noah bận nói chuyện với cấp trên qua máy điện thoại di động.   
  
John Paul theo Avery vào phòng cô, thả cái túi xách của mình xuống bên cạnh xách của cô. Cô không phản đối nhưng nói:   
-         Chúng ta chỉ ngủ thôi chứ không làm tình đấy nhé.   
Anh cười cởi áo quần rồi vào phòng tắm.   
-         Tại sao? – anh nói trước khi đóng cửa phòng tắm.   
  
Máy điều hòa không khí nơi cửa sôe chạy như điên nên căn phòng lạnh ngắt, và khoảng hai giờ sáng cô thức dậy trong vòng tay anh, cảm thấy ấm áp và say tình. Anh không thể cưỡng lại được dục tình. Họ làm tình, nhưng lần này tuyệt hơn lần trước nhiều vì họ có biết sở thích của nhau, nên chỉ trong vài phút thôi là họ đã hoàn toàn hợp nhau, cùng thỏa mãn được nhu cầu của nhau.   
  
Bức tường ngăn cách phòng họ với phòng của Noah rất mỏng. Cô cố giữ im lặng nhưng khi cô cảm thấy cơ thể lâng lâng vì khoái cảm, cô phải cắn vào vai anh để khỏi bật ra tiếng kêu rên.   
  
Cuộc ân ái thật tuyệt vời đến nỗi khi cô thức dậy vào lúc 6 giờ, cô lặn người vào trong tay anh, và như Margo đã nói, cô đã làm cho anh tăng thêm sức.   
  
Anh ngủ lại. Cô vào phòng tắm, và sau khi tắm xong, cô soi mình vào gương. Hai má đỏ vì bị râu anh cà vào, đôi môi mọng lên vì hôn.   
Thở dài, cô lắc đầu, nói nhỏ:   
-         Xin chào. Tôi là Avery, là người ham tình dục.   
Cô không trách ai mà chỉ trách mình. Muốn để cho anh ngủ một mình, cô lấy bàn chải răng, cố không nghĩ đến anh nữa, đi chuẩn bị công việc trong ngày.   
  
Khi họ lên đường lại, John Paul có vẻ thoải mái hơn. Anh vui vẻ với Noah. Không hoàn toàn vui vẻ với anh ta, nhưng hầu như vui vẻ. Avery nghĩ hai người đàn ông thường tỏ ra như hai kẻ thù địch, nhưng lâu dần cô hiểu ra họ không có ý định làm nhục nhau.   
  
Sau khi họ dừng lại ăn trưa, cô ngồi vào ghế sau xe, kéo mũ lưỡi trai chơi dã cầu che mắt cho khỏi bị chói, cô muốn ngủ một lát.   
  
Hai người đàn ông nói nhỏ với nhau để khỏi quấy rầy cô. Noah đã biết về Jilly. Anh ta đã đọc hồ sơ của Avery, nên anh chuẩn bị tư thế.   
  
Họ bàn chuyện tại sao chị ta liên kết với Monk và mối quan hệ của họ như thế nào. Dĩ nhiên Monk cũng biết về chuyện của Skarrett, nên anh ta cho rằng có lẽ tên này bày mưu bố trận cho chị ta. John Paul không đồng ý, anh nói là khi Monk đã ký hợp đồng, hắn làm theo lời ý hắn thôi.   
Chuyện này dẫn sang chuyện khác. John Paul hỏi:   
-         Anh có thể mất việc vì đã giúp chúng tôi không? Cơ quan FBI đang tìm Avery.   
-         Tôi không làm cho FBI. Tôi làm công việc mà anh có thể gọi là người lãnh thầu độc lập.   
John Paul không tin, anh nói:   
-         Không, anh làm cho FBI. Nếu không, anh mang cái huy hiệu ấy để làm cái quái gì?   
-         Để cho có chỗ đậu xe tốt. Đây là lý do duy nhất tôi mang huy hiệu ấy.   
-         Hãy nghiêm túc đi.   
-         Có bao giờ anh nhớ chuyện ấy không?   
-         Nhớ chuyện gì?   
-         Hoạt động.   
-         Đồ quỷ, không nhớ.   
-         Anh vẫn còn sống ở đầm lầy chứ?   
-         Tôi sống ở Bowen.   
-         Ở trong vùng đầm lầy.   
-         Phải, tôi nghĩ đúng thế.   
-         Anh tin là cô ta muốn ở đấy à?   
Anh giả vờ không hiểu:   
-         Ai thế.?   
Anh đã quên là Noah rất thẳng thắn. Anh ta đáp:   
-         Người phụ nữ mà anh đã ngủ đấy. Người phụ nữ mà anh không rời mắt khi đang lái xe. Khi anh ngồi vào tay lái, cứ 10 giây là anh nhìn cô ta qua kính chiếu hậu. Nếu anh không chú ý vào đường đi thì chắc thế nào anh cũng làm cho chúng ta chết hết đấy.   
John Paul quyết định không bàn đến chuyện của Avery nữa.   
-         Cái thành phố nhỏ mà anh đã chọn tên trên bản đồ để chúng ta ngủ lại đêm nay còn bao xa nữa? Thành phố tên gì? Walden Point à?   
-         Riêng tôi, tôi không nghĩ đến chuyện ổn định gia đình. Xã hội đầy nhóc bọn gian phi, - Noah nói.   
-         Walden Point thế nào? Cách Sheldon Beach hai mươi hay ba mươi dặm?   
-         Tôi không tin anh sẽ tìm được người đàn bà nào chịu đựng được anh, nhưng tôi đã lầm.   
John Paul không giả vờ anh không nghe nữa. Anh đáp:   
-         Noah, anh không hiểu tôi đấy thôi.   
-         Tôi hiểu anh chứ. Tôi biết hết về anh.   
-         Anh có đọc hồ sơ của tôi phải không? – Anh không để cho anh ta có thì giờ trả lời. – Từ “Tối mật” không có nghĩa lý gì nữa phải không?   
-         Chắc không, - Noah nói rề rề. Anh ta không đọc được hồ sơ của John Paul, nhưng anh đã nói chuyện với Theo về người anh vợ sống ẩn dật của ông ta. Vì biết John Paul rất bực tức khi nghĩ hồ sơ của anh bị người ta đem ra xem, nếu Noah không nói thật cho anh biết. Noah thích làm cho anh tức giận.   
-         Vậy anh tin là cô ấy thích sống ở Bowen à?   
Họ vừa qua khúc đường vòng. John Paul vừa giữ chặt tay lái vừa nén sự tức giận xuống.   
-         Chúng ta khỏi cần dừng lại mua xăng.   
Noah cười toe toét.                                         
-         Nổi nóng rồi. Mặt anh đỏ gay.   
John Paul muốn đấm vào mặt anh ta.   
-         Mặt đỏ không phải vì tức giận.   
-         Ồ thế à? Hai người không thu xếp với nhau à?   
Anh không muốn bàn đến chuyện liên hệ giữa anh và Avery.   
-         Không.   
-         Không bàn chuyện tương lai à?   
Anh quắc mắt nhìn Noah.   
-         Không, - anh đáp rồi lái xe chạy ra đường lại. – Anh nói đến chuyện gì khác được không?   
-         Được chứ. Anh muốn nói đến chuyện gì?   
-         Đừng nói đến Avery là được.   
Anh ân hận vì đã nói thế. Noah cười.   
-         Tại sao tôi phải đừng bàn đến chuyện ấy? Anh vừa nói…   
-         Tôi biết rồi đừng nhắc lại.   
-         Và anh biết cô ấy đẹp.   
Anh muốn mở cửa xe, xô anh ta ra ngoài cho câm mồm lại, nhưng anh ta nói tiếp:   
-         Cô ấy lại còn hấp dẫn nữa.   
-         Phải, bây giờ để yên cô ta một mình. Đường đến Walden Point còn bao xa?   
-         Không biết. – Noah đẩy  lưng ghế nghiêng ra sau, chỉnh lại cặp mắt cho ngay ngắn trên sóng mũi, mắt nhắm lại.   
-         Anh là đồ dẫn đường mắc dịch.   
-         Thì anh xem đi.   
Thời gian còn lại của buổi chiều trôi qua êm ả dễ chịu. Họ đến Walden Point vào quãng 6 giờ tối. Thành phố nhỏ im lìm cách cây cầu dẫn vào Sheldon Beach đúng 32 dặm.   
Nếu thời thơ ấu của Avery sống ở Walden Point thì bây giờ chắc cô không nhớ nỗi. Đường xá, hai bên trồng hai dãy cây cọ, cỏ vàng nâu vì nước mặn và ánh mặt trời chói chang, nhà cửa hai bên đường thiếu chăm sóc, bị thời tiết làm cho xuống cấp. Thành phố trông có vẻ bị bỏ quên, ủ dột cho đến khi họ đến khu cổ hơn, đông người ở hơn. Những ngôi nhà hai bên phố đã được tu sửa, chăm sóc cẩn thận. Cỏ xanh tươi, trước mái hiên sơn quét hẳn hoi đều có trang hoàng chậu cây cảnh bằng đất nung, hoa nở tươi tốt. Rõ ràng ở đây người ta đã tu sửa lại rất nhiều.   
Có nhiều nhà trọ xinh đẹp có giường và ăn sáng nằm trên con đường chính chạy ra khu bến tàu, nhưng Noah không muốn dừng lại đây. Anh ta tìm một khách sạn bãi biển chừng 12 khu phố, bảo John Paul dừng lại.   
Avery nghĩ chắc Noah nói đùa. Khách sạn Milt’s Flamingo có tường xây bằng gạch hồng tươi sáng, mái ngói đỏ đang trong tình trạng cần sữa chữa gấp. Trên hai cánh cửa màu vàng chanh, có hai con chim Hồng Hộc sơn tay. Ngôi nhà có hình chữ U với 12 phòng và có bãi đậu xe. Ai chọn màu sắc sơn ngôi nhà này chắc không có con mắt mỹ thuật.   
Trong nhà xe không có chiếc xe nào đậu. Avery nghĩ chắc Wilt xây nhà để nuôi gà và đổ rác..   
-         Anh có tin chỗ này mở cửa không?   
-         Tôi thấy có người nhìn chúng ta chạy vào, Noah đáp. – Chỗ này để ra vào. Chúng ta đậu xe ở phía sau, ngoài đường không có ai thấy xe. Anh nghĩ sao?   
Vì anh ta hỏi John Paul mà không hỏi cô, nên Avery không nói ý kiến về chỗ ở của cô. Sau khi chạy qua hai khu phố có nhà cho ở trọ xinh đẹp, loại nhà có giường và ăn sáng, có hàng rào bằng cọc sơn trắng dễ thương và có ghế xích đu trên mái hiên bao quanh nhà, cô nghĩ là sự lựa chọn của Noah quá kinh khủng. Cô đợi John Paul phản đối. Nhưng câu trả lời của John Paul làm cô tưng hửng:   
-         Tôi thích ở đây. Ngôi nhà nhắc tôi nhớ quán rượu của bố tôi. Ông có dựng con chim Hồng Hộc lớn trên mái nhà.   
-         Phải, tôi nhớ thấy rồi. Tôi cứ tưởng nó là chim Bồ Nông. Chúng ta vào đăng ký lấy phòng.   
Cô phản đối.   
-         Ở đằng kia có chỗ trọ, có giường và ăn sáng. Trông nhà cửa sạch đẹp. Tôi thấy có biển, ghi còn phòng trống ở ngoài sân.   
-         Đây cũng được chứ, phải không? John Paul hỏi.   
Nếu không có Noah đi với họ, chắc cô sẽ nói không, không được, nhưng cô không muốn phàn nàn trước mặt người mật vụ.   
-         Được, tốt.   
Anh cười vì giọng cô có vẻ bất bình.   
-         Không tốt bằng nhà của Tyler phải không?   
-         Tốt mà, - cô lặp lại.   
Noah bước ra khỏi xe thì điện thoại di động của anh ta reo; John pau; đi trước vào văn phòng, nhưng Avery nán lại sau với Noah. Cô duỗi tay chân vì đường xa tê cóng.   
Noah cúi đầu, đi lánh xa, rõ ràng câu chuyện của anh ta riêng tư. Nhìn vẻ mặt của anh, cô nghĩ chắc có chuyện gì không ổn, cô lo lắng chờ đợi.   
Câu chuyện kéo dài một hồi lâu. John Paul quay lại với hai chìa khóa, nhìn Avery, hỏi:   
-         Có chuyện gì không ổn à?   
-         Có chuyện gì đấy, - cô đáp nghiêng người sát bên anh.   
Noah nói chuyện xong, đi lại xe. Anh ta nhìn Avery.   
-         Dì cô và bà thẩm phán bình an.   
-         Chuyện gì xảy ra thế? – John Paul hỏi.   
-         Chuyện giao hàng, có thấy cái bể chứa nhiên liệu đặt ở phía sau chái nhà dùng làm nơi vật lý trị liệu.   
-         A, chết rồi, - John Paul nói nhỏ. Anh biết chuyện gì xảy đến. – Mấy cái bể phát nổ phải không?   
Noah gật đầu.   
-         Lửa bắt cháy sang chái nhà.   
-         Làm sao Monk đi qua được hàng rào an ninh? – Avery hỏi.   
-         Hắn không qua,- Noah đáp. – Người đàn ông giao hàng bị giết khi anh ta dỡ hàng xuống. Monk nấp trong cái bồn ấy trước khi giao hàng.   
-         Bao nhiêu người chết? – John Paul hỏi.   
-         Hai mạng. Người mật vụ Gorman bị thương nhưng anh ta sẽ bình phục. Tôi biết được chừng ấy.   
-         Làm sao chuyện này xảy ra được? – John Paul hỏi.   
-         Chuyện xảy ra như thế này. Monk đến bệnh viện quan sát và đợi thời cơ. Chắc hắn biết người ta không thể du chuyển bà thẩm phán sớm hơn sau khi bà giải phẫu. Khi các nhân viên mật vụ để các con tin trong xe mồi và lái đi, có lẽ hắn thấy được đấy chỉ là cò mồi, hắn biết các bà ấy không phải Carrie và bà thẩm phán.   
Noah đi trước vào phòng của họ. Họ ở tại cuối dãy phòng và có cửa thông giữa hai phòng.   
  
Phòng họ rất sạch. Có cái giường đôi, vải trải giường may bằng vải hoa, hai ghế dựa kê ở hai cửa sổ nhìn ra bãi đậu xe có trải sỏi, với cái bàn nhỏ và ngọn đèn ở giữa. Không có tủ. Ở tường cuối phòng có cái giá và móc để quần áo. Và kệ xây vào tường gần đấy.   
Ngay khi Noah bước vào phòng họ. Avery hỏi:   
-         Carrie và bà thẩm phán không bị thương hả? Anh đã nói hết chưa?   
-         Hết, - anh ta đáp. – Khi dì cô đẩy xe cho bà thẩm phán vào phòng tắm thì chuyện xảy ra. Các bức tường trong phòng tắm đã che chở cho các bà khỏi bị cháy ra tro.   
Avery cảm thấy ruột đau như cắt. Chuông điện thoại của Noah lại reo, anh ta đi vào phòng của mình. Cô đợi cho đến khi anh ta quay lưng, cô liền chạy đến John Paul, hai tay ôm hông anh, ghì thật mạnh.   
Anh cảm thấy cô run.   
-         Cơn ác mộng sẽ chóng qua, - anh hứa. Rồi khi không thấy cô trả lời, anh hỏi: - Em muốn đi ra khỏi đây không?   
-         Muốn.   
-         Em muốn đi đâu?   
-         Em không biết, - cô nói nhỏ. – Em không tin… em muốn có thể…   
Anh hôn trán cô.   
-         Em muốn có cái đu ở mái hiên phải không?   
Cô gật đầu.   
-         Với hoa Tử Đinh Hương, - anh nói tiếp.   
Cô cười vì anh nhớ ngôi nhà hạnh phúc của cô.   
-         Anh không thể cho em hoa Tử Đinh Hương, và anh không thể tạo cho em một cái đu ở mái hiên, nhưng nước… anh có thể cho em nhiều nước.   
Hai mươi phút sau, cô và John Paul tay trong tay đi trên bãi biển. Cả hai thay quần sooc, để giày nơi bật thềm chỗ Noah ngồi.   
Mây đen kéo đến che khuất mặt trời. Bãi biển vắng tanh và khi Avery ngồi xuống theo kiểu xếp bằng, John Paul không nói năng gì. Anh quay lại chỗ Noah ngồi và ngồi xuống bên anh ta.   
-         Cô ấy làm cái quái gì thế? – Noah hỏi khi thấy Avery không nhúc nhích trong nhiều phút.   
-         Suy nghĩ, - anh đáp.   
-         Tốt.   
Khi mặt trời lặn, ánh sáng ban ngày tắt, John Paul đứng dậy đến bên Avery. Mắt cô nhắm nghiền. Anh ngồi xổm trước mặt cô, chờ đợi, anh nghĩ cô biết anh ngồi đấy.   
  
Một lát sau cô mở mắt ra nhìn anh. Một giọt nước mắt lăn dài xuống má. Cô hít mạnh một hơi rồi nói.   
- Em cần gọi điện thoại. 

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 39**

Monk chuẩn bị để hành động.   
  
Có tấm biển ghi “hết chỗ” để ở cửa sổ của văn phòng quản lý, và một tấm biển khác đóng vào cửa lớn “Đóng cửa cho tới khi có thông báo mới”.   
  
Monk biết các mục tiêu ở trong ấy. Hắn đã đi khảo sát khắp khu vực, hắn biết rõ như biết lòng bàn tay của hắn. Ba chiếc xe đậu ở phía sau khách sạn. Hắn biết hai chiếc là của mật vụ liên bang có nhiệm vụ bảo vệ Avery. Chiếc thư ba là của Renard.   
  
Monk lái xe chạy qua khách sạn cho Jilly thấy chuyện có thể xảy ra ở đâu, và chị ta rất hồi hộp khi thấy ánh sáng bên mép bàn nơi căn phòng mà Monk chỉ cho chị ta thấy.   
-         Nó ở trong ấy, - chị ta nói nhỏ, giọng hồi hộp.   
  
Monk cho xe vào bãi đậu xe nằm ở phía trên đường của khách sạn San Milt. Bãi đậu xe dành cho hai bộ phận, một là của ban lãnh đạo rạp chiếu bóng xây theo kiểu Tây Ban Nha, có tháp chuông, và một là của khách đến nhà thờ của Giáo hội Risen. Hắn đậu xe để cho mũi xe hướng ra đường, rồi đưa cặp ống nhòm cho Jilly, xong hắn uống một cốc nước trà lạnh.   
-         Bây giờ em đang ngồi ở chỗ rình rồi đấy.   
Chị ta cười khúc khích.   
-         Việc này tuyệt vời quá! Sự phấn khích của chị ta làm cho hắn sung sướng.   
-         Em có thì giờ vui chơi, tuyệt không?   
-         Ồ, tuyệt. Em không ngờ được như thế này. Quá tuyệt.   
Một chiếc xe hơi chạy vào bãi, chị ta vội hạ ống nhòm xuống.   
-         Anh có bảo đảm chúng ta được an toàn không?   
-         Dĩ nhiên chúng ta an toàn. Anh luôn luôn đảm bảo an toàn cho em.   
Họ cười với nhau, rồi Jilly lại đưa ống nhòm lên. Chị ta có thể thấy ánh sáng viền quanh khung cửa sổ, và chị cố hình dung ra cảnh xảy ra ở trong phòng.   
Một chiếc xe khác vào đậu ở phía sau họ ba dãy. Có buổi diễn lại vở kịch đang diễn ra trong nhà thờ, và cũng là đêm hốt bạc tại xi nê. Bãi đậu xe bây giờ chật hết rồi.   
Jilly đưa ống nhòm cho hắn, nhưng hắn không lấy. Hắn đã quan sát trọn một đêm một ngày rồi. Thông thường, hắn bỏ ra ít nhất hai tuần lễ theo dõi công việc để biết rõ thủ tục, nhưng lần này là trường hợp bất thường. Thì giờ quá cấp bách. Jilly không đủ kiên nhẫn để đợi lâu hơn nữa. Như trẻ con, chị ta muốn được mãn nguyện ngay.   
-         Có bao nhiêu cảnh sát ở với chúng trong ấy? – Chị hỏi.   
-         Mật vụ, - hắn chỉnh lại. – Không có cảnh sát. Có bốn đứa.   
-         Và anh sẽ hạ hết.   
-         Phải.   
Họ đều là mục tiêu rất dễ hạ đối với hắn.   
Đêm trước, Monk thấy Renard lẻn ra cửa sau, lấy xe rồi lái đi.   
Monk không có vị trí để hạ anh dễ dàng, nhưng có thì chắc hắn cũng không hạ, vì hắn không muốn những mục tiêu hàng đầu của hắn lại phân tán đi lần nữa. Hắn đã có kế hoạch đặc biệt cho họ cả rồi. Tội nghiệp, họ không hay biết gì về việc họ bị tấn công.   
Ba mươi phút sau, Renard trở về mang theo bốn khẩu phần bánh Pizza lớn và một xách nhựa mà Monk đoán là đựng bia và nước ngọt.   
Hắn khinh Renard vì anh bất cẩn. Hắn tin chắc anh không hay biết việc đang bị theo dõi. Con người quá tự mãn. Nói thế mới đúng. Hắn thất vọng cho Renard. Hắn cứ tưởng anh là kỳ phùng địch thủ với hắn, nhưng hắn đã lầm khi nghĩ Renard là tay chuyên nghiệp. Hắn tưởng anh ngang hàng với hắn. Hắn cảm thấy hắn điên khùng khi hy vọng như thế. Không ai có thể bằng hắn, so với hắn được. Jilly đã nói đúng. Hắn là kẻ danh bất hư truyền.   
Jilly nói:   
-         Em nghĩ đêm nay ta ra tay được rồi.   
-         Em hăng hái quá.   
-         Phải.   
-         Ngày mai. – Hắn nói.   
-         Em không muốn đợi quá lâu.   
-         Anh biết.   
-         Em tự hỏi không biết Carrie có cảm thấy được an toàn không. Anh có tưởng tượng nó và Avery bây giờ cảm thấy lo sợ trong phòng kín không? Chúng có lo sợ khi bị nhốt trong phòng dơ bẩn suốt ngày đêm không? Chắc chúng nổi điên.   
-         Anh muốn đợi cho đến khi các mật vụ mệt mỏi và… chán nản. Phải, từ chán nản là đúng nhất.   
-         Ngồi trong phòng chờ đợi và lo âu, giờ này qua giờ khác. Họ không để cho chúng ra phải không?   
-         Trong lúc anh canh chừng, anh không thấy chúng ra.   
-         Em sung sướng vì nó không chết trong bệnh viện, - chị ta nói. – Bây giờ lần này chắc tuyệt hơn vì em đã chứng kiến cảnh nó chết.   
Monk gật đầu.   
-         Carrie yêu cầu được đến Florida.   
-         Nó muốn chết với Avery.   
-         Nó không biết ngày mai nó sẽ chết, - hắn nói. – Nó nghĩ nó sẽ ngồi trong tòa án với Avery khi phiên tòa bắt đầu.   
Jilly lại lấy ống nhòm lần nữa. Chị ta cười, nói:   
-         Lần thứ ba cho hên.   
Monk cố giữ cho mình khỏi ngáp. Hắn mệt mỏi, nhưng hắn không dám phàn nàn. Jilly nghĩ hắn là nhà vô địch, nên hắn quyết giữ hình ảnh nhà hiệp-sĩ-áo-giáp-sáng-choang trước mặt chị.   
Hắn biết hắn đang đi vào con đường nguy hiểm, con đường mà trước đây chưa bao giờ hắn nghĩ đến, nhưng hắn khó mà từ nan với Jilly, với sự thúc đẩy của chị khiến hắn phải đem hết sức mình ra mà hành động. Chị ta tin hắn có thể làm bất cứ điều gì, làm cho hắn càng tin tưởng vào mình.   
    
Thỉnh thoảng trong óc hắn hiện ra sự nghi ngại đáng bực mình. Trước đây hắn chưa bao giờ làm hỏng hợp đồng. Lời của hắn như đinh đóng cột. Nếu hắn không đáng tin cậy thì tương lai của hắn chắc đã lâm nguy và danh tiếng của hắn đã bị hoen ố. Thế nhưng ý nghĩ ấy không làm cho hắn lùi bước. Hắn có nhiều tiền bạc để giữ cho Jilly cuộc sống mà chị ta đáng được sống. Có lẽ hắn cho qua việc này và bỏ đi thật xa.   
Hắn ngần ngừ một lát rồi nói:   
-         Em yếu à, chúng ta không cần tiền bạc.   
Jilly biết hắn muốn nói gì.   
-         Anh biết em nghĩ sao không?   
-         Sao?   
-         Khi chúng ta làm xong việc này rồi, chúng ta sẽ trốn qua Mexico và làm đám cưới. Phiên tòa sẽ diễn ra ít nhất là cũng một tuần. Dale sẽ không đi đâu hết. Được không?   
Chị ta biết hắn rất muốn làm đám cưới. Sự mệt mỏi của hắn tan biến, hắn mỉm cười khi nghe đến chuyện ấy.   
-         Được, được, - hắn đáp. Hắn có vẻ bối rối vì hắn đã tỏ ra quá hăng hái, nhưng hắn nói tiếp. – Anh biết một chỗ rất hoàn hảo… Em sẽ thích chỗ đó, anh hứa với em thế.   
Chị ta để tay lên đùi hắn, chồm người qua cần số để hôn hắn. Tay chị chuyển dần lên mân mê chỗ kín của hắn.   
Hắn cương lên rất nhanh. Hài lòng trước phản ứng của hắn, chị ngồi lui. Chị lại nhõng nhẽo hỏi:   
-         Tại sao đêm nay anh không cho chúng thoát khỏi cảnh khổ của chúng?   
  
Monk phải mất nhiều giây mới hiểu chị ta muốn nói gì. Hắn suy nghĩ rồi đáp:   
-         Ngày mai em sẽ thấy cảnh ấy. Ban ngày tốt hơn. Vả lại anh có một số công việc phải thay đổi, một vài chi tiết phải thay đổi trước khi sẵn sàng ra tay. Em muốn công việc phải hoàn hảo chứ, phải không em yêu?   
-         Phải, dĩ nhiên. Nhưng ban ngày tốt hơn sao?   
-         Không ai ngờ họ sẽ bị tấn công khi trời sáng, và trong quá khứ anh thường tìm cách lẻn vảo rồi đi ra vào ban đêm. Bọn mật vụ đều tin rằng họ biết mô hình của anh.   
-         Anh nghĩ là chúng hiểu hõ anh à?   
-         Phải. Khi trời tối, chúng canh gác cẩn mật.   
Chị thở dài:   
-         Thôi được, em phải đợi đến ngày mai thôi. Anh nhớ là anh đã hứa để em xem đấy nhé. Anh sẽ không đổi ý kiến chứ?   
-         Không, anh sẽ không đổi, - hắn cam đoan với chị ta. – Em sẽ được bình an, nhưng ở nơi rất tuyệt để có thể nhìn thấy hết. Và anh có điều chắc sẽ làm em rất ngạc nhiên. Anh sẽ đợi cho đến ngày mai, nhưng…   
-         Nói đi, - chị ta van nài. – Vui lòng nói đi.   
-         Thôi được. Anh biết em rất thất vọng khi em thấy ngôi nhà ở Colorado bị nổ tung. Nhưng lần này sẽ khác. Anh sẽ để cho em bấm nút.   
Chị ta cười sung sướng.   
-         Có phải anh sẽ làm cho em chóa mắt không?   
Hắn gật đầu.   
-         Phải. Anh sẽ là người danh bất hư tryuền, em nhớ chứ? Anh sẽ làm cho mọi người chóa mắt.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 40**

Sau khi Monk lái xe cho Jilly về khách sạn của họ ở phía bên kia Walden Point rồi, hắn lại ra xe, lái đến khu dân cư khách sạn Milt một dặm.   
Hắn chạy lúp xúp lui cầu thang một dặm đến chỗ ẩn núp, rồi lặng lẽ leo lên cầu thang. Hắn còn phải chấn chỉnh đường dây điện cho xong. Công việc mất nhiều thì giờ lâu hơn dự đoán rất nhiều, rõ ràng là vì hắn mệt mỏi, nhưng khi hắn làm xong, hắn hài lòng vì tác phẩm khéo léo của hắn. Lần này thì không có sai sót gì hết.   
Khi hắn chuẩn bị đi ngủ thì đã hơn ba giờ sáng. Hắn cẩn thận để khỏi quấy rầy Jilly, nhẹ nhàng leo lên giường, ngồi xuống bên cạnh chị ta, ngắm chị ngủ. Ôi hắn yêu chị biết bao! Chị ta quá đẹp, quá tuyệt vời… quá hoàn hảo. Hắn nằm xuống bên cạnh chị, lần nữa nghĩ rằng hắn là người may mắn nhất trên đời. Hắn ngủ hai tay ôm quanh chị, mùi nước hoa thơm ngát bao quanh hắn, làm cho hắn mơ đến tuần trăng mật.   
Chuyện thần tiên biến thành sự thật. Rồi hắn và Jilly sẽ sống hạnh phúc suốt đời.   
                                                                        \*   
                                                                     \*    \*   
Sáng hôm sau, Jilly ăn mặc rất cẩn thận. Nói tóm lại, chị ta sẽ đi nhà thờ, cho nên chị mặc váy trắng, áo tổ ong trắng và mang xăng đan đế cao có quai dây. Trong khi chị ta chải tóc, kẹp lên thì Monk mang hành lý của họ ra xe.   
-         Đừng quên cuộn băng của em nhé, - chị ta nhắc nhở hắn.   
-         Anh không quên đồ ấy đâu, - hắn đáp, nhưng hắn đã quên. Nếu chị ta mất cuốn băng thế nào chị cũng nổi giận. Chị ta rất thích có thứ gọi là bằng chứng, cho nên chị nhất quyết luôn luôn mang theo cuốn băng bên mình. Đấy là cái đặc điểm kỳ quặc mà hắn bỏ qua cũng như chị ta đã bỏ qua cái nét kỳ lạ của hắn vậy. Có phải vì thế mà mối liên hệ của họ vững bền chăng? Cho và nhận.   
Hắn lấy cuốn băng trong đầu máy video ra, bỏ vào xách tay, rồi để xuống giường, bên cạnh cái ví rơm của chị ta.   
Chị đang làm đẹp trước gương. Hắn nhìn chị ta tô son môi, hắn mỉm cười và hắn biết chị ta chỉ làm thế để cho hắn hài lòng. Chị ta đã nói thế.   
Jilly cất thỏi son vào xắc với cuốn băng, lấy cái mũ rơm có sợi dây vải trắng, rồi ra đứng giữa phòng. Chị quay quanh một vòng và hỏi:   
-         Xem em như thế này đi nhà thờ được không?   
Mặt hắn ửng đỏ vì kích thích. Hắn đáp nhỏ:   
-         Em trông đẹp quá. Lúc nào em cũng đẹp hết.   
Chị ta bước đến bên hắn, sửa cái nút thắt ở cà vạt của hắn như người vợ thân thương chăm sóc chồng, rồi nói:   
-         Anh mặc com lê trông thật tuyệt. Anh nên mặc thường xuyên như thế này.   
-         Nếu em thích thì anh mặc.   
Chị ta nắm tay hắn, sánh vài cùng hắn đi ra xe. Hắn nghĩ: hắn thích những việc nhỏ nhặt như thế này. Nắm tay hắn. Đây là dấu hiệu tin tưởng, phải không? Chị ta nhìn hắn với ánh mắt thán phục. Hắn cũng thích cách chị nhìn hắn như thế.   
-         Anh đã đậu chiếc xe kia ở ngoài đường gần nhà thờ, - hắn nói. – Chỉ để phòng thôi. – Chìa khóa xe ở sau mũ lưỡi trai.   
-         Chắc chúng ta sẽ không dùng đến nó đâu, - chị ta đáp. – Anh đã lo liệu chu đáo đâu vào đó rồi.   
Hắn tin chắc hắn đã lo liệu chu đáo, và hắn đồng ý với lời nhận xét của chị, thế nhưng hắn vẫn còn ái ngại trong lòng. Hắn quá mệt, hắn làm có thể còn sơ sót, nhưng hắn vẫn tin được rồi.   
Khi hắn lái xe đi, trời nổi gió. Monk nhìn cái tháp trên rạp chiếu bóng khi hắn rẽ qua ngã tư. Hắn đậu xe vào bãi, ở cuối hàng thứ nhất để Jilly có thể thấy hết khắp nơi. Không ai có thể đậu trước xe hắn, và nếu cần, hắn có thể lái qua hè phố để ra đường mà không bị vướng víu cái gì hết.   
Hắn tắt máy.   
-         Em sẵn sàng chưa?   
-         Ồ rồi.   
-         Cái điều khiển từ xa ở trong ngăn để găng tay.   
Chị ta thận trọng lấy ra.   
-         Trông nó giống cái dụng cụ để mở cửa nhà xe.   
-         Cùng một loại cả, - hắn đáp. – Dĩ nhiên có sửa đổi.   
-         Khi nào thì em bấm nút?   
-         Anh nghĩ là đợi cho đến khi chuông nhà thờ bắt đầu rung là tuyệt nhất.   
Jilly quay người trên ghế để nhìn đàn ông đàn bà và trẻ con vội vã đi vào nhà thờ. Họ không muốn đến trễ, chị ta nghĩ.   
Trình diễn văn nghệ tổ chức ở ngoài nhà thờ. Thật quá bậy, chắc họ không xem được.   
-         Bây giờ mấy giờ rồi.   
-         Năm phút nữa.   
-         Em không muốn đợi. Em muốn bấm ngay bây giờ.   
Monk đưa tay dưới ghế ngồi, đưa cho chị cặp ống nhòm.   
-         Khi nào chuẩn bị xong em cứ bấm nút.   
Jilly đưa cặp ống nhòm lên, liếm môi cho ướt. Chị ta chỉnh ống kính cho đến khi chị thấy căn phòng đã có ánh sáng vào đêm qua.   
-         Em đã được niềm mơ ước trở lại, - chị ta nói nhỏ. Chị ta bấm nút. Không có gì xảy ra hết, chị ta lại bấm. Lại bấm nữa, mạnh hơn, hạ cái điều khiển từ xa xuống.   
-         Mẹ kiếp! – Monk thốt ra. – Chắc gió thổi làm lỏng múi nối dây điện nào rồi. Đừng bấm nữa em yêu. Anh phải lên đấy để chỉnh lại dây điện. Em ngồi yên thế, được không?   
Hắn nhẹ nhẹ lấy cái điều khiển từ xa trên tay chị.   
-         Nếu tình hình không ổn.   
 -         Anh quá lo xa. Đi chỉnh lại sợi dây điện đi, - chị ta nói, giọng hơi gay gắt. – Em xin lỗi. Em không nên nóng nảy như thế. Em đợi thêm 5 phút nữa.   
-         Em thật đáng yêu, - hắn nói. – Để đề phòng, em nhớ phải làm gì chưa?   
-         Em đi vào nhà thờ, ra cửa bên, rồi lên xe kia đi.   
-         Rồi lái theo con đường một bên mà anh đã chỉ cho em thấy. Đừng lái qua trước mặt khách sạn.   
-         Không có anh, em không đi đâu.   
Tình nghĩa của chị làm cho hắn ấm lòng. Hắn vỗ lên tay chị, để cái điều khiển từ xa xuống bên cạnh chỗ ngồi của hắn, rồi bước ra khỏi xe. Thọc một tay vào túi, hắn thản nhiên đi qua bãi đậu xe, đến tầng cấp lên nhà thờ.   
Khi hắn đi vào nhà thờ, chuông reo. Ba mươi giây sau, hắn đi ra cửa hông, băng qua đường, đi qua ba khu phố về phía bắc để xem có ai theo dõi hắn không. Không thấy ai theo dõi, hắn băng qua đường đi đến rạp chiếu bóng.   
Dĩ nhiên cửa phía sau khóa. Hắn dùng dụng cụ để phá cái chốt ở trong mở cửa, vào trong, rồi vội vã khóa cửa lại.   
Hắn ở trong hành lang phía sau. Có cánh cửa dẫn đến cầu thang lên tháp và đến tấm lều che ở ngoài tiền sảnh. Hắn cúi người yên lặng.   
Hắn đứng trong bóng tối sau quầy bán thức ăn liền một hồi lâu, lắng nghe động tĩnh, và khi hắn thấy chỉ có mình hắn, hắn bò đến cửa. Cửa này cũng khóa giống như trước, vì chính hắn khóa cửa. Hắn vội vã mở khóa mở cửa, nhìn lên. Sợi dây điện màu nâu để trên bậc cấp thứ ba khoong bị xáo trộn. Không ai tìm ra chỗ ẩn nấp nhỏ này của hắn. Hắn bước qua sợi dây và chậm rãi, thận trọng, bước lên, nghĩ rằng hắn vừa nghe có tiếng kêu nhỏ ở bậc cấp thứ năm. Hắn tin chỉ có mình hắn. – Rạp chiếu bóng mãi đến hai giờ mới mở cửa để trình diễn.   
Trên đỉnh tháp có cái thiết bị đóng mạch điện, nhỏ hơn sợi lông tơ, mắt thường không thấy được. Monk đã hạ cái cần ngắt điện xuống khi hắn mở cửa để hắn khỏi bị nổ tung về chầu diêm vương.   
May thay là chủ nhân rạp chiếu bóng không muốn thay đổi buổi trình diễn hôm nay, hắn nghĩ miệng mỉm cười. Ông ta chỉ thay đổi những buổi chiếu bóng các ngày thứ tư, nhưng dì sao thì Monk cũng đã gài bẫy rồi. Jilly thân yêu của hắn không thể nào trách hắn vì tội thiếu thận trọng.   
 Hắn mở cánh cửa rồi nhìn vào trong. Khẩu súng dài có ống nhòm vẫn còn trong góc, dựa vào cái cột.   
Hắn nhìn bộ phận cơ bấm nắm dưới viên tên lửa tự chế của hắn. y như sự dự đoán của hắn, một sợi dây điện đã bị tuột ra. Nó không đung đưa lúc lắc. Gió đã làm hỏng sợi dây vừa đủ làm cắt mạch điện.Hắn chỉ cần hai giây là nối lại xong. Hắn đẩy cửa mở ra, bước vào, quì xuống một bên đầu gối. Bỗng hắn sững người. Có tiếng nói cất lên từ bên trái của hắn ở phía bên kia cái chuông.   
-         Mày đến đây thật quá tuyệt vời.   
Monk sững người không nhúc nhích nổi. Hắn thét lên trong óc: “Không, không, không. Sợi dây điện…. hệ thống dây điện… không có gì bị xáo trộn. Tại sao?”   
Một giọng nói khác cất lên ở phía bên phải hắn.   
-         Chắc hắn có gì rắc rối không hoạt động được.   
Monk nhào đến chụp khẩu súng. Súng hết đạn. Noah bước ra ngoài ánh sáng mặt trời. Monk thấy anh ta, hắn thót người, nói nho nhỏ:   
-         Mày, tao biết mày.   
John Paul từ trong bóng tối bước ra.   
-         Làm sao mày biết? – mặt Monk nhăn nhúm lại vì tức giận, giọng hắn run run.   
-         Dễ thôi. Tao thông minh hơn mày.   
Noah chĩa mũi súng vào trán Monk. John Paul thấy ánh mắt của Noah, biết anh ta đang nghĩ gì.   
-         Còng hắn lại, - anh nói. – Rồi đọc lệnh bắt hắn.   
Noah lắc đầu.   
-         Tôi phải giết hắn trước. Rồi tôi sẽ còng hắn và đọc lệnh.   
-         Không được làm thế đâu.   
-         Đồ chó đẻ. – Noah khóa cò, nhét súng vào bao lại. Anh lấy cặp còng ra rồi đi về phía Monk, bỗng họ nghe có tiếng người nhân viên mật vụ hét lớn.   
Monk tung chân đá vào Noah khiến anh ta mất thăng bằng. Anh ta lảo đảo trước mặt hắn, khiến John Paul không thể bắn gọn được.   
Các nhân viên mật vụ chạy lên cầu thang, Monk cố lấy súng của hắn nơi mắt cá chân, nhưng John Paul đạp mạnh vào ống chân của hắn khiến hắn nằm bẹp xuống sàn nhà.   
-         Xê hết ra – anh hét to. – Tránh hắn ra cho tôi bắn hắn.   
-         Để tôi bắn hắn. – Noah hét lớn đáp lại. Anh ta đấm vào mặt Monk, rít lên sung sướng khi nghe có tiếng sụn nơi mũi hắn bị gãy. Anh đấm hắn như cố đấm vào chỗ hiểm yếu cho hắn đau nhiều. Cánh cửa va mạnh vào cột khi người mật vụ đầu tiên phóng qua ngưỡng cửa. Monk lợi dụng cơ hội ấy. Hắn lấy hết sức bình sinh còn lại trong người để đẩy Noah ra khỏi hắn rồi bay đầu ra khỏi tháp.   
Tên giết người rớt trên mái nhà lợp tôn xuôi dốc. Hắn lăn trên mái nhà rồi cố lồm cồm ngồi dậy, bò xuống tầng lầu như một con khỉ đột. Khi chân phải hắn chạm phải thanh sắt đỡ mái lều, hắn chống chân lên đấy và lấy súng ra. Hắn vừa quay mũi súng lên thì John Paul và Noah, đã nhảy xuống mái nhà, thay nhau bắn xối xả. Đạn họ xăm vào người Monk, hắn nhảy nhót ra phía sau như con rối do hai người điều khiển. Hắn quay người nhào ra trước, thân hình nằm vắt ngang trên tấm liều.   
Noah thở hổn hển, hạ súng rồi nói:   
-         Mày mặc sức mà im lặng.   
-         Mẹ kiếp. – John Paul thốt lên.   
Một mật vụ chồm người ra ngoài cửa sổ của tháp chuông gọi lớn nói với họ:   
-         Đối tượng bỏ chạy rồi.   
Noah lấy máy liên lạc bên hông. Anh lặp lại lời người nhân viên mật vụ vừa nói.   
-         Đã nghe rõ.   
-         Có phải giọng của Avery đấy không? Đúng thế, phải không? – John Paul hỏi.   
Noah nói vào máy.   
-         Avery phải không? Có phải cô đấy không cưng?   
Anh ta dùng lời thân thương chỉ để chọc giận John Paul, rồi khi thấy phản ứng tức tối của anh, anh ta cười teo toét. Nếu John giết được Noah thì chắc bây giờ Noah đã nằm lủng lẳng trên tấm liều với Monk rồi.   
John Paul giật máy liên lạc.   
-         Avery, em làm cái quái gì thế? Có phải em định…   
-         Anh có khỏe không?   
-         Khỏa, cả hai chúng tôi đều khỏe. Em ở đâu?   
-         Nghe rõ rồi. Đang ở trên xe chạy theo.   
-         Chó đẻ. Cô ấy đang ở trên xe chạy theo.   
Hai người bò ra khỏi tháp. Noah cười:   
-         Anh hiểu câu “Nghe rõ rồi, đang ở trên xe chạy theo” không?   
John Paul không để ý đến câu hỏi của Noah, anh lại bấm nút máy.   
-         Kelly đâu rồi.   
Người nhân viên mật vụ chỉ huy chiến dịch nhanh nhẩu trả lời.   
-         Kelly đây.   
-         Có phải Avery đang ở trên xe đuổi theo không? – John Paul hỏi. – Chó đẻ, tôi biết quá rõ cô ấy rồi. Tôi đã biểu cô ta ở trên thuyền rồi mà.   
-         Nghe rõ rồi. Đang ở trên xe chạy theo.   
Noah cười.   
-         Chắc Avery tự quyết định làm việc này. – Anh nghiêng người trên mép mái nhà, nhìn xuống để xem cách mặt đất bao xa. Làm sao ta xuống….   
John Paul đẩy anh ta ra khỏi mái nhà, rồi nhảy xuống theo, họ rớt xuống đám bụi khô bên cạnh người mật vụ.   
Kelly lại nói qua máy liên lạc.   
-         Các anh bắt được Monk rồi chứ?   
-         Không thưa ông. – Monk trả lời.   
-         Nó đâu rồi?   
Anh nhìn lên mái liều.   
-         Hắn đang đóng phim.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 41**

Jilly ngồi đợi Monk trong xe, lòng nôn nóng vô cùng. Cái gì làm cho hắn lâu như thế? Chị ta lấy ống nhòm, nhìn lên tháp chuông. Hắn ở đâu nhỉ? Hắn biết chị ta rất ghét chờ đợi. Chị lẩm bẩm nói:   
-         Nối lại múi dây thôi. Nhanh lên chứ.   
Bỗng Monk xuất hiện. Jilly há hốc mồm kinh ngạc nhìn thấy hắn nhảy xuống mái nhà. Chị nghĩ chắc hắn gãy cổ. Hắn bay từ trên tháp xuống, nhưng khi còn ở trên không, hắn đã uốn người để rơi xuống mái nhà đứng trên hai chân như con mèo. Hắn mất thăng bằng, trượt hai tay và hai đầu gối trên mái nhà. Chị nghĩ hắn sẽ rơi khỏi mái nhà mất, nhưng hắn đã níu lại kịp.   
Hai người đàn ông nhảy xuống mái theo sau Monk. Họ chuyển động quá nhanh đến nỗi mặt họ thoáng mờ mờ.   
-         Giết chúng đi, - chị nói nhỏ với Monk.- Giết chúng đi chứ. Giết đi.   
Đạn nổ rầm rầm quanh đấy. Hình như chị nghe Monk gọi tên chị, rồi chị hết sức kinh ngạc khi nhìn cảnh tượng đang xảy ra. Hắn nhào xuống rất thê thảm, nằm vắt trên tấm lều, máu chảy ra lai láng. Hắn nằm chết chổng mông lên trời. Chị nguyền rủa linh hồn bất tài của hắn.   
Tại sao hắn dám làm thế với chị? Chị thất vọng não nề, nước mắt lưng tròng. Cái điều khiển từ xa. Chị chụp lấy nó, bấm nút. Bấm nữa. Không có gì xảy ra cả.   
Mẹ kiếp. tại sao Monk quá bất tài như thế? Hắn biết mộng ước của chị quan trọng như thế nào chứ.   
Dậm chân xuống sàn xe, chị nguyền rủa hắn vì hắn đã làm hỏng hết mọi việc. Tệ hơn nữa đã làm cho chị đau khổ.   
-         Đồ quỷ tha ma bắt, - chị thốt lên.   
Hắn để chìa khóa xe nơi công tắc. Không cần nghe theo lời hắn dặn nếu có chuyện rắc rối xảy ra thì sang xe kia mà chạy đi, chị ta kéo váy lên khỏi đùi, leo qua cần số, vào ngồi sau tay lái. Chị ta biết đàn ông, đàn ông FBI, đều chạy vào trong rạp chiếu bóng hết, và người trong nhà thờ đều chạy ùa ra ngoài để xem việc gì xảy ra. Không ai chú ý đến chị đâu. Chị lái xe chạy ra đường, và để cho mọi người khỏi chú ý đến chị, chị lái xe với tốc độ dưới giới hạn cho phép chạy ngoài thành phố.   
Khi vừa mới đến đường dốc lên xa lộ, chị ta đạp mạnh chân vào bàn ga. Miệng chửi thề, tay đập lên vô lăng, cố làm cho hả giận.   
Dĩ nhiên chị có người sẵn sàng giúp chị. Không ai ăn cướp mộng ước của chị được. Không ai. Chị biết Monk có vũ khí trong va li của hắn, và lạy Chúa, nếu chị phải giết Carrie và Avery để lấy mộng ước của chị lại, chị chắc phải tự mình làm lấy thôi.   
-         Thằng Monk ngu thật. – chị rít lên. – Thằng cha ngu ngốc.   
                                                                        \*   
                                                                     \*    \*   
Chiếc xe đuổi theo phía sau Jilly. Trong xe có ba mật vụ đi với Avery. Kelly lái, còn cô ngồi phía sau ông ta. Cô cố không để lộ sự lo lắng của mình ra ngoài, nhưng việc này thật khó.   
Khi cô nghe tiếng súng nổ, tim cô như muốn ngừng đập, cô không thở nổi cho đến khi cô nghe tiếng John Paul trên máy điện đàm. Cô mừng run tay rồi lại lo lắng trở lại ngay.   
-         Ông có tin bà ấy thấy chúng ta không? – cô hỏi Kelly.   
-         Tôi tin mụ ta không biết mụ ta bị theo dõi, - ông ta đáp.   
Jilly bây giờ bỏ xa họ trên xa lộ, Avery không được đầu sau của Jilly.   
-         Bà ta tăng tốc độ phải không?   
-         Phải, - ông ta đáp. – Mụ ta chạy ít ra cũng 80 dặm/giờ.   
-         Nếu gặp cảnh sát giao thông…   
-         Không gặp đâu. – Ông ta đảm bảo nói.   
-         Làm sao ông biết.   
-         Tôi biết.   
Cô lại lo sang chuyện khác.   
-         Ông không thể chạy gần hơn được à?   
-         Tôi không để mất mụ ta đâu, cô Delaney. Cô cứ ngồi yên nghỉ ngơi.   
-         Bà ta rẽ kìa.   
-         Tôi thấy rồi.   
Avery cố không nói gì với người mật vụ chỉ huy gì nữa. Chỉ vài phút thôi là mọi việc đều xong xuôi. Nếu cô ngồi yên được thời gian lâu thế thì đây quả là một sự cố gắng phi thường trái với bản tính của cô. Cô tự nhủ: ngồi yên.   
Jilly suýt nữa không thấy cổng vào khách sạn Windijammer. Avery nhìn chị ta chạy chậm lại, rẽ vào rồi lái qua bãi đậu xe. Khi Kelly tăng tốc, cô không thấy Jilly. Ông cho xe chạy vào cổng ra, chạy vòng quanh khách sạn, rồi đậu gần cửa hàng ăn uống nằm sát bãi đậu xe.   
-         Chị ta đậu xe trước tầng cấp.   
Avery ngước mắt nhìn lên dãy phòng ở. Tất cả các cửa phòng đều nhìn ra đường. Rồi cô nhìn Jilly. Cô ước chi họ gần hơn để có thể nhìn rõ mặt bà ta rõ hơn.   
-         Bà ta làm gì thế? – Cô hỏi, người chồm tới trước.   
-         Chải tóc, - Kelly đáp.   
Avery ngước mắt nhìn mặt trời. Cô thấy Jilly kéo chiếc gương trang điểm xuống.   
-         Có phải bà ta đang tô son không?   
-         Mụ đang làm thế đấy. – Kelly đáp.   
Cô ngồi lui khi người mật vụ tắt máy, hạ cửa kính xuống.   
-         Cô bước ra khỏi xe, Delaney, tôi cam đoan…   
Cô không để cho ông ta nói hết lời hăm dọa, cô đáp:   
-         Tôi không đi đâu hết.   
Avery nhìn lại Jilly. Chắc chị ta hài lòng nhan sắc của mình vì chị mở cửa xe và bước ra ngoài.   
-         Đến giờ trình diễn – Kelly nói nhỏ.   
Jilly chạy lên cầu thang thứ nhất, đi dọc theo dãy hành lang phía ngoài cho đến khi chị ta tìm ra số muốn tìm, rồi dừng lại. Avery thấy chị vạch cổ áo rộng để phần hõm trên ngực lộ ra. Chị vuốt váy cho phẳng, rồi gõ cửa.   
Ruột Avery thắt lại. Cô nghe tiếng Jilly gọi lớn.   
-         Anh yêu ơi, em đây, Jilly đây.   
Tony Salvetti mở cửa ra.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 42**

Phiên tòa ở Sheldon Beach không kéo dài lâu. Vị luật sư công tố cho rằng phiên tòa xử vụ này là đúng đắn, công bằng, và với bằng chứng có trong tay, ông ta có thể thuyết phục bồi thẩm đoàn thứ hai rằng Dale Skarrett đã đột nhập vào nhà bà Lola Delaney với ý đồ bắc cóc Avery Delaney. Trong quá trình phạm tội ác, hắn gây nên cái chết đột ngột của bà Lola Delaney.   
Skarrett nhất quyết cho rằng lời khao buộc tội hắn là hoàn toàn sai. Hắn nói lảm nhảm, vung tay múa chân, và khi luật sư buộc tôi nói về tội ác của hắn xong, tên ác ôn nói lớn những lời lẽ tục tĩu với ông, hắn cho rằng ông đã xuyên tạc sự thật.   
Skarrett nhất quyết khai rằng không dùng Avery như tấm chắn, mà hắn chỉ giúp cô bé đứng lên khi bị bà ngoại bắn trúng. Hắn không giải thích lý do tại sao hắn lôi thắt lưng ra đánh cô bé gần chết mà chỉ nói hắn muốn dỗ dành cô bé đi với hắn đến thăm mẹ cô.   
Những bức ảnh chụp cảnh Avery ở trong bệnh viện đã chứng minh rõ ràng rằng Skarrett đã để cô ở trong hành lang để cho cô chết. Trong vòng một giờ, bồi thẩm đoàn đã quyết định bản án buộc tội, Skarrett bị dẫn lại vào tù, nơi ở của hắn.   
John Paul ở lại tại Sheldon Beach với Avery suốt thời gian xử án, còn Carrie bay đến vào hôm trước ngày Avery ra tòa khai theo kế hoạch đã được ấn định. Bà dì rất nôn nóng đến cho kịp giờ, và anh nghĩ chắc bà ta xơ xác. Nhưng không, bà ta không thế. Nếu bà ta có bị sự phản bội của chồng làm cho đau đớn, thì bà cũng không để lội ra ngoài.   
Carrie cứ gọi điện thoại về cho nhân viên ở Bel Air mãi, và thời gian giữa những cuộc gọi ấy, John Paul nói cho Carrie biết anh sẽ thành hôn với Avery. Bà ta không muốn nghe chuyện ấy. Nếu cháu gái bà lấy chồng, cô ta nên tìm người nào đó có tài và… có tiền thì hơn. Cô lấy anh chàng thợ mộc thì cuộc đời cô sẽ đi đến đâu?   
Ồ phải, Carrie là người khó tính… và khi bà không đạt được điều gì như ý muốn, bà còn ti tiện hơn cá sấu nữa.   
A thực ra anh thích bà ta.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 43**

-         Ông Carter muốn gặp cô ngay.  
-         Cám ơn bà. – Avery vuốt thẳng chiếc váy, cười với người tiếp tân rồi đi đến phía sau cửa.  
-         Em muốn anh vào trong với em không? – John Paul hỏi.  
Cô lắc đầu.  
-         Anh đợi đây được không?  
-         Được, anh sẽ đợi – đợi cho đến khi em xong việc.  
Cô mở cửa bước vào cái phòng lạnh. Sáng nay cô đã chuẩn bị rồi, cô mặc áo khoác dài tay.  
-         Chào buổi sáng thưa ông.  
-         Mời ngồi, Delaney.  
Ông ta có vẻ không vui, thế nhưng, trước đây có bao giờ cô thấy ông ta vui đâu, cho nên cô không biết ông ta có còn giận cô hay không.  
Cô ngồi vào cái ghế đối diện bàn làm việc của ông ta, hai tay xếp trong lòng rồi nói:  
-         Thưa ông, nếu ông sa thải tôi, tôi muốn nhân cơ hội này để xin phép ông cho tôi nộp đơn xin từ nhiệm trước.  
-         Tại sao? – ông hỏi.  
Khi cô đi vào phòng, ông ta đứng, nhưng bây giờ ông ta vào ngồi sau cái bàn làm việc khổng lồ.  
-         Xn từ nhiệm để lý lịch của tôi xem tốt đẹp hơn.  
-         Không, tôi hỏi tại sao cô nghĩ tôi sẽ sa thải cô?  
-         Vì tôi không tuân theo mệnh lệnh cấp trên.  
Hai tay cô run run. Cô không biết có phải run là vì trong phòng lạnh hay là vì cô quá lo sợ. Ông ta có khả năng biến cô thành một kẻ ngớ ngẩn đần độn chỉ bằng cách nhìn cô mà thôi.  
-         Đáng ra tôi phải tuân theo mệnh lệnh cấp trên, nhưng vì trong lúc tự vệ, tôi đã phải nhảy xuống thác để tránh đạn. Tôi không có thì giờ để phân tích dữ liệu, nhưng đáng ra tôi phải dành thì giờ để làm việc này mới phải – cô vội vàng nói thêm câu này để ông ta biết cô hoàn toàn chịu trách nhiệm về những lỗi lầm của mình.- Tôi lại còn dùng cả tên của ông để buộc mật vụ Kelly phải để cho tôi lên chiếc xe đuổi theo, mặc dầu tôi vẫn nhớ lời căn dặn của ông là tôi không được tái phạm cái tội ấy. Tôi đã phá vỡ hệ thống quân giai. Tôi không để cho các mật vụ có bổn phận bảo vệ tôi thi hành nhiệm vụ. Thưa ông. Tôi chạy trốn khỏi họ. Ôi, tôi lại còn quấy rầy ông vì đêm ấy tôi đã gọi ông từ Walden Point trong khi ông đang chơi xì phé và mọi người ở Cục Điều Tra đều biết ông rất thích môn giait trí này.  
Cô thấy miệng ông hơi nhếch lên một bên. Cô không biết ông sắp cười hay cười khẩy?  
Ông ta cúi người tới phía trước, đâu hai bàn tay trên bàn.  
-         Như cô đã biết, tôi đang chơi bài với nhiều người, nhưng cô đã dùng mã số ưu tiên để gọi, nên tôi phải ngừng chơi. Tại sao cô gọi cho tôi mà không gọi qua hệ thống hành chánh?  
Cô nên nói thật với ông ta. Cô chẳng có gì nữa để mất.  
-         Tôi nghĩ là ông sẽ nghe tôi nói và cho tôi biết là tôi đúng hay sai. Tôi còn biết là ông sẽ giúp tôi và chúng tôi phải hành động nhanh. Vì ông có bằng lòng, chúng tôi mới làm được.  
-         Nói tiếp đi, - ông ta giục.  
-         Trong lúc các mật vụ đang lo giải quyết những chuyện xảy ra ở Florida, tôi gọi cho dì Carrie, nói với dì rằng John Paul và tôi sẽ ở lại khách sạn Milt ở Walden Point, và nói rằng bà sẽ được mang đến đây với chúng tôi cho đến ngày mở phiên tòa xử Skarrett. Tôi biết thế nào bà ấy cũng gọi chồng bà là Tony để bảo ông ấy đến đây. Và khi bà làm thế, mật vụ giám sát các cuộc gọi điện thoại và thư điện tử của Tony.  
-         Và nếu bà không gọi cho Tony thì sao? – Carter hỏi.  
-         Thì tôi sẽ gọi, - cô đáp. – Nhưng bà ấy đã nói, và đúng như điều tôi mong đợi, Tony đã tiếp xúc với Jilly, cho bà ta biết tin là Carrie và tôi sẽ đoàn tụ ở Florida. Rồi ông ta đáp máy bay đến đó.  
Cô thở mạnh rồi nói tiếp:  
-         Khi nhân viên mật vụ xác định được chỗ ở của Jilly, thì bà ta và Monk biến mất, nhưng dĩ nhiên chúng tôi biết họ đi đâu.  
-         Đi Walden Point.  
-         Phải, - cô đáp. – Tôi thật ghét việc lợi dụng dì tôi như thế, tôi đã nói láo với bà một cách trắng trợn, nhưng đấy là cách duy nhất tôi có thể làm được. Sau khi mọi việc đã thu xếp xong, nhờ người mật vụ mà ông đã cử làm chỉ huy, Tom Kelly, tôi gọi Carrie lại, bảo bà ở lại Colorado thêm một thời gian nữa, và nói cho bà biết lý di tại sao.  
-         Bà ấy ra sao khi được tin về chồng bả?  
Mình đã làm cho tim dì ấy tan nát, Avery nghĩ. Cô đáp:  
-         Thật khó… cho bà chấp nhận. Bà là người mạnh mẽ. Bà sẽ vượt qua.  
-         Chính John Paul Renard tìm ra được phương pháp Monk sẽ dùng tấn công phải không?  
-         Phải. Chúng tôi di chuyển đến một căn nhà nổi trên sông, trong khi bẫy được giăng ra tại khách sạn. Các mật vụ làm ra vẻ chúng tôi vẫn còn sống ở trong khách sạn. Chính John Paul tìm ra sợi dây điện có hệ thống ngắt nơi cầu thang dẫn lên tháp, anh ấy và mật vụ Clayborne phục kích ở đấy.  
-         Tốt, tôi muốn biết điều này. Làm sao cô nghĩ ra được chuyện qui tụ chúng lại một chỗ?  
-         Thưa ông, nhờ các chính khách.  
Ông ta cau mày. Cô gật đầu.  
-         Tôi nghỉ trên bãi biển… suy nghĩ về tình hình, và chuyện ấy nảy ra trong óc tôi. Chắc ông nhớ các chính khách đều có phương hướng riêng của họ chứ? Họ muốn mọi người đều nghĩ rằng có động cơ chính trị thúc đẩy, nhưng thực ra tất cả là vì tiền. Tôi đoán chắc ông cho vì thế mà tôi nghĩ đến phương hướng của họ. Tôi nhận ra tôi không quơ đũa cả nắm. Vì vậy tôi đã xem họ như những chính khách lợi dụng thời cơ. Tôi bèn ra tay hành động. Tôi phân tích vấn đề, xem xét từng chi tiết. Mọi người đều có phương hướng riêng của mình. – Monk và Jilly, Skarrett và Tony Salvetti. – Bây giờ cô không chịu nổi cách gọi lão con hoang kia là dượng nữa, không chịu nổi sau cái việc hắn đã làm. – Mọi người trong đám này đều tha thiết muốn đạt được mục đích.  
-         Chính cái điều Jilly muốn đạt được đã làm cho mọi việc qui tụ tại một điểm. Carrie đã nói cho tôi biết về bức thư mà Jilly đã để lại cho dì ấy. Dì ấy nói Jilly đã tố cáo dì đã ăn cắp giấc mơ của bà ta đem cho người khác. Câu ấy cứ làm cho tôi day dứt trong lòng. Tôi đã đọc hết cuốn nhật ký của Carrie, và tôi biết Jilly có khả năng gì. Tôi lại còn biết bà ta rất kiên nhẫn. Bà ta đã đợi qua nhiều năm để trả thù. Tôi tự hỏi bà ta cần cái gì nhất. Tiền bạc ư? Trả thù ư? Rồi tôi hiểu được cái bà ta thích cái gì. Jilly muốn trở thành minh tinh. Bà ta thèm khát sự ngưỡng mộ và sự chú ý của người khác. Carrie đã tước giấc mộng của bà ta. Carrie đi Hollywood, hoạt động thành công, có quyền hành. Dì ấy biến người ta thành minh tinh. Jilly nghĩ trong óc là Carrie đã làm cho bà ta thất bại. Chúng tôi có bằng chứng về sự ám ảnh ấy của Jilly khi mật vụ tịch thu đồ đạc của bà ta.  
Carter gật đầu.  
-         Mật vụ Kelly cho tôi biết họ đã tìm thấy trong xắc của Jilly một cuốn băng. Đấy là cuốn băng quay về cảnh cô đóng phim quảng cáo khi cô còn vị thành niên.  
-         Phải, cô đáp. – Tôi nghĩ chính băng phim quảng cáo này mà mọi sự bắt đầu. Jilly đã xem trên tivi, chắc bà ta nổi điên lên. Bà ta bèn tổ chức âm mưu để trả thù. Bà ta biết tôi là ai. Rõ ràng Jilly cảm thấy Carrie đã đem giấc mộng của bà ta cho tôi, vì thế mà bả quyết tâm trả thù.  
-         Chị ta mang giấc mộng trả thù tren 20 năm à?  
-         Phải. Bà ta có tư tưởng bệnh hoạn, điên cuồng. Tôi tự hỏi: ai làm cho Jilly nghĩ đến chuyện có thể lấy lại giấc mộng ấy? Ai có thể làm cho bà ta trở thành minh tinh?  
-         Tony Salvetti.  
-         Phải, - cô đáp. – Lão ta vẫn là đồng chủ nhân công ty Star Catcher. Tôi không nghĩ là Tony có dính dáng vào chuyện này. John Paul nói rằng, trên chừng mực nào đó, chắc tôi phải biết chuyện này, vì tôi không gọi nói cho Tony biết tôi ở đâu. – Cô nhìn xuống chiếc nhẫn đính hôn và âu yếm chỉnh lại cho ngay trên ngón tay.  
Chuyện này quá dễ dàng cho Jilly. Khi bà ta gặp Tony, bà ta thấy lão là người cau có, gay gắt. Dì Carrie và lão hợp nhất lại công ty. Khi họ thành hôn với nhau, họ cam kết cùng điều hành công ty, xem nhau như cô đông bình đẳng, nhưng Carrie làm cho công ty phát triển mạnh. Bà ấy từ từ lấn áp Tony ra khỏi công việc làm ăn, cho đến khi lão ta không có quyền hành gì hết. Lão ta nói với mật vụ Kelly rằng Carrie cố tình làm cho lão suy yếu. Lão biết khi bà ấy ly dị lão, lão sẽ mất hết, và quả thật điều này không tránh khỏi, vì bà càng ngày càng không tin tưởng lão, nhất là sau khi bà phát hiện ra số tiền hơn một trăm ngàn đôla biến mất trong tài khoản của họ. Tony nói với Carrie rằng số tiền ấy không mất, chỉ vì phòng kế toán tính toán sai thôi, nhưng bà ta tin chắc sổ sách của công ty đã kiểm toán rất chính xác.  
-         Jilly nói với Tony rằng bà ta có quen biết một người có thể giải quyết vấn đề khó khăn cho cả hai. Bà ta biết một tên đang ở tù tại Florida, hắn có thể giúp họ tìm một tên giết mướn.  
-         Dale Skarrett phải không?  
-         Phải. Bà ta đến thăm Skarrett, hứa sẽ giúp hắn ra khỏi tù. Nếu hắn cho bà tên của kẻ giết người để thuê. Bà ta sẽ loại Carrie và tôi, để không có ai ra tòa cung khai buộc tội hắn. Bà ta nói với hắn rằng Tony Salvetti muốn cung cấp tiền để loại bà vợ của lão. Jilly còn hứa với Skarrett rằng bà ta sẽ đợi hắn khi hắn ra khỏi tù. Hắn vẫn còn mê mẩn bà ta. Tôi tin chắc bà ta tiếp tục tìm cách làm cho hắn tin rằng bà ta vẫn yêu hắn cho đến ngày bà ta lấy được số kim cương ăn trộm được. Bà ta lại còn hứa sẽ loại bà chánh án đã kết án hắn.  
-         Và chuyện này đã đưa đẩy chúng tôi đến với Monk. Khi Jilly gặp hắn, bà ta tìm tên giết người để thuê, nhưng bà còn thấy hắn là kẻ cô đơn. Chinh phục hắn chẳng mất cái gì. Việc này hóa ra giúp cho Jilly chẳng phải tốn đồng nào để trả công cho hắn, số tiền mà Jilly đưa cho bà ta. Hắn yêu Jilly như điên, làm bất cứ việc gì bà ta yêu cầu. Cho nên, không ai được lợi hơn Jilly, bà ta ẵm hết số tiền Tony đã đưa cho bà.  
-         Ai đưa ra ý kiến tập hợp các bà vào ngôi nhà ở Colorado?  
-         Jilly, - cô đáp. – Bà ta thích làm những chuyện phức tạp. Thích những chuyện đầy kịch tính làm cho Carrie đau khổ thật nhiều. Monk đã ký hợp đồng sẽ giết Anne Trapp, và hắn còn nhận tiền của Dennis Parnell để làm nổ tung ngôi nhà trong núi. Parnell tin rằng chánh an sẽ phán ngôi nhà thuộc quyền bà vợ cũ của lão. Và tôi tin là lão rất ngạc nhiên khi biết tin chánh án quyết định ngôi nhà thuộc quyền của lão.  
-         Monk bận bịu công việc đấy chứ.  
-         Dạ đúng.  
-         Cô có xem tin tức trên báo không? – ông ta hỏi. – Cuối cùng Eric Trapp đau đớn, hắn thú nhận hết tội lỗi. Hắn sẽ đi xa trong một thời gian dài. Nếu dì cô không đưa cho chúng ta bức thư của Anne, thì chắc chúng ta đã không có bằng chứng cần có. Trapp khai với nhân viên thẩm phán rằng vợ hắn sẽ sống rất lâu nữa mới chết.  
-         Hắn cũng giống các chính khách thôi. – Avery đáp. – Tất cả đều tham tiền hết.  
-         Chuyện thật đáng ngạc nhiên, - ông ta nói. – khi thấy Jilly đã thao túng được cả Salvetti, Monk và Skarrett. Bà ta là người thổi sáo, còn tất cả nhảy múa theo tiếng sáo, không đứa nào biết mục đích bà ta muốn đạt đến là cái gì hết. Tôi đã nói chuyện với mật vụ Kelly cách đây một lát, ông ấy nói rằng: “Skarrett vẫn không chịu nhận tội nhiều, nhưng Salvetti thì khai hết. Điều kỳ lạ nhất là…”  
-         Là sao?  
-         Là không một đứa nào nói xấu Jilly một tiếng. Chúng vẫn ca ngợi bà ta hết lời.  
Cô không ngạc nhiên về chuyện này. Cô đáp:  
-         Nhưng tôi cam đoan Jilly không khai đâu.  
-         Đúng, mụ ta vẫn không nói một tiếng. Delaney, cô sẽ thành nhân viên mật vụ cừ khôi.  
-         Có lẽ thế, nếu được huấn luyện chu đáo, tôi có thành mật vụ giỏi, nhưng thưa ông, tôi không muốn, không muốn nữa. Nếu trong tuần vừa qua tôi học hỏi được cái gì, thì điều đó là cuộc đời quá ngắn, tôi không muốn phí thêm thì giờ nữa đẻ chạy theo những kẻ vô vọng. Tôi muốn làm việc khác kẻo quá muộn.  
Cô đứng dậy, đợi Carter đi ra khỏi bàn. Cô bắt tay ông ta.  
-         Cám ơn, xin cám ơn ông.  
-         Cô xin từ nhiệm thật sao? Cô không ở lại làm việc sao?  
-         Tôi đã quyết định rồi, thưa ông. Tôi muốn thôi việc.  
-         Cô đã có ý định sẽ làm việc gì chưa?  
-         Bây giờ chuyện ở tòa án đã xong xuôi, Skarrett đã trở lại vào tù, tôi định sẽ đến nghỉ chơi với dì tôi vài tuần, rồi tôi sẽ đến Louisana, học tiếp để lấy bằng sư phạm.  
-         Tôi sẽ nhớ cô mãi. Chúc cô may mắn.  
-         Xin cám ơn ông thưa ông.  
Carter mở cửa cho cô, khi cô bước ra, ông ta nói:  
-         Có điều này nữa, Delaney.  
-         Điều gì thế ạ?  
-         Chúc cô có công việc như ý.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương 44**

Người thám tử dẫn Avery và John Paul đi theo cái hành lang dài đến một chỗ ông ta gọi là phòng “nghe nhìn”. Trước khi mở cửa ông ta nói:   
-         Quí vị có thể nhìn thấy chị ta qua lớp kính, nhưng chị ta sẽ không nhìn thấy quí vị. – nói xong, ông ta mở cửa và bước lui.   
Avery không nhúc nhích. Người thám tử nói:   
-         Hiện chị ta ở trong phòng thẩm vấn với hai thám tử:   
Cô vẫn không nhúc nhích.   
Người thám tử nhìn John Paul.   
-         Tôi để cho ông có thì giờ, - ông ta nói rồi bỏ đi.   
-         Em khỏi cần phải làm việc này, - John Paul nói.   
-         Làm chứ, em phải làm.   
Cô đứng trên ngưỡng cửa một hồi lâu, rồi vươn vai đi vào. Căn phòng nhỏ bé tí. Cô đến chỗ cửa sổ có lắp kính, hai tay bặm lại để hai bên hông, nhìn người đàn bà hạ sinh ra cô rồi lại muốn hủy diệt đời cô.   
John Paul nắm tay cô và hỏi:   
-         Em có nhớ bà ta không.   
-         Không. Khi bà ta đến nhà em mới 5 tuổi. – cô thì thào đáp. Khi ấy đến nay quá lâu rồi.   
  
Jilly ngồi ở bên chiếc bàn sắt vuông vắn, đối diện với hai thám tử. Lưng chị thẳng băng, chân tréo lên nhau, hai tay chắp lại để trên bàn. Ba hạt nút ở trên chiếc áo tổ ong trạc ra, mỗi khi chị ta nhúc nhích nhẹ cũng đủ làm cho cổ áo hở rộng ra thêm một chút. Bỗng chị ta quay mặt nhìn thẳng vào tấm gương. Avery hít mạnh bước lui, vì cô cảm thấy đắng cả họng.   
-         Nhìn kia, - Avery thì thào nói.   
-         Anh thấy bà ta rồi, - John Paul đáp.   
Avery lắc đầu.   
-         Không phải nhìn bà ta. Mà hãy nhìn các thám tử. Nhìn phản ứng của họ đối với bà ta thì biết.   
Cả hai thám tử đều cúi người tới trước, như thể tình cờ họ đã nhích lại gần chị ta hơn. Một người nói cái gì đấy và người kia đưa tay chạm vào tay chị.   
-         Bà ta đang mê hoặc họ, - Avery nói.   
  
Một cảnh sát mở cửa phòng thẩm vấn, Jilly nhìn anh ta, rồi, như con mèo Ba Tư nhác nhớm, chị ta duỗi tấm thân mềm mại và đứng dậy. Khi chị ta đi theo anh ta ra ngoài cửa, chị dừng lại, ngoái đầu nhìn lui, cười với hai người thám tử. Cả hai đều hăng hái cười đáp lại. Họ nhìn chị ta say sưa cho đến khi cửa đóng lại.   
Avery nhìn vào mắt John Paul.   
  
  
Cô đi trước, ra khỏi đồn cảnh sát. Cô không nhìn lại.

**Julie Garwood**

Kẻ phá đám

Dịch giả: Kim Thùy

**Chương Kết**

Hoàng hôn là lúc Avery thích nhất trong ngày. Cô ra ngoài nhà, đến ngồi vào cái đu ở mái hiên nhà John Paul đã xây thêm cho cô. Ngồi đây cô có thể nghe tiếng nước chảy vỗ vào bờ đá ở phía sau nhà, có thể ngửi được hương thơm của hoa tử đinh hương của John Paul trồng.   
  
Cánh cửa lưới mở ra rồi đóng lại, chồng cô đến ngồi bên cô. Anh quàng tay ôm cô, dựa lưng ra sau cái đu, đẩy nhẹ cho đu đung đưa.   
-         Em chuẩn bị ngày mai đến trường rồi chứ cưng?   
-         Rồi.   
-         Em đang nghĩ gì thế? – anh hỏi. – Có phải em đang đi đến nơi hạnh phúc không?   
Cô tựa đầu lên vai anh, cười và đáp:   
-         Em đã đến đó rồi   
   
HẾT

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
Đánh máy: trangct  
Nguồn: Nxb Phụ Nữ  
Được bạn: Ct.Ly đưa lên  
vào ngày: 2 tháng 2 năm 2009